Hội đồng thi tuyển KTV
cấp Nhà nước
∝∝∝

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2001
MÔN THI THỨ 5 - KIỂM TOÁN

(Thời gian làm bài 180 phút) (Đề thi số 02)

Câu hỏi 1: (2 điểm)

a/ Có người (khách hàng) cho rằng *"báo cáo kiểm toán với loại ý kiến chấp nhận toàn phần có nghĩa là kiểm toán viên chấp nhận toàn bộ báo cáo tài chính của đơn vị được kiểm toán là hoàn toàn đúng, trong đó không có bất kỳ một sai sót nào"*.

Anh/Chị hãy giải thích để khách hàng hiểu đúng về báo cáo kiểm toán với loại ý kiến chấp nhận toàn phần.

b/ Trường hợp báo cáo tài chính có sai sót (Ví dụ tính khấu hao TSCĐ lớn hơn tỷ lệ đã đăng ký) nhưng doanh nghiệp đã trình bày rõ lý do trong phần thuyết minh báo cáo tài chính. Vậy Anh/Chị sẽ phát hành báo cáo kiểm toán với loại ý kiến chấp nhận toàn phần hay loại ý kiến ngoại trừ? Vì sao?

Câu hỏi 2: (2 điểm)

"Kiểm toán viên phải chịu trách nhiệm về những gian lận, sai sót xảy ra ở đơn vị được kiểm toán". Ý kiến của Anh/Chị về vấn đề này như thế nào? Khi có dấu hiệu gian lận, sai sót KTV cần phải thực hiện những thủ tục gì? gian lận, sai sót có ảnh hưởng như thế nào đến ý kiến của KTV trên báo cáo kiểm toán?

Câu hỏi 3: (3 điểm)

Sau đây là các số liệu về doanh thu, giá vốn hàng bán và hàng tồn kho của công ty ABC. (Đơn vị tính: triệu đồng)

	1997	1998	1999	2000
Doanh thu	34.800	39.200	43.400	43.000
Giá vốn hàng bán	27.000	30.400	33.600	34.200
Hàng tồn kho đầu kỳ	3.000	3.800	4.200	4.600
Hàng tồn kho cuối kỳ	3.800	4.200	4.600	4.800

Yêu cầu:

a. Anh/Chị hãy tính tỷ suất lợi nhuận gộp trên doanh thu và vòng quay hàng tồn kho. Hãy chỉ ra những nguyên nhân có thể làm ảnh hưởng đến sự biến động của các hệ số trên.

b. Giả sử năm 2000, mức sai sót trọng yếu theo kế hoạch là 1,5% cho mỗi khoản mục trên, liệu rằng có sai phạm trọng yếu nào trên báo cáo của năm 2000 hay không? KTV cần phải làm gì để phát hiện những nguyên nhân thực tế của biến động trên? Biết rằng báo cáo tài chính của các năm trước đã được kiểm toán và được chấp nhận toàn phần; tình hình cung cấp, giá cả vật tư, hàng hoá trên thị trường năm 2000 biến động không đáng kể so với các năm trước; nhu cầu về sản phẩm của công ty trên thị trường vẫn ở mức cao; tình hình sản xuất, trình độ quản lý, sử dụng lao động, vật tư ,... v.v ở công ty là ổn định.

Câu hỏi 4: (3 điểm)

Anh/Chị đang kiểm toán báo cáo tài chính cho công ty BBC, cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2000. Sau đây là các thông tin liên quan đến TSCĐ do công ty báo cáo (năm 2000). (Đơn vị tính: triệu đồng).

- Nguyên giá TSCĐ hữu hình: 53.690
- Giá trị hao mòn luỹ kế : 27.762
- Giá trị còn lại : 25.928

Đối chiếu với số liệu đã được kiểm toán năm 1999, số liệu được thuyết minh cụ thể như sau:

	31/12/1999	Tăng trong năm 2000	Giảm trong năm 2000	31/12/2000
*** Nguyên giá TSCĐ HH**	**50.500**	**5.790**	**2.600**	**53.690**
. Nhà xưởng	12.000	1.750	-	13.750
. Máy móc thiết bị	38.500	4.040	2.600	39.940
*** Giá trị hao mòn luỹ kế**	**23.325**	**4.437**	**-**	**27.762**
. Nhà xưởng	6.000	515	-	6.515
. Máy móc thiết bị	17.325	3.922	-	21.247

Trong quá trình kiểm toán, KTV thu thập được những thông tin sau đây:

Tất cả các loại tài sản cố định đều được khấu hao theo đường thẳng (không có giá trị thu hồi thanh lý), thời gian khấu hao của nhà xưởng là 25 năm, còn các loại TSCĐ khác là 10 năm. Chính sách của công ty từ năm 2000 thực hiện tính khấu hao nửa năm đối với tất cả các tài sản tăng, hoặc giảm trong năm.

Số dư 31/12/1999 đã được đối chiếu và thống nhất với số liệu trong hồ sơ kiểm toán năm trước. Anh/Chị đã tiến hành các thủ tục kiểm toán cần thiết và phát hiện những vấn đề sau:

a. Trong năm 2000, đơn vị đã xây dựng mới cửa hàng số 3 với tổng chi phí là 104.000.000 đồng, hoàn thành và đưa vào sử dụng ngày 3/6/2000. Ngoài ra đơn vị đã chi 32.000.000 đồng cho việc cải tạo văn phòng làm việc của Giám đốc, bao gồm:

. Trang trí nội thất	10.400.000 đồng
. Trang bị bàn ghế	4.600.000 đồng
. Trang bị máy lạnh	17.000.000 đồng

Công trình cải tạo văn phòng làm việc hoàn thành và đưa vào sử dụng tháng 3/2000.

b. Ngày 01/01/2000, đơn vị thuê 1 xe tải trong 10 năm với số tiền thanh toán hàng năm là 12.000.000 đồng trả vào ngày 01/01 mỗi năm từ năm 2001. Theo hợp đồng, một trong hai bên có quyền chấm dứt hợp đồng sau khi thông báo cho bên kia 60 ngày. Hợp đồng không qui định về việc chuyển giao quyền sở hữu sau khi thuê cũng như bất kỳ một điều kiện mua ưu đãi nào khi hết thời hạn thuê. Đơn vị đã ghi nhận xe tải trên vào TSCĐ của đơn vị với nguyên giá là 96.000.000 đồng, tương ứng với một khoản nợ dài hạn cũng là 96.000.000 đồng. Số tiền chênh lệch giữa tổng số tiền phải trả trong 10 năm (120.000.000 đồng) với nguyên giá (96.000.000 đồng) được đơn vị xem như lãi trả chậm, ghi nhận vào ngày 31/12 mỗi năm. Số tiền lãi được ghi nhận trong năm 2000 là 8.600.000 đồng. Xe tải này được áp dụng chính sách khấu hao giống như các xe tải của đơn vị. Đơn vị đã chuyển nợ dài hạn sang nợ dài hạn đến hạn trả số tiền đơn vị phải trả vào ngày 01/01/2001 theo hợp đồng.

c. Ngày 25.3.2000, đơn vị nhượng bán một xe tải có nguyên giá 110.000.000 đồng, đã khấu hao đến 31/12/1999 là 82.500.000 đồng. Số tiền mặt thu được là 26.700.000 đồng (giá chưa có thuế GTGT) được đơn vị ghi giảm trực tiếp nguyên giá TSCĐ. Đơn vị không ghi bút toán giảm TSCĐ theo quy định.

d. Các dụng cụ quản lý tăng thêm trong kỳ chủ yếu là 2 máy tính trang bị cho Phòng kế toán vào tháng 6/2000, trị giá 6.200.000 đồng/cái. Ngoài ra, đơn vị còn mua một hệ thống âm thanh phục vụ cho nhu cầu phúc lợi trị giá 5.600.000 đồng vào tháng 9/2000. Đơn vị đã chuyển nguồn từ quỹ phúc lợi sang nguồn kinh phí đã hình thành tài sản.

Thông tin bổ sung:

- Chính sách khấu hao của đơn vị là khấu hao đường thẳng với tỷ lệ 4% cho văn phòng, 10% cho phương tiện vận tải và 20% cho dụng cụ quản lý. Khấu hao được tính từ tháng kế tiếp sau tháng tăng tài sản, không tính khấu hao từ tháng kế tiếp sau tháng giảm tài sản. Chính sách này được xem là phù hợp với chế độ kế toán hiện hành và tình trạng sử dụng tài sản của đơn vị.

- Tất cả giá trị tài sản tăng trong kỳ nêu trên đều là giá chưa có thuế GTGT, thuế suất đầu vào là 10%. Đơn vị thuộc diện chịu thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ.

Yêu cầu:

a. Hãy lập bảng kê các bút toán điều chỉnh mà Anh/Chị cho rằng cần thiết. Đơn vị chưa khoá sổ cuối năm. Giả sử không xem xét ảnh hưởng đến thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp.

b. Hãy lập biểu cho khoản mục tài sản cố định, phản ánh: "số dư do đơn vị báo cáo"; "số điều chỉnh của kiểm toán viên" và "số dư kiểm toán"./.

Hội đồng thi tuyển KTV
cấp Nhà nước
∝∝∝

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2001
MÔN THI THỨ 5 - KIỂM TOÁN

(Thời gian làm bài 180 phút) (Đề thi số 01)

Câu hỏi 1: (1 điểm)

Trong quá trình kiểm toán, kiểm toán viên thường yêu cầu Giám đốc cung cấp các giải trình. Hãy trình bày ngắn gọn độ tin cậy của các giải trình của Giám đốc dưới góc độ một bằng chứng kiểm toán.

Câu hỏi 2: (2 điểm)

Thí sinh được chọn một trong 2 câu 2A hoặc 2B dưới đây:

Câu 2A:

"Tính hoạt động liên tục" là một giả thiết quan trọng của báo cáo tài chính. Anh/Chị hãy trình bày:

a. Trách nhiệm tổng quát của kiểm toán viên trong những vấn đề liên quan đến giả thiết này.

b. Những thủ tục kiểm toán cần thực hiện khi có những vấn đề đặt ra liên quan đến giả thiết "tính hoạt động liên tục" của đơn vị được kiểm toán.

Câu 2B:

Anh/Chị được giao nhiệm vụ kiểm toán báo cáo tài chính của một công ty. Công ty này có một bộ phận kiểm toán nội bộ.

Yêu cầu:

a. Trình bày mối quan hệ giữa công việc của kiểm toán nội bộ đối với công việc kiểm toán báo cáo tài chính do Anh/Chị thực hiện.

b. Nếu Anh/Chị dự định sử dụng công việc của kiểm toán nội bộ, Anh/Chị cần xem xét những nhân tố nào và phải thực hiện những thủ tục nào?

Câu hỏi 3: (2 điểm)

Dưới đây là tình huống độc lập mà kiểm toán viên có thể gặp phải trong quá trình kiểm toán báo cáo tài chính năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2000 của Công ty Hoàn Cầu:

a. Trong quá trình kiểm toán các khoản đầu tư dài hạn, kiểm toán viên không có được báo cáo tài chính đã kiểm toán của một khoản đầu tư vào một công ty ở nước ngoài, trị giá 2.535.000.000 đồng. Kiểm toán viên kết luận rằng không thể có được các bằng chứng đầy đủ và thích hợp về khoản đầu tư này.

b. Đơn vị thay đổi phương pháp tính khấu hao TSCĐ. Kiểm toán viên nhất trí với sự thay đổi này mặc dù nó ảnh hưởng trọng yếu đến khả năng có thể so sánh được của báo cáo tài chính, giá trị tài sản cố định chênh lệch do thay đổi phương pháp khấu hao là 320.000.000 đồng, lợi nhuận sau thuế chênh lệch do thay đổi phương pháp khấu hao là

204.000.000 đồng. Đơn vị đã khai báo đầy đủ về sự thay đổi phương pháp khấu hao này trong mục III của Thuyết minh báo cáo tài chính.

c. Đơn vị bị kiện vì xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp của một công ty khác. Số tiền có thể phải trả trong trường hợp này chưa thể ước tính được một cách hợp lý. Kiểm toán viên cho rằng khoản thiệt hại này là hết sức trọng yếu, tuy nhiên báo cáo đã khai báo đầy đủ về vấn đề này trong Thuyết minh báo cáo tài chính (mục XII).

d. Đơn vị không đưa vào tài sản cố định một số tài sản cố định thuê tài chính, thay vào đó lại khai báo trong Thuyết minh báo cáo tài chính về các khoản nợ phát sinh do thuê tài chính (mục VII). Theo kiểm toán viên, việc không đưa vào TSCĐ các tài sản thuê tài chính này là vi phạm chế độ kế toán hiện hành nhưng Giám đốc công ty không đồng ý. Giá trị còn lại của tài sản này, nợ dài hạn và nợ ngắn hạn phải trả đến thời điểm 31/12/1999 lần lượt là 280.000.000 đồng, 240.000.000 đồng và 120.000.000 đồng. Việc không ghi chép các tài sản trên dẫn đến lợi nhuận sau thuế tăng lên 52.000.000 đồng.

Yêu cầu:

Viết bốn (4) báo cáo kiểm toán (chỉ viết phần ý kiến và các đoạn giải thích hoặc nhấn mạnh nếu cần thiết) cho 4 tình huống nói trên. Giả sử rằng nếu không có các yếu tố đang xem xét nói trên, báo cáo tài chính của đơn vị có thể dẫn đến một ý kiến chấp nhận toàn phần không?

Câu hỏi 4: (5 điểm)

Anh/Chị đang thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2000 của Công ty Thịnh Phú. Dưới đây là Bảng kê về tình hình biến động tài sản cố định trong năm 2000.

Công ty Thịnh Phú
Bảng kê tình hình tăng, giảm tài sản cố định và hao mòn
Năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2000

(Đơn vị tính: 1.000 đ)

Tài sản cố định				
	Số dư 31/12/1999	Tăng trong năm	Giảm trong năm	Số dư 31/12/2000
Văn phòng	325.100	136.000	-	461.100
Phương tiện vận tải	408.200	96.000	26.700	477.500
Dụng cụ quản lý	145.300	18.000	-	163.300
Cộng	**878.600**	**250.000**	**26.700**	**1.101.900**
Hao mòn tài sản cố định				
	Số dư 31/12/1999	Tăng trong năm (*)	Giảm trong nam	Số dư 31/12/2000
Văn phòng	142.620	16.044	-	158.664
Phương tiện vận tải	124.620	41.370	-	165.990
Dụng cụ quản lý	65.100	30.300	-	95.400
Cộng	**332.340**	**87.714**	-	**420.054**

(*) Hoàn toàn là trích khấu hao trong năm 2000.

Ngày 1/4/2000 công ty thuê tài chính một TSCĐ là máy móc thiết bị, thời gian thuê là 10 năm. Số tiền phải trả hàng năm là 500 vào ngày 1/4, bắt đầu từ năm 2000. Thời gian sử dụng hữu dụng của TSCĐ là 10 năm, không có giá trị thanh lý thu hồi. Công ty đã ghi tài sản này vào mục TSCĐHH loại máy móc thiết bị với số tiền theo giá trị hiện tại của tài sản tại ngày thuê là 4.040, đồng thời trích khấu hao tài sản này vào chi phí trong năm là 202.

Công ty đã hoàn thành xây dựng thêm một bộ phận của một toà nhà xưởng vào ngày 30/6. Thời gian sử dụng hữu ích của toà nhà không tăng thêm bởi bộ phận xây dựng thêm này. Bộ phận này do công ty tự tổ chức xây dựng, chi phí xây dựng là 1.600 (trong đó: chi phí nguyên vật liệu trực tiếp là 750, chi phí nhân công trực tiếp là 550, và chi phí sản xuất chung là 300). Giá đấu thầu thấp nhất là 1.750, công ty đã ghi tăng nguyên giá của nhà xưởng theo mức giá này, (Công ty chỉ có 1 toà nhà xưởng).

Số liệu ở cột giảm trong năm 2000 là số tiền thu được vào ngày 5/9 nhượng bán một máy mua vào tháng 7 năm 1996, nguyên giá của TSCĐ này là 4.800. Kế toán công ty đã trích khấu hao tính vào chi phí năm 2000 đối với tài sản này là 350.

Ngày 1/9, công ty được tặng một TSCĐ trị giá 1.200. Tài sản này được đưa vào sử dụng ngay, thời gian sử dụng là 10 năm, nhưng do không phát sinh một khoản chi phí nào liên quan đến quá trình hình thành và đưa tài sản này vào trạng thái sẵn sàng sử dụng nên kế toán công ty không ghi chép tài sản này vào sổ kế toán công ty.

Yêu cầu:

Anh/Chị hãy phát hiện những sai phạm của công ty trong hạch toán TSCĐ và lập các bút toán điều chỉnh cần thiết (ngoại trừ phần thuế GTGT có liên quan).

Xác định số tăng, giảm của các chỉ tiêu có liên quan trên bảng cân đối kế toán./.

HỘI ĐỒNG THI TUYỂN
KTV CẤP NHÀ NƯỚC

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2002
MÔN THI THỨ 5 - KIỂM TOÁN

(Thời gian làm bài 180 phút) (Đề thi số 01)

Câu 1: (2 điểm)

Anh/Chị được giao nhiệm vụ phụ trách một cuộc kiểm toán cho một công ty TNHH không có các đơn vị thành viên, kinh doanh trong lĩnh vực thương mại ở một địa phương. Anh/Chị hãy cho biết các kế hoạch kiểm toán cần phải lập và nội dung của các kế hoạch ấy?.

Câu 2 (2 điểm)

Việc nghiên cứu, tìm hiểu hệ thống kiểm soát nội bộ của khách hàng và đánh giá rủi ro kiểm soát có ý nghĩa như thế nào đối với kiểm toán viên? Để có được kết quả cuối cùng về rủi ro kiểm soát, Kiểm toán viên phải thực hiện thông qua những bước nào? Hãy trình bày nội dung các bước ấy.

Câu 3: (6 điểm)

Giả sử kết thúc niên độ kế toán vào ngày 31/12/N (áp dụng Chuẩn mực kế toán Việt Nam), Công ty Tràng An có Báo cáo tài chính rút gọn, như sau:

Bảng cân đối kế toán

Đơn vị tính: 1.000 đ

TÀI SẢN	Số cuối kỳ	NGUỒN VỐN	Số cuối kỳ
Tài sản lưu động	**225.000**	**Nợ phải trả**	**310.000**
1. Tiền	10.000	1. Vay ngắn hạn ngân hàng	110.000
2. Đầu tư chứng khoán ngắn hạn	20.000	2. Phải trả cho người bán	100.000
3. Phải thu của khách hàng	100.000	3. Phải trả người lao động	60.000
4. Dự phòng phải thu khó đòi	(20.000)	4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	40.000
5. Hàng tồn kho	100.000		
6. Tài sản lưu động khác	15.000		
Tài sản cố định hữu hình	**300.000**	**Nguồn vốn chủ sở hữu**	**315.000**
1. Nguyên giá	500.000	1. Nguồn vốn kinh doanh	300.000
2. Giá trị hao mòn luỹ kế	(200.000)	2. Lợi nhuận chưa phân phối	15.000
Tài sản cố định vô hình	**100.000**		
1. Nguyên giá	100.000		
2. Giá trị hao mòn luỹ kế	-		
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	625.000	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	625.000

Báo cáo kết quả kinh doanh:

- Doanh thu:	800.000
- Giá vốn hàng bán:	500.000
- Lợi nhuận gộp:	300.000
- Chi phí bán hàng:	70.000
- Chi phí quản lý doanh nghiệp:	110.000
- Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh:	120.000

Giả sử rằng trong khi kiểm toán, kiểm toán viên phát hiện một số vấn đề sau:

1. Trong tháng 6 công ty hoàn thành sửa chữa 01 tài sản cố định, chi phí sửa chữa là 30.000, kết quả sau sửa chữa có cải thiện làm tăng đáng kể chất lượng sản phẩm sản xuất ra so với trạng thái tiêu chuẩn ban đầu, mặc dù không làm kéo dài thời gian sử dụng hữu ích của tài sản cũng không làm tăng công suất của tài sản, Công ty đã hạch toán số chi phí này vào chi phí trong kỳ (Chi phí QLDN), tài sản này còn sử dụng được 5 năm.
2. Ngày 25/12 công ty xuất bán một lô hàng theo phương pháp giao hàng tại kho người nhận, giá bán là 50.000, giá vốn là 35.000, ngày 10/1/N+1 hàng được giao cho người nhận, công ty hạch toán lô hàng này vào doanh thu và chi phí cho năm N.
3. Trong tháng 12 công ty thực hiện trao đổi sản phẩm của mình lấy hàng hoá tương tự tại một địa điểm khác, giá thành sản xuất của số sản phẩm này là 25.000, công ty đã hạch toán số tiền này vào doanh thu và chi phí trong kỳ.
4. Trong giá gốc của hàng tồn kho có 15.000 là chi phí sản xuất chung không phân bổ.
5. Cuối năm N công ty đánh giá giá trị thương hiệu hàng hoá của mình là 100.000, công ty đã hạch toán tăng nguyên giá tài sản cố định vô hình theo số đánh giá này.
6. Ngày 10/8 công ty thực hiện bán một lô hàng theo phương thức bán trả góp, số tiền được thanh toán thành 5 lần, mỗi lần cách nhau 12 tháng, lần 1 được thanh toán ngay khi giao hàng. Số tiền thanh toán mỗi lần là 40.000. Công ty đã hạch toán tổng số tiền là 200.000 vào doanh thu năm N. Tỷ lệ lãi suất hiện hành là 10%.
7. Trong năm công ty đã thực hiện xoá một khoản nợ phải thu khó đòi trị giá 50.000, công ty đã hạch toán khoản này vào chi phí quản lý doanh nghiệp trong kỳ.

Yêu cầu:

3.1. *(3 điểm)*: Trong giới hạn của những thông tin trên, Anh/Chị hãy chỉ rõ những sai phạm của công ty Tràng An và lập các bút toán điều chỉnh lại cho đúng.

3.2. (*3 điểm*): Tổng hợp các sai phạm theo từng chỉ tiêu (*Nguồn vốn kinh doanh, TSCĐ hữu hình...*) và tính toán mức độ sai phạm theo từng chỉ tiêu chủ yếu (*Tổng tài sản, doanh thu thuần, lợi nhuận, phải thu của khách hàng...*). Hãy nêu ý kiến của kiểm toán viên trên Báo cáo kiểm toán với giả sử rằng các sai phạm trên đây công ty Tràng An không sửa.

Chú ý: *- Giám thị không giải thích gì thêm*

- Thí sinh nộp đề thi cùng bài làm

HỘI ĐỒNG THI TUYỂN KTV
CẤP NHÀ NƯỚC

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2003
MÔN THI THỨ 5 - KIỂM TOÁN

(Thời gian làm bài 180 phút) (Đề thi số 02)

Câu hỏi 1: *(2,5 điểm)* Trình bày yếu tố cấu thành Hệ thống kiểm soát nội bộ (KSNB), những hạn chế vốn có của hệ thống KSNB? Tại sao kiểm toán viên phải tìm hiểu và đánh giá hệ thống KSNB của đơn vị được kiểm toán? Nguyên tắc thiết kế thủ tục KSNB?

Câu hỏi 2: *(2 điểm)* Trong tháng 11/N, văn phòng của Công ty Cổ phần Nam Thắng bị cháy. Toàn bộ tài liệu kế toán của Công ty đã bị thiêu huỷ hoàn toàn trước khi việc kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/N tiến hành. Kế toán của Công ty Nam Thắng đã lập báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31/12/N trên cơ sở ước tính và các thông tin mà kế toán có thể thu hồi được sau vụ hỏa hoạn. Bạn vừa hoàn thành công việc kiểm toán cho các báo cáo tài chính này.

Yêu cầu:

1- Giải thích các vấn đề sẽ trình bày trong phần "Phạm vi và căn cứ thực hiện cuộc kiểm toán" và "Ý kiến của kiểm toán viên" trong báo cáo kiểm toán mà bạn sẽ phát hành cho báo cáo tài chính của Công ty Nam Thắng kết thúc ngày 31/12/N.

2- Giải thích các lý do cho ý kiến kiểm toán của bạn.

Câu hỏi 3: *(2 điểm)*

1- Hãy chỉ ra những sai sót trong việc hạch toán các nghiệp vụ sau đây và phân tích sự ảnh hưởng của chúng đến báo cáo tài chính như thế nào?

a) Doanh nghiệp nhập khẩu một thiết bị sản xuất: giá nhập khẩu thiết bị 50.000 USD, giá trị phụ tùng phục vụ cho thay thế, sửa chữa thiết bị sau này là 3.000 USD (tỷ giá 15.400 đ/USD), thuế nhập khẩu 40%, thuế GTGT 10%, chi phí vận chuyển 5 triệu đồng, chi phí lắp đặt, chạy thử 2 triệu đồng; doanh nghiệp đã ghi nhận nguyên giá TSCĐ là 1.224,3 triệu đồng.

b) Trong kỳ phát sinh tổng số tiền chiết khấu thanh toán doanh nghiệp được hưởng do bên bán hàng chi trả là 50 triệu đồng, doanh nghiệp đã hạch toán giảm giá hàng mua trong kỳ, biết rằng số hàng mua về vẫn tồn kho.

2- Xác định các sai sót tiềm tàng có thể có và các thủ tục kiểm toán cần thiết phải thực hiện trong kiểm toán một tình huống của một khách hàng như sau: Báo cáo KQKD có lãi (5 tỷ đồng) tăng hơn năm trước; trên Bảng CĐKT cho thấy, phải thu khách hàng cuối năm tăng hơn cùng kỳ năm trước rất nhiều (tăng 2 lần) và chiếm trên 60% tổng doanh thu trong năm, doanh nghiệp đã vay ngân hàng một khoản tiền lớn (20 tỷ đồng) đã quá hạn 2 tháng nhưng chưa thanh toán, hàng tồn kho cuối năm nay so với năm trước tăng gấp 1,5 lần và chiếm trên 50% tổng tài sản.

Câu hỏi 4: *(3,5 điểm)*

Anh (Chị) đang thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2001 tại Công ty mẹ XYZ - chuyên sản xuất xe tải đông lạnh (khách hàng lần đầu kiểm toán) và đã thu thập được những thông tin như sau:

Ngày 01/01/2000, Công ty XYZ (công ty mẹ) bán một lô xe tải đông lạnh trị giá 2.000 triệu VNĐ cho Công ty Z (công ty con) với giá 3.600 triệu VNĐ. Bên mua sử dụng số xe tải đông lạnh này như tài sản cố định dùng cho bán hàng với thời gian sử dụng dự tính là 4 năm và giá trị còn lại sau 4 năm là 0. Cũng tại ngày 01/01/2000, công ty con bán cho công ty mẹ một đội xe container bán hàng đã qua sử dụng được hai năm có nguyên giá 13.800 triệu VNĐ với giá 11.700 triệu VNĐ. Tại thời điểm công ty con mua ban đầu, đội xe có thời gian sử dụng dự tính là 5 năm và giá trị còn lại sau 5 năm là 1.800 triệu VNĐ. Công ty mẹ đồng ý với thời gian sử dụng dự tính này và theo đó sẽ trích khấu hao cho 3 năm còn lại.

Phần trích từ báo cáo tài chính hợp nhất (bao gồm cả những giao dịch khác ngoài các giao dịch mua bán giữa các công ty nêu trên) tại ngày 31/12/2001 như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

	Tổng (XYZ + Z)	Hợp nhất
BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH		
...	...	...
Chi phí bán hàng, trong đó:	...	...
- Chi phí khấu hao xe tải đông lạnh các loại	1.700	1.700
- Chi phí khấu hao xe container các loại	6.100	6.100
...	...	...
Lợi nhuận trước thuế	6.600	6.600
...	...	...

	Tổng (XYZ + Z)	Hợp nhất
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN		
...	...	...
Tài sản cố định, trong đó:	...	...
- Xe tải đông lạnh các loại (nguyên giá)	5.000	5.000
Hao mòn	2.300	2.300
Giá trị còn lại	2.700	2.700
- Xe container các loại (nguyên giá)	17.900	17.900
Hao mòn	9.700	9.700
Giá trị còn lại	8.200	8.200
...	...	...

Yêu cầu: Phát hiện sai sót (có thể có) trong việc phản ánh các chỉ tiêu trên *phần trích* từ báo cáo tài chính hợp nhất tại ngày 31/12/2001 và sửa lại cho đúng theo quy định của chuẩn mực kế toán hiện hành. Biết thêm cả hai công ty được trích khấu hao từ ngày mua và áp dụng phương pháp khấu hao đường thẳng.

Ghi chú: Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

Đề thi viết (số 02) năm 2005

Câu 1: (2)

Trong báo cáo thường niên của nhiều doanh nghiệp, ngoài báo cáo tài chính đã được kiểm toán và báo cáo kiểm toán, còn có những thông tin khác, ví dụ báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị, Báo cáo về sản phẩm và thị trường…Các thông tin này được gọi là: "Thông tin khác trong tài liệu có báo cáo tài chính đã được kiểm toán". Biết rằng kiểm toán viên và công ty kiểm toán không có trách nhiệm phải đưa ra ý kiến về các thông tin khác.

Yêu cầu:

a, Trình bày trách nhiệm của kiểm toán viên về việc xem xét các thông tin khác trong tài liệu có báo cáo tài chính đã được kiểm toán. Giải thích vì sao?

b, Khi phát hiện có điểm mâu thuẫn trọng yếu giữa các thông tin khác và báo cáo tài chính, kiểm toán viên cần tiến hành những thủ tục gì?

Câu 2(3)

Trong quá trình kiểm toán báo cáo tài chính của công ty TNHH Hoàn kiếm cho năm tài chính kết thúc ngày 31.12.2004, kiểm toán viên Thanh Hà nhận thấy vào những ngày cuối của cuộc kiểm toán giá trị các khoản đầu tư của công ty TNHH Hoàn kiếm vào các công ty liên kết bị sụt giảm nghiêm trọng.

Kiểm toán viên Thanh Hà đề nghị Giám đốc công ty TNHH Hoàn kiếm trình bày thông tin này trên Bản thuyết minh báo cáo tài chính. Tuy nhiên Giám đốc công ty TNHH Hoàn kiếm không đồng ý vì cho rằng sự kiện này diễn ra vào ngày 18.01.2005 – là ngày sau ngày kết thúc năm tài chính 2004.

Yêu cầu:

a, Anh/Chị hãy thay mặt kiểm toán viên Thanh Hà viết một đoạn giải thích cho Giám đốc công ty TNHH Hoàn kiếm về sự cần thiết của việc công bố sự kiện này trên Bản thuyết minh báo cáo tài chính năm 2004.

b, Giả sử Giám đốc công ty TNHH Hoàn kiếm không đồng ý công bố sự kiện trên, kiểm toán viên Thanh Hà đã quyết định đưa ra ý kiến chấp thuận từng phần, ngoại trừ việc không công bố sự kiện sụt giảm giá trị thị trường các khoản đầu tư của công ty. Anh/Chị hãy nhận xét về cách xử lý của kiểm toán viên Thanh Hà và trình bày ý kiến của Anh/Chị.

Câu 3: (2)

Anh/Chị đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty Thương mại Toàn cầu cho năm tài chính kết thúc ngày 31.12.2004. Công ty Thương mại Toàn cầu được thành lập ngày 02.01.2003 và báo cáo tài chính năm 2003 chưa được kiểm toán. Trong quá trình trao đổi với kế toán trưởng của Công ty Thương mại Toàn cầu, Anh/Chị được biết trong năm 2003 mới thành lập do thiếu cán bộ kế toán đủ năng lực nên đã có một số sai sót trong số liệu kế toán như sau:

1. Khoản vốn góp của Ông Waterhouse là 480 triệu đồng từ ngày 02.01.2003 bị ghi nhầm thành một khoản vay dài hạn với lãi suất 10% năm. Kế toán Công ty Thương mại Toàn cầu vẫn tính lãi phải trả hàng năm mặc dù không thanh toán.
2. Có một tài sản cố định hữu hình nguyên giá 12 triệu đồng do Công ty Thương mại Toàn cầu mua và đưa ngay vào sử dụng từ ngày 01.07.2003 được ghi nhận toàn bộ vào chi phí bán hàng năm 2003.

3. Để dự phòng sự biến động tỷ giá cho năm 2004, kế toán đã trích trước một khoản chi phí phải trả 420 triệu đồng vào ngày 31.12.2003 (tính vào chi phí tài chính). Khoản mục này không được sử dụng cho đến cuối năm 2004.

Yêu cầu:

a, Giả sử qua kiểm tra các sai sót trên là có thực và Công ty Thương mại Toàn cầu chưa tiến hành bất ký sự điều chỉnh nào trên sổ sách kế toán. Anh/Chị hãy xác định ảnh hưởng tổng hợp của các sai sót trên đến các khoản mục của Bảng cân đối kế toán và Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của năm tài chính 2003 và 2004.

b, Với các dữ liệu câu a, giả sử các sai lệch trên là trọng yếu, Anh/Chị hãy đề xuất các điều chỉnh thích hợp trên báo cáo tài chính của năm tài chính kết thúc ngày 31.12.2004

Thông tin bổ sung:

Tài sản cố định hữu hình có thời gian sử dụng là 5 năm và được khấu hao theo phương pháp đường thẳng. Thời gian bắt đầu tính khấu hao là ngày tăng tài sản.

Cho đến năm 2004, Công ty Thương mại Toàn cầu vẫn còn trong thời kỳ được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp.

Câu 4 (3)

Kiểm toán viên Nguyễn Hùng đang tìm hiểu về khách hàng phục vụ cho việc lập kế hoạch kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty Thiết bị An toàn cho năm tài chính kết thúc ngày 31.12.2004.

Các thông tin mà kiểm toán viên Nguyễn Hùng thu thập được về tình hình bán hàng và tồn kho như sau: (Đơn vị: triệu đồng)

Sản phẩm	Doanh thu		Giá vốn hàng bán		Hàng tồn kho	
	2003	2004	2003	2004	31.12.2003	31.12.2004
Bình phòng cháy B-1	120	210	80	140	21	35
Bình phòng cháy B-2	240	220	140	150	30	45
Bình phòng cháy B-3	320	310	230	220	50	65
Bình phòng cháy B-4	620	710	380	420	150	120
Cộng	1300	1450	830	930	251	265

Yêu cầu:

a, Tính tỷ lệ lãi gộp trên doanh thu và số vòng quay hàng tồn kho của toàn Công ty và của từng mặt hàng. Giả sử các số liệu của Công ty là đúng, các tỷ số trên có thể cho thấy một tình hình kinh doanh như thế nào trong năm 2004?

b, Cho biết những tỷ số trên sẽ giúp kiểm toán viên lưu ý đến những rủi ro nào của báo cáo tài chính?

HỘI ĐỒNG THI KTV VÀ
KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ
CẤP NHÀ NƯỚC

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2006
MÔN THỨ 5 - KIỂM TOÁN

(Thời gian làm bài 180 phút) *(Đề thi số 01)*

Câu 1 *(1,5 điểm)*

Tính độc lập là một nguyên tắc hành nghề cơ bản của kiểm toán viên. Tính độc lập có thể bị ảnh hưởng do các nguy cơ do tư lợi, tự kiểm tra, sự bào chữa, quan hệ ruột thịt, quan hệ khác và sự đe dọa.

Yêu cầu:

Giải thích khái niệm *nguy cơ do tư lợi*. Nêu bốn trường hợp cụ thể nguy cơ do tư lợi có thể ảnh hưởng đến tính độc lập của kiểm toán viên và cho thí dụ.

Câu 2 *(1 điểm)*

Trong quá trình kiểm toán báo cáo tài chính của công ty Ngọc Khánh cho năm tài chính kết thúc ngày 31.12.2005, kiểm toán viên đề nghị gửi thư xác nhận nhưng Giám đốc doanh nghiệp từ chối không đồng ý gửi thư đến 5 khách hàng trong số 60 khách hàng đề nghị xác nhận.

Yêu cầu:

Theo Anh/Chị, kiểm toán viên cần làm gì trong trường hợp này.

Câu 3 *(1,5 điểm)*

Toàn là một trợ lý kiểm toán của Anh/Chị trong hợp đồng soát xét báo cáo tài chính của công ty An Thái cho năm tài chính kết thúc ngày 31.12.2005. Mặc dù đã có kinh nghiệm một năm nhưng đây là lần đầu Toàn tham gia thực hiện một hợp đồng soát xét.

Yêu cầu:

Anh/Chị hãy giải thích cho Toàn về sự khác biệt của mức độ đảm bảo của công tác soát xét báo cáo tài chính với mức độ đảm bảo của một cuộc kiểm toán báo cáo tài chính. Đồng thời nêu những đặc điểm của báo cáo soát xét và các loại ý kiến của kiểm toán viên.

Câu 4 *(2 điểm)*

Trong quá trình kiểm tra về hàng tồn kho và các khoản mục liên quan của Công ty điện tử Tân Phú, một nhà sản xuất và phân phối các sản phẩm điện tử dân dụng, kiểm toán viên ghi nhận những tình huống sau:

a) Trong lúc chứng kiến kiểm kê, kiểm toán viên ghi nhận có ba xe tải chứa đầy sản phẩm đã được bốc xếp xong chuẩn bị chở đi giao hàng. Kiểm toán viên tìm hiểu và biết số hàng này không được tính vào hàng tồn kho của công ty.

b) Cũng trong quá trình kiểm kê, kiểm toán viên ghi nhận một số khá lớn sản phẩm mà bao bì đã cũ và phủ đầy bụi bặm. Khi được phỏng vấn, giám đốc nhà máy cho biết các sản phẩm này chắc chắn bán được, chỉ cần giảm giá một ít mà thôi.

c) Qua trao đổi với Giám đốc nhà máy, kiểm toán viên được biết đây là lần đầu tiên từ khi thành lập, sản lượng sản xuất thấp hơn đáng kể so với mức công suất bình thường. Điều này được giải thích do tình hình cạnh tranh và bằng chứng là dù đã giảm sản lượng, số sản phẩm sản xuất trong kỳ cũng chỉ tiêu thụ được khoảng 50%.

d) Số liệu kiểm kê thực tế và số liệu trên sổ chi tiết hàng tồn kho có chênh lệch đáng kể. Được biết trong năm, đơn vị đã cài đặt một phần mềm theo dõi kế toán hàng tồn kho mới.

Yêu cầu:

Anh/Chị hãy trình bày các thủ tục kiểm toán bổ sung mà kiểm toán viên cần thực hiện để thu thập đầy đủ bằng chứng thích hợp cho mỗi trường hợp trên.

Câu 5 *(2 điểm)*

Anh/Chị đang thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của công ty Sao Sáng, một doanh nghiệp dịch vụ công nghệ cao vừa niêm yết trên thị trường chứng khoán TP.HCM. Trong quá trình tìm hiểu tình hình kinh doanh của công ty và áp dụng quy trình phân tích, các kiểm toán viên ghi nhận những thông tin sau:

- Tỷ số nợ phải trả trên tổng tài sản của Công ty Sao Sáng đã tăng đáng kể so với đầu năm (từ 30% lên 70%).
- Tỷ số lợi nhuận trên doanh thu tăng lên 20% so với năm trước, chủ yếu nhờ vào lợi nhuận phát sinh trong quý cuối của niên độ: Doanh thu tăng 30% so với quý trước, tỷ lệ lãi gộp trên doanh thu cũng tăng lên. Kế toán trưởng Công ty Sao Sáng giải thích đó là nhờ việc áp dụng phương pháp tỷ lệ hoàn thành khi xác định doanh thu dịch vụ của một hợp đồng đánh giá và đề ra biện pháp giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường cho một khu công nghiệp lớn.
- Việc tìm hiểu về kiểm soát nội bộ cho thấy công ty Sao Sáng thiết lập có quy định các thủ tục xét duyệt các nghiệp vụ rất rõ ràng, tuy nhiên do quy mô nhỏ nên phần lớn các nhân viên đều phải kiêm nhiệm nhiều công việc. Ban giám đốc công ty tỏ ra căng thẳng về mục tiêu lợi nhuận nên tập trung vào công tác tiếp thị, không có thời gian chú ý về kiểm soát nội bộ.

Yêu cầu:

Anh/Chị hãy nêu ảnh hưởng của các thông tin trên đến đánh giá của kiểm toán viên về rủi ro kiểm toán chấp nhận được của cuộc kiểm toán và các thành phần của rủi ro kiểm toán (rủi ro tiềm tàng, rủi ro kiểm soát và rủi ro phát hiện).

Câu 6 *(2 điểm)*

Công ty Kiểm toán Hòa Bình đang thực hiện việc kiểm tra báo cáo tài chính của công ty Nam Việt, một công ty cổ phần niêm yết để công bố cho các cổ đông. Trong quá trình kiểm tra, kiểm toán viên ghi nhận một nghiệp vụ như sau: Công ty Nam Việt mua một thiết bị trị giá 5.000 triệu của công ty Sơn Lâm, một công ty mà trong đó Nam Việt nắm 45% quyền kiểm soát. Kết quả kiểm tra chứng từ cho thấy thiết bị đã nhận về và công ty Nam Việt đã thanh toán tiền. Giám đốc công ty Nam Việt không đồng ý trình bày thông tin này trong thuyết minh báo cáo tài chính theo yêu cầu của kiểm toán viên.

Giả sử ngoài vấn đề nêu trên, không có vấn đề bất thường hay cần phải lưu ý nào khác.

Yêu cầu:

Anh/Chị hãy lập báo cáo kiểm toán để trình bày ý kiến của mình về báo cáo tài chính của công ty Nam Việt.

Ghi chú: - *Thí sinh nộp đề thi cùng bài làm.*

- *Giám thị coi thi không được giải thích gì thêm.*

Fax No. 5180892.
Tel No Tel: 8225067
1/2

ĐỀ THI MÔN KIỂM TOÁN
Thời gian 180 phút

Câu 1 (2đ)

Trình bày các loại nguy cơ có thể ảnh hưởng đến tính độc lập của kiểm toán viên. Đối với mỗi loại nguy cơ, cho ví dụ cụ thể và đề xuất biện pháp bảo vệ thích hợp.

Câu 2 (2đ)

Bạn là kiểm toán viên chính phụ trách kiểm toán tài sản cố định của công ty TNHH An Tâm, chuyên sản xuất hoá chất công nghiệp. Các tài sản cố định chủ yếu của công ty trên Bảng cân đối kế toán như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

Tài sản cố định	1.1.2006	31.12.2006
Đất đai	150	210
Nhà xưởng và máy móc thiết bị	290	140
Khấu hao tích lũy- Nhà xưởng và MMTB	(39)	(37)
Thiết bị văn phòng	10	10
Khấu hao tích lũy- Thiết bị văn phòng	(2)	(3)
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	0	12

Qua tìm hiểu, bạn thu thập được các thông tin sau:

1. Giám đốc An vừa mới quyết định đánh giá lại đất đai do giá đất đang tăng trên thị trường và theo ông An việc đánh giá này sẽ làm cho giá đất đai trên sổ sách tăng thêm 1 khoản trị giá 60 tỷ. Việc đánh giá lại này đã được thực hiện bởi một Công ty thẩm định giá độc lập, có uy tín.
2. Việc giảm TSCĐ là do công ty đã xóa sổ giá trị của dây chuyền thiết bị sản xuất hoá chất lưu huỳnh (thời gian hữu dụng ước tính là 15 năm, đã khấu hao 12 năm). Ông An giải thích việc xoá sổ giá trị của thiết bị sản xuất này là do công ty đã ngừng sản xuất lưu huỳnh trong năm nay do việc nhập khẩu lưu huỳnh rẻ hơn giá thành sản xuất.
3. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang bao gồm các chi phí liên quan đến việc xây dựng 1 phân xưởng sản xuất hoá chất Titan mới sẽ thay thế phân xưởng sản xuất hoá chất Titan hiện hữu ngay khi hoàn thành (ước tính 3 tháng sau ngày kết thúc niên độ).

Yêu cầu:

1) Xác định các rủi ro tiềm tàng liên quan đến số dư khoản mục tài sản cố định.
2) Xác định mục tiêu kiểm toán chủ yếu liên quan số dư khoản mục tài sản cố định.
3) Thiết kế các thử nghiệm cơ bản trong chương trình kiểm toán tài sản cố định nhằm đáp ứng các mục tiêu kiểm toán đã xác định trên.

Câu 3 (2đ)

Anh (Chị) là giám đốc kiểm toán của công ty kiểm toán L& C. Công ty kiểm toán L & C vừa được chỉ định kiểm toán cho công ty cổ phần chuyên sản xuất đồ chơi trẻ em Bé Vui. Công ty đang có ý định niêm yết trên sàn chứng khoán vào cuối năm 2008. Công ty Bé Vui do ông Nguyễn Bình làm chủ tịch HĐQT kiêm giám đốc, để tự kiểm soát và kiểm soát tốt các vấn đề tài chính của công ty, ông Bình đã bổ nhiệm người cháu ruột có bằng KTV hành nghề làm kế toán trưởng. Trong quá trình lập kế hoạch kiểm toán, bạn thu thập được các thông tin sau:

(Xem tiếp trang sau...)

- Trong năm 2006, do sự giảm sút của lượng hàng bán ra quá lớn nên công ty Bé Vui đã mua bản quyền truyền hình chương trình "Vui cùng Hugo", một chương trình truyền hình nổi tiếng đã có vào năm 2003 đang phát sóng hàng tuần hiện nay được yêu thích bởi các khán giả trẻ tuổi. Bé vui muốn mua bản quyền và giới thiệu các sản phẩm đồ chơi mới với nhãn hiệu "Bé vui", dự tính đưa ra vào cuối năm 2007.
- Bên cạnh đó, trong năm 2006, công ty Bé Vui đã mua 1 nhà máy sản xuất đồ chơi tại Bình Dương của công ty Hồng Hạnh trị giá 10 tỷ.

Yêu cầu:

Anh/Chị hãy nêu ảnh hưởng của các thông tin trên đến:

1. Đánh giá của kiểm toán viên về rủi ro kiểm toán chấp nhận được và các thành phần của rủi ro kiểm toán (rủi ro tiềm tàng, rủi ro kiểm soát, rủi ro phát hiện)
2. Xác định rủi ro sai sót trọng yếu trên báo cáo tài chính.

Câu 4 (2đ)

Công ty Thành Phong chuyên mua bán hàng điện tử , kế toán hàng tồn kho theo phương pháp kiểm kê định kỳ. Khi kiểm toán hàng tồn kho của công ty Thành Phong cho niên độ kết thúc 31.12.2006, kiểm toán viên thu thập được một số thông tin không thể hiện trong số dư HTK cuối kỳ như sau:

1. Thành Phong đã bán một lô hàng có giá gốc 410 triệu đồng vào ngày 29.12.2006. hàng này được bán theo giá FOB cảng đến và hàng được bốc lên tàu ngày 30.12.2006. Theo lịch trình, hàng này sẽ đến kho của người mua vào ngày 15.1.2007. Thành Phong đã lập hoá đơn bán hàng cho lô hàng này vào ngày 31.12.2006, giá trị trên hoá đơn là 500 triệu đồng và đã ghi nhận doanh thu. Hàng này đã bị loại khỏi hàng tồn kho trong khi kiểm kê .
2. Ngày 26.12.2006 công ty Thành Phong đã nhận một lô hàng trị giá hoá đơn 640 triệu đồng. Hàng này đã được đếm khi kiểm kê hàng tồn kho. Tuy nhiên, báo cáo nhận hàng đã bị thất lạc nên công ty đã không ghi nhận vào tài khoản Mua hàng và nợ phải trả cho lô hàng này.

Yêu cầu:

Nêu ảnh hưởng (nếu có) của các phát hiện trên đến báo cáo tài chính và đề xuất bút toán điều chỉnh (nếu có)

Câu 5 (2đ)

Trong quá trình kiểm toán báo cáo tài chính của năm tài chính kết thúc ngày 31.12.2006 của công ty ABC, kiểm toán viên phát hiện một khoản chi phí không đủ tiêu chuẩn nhưng vẫn được đơn vị ghi nhận như một tài sản vô hình. Tuy nhiên, giám đốc công ty không chấp nhận điều chỉnh báo cáo tài chính theo yêu cầu của kiểm toán viên. Được biết sai lệch này là trọng yếu và nếu không có sai lệch này, kiểm toán viên đã đủ bằng chứng để đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần. Có ba quan điểm khác nhau về ý kiến sẽ được đưa ra trên báo cáo kiểm toán:

a) Rõ ràng đây là một tình huống không phù hợp chuẩn mực, chế độ kế toán hiện hành, kiểm toán viên cần đưa ra ý kiến không chấp nhận.
b) Quan điểm trên quá nghiêm khắc, kiểm toán viên vẫn có thể chấp nhận toàn phần kèm theo đoạn nhận xét trong báo cáo kiểm toán để lưu ý người đọc về vấn đề này.

Yêu cầu: Anh (chị) hãy nhận xét về từng ý kiến trên và bày tỏ ý kiến riêng của mình

-Hết-

BÀI THI ĐẠT ĐIỂM CAO

ĐỀ THI LẺ 2006

Câu hỏi 1: Tính độc lập là một nguyên tắc hành nghề cơ bản của KTV. Tính độc lập có thể bị ảnh hưởng do các nguy cơ do tư lợi, tự kiểm tra, sự bào chữa, quan hệ ruột thịt, quan hệ khác và sự đe doạ.

Yêu cầu: Giải thích khái niệm nguy cơ do tư lợi. Nêu bốn trường hợp cụ thể nguy cơ do tư lợi có thể ảnh hưởng đến tính độc lập của KTV và cho thí dụ.

Bài làm:Tính độc lập là một nguyên tắc hành nghề cơ bản của KTV. Tính độc lập có thể bị ảnh hưởng bởi các nguy cơ tư lợi. Nguy cơ do tư lợi là nguy cơ tính độc lập của kiểm toán không được đảm bảo do quyền lợi cá nhân.*"Nguy cơ do tư lợi"* diễn ra khi công ty kiểm toán hoặc một thành viên nhóm kiểm toán có thể thu được lợi ích tài chính hoặc các xung đột lợi ích cá nhân khác với khách hàng sử dụng dịch vụ bảo đảm.

4 trường hợp có thể dẫn đến "Nguy cơ do tư lợi":

a) Lợi ích tài chính trực tiếp hoặc lợi ích tài chính gián tiếp có tính chất trọng yếu tại khách hàng sử dụng dịch vụ đảm bảo, ví dụ: KTV có tham gia hoạt động sản xuất, kinh doanh của đơn vị được kiểm toán hoặc KTV là chủ sở hữu, đồng chủ sở hữu, thành viên của Hội đồng quản trị, có cổ phần trong đơn vị được kiểm toán

b) Một khoản nợ, khoản bảo lãnh hoặc quà tặng nhận từ khách hàng sử dụng dịch vụ đảm bảo hoặc từ giám đốc hay nhân viên của họ.

c) Quá phụ thuộc vào phí dịch vụ của khách hàng sử dụng dịch vụ đảm bảo.

d) Có khả năng trở thành nhân viên của khách hàng sử dụng dịch vụ bảo đảm trong tương lai;

Trong các trường hợp trên, KTV có thể vì lợi ích cá nhân mà không thực hiện tốt đạo đức nghề nghiệp, trách nhiệm của KTV cũng như không thực hiện tốt các thủ tục trong quá trình kiểm toán của mình. Ví dụ:

(i) Khi KTV đồng thời là thành viên trong Ban giám đốc của đơn vị được kiểm toán, KTV này sẽ có thể che dấu cho đơn vị được kiểm toán các gian lận, sai sót mà Ban giám đốc phải chịu trách nhiệm, hay đồng ý cho ghi khống doanh thu để đạt lợi nhuận cao

(ii) KTV là cổ đông của công ty: có thể sẽ đồng ý với các bút toán sai lệch để nhằm tăng lợi nhuận và tăng cổ tức được chia cho cổ đông.

(iii) KTV là chủ nợ của doanh nghiệp được kiểm toán: KTV có thể sẽ đồng ý cấu kết với doanh nghiệp để che dấu tình trạng nợ của doanh nghiệp, nhằm mục đích xử lý nợ của mình trước khi doanh nghiệp lâm vào tình trạng phá sản.

Câu hỏi 2: Trong quá trình kiểm toán báo cáo tài chính của công ty Ngọc Khánh cho năm tài chính kết thúc ngày 31.12.2005, KTV đề nghị gửi thư xác nhận nhưng Giám đốc doanh nghiệp từ chối không đồng ý gửi thư đến 5 khách hàng trong số 60 khách hàng đề nghị xác nhận.

Yêu cầu: Theo Anh/Chị, KTV cần làm gì trong trường hợp này.

Bài làm: Nếu đơn vị được kiểm toán từ chối gửi thư xác nhận đến 5 khách hàng trong số 60 khách hàng đề nghị xác nhận, KTV cần thực hiện các thủ tục sau:

+ Trường hợp ban giám đốc đơn vị được kiểm toán yêu cầu KTV không gửi thư yêu cầu xác nhận đến một số khách nợ thì KTV phải xem xét yêu cầu này có chính đáng hay không.

+ Trước khi chấp thuận yêu cầu này, KTV phải xem xét những bằng chứng chứng minh cho giải thích của ban giám đốc**.**

+ Trường hợp chấp nhận quyết định của Ban giám đốc, KTV phải xác định nếu các khoản phải thu của 5 khách hàng trên là trọng yếu trong báo cáo tài chính thì cần áp dụng các thủ tục thay thế đối với số dư của những khoản phải thu không được gửi thư xác nhận, như:

- Kiểm tra các các chứng từ, bằng chứng chứng tỏ tính đã xảy ra, giá trị hợp lý, quyền của doanh nghiệp đối với giao dịch bán hàng và khoản phải thu đối với các khách hàng này.

- Kiểm tra các khoản thanh toán của khách hàng sau ngày lập bảng cân đối kế toán.

- Qua các thông tin bên ngoài, tham khảo sự tồn tại hiện hữu và tình trạng tài chính của các khách hàng này.

+ Nếu KTV không chấp nhận quyết định của Ban giám đốc đơn vị được kiểm toán và bị cản trở trong việc gửi thư xác nhận làm phát sinh các hạn chế về phạm vi kiểm toán, khi đó cần xem xét ảnh hưởng của các hạn chế đó đến báo cáo kiểm toán. KTV cần đánh giá mức độ trọng yếu của các khoản phải thu liên quan đến các khách hàng này so với toàn bộ số dư tài khoản phải thu khách hàng để quyết định liệu có phải đưa ra ý kiến kiểm toán chấp nhận từng phần hay không.

Câu hỏi 3: Toàn là một trợ lý KTV của Anh/Chị trong hợp đồng soát xét báo cáo tài chính của công ty An Thái cho năm tài chính kết thúc ngày 31.12.2005. Mặc dù đã có kinh nghiệm một năm nhưng đây là lần đầu Toàn tham gia thực hiện một hợp đồng soát xét.

Yêu cầu: Anh/Chị hãy giải thích cho Toàn về sự khác biệt của mức độ đảm bảo của công tác soát xét báo cáo tài chính với mức độ đảm bảo của một cuộc kiểm toán báo cáo tài chính. Đồng thời nêu những đặc điểm của báo cáo soát xét và các loại ý kiến của KTV.

Bài làm: Công tác soát xét Báo cáo tài chính (BCTC) không đưa ra sự đảm bảo hợp lý như một cuộc kiểm toán BCTC. Công tác soát xét BCTC chỉ cung cấp mức độ đảm bảo vừa phải rằng các thông tin đã soát xét không chứa đựng những sai sót trọng yếu trong các BCTC đã được lập mà thôi. Vì vậy mức độ đảm bảo của công tác soát xét BCTC thấp hơn một cuộc kiểm toán BCTC.

Để có được ý kiến về sự đảm bảo vừa phải trong báo cáo kết quả công việc soát xét Báo cáo tài chính, KTV phải thu thập đầy đủ bằng chứng thích hợp bằng cách điều tra, thu thập thông tin và thực hiện các thủ tục phân tích, nhằm có được căn cứ cho ý kiến của mình. Ví dụ: Khi thực hiện kiểm toán khoản mục tiền, KTV nhất định phải gửi thư xác định tới ngân hàng để kiểm tra số dư các tài khoản là các thông tin có liên quan như tài sản thế chấp, tài khoản bị giới hạn, số dư vay Ngân hàng…

Khi thực hiện soát xét BCTC đối với khoản mục tiền, KTV có thể không phải gửi thư xác nhận tới ngân hàng. Thay vào đó, để kiển tra các số dư tài khoản, có thể đối chiếu vào các Thông báo số dư của Ngân hàng. Để kiểm tra các tài khoản bị giới hạn hay các thông tin của tài sản thế chấp, có thể dựa vào giải trình của Ban giám đốc và kiểm tra chéo với nghiệp vụ kế toán ở các tài khoản khác. Để kiểm tra số dư các khoản vay, có thể chỉ kiểm tra vào hợp đồng vay vốn và ghi chép của đơn vị.

Những đặc điểm của Báo cáo soát xét:

Báo cáo soát xét phải ghi rõ tiêu đề là báo cáo kết quả công tác soát xét Báo cáo tài chính, tham chiếu đến chuẩn mực về soát xét và nêu rõ rằng công tác soát xét chỉ giới hạn ở việc điều tra và áp dụng thủ tục phân tích, công tác soát xét không phải là kiểm toán nên các thủ tục thực hiện chỉ cung cấp một mức độ đảm bảo vừa phải thấp hơn so với một cuộc kiểm toán và không đưa ra bất kỳ ý kiến kiểm toán nào.

Các loại ý kiến của KTV trên báo cáo soát xét:

Báo cáo kết quả công tác soát xét phải**:**

- Đưa ra sự đảm bảo vừa phải trong đó nêu rõ rằng khi thực hiện công tác soát xét BCTC, KTV đã không phát hiện ra những sự kiện nào khiến cho KTV cho rằng báo cáo tài chính không phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam hoặc được Việt Nam chấp nhận; hoặc

- Nếu đã phát hiện ra những sự kiện làm cho KTV cho rằng BCTC không phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam hoặc được Việt Nam chấp nhận thì KTV cần mô tả các sự kiện này và nếu có thể, định lượng các ảnh hưởng tới BCTC, và:

+ Đưa ra ý kiến ngoại trừ cho sự đảm bảo vừa phải; hoặc

+ Trong trường hợp các sự kiện trên là trọng yếu đối với báo cáo tài chính và liên quan đến một số lượng lớn các khoản mục đến mức mà KTV kết luận rằng ý kiến ngoại trừ là chưa đủ để thể hiện tính không đầy đủ và sai lệch của báo cáo tài chính, thì KTV đưa ra kết luận không chấp nhận, trong đó nêu rõ rằng báo cáo tài chính không phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam hoặc được Việt Nam chấp nhận;

- Nếu có tồn tại giới hạn trọng yếu trong phạm vi công tác soát xét, thì KTV cần mô tả giới hạn này và:

+ Đưa ra ý kiến ngoại trừ cho sự đảm bảo vừa phải đối với những khoản điều chỉnh có thể có nếu không bị giới hạn trong công việc soát xét; hoặc

+ Nếu ảnh hưởng có thể của các giới hạn trong công việc soát xét là trọng yếu và liên quan đến nhiều khoản mục đến mức mà KTV kết luận rằng không thể đưa ra bất kỳ sự đảm bảo nào, thì đưa ra ý kiến không chấp nhận.

Câu hỏi 4: Trong quá trình kiểm tra về hàng tồn kho và các khoản mục liên quan của Công ty điện tử Tân Phú, một nhà sản xuất và phân phối các sản phẩm điện tử dân dụng, KTV ghi nhận những tình huống sau:

(a) Trong lúc chứng kiến kiểm kê, KTV ghi nhận có ba xe tải chứa đầy sản phẩm đã được bốc xếp xong chuẩn bị chở đi giao hàng, KTV tìm hiểu và biết số hàng này không được tính vào hàng tồn kho của công ty.

(b) Cũng trong quá trình kiểm kê, KTV ghi nhận một số khá lớn sản phẩm mà bao bì đã cũ và phủ đầy bụi bặm. Khi được phỏng vấn, giám đốc nhà máy cho biết các sản phẩm này chắc chắn bán được, chỉ cần giảm giá một ít mà thôi.

(c) Qua trao đổi với Giám đốc nhà máy, KTV được biết đây là lần đầu tiên từ khi thành lập, sản lượng sản xuất thấp hơn đáng kể so với mức công suất bình thường. Điều này được giải thích do tình hình cạnh tranh và bằng chứng là dù đã giảm sản lượng, số sản phẩm sản xuất trong kỳ cũng chỉ tiêu thụ được khoảng 50%.

(d) Số liệu kiểm kê thực tế và số liệu trên sổ chi tiết hàng tồn kho có chênh lệch đáng kể. Được biết trong năm, đơn vị đã cài đặt một phần mềm theo dõi kế toán hàng tồn kho mới.

Yêu cầu: Anh/Chị hãy trình bày các thủ tục kiểm toán bổ sung mà KTV cần thực hiện để thu thập đầy đủ bằng chứng thích hợp cho mỗi trường hợp trên.

Bài làm: Các thủ tục kiểm toán nên cần bổ sung để thu thập đầy đủ bằng chứng thích hợp trong từng trường hợp như sau:

(a) Trong lúc chứng kiến kiểm kê, KTV ghi nhận ba xe tải chứa đầy sản phẩm đã được bốc xếp xong, chuẩn bị chở đi giao hàng, KTV còn hiểu và biết được số hàng này không được tính vào hàng tồn kho của công ty.

- Trường hợp này, KTV cần kiểm tra việc khoá sổ đối với nghiệp vụ bán hàng, việc ghi nhận doanh thu và nợ phải thu, KTV cần quan sát cách thức sắp xếp hàng tồn kho trong quá trình kiểm kê xem hàng trong kho và hàng chuẩn bị chở đi giao cho khách hàng có được tách biệt hay không, có để xảy ra tình trạng nhập, xuất từ kho ra xe chở hàng trong quá trình kiểm kê không. Thực tế nếu không có sự tách biệt này thì KTV cần xem xét đó là do chưa được thiết kế trong hệ thống kiểm soát nội bộ hoặc dược thiết kế nhưng không thực hiện để đánh giá rủi ro kiểm toán.

- KTV cần thu thập hợp đồng, hoá đơn và phiếu xuất kho cho lô hàng trên. Các thông tin trên hợp đồng, hoá đơn phải phù hợp với thực tế lô hàng xuất bán, phải có nội dung hợp pháp và hợp lý. Phiếu xuất kho ghi đúng thời điểm xuất hàng và số lượng hàng thực tế, đồng thời KTV phải kiểm tra phương thức bán hàng ghi trong hợp đồng và thực tế thực hiện để xem xét đã có sự chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích kinh tế từ người bán sang người mua, có sự chuyển giao quyền quản lý gắn với quyền kiểm soát và quyền sở hữu từ người bán sang người mua.

- KTV cần thu thập biên bản kiểm kê được công ty hoàn thiện ngay sau khi kiểm kê xong, KTV phải đảm bảo đã kiểm tra mẫu trên kết quả kiểm kê này và lô hàng nói trên không được bao gồm trong kết quả kiểm kê này.

- KTV cần kiểm tra bảng đối chiếu giữa số liệu sổ sách và kết quả kiểm kê đã thu thập và bảo đảm là bảng đối chiếu này đã được điều chỉnh, xử lý hợp lý.

Nếu các điều kiện ghi nhận doanh thu đã thoã mãn, KTV cần kiểm tra sổ chi tiết doanh thu bán hàng (TK511)và phải thu khách hàng để đảm bảo giao dịch bán lô hàng trên được phản ánh phù hợp trên các tài khoản liên quan. Nếu cần thiết, KTV gửi thư xác nhận đến khách hàng.

Nếu điều kiện ghi nhận doanh thu chưa thoả mãn, đơn vị phải tính số hàng hoá này vào hàng tồn kho của doanh nghiệp đồng thời không chấp nhận việc ghi nhận doanh thu và nợ phải thu.

(b) Trong quá trình kiểm kê, KTV ghi nhận một số khá lớn sản phẩm mà bao bì đã cũ và phủ đầy bụi bặm. Khi được phỏng vấn, giám đốc nhà máy cho biết “các sản phẩm này chắc chắn bán được, chỉ cần giảm giá một ít mà thôi”.

Đối với các sản phẩm này KTV cần kiểm tra xem có cần phải lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho không.KTV cần yêu cầu xem Sổ (hoặc thẻ) kho theo dõi nhập, xuất tồn của thủ kho và kiểm tra bao bì của số hàng trên để xem xét ngày nhập kho nhằm xác định thời gian tồn kho. So sánh thời gian lưu kho của lô hàng này với thời gian lưu kho trung bình của các sản phẩm tương tự của công ty cũng như so sánh với sản phẩm tương tự trên thị trường xem số ngày tồn kho đó có quá dài hay không. Nếu là các sản phẩm có thời hạn sử dụng thì so sánh ngay với thời hạn sử dụng quy định để xem lô hàng này có còn thời hạn và giá trị sử dụng không.Đồng thời KTV cần xem xét tình trạng và phẩm chất hàng tồn kho thông qua kiểm tra vật chất. KTV phải xem xét catolôg về giá bán, xem xét việc tiêu thụ các sản phẩm này sau ngày kết thúc niên độ.

Nếu thực tế kiểm tra thấy hàng đã bị hỏng hoặc bị rách, đổ vỡ, v.v… thì cần trao đổi ngay với cán bộ kỹ thuật và cán bộ có liên quan để đánh giá mức độ hỏng hóc, khả năng thanh lý và giá bán ước tính có thể thu hồi được của sản phẩm nếu thanh lý.

KTV cần trao đổi các bằng chứng mà mình thu thập được với ban giám đốc nhà máy. Đồng thời KTV phải xác định được giá trị thuần có thể thực hiện được của lô hàng nói trên, bao gồm giá bán ước tính và chi phí ước tính tiêu thụ chúng để làm căn cứ trích lập dự phòng.

(c) Qua trao đổi với giám đốc nhà máy, KTV được biết đây là lần đầu tiên từ khi thành lập, sản lượng sản xuất thấp hơn đáng kể so với mức công suất bình thường. Điều này được giải thích do tình hình cạnh tranh và bằng chứng là dù đã giảm sản lượng, số sản phẩm sản xuất trong kỳ cũng chỉ tiêu thụ được khoảng 50%.

KTV cần so sánh sản lượng sản xuất trong năm với các năm trước cũng như so sánh sản lượng sản xuất trong năm với công suất bình thường của nhà máy. Nếu đúng là sản lượng thực tế sản xuất thấp hơn mức công suất bình thường, KTV cần thực hiện các thủ tục sau:

+ Xem xét phương pháp đánh giá hàng tồn kho của công ty,do sản lượng thực tế sản xuất thấp hơn mức công suất bình thường nên KTV cần lưu ý là phần chi phí sản xuất chung cố định chưa được phân bổ phải được ghi nhận vào giá vốn hàng bán trong kỳ.

(i) Nếu đánh giá dựa trên phương pháp giá thành tiêu chuẩn (giá thành dựa trên công suất bình thường), KTV cần kiểm tra tài khoản, Sổ kế toán ghi chép toàn bộ chênh lệch giữa giá thành tiêu chuẩn và chi phí sản xuất thực tế của sản phẩm sản xuất trong kỳ . Nếu nhà máy có sản lượng sản xuất thực tế thấp hơn mức công suất bình thường thì số chênh lệch này phải ghi nhận vào giá vốn hàng bán trong kỳ để phản ánh vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

(ii) Nếu đánh giá dựa trên phương pháp giá thành thực tế thì KTV cần đề nghị đơn vị tính toán giá thành sản phẩm dựa trên công suất bình thường và phản ánh số chênh lệch giữa giá thành tiêu chuẩn và giá thành thực tế của sản phẩm sản xuất trong kỳ vào giá vốn hàng bán để phản ánh vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

+ KTV cũng cần lưu ý về khả năng tiêu thụ số sản phẩm này để lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho. KTV phải thu thập, xem xét giá ước tính có thể bán được và chi phí tiêu thụ ước tính của các sản phẩm này, nếu giá trị ghi sổ của các sản phẩm này nhỏ hơn giá trị thuần có thể thực hiện được mà đơn vị chưa lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho thì KTV yêu cầu đơn vị lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho.

(d) Số liệu kiểm kê thực tế và số liệu trên sổ chi tiết hàng tồn kho có chênh lệch đáng kể. Được biết trong năm, đơn vị đã cài đặt một phần mềm theo dõi kế toán hàng tồn kho mới.

Trong tình huống này, sai sót có thể tồn tại trong số liệu kế toán chi tiết do áp dụng phần mền mới hoặc do chính công tác kiểm kê gây ra hoặc do cả hai gây ra. Các thủ tục kiểm toán bổ sung mà KTV cần thực hiện là:

- KTV cần nắm được hướng giải quyết của đơn vị cũng như những nguyên nhân giải thích do chênh lệch hàng tồn kho này. KTV cần thu thập bằng chứng để đánh giá tính hợp lý các giải trình của đơn vị.

- KTV phải tham gia quan sát đầy đủ quá trình kiểm kê và thu thập đầy đủ các tài liệu về kết quả kiểm kê, đảm bảo kết quả kiểm tra thu thập được đã được kiểm tra hợp lý bởi KTV.

- Rà soát bảng theo dõi nhập, xuất, tồn của hàng tồn kho mà phần mềm kế toán thực hiện với Sổ (thẻ) kho do thủ kho lưu trữ, xem và phát hiện các chênh lệch đáng kể (nếu có) về số dư đầu kỳ, tổng số lượng nhập và xuất trong kỳ.

- Kiểm tra xem trong năm đơn vị đó thực hiện kiểm kê đều đặn không (hàng tháng hoặc hàng quý) và xem các chênh lệch lớn tương tự có xảy ra không. Cách xử lý của các kết quả kiểm kê đó như thế nào. Các chênh lệch có được giải thích thoả đáng không.

- Nếu tất cả các nguyên nhân đều được giải thích là do lỗi của phần mềm máy tính, KTV cần đối chiếu với kết quả rà soát hệ thống thông tin quản lý của doanh nghiệp (mà có thể nhóm kiểm toán đã thực hiện ở phần việc kiểm tra hệ thống và thủ tục kiểm tra, kiểm soát ở đợt kiểm toán giữa kỳ) để xác nhận các lỗi nghiêm trọng mà phần mềm kế toán đang có so với các phát hiện của KTV.

Ngoài ra cần lưu ý về yếu kém của hệ thống kiểm soát nội bộ có ảnh hưởng đến các bằng chứng kiểm toán khác cũng như nội dung cần được đưa vào thư quản lý.

Câu hỏi 5: Anh/Chị đang thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của công ty Sao Sáng, một doanh nghiệp dịch vụ công nghệ cao vừa niêm yết trên thị trường chứng khoán TP.HCM. Trong quá trình tìm hiểu tình hình kinh doanh của công ty và áp dụng quy trình phân tích, các KTV ghi nhận những thông tin sau:

- Tỷ số nợ phải trả trên tổng tài sản của Công ty Sao Sáng đã tăng đáng kể so với đầu năm (từ 30% lên 70%).

- Tỷ số lợi nhuận trên doanh thu tăng lên 20% so với năm trước, chủ yếu nhờ vào lợi nhuận phát sinh trong quý cuối của niên độ: Doanh thu tăng 30% so với quý trước, tỷ lệ lãi gộp trên doanh thu cũng tăng lên. Kế toán trưởng Công ty Sao Sáng giải thích đó là nhờ việc áp dụng phương pháp tỷ lệ hoàn thành khi xác định doanh thu dịch vụ của một hợp đồng đánh giá và đề ra biện pháp giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường cho một khu công nghiệp lớn.

- Việc tìm hiểu về kiểm soát nội bộ cho thấy công ty Sao Sáng thiết lập có quy định các thủ tục xét duyệt các nghiệp vụ rất rõ ràng, tuy nhiên do quy mô nhỏ nên phần lớn các nhân viên đều phải kiêm nhiệm nhiều công việc. Ban giám đốc công ty tỏ ra căng thẳng về mục tiêu lợi nhuận nên tập trung vào công tác tiếp thị, không có thời gian chú ý về kiểm soát nội bộ.

Yêu cầu: Anh/Chị hãy nêu ảnh hưởng của các thông tin trên đến đánh giá của KTV về rủi ro kiểm toán chấp nhận được của cuộc kiểm toán và các thành phần của rủi ro kiểm toán (rủi ro tiềm tàng, rủi ro kiểm soát và rủi ro phát hiện).

Bài làm: Ảnh hưởng của các thông tin đã cung cấp đến đánh giá của kiểm toán nên về rủi ro kiểm toán chấp nhận được của cuộc kiểm toán và các thành phần của rủi ro kiểm toán được xác định như sau:

1. Mức rủi ro kiểm toán chấp nhận được của hợp đồng phải giảm xuống so với bình thường vì 2 lý do:

- Số người sử dụng báo các tài chính tăng lên bao gồm các cổ đông (do công ty Sao sáng vừa niêm yết trên thị trường chứng khoán TP. Hồ chí minh) và các chủ nợ (do tỷ số nợ tăng lên)

- Khả năng phá sản của công ty tăng lên do tỷ số nợ khá cao.

Cụ thể:

Trên toàn BCTC, rủi ro do tỷ số nợ phải trả trên tổng tài sản của công ty tăng đáng kể so với đầu năm (từ 30% -> 70%), công ty lại kinh doanh dịch vụ công nghệ cao là lĩnh vực có tính cạnh tranh cao và có nhiều rủi ro làm cho nguy cơ về khả năng thanh toán nợ của công ty giảm xuống, khả năng hoạt động liên tục (Giả định lập Báo cáo tài chính) bị sút giảm, doanh nghiệp có thể lâm vào tình trạng phá sản trong thời gian tới.Hệ số nợ cao cũng có thể thể hiện doanh nghiệp đang phát triển quá nóng, và nguy cơ không trả được nợ cũng cao hơn.

2. Rủi ro tiềm tàng cần được đánh giá là tăng lên vì các lý do sau:

- Ban giám đốc quan tâm nhiều đến việc lập báo cáo lợi nhuận.

- Doanh thu của dịch vụ trong kỳ được xác định theo phương pháp tỷ lệ hoàn thành của hợp đồng với khách hàng là một ước tính kế toán có khả năng có sai sót cao.

Cụ thể: Ban giám đốc công ty tỏ ra căng thẳng về mục tiêu lợi nhuận và phương pháp xác định doanh thu mà doanh nghiệp mới áp dụng nên khả năng hiểu sai chuẩn mực kế toán số 14, đặc biệt là phương pháp xác định doanh thu của hợp đồng dịch vụ liên quan đến nhiều kỳ. Cán bộ kế toán chưa hiểu đúng để thực hiện xác định phần công việc hoàn thành làm căn cứ xác định doanh thu, hoặc các nguyên tắc liên quan đến xác định doanh thu như nguyên tắc phù hợp, cơ sở dồn tích, nguyên tắc nhất quán. Hai nguyên nhân này dẫn đến tăng rủi ro tiềm tàng đối với:

+ Trên toàn bộ BCTC: Lợi nhuận của cả năm bị đánh giá quá cao so với thực tế và khả năng Ban giám đốc công ty cố tình đẩy cao doanh thu so với thực tế để đạt lợi nhuận được giao.

+ Trên góc độ Tài khoản chi tiết: TK bị phản ánh sai (quá cao so với thực tế).

+ Trên góc độ khoản mục BCTC chi tiết, hệ số nợ cao trong khi Ban giám đốc quan tâm nhiều đến việc lập báo cáo lợi nhuận làm tăng nguy cơ rủi ro phản ánh sai chi phí lãi vay (đối với khoản mục chi phí lãi vay), phản ánh thiếu số dư nợ (để cố tình làm giảm hệ số nợ phải trả so với tổng tài sản), hoặc phản ánh thừa số dư nợ do kế toán nhầm lẫn khi số hợp đồng vay quá nhiều, khả năng không phản ánh hết các nghĩa vụ liên quan trong hợp đồng vay trên các tài khoản phản ánh nợ phải trả cũng như trên BCTC, khả năng phân loại sai tính chất của các khoản vay (giữa nợ ngắn hạn, nợ trung hạn, nợ dài hạn, thuê tài chính…).

3. Rủi ro kiểm soát được đánh giá là rất cao do:

- Ban giám đốc không quan tâm đến hệ thống kiểm soát nội bộ;

- Thiếu sự phân chia trách nhiệm.

Cụ thể:

Quy mô của công ty nhỏ khiến cho phần lớn các nhân viên phải kiêm nhiệm nhiều công việc nên thiếu sự phân chia trách nhiệm là tăng nguy cơ không phát hiện được sai sót của hệ thống kiểm soát nội bộ của công ty. Điều này làm tăng rủi ro kiểm soát, vì khi nguyên tắc bất kiêm nhiệm không được đảm bảo thì các quy định về thủ tục kiểm soát và xét duyệt đã được đề ra sẽ không phù hợp và khi triển khai thực hiện không tránh khỏi những sai sót có thể xảy ra, không còn ý nghĩa kiểm soát giữa người này với người khác nữa.

Ban giám đốc công ty tỏ ra căng thẳng về mục tiêu lợi nhuận nên tập trung vào công tác tiếp thị, không có thời gian chú ý về kiểm soát nội bộ. Thực tế này dẫn đến:

(i) Hệ thống kiểm soát nội bộ của công ty không thể đánh giá là hoạt động có hiệu quả. Rủi ro kiểm soát có thể đánh giá là rất cao.

Dựa vào các phân tích trên đây có thể thấy rủi ro tiềm tàng và đặc biệt là rủi ro kiểm soát được đánh giá là cao. Vì vậy rủi ro kiểm toán chấp nhận được là thấp và do đó mức rủi ro phát hiện chấp nhận được là rất thấp. Có nghĩa là KTV phải xây dựng và thực hiện một chương trình kiểm toán hợp lý nhất, với nhiều thủ tục kiểm toán hơn để đạt được mức độ rủi ro phát hiện chấp nhận được là rất thấp.

Câu hỏi 6: Công ty Kiểm toán Hòa Bình đang thực hiện việc kiểm tra báo cáo tài chính của công ty Nam Việt, một công ty cổ phần niêm yết để công bố cho các cổ đông. Trong quá trình kiểm tra, KTV ghi nhận một nghiệp vụ như sau: Công ty Nam Việt mua một thiết bị trị giá 5.000 triệu của công ty Sơn Lâm, một công ty mà trong đó Nam Việt nắm 45% quyền kiểm soát. Kết quả kiểm tra chứng từ cho thấy thiết bị đã nhận về và công ty Nam Việt đã thanh toán tiền. Giám đốc công ty Nam Việt không đồng ý trình bày thông tin này trong thuyết minh báo cáo tài chính theo yêu cầu của KTV.

Giả sử ngoài vấn đề nêu trên, không có vấn đề bất thường hay cần phải lưu ý nào khác.

Yêu cầu: Anh/Chị hãy lập báo cáo kiểm toán để trình bày ý kiến của mình về báo cáo tài chính của công ty Nam Việt.

Bài làm: Lập Báo cáo kiểm toán để trình bày ý kiến của kiểm toán nêu về BCTC của công ty Nam Việt.

CÔNG TY KIỂM TOÁN HÒA BÌNH

Địa chỉ, điện thoại, fax...

Số :.....

BÁO CÁO KIỂM TOÁN

VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM CỦA CÔNG TY NAM VIỆT

Kính gửi: Các cổ đông của Công ty NAM VIỆT

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/X, Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính năm tài chính kết thúc ngày 31/12/X được lập ngày ... của Công ty Nam việt từ trang ... đến trang ... kèm theo.

Việc lập và trình bày báo cáo tài chính này thuộc trách nhiệm của Giám đốc công ty. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về các báo cáo này căn cứ trên kết quả kiểm toán của chúng tôi.

Cơ sở ý kiến:

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng các báo cáo tài chính không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện việc kiểm tra theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, các bằng chứng xác minh những thông tin trong báo cáo tài chính; đánh giá việc tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành (hoặc được chấp nhận), các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Giám đốc cũng như cách trình bày tổng quát các báo cáo tài chính. Chúng tôi cho rằng công việc kiểm toán của chúng tôi đã đưa ra những cơ sở hợp lý để làm căn cứ cho ý kiến của chúng tôi.

Ý kiến của KTV:

Trong năm tài chính hiện hành, Công ty dã mua một thiết bị trị giá 5.000 triệu đồng từ một bên liên quan và nghiệp vụ này không được trình bày trong thuyết minh báo cáo tài chính. Giá trị còn lại của thiết bị này được bao gồm trên bảng cân đối kế toán là xxx đồng và chi phí khấu hao trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh là yyy đồng**.**

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ việc trình bày thiếu trên, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của công ty NAM VIỆT tại ngày 31/12/X, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/X, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

Hà Nội, ngày... tháng... năm ...

CÔNG TY KIỂM TOÁN HOÀ BÌNH

Giám đốc	**KTV**
(Họ và tên, chữ ký, đóng dấu)	(Họ và tên, chữ ký)
Số đăng ký hành nghề...	Số đăng ký hành nghề...

ĐỀ THI CHẴN 2006

Câu hỏi 1: Anh (Chị) giải thích điều kiện và trách nhiệm của KTV hành nghề?

Bài làm:

a) Điều kiện của KTV hành nghề

- Muốn là KTV (KTV) hành nghề trước hết phải có đủ tiêu chuẩn KTV theo qui định:

+ Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, trung thực, liêm khiết, có ý thức chấp hành pháp luật

+ Có bằng cử nhân chuyên ngành kinh tế - tài chính - ngân hàng hoặc kế toán - kiểm toán, có thời gian công tác thực tế trong lĩnh vực tài chính, kế toán từ 5 năm trở lên hoặc đã làm trợ lý kiểm toán trong một DNKT từ 4 năm trở lên.

+ Có khả năng sử dụng tiếng nước ngoài thông dụng và sử dụng thành thạo máy vi tính.

+ Có chứng chỉ KTV do Bộ Tài chính cấp.

Người có chứng chỉ chuyên gia kế toán hoặc chứng chỉ kế toán, kiểm toán do tổ chức nước ngoài hoặc tổ chức quốc tế về kế toán, kiểm toán được Việt nam thừa nhận cấp thì phải đạt kỳ thi sát hạch về pháp luật kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán Việt Nam do Bộ Tài chính tổ chức.

- Phải có hợp đồng lao động làm việc trong một DNKT được thành lập và hoạt động hợp pháp ở Việt nam. Riêng đối với người nước ngoài thì phải được phép cư trú tại Việt Nam từ 1 năm trở lên.

- Các điều kiện khác:

+ Tại một thời điểm nhất định, KTV chỉ được đăng ký và hành nghề tại một DNKT;

+ Người đăng ký hành nghề kiểm toán từ năm thứ hai trở đi phải có thêm điều kiện tham gia đầy đủ chương trình cập nhật kiến thức hàng năm theo qui định.

b) Trách nhiệm của KTV hành nghề

- Chấp hành các nguyên tắc hoạt động kiểm toán độc lập quy định (bao gồm: Tuân thủ pháp luật, chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, chịu trách nhiệm trước pháp luật về hoạt động nghề nghiệp và kết quả kiểm toán, tuân thủ đạo đức nghề nghiệp kiểm toán, bảo đảm tính độc lập về chuyên môn, nghiệp vụ, lợi ích và tính trung thực, đúng pháp luật, khách quan của hoạt động kiểm toán độc lập, bảo mật các thông tin của đơn vị được kiểm toán, trừ trường hợp đơn vị được kiểm toán đồng ý hoặc pháp luật có quy định khác).

- Trong quá trình thực hiện dịch vụ, KTV không được can thiệp vào công việc của đơn vị đang được kiểm toán.

- Ký báo cáo kiểm toán và chịu trách nhiệm về hoạt động nghề nghiệp của mình.

- Từ chối làm kiểm toán cho khách hàng nếu xét thấy không đủ năng lực chuyên môn, không đủ điều kiện hoặc khách hàng vi phạm các quy định của Nghị định về kiểm toán độc lập.

- Thường xuyên trau dồi kiến thức chuyên môn và kinh nghiệm nghề nghiệp. Thực hiện chương trình cập nhật kiến thức hàng năm theo quy định của Bộ Tài chính.

- KTV hành nghề vi phạm các qui định liên quan đến hành nghề kiểm toán, trách nhiệm của KTV hành nghề, các trường hợp không được làm kiểm toán, các hành vi nghiêm cấm đối với KTV hành nghề thì tuỳ theo tính chất và mức độ vi phạm sẽ bị tạm đình chỉ, cấm vĩnh viễn đăng ký hành nghề kiểm toán hoặc phải chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

- Các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.

Câu hỏi 2: Anh (Chị) trình bày trách nhiệm của KTV đối với gian lận và sai sót của đơn vị được kiểm toán? Khi phát hiện gian lận và sai sót thì KTV phải làm gì?

Bài làm:

a) Trách nhiệm của KTV đối với gian lận và sai sót: Trong quá trình kiểm toán, KTV có trách nhiệm giúp đơn vị phát hiện, xử lý và ngăn ngừa gian lận và sai sót, nhưng KTV không phải chịu trách nhiệm trực tiếp trong việc ngăn ngừa các gian lận và sai sót ở đơn vị mà họ kiểm toán.

Khi lập kế hoạch và khi thực hiện kiểm toán, KTV phải đánh giá rủi ro về những gian lận và sai sót có thể có, làm ảnh hưởng trọng yếu đến báo cáo tài chính và phải trao đổi với Giám đốc (hoặc người đứng dầu) đơn vị về mọi gian lận hoặc sai sót quan trọng phát hiện được.

Trên cơ sở đánh giá rủi ro, KTV phải thiết lập các thủ tục kiểm toán thích hợp nhằm đảm bảo các gian lận và sai sót có ảnh hưởng trọng yếu đến báo cáo tài chính đều được phát hiện.

KTV phải thu thập đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để chứng minh là không có gian lận hoặc sai sót làm ảnh hưởng trọng yếu đến báo cáo tài chính; hoặc nếu có gian lận, sai sót thì đã được phát hiện, được sửa chữa hoặc đã trình bày trong báo cáo tài chính, và KTV phải chỉ ra ảnh hưởng của gian lận và sai sót đến báo cáo tài chính.

Do những hạn chế vốn có của kiểm toán, nên dù đã tuân thủ các nguyên tắc và thủ tục kiểm toán thì rủi ro do không phát hiện hết các gian lận và sai sót của KTV làm ảnh hưởng trọng yếu đến báo cáo tài chính vẫn có thể xảy ra. Khi xảy ra rủi ro do không phát hiện hết các gian lận và sai sót làm ảnh hưởng trọng yếu đến báo cáo tài chính đã được kiểm toán thì phải xem xét việc chấp hành đầy đủ nguyên tắc và thủ tục kiểm toán trong từng hoàn cảnh cụ thể và tính thích hợp của các kết luận trong báo cáo kiểm toán dựa trên kết quả của các thủ tục kiểm toán đã thực hiện.

Rủi ro không phát hiện hết các sai phạm trọng yếu do gian lận cao hơn rủi ro không phát hiện hết các sai phạm trọng yếu do sai sót, vì gian lận thường đi kèm với các hành vi cố ý che dấu gian lận. KTV có quyền chấp nhận những giải trình, các ghi chép và tài liệu của khách hàng khi có bằng chứng về việc không có gian lận và sai sót. Tuy vậy, KTV phải có thái độ hoài nghi mang tính nghề nghiệp trong quá trình lập kế hoạch và thực hiện kiểm toán và phải luôn ý thức được rằng có thể tồn tại những tình huống hoặc sự kiện dẫn đến những sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính.

Như vậy trong quá trình kiểm toán, KTV có trách nhiệm giúp đỡ đơn vị được kiểm toán trong việc phát hiện, ngăn ngừa và xử lý các gian lận và sai sót, nhưng KTV không phải chịu trách nhiệm trực tiếp trong việc ngăn ngừa các gian lận và sai sót ở đơn vị mà mình kiểm toán khi lập kế hoạch và khi thực hiện kiểm toán. KTV phải đánh giá rủi ro về các có giân lận và sai sót có thể có, làm ảnh hưởng trọng yếu đến Báo cáo tài chính và phải thiết lập các thủ tục kiểm toán thích hợp nhằm đảm bảo các gian lận và sai sót có ảnh hưởng tất yếu đến BCTC đều được phát hiện.

b) *Khi phát hiện gian lận và sai sót, KTV phải*:

- Thông báo cho giám đốc hoặc người đứng đầu: KTV phải thông báo kịp thời những phát hiện của mình cho Giám đốc đơn vị được kiểm toán trong thời hạn nhanh nhất trước ngày phát hành BCTC, hoặc trước ngày phát hành Báo cáo kiểm toán, khi:

+ KTV nghi ngờ có gian lận, mặc dù chưa đánh giá được ảnh hưởng của gian lận này tới báo cáo tài chính;

+ Có gian lận hoặc có sai sót trọng yếu.

Khi nghi ngờ có gian lận, hoặc phát hiện ra gian lận hoặc sai sót trọng yếu đã xảy ra hoặc có thể xảy ra, KTV phải cân nhắc tất cả các tình huống xem cần thông báo cho cấp nào. Trường hợp có gian lận, KTV phải đánh giá khả năng gian lận này liên quan đến cấp quản lý nào. Trong hầu hết các trường hợp xảy ra gian lận, KTV phải thông báo cho cấp quản lý cao hơn cấp của những người có dính líu đến gian lận đó. Khi nghi ngờ gian lận có liên quan đến người Lãnh đạo cao nhất trong đơn vị được kiểm toán thì thông thường KTV phải tham khảo ý kiến của chuyên gia tư vấn pháp luật để xác định các thủ tục cần tiến hành.

- Thông báo cho người sử dụng báo cáo kiểm toán: Nếu KTV kết luận rằng có gian lận hoặc sai sót làm ảnh hưởng trọng yếu đến báo cáo tài chính nhưng gian lận hoặc sai sót này không được đơn vị sửa chữa hoặc không được phản ảnh đầy đủ trong báo cáo tài chính, thì KTV phải đưa ra ý kiến chấp nhận từng phần hoặc ý kiến không chấp nhận.

Trường hợp có gian lận hoặc sai sót có thể làm ảnh hưởng trọng yếu đến báo cáo tài chính mặc dù đã phản ánh đầy đủ trong báo cáo tài chính nhưng KTV vẫn phải chỉ rõ ra trong Báo cáo kiểm toán.

Nếu đơn vị không cho phép KTV thu thập đầy đủ các bằng chứng kiểm toán thích hợp để đánh giá gian lận hoặc sai sót đã xảy ra hoặc có thể xảy ra làm ảnh hưởng trọng yếu đến báo cáo tài chính thì KTV phải đưa ra ý kiến chấp nhận từng phần hoặc ý kiến từ chối vì phạm vi kiểm toán bị giới hạn.

Nếu không thể xác định được đầy đủ gian lận hoặc sai sót đã xảy ra do hạn chế khách quan từ bên ngoài hoặc do chủ quan trong đơn vị được kiểm toán thì KTV phải xét tới ảnh hưởng của gian lận hoặc sai sót này tới Báo cáo kiểm toán.

- Thông báo cho cơ quan chức năng có liên quan:

KTV có trách nhiệm bảo mật các thông tin, số liệu của khách hàng, trừ trường hợp đơn vị được kiểm toán có gian lận hoặc sai sót mà theo qui định của pháp luật, KTV phải thông báo hành vi gian lận hoặc sai sót đó cho cơ quan chức năng có liên quan. Trường hợp này, KTV được phép trao đổi trước với chuyên gia tư vấn pháp luật.

KTV được phép chấm dứt hợp đồng kiểm toán khi xét thấy đơn vị được kiểm toán không có biện pháp cần thiết để xử lý đối với gian lận mà KTV cho là cần thiết trong hoàn cảnh cụ thể, kể cả các gian lận không ảnh hưởng trọng yếu đến báo cáo tài chính.

Trường hợp rút khỏi hợp đồng kiểm toán, nếu KTV khác được thay thế yêu cầu cung cấp thông tin về khách hàng thì KTV hiện tại phải thông báo rõ lý do chuyên môn dẫn tới buộc phải chấm dứt hợp đồng. KTV hiện tại có thể thảo luận và thông báo với KTV khác được thay thế về các thông tin của khách hàng phù hợp với luật pháp, yêu cầu về đạo đức nghề nghiệp kiểm toán có liên quan và phạm vi cho phép của khách hàng. Nếu khách hàng không cho phép thảo luận về công việc của họ thì KTV hiện tại cũng phải thông báo về việc không cho phép này cho KTV được thay thế.

Câu hỏi 3: Khi thu thập bằng chứng kiểm toán đối với khoản mục "Nợ phải thu của khách hàng" cần phải thoả mãn những cơ sở dẫn liệu nào? KTV thường quan tâm và chú ý hơn đến những cơ sở dẫn liệu nào, vì sao? Trình bày khái quát các thủ tục kiểm toán cần áp dụng đối với kiểm toán khoảm mục "Nợ phải thu khách hàng".

Bài làm:

* Khi thu thập bằng chứng kiểm toán đối với khoản mục "Nợ phải thu của khách hàng", cần phải thoả mãn các cơ sở dẫn liệu:

- Hiện hữu và quyền: Tất cả các khoản nợ phải thu của khách hàng phản ánh trên BCTC là có thật và thuộc quyền sở hữu của đơn vị

- Đầy đủ: Tất cả các khoản nợ phải thu đã phát sinh có liên quan đến báo cáo tài chính phải được ghi chép, phản ánh đầy đủ .

- Đánh giá và chính xác: Các khoản nợ phải thu được đánh giá và tính toán trên cơ sở chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán hiện hành, các khoản phải thu phát sinh phải được ghi chép phản ánh đúng và việc tổng hợp tính toán số liệu là chính xác.

- Trình bày và công bố: Các khoản nợ phải thu được phân loại, trình bày và công bố phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành.

* KTV thường quan tâm và chú ý hơn đến các cơ sở dẫn liệu là sự hiện hữu và đánh giá vì các khoản nợ phải thu khách hàng thường bị khai báo cao hơn thực tế và việc lập dự phòng các khoản nợ phải thu theo giá trị có thể thu hồi là một ước tính kế toán và có thể ảnh hưởng trọng yếu đến báo cáo tài chính.

* Khái quát các thủ tục kiểm toán cần áp dụng đối với kiểm toán nợ phải thu khách hàng:

- *Các thủ tục kiểm soát để tìm hiểu và đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ đối với chu trình bán hàng và thu tiền*:

+ Tiếp nhận đơn đạt hàng và xét duyệt hạn mức bán chịu: Kiểm tra danh sách khách hàng, các thông tin liên quan về xét duyệt bán chịu, cần chọn mẫu chứng từ và kiểm tra sự phân tách trách nhiệm giữa phần tiếp nhận và phê duyệt tính liên tục của hoá đơn với phiếu gửi hàng, chọn mẫu kiểm tra các lệnh bán hàng...

+ Gửi hàng và lập hoá đơn: Chọn mẫu hoá đơn để kiểm tra sự phù hợp giữa số lượng, đơn giá trên hoá đơn so với phiếu giao hàng, lệnh bán hàng, đơn đặt hàng. Chọn mẫu hoá đơn kiểm tra chi tiết số lượng, đơn giá, chiết khấu, việc thanh toán đối chiếu sổ chi tiết doanh thu, nợ phải thu... lưu ý đánh số liên tục của hoá đơn và phiếu gửi hàng. Kiểm tra để phát hiện các hàng hoá đã có phiếu gửi hàng mà chưa lập hoá đơn. Chọn mẫu chứng từ kiểm tra sự phù hợp giữa số lượng, đơn giá trên hoá đơn so với phiếu giao hàng, lệnh bán hàng

+ Kế toán nợ phải thu: Chọn mẫu kiểm tra chứng từ một số khách hàng, kiểm tra đối chiếu chi tiết với tổng hợp, việc gửi thông báo nợ định kỳ, xem xét sự hợp lý của việc xét duyệt xử lý xoá sổ nợ khó đòi. Cụ thể:

- Sự phân tách trách nhiệm giữa người theo dõi, ghi sổ và người kiểm tra, lập giấy đòi nợ

- Sự phù hợp giữa sổ tổng hợp và chi tiết nợ phải thu của khách hàng

- Việc theo dõi các khoản nợ quá hạn, nợ khó đòi

- Sự phê duyệt phù hợp cho việc xoá sổ nợ phải thu.

- Các thử nghiệm cơ bản chủ yếu:

+ Quy trình phân tích:

. Phân tích số dư nợ phải thu, phân tích theo tuổi nợ cuối kỳ và đầu kỳ để nhận biết các thay đổi bất thường

. Tính vòng quay nợ phải thu và so sánh với kỳ trước, với trung bình ngành… để phát hiện các khoản nợ quá hạn bất thường.

. Tính tỷ lệ dự phòng nợ phải thu khó đòi trên doanh thu, tính tỷ lệ dự phòng nợ phải thu khó đòi trên tổng nợ phải thu cuối kỳ so với kỳ trước, xem xét sự hợp lý của việc xoá sổ nợ khó đòi.

+ Gửi thư xác nhận

. Gửi thư xác nhận là thủ tục kiểm toán rất hiệu quả để khẳng định tính hiện hữu của Nợ phải thu. Thời điểm gửi thư xác nhận tốt nhất ngay sau thời điểm kết thúc niên độ hoặc trước khi kết thúc niên độ tuỳ từng trường hợp thể và kiểm tra những nghiệp vụ phát sinh giữa thời gian xác nhận với thời điểm kết thúc niên độ.

KTV phải gửi thư xác nhận nếu xét thấy có khả năng khách nợ sẽ phúc đáp.

Nếu xét thấy có khả năng khách nợ không phúc đáp thư xác nhận, KTV phải thiết kế các thủ tục thay thế, ví dụ như: Kiểm tra các tài liệu tạo thành số dư nợ phải thu và xem xét việc thanh toán các khoản nợ phải thu phát sinh sau ngày kết thúc niên độ.

. Thư xác nhận có thể thực hiện theo 2 dạng: Dạng A ghi rõ số nợ phải thu và yêu cầu khách nợ xác nhận là đúng hoặc bằng bao nhiêu hoặc dạng B không ghi rõ số nợ phải thu mà yêu cầu khách nợ ghi rõ số nợ phải thu hoặc có ý kiến khác.Chọn mẫu gửi thư xác nhận.

. Kiểm tra, xem xét thư trả lời.Nếu thư trả lời là không đồng ý hoặc có ý kiến khác thì phải tìm hiểu nguyên nhân và có các thủ tục kiểm toán bổ sung cần thiết. KTV cần chú ý các trường hợp không nhận được thư trả lời thì gửi xác nhận thêm.

KTV phải theo dõi, kiểm tra và đánh giá kết quả xác nhận tất cả thư xác nhận đã gửi và đã nhận để đảm bảo tất cả thư xác nhận đều được ghi nhận và đánh giá.

+ Kiểm tra lập dự phòng nợ phải thu khó đòi: Ngoài qui trình phân tích, KTV phải tiến hành các thử nghiệm chi tiết, cụ thể:

. Xem xét hồ sơ, trao đổi với những người có liên quan để kiểm tra các cơ sở dùng để lập dự phòng của đơn vị có đầy đủ không, xem xét sự phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán.

. Xem xét các khoản nợ phải thu quá hạn, có tranh chấp, các vụ kiện tụng pháp lý… để xem xét đánh giá khả năng lập dự phòng nợ phải thu khó đòi. KTV phải xem xét việc thanh toán các khoản nợ phải thu sau ngày kết thúc niên độ kế toán.

. Kiểm tra cơ sở và sự phê duyệt cho việc xoá sổ các khoản phải thu khó đòi trong năm.

+ Kiểm tra việc khoá sổ nghiệp vụ bán hàng:

. Khi kiểm kê ghi nhận số hiệu và nội dung các chứng từ gửi hàng cuối cùng để đối chiếu sau này.

. Kiểm tra các phiếu giao hàng xung quanh ngày khoá sổ, đối chiếu với dữ liệu kiểm kê để xác định thời điểm ghi nhận doanh thu và nợ phải thu.

. Rà soát các nghiệp vụ bán hàng gần thời điểm cuối kỳ có giá trị lớn...

+ Kiểm tra sự phù hợp giữa sổ tổng hợp và sổ chi tiết bán hàng và nợ phải thu.

Câu hỏi 4: Doanh nghiệp TOHADICO bán một thiết bị trả góp với tổng số tiền theo giá trả góp (chưa tính thuế GTGT) là 500 triệu đồng, giá bán thu tiền ngay là 380 triệu đồng, thuế GTGT phải nộp là 38 triệu đồng. Việc bán hàng được thực hiện vào ngày 31/12/2005. Số tiền này được thanh toán trong vòng 5 năm kể từ ngày mua hàng, số tiền này được trả cuối mỗi năm là 100 triệu đồng. Lãi suất chiết khấu hàng năm là 10%/năm. Kế toán doanh nghiệp đã tính toán và ghi nhận riêng bút toán cho năm 2005 như sau:

Nợ TK 131 - Phải thu khách hàng	538 trđ	
Có TK 511 - Doanh thu bán hàng hóa và dịchvụ		450 trđ
Có TK 515 - Doanh thu hoạt động tài chính		50 trđ
Có TK 3331 - Thuế GTGT phải nộp		38 trđ

(Đồng thời ghi nhận giá vốn của hoạt động trên là 300 triệu đồng)

Biết rằng: Thuế suất thuế TNDN là 28%.

Câu hỏi: Hạch toán như vậy đúng hay sai, nếu sai thì ảnh hưởng đến Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và Bảng cân đối kế toán năm 2005 như thế nào?

Bài làm: Giả sử số tiền trả cuối năm 100 triệu tức là cuối mỗi năm kể từ ngày mua hàng (31/12/2006 trở đi).

Giả sử việc ghi nhận giá vốn thiết bị của công ty là đúng.

Bút toán ghi nhân doanh thu bán trả góp thiết bị đã ghi của doanh nghiệp là sai. Bút toán đúng phải ghi là:

Nợ TK 131 - Phải thu khách hàng	538 triệu	
Có TK 511 - Doanh thu bán hàng		380 triệu
Có TK 3387 - Doanh thu chưa thực hiện		120 triệu
Có TK 3331 - Thuế GTGT phải nộp		38 triệu

Toàn bộ khoản chênh lệch giữa giá bán trả góp - giá bán trả tiền ngay chưa được ghi nhận là doanh thu trong năm 2005 (từ 2006 mới thu).

Việc hạch toán sai của doanh nghiệp ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính:

* Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh bị ảnh hưởng:

+ Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng 450 - 380	=	70 triệu
+ Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng	=	70 triệu
+ Doanh thu hoạt động tài chính tăng	=	50 triệu
+ Lợi nhuận gộp từ hoạt động kinh doanh tăng	=	120 triệu
+ Tổng lợi nhuận trước thuế TNDN tăng	=	120 triệu
+ Chi phí thuế TNDN (thuế TNDN phải nộp) tăng 120 x 28%	=	33,6 triệu
+ Lợi nhuận sau thuế TNDN tăng	=	86,4 triệu

Bảng cân đối kế toán bị ảnh hưởng:

+ Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước tăng lên	33,6 triệu
+ Doanh thu chưa thực hiện giảm đi	120,0 triệu
+ Lợi nhuận chưa phân phối tăng lên	86,4 triệu

Tổng tài sản và tổng nguồn vốn không thay đổi

Câu hỏi 5: Vào đầu năm 2005, Công ty HADICO mua một phần mềm mới để thay thế cho một phần mềm điều khiển một hệ thống máy cấp liệu tự động cho nhà máy sản xuất có hoạt động phức tạp (phần mềm cũ đã trang bị từ năm 2003 cùng hệ thống máy cấp liệu tự động). Phần mềm mới này trị giá 200 triệu đồng chưa bao gồm thuế GTGT, ước tính sẽ phải thay thế sau 5 năm sử dụng, giá trị thanh lý ước tính bằng 0. Hệ thống máy cấp liệu tự động và phần mềm điều khiển cũ được mua từ năm 2003, có thời gian sử dụng ước tính là 6 năm. Khi nhận phần mềm mới này, kế toán doanh nghiệp đã tính toán và ghi nhận tài sản này trong năm 2005 như sau:

Nguyên giá TSCĐ được ghi nhận tại năm 2005:

Nợ TK 213 - Tài sản cố định vô hình	200 trđ	
Nợ TK 133 - Thuế GTGT được khấu trừ	20 trđ	
Có TK liên quan (111, 112, 331...)		220 trđ

Khấu hao năm 2005:

Nợ TK 6274 - Chi phí khấu hao SXC	40 trđ	
Có TK 2143 - Khấu hao tài sản cố định vô hình		40 trđ

Biết rằng: Thuế suất thuế GTGT là 10%; Thuế suất thuế TNDN là 28%.

Câu hỏi: Hãy chỉ ra những sai sót trong việc hạch toán các nghiệp vụ trên và phân tích sự ảnh hưởng của chúng tới các Báo cáo tài chính như thế nào?

Bài làm: Việc ghi nhận phần mềm là tài sản cố định vô hình và tính khấu hao phần mềm là sai vì trong trường hợp này phần mềm được chứa đựng trong một thực thể vật chất là hệ thống máy cấp liệu tự động. Phần mềm này là một bộ phận không thể tách rời với hệ thống máy cấp liệu tự động để hệ thống máy cấp liệu tự động có thể hoạt động được. Do đó theo Chuẩn mực kế toán số 04 "TSCĐ vô hình", phần mềm đó là một bộ phận của TSCĐ hữu hình, vì vậy phần mềm phải được ghi nhận là TSCĐ hữu hình và tính khấu hao cùng với hệ thống máy cấp liệu tự động.

-Việc tính và hạch toán khấu hao phần mềm sai cả số tiền và tài khoản, phải hạch toán khấu hao vào TK2141.

+ Giá trị phải khấu hao của phần mềm là 200 triệu đồng.

+ Thời gian khấu hao là 4 năm vì theo nguyên tắc thận trọng, thời gian sử dụng ước tính của phần mềm là 4 năm, chính bằng thời gian sử dụng ước tính còn lại của hệ thống máy cấp liệu tự động là 4 năm.

Mức khấu hao hàng năm của phần mềm phải trích là: 200 x 1/4 = 50 triệu

Mức khấu hao đã trích: 200 x 1/5 = 40 triệu

Chênh lệch: = 10 triệu

Ảnh hưởng của sai sót:

Việc ghi nhận chi phí khấu hao ít hơn mức phải ghi nhận 10 triệu đã ảnh hưởng đến:

* Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2005:

+ Giá vốn hàng bán	giảm 10 triệu
+ Lợi nhuận gộp từ hoạt động kinh doanh	tăng 10 triệu
+ Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế TNDN	tăng 10 triệu
+ Chi phí thuế TNDN(thuế TNDN phải nộp)	tăng 2,8 triệu
+ Lợi nhuận sau thuế TNDN	tăng 7,2 triệu

* Bảng cân đối kế toán năm 2005:

+ TSCĐ hữu hình giảm 200 triệu

+ TSCĐ vô hình tăng 200 triệu

+ Hao mòn luỹ kế TSCĐ vô hình giảm 10 triệu

+ Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước tăng 2,8 triệu

+ Lợi nhuận chưa phân phối năm nay tăng 7,2 triệu

Tổng tài sản tăng 10 triệu đồng và tổng nguồn vốn tăng 10 triệu đồng.

Câu hỏi 6: Tại một đơn vị được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2005, có một số nghiệp vụ chênh lệch tỷ giá ngoại tệ (liên quan đến các hoạt động sản xuất kinh doanh trong nước) như sau:

1) Khoản chênh lệch tỷ giá từ nghiệp vụ thanh toán một khoản nợ phải trả gốc ngoại tệ (USD) như sau: Số tiền ghi nhận phải trả ban đầu (trong năm 2005) bằng đồng Việt Nam là 150 triệu đồng. Do tỷ giá tăng dần trong năm nên khi thanh toán khoản nợ này số tiền bằng đồng Việt Nam đã trả là 160 triệu đồng.

2) Khoản chênh lệch tỷ giá do thu hồi một khoản nợ phải thu gốc ngoại tệ (USD) như sau: Số tiền ghi nhận phải thu ban đầu là 300 triệu VNĐ. Do tỷ giá tăng, khi thanh toán thực tế số tiền bằng đồng Việt Nam thu được là 320 triệu đồng.

3) Tại 31/12/2005, doanh nghiệp thực hiện đánh giá lại một số khoản nợ vay dài hạn phải trả gốc ngoại tệ (USD) và phát sinh chênh lệch tỷ giá như sau: Số nợ phải trả được ghi nhận ban đầu bằng đồng Việt Nam là 1.500 triệu đồng. Cuối năm khi đánh giá lại số dư này, khoản phải trả được ghi nhận là 1.600 triệu đồng.

Kế toán đơn vị đã hạch toán 10 triệu đồng (nghiệp vụ 1) vào chi phí hoạt động tài chính; 20 triệu đồng (nghiệp vụ 2) vào thu nhập hoạt động tài chính và 100 triệu đồng (nghiệp vụ 3) treo lại trên số dư Nợ tài khoản 4131 "Chênh lệch tỷ giá hối đoái đánh giá lại cuối năm tài chính".

Câu hỏi: Theo Anh (Chị) đơn vị hạch toán như vậy đúng hay sai? Nếu sai thì ảnh hưởng đến những chỉ tiêu nào trên các Báo cáo tài chính?

Bài làm:

* Nguyên tắc hạch toán chênh lệch tỷ giá hối đoái đối với các nghiệp vụ phải thu, phải trả có gốc ngoại tệ liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh:

- Phát sinh bên có các TK phải trả, bên Nợ các TK phải thu ghi theo tỷ giá tại ngày giao dịch là tỷ giá thực tế hoặc tỷ giá giao dịch BQ liên ngân hàng. .

- Khi thanh toán các khoản Nợ phải trả và khi thu hồi các khoản Nợ phải thu, thì bên nợ các TK phải trả, bên có của các TK phải thu ghi theo tỷ giá ghi sổ (nhập trước, xuất trước, bình quân gia quyền…).

- Chênh lệch tỷ giá được hạch toán ngay vào "Chi phí tài chính" (lỗ tỷ giá) ghi Nợ TK 635 hoặc "Doanh thu hoạt động tài chính" (lãi tỷ giá) ghi Có TK 515.

Vì vậy việc hạch toán các nghiệp vụ (1) và (2) là đúng và không ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính.

* Khi đánh giá lại số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ vào thời điểm cuối năm tài chính, khoản chênh lệch tỷ giá hối đoái phát sinh do đánh giá lại được hạch toán vào tài khoản 4131. Sau đó, kết chuyển toàn bộ khoản chênh lệch tỷ giá hối đoái phát sinh do đánh giá lại (theo số thuần sau khi bù trừ số phát sinh bên Nợ và bên

Có của TK 4131) vào bên Nợ TK 635 (nếu lỗ tỷ giá), hoặc bên Có TK 515 (nếu lãi tỷ giá).

Vì vậy nghiệp vụ (3) đơn vị hạch toán sai (mới chỉ dừng ở TK 4131).

Việc hạch toán như trên đã ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính:

* Đối với Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh:

Việc không kết chuyển chênh lệch tỷ giá của nghiệp vụ (3) vào TK 635 "Chi phí tài chính", đã làm cho:

+ Chi phí tài chính giảm 100 triệu

+ Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh tăng 100 triệu

+ Tổng lợi nhuận trước thuế TNDN tăng 100 triệu

+ Lợi nhuận sau thuế TNDN tăng 100 triệu

* Đối với Bảng cân đối kế toán:

Việc không xử lý số dư cuối kỳ TK 4131 và các bút toán có liên quan đã làm cho:

+ Lợi nhuận chưa phân phối năm nay tăng 100 triệu

+ Chênh lệch tỷ giá hối đoái (lỗ luỹ kế) tăng 100 triệu

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN VÀ
KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ
CẤP NHÀ NƯỚC

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2007
MÔN THI - KIỂM TOÁN
Thời gian làm bài 180 phút (...)

Câu 1(1đ): Anh (Chị) hãy trình bày sự hiểu biết của mình về tính độc lập mà một kiểm toán viên hành nghề cần phải có. Kiểm toán viên và công ty kiểm toán cung cấp dịch vụ ghi sổ kế toán và lập báo cáo tài chính cho khách hàng có được cung cấp dịch vụ kiểm toán cho khách hàng đó không?

Câu 2 (1đ): Anh (Chị) hãy trình bày trách nhiệm của kiểm toán viên và công ty kiểm toán đối với hành vi không tuân thủ pháp luật và các quy định của đơn vị được kiểm toán. Khi các hành vi không tuân thủ pháp luật và các quy định có ảnh hưởng đến báo cáo tài chính được kiểm toán, kiểm toán viên và công ty kiểm toán cần phải xem xét sự ảnh hưởng đó đến báo cáo tài chính được kiểm toán như thế nào?

Câu 3 (2đ): Khi thu thập bằng chứng kiểm toán về khoản mục "Nợ phải trả", kiểm toán viên cần quan tâm đến các cơ sở dẫn liệu nào? Hãy trình bày các bằng chứng cần thu thập để thoả mãn các cơ sở dẫn liệu này?

Câu 4 (1,5đ):

Khi tìm hiểu về hoạt động bán hàng của công ty Hoàng Hà cho niên độ kế toán kết thúc vào ngày 31.12.2006, kiểm toán viên thu thập được một số thông tin sau:

Doanh thu bán chịu chiếm một phần đáng kể trong tổng doanh thu bán hàng của đơn vị. Để kiểm soát những khoản bán chịu này, đơn vị đã tiến hành phân loại khách hàng và áp dụng hạn mức bán chịu cho những khách hàng khác nhau. Thông thường, những khách hàng quen thuộc và thanh toán đúng hạn thường được bán chịu nhiều hơn, và thời hạn thanh toán được phê duyệt lâu hơn so với những khách hàng không thanh toán đúng hạn.

Do nhân viên phòng kế toán phải đảm nhận khối lượng công việc tương đối nhiều (chủ trương của Ban Giám đốc là tiết kiệm chi phí tiền lương) vì vậy, việc đối chiếu công nợ với khách hàng không được thực hiện đầy đủ và kịp thời. Nhân viên kế toán chỉ thực hiện việc đối chiếu công nợ và thúc nợ khách hàng đầy đủ khi có sự thúc giục từ phía Ban Giám đốc của đơn vị, điều này là do sức ép của các khoản nợ đến hạn trả của doanh nghiệp.

Yêu cầu:

a. Hãy cho biết từng nội dung thông tin liệt kê trên có ảnh hưởng đến loại rủi ro nào và có thể ảnh hưởng đến cơ sở dẫn liệu nào có liên quan đến khoản mục Nợ phải thu khách hàng của đơn vị.

b. Anh (Chị) hãy trình bày những thủ tục kiểm toán cần thiết đối với các cơ sở dẫn liệu bị ảnh hưởng.

Câu 5 (2,5đ):

Anh (Chị) được giao nhiệm vụ tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính của công ty Hoàng Mai (áp dụng Chuẩn mực kế toán Việt Nam) cho niên độ kế toán kết thúc vào ngày 31.12.2005. Dưới đây là Bảng cân đối kế toán dạng rút gọn và đã lược bỏ những khoản mục không có số dư của công ty Hoàng Mai:

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31.12.2005

Đơn vị tính: 1.000.000 VNĐ

TÀI SẢN	SỐ TIỀN	NGUỒN VỐN	SỐ TIỀN
A. Tài sản ngắn hạn	**4.310**	**A. Nợ phải trả**	**9.221**
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	**400**	**I. Nợ ngắn hạn**	**3.321**
1. Tiền mặt tại quỹ	120	1. Vay ngắn hạn	900
2. Tiền gửi ngân hàng	280	2. Phải trả cho người bán	2.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	**850**	3. Thuế và các khoản phải nộp NN	106
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	**1.450**	4. Phải trả công nhân viên	315
1. Phải thu của khách hàng	1.450	**II. Vay dài hạn**	**5.900**
IV. Hàng tồn kho	**1.550**		
1.Hàng tồn kho	1.650		
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	(100)		
V. Tài sản ngắn hạn khác	**60**		
B. Tài sản dài hạn	**13.500**	**B. Vốn chủ sở hữu**	**8.589**
I. Tài sản cố định	**12.800**	1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	7.300
1. Tài sản cố định hữu hình	**11.900**	2. Quỹ đầu tư phát triển	550
- Nguyên giá	15.000	3. Quỹ dự phòng tài chính	225
- Hao mòn luỹ kế	(3.100)	4. Quỹ khen thưởng phúc lợi	150
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	**900**	5. Lợi nhuận chưa phân phối	364
II. Đầu tư tài chính dài hạn	**440**		
IV. Tài sản dài hạn khác	**260**		
Tổng cộng	**17.810**	**Tổng cộng**	**17.810**

Các thông tin mà kiểm toán viên đã tìm thấy như sau:

Một số tài sản cố định sử dụng cho bộ phận quản lí doanh nghiệp đã khấu hao hết từ tháng 9.2005 nhưng vẫn được tiếp tục trích khấu hao. Nguyên giá của số tài sản này là 600.000.000 VNĐ, thời gian sử dụng ước tính là 5 năm.

Kế toán của doanh nghiệp đã bỏ sót một nghiệp vụ nhận hàng vào ngày 29.12.2005. Hàng đã được làm thủ tục nhập kho nhưng hóa đơn chưa về. Theo hợp đồng, tổng giá thanh toán bao gồm cả thuế GTGT 10% là 165.000.000 VNĐ. Doanh nghiệp đã ứng trước cho bên bán 50.000.000 VNĐ bằng tiền mặt.

Trong năm, doanh nghiệp tiến hành sửa chữa lớn khu nhà làm việc. Việc sửa chữa này có tính phục hồi do một số phòng làm việc đã ở tình trạng xuống cấp. Việc sửa chữa kết thúc vào ngày 1.10.2005, cũng ngày này toàn bộ chi phí sửa chữa lớn phát sinh là 150.000.000 VNĐ kế toán đã ghi nhận tăng nguyên giá của tài sản cố định. Được biết tòa nhà làm việc này có tỷ lệ khấu hao là 5%.

Yêu cầu:

a. Trong phạm vi những thông tin trên, Anh (Chị) hãy thực hiện những bước điều chỉnh cần thiết với Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31.12.2005

b. Trình bày thủ tục kiểm toán thích hợp để phát hiện sai phạm thứ hai.

Biết rằng:

Công ty Hoàng Minh áp dụng phương pháp kê khai thường xuyên để hạch toán hàng tồn kho.

Thuế GTGT tính theo phương pháp khấu trừ.

Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp 28%

Phương pháp tính khấu hao TSCĐ theo phương pháp đường thẳng.

Câu 6 (2đ):

Qua kiểm toán các nghiệp vụ thu chi tiền mặt cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31.12.2006 tại công ty Thịnh Phát, kiểm toán viên có được những thông tin sau:

Số dư trên sổ sách kế toán tại ngày 31.12.2006 là 120.000.000VND, tuy nhiên qua tính toán lại số liệu trên sổ quỹ tiền mặt số tiền tồn quỹ tại thời điểm 31.12.2006 là 80.000.000 VNĐ. Số chênh lệch này được thủ quỹ giải thích như sau:

Khoản chi tạm ứng cho nhân viên Tuấn phòng kinh doanh đi công tác là 10.000.000 VNĐ ngày 25.12.2006 chưa kịp ghi sổ. Qua kiểm tra chứng từ cho thấy nghiệp vụ này chỉ có phiếu chi được lập vào ngày 5.1.07, và không có giấy xin tạm ứng. Tại thời điểm kiểm toán 15.2.07, nghiệp vụ này cũng chưa được thanh toán tạm ứng.

Số tiền 25.000.000 VND chi cho giám đốc công ty đi tiếp khách vào ngày 28.12.2006. Nghiệp vụ này không được lập phiếu chi và chỉ được ghi nhận vào chi phí quản lí doanh nghiệp vào ngày 12.01.2007 khi giám đốc đưa hoá đơn cho bộ phận kế toán về số tiền tiếp khách này. Theo hoá đơn, tổng số tiền thanh toán là 22.000.000 bao gồm cả thuế GTGT 10%.

Khoản chênh lệch 5.000.000 còn lại, thủ quỹ không giải trình được nguyên nhân thiếu hụt.

Yêu cầu:

a. Anh (Chị) hãy chỉ ra những điều khoản mà cán bộ quản lí tiền mặt đã vi phạm.

b. Hãy tiếp tục các công việc cần thiết còn lại đến khi đưa ra nhận xét về số dư tiền mặt tại thời điểm 31.12.2006

HỘI ĐỒNG THI KẾ TOÁN VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ CẤP NHÀ NƯỚC

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2007

MÔN THỨ 5 – KIỂM TOÁN

(Thời gian làm bài: 180 phút) ( )

Câu 1: (1,5 điểm)

Trong quá trình kiểm toán hàng tồn kho, kiểm toán viên thường sử dụng thủ tục gửi thư xác nhận đối với hàng hóa, vật tư đang được giữ bởi bên thứ ba.

Yêu cầu: Anh/Chị hãy:

a. Nêu các rủi ro liên quan đến bằng chứng thu thập được qua thủ tục trên.

b. Trình bày các nhân tố cần xem xét khi giá trị của số hàng hóa, vật tư được giữ bởi bên thứ ba là trọng yếu.

Câu 2: (1 điểm)

Trong quá trình kiểm toán các khoản phải thu khách hàng, kiểm toán viên Hùng Lân lựa chọn các khoản phải thu để xác nhận như sau:

- Tất cả các khoản phải thu có giá trị trên 200 triệu;
- Tất cả các khoản phải thu có số dư cuối năm bằng số dư đầu năm; và
- Một mẫu ngẫu nhiên 20 khoản phải thu còn lại.

Yêu cầu: Anh/chị hãy:

a. Nhận xét về cách thức kiểm toán viên Hùng Lân sử dụng các phương pháp lựa chọn các phần tử để kiểm tra.

b. Nêu các nhân tố ảnh hưởng đến số lượng khoản phải thu được kiểm toán viên Hùng Lân chọn lựa ngẫu nhiên để gửi thư xác nhận.

Câu 3: (1,5 điểm)

a. Anh/Chị hãy nêu các yêu cầu cơ bản của Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 580 về việc thu thập giải trình của Giám đốc.

b. Theo anh/chị, tại sao ngày ghi trên thư giải trình thường cùng ngày với ngày tháng ghi trên báo cáo kiểm toán?

c. Kiểm toán viên cần làm gì nếu Giám đốc từ chối cung cấp thư giải trình.

Câu 4: (2 điểm)

Trong quá trình tìm hiểu về tình hình kinh doanh của công ty cổ phần Ngọc Khánh, kiểm toán viên được biết trong năm, công ty rất thành công trong việc phát hành cổ phiếu để thực hiện dự án xây dựng tòa nhà cho thuê 30 tầng tại trung tâm thành phố. Do quá trình đền bù, giải tỏa và xây dựng kéo dài ba năm qua nhiều giai đoạn, công ty đã sử dụng lượng tiền chưa sử dụng đầu tư chứng khoán.

Yêu cầu: Anh/Chị hãy:

a. Phân tích các rủi ro có sai lệch trọng yếu trên báo cáo tài chính liên quan đến thông tin trên.

b. Nêu các thủ tục kiểm toán để giảm rủi ro trên xuống mức chấp nhận được.

Câu 5: (2,5 điểm)

Anh/chị đang bắt đầu công việc kiểm toán báo cáo tài chính cho Công ty TNHH Hoàng Khang, một doanh nghiệp sản xuất ngành nhựa. Dưới đây là các chỉ tiêu chủ yếu trên báo cáo tài chính chưa kiểm toán của công ty năm 20x7 (số liệu so sánh của năm 20x6 đã được kiểm toán).

(Đơn vị: triệu đồng)

Các chỉ tiêu	**20x7**	**20x6**
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh		
Doanh thu thuần	69.300	75.210
Giá vốn hàng bán	59.320	59.820
Lợi nhuận gộp	9.980	15.390
Chi phí bán hàng	4.240	3.750
Chi phí quản lý doanh nghiệp	1.900	1.850
Chi phí tài chính	2.340	1.300
Lợi nhuận trước thuế	1.500	8.490
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	450	2.420
Lợi nhuận sau thuế	1.050	6.070
Bảng cân đối kế toán		
Tiền và tương đương tiền	1.200	2.200
Nợ phải thu	8.500	14.700
Hàng tồn kho	20.300	11.400
Tài sản cố định hữu hình	38.200	27.600
Cộng tài sản	68.200	55.900
Vay ngắn hạn	5.800	3.500
Phải trả người bán	14.500	12.300
Thuế và các khoản phải nộp	200	600
Vay dài hạn	23.080	13.900
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	21.800	21.800
Lợi nhuận chưa phân phối	2.820	3.800
Cộng nguồn vốn	68.200	55.900
Các tỷ số		
Lợi nhuận trước thuế/Tài sản	2,2%	15,2%
Lợi nhuận trước thuế/Doanh thu	2,2%	11,3%
Doanh thu thuần/Tài sản (vòng/năm)	1,02	1,35
Lợi nhuận gộp/Doanh thu thuần	14,4%	20,5%
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn (lần)	1,46	1,73
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho (vòng/năm)	2,92	5,25
Doanh thu thuần/Nợ phải thu (vòng/năm)	8,15	5,12
(Tài sản ngắn hạn – Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn (lần)	0,47	1,03

Giám đốc tài chính của công ty đã giải thích như sau về tình hình hoạt động không tốt trong năm 20x7:

- Tình hình tiêu thụ hàng hóa khó khăn trong 6 tháng cuối năm do hàng nhựa nhập khẩu từ Trung Quốc, công ty phải giảm giá và đẩy mạnh khuyến mãi để giữ doanh thu.
- Giá dầu tăng mạnh trong mấy tháng cuối năm kéo theo giá hạt nhựa gia tăng; lượng hạt nhựa giá hạ mua năm trước đã sử dụng hết.

Yêu cầu: Anh/Chị hãy:

a. Dựa trên số liệu hai năm 20x7 và 20x6 đồng thời sử dụng các tỷ số trong bảng trên để nhận xét về tình hình hoạt động năm 20x7 so sánh với năm 20x6.

b. Qua xem xét báo cáo tài chính, anh/chị hãy nêu những vấn đề cần làm rõ trong cuộc kiểm toán báo cáo tài chính năm 20x7.

c. Đánh giá khả năng giả định hoạt động liên tục bị vi phạm thông qua các dự đoán về tình hình lợi nhuận và các dòng tiền năm 20x8.

Bài 6: (1,5 điểm)

Trong thời gian thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của công ty cổ phần Vạn Thắng cho năm tài chính kết thúc ngày 31.12.20x7, kiểm toán viên ghi nhận các tình huống sau:

(1) Trong năm 20x7, công ty đã vi phạm hợp đồng về cung cấp dịch vụ cho khách hàng X. Ngày 15.12.20x7, khách hàng X đã khởi kiện công ty với số tiền đòi bồi thường là 600 triệu đồng. Vào hai ngày trước ngày 1.3.20x8 (là ngày ký báo cáo tài chính), tòa chưa xử nhưng hai bên đã đạt được một thỏa thuận là công ty sẽ bồi thường cho khách hàng X 400 triệu. Kế toán công ty ghi nhận nghĩa vụ phải trả số tiền bồi thường trên vào năm 20x8 và chi thuyết minh về nghĩa vụ trên như một khoản Nợ tiềm tàng trên báo cáo tài chính năm 20x7.

(2) Trong năm 20x7, công ty bán được 1.000 sản phẩm A với doanh thu 1.200 triệu đồng với cam kết bảo hành 1 năm. Chi phí bảo hành bình quân của 1 sản phẩm A phải chi trong năm 20x8 ước tính một cách đáng tin cậy là 100.000 đồng. Tuy nhiên, công ty chỉ lập dự phòng ở mức 5% doanh thu để phù hợp với mức khống chế của cơ quan thuế.

Yêu cầu

Anh/chị hãy nêu và giải thích sai sót của doanh nghiệp trong mỗi tình huống đồng thời đưa ra cách xử lý thích hợp. Giả sử các số tiền sai sót đều vượt quá mức sai sót có thể bỏ qua. Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 28%. Công ty Vạn Thắng áp dụng hệ thống kế toán doanh nghiệp theo Quyết định 15/2006/QĐ-BTC của Bộ Tài chính.

Ghi chú:

- **Thí sinh nộp đề thi cùng bài làm.**
- **Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.**

Đề lẻ

HỘI ĐỒNG THI KTV VÀ
KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ
CẤP NHÀ NƯỚC

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2008
MÔN THỨ 5
KIỂM TOÁN VÀ DỊCH VỤ CÓ ĐẢM BẢO NÂNG CAO
(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1: (1 điểm)

Trong quá trình kiểm toán báo cáo tài chính, kiểm toán viên cần lưu ý các vụ kiện tụng, tranh chấp có thể ảnh hưởng trọng yếu đến báo cáo tài chính.

Yêu cầu: *Anh/chị hãy*

a. Nêu các thủ tục kiểm toán cần phải thực hiện để xác định các vụ kiện tụng, tranh chấp có liên quan đến doanh nghiệp và có thể ảnh hưởng đến báo cáo tài chính của doanh nghiệp.

b. Trình bày các thủ tục cần thiết đối với các vụ kiện tụng, tranh chấp đã được xác định.

Câu 2: (1,5 điểm)

Công ty kiểm toán Bảo Trung thực hiện hợp đồng kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/20x1 của công ty An Sinh. Niên độ trước, báo cáo tài chính của công ty An Sinh được một công ty kiểm toán khác kiểm toán.

Yêu cầu: *Anh/chị hãy*

a. Cho biết trong trường hợp này kiểm toán viên cần thu thập đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp về những vấn đề gì ?

b. Nêu và cho thí dụ các nhân tố tác động đến mức độ đầy đủ và thích hợp của bằng chứng kiểm toán cần thu thập.

Câu 3: (1,5 điểm)

Công ty kiểm toán của anh/chị đã thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính riêng cho năm tài chính kết thúc ngày 31.12.20x1 của công ty Hải Âu. Công ty Hải Âu có ý định mời công ty kiểm toán của anh/chị kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất của tập đoàn, gồm công ty Hải Âu là công ty mẹ và sáu (6) công ty con, trong đó có một công ty hoạt động tại Singapore. Bốn (4) trong số sáu (6) công ty con của công ty Hải Âu có báo cáo tài chính được kiểm toán bởi các công ty kiểm toán khác.

a. Theo anh/chị, để nhận lời kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất trên, cần phải xem xét những vấn đề gì ?

b. Anh/chị hãy nêu tóm tắt các thủ tục kiểm toán cần thiết trong trường hợp sử dụng tư liệu của kiểm toán viên khác.

Câu 4: (2 điểm)

Anh/chị đang thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/20x1 của công ty Thương mại Tiến Nam. Đây là một nhà phân phối cho hai mươi loại hàng hoá thực phẩm nhập khẩu. Khách hàng của công ty Thương mại này là khoảng 60 công ty tại Đà Nẵng và các tỉnh lân cận. Công ty Thương mại Tiến Nam áp dụng phương pháp kiểm kê định kỳ để hạch toán hàng tồn kho.

***Yêu cầu**: Anh/chị hãy*

a. Nêu sự cần thiết của các thủ tục kiểm toán đối với việc khoá sổ đối với:
   - Nghiệp vụ mua hàng
   - Nghiệp vụ bán hàng

b. Trình bày những thủ tục kiểm tra việc khoá sổ đối với nghiệp vụ bán hàng.

Câu 5: (2 điểm)

Trong quá trình kiểm toán báo cáo tài chính của công ty cổ phần Nam An cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/20x1, kiểm toán viên ghi nhận các tình huống sau:

a. Trong năm 20x1, Công ty cổ phần Nam An có một chương trình khuyến mãi rất lớn với số tiền 2,2 tỷ đồng. Để thuận lợi cho việc quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp, Công ty cổ phần Nam An đã sử dụng quỹ đầu tư phát triển để chi cho chương trình này. Ban Giám đốc Công ty cổ phần Nam An đã chứng minh chủ trương thực hiện các khoản chi trên bằng quỹ đầu tư phát triển đã được Hội đồng quản trị phê duyệt.
b. Tháng 5/20x1, Công ty cổ phần Nam An mua lại 20.000 cổ phiếu phổ thông của chính công ty mình với giá 50.000 đồng/cổ phiếu. Vì số cổ phiếu phổ thông này khá nhỏ so với cổ phiếu đang lưu hành, Ban Giám đốc công ty cổ phần Nam An không xem đó là cổ phiếu quỹ mà ghi nhận như một khoản đầu tư ngắn hạn khác. Tháng 11/20x1, công ty cổ phần Nam An đã bán toàn bộ số cổ phiếu trên với giá 80.000 đồng/cổ

phiếu và ghi nhận khoản chênh lệch giá bán và giá mua vào doanh thu hoạt động tài chính năm 20x1.

Yêu cầu:
Anh/chị hãy nêu và giải thích sai sót của doanh nghiệp trong mỗi tình huống đồng thời đưa ra cách xử lý thích hợp. Giả sử các số tiền sai sót đều vượt quá mức sai sót có thể bỏ qua. Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 28%.

Câu 6: (2 điểm)

Một kiểm toán viên phụ trách kiểm toán chu trình bán hàng – thu tiền trong kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty Minh Phước cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2007 đã phát hiện những sai sót sau:

1. Đơn vị khoá sổ các nghiệp vụ bán hàng vào ngày 15/12/2007, các nghiệp vụ bán hàng từ ngày 16/12/2007 được ghi chép vào năm 2008. Tổng doanh thu thuần của hàng bán ra chưa có thuế giá trị gia tăng từ 16/12/2007 đến 31/12/2007 là 450.000.000 đồng, thuế giá trị gia tăng (10%) là 45.000.000 đồng, giá vốn hàng bán của số hàng này là 360.000.000 đồng, khách hàng chưa thanh toán tiền.

2. Ghi tăng giá vốn hàng bán 300.000.000 đồng do áp dụng sai phương pháp tính trị giá hàng xuất kho.

Yêu cầu:

a. Anh/chị cho biết kiểm toán viên đã áp dụng các thủ tục kiểm toán nào để phát hiện các sai sót trên ?
b. Nêu ảnh hưởng của từng sai sót kể trên đến Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/007 và Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2007 của công ty Minh Phước.

Biết rằng: Công ty Minh Phước áp dụng chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo Quyết định số 15 của Bộ Tài chính; Nộp thuế GTGT tính theo phương pháp khấu trừ và hạch toán hàng tồn kho theo phương pháp kê khai thường xuyên; Thuế suất thuế TNDN là 28%.

Ghi chú:
- **Thí sinh nộp đề thi cùng bài làm.**
- **Cán bộ coi thi không giải thích thêm.**

Đề chẵn

HỘI ĐỒNG THI KTV VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ CẤP NHÀ NƯỚC NĂM 2008

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2008 19/10

MÔN THỨ 5: KIỂM TOÁN VÀ DỊCH VỤ CÓ ĐẢM BẢO NÂNG CAO

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1: (1 điểm)

Theo Anh (Chị), kiểm toán viên (KTV) độc lập có thể sử dụng tư liệu của KTV nội bộ không? Và KTV độc lập phải trách nhiệm như thế nào khi sử dụng tư liệu của KTV nội bộ? Trình bày tóm tắt mối quan hệ giữa kiểm toán viên độc lập và kiểm toán nội bộ.

Câu 2: (1,5 điểm)

Khi kiểm toán Nợ phải thu, kiểm toán viên cần thu thập bằng chứng nhằm đạt được các mục tiêu kiểm toán (thoả mãn các cơ sở dẫn liệu) chủ yếu nào? Ứng xử của kiểm toán viên trong trường hợp giám đốc đơn vị được kiểm toán yêu cầu kiểm toán viên không gửi thư yêu cầu xác nhận nợ?

Câu 3: (1,5 điểm)

Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp kế toán, kiểm toán yêu cầu về tính độc lập của Kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán như thế nào? Nội dung của tính độc lập và nêu các nguy cơ ảnh hưởng đến tính độc lập. Những trường hợp xảy ra nguy cơ "tự bào chữa"?

Câu 4: (2,5 điểm)

Anh (Chị) được giao kiểm toán báo cáo tài chính của công ty Hùng Cường cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2007; Qua kiểm tra sơ bộ nhận thấy có một số thông tin dưới đây:

1. Trong năm 2007, công ty Hùng Cường đã mở rộng cơ sở sản xuất hàng xuất khẩu và cơ sở gia công hàng cho nước ngoài. Tuy nhiên, nguyên vật liệu cho hai cơ sở sản xuất này chủ yếu được nhập khẩu.
2. Doanh thu bán hàng năm 2007 tăng so với năm 2006 là khá lớn (tăng 50%); trong đó hầu hết là hàng xuất khẩu thu ngoại tệ theo phương thức bán trả chậm.
3. Tháng 6/2007, kế toán trưởng của công ty đã chuyển công tác đi nơi khác; Tháng 7/2007 mới có kế toán trưởng được bổ nhiệm thay thế. Tuy nhiên, người thay thế chưa thật sự nắm chắc công việc.

4. Kiểm toán viên không thấy có các bản đối chiếu công nợ đối với khách hàng ở nước ngoài. Lý do được đơn vị giải thích là vì các khách hàng ở xa và chi phí để thực hiện đối chiếu quá tốn kém.

Yêu cầu:

1. Anh (Chị) hãy phân tích từ những nguồn thông tin, tài liệu trên để xét đoán những khả năng tác động trực tiếp đến các thông tin tài chính chủ yếu: Phải trả cho người bán, Hàng tồn kho, Doanh thu bán hàng và Phải thu của khách hàng.
2. Phân tích xét đoán về rủi ro kiểm soát đối với các thông tin tài chính đã nêu trên và nêu các thủ tục kiểm toán cần thiết đối với các trường hợp trên.

Câu 5: (2,5 điểm)

Trên báo cáo tài chính năm 2007 của công ty Cổ phần Hoàng Xuân - một công ty chuyên sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ, khoản mục Phải thu của khách hàng cuối năm tăng so với đầu năm đến 70%; Kiểm toán viên Trần Chiến bước đầu thu thập được một số thông tin, tài liệu về tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh của khách hàng như sau:

1/ Cơ cấu mặt hàng sản xuất trong năm 2007 có sự thay đổi đáng kể so với năm 2006. Công ty ưu tiên tập trung sản xuất và ký hợp đồng bán hàng cho các mặt hàng tinh xảo có giá bán cao.

2/ Giá cả thị trường năm 2007 có nhiều biến động, có một số loại nguyên vật liệu và hàng hoá tăng giá nhưng cũng có một số loại khác giảm giá.

3/ Công ty có áp dụng chính sách chiết khấu thanh toán rộng rãi hơn năm 2006 và áp dụng nhiều hình thức khuyến mại để thu hút khách hàng và bán được nhiều hàng.

4/ Tìm hiểu qua chính sách nhân sự của công ty, kiểm toán viên được biết: Công ty áp dụng ký hợp đồng với Giám đốc hàng năm và việc ký hợp đồng chủ yếu dựa trên hiệu quả quản lý kinh doanh.

Yêu cầu:

1. Anh (Chị) hãy phân tích từ những nguồn thông tin tài liệu trên để xét đoán những khả năng tác động của các nhân tố và rủi ro tiềm tàng có liên quan đến Phải thu của khách hàng năm 2007 của Công ty.

2. Nêu những lưu ý đối với kiểm toán viên Trần Chiến về các vấn đề chủ yếu cần tập trung kiểm toán liên quan đến Phải thu của khách hàng, mà anh/chị thấy cần khuyến cáo.

Câu 6: (1 điểm)

Trong quá trình kiểm toán Báo cáo tài chính của công ty Hải Đăng cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2007; kiểm toán viên Phạm Xuân nhận thấy có một nghiệp vụ kinh tế mà kế toán công ty Hải Đăng hạch toán như sau:

Một lô hàng hoá của công ty Hải Đăng (có trị giá vốn 400 triệu đồng) được xuất kho để đổi lấy nguyên liệu đã nhập kho với công ty X. Theo hợp đồng trao đổi: giá trị hàng hoá trao đổi tính theo giá trị hợp lý là 500 triệu đồng chưa có thuế GTGT, thuế GTGT 5% là 25 triệu đồng; giá trị nguyên liệu nhận về do trao đổi tính theo giá trị hợp lý là 500 triệu đồng chưa có thuế GTGT, thuế GTGT 5% là 25 triệu đồng. Kế toán công ty Hải Đăng đã ghi sổ kế toán như sau: Nợ TK 152: 500 triệu đồng; Có TK 156: 400 triệu đồng và Có TK 711: 100 triệu đồng.

Yêu cầu:

Giả sử các sự kiện trên là có thật và công ty Hải Đăng chưa có điều chỉnh gì trên sổ kế toán và báo cáo tài chính; Anh (Chị) hãy: Nêu và giải thích sai sót trong phương pháp kế toán nghiệp vụ kinh tế trên của công ty Hải Đăng và đưa ra cách xử lý thích hợp.

Biết rằng công ty Hải Đăng hạch toán hàng tồn kho theo phương pháp kê khai thường xuyên và nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ; Nguyên liệu nhận về do trao đổi được sử dụng cho sản xuất sản phẩm thuộc đối tượng chịu thuế GTGT tính theo phương pháp khấu trừ; Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp 28%.

Ghi chú:

- **Thí sinh nộp đề thi cùng bài làm.**
- **Cán bộ coi thi không giải thích thêm.**

HỘI ĐỒNG THI KTV VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ CẤP NHÀ NƯỚC 2009

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2009

CHUYÊN ĐỀ: KIỂM TOÁN VÀ DỊCH VỤ CÓ ĐẢM BẢO NÂNG CAO

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1 (1,5 điểm)

Trình bày mục tiêu của công việc soát xét báo cáo tài chính. Nêu các bước mà kiểm toán viên phải tiến hành khi thực hiện các thủ tục công tác soát xét báo cáo tài chính. Trình bày khác biệt cơ bản giữa công tác soát xét báo cáo tài chính và kiểm toán báo cáo tài chính.

Câu 2 (1,5 điểm)

Trình bày các chính sách và thủ tục kiểm soát chất lượng mà kiểm toán viên và công ty kiểm toán phải thực hiện đối với từng cuộc kiểm toán theo quy định của chuẩn mực kiểm toán số 220 "Kiểm soát chất lượng hoạt động kiểm toán".

Câu 3 (1điểm)

Theo chuẩn mực kiểm toán số 250, khi lập kế hoạch và thực hiện các thủ tục kiểm toán, khi đánh giá kết quả và lập báo cáo kiểm toán, kiểm toán viên và công ty kiểm toán phải chú ý đến vấn đề đơn vị được kiểm toán không tuân thủ pháp luật và các quy định có liên quan có thể ảnh hưởng trọng yếu đến báo cáo tài chính. Hãy trình bày các thủ tục mà kiểm toán viên và công ty kiểm toán phải thực hiện khi phát hiện hành vi không tuân thủ pháp luật và các quy định.

Câu 4 (2 điểm)

Bà Thúy Giám đốc điều hành Công ty may Hồng Ngọc cho biết khi anh/chị đến gặp bà để chuẩn bị kiểm toán báo cáo tài chính năm nay: "Tình hình suy thoái năm qua đã ảnh hưởng mạnh mẽ đến công ty này, khách hàng đã hủy nhiều hợp đồng và doanh số công ty chỉ còn 60% so với năm trước. Các khoản vay chiếm 50% nguồn vốn của Công ty càng làm tăng khó khăn vì chi phí đi vay phát sinh lớn. Công nhân nghỉ việc nhiều nhưng công ty chưa biết lấy tiền đâu để thanh toán chế độ cho họ. Các hợp đồng thuê nhà xưởng ký trước 3 năm nên không thể

hủy được. Đội ngũ cán bộ quản lý sản xuất ở các phân xưởng thì không dám cho nghỉ vì họ toàn là người giỏi. Máy móc mua sắm năm trước bây giờ bán rẻ chẳng ai mua, công ty đành phải chờ kinh tế phục hồi". Các thông tin trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty như sau: (đơn vị tính: triệu đồng)

	Năm nay	Năm trước
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	7.820	12.320
Góp vốn hàng bán	6.870	10.840
Lợi nhuận gộp và bán hàng và cung cấp dịch vụ	950	1.480
Chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp	410	670
Chi phí tài chính	310	520
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	230	290
Chi phí khác	30	20
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	200	270
Chi phí thu thuế doanh nghiệp hiện hành	41	62
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	159	208

Yêu cầu:

a. Với các thông tin có được, anh/chị hãy nêu những vấn đề cần phải quan tâm trong cuộc kiểm toán năm nay tại Công ty may Hồng Ngọc.

b. Từ những vấn đề đã nêu ở câu a, theo anh/chị các thủ tục kiểm toán cần được thực hiện là gì?

Câu 5 (2 điểm)

Kiểm toán viên PhạmTân chấp nhận một hợp đồng kiểm toán báo cáo tài chính năm 2008 của Công ty TNHH Trường Thọ - là một công ty kinh doanh thương mại; bước đầu kiểm toán viên đã thu thập được một số thông tin, tài liệu về tình hình hoạt động kinh doanh của khách hàng như sau:

1. Trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho thấy: Doanh thu bán hàng và lợi nhuận gộp về bán hàng năm 2008 đều tăng mạnh so với năm 2007 (tăng 60%).

2. Tình hình giá cả thị trường năm 2008 đối với nhiều mặt hàng Công ty kinh doanh có sự biến động đáng kể, một số mặt hàng tăng giá, một số mặt hàng giảm giá.

3. Doanh thu hàng hóa tiêu thụ trong năm 2008 có khoảng 40 % là xuất khẩu thanh toán bằng ngoại tệ.

4. Cuối năm 2008, Công ty đã khảo sát thị trường và đang có kế hoạch khai thác thêm một thị trường mới và vì vậy đang có nhu cầu vay vốn để đầu tư

cho hoạt động sản xuất cũng như triển khai hoạt động kinh doanh tại thị trường mới này.

Yêu cầu:

a. Anh/chị hãy phân tích từ những nguồn thông tin tài liệu trên để xét đoán làm rõ những khả năng tác động của các nhân tố có liên quan đến sự biến động của doanh thu bán hàng và lợi nhuận gộp về bán hàng năm 2008 của Công ty.

b. Phân tích để đưa ra những lưu ý chủ yếu cần thiết về rủi ro tiềm tàng liên quan đến doanh thu bán hàng và lợi nhuận gộp về bán hàng của Công ty mà anh/chị thấy cần khuyến cáo đối với kiểm toán viên Phạm Tân.

c. Nêu các nội dung chủ yếu mà kiểm toán viên Phạm Tân cần kiểm tra để xác định mức độ ảnh hưởng của giá cả và ngoại tệ đến doanh thu bán hàng.

Câu 6 (2 điểm)

Anh/chị đang thực hiện dịch vụ soát xét báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 20x1 của công ty cổ phần Hải Nam. Đây là một doanh nghiệp sản xuất máy bơm phổ thông với khoảng 10 chủng loại, phân phối qua các đại lý, ký gửi tại các cửa hàng chuyên ngành và bán cho một số khách hàng trực tiếp mua với số lượng lớn. Anh/chị đang quan tâm đến một số vấn đề sau:

- Doanh thu của Công ty tăng lên đến 60% so với cùng kỳ năm ngoái;
- Tài sản cố định tăng lên 100% so với đầu năm và chi phí khấu hao tăng lên 18 % so với 6 tháng cuối năm 20x0.

Yêu cầu:

a. Trong phạm vi của công tác soát xét báo cáo tài chính, anh/chị hãy nêu những thủ tục soát xét cần phải thực hiện đối với tình hình trên của doanh thu và tài sản cố định tại công ty cổ phần Hải Nam.

b. Giả sử cuối cùng anh/chị thấy rằng ở mức độ bảo đảm vừa phải, báo cáo tài chính đã soát xét của công ty cổ phần Hải Nam không chứa đựng các sai sót trọng yếu. Anh/chị hãy viết đoạn ý kiến của mình trong báo cáo kết quả công tác soát xét báo cáo tài chính.

Ghi chú: *- Thí sinh nộp đề thi cùng bài làm*

- Giám thị coi thi không được giải thích gì thêm

HỘI ĐỒNG THI KTV VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ CẤP NHÀ NƯỚC 2009

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2009

CHUYÊN ĐỀ: KIỂM TOÁN VÀ DỊCH VỤ CÓ ĐẢM BẢO NÂNG CAO

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1 (1,5 điểm)

Trình bày mục tiêu của việc kiểm tra các thông tin tài chính trên cơ sở các thủ tục thỏa thuận trước. Nêu các phương pháp thu thập bằng chứng mà kiểm toán viên và công ty kiểm toán áp dụng trong việc kiểm tra thông tin tài chính trên cơ sở các thủ tục thỏa thuận trước. Trình bày khác biệt cơ bản giữa dịch vụ kiểm tra các thông tin tài chính trên cơ sở các thủ tục thỏa thuận trước và dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính.

Câu 2 (1,5 điểm)

Anh/ chị đang thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho Công ty Mai Anh, là công ty cổ phần niêm yết. Trên báo cáo thường niên của Công ty Mai Anh, ngoài báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán còn có những thông tin khác.

Yêu cầu: Anh/ chị hãy:

a. Giải thích và cho thí dụ về thông tin khác trên báo cáo thường niên.

b. Trình bày trách nhiệm của kiểm toán viên và công ty kiểm toán đối với các thông tin khác trên báo cáo thường niên của công ty Mai Anh. Giải thích vắn tắt.

c. Cho biết kiểm toán viên phải làm gì nếu phát hiện có những điểm không nhất quán trọng yếu giữa các thông tin khác với báo cáo tài chính được kiểm toán.

Câu 3 (1điểm)

a. Quy trình phân tích là gì? Cho thí dụ.

b. Trình bày mục đích áp dụng quy trình phân tích khi lập kế hoạch kiểm toán và trong giai đoạn soát xét tổng thể cuộc kiểm toán.

Câu 4 (2 điểm)

Kiểm toán viên Hùng đang lập kế hoạch cho cuộc kiểm toán báo cáo tài chính của công ty Rồng Vàng cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/20x1. Công ty Rồng Vàng chuyên thu mua tôm từ nông dân, chế biến (bóc vỏ, lộ dầu, cắt tỉa...) và xuất khẩu theo đơn đặt hàng của khách hàng ở Hoa Kỳ, Nhật bản và Châu Âu. Mỗi khách hàng thường có yêu cầu riêng về kích cỡ tôm, cách chế biến

và đông lạnh rất khác nhau. Bao bì cũng phải đặt theo mẫu mã của khách hàng. Trong hai năm trở lại đây, do một số nhà sản xuất trong nước cung cấp tôm không đạt yêu cầu, khách hàng kiểm tra rất nghiêm ngặt và trả lại các lô hàng kém chất lượng.

Thông thường, Công ty mua tôm theo đơn đặt hàng ký 6 tháng một lần với các khách hàng nước ngoài. Tuy nhiên, do đặc điểm mùa vụ, khi chưa có hợp đồng, Công ty vẫn mua tôm, sơ chế và đóng bao bì tạm để dự trữ. Khi có hợp đồng, số tôm này được tái chế lại và đóng bao bì mới theo yêu cầu của khách hàng. Giá tôm mua vào hoặc bán ra có chênh lệch lớn theo kích cỡ (loại nhỏ nhất có giá chỉ bằng 1/10 loại lớn nhất), theo chủng loại tôm (giá tôm sú cao hơn nhiều so với các loại tôm khác).

Quy trình chế biến tôm được tiến hành theo những quy định chặt chẽ về vệ sinh thực phẩm. Các sản phẩm không đạt yêu cầu được loại ngay trên dây chuyền hoặc trong khâu kiểm tra sau cùng. Hàng sản xuất xong được bảo quản trong kho lạnh với thời gian cho phép là 24 tháng. Kho được thiết kế liền kề với nhà máy là đơn vị trực thuộc hạch toán phụ thuộc của Công ty để thuận tiện cho quá trình nhập kho và bảo quản thành phẩm, do đó thuộc quyền quản lý của giám đốc nhà máy.

Yêu cầu:

1 (4x1/4) a. Anh/chị hãy nêu những rủi ro tiềm tàng và rủi ro kiểm soát có thể có liên quan đến khoản mục hàng tồn kho của Công ty Rồng Xanh?

1/(4x1/4) b. Để có thể đánh giá rủi ro thấp xuống, kiểm toán viên Hùng tìm hiểu về hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty đối với hàng tồn kho. Theo anh/chị, đối với từng rủi ro nêu tại mục a, những thủ tục kiểm soát nào có thể làm hạn chế rủi ro sai lệch của hàng tồn kho. Nêu ít nhất 2 thủ tục kiểm soát cho một rủi ro. Các rủi ro khác nhau có thể có thủ tục kiểm soát giống nhau.

Câu 5 (2 điểm)

Công ty Sao Mai hoạt động trong lĩnh vực phân phối mỹ phẩm nhập khẩu cho các tỉnh, thành phố phía Nam qua mạng lưới các sạp mỹ phẩm trong các chợ. Các sạp này thường bán nhiều loại sản phẩm từ các nguồn khác nhau, trong đó có cả những đối thủ cạnh tranh của Công ty.

Các chủ sạp gọi điện về công ty để đặt hàng và công ty sẽ chuyển hàng xuống ngay trong vòng 2 ngày theo yêu cầu. Hạn thanh toán cho từng lô hàng là 60 ngày. Để khuyến khích các đại lý thanh toán đúng hạn, công ty quy định việc thanh toán trước thời hạn trên 2 tuần sẽ được chiết khấu thanh toán từ 1 đến 3% trên giá bán tùy theo sản phẩm và khách hàng lâu năm hay không. Việc quyết toán công nợ và tính tiền chiết khấu thanh toán cho đại lý được thực hiện vào dịp tết âm lịch mỗi năm.

dễ dẫn đến nợ phải thu khó đòi do chính sách bán hàng ko đc nhất quán

khuyến khích mở rộng thị trg, khách lẻ => xử lý là rủi ro khó đòi

Bộ phận kinh doanh ít người nhưng hoạt động có hiệu quả vì họ được hưởng lương theo doanh số bán được. Phần lớn công việc của họ là phát triển khách hàng mới tại các chợ vùng xa và Công ty đã có khách hàng tại toàn bộ các tỉnh phía Nam từ Bình Thuận trở vào. Theo báo cáo của bộ phận kinh doanh, công ty có 620 khách hàng tại 120 chợ.

Yêu cầu:

1 a. Anh/chị đang kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/20x1 của Công ty Sao Mai. Với những thông tin có được như trên, hãy nêu các rủi ro tiềm tàng và kiểm soát ảnh hưởng đến khoản mục nợ phải thu khách hàng.

1 b. Giám đốc của công ty Sao Mai tỏ ra rất lạc quan về tình hình quản lý nợ của Công ty. Hãy nêu những thông tin cần tìm hiểu thêm để khẳng định hoặc loại trừ rủi ro đã nêu ở câu a.

- So sánh Σ dư nợ phải thu cuối kỳ với dư nợ đầu năm
- K'tra

Câu 6 (2 điểm)

Kiểm toán viên Lê Quân thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2008 của Công ty Hoàng Long là Công ty cơ khí. Bước đầu kiểm toán viên đã thu thập được một số thông tin, tài liệu về tình hình kinh doanh của Công ty Hoàng Long như sau:

1. Bắt đầu từ quý 4/2008, Công ty đã đưa thêm một dây chuyền sản xuất sản phẩm mới vào hoạt động theo kế hoạch mở rộng sản xuất.

2. So với năm 2007, trong năm 2008 chính sách tín dụng bán hàng của các nhà cung cấp về cơ bản vẫn ổn định; Tuy nhiên, giá cả thị trường lại có biến động đáng kể.

3. Trong năm 2008, thị trường của Công ty cũng có thay đổi đáng kể và doanh thu bị giảm so với năm 2007.

Yêu cầu:

1,5 a. Anh/chị hãy phân tích từ những nguồn thông tin, tài liệu trên để xét đoán làm rõ những khả năng tác động của các nhân tố có liên quan đến sự biến động của nguyên liệu, vật liệu, thành phẩm và phải trả người bán cuối năm 2008 của Công ty Hoàng Long.

0,5 b. Những lưu ý chủ yếu nào về rủi ro liên quan đến phải trả cho người bán của Công ty Hoàng Long mà anh/chị thấy cần khuyến cáo đối với kiểm toán viên Lê Quân.

Ghi chú: - *Thí sinh nộp đề thi cùng bài làm*
- *Giám thị coi thi không được giải thích gì thêm*

(ĐỀ CHẴN) 11/12

HỘI ĐỒNG THI KTV VÀ KIỂM TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ CẤP NHÀ NƯỚC NĂM 2010

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2010

CHUYÊN ĐỀ: KIỂM TOÁN VÀ DỊCH VỤ CÓ ĐẢM BẢO NÂNG CAO

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1 (2 điểm)

Một trong những thủ tục kiểm toán quan trọng là tham gia kiểm kê hàng tồn kho.

Yêu cầu: Anh/chị hãy

a. Cho biết kiểm toán viên có thể chấp nhận việc kiểm kê tại một thời điểm khác với thời điểm kết thúc niên độ hay không? Nếu có, anh/chị hãy nêu điều kiện và các thủ tục bổ sung ngoài các thủ tục tham gia kiểm kê bình thường.

b. Nêu những công việc kiểm toán viên cần làm trước, trong và sau khi tham gia kiểm kê, để bảo đảm việc chia cắt niên độ được thực hiện đúng đắn?

Câu 2: (2đ)

Theo chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 240, khi lập kế hoạch và thực hiện thủ tục kiểm toán, khi đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện thủ tục kiểm toán, kiểm toán viên và công ty kiểm toán phải xem xét xem có các sai phạm do gian lận hoặc sai sót gây ra làm ảnh hưởng trọng yếu đến báo cáo tài chính không.

Anh/ Chị hãy:

a) Trình bày các thủ tục mà kiểm toán viên và công ty kiểm toán cần tiến hành khi có dấu hiệu gian lận hoặc sai sót?

b) Nêu tóm tắt trách nhiệm của kiểm toán viên trong việc đánh giá rủi ro về gian lận và sai sót, trong việc phát hiện và thông báo về gian lận và sai sót?

c) Nêu một ví dụ minh hoạ về cách thức kiểm toán viên thông báo về gian lận sai sót cho người sử dụng báo cáo kiểm toán?

Câu 3: (2 điểm)

Trong quá trình đang kiểm toán công ty Ngọc Hồi cho niên độ kết thúc ngày 31.12.20x0, kiểm toán viên ghi nhận những sự kiện sau đây. Các sự kiện này chưa được ghi chép trên sổ sách kế toán của doanh nghiệp.

(1) Trong năm 20x0, công ty Ngọc Hồi là bị đơn của một vụ kiện liên quan đến bản quyền. Ngày 15.12.20x0, kết quả xét xử tại tòa án là Ngọc Hồi phải bồi

thường 22 tỷ đồng. Ngọc Hồi đã nộp hồ sơ kháng cáo lên tòa án cấp cao hơn.

(2) Ngày 20.1.20x1, Ngọc Hồi công bố chia cổ tức với số tiền là 18 tỷ đồng dựa trên danh sách cổ đông chốt đến ngày 30.1.20x1.

(3) Ngày 1.2.20x1, công ty Ngọc Hồi nhận được quyết định chung thẩm về vụ kiện liên quan đến người lao động kéo dài từ đầu năm 20x0. Theo đó, Ngọc Hồi phải bồi thường 300 triệu đồng.

(4) Ngày 15.2.20x1, Ngọc Hồi thanh lý một lô hàng mất phẩm chất do trận mưa lụt lớn vào tháng 10.20x0. Khoản thiệt hại là 700 triệu đồng.

Yêu cầu: Anh/chị hãy:

a. Cho biết đối với từng trường hợp, kiểm toán viên sẽ yêu cầu gì với công ty Ngọc Hồi trong việc trình bày báo cáo tài chính của niên độ kết thúc ngày 31.12.20x0. Giả sử rằng các số tiền trong mỗi trường hợp đều có thể ảnh hưởng trọng yếu đến báo cáo tài chính.

b. Nêu bốn thủ tục kiểm toán mà kiểm toán viên có thể dùng để phát hiện được các sự kiện đã nêu.

Câu 4 (2 điểm):

Giả sử anh/chị được giao nhiệm vụ kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty Thuốc Tiên cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2009. Công ty này là một công ty con của Công ty Thuốc toàn cầu, đã niêm yết trên thị trường chứng khoán. Công ty Thuốc Tiên được thành lập từ năm 1990 với mục đích là sản xuất và cung cấp các sản phẩm thuốc đông nam dược trên toàn lãnh thổ Việt Nam. Kể từ khi thành lập, Công ty Thuốc Tiên luôn phải đối mặt với những khó khăn về điều kiện kinh doanh.

Thực hiện kiểm toán, anh/chị đã thu thập được bằng chứng kiểm toán. Đánh giá cuối cùng đối với những bằng chứng này cho thấy trừ khi Công ty Thuốc Tiên nhận được hỗ trợ những khoản tiền lớn hoặc cải thiện các điều kiện kinh doanh cụ thể, Công ty sẽ bị phá sản trong vòng 3 tháng tới.

Anh/Chị đã phỏng vấn giám đốc của Công ty Thuốc Tiên về những vấn đề liên quan. Ông này cho rằng không có bất cứ vấn đề gì phải lo lắng với tình hình tài chính của Công ty Thuốc Tiên. Các chủ sở hữu đã đảm bảo hỗ trợ tài chính cho Công ty Thuốc Tiên.

Yêu cầu:

a. Trình bày những ảnh hưởng từ khoản hỗ trợ tài chính của công ty mẹ trong đánh giá giả định hoạt động liên tục của Công ty Thuốc Tiên.

b. Theo anh/chị, những bằng chứng nào cần thiết để đánh giá sự phù hợp của giả định doanh nghiệp hoạt động liên tục của Công ty Thuốc Tiên;

c. Giả thiết rằng Công ty Thuốc Tiên được xem là hoạt động liên tục, theo anh/chị điều gì sẽ được Công ty này trình bày trên báo cáo tài chính?

Câu 5 (2 điểm)

Anh/chị đang chuẩn bị kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31.12.20x1 của công ty cổ phần Toàn Phương. Dù đã hoạt động được 5 năm nhưng đây là năm đầu tiên công ty được kiểm toán. Trong những năm qua, công ty đã mở rộng nhà máy và thường xuyên mua sắm thêm, nâng cấp hoặc thanh lý các thiết bị cũ. Đến cuối năm 20x1, tài sản cố định (đã trừ hao mòn lũy kế) chiếm 70% tổng tài sản bao gồm nhà xưởng, máy móc thiết bị, phương tiện vận tải và các thiết bị văn phòng. Công ty áp dụng phương pháp khấu hao và thời gian khấu hao khác nhau tùy theo từng tài sản. Kế toán trưởng hiện nay của công ty mới làm việc tại công ty hơn hai năm, những người tiền nhiệm thường chỉ làm việc không quá một năm.

Yêu cầu:

a. Đánh giá mức độ đầy đủ và thích hợp của bằng chứng cần thu thập về số dư đầu năm của tài sản cố định của công ty.

b. Thiết kế các thủ tục kiểm toán số dư đầu năm của tài sản cố định của công ty (không cần nêu thủ tục kiểm toán các nghiệp vụ năm 20x1)

Ghi chú: *- Thí sinh nộp đề thi cùng bài làm*
- Giám thị coi thi không được giải thích gì thêm

(ĐỀ LẺ) 11/10

HỘI ĐỒNG THI KTV VÀ KIỂM TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ CẤP NHÀ NƯỚC NĂM 2010

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2010

CHUYÊN ĐỀ: KIỂM TOÁN VÀ DỊCH VỤ CÓ ĐẢM BẢO NÂNG CAO

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1: (2 điểm)

Anh/chị đang thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của năm tài chính kết thúc ngày 31.12.20x0 cho công ty Vĩnh Phúc, một công ty hoạt động trong lĩnh vực xây dựng cầu đường. Mặc dù đã hoạt động hơn 3 năm và khá thành công, đây là năm đầu tiên công ty được kiểm toán báo cáo tài chính. Anh/chị đang quan tâm đến ảnh hưởng của số dư đầu năm đến báo cáo tài chính năm 20x0.

Yêu cầu: Anh/chị hãy

a. Nêu bốn tình huống mà sai lệch trong số dư đầu năm có thể gây ảnh hưởng trọng yếu đến báo cáo tài chính năm hiện hành, xác định ảnh hưởng đến các khoản mục cụ thể trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và bảng cân đối kế toán.

b. Trình bày các thủ tục cần thiết để thu thập bằng chứng đầy đủ và thích hợp về số dư đầu năm trong trường hợp năm trước báo cáo tài chính chưa được kiểm toán. Cho thí dụ.

Câu 2 (2 điểm): (CM 6020)

Anh/Chị hãy lấy một ví dụ về việc phải *sử dụng tư liệu của chuyên gia* và giải thích tại sao cần phải sử dụng trong trường hợp ấy? Anh/Chị hãy trình bày những vấn đề cơ bản có liên quan tới việc sử dụng tư liệu của chuyên gia trong thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của doanh nghiệp, kể cả những yêu cầu trong việc dẫn chứng công việc của họ trong báo cáo kiểm toán.

Câu 3: (2 điểm)

Trong quá trình đang kiểm toán công ty Ngọc Hồi cho niên độ kết thúc ngày 31.12.20x0, kiểm toán viên ghi nhận những sự kiện sau đây. Các sự kiện này chưa được ghi chép trên sổ sách kế toán của doanh nghiệp.

(1) Trong năm 20x0, công ty Ngọc Hồi là bị đơn của một vụ kiện liên quan đến bản quyền. Ngày 15.12.20x0, kết quả xét xử tại tòa án là Ngọc Hồi phải bồi

thường 22 tỷ đồng. Ngọc Hồi đã nộp hồ sơ kháng cáo lên tòa án cấp cao hơn.

(2) Ngày 20.1.20x1, Ngọc Hồi công bố chia cổ tức với số tiền là 18 tỷ đồng dựa trên danh sách cổ đông chốt đến ngày 30.1.20x1.

(3) Ngày 1.2.20x1, công ty Ngọc Hồi nhận được quyết định chung thẩm về vụ kiện liên quan đến người lao động kéo dài từ đầu năm 20x0. Theo đó, Ngọc Hồi phải bồi thường 300 triệu đồng.

(4) Ngày 15.2.20x1, Ngọc Hồi thanh lý một lô hàng mất phẩm chất do trận mưa lụt lớn vào tháng 10.20x0. Khoản thiệt hại là 700 triệu đồng.

Yêu cầu: Anh/chị hãy:

a. Cho biết đối với từng trường hợp, kiểm toán viên sẽ yêu cầu gì với công ty Ngọc Hồi trong việc trình bày báo cáo tài chính của niên độ kết thúc ngày 31.12.20x0. Giả sử rằng các số tiền trong mỗi trường hợp đều có thể ảnh hưởng trọng yếu đến báo cáo tài chính.

b. Nêu bốn thủ tục kiểm toán mà kiểm toán viên có thể dùng để phát hiện được các sự kiện đã nêu.

Câu 4 (2 điểm)

Công ty FACO chuyên nhập khẩu các loại thực phẩm và bán sỉ qua mạng lưới 200 nhà phân phối trên cả nước. Khi tìm hiểu quy trình bán hàng của công ty, kiểm toán viên ghi nhận các thủ tục kiểm soát sau:

1. Các đơn hàng từ đại lý gửi về sẽ được nhân viên phòng Kinh doanh đối chiếu với số liệu về tình hình thanh toán nợ của đại lý và chính sách bán chịu của công ty để xác định có được mua chịu hay không, thời hạn trả chậm cũng như số lượng được mua. Sau đó, Phiếu giao hàng được lập trình Trưởng phòng Kinh doanh ký duyệt.
2. Hóa đơn được lập trên cơ sở số lượng hàng thực giao do Thủ kho ghi trên Phiếu giao hàng và bảng giá của công ty cùng với các chính sách chiết khấu. Hóa đơn trước khi gửi cho đại lý sẽ được kèm theo Phiếu giao hàng chuyển đến một nhân viên kiểm tra số lượng, tính toán và các chính sách chiết khấu. Sau đó trình Trưởng phòng ký duyệt và làm căn cứ ghi sổ kế toán.
3. Hàng tuần, nhân viên giao hàng và nhân viên bộ phận lập hóa đơn sẽ đối chiếu để phát hiện các trường hợp số liệu không khớp và thực hiện các biện pháp xử lý thích hợp.
4. Hàng tháng, kế toán theo dõi nợ phải thu lập Bảng kê tình hình công nợ gửi cho từng đại lý bao gồm số dư đầu kỳ, các nghiệp vụ bán hàng và thanh toán trong kỳ và số dư cuối kỳ của đại lý đó. Thông tin phản hồi từ đại lý được gửi về một nhân viên độc lập để xem xét và xử lý các chênh lệch.

Yêu cầu

a. Cho biết mỗi thủ tục trên nhằm ngăn ngừa gian lận hoặc sai sót nào? Cho biết cơ sở dẫn liệu nào của báo cáo tài chính bị ảnh hưởng bởi sai sót, gian lận trên.

b. Đề xuất một thử nghiệm kiểm soát cho mỗi thủ tục kiểm soát trên.

Câu 5 (2 điểm)

Công ty Tùng Dương là nhà sản xuất chất tẩy rửa. Hàng năm công ty thực hiện khoảng 30.000 đơn đặt hàng. Khi tìm hiểu quy trình mua hàng của công ty, kiểm toán viên ghi nhận được các thủ tục kiểm soát sau:

(1) Tất cả các trường hợp mua hàng phải có Đơn đặt hàng do Trưởng bộ phận mua hàng ký duyệt.

(2) Bộ phận nhận hàng và thủ kho kiểm đếm hàng và ký Phiếu nhập kho theo đúng chủng loại, quy cách và số lượng theo đơn đặt hàng.

(3) Kế toán thanh toán theo dõi hàng ngày ba bộ hồ sơ: Hóa đơn của nhà cung cấp, Phiếu nhập kho từ bộ phận mua hàng và Đơn đặt hàng từ bộ phận mua hàng. Khi một nghiệp vụ đã có đủ các chứng từ và đã được đối chiếu, kiểm tra kỹ lưỡng về số lượng và tính toán, nhân viên kế toán sẽ lập Phiếu đề nghị thanh toán trình Trưởng phòng ký duyệt làm cơ sở ghi nhận nợ phải trả người bán.

(4) Cuối tháng, kế toán thanh toán đối chiếu 3 bộ hồ sơ nói ở thủ tục trên, lọc ra các trường hợp có hóa đơn nhưng chưa có phiếu nhập, hoặc ngược lại, tìm hiểu và xử lý thích hợp.

Yêu cầu:

a. Cho biết mỗi thủ tục trên nhằm ngăn ngừa gian lận hoặc sai sót nào? Cho biết cơ sở dẫn liệu nào của báo cáo tài chính bị ảnh hưởng bởi sai sót, gian lận trên.

b. Đề xuất một thử nghiệm kiểm soát cho mỗi thủ tục kiểm soát trên.

Ghi chú: *- Thí sinh nộp đề thi cùng bài làm*
- Giám thị coi thi không được giải thích gì thêm

ĐỀ CHẴN

Đề số: 2
(3 trang)

HỘI ĐỒNG THI KTV VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ CẤP NHÀ NƯỚC NĂM 2011

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2011

CHUYÊN ĐỀ: KIỂM TOÁN VÀ DỊCH VỤ CÓ ĐẢM BẢO NÂNG CAO

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1: (2,0 điểm)

Nêu nội dung khái quát của từng mục tiêu kiểm toán cụ thể đối với tài sản cố định; Trình bày nội dung các thủ tục kiểm toán chủ yếu để xác minh về "sự hiện hữu và quyền" đối với tài sản cố định hữu hình. Các thủ tục kiểm toán đặc thù đối với bằng phát minh và nhãn hiệu đăng ký ?

Câu 2 (2đ): Anh (chị) hãy trình bày các thủ tục kiểm toán mà kiểm toán viên phải thực hiện trong quá trình kiểm toán báo cáo tài chính năm đầu tiên theo qui định của chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 510 - Kiểm toán năm đầu tiên - Số dư đầu năm tài chính ?

Câu 3: (2,0 điêm)

Anh/chi đã chấp nhận một Hợp đồng kiểm toán báo cáo tài chính kết thúc vào 31 - 12 - 2010 của Công ty Hoàng Hà - một công ty sản xuất đường. Bước đầu kiểm toán viên đã thu thập được một số thông tin, tài liệu về tình hình sản xuất kinh doanh của đơn vị như sau:

1. Theo số liệu trên báo cáo kết quả kinh doanh, năm 2010 so với năm 2009 thì doanh thu và lợi nhuận bán hàng đều tăng khá lớn (khoảng 50%); Tuy nhiên, theo thông tin từ cơ quan thuế thì công ty mới chỉ thanh toán 20% nghĩa vụ thuế.

2. Nguồn nguyên liệu của công ty mua từ các hợp tác xã và hộ nông dân của vùng trồng mía trong khu vực. Tình hình thời tiết trong năm không thật thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp nói chung và trồng mía nói riêng.

3. Đường sản xuất trong nước đang gặp sự cạnh tranh khốc liệt với đường nhập khẩu từ nước ngoài về giá cả cũng như sản lượng. Lượng đường tồn trong kho cuối năm tại công ty tăng hơn đầu năm khoảng 20%, trong khi quy mô sản xuất của công ty vẫn giữ như năm trước.

4. Công ty đang có nhu cầu thu hút vốn đầu tư để cải tạo dây chuyền sản xuất, thay thế thiết bị sản xuất mới.

Yêu cầu:

1. Hãy phân tích các thông tin trên để làm rõ tác động của các nhân tố đến hoạt động kinh doanh nói chung, đến giá vốn hàng bán, doanh thu và lợi nhuận bán hàng nói riêng. Đặc biệt xét đoán những rủi ro đối với hoạt động kinh doanh nói chung, giá thành, giá vốn, doanh thu và lợi nhuận bán hàng nói trên. **(1,0 đ)**

2. Trình bày những trọng tâm cần tập trung chú trọng trong kiểm toán đối với các thông tin tài chính chủ yếu dễ rủi ro. (0,50 đ)

3. Trình bày rõ các thủ tục kiểm toán cần thực hiện để xác minh sự hiện hữu và sự tính toán đánh giá đối với đường tồn trong kho cuối năm. (0,50 đ)

(13)

Câu 4 (2đ): Bạn đang thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của công ty Khánh Phượng cho niên độ kế toán kết thúc ngày 31/12/200X. Tổng tài sản của công ty Khánh Phượng là 5.000 triệu đồng, tổng nợ phải trả 4.400 triệu đồng. Trong ba năm gần đây công ty đã bị lỗ liên tục, khoản lỗ tích lũy lên đến 1.200 triệu đồng. Công ty cũng đã ngừng chi trả cổ tức cho các cổ đông. Báo cáo tài chính của công ty Khánh Phượng vẫn được lập trên giả định hoạt động liên tục.

Ngoài ra ban giám đốc cho biết chủ nợ không đồng ý gia hạn cho khoản vay có giá trị 1.300 triệu đồng đáo hạn vào ngày 17/02/200X+1. Ban Giám đốc công ty Khánh Phượng đã thảo luận với nhiều ngân hàng nhưng vẫn chưa tìm được nguồn tài trợ. Tuy nhiên, ban giám đốc đã đưa ra phương án kinh doanh mới và hi vọng giảm khoản lỗ nhờ phương án này. Ban giám đốc cũng có kế hoạch bán bớt một số nhà xưởng không sử dụng để thanh toán khoản nợ đến hạn.

Yêu cầu:

a. Theo bạn, kiểm toán viên có thể phát hành loại báo cáo kiểm toán nào?
b. Những thông tin tối thiểu nào cần cung cấp trong Thuyết minh báo cáo tài chính?

Câu 5: (2,0 điểm)

Anh/Chị đang kiểm toán báo cáo tài chính cho niên độ kế toán kết thúc vào ngày 31-12-2010 của Công ty cổ phần Đức Tâm, là một doanh nghiệp kinh doanh thương mại tổng hợp ở Hải Phòng và phát hiện một số nghiệp vụ trong năm kế toán công ty đã hạch toán không bình thường sau đây:

1. Một lô hàng đã xuất kho vào ngày 28/12 gửi đi cho khách hàng ở Cần Thơ bằng đường bộ (theo Hợp đồng bán hàng số 225). Đến hết ngày 31/12 vẫn chưa có xác nhận giao hàng hay sự chấp nhận của bên mua. Kế toán công ty Đức Tâm đã dựa vào hồ sơ bán hàng và xuất kho để ghi sổ kế toán:

Nợ TK 632: 1.500.000.000
  Có TK 156: 1.500.000.000
Nợ TK 131: 2.750.000.000
  Có TK 511: 2.500.000.000
  Có TK 3331: 250.000.000

2. Một thiết bị văn phòng được tặng biếu và đã bàn giao vào sử dụng ngày 01/10/2010 nhưng không thấy ghi chép trên sổ kế toán của năm 2010. Thiết bị có giá trị 240 triệu đồng, thuộc nhóm có tỷ lệ khấu hao 10%.

3. Một lô hàng hóa có trị giá vốn 1.000 triệu đồng, trị giá bán 1.200 triệu đồng được xuất kho đổi lấy một cân điện tử dùng cho hoạt động bán hàng vào ngày 31/12/ 2010 (theo thỏa thuận giữa 2 bên). Kế toán công ty đã ghi sổ kế toán năm 2010:

Nợ TK 211: 1.200.000.000
  Có TK 156: 1.000.000.000
  Có TK 711: 200.000.000

Được biết, các mặt hàng này đều có mức thuế suất thuế GTGT là 10%.

Yêu cầu:

Giả sử kết quả kiểm tra cụ thể thì các sự kiện trên là có thật và công ty chưa có điều chỉnh gì trên sổ sách kế toán và BCTC; Anh/Chị hãy:

1. Phân tích và chỉ rõ nội dung sai phạm của từng nghiệp vụ trên trong quá trình hạch toán ? Sai phạm đó ảnh hưởng đến những thông tin tài chính nào, ở đâu và ảnh hưởng như thế nào ? (1,25 đ)

2. Giả định sai sót được coi là trọng yếu, hãy đề xuất các điều chỉnh thích hợp trên các BCTC cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2010 của công ty. (0,75 đ)

ĐỀ LẺ

ĐỀ SỐ 3
(3 tháng

HỘI ĐỒNG THI KTV VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ CẤP NHÀ NƯỚC NĂM 2011

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2011

CHUYÊN ĐỀ: KIỂM TOÁN VÀ DỊCH VỤ CÓ ĐẢM BẢO NÂNG CAO

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1: (2,0 điểm)

Thế nào là kiểm toán tuân thủ, kiểm toán báo cáo tài chính ? trình bày để phân biệt rõ giữa 2 loại kiểm toán này về đối tượng kiểm toán, mục đích kiểm toán và chuẩn mực dung làm căn cứ đánh giá đối với đối tượng được kiểm toán. Nêu vắn tắt các phương pháp (kỹ thuật) thu thập bằng chứng trong kiểm toán báo cáo tài chính.

Câu 2: (2,0 điểm)

Theo chuẩn mực kiểm toán 510, thế nào là kiểm toán năm đầu tiên ? Yêu cầu đòi hỏi kiểm toán viên thu thập bằng chứng để xác minh (đảm bảo) cho những khía cạnh chủ yếu nào ? Trình bày các tình huống có thể xảy ra sau khi đã kiểm toán theo các yêu cầu nói trên và các loại ý kiến mà kiểm toán viên có thể đưa ra tương ứng.

Câu 3 (2 điểm):

Anh/Chị hãy xem xét những tình huống trọng yếu dưới đây một cách độc lập. Trong mỗi tình huống, giả thiết rằng khách hàng là một thực thể báo cáo và báo cáo tài chính đã được chuẩn bị và được kiểm toán bởi kiểm toán viên độc lập.

1. Công ty Phan Việt (PV) là một công ty tư nhân có qui mô lớn đã được công ty kiểm toán của anh/chị cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính từ 5 năm trước. Trong năm kiểm toán hiện tại, giám đốc của PV từ chối cung cấp báo cáo lưu chuyển tiền tệ khi thực hiện kiểm toán. Giám đốc của Công ty cho rằng thời điểm lập đã quá xa để có thể cung cấp thông tin cần thiết . Vị giám đốc cũng nói thêm, ông không tin rằng báo cáo lưu chuyển tiền tệ cần thiết cho việc kiểm tra độ tin cậy, tính khách quan.
2. Hoạt động của một bộ phận trong Công ty Minh Trâm (MT), một khách hàng kiểm toán của Công ty Kiểm toán mà anh/chị đang làm việc, là tại Campuchia. Những thay đổi gần đây của chính phủ nước này dẫn tới không thể thực hiện kiểm tra đối với những loại hàng tồn kho chủ yếu, tài sản cố định và tiền trong khi kiểm toán báo cáo tài chính của MT.
3. Ban quản trị của Công ty Trung Việt (TV) đã từ chối công bố một số vị trí giám đốc bộ phận – những người phụ trách một số hoạt động liên quan tương đối nhạy cảm của TV (bí mật về vị trí ảnh hưởng tới lợi ích thương mại của Công ty từ những hoạt

động nghiệp vụ liên quan). Phụ trách kiểm soát tài chính của TV nhấn mạnh với anh/chị về việc không tìm thấy sai sót nào khác trong báo cáo tài chính và những nghiệp vụ liên quan không trọng yếu. Vì thế, chúng không có liên quan tới người sử dụng báo cáo tài chính.

4. Báo cáo tài chính hàng năm của Công ty Minh Kiên (MK) bao gồm một đoạn ghi chi tiết về doanh thu và số liệu lợi nhuận trong 10 năm qua. Tuy nhiên, có một vài điểm mâu thuẫn giữa đoạn thông tin nêu trên và số liệu trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán. Ban quản trị của MK không muốn thay đổi thông tin trong đoạn này bởi vì chúng có thể làm tăng chi phí in ấn.

Yêu cầu:

Anh/Chị hãy xác định loại ý kiến mà kiểm toán viên sẽ đưa ra trong mỗi tình huống trên và giải thích lý do lựa chọn loại ý kiến đó.

Câu 4: (2,0 điểm)

Anh (chị) được giao kiểm toán BCTC cho công ty Hải Thịnh cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2010; Qua kiểm tra sơ bộ thu được một số thông tin sau:

1/ Trên báo cáo kết quả kinh doanh cho thấy: Doanh thu bán hàng, Phải thu khách hàng và lợi nhuận gộp bán hàng năm 2010 đều tăng mạnh so với năm 2009 (tăng 60%).

2/ So với năm 2009, thì năm 2010 quy mô kinh doanh, cơ cấu hàng bán và chính sách tín dụng trong bán hàng vẫn cơ bản ổn định. Giá cả thị trường năm 2010 đối với nhiều mặt hàng công ty kinh doanh tăng đáng kể, bình quân khoảng 10%.

3/ Hàng của công ty tiêu thụ cả trong nước (khoảng 50%) và xuất khẩu thu ngoại tệ (khoảng 50%). Tỷ giá ngoại tệ trong năm tăng giảm bất thường.

4/ Công ty có kế hoạch cải tạo thay thế thiết bị sản xuất ở phân xưởng chính và dự định vay vốn ngân hàng và các tổ chức tín dụng.

5/ Nhân viên kế toán phần hành bán hàng nghỉ chế độ sinh con 4 tháng (từ tháng 8 đến tháng 11), trong thời gian đó, nhân viên kế toán chi phí và giá thành kiêm thêm phần việc kế toán bán hàng.

Yêu cầu:

1. Hãy phân tích những nguồn thông tin tài liệu trên để xét đoán làm rõ những tác động của các nhân tố có liên quan đến sự biến động của Doanh thu bán hàng, Phải thu khách hàng và Lợi nhuận gộp bán hàng năm 2010 của Công ty. (1,25 đ)

2. Phân tích để đưa ra những lưu ý chủ yếu cần thiết về rủi ro liên quan đến Doanh thu bán hàng, Phải thu khách hàng và Lợi nhuận gộp bán hàng của công ty. (0,50 đ)

3. Trình bày các nội dung và tài liệu chủ yếu cần kiểm tra để xác định mức độ ảnh hưởng của tỷ giá ngoại tệ đến doanh thu, Phải thu khách hàng và lợi nhuận bán hàng. (0,25 đ)

Câu 5: (2,0 điểm)

Anh/Chị đang kiểm toán báo cáo tài chính cho niên độ kế toán kết thúc vào ngày 31-12-2010 của Công ty Toàn Tâm và phát hiện một số nghiệp vụ trong năm kế toán công ty đã hạch toán không bình thường sau đây:

1. Một tòa nhà ở khu đô thị Đại Lộc, công ty đã mua và cho thuê từ năm 2005 và hết hạn Hợp đồng thuê vào ngày 25/12/2010. Nguyên giá 25.000 triệu, đã khấu hao 10.000 triệu; Công ty quyết định tân trang lại để bán, chi phí tân trang hết 700 triệu bằng tiền gửi ngân hàng, kế toán đã ghi nhận số chi phí này tăng nguyên giá của tòa nhà.

2. Một lô hàng hóa mua ngoài chưa trả tiền, hàng đã về và kiểm nhận nhập kho vào ngày 22/12 theo giá tạm tính là 600.000.000; Đến hết năm 2010 vẫn chưa có hóa đơn của lô hàng trên. Thủ kho đã ghi thẻ kho, nhưng kế toán chưa hạch toán vào sổ kế toán về nghiệp vụ này với lời giải thích là chờ có Hóa đơn về sẽ ghi một lần.

3. Một khoản chiết khấu thanh toán 15.000.000 được hưởng do thanh toán sớm tiền mua hàng, kế toán công ty đã ghi giảm trị giá nhập kho của lô hàng này. Được biết là lô hàng nguyên vật liệu này đã xuất dùng hết vào sản xuất trong năm 2010.

Yêu cầu:

Giả sử kết quả kiểm tra cụ thể thì các sự kiện trên là có thật và công ty chưa có điều chỉnh gì trên sổ sách kế toán và BCTC; Anh/Chị hãy:

1. Phân tích và chỉ rõ nội dung sai phạm của từng nghiệp vụ trên trong quá trình hạch toán ? Sai phạm đó ảnh hưởng đến những thông tin tài chính nào, ở đâu và ảnh hưởng như thế nào ? (1,25 đ)

2. Giả định sai sót được coi là trọng yếu, hãy đề xuất các điều chỉnh thích hợp trên các BCTC cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2010 của công ty. (0,75 đ)

Đề chẵn 29/10/2012

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ NĂM 2012

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2012 (ĐỀ SỐ 2)
MÔN THI: KIỂM TOÁN VÀ DỊCH VỤ ĐẢM BẢO NÂNG CAO
(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1 (2 điểm):

Chuẩn mực kiểm toán số 260 yêu cầu: "Kiểm toán viên và công ty kiểm toán phải trao đổi các vấn đề quan trọng, trong đó có vấn đề quản trị đơn vị phát sinh khi kiểm toán báo cáo tài chính với những người trong Ban lãnh đạo đơn vị được kiểm toán".

Yêu cầu: Anh (Chị) hãy cho biết:

1. Những vấn đề cần xem xét để trao đổi với những người trong Ban lãnh đạo đơn vị được kiểm toán (chỉ cần trình bày 5 vấn đề chính).

2. Các vấn đề cần trao đổi và hình thức trao đổi với những người trong Ban lãnh đạo đơn vị được kiểm toán.

Câu 2 (2 điểm):

a. Theo chuẩn mực kiểm toán số 560, thế nào là sự kiện phát sinh sau ngày khóa sổ kế toán lập báo cáo tài chính? Các loại sự kiện xảy ra sau ngày khóa sổ kế toán lập báo cáo tài chính?

b. Trình bày trách nhiệm và nội dung công việc mà kiểm toán viên cần thực hiện đối với loại sự kiện phát sinh đến ngày ký báo cáo kiểm toán và sự kiện được phát hiện sau ngày ký báo cáo kiểm toán nhưng trước ngày công bố báo cáo tài chính.

Câu 3 (2 điểm):

Khi tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính cho niên độ kế toán kết thúc ngày 31/12/2011 của Công ty Nam Phong, Công ty kiểm toán Thủy Tiên nhận thấy:

Chi phí đầu tư xây dựng cơ bản dở dang lũy kế đến ngày 31/12/2011 của Công ty Nam Phong được ghi nhận trên báo cáo tài chính là 800.000.000 đồng, trong đó bao gồm chi phí quản lý doanh nghiệp phát sinh trong năm 2011 với số tiền 170.000.000 đồng. Kiểm toán viên chưa thu thập đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp về xác nhận các khoản chi phí quản lý doanh nghiệp liên quan đến quá trình đầu tư xây dựng cơ bản như đã nêu trên.

Theo Anh (Chị) Công ty kiểm toán Thủy Tiên có thể đưa ra loại ý kiến nào về báo cáo tài chính cho niên độ kế toán kết thúc ngày 31/12/2011 của Công ty Nam Phong? Tại sao? Anh (Chị) hãy viết đoạn trình bày ý kiến của kiểm toán viên cho các trường hợp có thể đưa ra ý kiến đối với tình huống xảy ra nêu trên?

Câu 4 (2 điểm):

Báo cáo tài chính cho niên độ kế toán kết thúc ngày 31/12/2011 của Công ty vận tải Hải Âu được kiểm toán viên thực hiện kiểm toán từ ngày 25/01/2012. Qua kiểm tra, kiểm toán viên có được bằng chứng về một số trường hợp sau:

1. Một tàu vận tải của công ty nguyên giá 12.000 triệu đồng, đã khấu hao 5.000 triệu đồng. Ngày 20/01/2012 bị vỡ do va phải đá ngầm ngoài khơi, khả năng trục vớt là không khả thi.

2. Một tòa nhà văn phòng do công ty tự xây lắp đã bàn giao vào sử dụng đầu tháng 12/2011. Tuy nhiên Công ty chỉ mới ghi nhận nguyên giá theo giá tạm tính là 1.800 triệu đồng. Cho đến ngày 22/01/2012 mới quyết toán chính thức với tổng trị giá là 2.400 triệu đồng.

Yêu cầu: Anh (Chị) hãy:

a. Phân tích để làm rõ từng trường hợp trên thuộc loại sự kiện gì, ảnh hưởng như thế nào đến báo cáo tài chính năm 2011 của công ty và nêu ra kiến nghị của kiểm toán viên đối với Công ty vận tải Hải Âu cho từng trường hợp.

b. Giả thiết kiến nghị về trường hợp 1 không được công ty chấp nhận, hãy xác định loại ý kiến nhận xét cần đưa ra trong báo cáo kiểm toán và viết đoạn chủ yếu của ý kiến nhận xét đó.

Câu 5 (2 điểm):

Kiểm toán viên (KTV) Lân được giao phụ trách hợp đồng kiểm toán báo cáo tài chính cho niên độ kế toán kết thúc ngày 31/12/20x1 của Công ty Bình Minh. Bình Minh là Công ty kinh doanh các mặt hàng điện tử. Trong quá trình kiểm toán, một số sự kiện sau làm KTV Lân chú ý:

1. Vào ngày 21/10/20x1, một khách hàng đã khởi kiện Công ty Bình Minh do Bình Minh vi phạm hợp đồng. Ngày 15/01/20x2, Tòa án đã xử sơ thẩm buộc Công ty Bình Minh phải bồi thường cho khách hàng 200 triệu. Công ty chỉ chấp nhận bồi thường 100 triệu đồng nhưng khách hàng không đồng ý. Vì cho rằng mức bồi thường không hợp lý, Công ty Bình Minh đã kháng án lên tòa án cấp cao hơn. Cho đến ngày chuẩn bị phát hành báo cáo kiểm toán, Tòa án vẫn chưa xử phúc thẩm. Theo ý kiến của chuyên gia tư vấn pháp lý, Công ty Bình Minh có thể chỉ phải bồi thường cho khách hàng là 100 triệu đồng. Các thông tin này không được trình bày trên báo cáo tài chính kết thúc ngày 31/12/20x1 vì Ban Giám đốc Công ty Bình Minh cho rằng sự kiện này xảy ra trong năm 20x2.

2. Khi gửi thư xác nhận cho nhà cung cấp A, KTV Lân đã phát hiện chênh lệch giữa sổ sách và thư xác nhận như sau:

- Số dư trên sổ chi tiết của đơn vị về nhà cung cấp A là 500 triệu đồng.
- Số dư trên thư xác nhận của nhà cung cấp A là 550 triệu đồng.

Qua kiểm tra, bước đầu KTV Lân phát hiện chênh lệch trên là do:

a. Công ty Bình Minh chi trả 50 triệu đồng cho nhà cung cấp A vào ngày 31/12/20x1 nhưng chưa được nhà cung cấp A ghi nhận.

b. Một lô hàng mua của nhà cung cấp A, đã nhập kho vào ngày 30/12/20x1 nhưng chưa nhận hóa đơn nên kế toán chưa ghi nhận vào sổ kế toán, trị giá là 50 triệu đồng.

Công ty Bình Minh đã chấp nhận ghi bổ sung nghiệp vụ mua hàng chưa nhận hóa đơn trị giá 50 triệu đồng vào sổ kế toán. Kế toán trưởng cho rằng bút toán điều chỉnh này đã làm cho số dư trên sổ kế toán phù hợp với thư xác nhận công nợ.

3. Trong thuyết minh BCTC do Công ty Bình Minh công bố thì không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán năm. Tuy nhiên, trong báo cáo của Hội đồng quản trị cho thấy vào ngày 3/01/20x2, một cơn lũ đã xảy ra làm một số hàng tồn kho bị hư hỏng nặng, giá trị hàng tồn kho bị thiệt hại ước tính 500 triệu đồng.

Yêu cầu: Anh/Chị hãy cho biết:

a. Các sai sót của Công ty Bình Minh (nếu có) trong mỗi tình huống nói trên. Hãy nêu cách thức xử lý về mặt kế toán mà anh/chị cho là phù hợp trong mỗi trường hợp trên.

b. Loại ý kiến nào mà kiểm toán viên có thể phát hành nếu giả sử Công ty Bình Minh không chấp nhận cách xử lý về mặt kế toán mà Anh (Chị) đề xuất. Giả thiết các tình huống trên là các tình huống độc lập và giả sử ngoài vấn đề nêu trên, BCTC đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu.

Ghi chú: *- Thí sinh nộp đề thi cùng bài làm.*
- Giám thị coi thi không được giải thích gì thêm.

Đề lẻ 29/10/2012

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ NĂM 2012

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2012 (ĐỀ SỐ 3)
MÔN THI: KIỂM TOÁN VÀ DỊCH VỤ ĐẢM BẢO NÂNG CAO
(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1 (2 điểm):

a. Hãy nêu tên các phương pháp thu thập bằng chứng kiểm toán và trình bày tóm tắt nội dung của từng phương pháp.

b. Trình bày thủ tục công việc xin "xác nhận" đối với nợ phải thu cuối kỳ và sử dụng kết quả xác nhận đó. Trường hợp không có được phúc đáp thư yêu cầu xác nhận từ các người mua, kiểm toán viên cần áp dụng các thủ tục thay thế chủ yếu nào?

Câu 2 (2 điểm):

Trong nhiều trường hợp kiểm toán báo cáo tài chính, kiểm toán viên phải sử dụng tư liệu của những chuyên gia trong lĩnh vực có liên quan nhằm hỗ trợ cho việc đưa ra kết luận kiểm toán.

Yêu cầu:

a. Anh (Chị) hãy lấy một ví dụ về việc phải sử dụng tư liệu của chuyên gia và giải thích tại sao cần phải sử dụng trong trường hợp ấy?

b. Anh (Chị) hãy trình bày những vấn đề cơ bản có liên quan tới việc sử dụng tư liệu của chuyên gia trong quá trình kiểm toán báo cáo tài chính, kể cả những yêu cầu trong việc dẫn chứng công việc của họ trong báo cáo kiểm toán.

Câu 3 (2 điểm):

Kiểm toán viên (KTV) An được giao phụ trách kiểm toán khoản mục hàng tồn kho cho Công ty Ngọc Bình cho niên độ kế toán kết thúc ngày 31/12/20x1. Ngọc Bình là công ty thương mại kinh doanh các dụng cụ nhà bếp và phòng ăn (chén, đĩa, ly, tách, chảo, nồi,...). Hàng tồn kho bao gồm nhiều chủng loại, giá trị không cao. Công ty Ngọc Bình chỉ có một kho hàng duy nhất đặt tại trụ sở chính của công ty, áp dụng phương pháp kê khai thường xuyên trong việc hạch toán hàng tồn kho.

Vào ngày 31/12/20x1, KTV An đã tham gia kiểm kê hàng tồn kho. Dưới đây là một số thông tin được KTV An ghi nhận:

1. Một ngày trước ngày tiến hành kiểm kê, Công ty Ngọc Bình chuyển cho KTV An kế hoạch và chỉ dẫn về kiểm kê, tuy nhiên kế hoạch này khá sơ sài.

2. Khi tiến hành kiểm kê, KTV An nhận thấy kho hàng không được sắp xếp ngăn nắp, khoa học, khá nhiều mặt hàng có trên báo cáo hàng tồn kho nhưng không tìm ra chúng trong kho. Cùng một loại hàng tồn kho nhưng được tìm thấy ở nhiều vị trí khác nhau trong kho hàng. Một số thùng hàng không được dán nhãn đúng như loại hàng chứa đựng bên trong.

3. Cuộc kiểm kê được tiến hành khá vội vã và không đủ nhân viên để có thể kiểm kê hết các mặt hàng. Các mặt hàng ưu tiên chọn để kiểm kê phần lớn là các mặt hàng cùng loại với đợt kiểm kê sáu (6) tháng đầu năm.

4. Công ty không đánh số thứ tự trước các phiếu kiểm kê, do vậy KTV An không biết được số lượng phiếu kiểm kê đã phát ra và đã thu hồi.

5. Sau khi kiểm kê, KTV An phát hiện khá nhiều mặt hàng có chênh lệch trọng yếu giữa số liệu trên sổ kế toán và số liệu thực tế.

Yêu cầu: Anh/Chị hãy:

a. Giải thích vì sao thủ tục chứng kiến kiểm kê là thủ tục quan trọng trong kiểm toán hàng tồn kho.

b. Cho biết các yếu kém của công ty Ngọc Bình về hệ thống kiểm soát nội bộ, về cuộc kiểm kê và ảnh hưởng của sự yếu kém này đến thông tin trình bày trên BCTC.

c. Cho biết các thủ tục kiểm toán bổ sung cần thực hiện nhằm đảm bảo giá trị hàng tồn kho trình bày trên BCTC là trung thực, hợp lý và giá gốc không cao hơn giá trị thuần có thể thực hiện được.

Câu 4 (2 điểm):

Báo cáo tài chính cho niên độ kế toán kết thúc ngày 31/12/2011 của Công ty Hoàng Nam được kiểm toán viên thực hiện kiểm toán từ ngày 25/01/2012. Qua kiểm tra, kiểm toán viên có được bằng chứng về một số trường hợp sau:

1. Một lô hàng của công ty bị kém phẩm chất và nguy cơ sụt giảm giá. Công ty đã trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho cho lô hàng này với số tiền 750 triệu đồng. Lô hàng này đã được bán vào ngày 15/01/2012 với giá thấp hơn giá gốc 500 triệu đồng.

2. Theo tìm hiểu, kiểm toán viên được biết: Cuối năm 2011, cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu một phân xưởng sản xuất do không thể xử lý được ô nhiễm môi trường sẽ phải di dời đến địa điểm khác trong quý 1/2012. Nếu phải di dời, công ty sẽ phải chi một khoản tiền lớn cho công việc nói trên. Tuy nhiên sự kiện này chưa thấy thể hiện trong báo cáo tài chính năm 2011.

Yêu cầu:

1. Phân tích để chỉ rõ từng trường hợp trên thuộc loại sự kiện gì, ảnh hưởng như thế nào đến báo cáo tài chính năm 2011 của công ty và nêu ra kiến nghị của kiểm toán viên đối với Công ty Hoàng Nam cho từng trường hợp.

2. Giả thiết kiến nghị về trường hợp 1 không được Công ty Hoàng Nam chấp nhận, hãy xác định loại ý kiến nhận xét cần đưa ra trong báo cáo kiểm toán và viết đoạn chủ yếu của ý kiến nhận xét đó.

Câu 5 (2 điểm):

Kiểm toán viên Hiếu được giao lập kế hoạch kiểm toán báo cáo tài chính cho niên độ kế toán kết thúc ngày 31/12/200X của Công ty Hải Hà. Công ty này chuyên sản xuất và bán buôn các mặt hàng thực phẩm ăn nhanh. Kiểm toán viên Hiếu tiến hành tìm hiểu khách hàng để lập kế hoạch kiểm toán và đã thu thập được một số thông tin của hàng tồn kho như sau:

Số dư hàng tồn kho cuối kỳ dự kiến vào ngày 31/12/200X như sau:

- Nguyên vật liệu: 1.900 triệu đồng
- Sản phẩm dở dang: 1.030 triệu đồng
- Thành phẩm: 2.080 triệu đồng
- Công cụ, dụng cụ: 80 triệu đồng

Tổng cộng: 5.090 triệu đồng

Tổng giá trị tài sản của Công ty là 20.360 triệu đồng

Công ty sử dụng giá thành kế hoạch để hạch toán thành phẩm nhập kho.

Thành phẩm được sản xuất tập trung ở một số nhà máy và sau đó chuyển đến 30 kho hàng do công ty thuê rải rác trên khắp cả nước. Các kho hàng do công ty thuê, trong thời gian ít hàng thì công ty lại cho công ty khác thuê lại. Nguyên vật liệu để sản xuất của Công ty là những thứ dễ ẩm mốc và hỏng nếu bảo quản lâu.

Vào ngày khóa sổ, tất cả kho hàng và nhà máy đều ngừng hoạt động để kiểm kê. Công ty hạch toán hàng tồn kho theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Trong năm 200X, do nhu cầu về sản phẩm của công ty trên thị trường giảm sút nên công ty đã ngừng sản xuất một số loại sản phẩm.

Yêu cầu:

Anh (Chị) hãy xác định các cơ sở dẫn liệu chủ yếu đối với hàng tồn kho của Công ty Hải Hà? Theo Anh (Chị) trong các cơ sở dẫn liệu do Anh (Chị) nêu ra thì việc xác minh cơ sở nào là phức tạp nhất? Vì sao?

Ghi chú: *- Thí sinh nộp đề thi cùng bài làm.*
- Giám thị coi thi không được giải thích gì thêm.

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN
VÀ KẾ TOÁN VIÊN
HÀNH NGHỀ NĂM 2013

ĐỀ THI VIẾT (Đề số 2)
MÔN THI: KIỂM TOÁN VÀ DỊCH VỤ ĐẢM BẢO NÂNG CAO
(Thời gian làm bài 180 phút)

Đề Chẵn
22/10

Câu 1 (2 điểm)

a) Trình bày các trường hợp kiểm toán viên hành nghề bị đình chỉ hành nghề kiểm toán và những người không được đăng ký hành nghề kiểm toán theo qui định của pháp luật về kiểm toán độc lập.

b) Trong trường hợp ký hợp đồng kiểm toán nhiều năm, khi nào doanh nghiệp kiểm toán và khách hàng phải cân nhắc xem có cần phải thay đổi, bổ sung về các điều khoản và điều kiện của hợp đồng? Trong các trường hợp nào thì Hợp đồng kiểm toán được lập lại cho năm kiểm toán hiện hành?

c) Nêu rõ trường hợp doanh nghiệp kiểm toán chấp nhận hoặc không chấp nhận sửa đổi hợp đồng kiểm toán?

Câu 2 (2 điểm)

a) Trình bày và phân biệt sự khác nhau giữa mục tiêu của kiểm toán Báo cáo tài chính (BCTC) với mục tiêu của công tác soát xét BCTC;

b) Trình bày nguyên tắc cơ bản chi phối công tác soát xét BCTC;

c) Nêu khái quát nội dung 2 phương pháp "quan sát" và "xác nhận" mà kiểm toán viên phải thực hiện để thu thập bằng chứng kiểm toán theo qui định của chuẩn mực kiểm toán số 500.

Câu 3 (2 điểm)

Khi tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính cho niên độ kế toán kết thúc ngày 31/12/N của Công ty Thiên Thành, kiểm toán viên thu thập được các thông tin và tài liệu sau:

1. Công ty gửi một lô thành phẩm cho một đại lý để tiêu thụ ngày 30/12/N (đã có phiếu xuất kho), trị giá vốn thành phẩm xuất kho là 50.000.000đ, đại lý chưa có thông báo về tiêu thụ số hàng này. Kế toán của Công ty chưa ghi sổ kế toán nghiệp vụ này.

2. Một hóa đơn mua nguyên vật liệu để dùng cho hoạt động sản xuất thành phẩm không thuộc đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng với số tiền 32.000.000đ, Công ty chưa thanh toán tiền cho người bán, đã có biên bản kiểm nghiệm và phiếu nhập kho ngày 30 tháng 12 năm N nhưng kế toán ghi sổ nghiệp vụ này vào ngày 2 tháng 1 năm N+1, với lý do nhận được Hóa đơn vào ngày 2 tháng 1 năm N+1.

Yêu cầu: Anh/Chị hãy:

1) Phân tích các thông tin và tài liệu trên để chỉ ra sai phạm trong quá trình hạch toán các nghiệp vụ kinh tế phát sinh. Cho biết các sai phạm đó ảnh hưởng đến những cơ sở dẫn liệu nào?

2) Cho biết các sai phạm trên ảnh hưởng đến những chỉ tiêu nào trên Báo cáo tài chính?

3) Đề xuất các bút toán điều chỉnh cho từng nghiệp vụ kinh tế phát sinh? Nếu công ty không chấp nhận điều chỉnh những sai phạm trên, kiểm toán viên có thể đưa ra ý kiến kiểm toán dạng nào trong báo cáo kiểm toán?

Câu 4 (2 điểm)

Trong cuộc họp trước khi kiểm toán Công ty BG, kiểm toán viên (KTV) phụ trách cuộc kiểm toán phổ biến cho những nhân viên mới được giao thực hiện kiểm toán năm hiện hành những đặc điểm then chốt trong hệ thống kiểm soát nội bộ của công ty BG. Trong phần hành tiền lương và nhân sự, các thủ tục kiểm soát bị phát hiện là thiếu một cách nghiêm trọng nhưng KTV khá hài lòng với kiểm soát nội bộ ở các phần hành khác. Trong quá khứ, kiểm soát đối với các khoản thu tiền được đánh giá là rất tốt.

Trong kiểm soát nội bộ về tiền lương, sai sót trọng yếu và gian lận có thể phát sinh một cách dễ dàng. Quản đốc không rà soát Bảng chấm công do các nhân viên lập, đơn giá tiền lương, thời gian làm việc, làm thêm giờ, các khoản khấu trừ vào lương phải trả không được rà soát bởi nhân viên độc lập; Các khoản thanh toán sau khi được phê duyệt được chuyển lại cho quản đốc phân xưởng để giao cho người nhận.

Yêu cầu:

1) Những thủ tục kiểm toán nào được KTV áp dụng khi phát hiện những yếu điểm của kiểm soát nội bộ như đã nêu trên? Sự thiếu vắng các thủ tục kiểm soát nội bộ đối với tiền lương của Công ty BG có thể có ảnh hưởng như thế nào đến BCTC?

2) Nêu các thủ tục kiểm toán mà KTV cần thực hiện để đánh giá ban đầu về rủi ro kiểm soát.

3) Mô tả các thủ tục kiểm toán mà KTV cần áp dụng khi đánh giá kiểm soát nội bộ tiền lương.

4) Tại sao KTV cần thực hiện thử nghiệm cơ bản ở mức tối thiểu cho dù kiểm soát của đơn vị được kiểm toán là rất tốt?

Câu 5 (2 điểm)

Trong quá trình kiểm toán Báo cáo tài chính cho niên độ kế toán kết thúc ngày 31/12/N của Công ty Thành Lộc, bước đầu kiểm toán viên (KTV) thu thập được các thông tin và tài liệu sau:

1. Công ty chưa tiến hành trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi của khoản nợ phải thu quá hạn thanh toán từ trên 6 tháng nhưng dưới 1 năm phải trích lập với số tiền là 800.000.000 đồng. Bên cạnh đó Công ty đã trích lập dự phòng 100% giá trị đối với khoản phải thu cho một số đối tượng có nợ phải thu quá hạn thanh toán từ 3 năm trở lên với số tiền 2.000.000.000 đồng, theo giải thích của Công ty đây là các đối tượng đã bỏ trốn khỏi địa phương, tuy nhiên Công ty chưa thu thập được các chứng từ chứng minh việc bỏ trốn của các đối tượng này.

2. Công ty chưa tiến hành rà soát và trích lập khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho, qua phỏng vấn kế toán trưởng, KTV được biết nhiều hàng hóa bị lỗi đã được bán trong năm nên khoản dự phòng sẽ giảm đi tương đối nhiều.

Yêu cầu:

1. Căn cứ vào thông tin 1 và 2, hãy đánh giá sơ bộ về rủi ro tiềm tàng, hệ thống kiểm soát nội bộ và rủi ro kiểm soát đối với báo cáo tài chính năm N của Công ty Thành Lộc?

2. Đánh giá các sai phạm có thể có đối với dự phòng nợ phải thu khó đòi và dự phòng giảm giá hàng tồn kho của Công ty?

3. Hãy đưa ra các ý kiến cần khắc phục đối với Công ty?

(Biết rằng thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 25% và Công ty Thành Lộc áp dụng chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo quyết định số 15 năm 2006 của Bộ Tài chính).

Chú ý: - Thí sinh nộp đề thi cùng làm bài

- Giám thị coi thi không được giải thích gì thêm.

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN
VÀ KẾ TOÁN VIÊN
HÀNH NGHỀ NĂM 2013

ĐỀ THI VIẾT (Đề số 1)
MÔN THI: KIỂM TOÁN VÀ DỊCH VỤ ĐẢM BẢO NÂNG CAO
(Thời gian làm bài 180 phút)

Đề Lẻ 22/10

Câu 1(2 điểm)

a) Nêu các yêu cầu cơ bản trong kiểm toán Hàng tồn kho khi thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính?

b) Trình bày các hành vi nghiêm cấm đối với kiểm toán viên hành nghề theo qui định của Luật kiểm toán độc lập?

Câu 2 (2 điểm)

a) Theo chuẩn mực kiểm toán số 240, thế nào là gian lận, sai sót? Phân biệt trách nhiệm của đơn vị được kiểm toán và doanh nghiệp kiểm toán đối với gian lận và sai sót.

b) Trình bày các thủ tục mà kiểm toán viên cần tiến hành khi có dấu hiệu gian lận hoặc sai sót và yêu cầu thông báo về gian lận và sai sót khi tiến hành cuộc kiểm toán Báo cáo tài chính?

Câu 3 (2 điểm)

Anh (chị) được giao kiểm toán Báo cáo tài chính năm N của Công ty cổ phần Hoa Lan; Theo số liệu trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho thấy: Doanh thu bán hàng, giá vốn hàng bán và lợi nhuận bán hàng đều tăng khá lớn so với năm trước. Qua tìm hiểu sơ bộ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trong của công ty cổ phần Hoa Lan, kiểm toán viên được biết một số thông tin quan trọng sau:

1) Thị trường tiêu thụ đang bị cạnh tranh do có nhiều đối thủ có cùng chủng loại hàng hóa, cộng với tình hình kinh tế chung suy thoái nên sức mua của dân cư giảm xuống đáng kể.

2) Công ty đang có kế hoạch kêu gọi vốn đầu tư và vay vốn để chuyển đổi công nghệ và mặt hàng kinh doanh.

3) Một số khoản nợ phải thu của công ty đã quá hạn khá lâu nhưng chưa thể thu hồi do các khách hàng cũng đang gặp khó khăn.

Yêu cầu Anh/Chị:

1) Hãy phân tích từng thông tin trên về sự liên quan, ảnh hưởng đến tình hình sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty cổ phần Hoa Lan. Từ đó, đưa ra xét đoán những rủi ro chủ yếu có thể có từ các thông tin quan trọng nêu trên đến BCTC năm N.

2) Nêu định hướng về các trọng tâm cần kiểm tra để giải tỏa nghi ngờ về các rủi ro đã nêu.

Câu 4 (2 điểm)

Anh (chị) được giao kiểm toán Báo cáo tài chính (BCTC) cho niên độ kế toán kết thúc ngày 31/12/N của Công ty Thanh Hòa; Bước đầu kiểm toán viên (KTV) thu thập được một số thông tin, tài liệu chủ yếu sau:

1. Theo kết quả xem xét sơ bộ đối với tài sản cố định (TSCĐ) thì quy mô và cơ cấu TSCĐ năm nay vẫn ổn định như năm trước; Tuy nhiên, số liệu trích về chi phí khấu hao TSCĐ năm

nay tăng hơn so với năm trước là 700 triệu đồng, kế toán công ty nói rằng có sự thay đổi phương pháp trích khấu hao TSCĐ. Số liệu về Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp năm N giảm đáng kể so với năm trước đó.

2. Khách hàng là Công ty Y vẫn còn nợ tiền hàng của Công ty Thanh Hòa là 1.000 triệu đồng, kế toán Công ty đã trình bày vào "Phải thu của khách hàng" (phần tài sản ngắn hạn) trên Bảng cân đối kế toán. Khi xác minh về khoản nợ phải thu ngắn hạn này thì KTV được biết Công ty Y đã phá sản theo quyết định của Tòa án ngày 20/12/N tuyên bố phá sản công ty theo Luật doanh nghiệp.

Yêu cầu Anh/Chị:

1. Phân tích trường hợp 1 để xét đoán rủi ro và các ảnh hưởng đến BCTC. Trình bày các thủ tục kiểm toán cần áp dụng để giải tỏa nghi ngờ về rủi ro nói trên.

2. Phân tích trường hợp 2 để chỉ rõ nội dung sai phạm (nếu có); Sai phạm ảnh hưởng đến những thông tin tài chính nào, ở BCTC nào và ảnh hưởng như thế nào? Giả sử sai phạm trên có khả năng ảnh hưởng trọng yếu đến BCTC và Công ty chưa điều chỉnh BCTC, hãy đưa ra kiến nghị về bút toán và các thông tin tài chính cần điều chỉnh trên BCTC.

(Được biết: Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 25%; Công ty Thanh Hòa áp dụng chế độ kế toán doanh nghiệp theo quyết định số 15 năm 2006 của Bộ Tài chính).

Câu 5 (2 điểm)

Kiểm toán viên (KTV) Huy khi kiểm toán Báo cáo tài chính (BCTC) năm 2012 (Có kỳ kế toán năm từ 01/01/2012 đến 31/12/2012) của Công ty An Phát trong thời gian từ 10/2/2013 đến 15/3/2013 đã phát hiện một sự kiện là ngày 16/1/2013 Công ty An Phát bị cháy kho thành phẩm. Sự kiện n ày được xác định là gây thiệt hại rất lớn ảnh hưởng trọng yếu đến BCTC năm 2012 của Công ty An Phát vì Công ty chưa mua bảo hiểm rủi ro cho thành phẩm.

Yêu cầu:

1. Sự việc trên có ảnh hưởng đến cuộc kiểm toán và BCTC được kiểm toán hay không? Trách nhiệm của Công ty An Phát đối với sự kiện này? Trách nhiệm của KTV đối với sự kiện này như thế nào?

2. Nếu sự cố cháy kho thành phẩm diễn ra ngày 18/3/2013, sau ngày ký Báo cáo kiểm toán (ngày 15/3/2013) nhưng trước ngày công bố BCTC (ngày 22/3/2013) thì trách nhiệm của KTV đối với sự kiện như thế nào?

3. Nếu sự cố cháy kho thành phẩm diễn ra ngày 28/3/2013, sau ngày công bố BCTC (ngày 22/3/2013) thì trách nhiệm của KTV đối với sự kiện như thế nào?

4. Trong các tình huống trên (1, 2, 3), xác định thủ tục kiểm toán nào cần được KTV thực hiện?

Chú ý: - Thí sinh nộp đề thi cùng làm bài

- Giám thị coi thi không được giải thích gì thêm.

Đề 2 28/10

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ NĂM 2014

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2014 (ĐỀ SỐ 1)
MÔN THI KIỂM TOÁN VÀ DỊCH VỤ ĐẢM BẢO NÂNG CAO
(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1 (2 điểm):

a. Anh (chị) hãy trình bày các trường hợp kiểm toán viên hành nghề không được thực hiện kiểm toán theo qui định của Luật kiểm toán độc lập (Luật số 67/2011/QH12).

b. Độc lập là nguyên tắc hành nghề cơ bản của kiểm toán viên, theo Anh (chị), khi nào tính độc lập có nguy cơ bị ảnh hưởng do tư lợi, nêu 4 tình huống có thể tạo ra "Nguy cơ do tư lợi" ảnh hưởng đến tính độc lập của kiểm toán viên.

Câu 2 (2 điểm):

a. Anh (chị) hãy trình bày khái niệm 5 thủ tục kiểm toán nhằm thu thập bằng chứng kiểm toán và với từng thủ tục kiểm toán đó, hãy nêu các thủ tục liên quan đến kiểm toán tài sản cố định hữu hình.

b. Khi kiểm toán báo cáo tài chính, kiểm toán viên phải trình bày "ý kiến kiểm toán trái ngược" trong trường hợp nào? Cho ví dụ minh họa.

Câu 3 (2 điểm):

Bạn là trưởng nhóm kiểm toán báo cáo tài chính năm của Công ty ABC, là Công ty kinh doanh chuỗi cửa hàng bán đồ ăn nhanh. Sau quá trình tìm hiểu, bạn nhận thấy việc cung cấp đồ ăn kém chất lượng bị khách hàng than phiền là rủi ro lớn đối với lĩnh vực kinh doanh này.

Trong thời gian kiểm toán giữa kỳ, bạn nhận thấy rủi ro kiểm soát liên quan đến việc mua nguyên liệu, bảo quản và chế biến đồ ăn của các cửa hàng ở mức thấp. Tuy nhiên, trong thời gian kiểm toán cuối kỳ, bạn biết được sự kiện một tháng trước thời điểm cuối năm tài chính có một khách hàng bị ngộ độc thực phẩm đã khởi kiện Công ty ABC và đòi bồi thường số tiền là 2 tỷ đồng. Số tiền bồi thường này đối với lợi nhuận sau thuế trong năm tài chính của Công ty ABC là trọng yếu nhưng Ban giám đốc Công ty ABC tin rằng họ hoàn toàn có thể thắng vụ kiện này.

Yêu cầu:

a. (i) Nêu 2 kiểm soát Công ty ABC nên thực hiện để giảm rủi ro liên quan đến việc mua nguyên vật liệu, bảo quản và chế biến đồ ăn.

(ii) Nêu 2 thủ tục kiểm toán để đảm bảo rủi ro kiểm soát liên quan đến quy trình mua nguyên vật liệu, bảo quản và chế biến đồ ăn nêu trên là thấp.

b. Nêu 3 bằng chứng kiểm toán bạn sẽ thu thập liên quan đến vụ kiện cáo của khách hàng bị ngộ độc thực phẩm và giải thích vì sao những bằng chứng kiểm toán đó giúp bạn có thể đưa ra kết luận là Công ty ABC thành công trong vụ kiện.

Anh (chị) được giao kiểm toán BCTC năm N của Công ty cổ phần Hoa Ban là Công ty sản xuất xi măng. Theo số liệu trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, cho thấy: Doanh thu bán hàng, giá vốn hàng bán và lợi nhuận bán hàng đều tăng khá lớn so với năm trước. Qua tìm hiểu sơ bộ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm của Công ty được biết một số thông tin quan trọng sau:

1. Tình hình chung của nền kinh tế không thuận lợi: lạm phát gia tăng, lĩnh vực xây dựng cơ bản đình trệ do nhiều dự án tạm dừng chờ điều chỉnh quy hoạch; nhu cầu xi măng trên thị trường đang gần như bão hòa.

2. Công ty đang có kế hoạch mở thêm một phân xưởng sản xuất vật liệu xây dựng từ xi măng, để đa dạng hóa mặt hàng sản xuất và hỗ trợ cho việc tiêu thụ xi măng.

Công ty cũng xúc tiến nghiên cứu thị trường một số nước để mở rộng thị trường tiêu thụ. Các kế hoạch này đều đòi hỏi vốn khá lớn.

3. Một số khoản nợ phải thu của Công ty đã quá hạn thanh toán khá lâu nhưng chưa thể thu hồi do các khách hàng cũng đang gặp khó khăn.

Yêu cầu:

1. Hãy phân tích từng thông tin trên về sự liên quan, ảnh hưởng đến tình hình sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của công ty. Từ đó, đưa ra xét đoán những rủi ro chủ yếu có thể có từ các thông tin quan trọng nêu trên đối với BCTC năm N của Công ty cổ phần Hoa Ban.

2. Nêu định hướng về các trọng tâm cần kiểm tra để giải tỏa nghi ngờ về các rủi ro đã nêu.

Câu 5 (2 điểm)

Trong quá trình kiểm toán Báo cáo tài chính năm N cho công ty xây lắp Vạn Lợi, bước đầu kiểm toán viên thu thập được các thông tin và tài liệu sau:

1. Công ty chưa ghi nhận đầy đủ chi phí xây lắp phát sinh liên quan đến các công trình vào thời điểm nghiệm thu hoàn thành và bàn giao công trình nên chưa có đủ chứng từ, tài liệu làm căn cứ ghi nhận doanh thu, giá vốn (Công trình nhà Hoàn Kiếm, Ban Quản lý Dự án Tân Tân, Công trình cầu Sông Hà...).

2. Công trình XDCB nhà văn phòng của công ty đã xây xong và đưa vào sử dụng từ 25/12/ N-1theo biên bản nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng (đơn vị chưa làm quyết toán giá trị công trình), tuy nhiên trên sổ sách kế toán năm N, công ty vẫn đang theo dõi trên TK 241 - XDCB dở dang, tổng giá trị của công trình là 10 tỷ đồng.

Yêu cầu: Căn cứ vào thông tin 1 và 2, hãy

1. Đánh giá sơ bộ về rủi ro tiềm tàng và rủi ro kiểm soát đối với báo cáo tài chính của công ty Vạn Lợi?

2. Chỉ rõ ảnh hưởng có thể có đối với báo cáo tài chính và lợi ích của công ty Vạn Lợi? Đưa ra các ý kiến khuyến cáo đối với công ty?

Đề chẵn 29/10

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ NĂM 2014

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2014 (ĐỀ SỐ 2)
MÔN THI KIỂM TOÁN VÀ DỊCH VỤ ĐẢM BẢO NÂNG CAO
(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1 (2 điểm):

a. Anh (chị) hãy trình bày nghĩa vụ của kiểm toán viên hành nghề theo qui định của Luật kiểm toán độc lập (Luật số 67/2011/QH12).

b. Theo Anh (chị) việc đánh giá độ tin cậy của bằng chứng kiểm toán có thể dựa trên các nguyên tắc nào theo qui định của chuẩn mực kiểm toán số 500?

Câu 2 (2 điểm):

a. Anh (chị) hãy trình bày các cơ sở dẫn liệu được kiểm toán viên sử dụng để xem xét các loại sai sót tiềm tàng có thể xảy ra đối với các nhóm giao dịch và sự kiện trong kỳ được kiểm toán theo qui định của chuẩn mực kiểm toán số 315, cho ví dụ minh họa đối với từng cơ sở dẫn liệu.

b. Theo Anh (chị), Báo cáo kiểm toán về Báo cáo tài chính được lập theo quy định của chuẩn mực kiểm toán phải có những nội dung gì? Kiểm toán viên phải từ chối đưa ra ý kiến trong trường hợp nào?

Câu 3 (2 điểm):

Công ty ABC hoạt động trong lĩnh vực sản xuất nước ngọt, năm tài chính của Công ty kết thúc ngày 31/ 12/201x. Bạn là phụ trách kiểm toán của Công ty kiểm toán XYZ và đang lên kế hoạch kiểm toán cho Công ty ABC. Sau khi bạn cùng thành viên Ban giám đốc phụ trách tổng thể cuộc kiểm toán tham dự buổi họp để lập kế hoạch kiểm toán với Giám đốc Công ty ABC, bạn đã ghi chép lại được biên bản cuộc họp có những thông tin sau:

(i) Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty ABC trong năm nay được cải thiện với doanh thu dự kiến là 850 tỷ đồng, tăng so với năm trước. Công ty ABC tập trung đầu tư sản xuất và hoạt động vào loại nước giải khát có ga. Công ty ABC có chi phí cải tạo, sửa chữa và thay thế khoảng 50 tỷ đồng cho máy móc thiết bị phục vụ sản xuất.

(ii) Do mức sản xuất tăng, Công ty trong năm tài chính có mở rộng kho bãi chứa hàng tồn kho. Tính đến thời điểm hiện tại, Công ty có 20 kho, một số được sở hữu bởi Công ty ABC, một số thuê bên thứ ba và tại thời điểm cuối năm tài chính, Công ty tiến hành kiểm kê tất cả 20 kho hàng này vào cuối năm.

(iii) Do doanh thu trong năm tăng, Công ty ABC có tuyển dụng nhân viên chuyên theo dõi các khoản nợ phải thu. Theo đó, Giám đốc Công ty cho rằng

không nhất thiết phải lập khoản dự phòng phải thu khó đòi cho năm tài chính hiện tại, đồng thời, ghi hoàn nhập số dư khoản dự phòng phải thu khó đòi 15 tỷ đã trích lập trước đó.

(iv) Giám đốc tài chính của Công ty ABC thông báo về một vấn đề phát sinh vào tháng 11/201x, một vấn đề xảy ra trong việc pha trộn nguyên liệu làm cho một lô lớn sản phẩm nước ngọt của Công ty có vị khác thường, sản phẩm này đã được bán ra nhưng đã bị ngừng tiêu thụ ngay sau khi có sự phàn nàn từ khách hàng về vị khác thường của loại nước ngọt này. Trong năm tài chính, Công ty ABC chưa trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho cho loại sản phẩm này, tổng giá trị hàng tồn kho liên quan đến sản phẩm tại thời điểm cuối năm là 10 tỷ đồng.

(v) Những năm tài chính trước đây, Ban giám đốc Công ty ABC được thưởng một khoản tiền lớn dựa trên tổng giá trị tài sản cuối năm trên báo cáo tài chính.

Yêu cầu: Dựa vào các thông tin trên, bạn hãy nêu 5 rủi ra kiểm toán và trách nhiệm của kiểm toán viên cho từng loại rủi ro kiểm toán đã nêu trong kế hoạch kiểm toán Công ty ABC.

Câu 4 (2 điểm):

Khi kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2013 của Công ty XY kinh doanh mây tre đan xuất khẩu, kiểm toán viên Loan phụ trách cuộc kiểm toán cho rằng không có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính được kiểm toán. Báo cáo kiểm toán phát hành ngày 15/3/2014, Báo cáo tài chính công bố ngày 28/3/2014. Tuy nhiên, kiểm toán viên Loan phụ trách đoàn kiểm toán phát hiện XY gặp phải vụ cháy lớn ở kho hàng hoá và XY chưa mua bảo hiểm cháy nổ. Tổn thất từ vụ cháy này đối với XY là rất lớn.

Yêu cầu:

a) Nếu vụ cháy xảy ra vào ngày 3/3/2014 thì kiểm toán viên Loan phải xử lý như thế nào?

b) Nếu vụ cháy xảy ra ngày 20/3/2014 thì kiểm toán viên Loan xử lý như thế nào? Trách nhiệm của kiểm toán viên trong trường hợp này có gì khác so với trường hợp trên?

c) Nếu vụ cháy xảy ra ngày 10/4/2014 thì kiểm toán viên Loan xử lý ra sao?

Câu 5 (2 điểm)

Khi thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính (BCTC) cho niên độ kế toán kết thúc ngày 31/12/N của Công ty cổ phần Cửu Long, kiểm toán viên (KTV) thu thập được một số thông tin ban đầu như sau:

1. Trong kế hoạch của KTV về gửi thư yêu cầu xác nhận nợ phải thu đến các khách hàng của Công ty cổ phần Cửu Long, Giám đốc Công ty cổ phần Cửu Long không đồng ý cho gửi thư yêu cầu xác nhận nợ đến 4 khách hàng là các nhà đầu tư chiến lược vào Công ty, mà không cho KTV biết rõ lý do.

2. Một khoản nợ phải thu do bán hàng, Công ty chưa thu được tiền của khách hàng là Công ty X, số tiền 1.200 triệu đồng, đã được trình bày vào "Phải thu của khách hàng" (phần tài sản ngắn hạn) trên Bảng cân đối kế toán. Khi xác minh về khoản nợ phải thu ngắn hạn này thì KTV được biết Công ty X đã phá sản theo quyết định của Tòa án ngày 25/12/N tuyên bố phá sản Công ty theo Luật doanh nghiệp.

Yêu cầu:

1. Phân tích trường hợp 1 để xét đoán rủi ro và trình bày các thủ tục kiểm toán thay thế cần áp dụng để xác minh khoản nợ phải thu của 4 khách hàng nói trên.

2. Phân tích trường hợp 2 để chỉ rõ nội dung sai sót trong hạch toán; Sai sót sẽ ảnh hưởng đến những thông tin tài chính nào, ở BCTC nào và ảnh hưởng như thế nào? Giả sử sai sót là ảnh hưởng trọng yếu đến BCTC và Công ty chưa điều chỉnh trên BCTC, hãy đưa ra kiến nghị về bút toán và các thông tin tài chính cần điều chỉnh trên BCTC.

(Được biết: Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 22% và Công ty cổ phần Cửu Long áp dụng chế độ kế toán doanh nghiệp theo quyết định số 15 năm 2006 của Bộ Tài chính).

Chú ý: - Thí sinh nộp đề thi cùng làm bài

- Giám thị coi thi không được giải thích gì thêm.

Đề chẵn./.

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ NĂM 2015

ĐỀ THI VIẾT
MÔN THI: KIỂM TOÁN VÀ DỊCH VỤ ĐẢM BẢO NÂNG CAO

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1 (2 điểm):

a. Nêu các yếu tố của hệ thống kiểm soát chất lượng và trình bày trách nhiệm của Ban Giám đốc về chất lượng trong doanh nghiệp kiểm toán theo quy định của chuẩn mực kiểm soát chất lượng số 1 - Kiểm soát chất lượng doanh nghiệp thực hiện kiểm toán, soát xét báo cáo tài chính, dịch vụ đảm bảo và các dịch vụ liên quan khác.

b. Phân biệt trách nhiệm của Ban Giám đốc đơn vị được kiểm toán trong việc đánh giá khả năng hoạt động liên tục của đơn vị và trách nhiệm của kiểm toán viên, doanh nghiệp kiểm toán trong việc xét đoán giả định hoạt động liên tục mà Ban Giám đốc đơn vị được kiểm toán đã sử dụng để lập và trình bày báo cáo tài chính được kiểm toán.

Câu 2 (2 điểm):

a) Anh/chị hãy trình bày khái niệm "gian lận", "các yếu tố dẫn đến rủi ro có gian lận". Nêu 5 ví dụ về các yếu tố dẫn đến rủi ro có gian lận liên quan đến sai sót phát sinh từ việc lập báo cáo tài chính gian lận.

b. Anh/chị hãy trình bày khái niệm "tiền đề của một cuộc kiểm toán". Để xác định tiền đề của một cuộc kiểm toán, kiểm toán viên phải làm gì? Hợp đồng kiểm toán được lập theo quy định của Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 210 - Hợp đồng kiểm toán phải có những nội dung gì?

Câu 3 (2 điểm):

Kiểm toán viên Lam phụ trách nhóm kiểm toán báo cáo tài chính cho niên độ kế toán kết thúc ngày 31/12/N của Công ty X kinh doanh rau quả (tươi, khô, đông lạnh, chế biến). Công ty X mua rau quả và bán cho các công ty bán lẻ theo hình thức bán chịu. Chính sách duyệt bán chịu của X khá lỏng lẻo, công tác theo dõi đôn đốc nợ cũng ít được thực hiện do kế toán thanh toán còn bận kiêm nhiệm nhiều việc khác. Kiểm toán viên Lam quan sát thấy kho hàng hóa của Công ty X có hàng rào bảo vệ, cửa khóa chắc chắn, bảo đảm hạn chế sự tiếp cận của các đối tượng nhưng kho ở gần mương rãnh nên ẩm thấp và có nhiều chuột. Điều kiện đảm bảo chất lượng cho rau quả cũng chưa tốt, tỷ lệ hàng hóa bị giảm chất lượng không tiêu thụ được do đó có thể ở mức cao. Kiểm toán viên Lam ước tính tỷ lệ hàng hóa bị giảm chất lượng không tiêu thụ được có thể lên đến 30%, trong khi Công ty X quy định tỷ lệ theo định mức là 5%. Công tác kiểm kê không được thực hiện định kỳ vào cuối năm tài chính và Giám đốc Công ty X nói rằng công ty chỉ thực hiện kiểm kê khi thấy cần thiết.

Yêu cầu:

a. Nhận định khả năng có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính của Công ty X ở cấp độ cơ sở dẫn liệu.

b. Xác định các thủ tục kiểm toán cần thiết đã được kiểm toán viên thực hiện khi tìm hiểu hoạt động kinh doanh và kiểm soát nội bộ của Công ty X như đã nêu trên.

c. Xác định thủ tục kiểm toán cần được thực hiện tiếp theo dựa trên những phát hiện trên.

d. Nếu thực hiện kiểm kê rau quả, kiểm toán viên phát hiện giá trị cuối kỳ của hàng tồn kho trên báo cáo tài chính cao hơn đáng kể so với kết quả kiểm kê, kiểm toán viên yêu cầu Công ty X điều chỉnh số liệu trên báo cáo tài chính nhưng Ban Giám đốc Công ty X không đồng ý điều chỉnh. Vậy kiểm toán viên sẽ phát hành báo cáo kiểm toán với ý kiến kiểm toán loại gì?

Câu 4 (2 điểm):

Tổng công ty than Quảng Ninh là Tổng công ty hoạt động trong lĩnh vực khai thác mỏ than. Tổng công ty này hoạt động theo sự giám sát của Bộ Tài Nguyên và Môi trường. Các công ty hoạt động trong lĩnh vực khai thác mỏ than phải tuân thủ nghiêm ngặt quy định về sức khỏe và an toàn lao động do nhà nước quy định.

Anh/chị là thành viên Ban Giám đốc phụ trách tổng thể cuộc kiểm toán (của Công ty kiểm toán CPA) thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho niên độ kế toán kết thúc ngày 31/07/2015 của Tổng công ty than Quảng Ninh. Tổng công ty này có hàng loạt các mỏ than ở một số địa phương khác nhau trên khu vực phía Bắc. Anh/chị đang soát xét giấy tờ làm việc của cuộc kiểm toán. Bản dự thảo báo cáo tài chính ghi nhận lợi nhuận trước thuế là 360 tỷ đồng và tổng tài sản là 3.500 tỷ đồng. Trưởng nhóm kiểm toán có thể hiện tóm tắt các vấn đề cần quan tâm trong giấy tờ làm việc của mình như sau:

- Tai nạn xảy ra tại Mỏ than số 18: Vào ngày 15/7/2015, đã xảy ra một tai nạn tại Mỏ than số 18, nhiều đường lò của mỏ này đã bị sụp, nguyên nhân do một số đường lò bị lụt. Điều này khiến cho 1/3 khu mỏ không thể tiếp cận được, các đường lò này sẽ bị đóng cửa vĩnh viễn. Tuy nhiên, Ban giám đốc của Tổng công ty than Quảng Ninh cho rằng các khu vực còn lại của khu mỏ này vẫn được tiếp tục duy trì hoạt động miễn sao các khắc phục sự cố đảm bảo rằng khu mỏ này đáp ứng được các yêu cầu của quy định về sức khỏe và an toàn lao động.

Vụ sập hầm lò này, may mắn không ai bị thương vong. Tuy nhiên, việc sụp hầm lò này khiến hư hại một số nhà cửa của khu dân cư kế bên khu mỏ. Theo kết quả giám định điều tra thì số nhà cửa này cần phải tháo dỡ hoàn toàn hoặc phải sửa chữa, gia cố đảm bảo an toàn sinh hoạt cho người dân địa phương. Có khoảng 20 hộ gia đình buộc phải tái định cư ở nơi khác và

Tổng công ty than Quảng Ninh đang phải đối mặt với việc đền bù và hỗ trợ các chi phí này.

- Giá trị còn lại trên sổ kế toán của Mỏ than số 18 là 200 tỷ đồng. Do không có công nhân mỏ nào bị thương vong, nên Ban Giám đốc của Tổng công ty than Quảng Ninh quyết định không báo cáo cho cơ quan quản lý nhà nước sự việc này.

Yêu cầu:

a. Anh/chị đưa ra ý kiến của mình về các vấn đề cần quan tâm;

b. Anh/chị cho biết các bằng chứng kiểm toán nào cần phải thu thập khi anh/chị soát xét giấy tờ làm việc và báo cáo tài chính của Tổng công ty than Quảng Ninh.

Câu 5 (2 điểm):

Công ty Minh Trí là nhà bán lẻ các sản phẩm gia dụng. Trong năm công ty thực hiện rất nhiều các đơn đặt hàng được gửi tới từ phía người mua hàng. Khi tìm hiểu về quy trình kiểm soát nội bộ đối với hoạt động bán hàng – thu tiền, Kiểm toán viên ghi nhận được một số thủ tục kiểm soát sau:

(1) Tất cả các đơn đặt hàng gửi đến phải có sự phê chuẩn của người có thẩm quyền;

(2) Cách ly về mặt trách nhiệm giữa thủ kho với kế toán ghi sổ doanh thu, thu tiền hàng và người có thẩm quyền phê chuẩn các đơn đặt hàng;

(3) Phân công người độc lập với nghiệp vụ bán hàng để kiểm tra nội bộ về việc lập hoá đơn theo giá bán từng loại mặt hàng tại thời điểm bán và ghi chép vào sổ kế toán;

(4) Kiểm tra, đối chiếu nội bộ về việc lập chứng từ bán hàng, ghi sổ các nghiệp vụ vào tài khoản và ghi sổ theo thời gian.

Yêu cầu:

a) Cho biết mỗi thủ tục kiểm soát trên nhằm ngăn ngừa sai phạm nào? Những sai phạm đó có thể ảnh hưởng tới cơ sở dẫn liệu nào của báo cáo tài chính?

b) Đề xuất một thử nghiệm kiểm soát phù hợp với mỗi thủ tục kiểm soát trên.

Đề lẻ 1.

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ NĂM 2015

ĐỀ THI VIẾT
MÔN THI: KIỂM TOÁN VÀ DỊCH VỤ ĐẢM BẢO NÂNG CAO

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1 (2 điểm):

a. Trách nhiệm của kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán trong trường hợp Ban Giám đốc đơn vị được kiểm toán không đồng ý để kiểm toán viên gửi thư xác nhận theo quy định của Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 505 - Thông tin xác nhận từ bên ngoài.

b. Dưới góc độ thu thập bằng chứng kiểm toán, kiểm toán hàng tồn kho phải thỏa mãn các cơ sở dẫn liệu nào? Trường hợp hàng tồn kho được xác định là trọng yếu đối với báo cáo tài chính, để thu thập đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp về sự hiện hữu và tình trạng của hàng tồn kho, kiểm toán viên phải thực hiện những thủ tục gì? Nêu 3 ví dụ về các vấn đề có liên quan khi đánh giá các hướng dẫn và thủ tục của Ban Giám đốc đơn vị được kiểm toán đối với việc ghi chép và kiểm soát việc kiểm kê hiện vật hàng tồn kho.

Câu 2 (2 điểm):

a. Trách nhiệm của kiểm toán viên, doanh nghiệp kiểm toán và nội dung công việc mà kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán cần thực hiện trong trường hợp kiểm toán viên kết luận rằng việc sử dụng giả định hoạt động liên tục là phù hợp nhưng có yếu tố không chắc chắn trọng yếu theo quy định của Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 570 - Hoạt động liên tục.

b. Trách nhiệm của kiểm toán viên, doanh nghiệp kiểm toán và các thủ tục mà kiểm toán viên phải thực hiện đối với những sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán đến ngày lập báo cáo kiểm toán theo quy định của chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 560 - Các sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán.

Câu 3 (2 điểm):

Trong quá trình kiểm toán báo cáo tài chính cho niên độ kế toán kết thúc ngày 31/12/N của Công ty Bình Minh, bước đầu kiểm toán viên Chi thu thập được các thông tin và tài liệu sau:

1. Trích bảng cân đối kế toán ngày 31/12/N:

Phải thu của khách hàng: số cuối năm 66.000.000, số đầu năm 60.000.000 (đơn vị tính 1.000 đồng).

2. Trong năm N, quy mô sản lượng tiêu thụ sản phẩm của công ty tăng 3% so với năm N-1, chính sách tín dụng của công ty vẫn ổn định như năm trước.

3. Giá bán sản phẩm của công ty năm N không đổi so với năm N-1.

4. Sau khi kiểm tra một số nghiệp vụ bán hàng được ghi nhận vào cuối niên độ, kiểm toán viên phát hiện một số lô hàng trong năm N công ty mới xuất kho gửi cho các đại lý, chưa có xác nhận và quyết toán các đại lý về việc đã tiêu thụ số hàng này nhưng kế toán công ty đã ghi nhận doanh thu bán hàng và phải thu khách hàng đối với các lô hàng này.
5. Công ty dự kiến năm N sẽ vay vốn ngân hàng để đầu tư thêm một dây chuyền sản xuất áp dụng công nghệ hiện đại.
Yêu cầu:
1. Căn cứ các thông tin 1, 2, 3 để phân tích chỉ rõ các khả năng sai phạm và nêu các nguyên nhân có thể dẫn đến sai phạm đối với chỉ tiêu "Phải thu của khách hàng"?
2. Phân tích tiếp các thông tin 4,5 để chỉ rõ nghi ngờ về sai phạm và trình bày các thủ tục kiểm toán cơ bản mà kiểm toán viên Chi cần thực hiện để giải tỏa nghi ngờ sai phạm trên?

Câu 4 (2 điểm)
Dưới đây là danh sách các thủ tục kiểm soát được thiết kế trong quy trình bán hàng của công ty TNHH thương mại Rồng Vàng:
a. Tất cả các nghiệp vụ bán chịu có giá trị dưới 10 triệu đồng phải được sự cho phép của trưởng bộ phận kinh doanh. Giám đốc kinh doanh sẽ chuẩn y các nghiệp vụ bán chịu từ 10 triệu trở lên.
b. Giá bán các mặt hàng đều được xác lập trước trên chương trình máy tính. Chỉ có giám đốc bán hàng mới có quyền can thiệp, sửa đổi giá cả trong một số trường hợp ngoại lệ.

c. Tất cả các phiếu gửi hàng cho khách hàng đều phải được đánh số thứ tự trước
d. Các khiếu nại, cũng như hàng bán bị khách hàng trả lại đều được chuyển đến người phụ trách bán hàng giải quyết.
e. Hàng bán bị trả lại sau khi được chấp nhận sẽ chuyển đến bộ phận nhận hàng. Các mặt hàng này được ghi nhận vào chứng từ được đánh số thứ tự trước, sau đó, sẽ chuyển đến bộ phận kiểm tra chất lượng để kiểm tra lại và đưa ra khuyến nghị về cách thức xử lý phù hợp.
Yêu cầu: Hãy cho biết:
a. Ảnh hưởng (nếu có) của việc thiếu các thủ tục kiểm soát nêu trên đến báo cáo tài chính.
b. Thử nghiệm kiểm soát mà kiểm toán viên cần thực hiện để xác định tính hữu hiệu của các thủ tục kiểm soát nêu trên.

Câu 5 (2đ) : Đây là năm đầu tiên Công ty Z ký hợp đồng kiểm toán báo cáo tài chính cho công ty Ngọc Mai. Kiểm toán viên Minh đang lập kế hoạch kiểm toán báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31/12/X của công ty Ngọc Mai với một số thông tin chủ yếu như sau:

Tại công ty Ngọc Mai, các nghiệp vụ mua và bán phát sinh rất nhiều. Đặc biệt công ty có quan hệ với rất nhiều nhà cung cấp. Các nhà phân phối này bán chịu cho công ty Ngọc Mai với thời hạn thanh toán từ 30 đến 45 ngày. Tuy nhiên, họ luôn kiểm soát khá chặt chẽ tình hình công nợ đối với công ty Ngọc Mai thông qua việc gửi thư thông báo nợ hàng tháng, và thực hiện đối chiếu công nợ 3 tháng một lần.

Tình hình nợ phải thu của công ty Ngọc Mai là khá tốt vì chủ yếu công ty bán hàng thu tiền mặt tại các cửa hàng, ngoại trừ việc bán chịu cho một vài siêu thị lớn. Số dư tiền của công ty Ngọc Mai thường chiếm 25% của tổng tài sản, trong khi nợ phải thu chỉ chiếm khoảng 5% tài sản ngắn hạn.

Tài sản dài hạn của công ty Ngọc Mai chủ yếu là các cửa hàng và xe tải, chiếm khoảng 35% tổng tài sản. Tuy nhiên, công ty cũng đi thuê một số xe tải để sử dụng khi có những hợp đồng giao hàng lớn. Để thực hiện mọi hoạt động kinh doanh của mình, Công ty Ngọc Mai chỉ sử dụng 18 nhân viên, nhân viên phòng kế toán thường xuyên thay đổi. Ngoài ra, để giảm nhẹ công việc, công ty Ngọc Mai đang sử dụng phương pháp kiểm kê định kỳ đối với hàng tồn kho và áp dụng một chương trình kế toán trên máy.

Yêu cầu:

a. Hãy nhận định các rủi ro tiềm tàng, rủi ro kiểm soát tại công ty Ngọc Mai?

b. Nêu những thủ tục kiểm toán quan trọng kiểm toán viên Minh cần áp dụng?

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ NĂM 2016

ĐỀ THI VIẾT
MÔN THI: KIỂM TOÁN VÀ DỊCH VỤ CÓ ĐẢM BẢO NÂNG CAO

Đề: Lẻ 2	Số báo danh:

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1 (2 điểm)

Kiểm toán viên độc lập có thể thực hiện dịch vụ soát xét thông tin tài chính giữa niên độ (VSA 2410) và dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính. Hãy so sánh 2 dịch vụ trên ở các phương diện:

(a) Mục đích
(b) Mức độ đảm bảo dịch vụ.
(c) Thủ tục thực hiện
(d) Đánh giá các sai sót phát hiện

Câu 2 (2 điểm)

a) Trình bày các trường hợp doanh nghiệp kiểm toán, chi nhánh doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài tại Việt Nam không được thực hiện kiểm toán (nêu 5 trường hợp).
b) Trong trường hợp doanh nghiệp kiểm toán, chi nhánh doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài tại Việt Nam không được thực hiện kiểm toán mà vẫn thực hiện kiểm toán cho khách hàng thì phải chịu trách nhiệm trước pháp luật như thế nào?

Câu 3 (2 điểm)

Kiểm toán viên (KTV) Hà phụ trách kiểm toán báo cáo tài chính (BCTC) cho công ty Thành Sinh cho niên độ kế toán kết thúc vào 31.12.20x5. Khi xem xét các sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán năm, một số sự kiện dưới đây không được ghi nhận hay công bố thông tin trên BCTC của Thành Sinh làm KTV Hà chú ý:

1. Vào 02.02.20x6, một cơn hỏa hoạn lớn thiêu rụi ba (3) kho hàng của Thành Sinh, ước tính giá trị hàng hóa bị thiệt hại lên đến 20 tỷ đồng.
2. Vào tháng 11.20x5, Thành Sinh bị khách hàng khởi kiện do vi phạm hợp đồng. Ngày 12.01.20x6, tòa án xét xử và yêu cầu Thành Sinh phải bồi thường cho khách hàng là 500 triệu đồng, Thành Sinh đã chấp nhận mức phạt này.
3. Vào 04.02.20x6, Thành Sinh mua lại một công ty khác cùng ngành. Việc sáp nhập này có thể làm cho Thành Sinh trở thành người dẫn đầu trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh của ngành.

- *Thí sinh không được sử dụng tài liệu trong phòng thi.*
- *Giám thị coi thi không giải thích gì thêm.*
- *Thí sinh nộp lại đề thi cùng bài thi./.*

Yêu cầu: Hãy cho biết:

(a) Cách xử lý kế toán của Thành Sinh đối với tình huống trên có phù hợp với quy định hiện hành (giả sử số tiền đều là trọng yếu) không, cách thức nào theo bạn là phù hợp.

(b) Thế nào là Nợ tiềm tàng, điều kiện để lập dự phòng Nợ tiềm tàng.

(c) Thủ tục kiểm toán cần thực hiện để xác định các vụ kiện tụng và tranh chấp liên quan đến đơn vị có thể làm phát sinh rủi ro có sai sót trọng yếu theo yêu cầu của chuẩn mực kiểm toán VSA 501.

Câu 4: (2 điểm)

XYZ là công ty phân phối (thương mại), hoạt động trong một lĩnh vực rất cạnh tranh với các nhà phân phối khác trong vùng. Những năm gần đây, công ty gặp khó khăn tài chính và có nhu cầu một khoản vay lớn từ ngân hàng để thanh toán các khoản nợ đến hạn. Ngoài ra, công ty cũng đang chịu áp lực đạt mục tiêu lợi nhuận. Trong giai đoạn lập kế hoạch, kiểm toán viên đã thu thập các thông tin của năm trước và thông tin chưa được kiểm toán để phân tích sơ bộ đánh giá rủi ro sai sót trọng yếu như sau:

	Năm hiện hành	Năm trước
Doanh thu (Triệu đồng)	11.680	10.950
Nợ phải thu cuối kỳ (Triệu đồng)	2.176	1.350
Giá vốn hàng bán (Triệu đồng)	9.402,4	9.198
Tỷ lệ lợi nhuận gộp của ngành	16,3%	16,2%

Qua trao đổi, nhà quản trị đã giải thích với kiểm toán viên một số thông tin sau:

- Trong năm hiện hành do trang bị hệ thống máy tính mới cùng phần mềm quản trị nên tăng được hiệu quả hoạt động so với năm trước.
- Nhiều sản phẩm công ty cung cấp cho khách hàng có tính mùa vụ, nên trong năm công ty quyết định kéo dài thời gian trả nợ cho khách hàng từ tháng 10 sang tháng 4 năm sau mà khách hàng không phải trả lãi. Nhiều khách hàng lớn được hưởng chính sách tín dụng này của công ty nên sẵn sàng dự trữ hàng vào cuối năm tại kho bán lẻ của mình để bán vào năm sau.

Yêu cầu:

a. Hãy tính tỷ lệ lợi nhuận gộp và số ngày thu tiền bình quân của khoản nợ phải thu năm trước và năm hiện hành.

b. Với các thông tin có được (bao gồm cả kết quả câu a), anh/chị hãy nêu những vấn đề cần phải quan tâm trong cuộc thảo luận nhóm đánh giá rủi ro sai sót trọng yếu. Từ những vấn đề đó dự đoán khả năng xảy ra rủi ro sai sót trọng yếu cao. Nêu 2 thủ tục kiểm toán để đối phó rủi ro.

Câu 5 (2đ): Khi kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/N của công ty Hàng Hải, kiểm toán viên đã phát hiện những sai sót sau:

1. Kế toán đã ghi hóa đơn bán hàng phát sinh ngày 09/01/N+1 vào sổ kế toán năm N: Giá bán chưa thuế 400 triệu, giá vốn hàng bán 300 triệu đồng, thuế GTGT 10%, khách hàng chưa thanh toán.
2. Kế toán áp dụng sai giá xuất kho làm giá vốn hàng bán tăng 300 triệu đồng.
3. Một hóa đơn bán hàng trả chậm bị nhập số liệu từ bàn phím máy tính nhầm từ 50 triệu đồng doanh thu chưa thuế thành 500 triệu đồng, thuế GTGT 10%
4. Kế toán ghi nhận doanh thu chưa thuế 500 triệu đồng của nghiệp vụ bán chịu hàng hóa ngày 27/12/N nhưng quên không phản ánh giá vốn hàng bán (bán xuất kho trực tiếp), thuế GTGT 10%. Biết giá vốn hàng bán là 300 triệu đồng.
5. Cấn trừ nợ phải thu với nợ phải trả của Khách hàng L nhưng kế toán ghi nhầm:

Nợ TK 331 - Nhà cung cấp S: 50 triệu
Có TK 131 - Khách hàng L: 50 triệu.

Yêu cầu: Với mỗi nghiệp vụ trên hãy nêu:

a. Những cơ sở dẫn liệu bị ảnh hưởng
b. Các khoản mục trên báo cáo tài chính bị ảnh hưởng
c. Các bút toán điều chỉnh (nếu có)
d. Các thủ tục kiểm toán cần thực hiện để phát hiện các sai phạm trên.

Trình bày các yêu cầu trên theo mẫu sau:

Nội dung nghiệp vụ	Cơ sở dẫn liệu bị ảnh hưởng	Ảnh hưởng đến Bảng cân đối kế toán	Ảnh hưởng đến Báo cáo kết quả kinh doanh	Bút toán điều chỉnh	Thủ tục kiểm toán

Giả sử thuế suất thuế TNDN 25%

Ghi chú:

- TNHH: Trách nhiệm Hữu hạn

- VSA: Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam

- GTGT: Giá trị gia tăng

- BCTC: Báo cáo tài chính

- KTV: Kiểm toán viên

- TNDN: Thu nhập doanh nghiệp

- Giả định các đơn vị thực hiện chế độ kế toán theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp.

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ NĂM 2016

ĐỀ THI VIẾT
MÔN THI: KIỂM TOÁN VÀ DỊCH VỤ CÓ ĐẢM BẢO NÂNG CAO

Đề: Chẵn	Số báo danh:

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1: (2 điểm)

Bắc là trợ lý kiểm toán được phân công kiểm tra khoản mục tài sản cố định của công ty TNHH Nha Cát. Trưởng nhóm lưu ý Bắc rằng: "Đây là khoản mục dễ kiểm tra nhất. Tất cả những gì Bắc phải làm là kiểm tra chứng từ các nghiệp vụ tăng, giảm tài sản cố định chủ yếu trong kỳ. Khách hàng đã chuẩn bị danh mục các nghiệp vụ có số tiền lớn hơn 50 triệu (mức trọng yếu của khoản mục) và những chứng từ liên quan để Bắc kiểm tra".

Yêu cầu:

a. Hãy nhận xét về lưu ý này của trưởng nhóm kiểm toán và bổ sung 2 trong số các thủ tục cần thiết (nếu thấy thiếu sót).
b. Nêu hai thủ tục phân tích khi kiểm toán tài sản cố định.

Câu 2 (2đ): Anh (chị) hãy nêu trách nhiệm của kiểm toán viên và công ty kiểm toán đối với các sự kiện phát sinh từ sau ngày khóa sổ kế toán lập báo cáo tài chính đến ngày ký báo cáo kiểm toán theo qui định của chuẩn mực kiểm toán Việt Nam ?

Câu 3: ***(2 điểm)***

Khi thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính kết thúc ngày 31/12/N của công ty Cổ phần ACB, hoạt động trong lĩnh vực sản xuất và kinh doanh hàng điện tử điện lạnh và đồ gia dụng, KTV thu thập được một số thông tin, tài liệu như sau:

- Công ty có chính sách bảo hành đối với các sản phẩm điện tử, điện lạnh, đồ gia dụng được bán ra. Theo điều khoản bảo hành quy định trong các hợp đồng bán hàng, Công ty sẽ chịu trách nhiệm sửa chữa hoặc thay mới cho các sản phẩm nếu bị lỗi trong khoảng thời gian 24 tháng kể từ ngày khách hàng mua sản phẩm.

- Ngày 31/01/N+1, Công ty phát hiện ra lỗi sản xuất đối với lô sản phẩm sản xuất trong giai đoạn từ ngày 01/12/N đến 31/01/N+1.

- Vì sự việc trên được phát hiện sau ngày kết thúc niên độ kế toán là 31/01/N+1 nên kế toán Công ty không điều chỉnh vào số liệu BCTC mà chỉ thuyết minh trên BCTC sự việc trên.

- *Thí sinh không được sử dụng tài liệu trong phòng thi.*
- *Giám thị coi thi không giải thích gì thêm.*
- *Thí sinh nộp lại đề thi cùng bài thi./.*

Yêu cầu: Anh (chị) hãy đưa ra xét đoán những rủi ro chủ yếu có thể có từ thông tin này đến BCTC năm N và định hướng trọng tâm mà KTV cần kiểm tra để giải tỏa nghi ngờ về rủi ro đã đặt ra

Câu 4 (2 điểm)

Công ty kiểm toán ABC nhận được yêu cầu kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/N của Công ty cổ phần Hoa Sao. Bước đầu với tư cách là kiểm toán viên của ABC được giao phụ trách khách hàng Hoa Sao, anh/chị thu thập được một số thông tin có liên quan đến đơn vị như sau:

1. Công ty cổ phần Hoa Sao là công ty kinh doanh thuỷ sản đông lạnh xuất khẩu sang châu Âu và Mỹ, trong đó thị trường Mỹ chiếm 80% doanh thu của công ty. Hoa Sao thu mua thuỷ sản trực tiếp từ các thương lái và chế biến, đóng gói xuất khẩu;
2. Trong 2 năm tài chính trước đó, Công ty cổ phần Hoa Sao đã sử dụng 2 công ty kiểm toán khác nhau cho mỗi năm tài chính, và báo cáo kiểm toán phát hành đều là chấp nhận toàn phần;
3. Công ty cổ phần Hoa Sao góp 50% vốn thành lập liên doanh với Công ty TNHH Hương Biển lấy tên là Công ty TNHH Hoa Biển vào 1/10/N. Mục đích chính là Hoa Biển sẽ chủ động nguồn nguyên liệu cho Hoa Sao chế biết xuất khẩu vì Hương Biển hiện đang là nhà cung cấp nguyên liệu thuỷ sản lớn nhất khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long với thị phần lên đến 40%;

Yêu cầu anh/chị:

a) Hãy nêu những vấn đề mà anh/chị cần phải lưu ý trong quá trình lập kế hoạch kiểm toán Công ty cổ phần Hoa Sao cho năm tài chính kết thúc 31/12/N.
b) Hãy nêu các thủ tục kiểm toán cần thiết có liên quan đến các vấn đề xác định ở trên của Công ty TNHH Hoa Biển.

Câu 5 (2 điểm)

Bạn chịu trách nhiệm kiểm toán khoản mục nợ phải thu khách hàng cho công ty thương mại Kỳ Vọng. Kỳ vọng có 220 khách hàng còn nợ vào cuối kỳ. Số dư Nợ phải thu của khách hàng được phân thành các nhóm như sau:

Nhóm	Số dư Nợ phải thu của khách hàng	Số lượng khách hàng
1	Khách hàng Nợ từ 70 triệu trở lên	20
2	Khách hàng Nợ từ 20 triệu đến 70 triệu	150
3	Khách hàng Nợ dưới 20 triệu	50

Dựa vào hiểu biết của bạn qua cuộc kiểm toán năm trước cũng như kết quả thử nghiệm kiểm soát, bạn đánh giá sơ bộ rủi ro có sai sót trọng yếu đối với khoản mục Nợ phải thu là thấp.

Yêu cầu: Hãy cho biết:

(a) Theo chuẩn mực kiểm toán VSA 505, có bao nhiêu dạng thư xác nhận, các vấn đề cần quan tâm khi lựa chọn dạng thư xác nhận, mức độ tin cậy của từng dạng thư xác nhận. Thủ tục kiểm toán cần thực hiện nếu ban giám đốc không đồng ý cho kiểm toán viên gửi thư xác nhận. Các trường hợp làm kiểm toán viên nghi ngờ và thủ tục kiểm toán cần thực hiện khi có nghi ngờ về độ tin cậy của thư xác nhận, cho ví dụ minh họa.

(b) Đối với việc kiểm toán nợ phải thu khách hàng cho công ty Kỳ vọng, bạn nên sử dụng các loại thư xác nhận nào, giải thích lý do cho sự lựa chọn của bạn.

Ghi chú:

- TNHH: Trách nhiệm hữu hạn

- VSA: Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam

- GTGT: Giá trị gia tăng

- BCTC: Báo cáo tài chính

- KTV: Kiểm toán viên

- TNDN: Thu nhập doanh nghiệp

- Giả định các đơn vị thực hiện chế độ kế toán theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp.

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN NĂM 2017

ĐỀ THI VIẾT
MÔN THI: KIỂM TOÁN VÀ DỊCH VỤ BẢO ĐẢM

Đề: Le2	Số báo danh:

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1 (2 điểm): Anh/Chị hay nêu các loại ý kiến kiểm toán. Mô tả bản chất của vấn đề dẫn đến việc kiểm toán viên phải đưa ra ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp nhận toàn phần và xét đoán của kiểm toán viên về tính chất, ảnh hưởng của các vấn đề này đối với báo cáo tài chính.

Câu 2 (2 điểm): Anh/Chị hãy nêu khái niệm "trọng yếu", "mức trọng yếu". Nêu một số tiêu chí mà kiểm toán viên có thể sử dụng để xác định mức trọng yếu đối với tổng thể báo cáo tài chính.

Câu 3: (2đ)

Công ty Vui vẻ sản xuất các loại bánh kẹo và có năm tài chính kết thúc ngày 30 tháng 9 năm 2017. Anh/Chị phụ trách nhóm kiểm toán cho Công ty Vui Vẻ.

1- Anh/Chị ghi nhận một số thông tin như sau trong quá trình kiểm toán cuối năm tại Công ty.

- Trong năm 2017, Công ty đã đầu tư nâng cấp cũng như thay thế nhiều máy móc sản xuất để nâng cao chất lượng sản phẩm (0,6đ).
- Công ty đã bố trí thêm một kế toán chuyên trách thu hồi nợ của đại lý mua hàng. Nhờ đó, tình hình trả tiền của đại lý đã tốt lên đáng kể. Công ty quyết định giảm tỷ lệ lập dự phòng cho nợ phải thu khó đòi trên 6 tháng từ 30% xuống còn 20%. Giả định tỷ lệ lập dự phòng là do Ban Giám đốc tự quyết định và không bị ảnh hưởng bởi quy định về tài chính (0,4đ)
- Dựa trên báo cáo bán hàng, loại bánh quy dành cho người ăn kiêng không được tiêu thụ tốt do không hợp khẩu vị người tiêu dùng và còn tồn trong kho khá nhều. Trong thời gian tới, các đại lý không đăng ký mua thêm loại bánh này. (0,4đ)
- Công ty dự định sẽ giảm bớt 5 cửa hàng bán lẻ do hoạt động không hiệu quả. Để thay thế công ty dự định sẽ triển khai phần mềm bán hàng qua mạng. Dự tính công ty chỉ có thể bố trí công việc mới cho tối đa 50% nhân viên của 5 cửa hàng này. Do đó, nhân viên của 5 cửa hàng được khuyến khích nghỉ việc và sẽ được hỗ trợ 2 tháng lương cho mỗi năm làm việc. Giám đốc Công ty đã gửi thông báo đến các nhân viên để đăng ký nghỉ việc tự nguyện vào ngày 30 tháng 11 năm 2017. Các nhân viên có 2 tháng để hoàn thành việc đăng ký. Công ty hiện đang lập dự phòng thôi việc theo tỷ lệ 10% quỹ lương của 5 cửa hàng để trả cho các nhân viên tình nguyện nghỉ việc. (0,6đ)

- *Thí sinh không được sử dụng tài liệu trong phòng thi.*
- *Giám thị coi thi không giải thích gì thêm.*
- *Thí sinh nộp lại đề thi cùng bài thi./.*

Anh/Chị hãy mô tả các thủ tục kiểm toán chủ yếu cần thực hiện để thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp đối với các nội dung trên.

Việc tìm hiểu kiểm soát nội bộ đối với các quy trình có ảnh hưởng đến các khoản mục trên đã được thực hiện và đánh giá là hữu hiệu.

Câu 4 (2 điểm)

Công ty Hitech là doanh nghiệp có 100% vốn đầu tư nước ngoài của Nhật đã hoạt động tại Việt Nam được 6 năm. Công ty Hitech chuyên viết phần mềm trò chơi điện tử online cho một đối tác ở Nhật - là một trong những công ty phần mềm lớn nhất tại Nhật và có cùng chủ đầu tư với Hitech. 90% doanh thu của Hitech đến từ đối tác Nhật này và, 10% còn lại là các hợp đồng nhỏ lẻ tại Việt Nam.Với chế độ đãi ngộ tốt, hiện Hitech đang sở hữu đội ngũ kỹ sư phần mềm được đánh giá là rất mạnh so với các công ty trong ngành. Tốc độ tăng trưởng về doanh thu bình quân của Hitech là 20% một năm và trung bình mỗi hợp đồng Hitech cần 3 tháng để hoàn thành.

Vào tháng 6/2016, đối tác bên Nhật bị kiện vì rò rỉ thông tin thẻ tín dụng của khách hàng chơi điện tử online, do đó cho đến 31/12/2016 họ không ký được thêm được bất kỳ hợp đồng phần mềm trò chơi điện tử nào cả.Và cũng nhân sự kiện này, chính phủ Nhật vừa ra chính sách mới thắt chặt kiểm soát trò chơi điện tử online, bao gồm hạn chế quảng cáo trên các phương tiện truyền thông và yêu cầu đặt máy chủ trò chơi tại Nhật. Ước tính quy định này sẽ làm cho tốc độ tăng trưởng của ngành trò chơi điện tử online bị âm.

Do ảnh hưởng của những sự kiện trên mà doanh thu trong năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016 của Hitech đã giảm từ 20 tỷ VND năm 2015 xuống còn 12 tỷ VND năm 2016 và chưa có hợp đồng nào dành cho năm 2017 được ký kết.

Yêu cầu anh/chị:

a) Hãy chỉ ra 4 yếu tố có thể dẫn đến nghi ngờ giả định hoạt động liên tục đối với Công ty Hitech không được đảm bảo.
b) Hãy nêu 4 thủ tục kiểm toán có thể sử dụng để đánh giá sự phù hợp của giả định hoạt động liên tục đối với Công ty Hitech.

Câu 5 (2đ): Công ty điện tử T là một nhà sản xuất và phân phối các sản phẩm điện tử. Trong quá trình kiểm toán hàng tồn kho của công ty T, KTV ghi nhận những tình huống sau:

(a) Trong lúc chứng kiến kiểm kê, KTV nhận thấy có hai xe tải chứa sản phẩm đã được bốc xếp và chuẩn bị chở đi giao hàng, KTV tìm hiểu và biết số hàng này không được tính vào hàng tồn kho của công ty.
(b) Cũng trong quá trình kiểm kê, KTV ghi nhận một số tương đối lớn sản phẩm mà bao bì đã cũ ở sâu trong góc kho hàng. Khi được phỏng vấn, khách hàng cho biết sản phẩm vẫn còn hạn sử dụng nên vẫn để bán như các sản phẩm khác.

(c) Qua trao đổi với Giám đốc, KTV được biết gần đây, do tình hình cạnh tranh với các đối thủ khác nên đơn vị phải giảm đáng kể sản lượng sản xuất so với mức công suất bình thường. Tuy vậy, số sản phẩm sản xuất trong kỳ cũng chỉ tiêu thụ được khoảng 50% sản lượng sản xuất.

(d) Số liệu kiểm kê thực tế và số liệu trên sổ chi tiết hàng tồn kho có chênh lệch đáng kể. Được biết trong năm, đơn vị đã cài đặt một phần mềm theo dõi kế toán hàng tồn kho mới.

Yêu cầu: Anh/Chị hãy trình bày các thủ tục kiểm toán bổ sung mà KTV cần thực hiện để thu thập đầy đủ bằng chứng thích hợp cho mỗi trường hợp trên.

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN NĂM 2017

ĐỀ THI VIẾT
MÔN THI: KIỂM TOÁN VÀ DỊCH VỤ BẢO ĐẢM

Đề: Chẵn	Số báo danh:

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1 (2 điểm):

Anh/Chị cho biết khi thực hiện kiểm toán năm đầu tiên, mục tiêu của kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán đối với số dư đầu kỳ là gì? Kiểm toán viên phải đưa ra loại ý kiến kiểm toán nào cho mỗi trường hợp sau đây:

i. Kiểm toán viên không thể thu thập đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp liên quan đến số dư đầu kỳ;
ii. Kiểm toán viên kết luận rằng số dư đầu kỳ chứa đựng sai sót gây ảnh hưởng trọng yếu đến báo cáo của kỳ hiện tại, và ảnh hưởng đó không được xử lý một cách thích hợp hoặc không được trình bày và thuyết minh đầy đủ.

Câu 2 (2 điểm):

Anh/Chị nêu định nghĩa "Sai sót" và "Sai sót không được điều chỉnh". Kiểm toán viên phải làm gì đối với các sai sót không được điều chỉnh.

Câu 3: (2đ)

Công ty Gối Xinh sản xuất chăn, ga, gối và có năm tài chính kết thúc ngày 30 tháng 9 năm 2017. Anh/Chị phụ trách nhóm kiểm toán cho Công ty Gối Xinh và ghi nhận một số thông tin như sau trong quá trình kiểm toán cuối năm tại Công ty.

- Giám đốc của Công ty sẽ đi công tác nước ngoài hai tuần cuối năm. Toàn bộ hàng mua về trong giai đoạn từ ngày 15 đến 30 tháng 9 năm 2017 sẽ được ghi nhận vào tháng 10 năm 2017 vì phải đợi Giám đốc về phê duyệt trước khi cập nhật vào sổ kế toán. (0.8 đ)
- Trong các năm trước, Công ty yêu cầu các đại lý phải trả tiền trước mới được lấy hàng. Tuy nhiên trong năm 2017, để tăng tính cạnh tranh, Công ty bắt đầu cho phép các đại lý trả chậm. Nhóm kiểm toán đã thực hiện thủ tục gửi thư xác nhận cho một số đại lý. Một số thư xác nhận chưa được trả lời hoặc trả lời nhưng có khác biệt với số liệu của Công ty. (0,6đ)

- *Thí sinh không được sử dụng tài liệu trong phòng thi.*
- *Giám thị coi thi không giải thích gì thêm.*
- *Thí sinh nộp lại đề thi cùng bài thi./.*

- Công ty gặp phải cạnh tranh mạnh mẽ nên có kế hoạch chuyển hướng sang sản xuất rèm cửa. Việc chuyển hướng sản xuất dẫn đến việc Công ty phải đầu tư thêm máy móc, thiết bị, đào tạo lại tay nghề cho một số nhân viên, thanh lý một số máy móc không còn phù hợp. Kế hoạch chuyển hướng sản xuất đã được Hội đồng Quản trị thông qua và phê duyệt tại cuộc họp đại hội đồng cổ đông bất thường vào tháng 9 năm 2017. Công ty đã ghi nhận một khoản dự phòng tái cơ cấu sản xuất trong báo cáo tài chính của năm 2017. (0,6đ)

Anh/Chị hãy mô tả các thử nghiệm cơ bản chủ yếu cần thực hiện để thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp đối với các nội dung trên.

Việc tìm hiểu kiểm soát nội bộ đối với các quy trình có ảnh hưởng đến các khoản mục trên đã được thực hiện và đánh giá là hữu hiệu.

Câu 4 (2 điểm)

Công ty Vietfish là doanh nghiệp chế biến cá tra phi-lê xuất khẩu sang thị trường Mỹ đã hoạt động được 10 năm. Thị trường Mỹ là thị trường khắt khe nhất về chất lượng sản phẩm nhưng lại là thị trường xuất khẩu lớn nhất và có giá trị gia tăng cao nhất đối với các doanh nghiệp chế biến thuỷ sản Việt Nam. Trong những năm trước, vì tốc độ tăng trưởng ngành chế biến thuỷ sản rất cao (trên 30% mỗi năm) nên để đảm bảo nguồn nguyên liệu đầu vào và ổn định giá thu mua, Vietfish đã ký hợp đồng hợp tác chiến lược với hai đơn vị nuôi thuỷ sản lớn nhất khu vực Nam Bộ.Theo đó Vietfish cam kết mua vào tối thiểu 300 tấn cá tra mỗi tháng với giá cố định có điều chỉnh biên độ không quá 10% và sẽ được xem xét gia hạn vào đầu mỗi năm. Hợp đồng hợp tác chiến lược này đã mang lại khoản lợi nhuận rất tốt, với mức tăng trưởng lợi nhuận trên 30% mỗi năm cho Vietfish.

Tuy nhiên, do ảnh hưởng của việc áp thuế chống bán phá giá sản phẩm cá tra phi-lê từ Việt Nam vào Mỹ dẫn giá cá tra phi-lê nhập khẩu từ Việt Nam bị tăng giá 40% và cao hơn đối thủ cạch tranh 20%. Hậu quả là từ cuối tháng 2 năm 2016, Vietfish không thể xuất khẩu được cá tra phi-lê và hoạt động sản xuất bị đình trệ. Để cứu vãn tình hình, từ tháng 5 năm 2016 Vietfish phải chuyển sang hoạt động gia công các loại thuỷ sản khác. Vì vậy, từ mức có lãi trong năm 2015 là 600 tỷ, năm 2016 Vietfish phải ghi nhận khoản lỗ 400 tỷ VNĐ, trong đó ½ là do đền bù cho hợp đồng cam kết mua đầu vào đã gia hạn đầu năm.

Theo các chuyên gia kinh tế thì ít nhất trong 1 năm tới Mỹ sẽ vẫn giữ nguyên mức thuế chống bán phá giá đối với các sản phẩm cá tra phi-lê và sẽ xem xét áp với các sản phẩm thuỷ sản khác có nguồn gốc từ Việt Nam. Vì vậy, ngoài việc không xuất khẩu cá tra phi-lê được thì hoạt động gia công các sản phẩm thuỷ sản khác của Vietfish cũng bị đe doạ.

Yêu cầu anh/chị:

a) Hãy chỉ ra 4 yếu tố có thể dẫn đến nghi ngờ giả định hoạt động liên tục đối với Công ty Vietfish không được đảm bảo.
b) Hãy nêu 4 thủ tục kiểm toán cần thiết để đánh giá sự phù hợp của giả định hoạt động liên tục đối với Công ty Vietfish.

Câu 5 (2đ) : Đây là năm đầu tiên Công ty Z ký hợp đồng kiểm toán báo cáo tài chính cho công ty Ngọc Mai. Kiểm toán viên Minh đang lập kế hoạch kiểm toán báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31/12/X của công ty Ngọc Mai với một số thông tin chủ yếu như sau:

Tại công ty Ngọc Mai, các nghiệp vụ mua và bán phát sinh rất nhiều. Đặc biệt công ty có quan hệ với rất nhiều nhà cung cấp. Các nhà phân phối này bán chịu cho công ty Ngọc Mai với thời hạn thanh toán từ 30 đến 45 ngày. Tuy nhiên, họ luôn kiểm soát khá chặt chẽ tình hình công nợ đối với công ty Ngọc Mai thông qua việc gửi thư thông báo nợ hàng tháng, và thực hiện đối chiếu công nợ 3 tháng một lần.

Tình hình nợ phải thu của công ty Ngọc Mai là khá tốt vì chủ yếu công ty bán hàng thu tiền mặt tại các cửa hàng, ngoại trừ việc bán chịu cho một vài siêu thị lớn. Số dư tiền của công ty Ngọc Mai thường chiếm 25% của tổng tài sản, trong khi nợ phải thu chỉ chiếm khoảng 5% tài sản ngắn hạn.

Tài sản dài hạn của công ty Ngọc Mai chủ yếu là các cửa hàng và xe tải, chiếm khoảng 35% tổng tài sản. Tuy nhiên, công ty cũng đi thuê một số xe tải để sử dụng khi có những hợp đồng giao hàng lớn. Để thực hiện mọi hoạt động kinh doanh của mình, Công ty Ngọc Mai chỉ sử dụng 18 nhân viên, nhân viên phòng kế toán thường xuyên thay đổi. Ngoài ra, để giảm nhẹ công việc, công ty Ngọc Mai đang sử dụng phương pháp kiểm kê định kỳ đối với hàng tồn kho và áp dụng một chương trình kế toán trên máy.

Yêu cầu:

a. Hãy nhận định các rủi ro tiềm tàng, rủi ro kiểm soát tại công ty Ngọc Mai?
a. Nêu những thủ tục kiểm toán quan trọng kiểm toán viên Minh cần áp dụng?

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN
NĂM 2017

ĐỀ THI VIẾT
MÔN THI: KẾ TOÁN TÀI CHÍNH, KẾ TOÁN QUẢN TRỊ NÂNG CAO

Đề: Chẵn	Số báo danh:

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1: (2 điểm)

1) Anh/chị hãy phân biệt giữa chi phí phải trả phản ánh trên TK 335 với dự phòng phải trả phản ánh trên TK 352 theo quy định tại Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính. Cho ví dụ minh họa.

2) Anh/chị hãy trình bày quy định về sự thống nhất giữa chính sách kế toán cho các giao dịch và sự kiện cùng loại trong những hoàn cảnh tương tự của tập đoàn khi lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất theo quy định tại Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính. Cho ví dụ minh họa.

Câu 2: (2đ): (Bỏ qua các tác động về thuế, thí sinh chỉ cần nêu cách thức ghi nhận trên báo cáo tài chính, không cần nêu các bút toán định khoản)

1. Nêu sự khác biệt giữa phương pháp ghi nhận Số tiền thu được từ việc bán sản phẩm được sản xuất trong quá trình hoạt động kinh doanh bình thường và Số tiền thu được từ việc bán sản phẩm sản xuất thử tạo ra trong quá trình chạy thử máy móc, thiết bị khi chưa hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng (0,25đ);
2. Nêu sự khác biệt giữa phương pháp ghi nhận khoản tiền phạt vi phạm hợp đồng bên bán thu được và khoản phạt vi phạm hợp đồng bên mua thu được (0,25đ);
3. Nêu sự khác biệt giữa phương pháp ghi nhận khoản cổ tức, lợi nhuận được chia cho giai đoạn trước ngày mua khoản đầu tư và Khoản cổ tức, lợi nhuận được chia cho giai đoạn sau ngày mua khoản đầu tư (0,25đ);
4. Nêu sự khác biệt giữa phương pháp ghi nhận khoản chi phí khấu hao bất động sản đầu tư và chi phí khấu hao TSCĐ không cần dùng chờ thanh lý;
5. Nêu sự khác biệt giữa phương pháp trình bày dòng tiền đối với khoản tiền lãi cho vay đã nhận và tiền lãi đi vay đã trả cho hoạt động sản xuất, kinh doanh thông thường;
6. Trong kỳ doanh nghiệp xuất khẩu hàng hóa để bán và phải nộp thuế GTGT. Sau đó doanh nghiệp được hoàn lại số tiền thuế GTGT đã nộp. Nêu phương pháp ghi nhận khoản thuế GTGT được hoàn lại (0,25đ);
7. Doanh nghiệp có báo cáo tài chính cho kỳ kế toán năm kết thúc vào ngày 31/12/20X7. Doanh nghiệp công bố báo cáo tài chính vào ngày 31/3/20X8.

- Thí sinh không được sử dụng tài liệu trong phòng thi; Giám thị coi thi không giải thích gì thêm. Thí sinh nộp lại đề thi cùng bài thi.
- Trường hợp không nêu cụ thể, các doanh nghiệp đề cập trong đề thi được giả định thực hiện theo Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014, Thông tư 202/TT-BTC, ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính; sản xuất kinh doanh sản phẩm, hàng hóa dịch vụ thuộc đối tượng chịu Thuế GTGT, tính và nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ, kế toán hàng tồn kho theo phương pháp kê khai thường xuyên.
- TGNH: Tiền gửi Ngân hàng; TNDN: Thu nhập doanh nghiệp; TP: Trái phiếu; BCTC: Báo cáo tài chính; TSCĐ: Tài sản cố định; GTGT: Giá trị gia tăng; TNHH: Trách nhiệm hữu hạn; VAS: Chuẩn mực kế toán Việt Nam; CP: Cổ phần; SXC: Sản xuất chung.

Trước khi phát hành báo cáo tài chính, doanh nghiệp phát sinh các giao dịch và sự kiện sau:

a. Doanh nghiệp ghi sổ và trình bày BCTC bằng VND. Cuối kỳ, doanh nghiệp có một số khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ cần đánh giá lại. Tỷ giá thực tế giữa VND/USD tại ngày 31/12/20X7 là 22.000VND/USD; Tỷ giá thực tế tại ngày 31/3/20X8 là 25.000VND/USD;
b. Năm 20X7, doanh nghiệp đã tạm nộp tiền thuê đất. Ngày 1/2/20X8, UBND ra quyết định doanh nghiệp phải nộp bổ sung tiền thuê đất của năm 20X7;
c. Ngày 1/3/20X8, doanh nghiệp được quyền nhận cổ tức của năm 20X7 từ các khoản đầu tư ra ngoài doanh nghiệp;
d. Trong năm 20X7, doanh nghiệp bán sản phẩm, hàng hóa với điều khoản người mua được hưởng chiết khấu thương mại. Tại thời điểm 31/12/20X7 doanh nghiệp đang trong quá trình kiểm kê, đối chiếu với khách hàng nên chưa xác định được chắc chắn khoản chiết khấu thương mại phải giảm trừ cho khách hàng. Ngày 15/2/20X8 đã xác định được số chiết khấu thương mại phải giảm trừ cho khách hàng do mua hàng từ năm 20X7.

Xác định các sự kiện sau ngày kết thúc kỳ kế toán không cần điều chỉnh đối với báo cáo tài chính năm 20X7 (0,5đ).

Câu 3 (2đ) (Thí sinh không cần lập bút toán định khoản)

1. Trong năm 20X7 Doanh nghiệp có các thông tin sau:
   - Ngày 1/2/20X7, doanh nghiệp mua một khoản trái phiếu niêm yết trị giá 10tỉ đồng kỳ hạn 1 năm, lãi suất 10%/năm với mục đích nhận tiền lãi trái phiếu. Tại ngày 1/2/20X8 doanh nghiệp đã nhận được lãi trái phiếu;
   - Ngày 1/7/20X7, doanh nghiệp mua một khoản trái phiếu Chính phủ trị giá 5tỉ đồng kỳ hạn 1 năm lãi suất 12%/năm với mục đích bán đi kiếm lời nhưng đến ngày 31/12/20X7 chưa bán được trái phiếu này. Biết rằng mặc dù muốn bán khoản trái phiếu này ngay trong 6 tháng đầu năm 20X8 nhưng do thị trường không thuận lợi nên doanh nghiệp vẫn nắm giữ và đến ngày 1/7/20X8, doanh nghiệp đã đáo hạn trái phiếu Chính phủ thu hồi cả gốc và lãi;
   - Ngày 1/9/20X7, doanh nghiệp cho công ty A vay 3tỉ đồng theo khế ước kỳ hạn 6 tháng, lãi suất 8%/năm;

   Xác định giá trị chỉ tiêu đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn thuộc phần tài sản ngắn hạn trên Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/20X7 (0,5đ).

2. Trong năm 20X7, Doanh nghiệp kế toán, lập báo cáo tài chính bằng VND có các thông tin sau:
   - Ngày 1/4/20X7, doanh nghiệp ký một hợp đồng xuất khẩu trị giá 20 triệu USD, tỷ giá thực tế tại ngày này là 20.000đ/USD;
   - Ngày 1/5/20X7, người mua ứng trước cho doanh nghiệp 10 triệu USD, tỷ giá thực tế tại ngày này là 21.000đ/USD;

- Ngày 1/6/20X7, người mua tiếp tục trả nốt số tiền còn lại và doanh nghiệp xuất invoice tổng trị giá lô hàng cho người mua, tỷ giá thực tế tại ngày này là 22.000đ/USD;
- Ngày 1/7/20X7, doanh nghiệp giao hàng cho người mua, tỷ giá tại ngày này là 23.000đ/USD.

Xác định số liệu được trình bày trong chỉ tiêu "Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ" trên báo cáo tài chính năm 20X7 (0,5đ).

3. Ngày 1/6/20X7, doanh nghiệp ghi nhận khoản chi phí phải trả về trích trước sửa chữa TSCĐ với giá trị ghi sổ là 10tỉ đồng và đến ngày 31/12/20X7, doanh nghiệp mới thanh toán được 7tỉ đồng. Khoản chi phí trích trước này chỉ được tính là chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế trên cơ sở thực chi. Xác định cơ sở tính thuế của khoản mục nợ phải trả này tại ngày 31/12/20X7 theo quy định của VAS 17 (0,5đ).
4. Trong kỳ doanh nghiệp có các thông tin sau:
   - Vay ngân hàng 10tỉ đồng để trả nợ người cung cấp, biết rằng doanh nghiệp không nhận khoản tiền này mà ngân hàng chuyển thẳng tiền cho người cung cấp;
   - Doanh nghiệp phát hành 5tỉ đồng cổ phiếu ưu đãi với cam kết trả lại cho chủ sở hữu sau 3 năm;
   - Doanh nghiệp vay ngân hàng 20tỉ đồng và cho công ty con vay lại số tiền này ngay trong kỳ;
   - Doanh nghiệp đi thuê một tài sản dưới hình thức thuê tài chính, giá trị gốc thuê tài chính là 15tỉ đồng;

   Xác định số liệu được trình bày trong chỉ tiêu "Tiền thu từ đi vay" trên báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng của doanh nghiệp (0,5đ).

Câu 4: (2 điểm)

Công ty Đông Đô có năm tài chính đầu tiên từ ngày 1/1/20X5 đến ngày 31/12/20X5. Trong năm 20X7, Công ty Đông Đô phát hiện thấy một lô hàng hóa A bán trong năm 20X6 với giá vốn hàng bán là 20.000.000đ nhưng kế toán lại hạch toán 2 lần nghiệp vụ này dẫn đến giá vốn hàng bán và giá xuất kho hàng hóa A được trình bày trong báo cáo tài chính năm 20X6 là 40.000.000đ. Đây là sai sót trọng yếu đối với báo cáo tài chính năm 20X6 của công ty Đông Đô.

Trích một số khoản mục trên báo cáo tài chính chưa điều chỉnh sai sót của các năm 20X6 và 20X7 của công ty Đông Đô như sau:

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu		
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	**Năm 20X7**	**Năm 20X6**
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	250.000.000	180.000.000
Giá vốn hàng bán	210.000.000	150.000.000
Lợi nhuận kế toán trước thuế TNDN	40.000.000	30.000.000
Chi phí thuế TNDN hiện hành	8.000.000	6.000.000
Lợi nhuận sau thuế TNDN	32.000.000	24.000.000

Bảng cân đối kế toán	31/12/20X7	31/12/20X6
Hàng tồn kho		
Hàng tồn kho	190.000.000	160.000.000
Nợ phải trả		
Thuế và các khoản phải trả Nhà nước	15.000.000	25.000.000
Vốn chủ sở hữu		
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	30.000.000	30.000.000
Lợi nhuận chưa phân phối	52.000.000	30.000.000

Yêu cầu:

Tính toán ảnh hưởng của sai sót trọng yếu nêu trên và thực hiện điều chỉnh số liệu các chỉ tiêu liên quan trên báo cáo tài chính năm 20X6 và năm 20X7 của công ty Đông Đô theo quy định của chuẩn mực kế toán Việt Nam số 29 "Thay đổi chính sách kế toán, ước tính kế toán và các sai sót".

Biết rằng: Thuế suất thuế TNDN là 20%, lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại ngày 31/12/20X5 là 22.000.000đ; trong năm 20X6 và năm 20X7, lợi nhuận kế toán bằng thu nhập chịu thuế TNDN đồng thời công ty không có các khoản thu nhập và chi phí nào khác.

Câu 5 (2,0 điểm)

Công ty TNHH Hoàng Hà sản xuất ba nhóm sản phẩm A, B, C. Báo cáo kết quả kinh doanh của các nhóm sản phẩm trong kỳ như sau:

(ĐVT: ngàn đồng)

Chỉ tiêu	Tổng	A	B	C
Doanh thu	5.000.000	1.800.000	2.300.000	900.000
Biến phí	(2.780.000)	(950.000)	(1.250.000)	(580.000)
Lãi trên biến phí	2.220.000	850.000	1.050.000	320.000
Định phí	(1.277.000)	(382.000)	(552.000)	(343.000)
-Quảng cáo	*(310.000)*	*(100.000)*	*(120.000)*	*(90.000)*
-Khấu hao máy chuyên dụng	*(393.000)*	*(98.000)*	*(210.000)*	*(85.000)*
-Chi phí thuê máy ngoài	*(479.000)*	*(154.000)*	*(180.000)*	*(145.000)*
-Lương quản lý chung	*(95.000)*	*(30.000)*	*(42.000)*	*(23.000)*
Lãi(lỗ)	**943.000**	**468.000**	**498.000**	**(23.000)**

Biết rằng: Máy móc chuyên dùng không thể bán được, máy móc thuê ngoài thì có thể dừng thuê nếu không sử dụng.

Yêu cầu:

1.Theo Anh (Chị), Công ty TNHH Hoàng Hà có nên tiếp tục sản xuất sản phẩm C hay không? Tại sao?

2. Nếu tăng chi phí quảng cáo cho sản phẩm C thêm 35.000 thì doanh số bán của sản phẩm này có thể tăng 20%. Với thông tin này, Công ty TNHH Hoàng Hà có nên tiếp tục sản xuất sản phẩm C hay không? Tại sao?

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN
NĂM 2017

ĐỀ THI VIẾT
MÔN THI: KẾ TOÁN TÀI CHÍNH, KẾ TOÁN QUẢN TRỊ NÂNG CAO

Đề: Lẻ	Số báo danh:

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1: (2 điểm)

1) Anh/chị hãy trình bày khái niệm về các bên liên quan, các trường hợp nào được coi là các bên liên quan, các trường hợp nào không được coi là các bên liên quan và các loại giao dịch chủ yếu nào giữa các bên liên quan cần phải được trình bày trong báo cáo tài chính của doanh nghiệp theo quy định của chuẩn mực kế toán Việt Nam số 26 "Thông tin về các bên liên quan".

2) Anh/chị hãy:

a) Phân biệt giữa trường hợp đem tặng sản phẩm cho khách hàng không kèm theo điều kiện mua hàng và có kèm theo điều kiện mua hàng theo quy định tại Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính?

b) Trình bày nội dung nguyên tắc kế toán phù hợp và nguyên tắc kế toán trọng yếu theo quy định của chuẩn mực kế toán Việt Nam số 01- Chuẩn mực chung? Cho ví dụ minh họa đối với từng nguyên tắc?

Câu 2: (2đ): (Bỏ qua các tác động về thuế, thí sinh chỉ cần nêu cách thức ghi nhận trên báo cáo tài chính, không cần nêu các bút toán định khoản)

1. Nêu sự khác biệt giữa phương pháp ghi nhận Chi phí vận chuyển, bảo quản hàng tồn kho trong giai đoạn mua và chế biến và Chi phí vận chuyển, bảo quản hàng tồn kho trong giai đoạn mang hàng tồn kho đi tiêu thụ (0,25đ);

2. Doanh nghiệp có một tòa nhà chưa hết khấu hao, nay phá dỡ để xây dựng một toán nhà mới. Nêu sự khác biệt giữa phương pháp ghi nhận giá trị còn lại của toàn nhà cũ và chi phí tháo dỡ tòa nhà đó để xây dựng tòa nhà mới (0,25đ);

3. Nêu sự khác biệt giữa phương pháp ghi nhận khoản lãi tiền gửi thu được từ hoạt động đầu tư tạm thời của khoản vay cho mục đích đầu tư, xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang và khoản lãi tiền gửi ngân hàng do cổ đông góp vốn (0,25đ);

4. Nêu sự khác biệt giữa phương pháp ghi nhận khoản hoàn nhập dự phòng bảo hành sản phẩm, hang hóa và khoản hoàn nhập dự phòng bảo hành công trình xây dựng (0,25đ);

- Thí sinh không được sử dụng tài liệu trong phòng thi; Giám thị coi thi không giải thích gì thêm. Thí sinh nộp lại đề thi cùng bài thi.
- Trường hợp không nêu cụ thể, các doanh nghiệp đề cập trong đề thi được giả định thực hiện theo Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014, Thông tư 202/TT-BTC, ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính; sản xuất kinh doanh sản phẩm, hàng hóa dịch vụ thuộc đối tượng chịu Thuế GTGT, tính và nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ, kế toán hàng tồn kho theo phương pháp kê khai thường xuyên.
- TGNH: Tiền gửi Ngân hàng; TNDN: Thu nhập doanh nghiệp; TP: Trái phiếu; BCTC: Báo cáo tài chính; TSCĐ: Tài sản cố định; GTGT: Giá trị gia tăng; TNHH: Trách nhiệm hữu hạn; VAS: Chuẩn mực kế toán Việt Nam; CP: Cổ phần; SXC: Sản xuất chung.

5. Nêu sự khác biệt giữa phương pháp trình bày dòng tiền đối với khoản cổ tức, lợi nhuận đã trả và dòng tiền đối với khoản cổ tức, lợi nhuận đã nhận (0,25đ);

6. Trong kỳ doanh nghiệp tạm nhập khẩu hàng hóa và đã nộp thuế nhập khẩu. Sau đó, doanh nghiệp tái xuất hàng hóa đó để bán và được hoàn lại thuế nhập khẩu đã nộp. Nêu phương pháp ghi nhận khoản thuế nhập khẩu được hoàn lại (0,25đ);

7. Doanh nghiệp có báo cáo tài chính cho kỳ kế toán năm kết thúc vào ngày 31/12/20X7. Doanh nghiệp công bố báo cáo tài chính vào ngày 31/3/20X8. Trước khi phát hành báo cáo tài chính, doanh nghiệp phát sinh các giao dịch và sự kiện sau (0,5đ):

   a. Tại ngày 31/12/20X7, doanh nghiệp đã trích lập dự phòng khoản phải thu khó đòi, tuy nhiên ngày 1/2/20X8 đã thu hồi được toàn bộ khoản phải thu này;
   b. Ngày 10/2/20X8, một số tài sản của doanh nghiệp bị phá hủy do hỏa hoạn, bão lụt;
   c. Ngày 1/3/20X8, doanh nghiệp quyết định trả cổ tức của năm 20X7;
   d. Ngày 15/3/20X8, doanh nghiệp phát hiện một sai sót trọng yếu trên báo cáo tài chính quý 1/20X7.

   Xác định sự kiện sau ngày kết thúc kỳ kế toán cần điều chỉnh đối với báo cáo tài chính năm 20X7.

Câu 3 (2đ) (Thí sinh không cần lập bút toán định khoản)

1. Trong năm 20X7 Doanh nghiệp có các thông tin sau:

   - Ngày 10/4/20X7, doanh nghiệp gửi 2tỉ đồng vào ngân hàng kỳ hạn 9 tháng, thời điểm đáo hạn là ngày 10/1/20X8;
   - Ngày 15/12/20X7, doanh nghiệp gửi 5tỉ đồng vào ngân hàng kỳ hạn 3 tháng;
   - Ngày 20/12/20X7, doanh nghiệp có khoản thấu chi ngân hàng là 500 triệu đồng và đã được thanh toán cho ngân hàng vào ngày 20/1/20X8;
   - Ngày 31/12/20X7, doanh nghiệp mua một khoản chứng khoán niêm yết với mục đích lướt sóng kiếm lời với giá trị 10tỉ đồng, biết rằng khoản chứng khoán này được bán ngay tại thời điểm T+3;

   Xác định giá trị khoản tương đương tiền được trình bày trên BCTC tại ngày 31/12/20X7 (0,5đ).

2. Trong năm 20X7, Doanh nghiệp kế toán, lập báo cáo tài chính bằng VND có các thông tin sau:

   - Ngày 1/8/20X7, ký hợp đồng nhập khẩu hàng hóa với giá mua là 10 triệu USD; Tỷ giá tại ngày này là 20.000VND/USD;

- Ngày 1/9/20X7, doanh nghiệp nhận được hóa đơn từ người bán, tỷ giá tại ngày này là 22.000đ/USD;
- Ngày 1/10/20X7, doanh nghiệp đã ký hợp đồng vận chuyển với hãng tàu và thanh toán ngay tiền vận chuyển là 100.000USD, tỷ giá tại ngày này là 21.000đ/USD;
- Ngày 1/11/20X7, hàng đã được chuyển giao cho doanh nghiệp tại cảng người bán, tỷ giá tại ngày này là 23.000VND/USD;
- Ngày 1/12/20X7, hàng cập cảng Việt Nam và doanh nghiệp phải nộp thuế nhập khẩu là 1 triệu USD. Tỷ giá do hải quan công bố là 22.500đ/USD;
- Biết rằng đến ngày 31/12/20X7 doanh nghiệp chưa bán lô hàng này, tỉ giá tại ngày 31/12/20X7 là 22.500đ/USD;
- Ngày 1/2/20X8, doanh nghiệp đã thanh toán cho người bán, tỷ giá tại ngày này là 22.000đ/USD.

Xác định giá trị lô hàng tồn kho này trên BCTC tại ngày 31/12/20X7(0,5đ).

3. Doanh nghiệp mua một TSCĐ hữu hình có nguyên giá là 20tỉ đồng tại ngày 1/1/20X1. Thời gian sử dụng hữu ích theo kế toán là 4 năm, thời gian sử dụng hữu ích do cơ quan thuế xác định là 5 năm. Biết rằng cả kế toán và thuế đều áp dụng phương pháp khấu hao theo đường thẳng, Doanh thu phát sinh từ việc sử dụng thiết bị và lãi thu từ thanh lý thiết bị phải chịu thuế TNDN, lỗ do thanh lý thiết bị được giảm trừ khi xác định thuế TNDN. Xác định cơ sở tính thuế của TSCĐ này tại thời điểm 31/12/20X3 theo quy định của VAS 17 (0,5đ).
4. Trong kỳ doanh nghiệp A có các thông tin sau:
   - Doanh nghiệp A là công ty mẹ có khoản đầu tư vào công ty con trị giá 50tỉ đồng. Khi thoái vốn tại công ty con này cho một bên thứ ba bên ngoài tập đoàn, công ty mẹ ghi nhận khoản lãi trên BCTC riêng là 20tỉ, toàn bộ số tiền thoái vốn đã thu bằng tiền gửi ngân hàng;
   - Doanh nghiệp A có khoản đầu tư vào công ty liên kết trị giá 30tỉ đồng. Khi thoái vốn tại công ty liên kết này doanh nghiệp ghi nhận khoản lỗ trên BCTC riêng là 10tỉ trong đó đã thu bằng TSCĐ có giá trị hợp lý là 5 tỉ, phần còn lại đã thu bằng tiền gửi ngân hàng;
   - Chuyển khoản vốn góp vào đơn vị khác trị giá 2 tỉ đồng thành khoản cho vay ngắn hạn;
   - Thu cổ tức từ các khoản đầu tư góp vốn dài hạn là 3tỉ đồng bằng tiền gửi ngân hàng và 4 tỉ đồng bằng cổ phiếu.

   Xác định số liệu được trình bày trong chỉ tiêu "Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác" trên báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng của doanh nghiệp (0,5đ).

Câu 4: (2 điểm)

Công ty Hòa Bình có năm tài chính đầu tiên từ 01/01/20X5 đến 31/12/20X5. Năm 20X5, công ty đã áp dụng phương pháp tính giá xuất kho của thành phẩm X theo phương pháp nhập trước, xuất trước. Đến năm 20X6, Công ty tự nguyện thay đổi phương pháp tính giá xuất kho thành phẩm X từ phương pháp nhập trước, xuất trước sang phương pháp bình quân gia quyền. Việc áp dụng hồi tố do thay đổi phương pháp tính giá xuất kho của thành phẩm X làm cho giá vốn hàng bán của công ty trong năm 20X5 giảm đi 10.000.000đ.

Trích một số khoản mục trên Báo cáo tài chính chưa điều chỉnh của Công ty Hòa Bình các năm 20X5, 20X6 như sau:

(Đơn vị tính: đồng)

Chỉ tiêu **Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh**	**Năm 20X6**	**Năm 20X5**
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	150.000.000	100.000.000
Giá vốn hàng bán	135.000.000	80.000.000
Lợi nhuận kế toán trước thuế TNDN	15.000.000	20.000.000
Chi phí thuế TNDN hiện hành	3.000.000	4.000.000
Lợi nhuận sau thuế TNDN	12.000.000	16.000.000
Bảng cân đối kế toán	**31/12/20X6**	**31/12/20X5**
Hàng tồn kho	200.000.000	150.000.000
Nợ phải trả		
Thuế và các khoản phải trả Nhà nước	35.000.000	40.000.000
Vốn chủ sở hữu		
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	20.000.000	20.000.000
Lợi nhuận chưa phân phối	50.000.000	35.000.000

Yêu cầu:

Tính toán ảnh hưởng và thực hiện điều chỉnh số liệu các chỉ tiêu liên quan trên báo cáo tài chính năm 20X5 và năm 20X6 của công ty Hòa Bình do thay đổi phương pháp tính giá xuất kho của thành phẩm X theo quy định của chuẩn mực kế toán Việt Nam số 29 "Thay đổi chính sách kế toán, ước tính kế toán và các sai sót".

Biết rằng: Thuế suất thuế TNDN là 20%, trong năm 20X5 và năm 20X6, lợi nhuận kế toán bằng thu nhập chịu thuế TNDN và công ty cũng không có khoản thu nhập và chi phí nào khác.

Câu 5 (2 điểm):

Tại công ty G, sản xuất kinh doanh 2 loại sản phẩm A và B, có tài liệu sau: (ĐVT: 1000đ).

Chỉ tiêu	Sản phẩm A	Sản phẩm B
Nhu cầu thị trường năm N	6.000	8.000
Đơn giá bán	8.400	10.000
Biến phí đơn vị	6.000	7.000
Thời gian máy chạy	4	6
Tổng định phí: 25.000.000; Tổng thời gian máy chạy có thể khai thác tối đa trong năm N là 62.000 giờ.		

Yêu cầu: Tính toán và tư vấn cho nhà quản trị doanh nghiệp lựa chọn cơ cấu sản xuất và tiêu thụ sản phẩm để đạt lợi nhuận tối đa? Với cơ cấu sản xuất và tiêu thụ sản phẩm đã lựa chọn doanh nghiệp có thể đạt lợi nhuận tối đa bao nhiêu? Hãy đưa ra những khuyến nghị để doanh nghiệp khắc phục được các nguồn lực hạn chế của mình nhằm tăng lợi nhuận hơn nữa? ./.

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN
VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN
HÀNH NGHỀ NĂM 2016

ĐỀ THI VIẾT
MÔN THI: KẾ TOÁN TÀI CHÍNH,
KẾ TOÁN QUẢN TRỊ NÂNG CAO

Đề: Le	Số báo danh:

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1: (2 điểm)

Theo VAS01, các yếu tố liên quan trực tiếp đến đánh giá tình hình và kết quả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp là gì? Các yếu tố đó được ghi nhận khi nào? Cho ví dụ minh họa trong trường hợp ghi nhận doanh thu, chi phí.

Câu 2: (2 điểm)

Phân biệt tài sản cố định vô hình và lợi thế thương mại (khái niệm, đặc điểm, điều kiện ghi nhận, cách xác định nguyên giá hoặc giá trị, khấu hao, thanh lý (nhượng bán). Từ đó hãy trình bày phương pháp kế toán của tài sản cố định vô hình và lợi thế thương mại (nghiệp vụ tăng và khấu hao, phân bổ).

Câu 3: (2 điểm)

Công ty Nam Hà mua 100% cổ phần của công ty Vân Nam và trở thành công ty mẹ của công ty Vân Nam từ ngày 1.1.2012. Giữa 2 công ty có một số nghiệp vụ nội bộ phát sinh như sau: (đơn vị tính: nghìn đồng)

1. Trong tháng 7 năm 2014, công ty Nam Hà bán hàng tồn kho cho công ty Vân Nam với mức doanh thu 15.000. Hàng tồn kho này có mức giá vốn hàng bán 10.000 đối với công ty Nam Hà . Ngày 31.12.2014, $\frac{1}{2}$ số hàng này vẫn chưa được công ty Vân Nam bán cho bên thứ 3. Số hàng tồn kho còn lại được bán hết trong năm 2015.
2. Ngày 1.07.2014, công ty Nam Hà bán một thiết bị mới cho công ty Vân Nam, giá bán 120.000, nguyên giá 100.000. Thiết bị này là tài sản cố định đối với cả bên bán và bên mua, được sử dụng cho mục đích bán hàng của công ty Vân Nam. Tỷ lệ khấu hao năm của thiết bị là 10% theo nguyên giá.
3. Ngày 01.07.2015, công ty Vân Nam bán một thiết bị cho công ty Nam Hà với mức giá bán 60.000, giá vốn hàng bán 40.000. Thiết bị này là hàng tồn kho đối với công ty Vân Nam nhưng là tài sản cố định đối với công ty Nam Hà và được sử dụng cho mục đích quản lý doanh nghiệp. Tỷ lệ khấu hao năm là 10% theo nguyên giá.

- *Thí sinh không được sử dụng tài liệu trong phòng thi.*
- *Giám thị coi thi không giải thích gì thêm.*
- *Thí sinh nộp lại đề thi cùng bài thi./.*

4. Trong tháng 12.2015, công ty Vân Nam công bố cổ tức được chia là 30.000, số cổ tức này được thanh toán vào tháng 12.2015.

Yêu cầu:

Lập các bút toán loại trừ và điều chỉnh khi lập Báo cáo tài chính hợp nhất của công ty Nam Hà và công ty Vân Nam cho niên độ kế toán kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015.

Tài liệu bổ sung:

- Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 20%.

<2đ> **Câu 4** Cty cổ phần XYZ tính thuế GTGT khấu trừ, thuế suất 10%. Hãy định khoản các nghiệp vụ kinh tế phát sinh tại cty XYZ như sau:

a/ Cty XYZ phát hành thành công trái phiếu chuyển đổi có tổng mệnh giá 10.000.000.000đ thu được bằng tiền gởi ngân hàng, sau 3 năm có quyền chọn chuyển đổi cổ phiếu phổ thông, kế toán xác định giá trị phần nợ gốc (gồm vốn gốc + nợ phải trả theo lãi suất thị trường) là 8.500.000.000đ. Chi phí phát hành trái phiếu là 90.000.000đ chưa thanh toán cho công ty chứng khoán.

b/ Cty XYZ bán hàng theo chương trình khuyến mãi, khách hàng mua 10 sp tặng 2 sp. Trong ngày đã bán được 10 sp thu bằng tiền mặt và tặng 2 sp. Giá xuất kho thành phẩm 400.000đ/sp, giá bán chưa thuế 600.000đ/sp.

c/ Cty XYZ thực hiện chương trình quảng bá sản phẩm SX, tặng sản phẩm cho khách hàng không kèm điều kiện mua hàng, trong ngày đã xuất kho biếu tặng 20sp, giá xuất kho 30.000đ/sp, giá bán chưa thuế 50.000đ/sp.

d/ Cty XYZ mua hàng hóa chuyển thẳng bán cho cty D, trị giá mua chưa thuế 50.000.000đ và bao bì (sử dụng 1 lần) để gói hàng bán theo hàng hóa, trị giá mua chưa thuế 5.000.000đ. Cty D đã nhận hàng và chấp nhận thanh toán, trị giá bán chưa thuế 70.000.000đ, tiền mua và bán chưa thanh toán.

e/ Ngày 1/4, Cty XYZ vay ngắn hạn ngân hàng 12 tháng, số tiền vay 1.000.000.000đ để xây dựng cửa hàng bán lẻ. Lãi suất 12%/năm, trả lãi và gốc khi đáo hạn. Cửa hàng xây dựng từ ngày 1/4 đến ngày 30/9 thì hoàn thành nghiệm thu và đưa vào sử dụng chính thức với nguyên giá 2.000.000.000đ, khấu hao theo đường thẳng 20 năm. Hãy ghi các bút toán vào các thời điểm ngày 1/4, và các thời điểm lập báo cáo tài chính theo quý và kết thúc niên độ kế toán ngày 31/12.

Câu 5: (2 điểm)

Công ty xe đạp Việt Hàn có thể bán các sản phẩm của mình cho các cửa hàng bán lẻ dưới dạng đã được lắp ráp hoặc chưa được lắp ráp. Giá thành sản xuất của một chiếc xe đạp chưa được lắp ráp bao gồm các khoản như sau:

(Đơn vị tính: nghìn đồng)

Chi phí nguyên vật liệu trực tiếp/sản phẩm	150.000
Chi phí nhân công trực tiếp/sản phẩm	70.000
Chi phí sản xuất chung biến đổi (70% chi phí nhân công trực tiếp)/sản phẩm	49.000
Chi phí sản xuất chung cố định (30% chi phí nhân công trực tiếp)/sản phẩm	21.000
Giá thành sản xuất đơn vị sản phẩm	290.000

Xe đạp chưa lắp rắp được bán cho các cửa hàng bán lẻ với giá 400.000 đồng/chiếc.

Công ty xe đạp Việt Hàn hiện đang có năng lực sản xuất dư thừa, và năng lực này được kỳ vọng sẽ tiếp tục duy trì. Sau khi nghiên cứu, lãnh đạo của công ty kết luận rằng một phần năng lực này có thể được sử dụng để lắp ráp xe đạp và bán với giá 450.000 đồng/chiếc. Nếu tiếp tục lắp ráp xe đạp thì sẽ phát sinh bổ sung các khoản chi phí sau:

(Đơn vị tính: nghìn đồng)

Chi phí nguyên vật liệu trực tiếp	5
Chi phí nhân công trực tiếp	20
Chi phí sản xuất chung biến đổi: 70% chi phí nhân công trực tiếp phát sinh bổ sung	

Chi phí sản xuất chung cố định không phát sinh thêm nếu tiếp tục thực hiện lắp ráp.

Yêu cầu:

1. Công ty xe đạp Việt Hàn nên bán ngay hay tiếp tục gia công chế biến? Tại sao?
2. Phân tích ít nhất 4 yếu tố định tính liên quan đến phương án tiếp tục lắp ráp xong rồi mới bán.

Ghi chú:

Giả định các doanh nghiệp trong các câu hỏi thi đều kế toán hàng tồn kho theo phương pháp kê khai thường xuyên, nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ, tất cả các kỳ kế toán thực hiện kế toán theo chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 và Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 cũng như các chuẩn mực kế toán Việt Nam liên quan và các văn bản sửa đổi, bổ sung.

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ NĂM 2016

ĐỀ THI VIẾT
MÔN THI: KẾ TOÁN TÀI CHÍNH, KẾ TOÁN QUẢN TRỊ NÂNG CAO

Đề: Chẵn	Số báo danh:

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1: (2 điểm)

a. Doanh thu được xác định như thế nào theo chuẩn mực kế toán số 14.

b. Mỗi trường hợp sau đây được xem xét độc lập, niên độ kế toán của tất cả các trường hợp đều kết thúc vào ngày 31.12.2016. Đối với mỗi trường hợp, hãy chỉ ra: căn cứ ghi nhận doanh thu, nếu doanh thu được ghi nhận trong niên độ kế toán 2016 thì mức doanh thu được ghi bằng bao nhiêu? Số tiền đơn vị kế toán đã nhận nhưng không được ghi nhận là doanh thu thì được trình bày trong chỉ tiêu nào của Báo cáo tài chính năm 2016?

- ✓ Trường hợp một: Ngày 1/7/2016, Công ty B gửi tiết kiệm tại ngân hàng Vietinbank, số tiền gửi 300.000.000 đồng với khoảng thời gian 12 tháng. Lãi suất năm 12%, tiền gốc và toàn bộ tiền lãi nhận được vào 1/7/2017.
- ✓ Trường hợp 2: Trong tháng 12/2016, Công ty tổ chức sự kiện XYZ bán vé buổi hòa nhạc thính phòng do các nghệ sĩ nổi tiếng biểu diễn, số tiền thu được từ bán vé 500.000.000 đồng (không bao gồm thuế GTGT). Buổi hòa nhạc sẽ diễn ra tháng 2/2017.
- ✓ Trường hợp 3: Trong tháng 8/2016, Công ty in Tân Tiến nhận 24.000.000 đồng (không bao gồm thuế GTGT) tiền đặt mua tạp chí hàng tháng của khách hàng cho 12 tháng. Tạp chí đầu tiên được gửi đến khách hàng vào tháng 9/2016.
- ✓ Trường hợp 4: Trong tháng 9/2016, Công ty giầy Thường Phi gửi sản phẩm đến các đại lý bán lẻ với mức tổng mức giá bán (không bao gồm thuế GTGT) 500.000.000 đồng với chính sách hoa hồng là đại lý bán lẻ được hưởng 10% giá bán. Đến ngày 31/12/2016, đại lý bán lẻ mới bán được 30% số sản phẩm Thường Phi gửi đi.

Câu 2: (2 điểm) Căn cứ quy định của chuẩn mực kế toán Việt Nam, hãy trình bày:

a/ Khái niệm tài sản cố định hữu hình? Tiêu chuẩn ghi nhận một tài sản cố định hữu hình?.

b/ Xác định giá trị ban đầu của TSCĐ hữu hình khi mua sắm và các trường hợp được thay đổi nguyên giá tài sản cố định hữu hình?

c/ Khấu hao tài sản cố định hữu hình là gì? Các phương pháp khấu hao tài sản cố định hữu hình (nêu tên, không trình bày nội dung phương pháp)?.

- *Thí sinh không được sử dụng tài liệu trong phòng thi.*
- *Giám thị coi thi không giải thích gì thêm.*
- *Thí sinh nộp lại đề thi cùng bài thi./.*

Câu 3: (2 điểm)

Công ty A mua 80% quyền sở hữu công ty B và đạt được quyền kiểm soát từ ngày 1/7/2014, trong năm 2015 có các giao dịch nội bộ giữa 2 công ty như sau: (Đơn vị tính: triệu đồng)

1. Ngày 1/3/2015, công ty B bán cho công ty A một lô hàng hóa có giá vốn là: 12.000; giá bán chưa có thuế GTGT 10% là 15.000. Ngày 31/12/2015, công ty A còn tồn trong kho số hàng hóa mua của công ty B là 40% và chưa thanh toán tiền hàng cho công ty B. Quý I/2016, công ty A bán hết lô hàng hóa mua của công ty B và thanh toán tiền hàng cho công ty B.

2. Ngày 1/7/2015, công ty A bán cho công ty B một TSCĐ hữu hình phục vụ cho quản lý doanh nghiệp có nguyên giá: 20.000; đã khấu hao 6.000; giá bán chưa có thuế GTGT 10% là 12.600. Thời gian khấu hao còn lại của TSCĐ hữu hình là 7 năm và công ty B cũng thực hiện khấu hao trong 7 năm.TSCĐ hữu hình khấu hao theo nguyên giá và theo phương pháp đường thẳng. Ngày 31/12/2015, công ty A thực hiện thanh toán bù trừ nợ phải thu và nợ phải trả với công ty B.

Yêu cầu: Lập các bút toán điều chỉnh các giao dịch nội bộ giữa công ty A và công ty B phục vụ cho việc lập BCTC hợp nhất của tập đoàn A ngày 31/12/2015 và 31/12/2016? Giả sử, trong năm 2015 và năm 2016 chỉ có các giao dịch nội bộ kể trên và thuế suất thuế TNDN của công ty A và B là 20%.

Câu 4: (2 điểm)

Công ty Quang Minh tính thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ, kế toán hàng tồn kho theo phương pháp kê khai thường xuyên, tính giá hàng tồn kho theo phương pháp nhập trước xuất trước. Trong kỳ các nghiệp vụ kinh tế phát sinh như sau:

(Đơn vị tính: 1.000 đồng)

Số dư đầu tháng 12/N:

TK 1111: 200.000

TK 1122: 1.100.000JPY, tỷ giá ghi sổ 175đ/JPY

TK 1282: 6.000.000

Loại trái phiếu	Giá gốc	Mệnh giá	Thời hạn	Lãi suất	Ngày đáo hạn	Ghi chú
A	2.500.000	2.400.000	2 năm	10%/năm	1/5/N+1	Lãi trả trước khi mua trái phiếu
B	2.800.000	3.000.000	2 năm	10%/năm	15/9/N+1	Lãi trả sau khi đáo hạn
C	300.000	300.000	3 năm	10%/năm	15/9/N+1	Lãi trả định kỳ bằng TGNH vào cuối kỳ

TK 156: 1.500.000 (Chi tiết hàng hóa A, số lượng 500 tấn, đơn giá 3000)

TK 2294: 50.000 (chi tiết hàng hóa A)

2/4

Các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong tháng 12/N như sau:

1. Ngày 2/12/N, công ty ký hợp đồng với công ty Fruiji Nhật Bản về việc mua lô hàng hóa (02 thang máy), trị giá hợp đồng 950.000 JPY, thuế suất thuế nhập khẩu 20%, thuế suất thuế GTGT 10%. Tỷ giá giao dịch thực tế 180đ/JPY. Chi phí vận chuyển hàng hóa từ cảng Hải Phòng về Kho là 9.900 (đã bao gồm thuế GTGT 10%), công ty đã thanh toán bằng tiền mặt. Thời hạn thanh toán cho công ty Fruiji là 4 tháng kể từ ngày mua. Nếu thanh toán trước hạn sẽ được hưởng chiết khấu thanh toán 1%.
2. Ngày 5/12/N, xuất bán 100 tấn hàng hóa A cho khách hàng chưa thanh toán, giá bán 5.000, chưa thuế GTGT 10%. Tổng giá trị hợp đồng mà khách hàng phải trả là 600.000. Thời hạn thanh toán 10 tháng, bắt đầu từ tháng này.
3. Ngày 25/12/N, chuyển khoản thanh toán toàn bộ tiền hàng cho công ty Fruiji. Tỷ giá mua của ngân hàng tại ngày thanh toán 176 đ/JPY, tỷ giá bán của ngân hàng tại ngày thanh toán 183 đ/JPY.
   Số chiết khấu thanh toán được hưởng: 950.000 * 1% = 9500 JPY
4. Ngày 31/12/N, ghi nhận lãi của các loại trái phiếu A, B, C mà công ty đã đầu tư.
5. Tại ngày 31/12/N, tỷ giá mua của ngân hàng thương mại nơi doanh nghiệp thường xuyên giao dịch là 177đ/JPY; Công ty có bằng chứng tin cậy về giá thị trường của lô hàng nhập khẩu ngày 2/12 là 90.000/cái, của hàng hóa A là 4.500/tấn.

Yêu cầu:

1. Định khoản các nghiệp vụ phát sinh trong kỳ, kể cả các bút toán lập dự phòng, đánh giá khoản mục tiền tệ.
2. Kết chuyển để xác định kết quả kinh doanh trong kỳ và lập báo cáo kết quả kinh doanh biết thuế suất thuế TNDN là 20%.

Câu 5: (2 điểm)

Công ty ABC sản xuất 2 loại sản phẩm X và Y. Số liệu sau đây liên quan đến 2 loại sản phẩm này:

Chỉ tiêu	X	Y
Giá bán/đơn vị sản phẩm (nghìn đồng)	50	100
Biến phí/đơn vị sản phẩm (nghìn đồng)	30	70
Số giờ máy chạy cần thiết/đơn vị sản phẩm	15 phút	30 phút
Số giờ công lao động trực tiếp/đơn vị sản phẩm	20 phút	20 phút
Định phí/tuần (nghìn đồng)		5.000
Số giờ máy chạy tối đa có thể huy động/tuần		120 giờ
Số giờ công lao động tối đa có thể huy động/tuần		150 giờ

Yêu cầu:

1. Giả định chỉ có một nhân tố giới hạn duy nhất là giờ công lao động trực tiếp. Loại sản phẩm nào cần sản xuất với số lượng là bao nhiêu trong mỗi tuần để tối đa hóa chỉ tiêu lợi nhuận? Mức lợi nhuận của phương án này là bao nhiêu?
2. Giả định cả giờ máy chạy và giờ công lao động trực tiếp đều là nhân tố giới hạn với số liệu trình bày trong bảng trên. Số lượng sản phẩm mỗi loại cần được sản xuất và bán ra hàng tuần bằng bao nhiêu để tối đa hóa lợi nhuận. Mức lợi nhuận của phương án tối ưu này là bao nhiêu?

Ghi chú:

Giả định các doanh nghiệp trong các câu hỏi thi đều kế toán hàng tồn kho theo phương pháp kê khai thường xuyên, nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ, tất cả các kỳ kế toán thực hiện kế toán theo chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 và Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 cũng như các chuẩn mực kế toán Việt Nam liên quan và các văn bản sửa đổi, bổ sung.

Đề chẵn./.

HỘI ĐỒNG THI KTV VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ CẤP NHÀ NƯỚC NĂM 2015

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2015
CHUYÊN ĐỀ: KẾ TOÁN TÀI CHÍNH VÀ KẾ TOÁN QUẢN TRỊ NÂNG CAO
(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1 (2 điểm):

a. Anh/chị hãy trình bày nguyên tắc nhất quán và nguyên tắc giá gốc theo quy định của chuẩn mực kế toán Việt Nam số 01 - Chuẩn mực chung. Cho ví dụ minh họa với từng nguyên tắc.

b. Trình bày các điều kiện ghi nhận doanh thu cung cấp dịch vụ. Nêu nội dung các khoản thu nhập khác phản ánh vào tài khoản 711 - Thu nhập khác.

Câu 2 (2 điểm):

a. Một trong những nguyên tắc kế toán các khoản doanh thu theo quy định của Chế độ kế toán doanh nghiệp là *"Doanh thu phải được ghi nhận phù hợp với bản chất hơn là hình thức hoặc tên gọi của giao dịch và phải được phản ánh theo nghĩa vụ cung ứng hàng hóa, dịch vụ"*. Anh/chị hãy giải thích, cho ví dụ minh họa nguyên tắc kế toán trên thông qua một nghiệp vụ kinh tế phát sinh và định khoản kế toán nghiệp vụ này.

b. Anh/chị hãy trình bày phương pháp kế toán các giao dịch liên quan đến trái phiếu nắm giữ đến ngày đáo hạn trong 3 trường hợp:

- Mua trái phiếu nhận lãi trước;

- Mua trái phiếu nhận lãi định kỳ;

- Mua trái phiếu nhận lãi sau.

Câu 3 (2 điểm):

Doanh nghiệp C trong kỳ có các nghiệp vụ kinh tế phát sinh sau: (Đơn vị tính: 1.000 đồng).

1. Mua 1 lô hàng hóa của công ty K chuyển bán thẳng cho công ty M, giá mua lô hàng hóa theo giá chưa có thuế GTGT 2.000.000, thuế GTGT 10%, 1/2 giá trị lô hàng hóa công ty đã thanh toán cho công ty K bằng tiền gửi ngân hàng. Lô hàng hóa bán cho công ty M theo giá bán chưa có thuế GTGT là 2.500.000, thuế suất thuế GTGT là 10%, Công ty M đã thanh toán 3/4 giá trị lô hàng bằng tiền gửi ngân hàng cho doanh nghiệp, số còn lại chấp nhận thanh toán trong vòng 20 ngày.

2. Thanh lý 1 TSCĐ hữu hình ở bộ phận quản lý doanh nghiệp, nguyên giá TSCĐ hữu hình 600.000, giá trị hao mòn lũy kế 500.000. Giá bán TSCĐ thanh lý theo giá chưa có thuế GTGT 150.000, thuế GTGT 10%, đã thu bằng tiền gửi ngân hàng.

3. Nhận được thông báo của Công ty liên kết Hoàng Dương về khoản cổ tức được chia từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối là 30.000.

4. Tổng chi phí bán hàng phát sinh trong kỳ theo giá chưa có thuế GTGT là 30.000, thuế GTGT 10% và chi phí quản lý doanh nghiệp phát sinh trong kỳ theo giá chưa có thuế GTGT là 20.000, thuế GTGT là 10% đều đã thanh toán bằng tiền gửi ngân hàng.

Biết rằng có 10.000 chi phí bán hàng phát sinh trong kỳ không được tính vào chi phí được trừ để tính thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) theo quy định của pháp luật về thuế TNDN. Toàn bộ chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí khác phát sinh trong kỳ đều được tính vào chi phí được trừ để tính thu nhập chịu thuế TNDN.

Yêu cầu:

1. Lập định khoản các nghiệp vụ kinh tế trên (kể cả bút toán kết chuyển) và tính thuế TNDN phải nộp trong kỳ, biết thuế suất thuế TNDN là 22%.

2. Trình bày các chỉ tiêu có liên quan trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ. Biết rằng trong kỳ, doanh nghiệp không có nghiệp vụ kinh tế phát sinh nào khác ngoài các nghiệp vụ nói trên.

Câu 4 (2,0 điểm)

Công ty ABC có năm tài chính bắt đầu từ ngày 01/01 (Đơn vị tính: 1.000đ). Năm N, khi kiểm tra số liệu kế toán, công ty phát hiện thấy một lô hàng hóa trị giá 300.000 đã bán trong năm N-1 nhưng kế toán bỏ sót chưa ghi sổ bút toán giá vốn xuất bán và lô hàng hóa vẫn được trình bày trong Bảng Cân đối kế toán ngày 31/12/N-1. Giả sử doanh nghiệp chịu thuế suất thuế TNDN là 22%

Yêu cầu:

1. Xác định ảnh hưởng của sai sót nêu trên đến báo cáo tài chính năm N-1?
2. Nếu sai sót đó là không trọng yếu và được phát hiện sau khi báo cáo tài chính của công ty năm N-1 đã phát hành thì thủ tục xử lý thực hiện như thế nào?
3. Nếu sai sót đó là trọng yếu và được phát hiện sau khi báo cáo tài chính của công ty năm N-1 đã phát hành thì thủ tục xử lý thực hiện như thế nào?

Câu 5 (2 điểm): Có tài liệu tại một DN hạch toán hàng tồn kho theo phương pháp kê khai thường xuyên và tính thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ, hãy lập định khoản các nghiệp vụ kinh tế sau (Đvt 1000đ):

1. Mua một số TSCĐ hữu hình gồm:

- TSCĐ dùng vào hoạt động sản xuất, theo HĐGTGT giá mua chưa thuế 720 000, thuế GTGT 10%. Tài sản đã bàn giao cho bộ phận sản xuất. Chi phí vận chuyển, bốc dỡ, lắp đặt, chạy thử bằng tiền mặt theo giá có thuế GTGT 6 600 (thuế GTGT 10%). Tài sản được đầu tư từ nguồn vốn kinh doanh 426 000, còn lại từ nguồn vốn đầu tư XDCB 20% và vay dài hạn 80%. Thanh toán tiền mua tài sản từ TKTGNH và vay dài hạn.
- TSCĐ dùng vào hoạt động phúc lợi tập thể, theo HĐGTGT giá mua chưa thuế 120 000, thuế 10%. DN đã thanh toán từ tài khoản tiền gửi ngân hàng thuộc quĩ phúc lợi (đã có báo Nợ).

2. Nhượng bán 10 000 cổ phiếu đầu tư vào công ty P, mệnh giá 10/CP, giá gốc 23/CP, giá bán 25/CP, đã thu qua tài khoản TGNH, chi phí môi giới bằng tiền mặt 0,2% giá trị giao dịch. Sau giao dịch quyền kiểm soát của DN tại công ty P chuyển từ 52% xuống còn 40% với số cổ phiếu hiện còn nắm giữ 30 000.

- Nhượng lại một số cổ phiếu của công ty cổ phần M cho người cung cấp B để trừ nợ tiền hàng. Giá bán 138 000, giá gốc 140 000, số cổ phiếu còn lại có giá gốc 360 000. Tỷ lệ quyền biểu quyết của công ty ở công ty M giảm từ 25% xuống còn 18%.

3. Mua 2 000 kg nguyên vật liệu của công ty B, theo hóa đơn GTGT giá mua chưa thuế 16/kg, thuế GTGT 10%. Tiền mua hàng đã thanh toán bằng TGNH (đã có báo Nợ). NVL về nhập kho phát hiện thiếu 25 kg hàng. DN xác định do hao hụt tự nhiên (0,5%), số còn lại chưa rõ nguyên nhân. Chi phí vận chuyển, bốc dỡ hàng bằng tiền mặt 2 420 (trong đó thuế GTGT 10%).

4. Thu hồi khoản nợ phải thu của khách hàng bằng tiền gửi ngân hàng (đã nhận được giấy báo Có), số tiền là 3.000.000.

5. Xuất kho vật liệu đem đi góp vốn vào cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát, trị giá vật liệu xuất kho là 500.000, giá trị vật liệu đem góp vốn được hội đồng liên doanh đánh giá là 450.000.

6. - Thanh lý 1 TSCĐ hữu hình ở bộ phận quản lý doanh nghiệp, nguyên giá TSCĐ hữu hình 1.300.000, giá trị hao mòn lũy kế 1.200.000. Giá bán TSCĐ thanh lý theo giá chưa có thuế GTGT 120.000, thuế GTGT 10% đã thu bằng tiền gửi ngân hàng. Chi phí tân trang lại TSCĐ trước khi thanh lý theo giá chưa có thuế GTGT 4.000, thuế GTGT 10% đã thanh toán bằng tiền mặt.

Ghi chú:

- Cán bộ coi thi không giải thích thêm.

- Các doanh nghiệp được đề cập trong đề thi đều thực hiện kế toán theo chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính; Các doanh nghiệp này sản xuất, kinh doanh sản phẩm, hàng hóa dịch vụ thuộc đối tượng chịu thuế GTGT, tính và nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ; Kế toán hàng tồn kho theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Đề lẻ./.

HỘI ĐỒNG THI KTV VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ CẤP NHÀ NƯỚC NĂM 2015

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2015
CHUYÊN ĐỀ: KẾ TOÁN TÀI CHÍNH VÀ KẾ TOÁN QUẢN TRỊ NÂNG CAO
(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1 (2 điểm):

a. Phân biệt sự khác nhau giữa chi phí phải trả (tài khoản 335) và dự phòng phải trả (tài khoản 352). Cho ví dụ minh họa thông qua nghiệp vụ kinh tế phát sinh có chi phí phải trả, dự phòng phải trả và định khoản kế toán nghiệp vụ này.

b. Trình bày nguyên tắc ghi giảm doanh thu trong trường hợp sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ doanh nghiệp đã tiêu thụ từ các kỳ trước, đến kỳ sau phải chiết khấu thương mại, giảm giá hàng bán, hoặc hàng bán bị trả lại. Cho ví dụ minh họa.

Câu 2 (2 điểm):

a. Trình bày phương pháp kế toán trong trường hợp doanh nghiệp sử dụng sản phẩm sản xuất ra để khuyến mại (theo pháp luật về thương mại).

b. Trường hợp giao dịch về cung cấp dịch vụ thực hiện trong nhiều kỳ kế toán thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ kế toán được xác định theo tỷ lệ phần công việc đã hoàn thành. Anh/chị hãy nêu các phương pháp xác định phần công việc đã hoàn thành làm cơ sở ghi nhận doanh thu và cho ví dụ minh họa về một phương pháp.

c. Nêu các nội dung chủ yếu của chứng từ kế toán theo quy định của Luật kế toán?

12/37

13/36.

25/73

Câu 3 (2 điểm):

Doanh nghiệp B trong kỳ có các nghiệp vụ kinh tế phát sinh sau: (Đơn vị tính: 1.000 đồng).

1. Xuất kho hàng hóa thuộc đối tượng chịu thuế GTGT bán trực tiếp cho khách hàng, giá bán chưa có thuế GTGT là 3.500.000, thuế suất thuế GTGT là 10%, người mua đã thanh toán toàn bộ bằng tiền gửi ngân hàng (đã nhận được giấy báo có), giá vốn hàng hóa xuất bán là 2.000.000.

2. Nhận được thông báo của Công ty liên doanh Hoa Mai về khoản cổ tức được chia từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối là 100.000.

3. Thanh lý 1 TSCĐ hữu hình ở bộ phận bán hàng, nguyên giá TSCĐ hữu hình 800.000, giá trị hao mòn lũy kế 650.000. Giá bán TSCĐ thanh lý theo giá chưa có thuế GTGT 100.000, thuế GTGT 10%, đã thu bằng tiền gửi ngân hàng.

4. Tổng chi phí quản lý doanh nghiệp trong kỳ theo giá chưa có thuế GTGT là 100.000, thuế GTGT là 10% và chi phí bán hàng phát sinh trong kỳ theo giá chưa có thuế GTGT là 50.000, thuế GTGT 10% đều đã thanh toán bằng

tiền gửi ngân hàng. Biết rằng có 20% chi phí bán hàng phát sinh trong kỳ không được tính vào chi phí được trừ để tính thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) theo quy định của pháp luật về thuế TNDN. Toàn bộ chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí khác phát sinh trong kỳ đều được tính vào chi phí được trừ để tính thu nhập chịu thuế TNDN.

Yêu cầu:

1. Lập định khoản các nghiệp vụ kinh tế trên (kể cả bút toán kết chuyển) và tính thuế TNDN phải nộp trong kỳ, biết thuế suất thuế TNDN là 22%.

2. Trình bày các chỉ tiêu có liên quan trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ. Biết rằng trong kỳ, doanh nghiệp không có nghiệp vụ kinh tế phát sinh nào khác ngoài các nghiệp vụ nói trên.

Câu 4: (2 điểm)

Công ty Hà Nội mua toàn bộ cổ phần của công ty Hải Nam và trở thành công ty mẹ của công ty Hải Nam từ ngày 1.1.2013. Giữa 2 công ty có một số nghiệp vụ nội bộ phát sinh như sau: (đơn vị tính: nghìn đồng)

1. Công ty Hải Nam bán một thiết bị còn mới cho công ty Hà Nội, giá bán 100.000, nguyên giá của thiết bị này đối với công ty Hải Nam là 82.000. Nghiệp vụ này phát sinh vào ngày 1 tháng 7 năm 2013. Thiết bị này là tài sản cố định đối với cả 2 công ty và được dùng phục vụ cho mục đích bán hàng. Tỷ lệ khấu hao năm là 5% theo nguyên giá.
2. Ngày 1 tháng 7 năm 2013, công ty Hải Nam bán hàng hóa cho công ty Hà Nội với mức doanh thu 8.000, giá vốn hàng bán 6.000. Toàn bộ số hàng hóa này vẫn thuộc hàng tồn kho của công ty Hà Nội tại ngày 31 tháng 12 năm 2013. Trong niên độ kế toán kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014, công ty Hà Nội đã bán được ½ số hàng trên ra bên ngoài tập đoàn với doanh thu là 4.500.
3. Ngày 31 tháng 3 năm 2014, công ty Hà Nội phát hành 1.000 trái phiếu theo mệnh giá, lãi suất năm 6%, mệnh giá 100/trái phiếu, thời gian đáo hạn của trái phiếu là 2 năm kể từ ngày phát hành. Công ty Hải Nam mua 400 trái phiếu trong số trái phiếu nêu trên. Tiền lãi được thanh toán vào ngày 30 tháng 9 và 31 tháng 3 hàng năm.

Yêu cầu:

Lập các bút toán loại trừ và điều chỉnh khi lập Báo cáo tài chính hợp nhất của công ty Hà Nội và công ty Hải Nam cho niên độ kế toán kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014.

Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 22%.

Câu 5 (2 điểm)

Công ty An Bình sử dụng VL A để sản xuất sản phẩm B. Tình hình hàng tồn kho của công ty vào đầu tháng 12/2015 như sau

Loại HTK	SL (kg)	Giá thực tế (đ)
VL A	8.000	121.600.000
SP B	5.000	150.000.000

Tình hình biến động HTK tại công ty trong tháng 12 như sau:

1. Mua và nhập kho VLA: số lượng ghi trên hóa đơn 20.000 kg, giá mua ghi trên hóa đơn chưa có thuế GTGT 10% là 14.000đ, thực nhận 19.500 kg, thiếu trong định mức: 500 kg, công ty đã thanh toán bằng chuyển khoản và được hưởng chiết khấu 1% bằng tiền mặt.
2. Xuất 5.000 kg VLA cho sản xuất sản phẩm và 15.000kg VLA để góp vốn liên doanh, giá do Hội đồng liên doanh xác nhận 16.000/kg
3. Xuất bán 3.000 sp B với giá 33.000/sp chưa bao gồm thuế GTGT 10%, khách hàng chưa thanh toán
4. Mua 10.000 kg VLA đã nhập kho đủ và thanh toán bằng tiền vay ngắn hạn ngân hàng. Giá mua chưa gồm thuế GTGT 10% là 13.000đ/kg
5. Nhập kho 5.000 spB với giá thành 30.000/sp

Yêu cầu:

1. Hãy định khoản các nghiệp vụ kinh tế phát sinh tại công ty An Bình biết công ty tính giá xuất HTK theo phương pháp bình quân cả kỳ dự trữ.
2. Hãy xác định và thực hiện hạch toán số dự phòng giảm giá HTK cần lập vào thời điểm 31/12/2015 nếu giá trị thuần có thể thực hiện được của VLA là 200.000.000, của SPB là 220.000.000

Ghi chú:

- Cán bộ coi thi không giải thích thêm.

- Các doanh nghiệp được đề cập trong đề thi đều thực hiện kế toán theo chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính; Các doanh nghiệp này sản xuất, kinh doanh sản phẩm, hàng hóa dịch vụ thuộc đối tượng chịu thuế GTGT, tính và nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ; Kế toán hàng tồn kho theo phương pháp kê khai thường xuyên.

HỘI ĐỒNG THI KTV VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ CẤP NHÀ NƯỚC NĂM 2014

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2014 (số 2)
CHUYÊN ĐỀ: KẾ TOÁN TÀI CHÍNH VÀ KẾ TOÁN QUẢN TRỊ NÂNG CAO
(Thời gian làm bài 180 phút)

Đề chẵn 29/10

Câu 1 (2 điểm):

Anh/Chị hãy trình bày phương pháp kế toán trong các trường hợp: doanh nghiệp mua chứng khoán đầu tư ngắn hạn; ghi nhận cổ tức được chia của chứng khoán đầu tư ngắn hạn; chuyển nhượng chứng khoán đầu tư ngắn hạn trong 2 trường hợp có lãi, bị lỗ; thu hồi hoặc thanh toán chứng khoán đầu tư ngắn hạn đã đáo hạn. Cho ví dụ minh họa chuyển nhượng chứng khoán đầu tư ngắn hạn trong 2 trường hợp có lãi, bị lỗ.

Câu 2 (2 điểm):

Anh/chị hãy trình bày nguyên tắc kế toán phù hợp và nguyên tắc trọng yếu theo quy định của chuẩn mực kế toán Việt Nam số 01- Chuẩn mực chung; cho ví dụ minh họa với từng nguyên tắc?

Câu 3 (2,5 điểm): Doanh nghiệp Minh Lan trong tháng có các nghiệp vụ kinh tế phát sinh sau: (Đơn vị: 1.000đ)

1. Doanh thu cổ tức được chia phát sinh trong kỳ doanh nghiệp đã nhận được bằng tiền gửi ngân hàng là 50.000.

2. Tiền phạt hành chính do vi phạm pháp luật về thuế, doanh nghiệp đã nộp bằng tiền gửi ngân hàng, số tiền 30.000.

3. Xuất kho nguyên vật liệu để sản xuất sản phẩm trị giá 150.000; để thực hiện dịch vụ 100.000; để quản lý phân xưởng 15.000.

4. Doanh nghiệp trao đổi hàng hóa với Công ty Hoa Hồng, trị giá vốn của hàng hóa A xuất kho đưa đi trao đổi 15.000, giá trị hợp lý được xác định theo giá chưa có thuế GTGT 20.000, thuế GTGT 10%; giá trị hợp lý của hàng hóa B nhận về do trao đổi nhập kho theo giá chưa có thuế GTGT 25.000, thuế GTGT 10%.

5. Tổng số tiền lương phải trả cán bộ công nhân viên trong tháng là 250.000, trong đó: Công nhân trực tiếp sản xuất và thực hiện dịch vụ 200.000; Nhân viên phân xưởng 10.000; Nhân viên bán hàng 20.000; Nhân viên quản lý doanh nghiệp 20.000.

6. Phiếu chi tiền mặt mua văn phòng phẩm về để sử dụng ngay cho phòng kế toán (kèm theo 01 hóa đơn GTGT) theo giá chưa có thuế GTGT là 22.000, thuế GTGT 10%.

7. Trích khấu hao tài sản cố định (TSCĐ) và bất động sản đầu tư 60.000, trong đó: Khấu hao TSCĐ dùng cho hoạt động sản xuất và thực hiện dịch vụ là 25.000; Khấu hao TSCĐ dùng cho hoạt động bán hàng là 5.000; Khấu hao TSCĐ dùng cho bộ phận quản lý doanh nghiệp là 8.000; Khấu hao của bất động sản đầu tư nắm giữ chờ tăng giá là 20.000; Khấu hao TSCĐ dùng cho hoạt động quản lý bị hư hỏng đang chờ thanh lý: 2.000.

8. Chi phí nguyên vật liệu thực tế xuất dùng để sản xuất sản phẩm phát sinh trên mức bình thường không được tính vào chi phí sản xuất sản phẩm trong kỳ với giá trị là 500.

Yêu cầu:

1) Định khoản các nghiệp vụ kinh tế phát sinh (không lập các bút toán kết chuyển).

2) Theo anh/chị, có phát sinh các khoản chênh lệch tạm thời nào theo quy định của chuẩn mực kế toán Việt Nam số 17- Thuế thu nhập doanh nghiệp.

Câu 4 (1,5 điểm):

Tại Doanh nghiệp Minh Hà, trong năm 20x3 có thay đổi kế toán trưởng và kế toán trưởng mới này phát hiện thấy trong năm 20x2 doanh nghiệp chưa lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho theo qui định của chuẩn mực kế toán Việt Nam số 02, tổng giá trị các khoản dự phòng cần trích lập là 5 tỷ đồng.

Anh (chị) hãy thực hiện theo yêu cầu của các chuẩn mực kế toán Việt Nam có liên quan trong từng trường hợp sau:

1. Doanh nghiệp chưa phát hành báo cáo tài chính năm 20x2;
2. Doanh nghiệp đã phát hành báo cáo tài chính năm 20x2 và:
   (i) sai sót phát hiện nêu trên là trọng yếu;
   (ii) sai sót phát hiện nêu trên là không trọng yếu.

(Được biết trong các năm 20x2, 20x3 Doanh nghiệp Minh Hà đang trong thời gian được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp theo qui định của pháp luật thuế thu nhập doanh nghiệp).

Câu 5 (2 điểm):

Công ty cổ phần Châu Á có 2 phân xưởng sản xuất sản phẩm Z theo quy trình công nghệ chế biến liên tục. Chi phí sản xuất trong tháng 9/N tập hợp được như sau (đơn vị tính: 1.000đ)

Chi phí sản xuất	**Phân xưởng 1**	**Phân xưởng 2**
Chi phí nguyên vật liệu trực tiếp	2.080.000	-
Chi phí nhân công trực tiếp	624.000	735.000
Chi phí sản xuất chung	702.000	617.400

Kết quả sản xuất trong tháng 9/N như sau:

- Phân xưởng 1 sản xuất được 1.500 nửa thành phẩm chuyển cho phân xưởng 2, cuối tháng còn lại 100 sản phẩm dở dang, mức độ hoàn thành 60%.

- Phân xưởng 2 nhận 1.500 nửa thành phẩm của phân xưởng 1 chuyển sang để tiếp tục chế biến và đã hoàn thành nhập kho 1.450 thành phẩm, cuối tháng còn lại 50 sản phẩm dở dang, mức độ hoàn thành 40%.

Yêu cầu:

Tính giá thành sản phẩm Z theo phương pháp kết chuyển chi phí song song theo từng khoản mục chi phí, không tính giá thành nửa thành phẩm (Lập bảng tính giá thành).

Tài liệu bổ sung:

- Chi phí nguyên vật liệu bỏ vào 1 lần ngay từ đầu quy trình công nghệ sản xuất, các chi phí khác bỏ dần vào sản xuất theo mức độ chế biến của sản phẩm.

- Đầu tháng 9/N, cả hai phân xưởng đều không có sản phẩm dở dang.

Ghi chú:

- Cán bộ coi thi không giải thích thêm

- Các doanh nghiệp được đề cập trong đề thi đều thực hiện kế toán theo chế độ kế toán ban hành theo Quyết định 15/2006/QĐ-BTC ngày 20/3/2006; Các doanh nghiệp này sản xuất, kinh doanh sản phẩm, hàng hóa dịch vụ thuộc đối tượng chịu

HỘI ĐỒNG THI KTV VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ CẤP NHÀ NƯỚC NĂM 2014

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2014 (Số 1)
CHUYÊN ĐỀ: KẾ TOÁN TÀI CHÍNH VÀ KẾ TOÁN QUẢN TRỊ NÂNG CAO
(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1 (2 điểm):

Anh/Chị hãy trình bày phương pháp kế toán trong các trường hợp: doanh nghiệp mua lại cổ phiếu quỹ do chính doanh nghiệp đã phát hành; doanh nghiệp tái phát hành cổ phiếu quỹ; doanh nghiệp hủy bỏ cổ phiếu quỹ. Cho ví dụ minh họa về các trường hợp trên.

Câu 2 (2 điểm):

Anh/chị hãy trình bày nguyên tắc cơ sở dồn tích và nguyên tắc thận trọng theo quy định của chuẩn mực kế toán Việt Nam số 01- Chuẩn mực chung; cho ví dụ minh họa với từng nguyên tắc?

Câu 3 (2,5 điểm): Doanh nghiệp Hải Yến trong tháng có các nghiệp vụ kinh tế phát sinh sau: (Đơn vị: 1.000đ)

1. Tổng số tiền lương phải trả cán bộ công nhân viên trong tháng là 300.000, trong đó: Công nhân trực tiếp sản xuất và thực hiện dịch vụ ...; Nhân viên phân xưởng 20.000; Nhân viên bán hàng 25.000; Nhân viên quản lý doanh nghiệp 25.000.

2. Tiền phạt hành chính do vi phạm pháp luật về giao thông, doanh nghiệp đã nộp bằng tiền mặt, số tiền 3.000.

3. Doanh thu cổ tức được chia phát sinh trong kỳ doanh nghiệp đã nhận bằng tiền mặt là 60.000.

4. Thanh lý một TSCĐ hữu hình bị hư hỏng ở bộ phận sản xuất, nguyên giá 500.000, giá trị hao mòn lũy kế 440.000, giá bán chưa có thuế GTGT là 80.000, thuế GTGT 10%, khách hàng đã chấp nhận thanh toán, chi phí thanh lý TSCĐ đã chi bằng tiền mặt 5.000.

5. Doanh nghiệp trao đổi thành phẩm lấy tài sản cố định hữu hình với Công ty Lan Anh về sử dụng ngay cho bộ phận bán hàng, trị giá vốn của thành phẩm A xuất kho đưa đi trao đổi 65.000, giá trị hợp lý được xác định theo giá chưa có thuế GTGT 80.000, thuế GTGT 10%; giá trị hợp lý của tài sản cố định hữu hình B nhận về do trao đổi theo giá chưa có thuế GTGT 120.000, thuế GTGT 10%. Doanh nghiệp đã chi bằng tiền gửi ngân hàng để thanh toán toàn bộ số tiền chênh lệch cho Công ty Lan Anh do trao đổi thành phẩm A lấy tài sản cố định hữu hình B.

6. Trích khấu hao tài sản cố định (TSCĐ) và bất động sản đầu tư 70.000, trong đó: Khấu hao TSCĐ dùng cho hoạt động sản xuất và thực hiện dịch vụ là 40.000; Khấu hao TSCĐ dùng cho hoạt động bán hàng là 7.000; Khấu hao TSCĐ dùng cho bộ phận quản lý doanh nghiệp là 10.000; Khấu hao TSCĐ dùng cho hoạt động sản xuất bị hư hỏng chờ thanh lý: 3.000; khấu hao bất động sản đầu tư đang sử dụng để cho thuê hoạt động là 10.000.

7. Phiếu chi tiền mặt mua vật liệu về nhập kho (kèm theo 01 hóa đơn GTGT) theo giá chưa có thuế GTGT là 25.000, thuế GTGT 10%.

8. Chi phí nhân công trực tiếp sản xuất phát sinh trên mức bình thường không được tính vào chi phí sản xuất sản phẩm trong kỳ với giá trị là 7.000.

Yêu cầu:

1) Định khoản các nghiệp vụ kinh tế phát sinh (không lập các bút toán kết chuyển).

2) Theo anh/chị, có phát sinh các khoản chênh lệch tạm thời nào theo quy định của chuẩn mực kế toán Việt Nam số 17- Thuế thu nhập doanh nghiệp.

Câu 4 (1,5 điểm):

Tại Doanh nghiệp Hoa Anh, trong năm X có thay đổi giám đốc và giám đốc mới này phát hiện thấy trong năm X-1 doanh nghiệp đã lập quá số dự phòng bảo hành hàng hóa theo qui định của chuẩn mực kế toán số 18, tổng giá trị các khoản dự phòng đã trích lập quá so với qui định là 25 tỷ đồng.

Anh (chị) hãy thực hiện theo yêu cầu của các chuẩn mực kế toán có liên quan trong từng trường hợp sau:

1. Doanh nghiệp chưa phát hành báo cáo tài chính năm X-1;
2. Doanh nghiệp đã phát hành báo cáo tài chính năm X-1 và:

(i) sai sót phát hiện nêu trên là trọng yếu;

(ii) sai sót phát hiện nêu trên là không trọng yếu.

(Được biết trong các năm X-1 và năm X, Doanh nghiệp Hoa Anh đang trong thời gian được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp theo qui định của pháp luật thuế thu nhập doanh nghiệp

Câu 5 (2 điểm):

Công ty TNHH Bình An có 2 phân xưởng sản xuất sản phẩm Y theo quy trình công nghệ chế biến liên tục. Chi phí sản xuất trong tháng 6/N tập hợp được như sau (đơn vị tính: 1.000đ)

Chi phí sản xuất	**Phân xưởng 1**	**Phân xưởng 2**
Chi phí nguyên vật liệu trực tiếp	2.550.000	-
Chi phí nhân công trực tiếp	960.000	1.680.000
Chi phí sản xuất chung	720.000	1.120.000

Kết quả sản xuất trong tháng 6/N như sau:

- Phân xưởng 1 sản xuất được 8.000 nửa thành phẩm chuyển cho phân xưởng 2, cuối tháng còn lại 500 sản phẩm dở dang, mức độ hoàn thành 60%.

- Phân xưởng 2 nhận 8.000 nửa thành phẩm của phân xưởng 1 chuyển sang để tiếp tục chế biến và đã hoàn thành nhập kho 7.000 thành phẩm, cuối tháng còn lại 1.000 sản phẩm dở dang, mức độ hoàn thành 80%.

Yêu cầu:

Tính giá thành thành phẩm Y theo phương pháp phân bước, có tính giá thành nửa thành phẩm (Lập bảng tính giá thành).

Tài liệu bổ sung:

- Chi phí nguyên vật liệu bỏ vào 1 lần ngay từ đầu quy trình công nghệ sản xuất, các chi phí khác bỏ dần vào sản xuất theo mức độ chế biến của sản phẩm.

- Đầu tháng 6/N, cả hai phân xưởng đều không có sản phẩm dở dang.

- Giá trị sản phẩm dở dang cuối tháng 6/N được đánh giá theo phương pháp chi phí nguyên vật liệu trực tiếp.

Ghi chú:

- Cán bộ coi thi không giải thích thêm

- Các doanh nghiệp được đề cập trong đề thi đều thực hiện kế toán theo chế độ kế toán ban hành theo Quyết định 15/2006/QĐ-BTC ngày 20/3/2006; Các doanh nghiệp này sản xuất, kinh doanh sản phẩm, hàng hóa dịch vụ thuộc đối tượng chịu thuế GTGT, tính và nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ; Kế toán hàng tồn

HỘI ĐỒNG THI KTV VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ CẤP NHÀ NƯỚC NĂM 2013

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2013 (Đề số 1)

CHUYÊN ĐỀ: KẾ TOÁN TÀI CHÍNH VÀ KẾ TOÁN QUẢN TRỊ NÂNG CAO

(Thời gian làm bài 180 phút)

Đề lẻ

Câu 1 (2 điểm)

Anh/Chị hãy trình bày:

1. Các nội dung liên quan đến chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu của tài sản cố định hữu hình theo qui định của chuẩn mực kế toán số 03.

2. Qui định về xem xét lại thời gian sử dụng hữu ích và xem xét lại phương pháp khấu hao tài sản cố định hữu hình theo yêu cầu của chuẩn mực kế toán số 03.

Câu 2 (2 điểm)

1. Trình bày khái niệm, nội dung của chi phí đi vay? Nêu các qui định về thời điểm bắt đầu vốn hóa, tạm dừng vốn hóa và chấm dứt việc vốn hóa chi phí đi vay theo chuẩn mực kế toán số 16.

2. Trình bày điều kiện ghi nhận các khoản dự phòng theo chuẩn mực kế toán số 18. Cho ví dụ minh họa về ghi nhận một khoản dự phòng về tái cơ cấu doanh nghiệp.

Câu 3 (2 điểm)

Anh/chị hãy định khoản các nghiệp vụ kinh tế phát sinh sau (đơn vị tính 1.000đ):

1. Xuất kho 1 lô thành phẩm bán trực tiếp cho Công ty X theo phương thức bán trả chậm, trả góp. Tổng giá thanh toán của lô hàng là 2.800.000, biết rằng giá bán trả tiền ngay chưa có thuế GTGT là 2.500.000, thuế suất thuế GTGT 10%, Công ty X đã chấp nhận thanh toán toàn bộ lô hàng. Giá vốn lô thành phẩm xuất bán là 2.000.000. Doanh nghiệp phân bổ lãi trả chậm, trả góp vào doanh thu tài chính của kỳ này là 10.000.

2. Trao đổi 1 lô thành phẩm của doanh nghiệp để lấy 1 lô hàng hóa của doanh nghiệp Hoa Hồng, trị giá vốn lô thành phẩm là 200.000, giá trị hợp lý của thành phẩm theo giá chưa có thuế GTGT là 300.000, thuế GTGT 10%. Giá trị hợp lý của lô hàng hóa nhận về theo giá chưa có thuế GTGT là 350.000, thuế GTGT 10%. Thành phẩm đã chuyển giao và hàng hóa đã về nhập kho đủ. Doanh nghiệp đã xuất quỹ tiền mặt thanh toán toàn bộ số tiền chênh lệch từ nghiệp vụ trao đổi này cho doanh nghiệp Hoa Hồng.

3. Thanh toán 4 trái phiếu (TP) đến hạn (lãi nhận trước) mệnh giá: 2.000/TP, kỳ hạn 12 tháng, lãi suất 1%/tháng, giá gốc 1.900/trái phiếu, đã thu tiền bằng tiền gửi ngân hàng.

4. Trích khấu hao TSCĐ trong kỳ là 112.000, trong đó: Khấu hao TSCĐ dùng cho bộ phận sản xuất sản phẩm là 45.000; Khấu hao TSCĐ dùng cho bộ phận thực hiện dịch vụ là 30.000; Khấu hao TSCĐ dùng cho bộ phận bán hàng là 13.000; Khấu hao TSCĐ

dùng cho bộ phận quản lý doanh nghiệp là 14.000; Khấu hao TSCĐ đã dùng cho bộ phận bán hàng bị hư hỏng đang chờ thanh lý là 10.000.

5. Dùng tiền gửi ngân hàng để mua lại 10.000 cổ phiếu do chính doanh nghiệp đã phát hành theo luật định, giá mua lại cổ phiếu là 15.000 đồng/cổ phiếu, mệnh giá cổ phiếu là 10.000 đồng/cổ phiếu.

Câu 4 (2 điểm): Anh/Chị hãy định khoản các nghiệp vụ kinh tế phát sinh sau:

1. Thanh lý TSCĐ hữu hình dùng cho hoạt động nghiên cứu, phát triển khoa học và công nghệ, được đầu tư bằng quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp: Nguyên giá: 100.000.000 đồng, Giá trị hao mòn lũy kế 85.000.000 đồng. Tiền bán thanh lý đã thu bằng tiền gửi ngân hàng: Giá bán chưa có thuế GTGT: 20.000.000 đồng, thuế GTGT 10%, chi phí thanh lý đã chi bằng tiền mặt: 4.000.000 đồng.

2. Doanh nghiệp nhận được Giấy báo Nợ của Ngân hàng về việc chuyển tiền gửi ngân hàng trả lãi tiền vay vốn sản xuất kinh doanh theo hợp đồng doanh nghiệp vay của ông Nguyễn Văn Hạnh, số tiền lãi vay phải trả trong kỳ theo lãi suất 18%/năm là 54.000.000 đồng, trong đó mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tại thời điểm vay là 9%/năm.

3. Nhận được hóa đơn dịch vụ thuê TSCĐ theo phương thức thuê tài chính do công ty tài chính chuyển sang. Số phải trả nợ gốc kì này là 110.000.000 đồng, trong đó thuế GTGT: 10.000.000 đồng; số phải trả tiền lãi kỳ này là 30.000.000, doanh nghiệp đã thanh toán bằng chuyển khoản. Ghi nhận chi phí khấu hao TSCĐ thuê kỳ này: 150.000.000 đồng. Biết rằng, Doanh nghiệp ghi nhận nợ thuê TSCĐ có cả thuế GTGT.

4. Doanh nghiệp nhận được Giấy báo Nợ của Ngân hàng về việc chuyển tiền gửi ngân hàng trả nợ người bán là Công ty Hoa Mai, số tiền 50.000.000 đồng và doanh nghiệp được Công ty Hoa Mai cho hưởng khoản chiết khấu thanh toán theo tỷ lệ 0,5% trên số tiền mà doanh nghiệp đã thanh toán từ vào số nợ còn phải trả Công ty Hoa Mai.

5. Xuất kho 1 lô thành phẩm đem đi góp vốn vào cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát, trị giá thực tế xuất kho của lô thành phẩm là 700.000, giá trị đánh giá lại được xác định là vốn góp theo quy định của pháp luật là 500.000.

Câu 5 (2 điểm):

Doanh nghiệp Thiên Thành có 2 phân xưởng sản xuất sản phẩm X theo quy trình chế biến liên tục. Chi phí sản xuất trong tháng 2/N tập hợp được như sau (đơn vị tính: 1.000đ):

Chi phí SX	Phân xưởng 1	Phân xưởng 2
Chi phí nguyên vật liệu trực tiếp	1.800.000	-
Chi phí nhân công trực tiếp	378.000	384.000
Chi phí sản xuất chung	486.000	504.000

Kết quả sản xuất trong tháng 2/N như sau:

- Phân xưởng 1 sản xuất hoàn thành 500 nửa thành phẩm chuyển cho phân xưởng 2; cuối kỳ còn lại 100 sản phẩm dở dang, mức độ hoàn thành 40%.

- Phân xưởng 2 nhận 500 nửa thành phẩm của phân xưởng 1 chuyển sang tiếp tục chế biến và cuối tháng đã hoàn thành nhập kho 450 thành phẩm. Cuối tháng còn lại 50 sản phẩm dở dang, mức độ hoàn thành 60%.

Yêu cầu:

Tính giá thành thành phẩm X theo phương pháp kết chuyển chi phí song song theo từng khoản mục chi phí, không tính giá thành nửa thành phẩm.

Tài liệu bổ sung:

- Chi phí nguyên vật liệu bỏ vào sản xuất 1 lần ngay từ đầu quy trình công nghệ sản xuất, các chi phí sản xuất khác bỏ dần theo mức độ chế biến.

- Sản phẩm dở dang đầu tháng 2/N ở cả 2 phân xưởng đều không có.

Ghi chú:

- Cán bộ coi thi không giải thích thêm

- Các doanh nghiệp được đề cập trong đề thi đều thực hiện kế toán theo chế độ kế toán ban hành theo Quyết định 15/2006/QĐ-BTC ngày 20/3/2006; Các doanh nghiệp này sản xuất, kinh doanh sản phẩm, hàng hóa dịch vụ thuộc đối tượng chịu thuế GTGT, tính và nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ; Kế toán hàng tồn kho theo phương pháp kê khai thường xuyên.

HỘI ĐỒNG THI KTV VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ CẤP NHÀ NƯỚC NĂM 2013

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2013 (Đề số 2)

CHUYÊN ĐỀ: KẾ TOÁN TÀI CHÍNH VÀ KẾ TOÁN QUẢN TRỊ NÂNG CAO

(Thời gian làm bài 180 phút)

Đề chẵn 27/10

Câu 1 (2 điểm): Anh/Chị hãy trình bày:

1. Chứng từ kế toán sao chụp và các trường hợp doanh nghiệp được thực hiện sao chụp chứng từ kế toán theo qui định của pháp luật về kế toán?

2. Các loại tài liệu kế toán mà doanh nghiệp phải lưu trữ tối thiểu 5 năm và phải lưu trữ tối thiểu 10 năm theo qui định của pháp luật về kế toán.

Câu 2 (2 điểm)

1. Anh/ Chị hãy trình bày giá gốc của hàng tồn kho bao gồm những nội dung gì? Những nội dung không được tính vào giá gốc hàng tồn kho?

2. Anh/ Chị hãy xác định số dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần lập và hạch toán dự phòng giảm giá hàng tồn kho theo ví dụ sau:

Công ty Mai Lan có số dư hàng tồn kho theo giá gốc đến ngày 31/12/2012 như sau: (đơn vị tính: 1000đ):

Hàng hóa A là 200.000, Nguyên vật liệu B (dùng để sản xuất sản phẩm C) là 200.000; Sản phẩm C là 300.000. Giá bán ước tính của hàng hóa A là 210.000; Chi phí bán hàng ước tính của hàng hóa A là 20.000.

Giá bán ước tính nguyên vật liệu B là 190.000; giá bán ước tính của sản phẩm C là 350.000; chi phí bán hàng ước tính của sản phẩm C là 20.000. Biết rằng hàng tồn kho nêu trên không thuộc diện chịu thuế GTGT, số dư Có TK 159 (trước khi lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho ngày 31/12/2012) là 2.000.

3. Phân biệt nợ tiềm tàng và tài sản tiềm tàng theo qui định của chuẩn mực kế toán số 18.

Câu 3 (2 điểm):

Anh/Chị hãy định khoản các nghiệp vụ kinh tế sau:

1. Biên bản bàn giao tài sản cố định số 15 và số 21 doanh nghiệp đổi một xe ô tô con lấy một xe ô tô tải. Nguyện giá xe ô tô con: 1.250.000.000đ, đã khấu hao 150.000.000đ, giá trị hợp lý được xác định để trao đổi theo giá chưa thuế GTGT 1.000.000.000đ, thuế GTGT 10%; giá trị hợp lý của xe ô tô tải theo giá chưa thuế GTGT 1.300.000.000đ, thuế GTGT 10%. Doanh nghiệp đã thanh toán số tiền phải trả thêm bằng tiền gửi ngân hàng cho đơn vị có ô tô tải được trao đổi.

2. Doanh nghiệp nhượng bán 20.000 cổ phần trong 100.000 cổ phần đầu tư vào công ty B, giá gốc của mỗi cổ phần nhượng bán là 120.000đ/cổ phần; giá bán 250.000đ/cổ phần, đã thu bằng tiền gửi ngân hàng; chi phí môi giới đã trả bằng tiền mặt 0,5%/ giá trị giao dịch. Biết rằng, sau giao dịch này quyền biểu quyết của doanh nghiệp tại công ty B giảm từ 52% xuống còn 41,6% mà không có thỏa thuận nào khác.

3. Nhượng bán một bất động sản đầu tư theo giá bán chưa có thuế 3.000.000.000 đồng, thuế GTGT 10%, Giá gốc 2.800.000.000 đồng. Tiền bán bất động sản đã thu bằng tiền gửi ngân hàng. Chi phí môi giới đã chi bằng tiền gửi ngân hàng theo giá chưa có thuế GTGT 50.000.000 đồng, thuế GTGT 10%.

4. Thanh toán 20 trái phiếu (TP) đến hạn (lãi nhận trước) mệnh giá: 2.000.000 đồng/TP, kỳ hạn 12 tháng, lãi suất 1%/tháng, giá gốc 1.900.000 đồng/TP, đã thu tiền bằng tiền gửi ngân hàng.

5. Nhận được Giấy báo Nợ của Ngân hàng về việc chuyển tiền gửi ngân hàng trả nợ người bán là Công ty X, số tiền 500.000.000 đồng và doanh nghiệp được Công ty X cho hưởng khoản chiết khấu thanh toán theo tỷ lệ 1% trên số tiền mà doanh nghiệp đã thanh toán trừ vào số nợ doanh nghiệp còn phải trả Công ty X.

Câu 4 (2 điểm):

Anh/Chị hãy định khoản các nghiệp vụ kinh tế sau (Đơn vị tính 1.000đ):

1. Doanh nghiệp đã nhận được Giấy báo Nợ của Ngân hàng về việc chuyển tiền gửi ngân hàng trả lãi tiền vay vốn sản xuất kinh doanh theo hợp đồng công ty vay của Ngân hàng X, số tiền lãi vay phải trả trong kỳ theo lãi suất 18%/năm là 54.000, trong đó mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tại thời điểm vay là 9%/năm.

2. Mua 1 lô hàng hóa thanh toán ngay bằng chuyển khoản: Giá chưa có thuế GTGT: 300.000, thuế GTGT 10%, khi nhập kho phát hiện thiếu một số hàng. Trị giá mua chưa có thuế GTGT của số hàng thiếu là 20.000; Doanh nghiệp nhập kho theo thực tế, số còn lại chờ xử lý. Kỳ kế toán sau xác định nguyên nhân hàng thiếu là do người bán giao thiếu. Người bán đã giao hàng bổ sung, doanh nghiệp đã nhập kho số hàng giao thiếu kỳ trước.

3. Thanh lý TSCĐ hữu hình đang dùng cho hoạt động phúc lợi, được đầu tư bằng quỹ phúc lợi: Nguyên giá: 550.000, giá trị hao mòn lũy kế 530.000. Tiền bán thanh lý đã thu chuyển khoản: Giá bán chưa có thuế GTGT: 30.000, thuế GTGT 10%, chi phí thanh lý đã chi bằng tiền mặt: 5.000.

4. Nhận được hóa đơn dịch vụ thuê TSCĐ theo phương thức thuê tài chính do công ty tài chính chuyển sang. Số phải trả nợ gốc kì này là 220.000, trong đó thuế GTGT: 20.000; Số phải trả tiền lãi ghi vào chi phí tài chính kỳ này là 20.000, đã thanh toán bằng chuyển khoản. Ghi nhận khấu hao TSCĐ thuê kỳ này: 180.000. Biết rằng, Doanh nghiệp ghi nhận nợ thuê TSCĐ có cả thuế GTGT và TSCĐ thuê được dùng cho hoạt động bán hàng.

5. Xuất kho 1 lô thành phẩm bán trực tiếp cho Công ty X theo phương thức bán trả chậm, trả góp. Tổng giá thanh toán của lô hàng là 1.800.000, biết rằng giá bán trả tiền ngay chưa có thuế GTGT là 1.500.000, thuế suất thuế GTGT 10%, Công ty X đã chấp nhận thanh toán toàn bộ lô hàng. Giá vốn lô thành phẩm xuất bán là 1.000.000. Doanh nghiệp phân bổ lãi trả chậm, trả góp vào doanh thu tài chính của kỳ này là 5.000.

Câu 5 (2 điểm):

Doanh nghiệp Hồng Hà có 2 phân xưởng sản xuất sản phẩm A theo quy trình chế biến liên tục. Chi phí sản xuất trong tháng 5/N tập hợp được như sau (đơn vị tính: 1.000đ):

Chi phí SX	Phân xưởng 1	Phân xưởng 2
Chi phí nguyên vật liệu trực tiếp	2.300.000	-
Chi phí nhân công trực tiếp	697.500	546.000
Chi phí sản xuất chung	771.900	588.000

Kết quả sản xuất trong tháng 5/N như sau:

- Phân xưởng 1 sản xuất được 900 nửa thành phẩm chuyển cho phân xưởng 2; cuối kỳ còn lại 100 sản phẩm dở dang, mức độ hoàn thành 30%.

- Phân xưởng 2 nhận 900 nửa thành phẩm của phân xưởng 1 chuyển sang để tiếp tục chế biến và đã hoàn thành nhập kho 750 thành phẩm. Cuối tháng còn lại 150 sản phẩm dở dang, mức độ hoàn thành 60%.

Yêu cầu:

Tính giá thành thành phẩm A theo phương pháp phân bước, có tính giá thành nửa thành phẩm.

Tài liệu bổ sung:

- Chi phí nguyên vật liệu bỏ vào sản xuất 1 lần ngay từ đầu quy trình công nghệ sản xuất, các chi phí sản xuất khác bỏ dần theo mức độ chế biến.

- Sản phẩm dở dang đầu tháng 5/N ở cả 2 phân xưởng đều không có.

- Giá trị sản phẩm dở dang cuối tháng 5/N được đánh giá theo phương pháp sản lượng hoàn thành tương đương.

Ghi chú:

- Cán bộ coi thi không giải thích thêm

- Các doanh nghiệp được đề cập trong đề thi đều thực hiện kế toán theo chế độ kế toán ban hành theo Quyết định 15/2006/QĐ-BTC ngày 20/3/2006; Các doanh nghiệp này sản xuất, kinh doanh sản phẩm, hàng hóa dịch vụ thuộc đối tượng chịu thuế GTGT, tính và nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ; Kế toán hàng tồn kho theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Đề lẻ 29/10/2012

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ NĂM 2012

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2012
MÔN THI: KẾ TOÁN TÀI CHÍNH, KẾ TOÁN QUẢN TRỊ NÂNG CAO
(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1. (2 điểm)
Anh (chị) hãy trình bày: Khái niệm doanh thu; Điều kiện ghi nhận doanh thu bán hàng; Điều kiện ghi nhận doanh thu cung cấp dịch vụ; ghi nhận doanh thu trong trường hợp bán hàng trả chậm?

Câu 2 (2 điểm)
Trình bày cách tính giá trị hàng tồn kho theo phượng pháp nhập sau, xuất trước (LIFO) và đặc điểm của phương pháp này. Trình bày các bước hạch toán hàng hóa tồn kho trong trường hợp doanh nghiệp thương mại kế toán hàng hóa tồn kho theo phương pháp kiểm kê định kỳ, xác định giá trị hàng hóa tồn kho theo phương pháp LIFO.

Câu 3 (2 điểm)
Cho tài liệu tại Công ty Xuân Hà, hạch toán hàng tồn kho theo phương pháp kê khai thường xuyên, tính thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ như sau (đơn vị tính: 1.000đ):
1. Thu mua nhập kho một lô nguyên vật liệu của Công ty Sơn Hà theo giá hóa đơn có cả thuế GTGT 10% là 302.500. Tiền hàng đã thanh toán bằng chuyển khoản sau khi trừ chiết khấu 2%. Tiền vận chuyển số vật liệu trên về kho đã chi hộ người bán bằng tiền mặt 220 (cả thuế GTGT 10%).
2. Công ty Hồng Hà chấp nhận mua ¾ số hàng gửi bán kỳ trước. Biết giá vốn của lô hàng gửi bán là 222.000, giá bán bao gồm cả thuế GTGT 10% là 363.000. ¼ số hàng còn lại công ty xác định là sản phẩm hỏng không sửa chữa được nên đã tiến hành nhập kho phế liệu 5000, yêu cầu công ty vận tải bồi thường 10.000, số còn lại tính vào giá vốn hàng bán trong kỳ.
3. Bán hết toàn bộ số hàng nhận đại lý của Công ty Thanh Hà thu tiền mặt. Biết giá giao đại lý của lô hàng là 181.500 (bao gồm cả thuế GTGT 10%). Công ty đã thanh toán tiền hàng cho Thanh Hà bằng chuyển khoản sau khi trừ hoa hồng đại lý 20%.
4. Công ty không tìm được nguồn hàng cung ứng theo hợp đồng cho Công ty Nhật Hạ nên phải trả lại 30.000 tiền ứng trước, đồng thời chịu phạt 6.000. Công ty đã thanh toán toàn bộ bằng tiền mặt.

Yêu cầu:
1.Ghi các định khoản cần thiết và phản ánh vào tài khoản kế toán công ty Xuân Hà.
2. Hãy ghi các định khoản cần thiết tại các công ty Sơn Hà, công ty Hồng Hà, công ty Thanh Hà, công ty Nhật Hạ.

Câu 4 (2 điểm)
LT là công ty cổ phần được thành lập vào đầu năm 2010. Trong điều lệ công ty cho phép phát hành 2.000.000 cổ phiếu phổ thông, có mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu (CP). Trong năm 2010, có các nghiệp vụ liên quan đến vốn cổ phần sau:
Ngày 1/1: Phát hành 2.000.000 cổ phiếu (CP) phổ thông với giá 15.000đồng/CP; Các cổ đông đã nộp tiền vào tài khoản tiền gửi ngân hàng của LT.
Ngày 15/2: Chi phí phát hành cổ phiếu đã thanh toán bằng chuyển khoản là 300 triệu đồng.

Ngày 1/6: Mua lại 500.000 CP phổ thông với giá mua lại là 18.000 đồng/CP. Đã nhận được báo Nợ của ngân hàng. Số cổ phiếu này dùng làm cổ phiếu quỹ.
Ngày 1/8: Bán 100.000 CP quỹ với giá 21.000 đồng/CP. Đã nhận được báo Có của ngân hàng.
Ngày 1/10: Tiếp tục bán 150.000 CP quỹ với giá 15.000 đồng/CP. Đã nhận được báo Có của ngân hàng.
Ngày 1/11: Quyết định hủy bỏ 250.000 cổ phiếu quỹ còn lại đã mua ở ngày 1/6.
Ngày 1/12: Thông báo số cổ tức sẽ chia cho các cổ đông bằng tiền là 8 tỷ đồng.
Ngày 31/12: Trả số cổ tức đã thông báo bằng chuyển khoản (8 tỷ đồng).
Yêu cầu: Định khoản các nghiệp vụ trên.

Câu 5 (2 điểm)

Số liệu tháng 7/2010 về doanh nghiệp Á Châu chuyên sản xuất sản phẩm A như sau:

Khoản mục chi phí	CP dở dang đầu kỳ	CPSX phát sinh trong kỳ
Chi phí NVL trực tiếp	540.000	960.000
Chi phí NC trực tiếp	42.000	120.000
CP sản xuất chung	156.000	276.000
Cộng	**738.000**	**1.356.000**

+ Trong tháng 7/2010 sản xuất hoàn thành nhập kho 150 sản phẩm, còn 50 sản phẩm làm dở mức độ chế biến hoàn thành 60%
+ Nguyên vật liệu trực tiếp được bỏ vào từ đầu quy trình công nghệ.

Yêu cầu:

Nêu rõ cách tính và tính giá trị sản phẩm dở dang cuối kỳ, tính và lập bảng tính giá thành sản phẩm theo từng khoản mục.

Chú ý: Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm

Đề chính 29/10/2012

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ NĂM 2012

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2012
MÔN THI: KẾ TOÁN TÀI CHÍNH, KẾ TOÁN QUẢN TRỊ NÂNG CAO
(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1(2 điểm)
Hãy trình bày khái niệm doanh thu, điều kiện ghi nhận doanh thu cung cấp dịch vụ theo chuẩn mực kế toán Việt Nam (VAS) 14. Phân biệt doanh thu bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu thuần.

Câu 2 (2 điểm)
Phân biệt Chi phí sản xuất và Chi phí thời kì. Việc hạch toán một khoản chi phí vào Chi phí sản phẩm hay Chi phí thời kì có ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính của doanh nghiệp không? Giải thích? Trình bày và cho ví dụ về phân bổ chi phí sản xuất chung cố định trong Chuẩn mực kế toán số 02 – Hàng tồn kho.

Câu 3 (2 điểm)
Lập định khoản kế toán các nghiệp vụ kinh tế sau: (Đvt: 1000đ)
a.Ngày 30/9/2010, Công ty Hải Hà xuất bán hàng hóa A theo phương thức trả chậm, tổng giá thanh toán là 116.000, biết rằng giá bán trả ngay chưa có thuế GTGT là 100.000; thuế suất thuế GTGT là 10%, người mua đã chấp nhận thanh toán,giá vốn hàng bán là 95.000.
b. Thu được của khách hàng trước hạn bằng tiền gửi ngân hàng (đã bán có), chiết khấu thanh toán bù trừ cho khách hàng 1%, biết nợ gốc 200.000.
c. Tính lãi trái phiếu phải trả trong kỳ 500.000, phân bổ phụ trội trái phiếu trong kỳ 50.000; Thu nhập lãi bằng tiền gửi ngân hàng từ khoản vay bằng trái phiếu chưa sử dụng trong kỳ 90.000; Biết trái phiếu phát hành dùng vào xây dựng cơ bản, thời hạn 5 năm, lãi trái phiếu trả khi đáo hạn, công trình XDCB đang thi công.
d. Công ty Anh Đức đã đầu tư vào Công ty con Á Châu từ những năm trước là 800.000.000 đ (chiếm tỷ lệ 80% vốn góp ở Công ty Á Châu).
Ngày 1/9/2012, Công ty Anh Đức đã bán 500.000.000 đ vốn góp vào Công ty Á Châu với số tiền là 450.000.000 đ đã thu bằng tiền gửi Ngân hàng.

Câu 4 (2 điểm)
Doanh nghiệp Hải Hà có 2 phân xưởng sản xuất sản phẩm A theo quy trình công nghệ chế biến liên tục. Kế toán hàng tồn kho theo phương pháp kê khai thường xuyên; Chi phí sản xuất trong tháng được tập hợp như sau: (Đvt: 1.000 đồng)

	PX1	PX2
Chi phí nguyên vật liệu trực tiếp	4.160.000	-
Chi phí nhân công trực tiếp	288.000	108.000
Chi phí sản xuất chung	576.000	216.000

Kết quả trong tháng PX1 sản xuất được 400 nửa thành phẩm chuyển cho PX2; cuối kỳ còn lại 100 sản phẩm dở mức độ hoàn thành 40% và có 20 sản phẩm hỏng không sửa chữa được mức độ hoàn thành 50%. PX2 nhận 400 nửa thành phẩm của PX 1 chuyển sang để tiếp tục chế biến và đã hoàn thành nhập kho 320 thành phẩm. Cuối kỳ còn lại 80 sản phẩm dở dang, mức độ hoàn thành 50%.

Yêu cầu:
Tính giá thành thành phẩm theo phương pháp kết chuyển chi phí song song theo từng khoản mục, không tính giá thành của nửa thành phẩm.
Tài liệu bổ sung:
- Chi phí nguyên liệu bỏ vào sản xuất 1 lần ngay từ đầu của quy trình công nghệ;
- Sản phẩm dở đầu kỳ cả 2 phân xưởng đều không có;

Câu 5 (2 điểm): Lập định khoản các nghiệp vụ kinh tế sau:
a. Công ty Minh Trang đã đầu tư vào Công ty liên kết Sơn Hà từ những năm trước là 400.000.000 đ (chiếm tỷ lệ 40% vốn góp ở Công ty Sơn Hà). Ngày 1/9/2012 Công ty Minh Trang đã bán 300.000.000 đ vốn góp vào Công ty Sơn Hà và đã thu số tiền là 350.000.000 đ bằng tiền mặt và không còn ảnh hưởng đáng kể đối với Công ty Sơn Hà.
b. Tại Công ty Anh Đức, trong kỳ phát sinh chi phí sản xuất chung cố định là 400.000.000 đ, công suất bình thường của máy móc thiết bị là 10.000 sản phẩm, số sản phẩm thực tế sản xuất ra trong kỳ là 8.000 sản phẩm. Anh (chị) hãy tính, hạch toán và kết chuyển chi phí sản xuất chung cố định.
c. Nhập khẩu hàng hóa theo giá CIF trị giá 600.000 USD, ~~ưng~~ dùng vào SXKD hàng hóa chịu thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ, tiền mua hàng trả bằng ngoại tệ vay ngắn hạn (đã báo nợ). Thuế nhập khẩu phải nộp 15% trên giá tính thuế 610.000 USD; thuế tiêu thụ đặc biệt của hàng nhập khẩu phải nộp 30%, thuế GTGT hàng nhập khẩu phải nộp 10%, doanh nghiệp đã nộp thuế bằng tiền gửi ngân hàng VND, hàng nhập kho đủ. Biết tỷ giá giao dịch bình quân liên ngân hàng do NHNN VN công bố tại thời điểm phát sinh là 19.300đ/USD.

Chú ý: Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.
Các nghiệp vụ trong đề thi được kế toán ở doanh nghiệp hạch toán hàng tồn kho theo phương pháp kê khai thường xuyên, áp dụng chế độ kế toán theo QĐ15/2006/QĐ-BTC.

ĐỀ CHẴN

HỘI ĐỒNG THI KTV VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ CẤP NHÀ NƯỚC NĂM 2011

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2011

CHUYÊN ĐỀ: KẾ TOÁN TÀI CHÍNH VÀ KẾ TOÁN QUẢN TRỊ NÂNG CAO

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1: (2đ)

Anh/chị hãy trình bày các nguyên tắc kế toán cơ bản được qui định trong chuẩn mực kế toán Việt Nam số 01, lấy ví dụ minh họa cho một nguyên tắc.

Câu 2 (2 điểm):

Anh /Chị hãy định khoản các nghiệp vụ kinh tế sau (Đơn vị tính 1.000 đ):

(1). Ghi nhận khoản chi phí quảng cáo là chi phí chung của liên doanh. Giá chưa có thuế GTGT là 200.000, thuế GTGT 10%, thanh toán bằng chuyển khoản. Cuối kì, phân bổ khoản chi phí chung cho đối tác liên doanh: Doanh nghiệp và đối tác chịu mỗi bên 50% chi phí chung; Đối tác liên doanh đã thanh toán cho doanh nghiệp bằng chuyển khoản theo giá gồm cả thuế GTGT.

(2). Phát hành trái phiếu kì hạn 2 năm: Mệnh giá của trái phiếu 2.000.000; Giá phát hành 1.900.000, thu bằng chuyển khoản. Chi phí thuê tư vấn tổ chức phát hành trái phiếu: 50.000 thanh toán bằng chuyển khoản, phân bổ cho 2 năm.

(3). Bán 1 TSCĐ hữu hình có nguyên giá: 800.000; Giá trị hao mòn lũy kế: 300.000; Giá bán chưa có thuế GTGT là 550.000, thuế suất thuế GTGT là 10%, thu bằng chuyển khoản. Giá trị hợp lý (theo giá chưa có thuế GTGT) của tài sản là 560.000. (Biết rằng, doanh nghiệp ký hợp đồng thuê lại tài sản cố định đó theo hợp đồng thuê hoạt động với giá thuê lại tương đương giá thuê trên thị trường).

(4). Mua 60% cổ phiếu đang lưu hành và có quyền kiểm soát công ty B; Doanh nghiệp thanh toán bằng chuyển khoản: 2.000.000 và thanh toán bằng tài sản cố định hữu hình: Nguyên giá 500.000; Giá trị hao mòn lũy kế: 200.000; Giá trị hợp lý chưa có thuế GTGT của tài sản là 350.000; thuế GTGT 10%. Chi phí môi giới mua cổ phiếu chi bằng tiền mặt: 15.000.

Câu 3 (2 điểm): Công ty TT tính thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ, ngày 13/6/N Công ty mua một thiết bị sản xuất đưa vào sử dụng với giá hoá đơn chưa có thuế GTGT 10% là 385.000.000, đã thanh toán bằng chuyển khoản. Chi phí vận chuyển thanh toán bằng tiền mặt 16.500.000, trong đó thuế GTGT 10%. Thiết bị được đầu tư bằng nguồn vốn kinh doanh.

Yêu cầu:

1. Xác định nguyên giá và định khoản nghiệp vụ mua thiết bị sản xuất, biết thiết bị được sử dụng cho sản xuất sản phẩm thuộc diện chịu thuế GTGT.
2. Xác định khấu hao của thiết bị trong năm N và năm (N+5), biết rằng thiết bị được tính khấu hao theo phương pháp đường thẳng và có thời gian sử dụng dự kiến là 5 năm.
3. Giả sử, ngày 15/6/(N+3) Công ty bán thiết bị sản xuất thu bằng chuyển khoản theo giá bán có thuế GTGT 10% là 192.500.000. Xác định giá trị còn lại của thiết bị đến thời điểm bán và định khoản nghiệp vụ bán thiết bị sản xuất.

4. Giả sử thiết bị mua được sử dụng cho sản xuất sản phẩm không thuộc diện chịu thuế GTGT, nguyên giá và định khoản nghiệp vụ mua thiết bị sản xuất sẽ thay đổi như thế nào?

Câu 4: (2đ)

Tại doanh nghiệp hạch toán hàng tồn kho theo phương pháp kê khai thường xuyên và tính thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ có các nghiệp vụ kinh tế phát sinh (đơn vị 1000 đ).

1. Mua một lô hàng theo hóa đơn GTGT: giá mua chưa thuế400.000 thuế GTGT 10% 40.000 tiền chưa thanh toán. Số hàng mua: bán giao tay ba 1/2 giá bán chưa thuế 220.000 thuế GTGT 10% 22.000 khách hàng kí nhận nợ, số còn lại chuyển về nhập kho đủ. Chi phí vận chuyển thuê ngoài 4.400 đã trả bằng tiền mặt trong đó thuế GTGT 10% 400.
2. Xuất kho bán 1 lô hàng trị giá thực tế 250.000 Giá bán chưa thuế 300.000, chiết khấu thương mại 1%. Thuế GTGT 10% 29.700, khách hàng kí nhận nợ.
3. Xuất kho hàng hóa dùng để thanh toán tiền mua hàng ở nghiệp vụ (1) trị giá thực tế 380.000, giá bán chưa thuế 418.000 thuế GTGT 10% 41.800 số tiền chênh lệch khách hàng thanh toán bằng TGNH (báo có).
4. Nhận được chứng từ của ngân hàng khách hàng thanh toán tiền của số hàng bán giao tay ba ở nghiệp vụ (1) và (2) chiết khấu thanh toán được trừ 1%.
5. Nhận được biên bản kiểm nhận hàng hóa của khách hàng cho biết đã nhận được số hàng DN gửi bán kì trước theo HĐGTGT: giá bán chưa thuế 198.000, thuế GTGT 10% 19.800, khi kiểm nhập phát hiện có một số hàng trị giá bán chưa thuế 11.000 không đúng hợp đồng nên từ chối trả lại nhận giữ hộ và chấp nhận thanh toán theo số thực nhập. Biết giá xuất kho của lô hàng là 180.000.

Yêu cầu:

- Lập định khoản các nghiệp vụ kinh tế phát sinh và xác định lãi gộp nghiệp vụ bán hàng.

Câu 5 (2,0 điểm):

5.1.Trình bày cách (công thức) xác định khối lượng tương đương và chi phí đơn vị khi lập báo cáo sản xuất theo phương pháp bình quân và phương pháp nhập trước – xuất trước?

5.2. Doanh nghiệp H có quy trình công nghệ khép kín sản xuất sản phẩm A, trong tháng 12/N có các tài liệu sau: (Đơn vị tính: triệu đồng)

Chi phí SX theo từng khoản mục như sau:

Khoản mục chi phi	Chi phí SXDD đầu tháng	Chi phí SXPS trong tháng
Chi phí NVL TT	610.000	2.900.000
Chi phí NCTT	150.000	411.000
Chi phí SXC	180.000	502.000

Kết quả sản xuất trong tháng hoàn thành nhập kho 1.000 sản phẩm. Cuối tháng còn 150 sản phẩm dở dang mức độ chế biến là 60%. Ngoài ra, có 20 sản phẩm hỏng ngoài định mức với mức độ chế biến 50%.

Yêu cầu: Lập báo cáo sản xuất theo phương pháp bình quân. Biết rằng chi phí nguyên vật liệu phát sinh 1 lần từ đầu quy trình sản xuất. Chi phí nhân công và sản xuất chung phát sinh dần dần theo quy trình sản xuất.

.....

Ghi chú:

-Cán bộ coi thi không giải thích thêm

-Các doanh nghiệp được đề cập trong đề thi đều thực hiện kế toán theo chế độ kế toán ban hành theo QĐ 15/2006 – QĐ/BTC ngày 20/3/2006 của Bộ Trưởng Tài chính; Kế toán hàng tồn kho theo phương pháp Kê khai thường xuyên và nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ.

ĐỀ LẺ

HỘI ĐỒNG THI KTV VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ CẤP NHÀ NƯỚC NĂM 2011

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2011

CHUYÊN ĐỀ: KẾ TOÁN TÀI CHÍNH VÀ KẾ TOÁN QUẢN TRỊ NÂNG CAO

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1: (2đ)

Anh/chị hãy trình bày các nguyên tắc lập và trình bày báo cáo tài chính được qui định trong VAS 21, lấy ví dụ minh họa cho một nguyên tắc.

Câu 2 (2,0 điểm): DN A, trong năm tài chính N có tài liệu sau: (Đơn vị: Triệu đồng)

1. Số dư đầu năm N của TK 243: 150 (Tài sản thuế TNDN hoãn lại phát sinh trên cơ sở khoản lỗ năm trước là 600); TK 347: 0

2. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế năm N: 7.500. Ngoài ra, trong năm N:

Ngày 1/7/N, doanh nghiệp mua 1 TSCĐ hữu hình đưa vào sử dụng cho hoạt động sản xuất kinh doanh: Nguyên giá tài sản là: 3.600. Doanh nghiệp dự kiến khấu hao tài sản trong 6 năm. Tuy nhiên, doanh nghiệp đăng kí khấu hao tính thuế thu nhập DN trong 4 năm.

Theo kế hoạch chuyển lỗ đã đăng kí, doanh nghiệp chuyển 100% số lỗ năm trước trừ vào thu nhập chịu thuế TNDN năm N.

Yêu cầu: 1. Xác định các chỉ tiêu liên quan đến thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành, thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại của năm N trong tình huống trên?

2. Định khoản ghi nhận các khoản thuế thu nhập doanh nghiệp phát sinh, hoàn nhập và kết chuyển lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp? Lập các chỉ tiêu liên quan đến thuế thu nhập doanh nghiệp trên Bảng cân đối kế toán và Báo cáo kết quả kinh doanh năm N?

(Biết rằng, ngoài các thông tin trên, các khoản chi phí và doanh thu kế toán đều hợp lý cho mục đích tính thuế TNDN; thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 25%)

Câu 3 (2 điểm): Công ty TT tính thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ, tháng 10/N có các nghiệp vụ kinh tế phát sinh như sau (Đơn vị: 1.000 đồng):

1. Tính lương phải trả người lao động trong tháng: lao động trực tiếp 460.000, quản lý sản xuất 85.000, nhân viên bán hàng 40.000, phòng kinh doanh 35.000, phòng kế toán 30.000, phòng tổ chức hành chính 25.000 và ban giám đốc 65.000.

2. Tính BHXH phải trợ cấp người lao động trong tháng 28.000, trong đó lao động trực tiếp 22.500, quản lý sản xuất 5.500.

3. Tính tiền thưởng thi đua từ quỹ khen thưởng phải trả người lao động trong tháng 42.000, trong đó lao động trực tiếp 26.000, nhân viên bán hàng 3.000, bộ máy quản lý 13.000.

4. Khấu trừ vào thu nhập của người lao động tiền tạm ứng thừa 9.000, trong đó nhân viên bán hàng 3.500, ban giám đốc 5.500.

5. Trích BHXH, BHYT, KPCĐ, BHTN theo tỷ lệ quy định (30,5%).

6. Thanh toán cho người lao động tiền lương còn lại của tháng 9/N bằng sản phẩm, giá vốn sản phẩm trả lương là 96.000, giá thanh toán của sản phẩm có thuế GTGT 10% là 115.500.

Yêu cầu:

1. Định khoản các nghiệp vụ kinh tế phát sinh.
2. Nêu căn cứ xác định tổng số phải trả, tổng số đã trả và số còn phải trả người lao động cuối kỳ?

3. Phân biệt tạm ứng và tạm ứng lương cả về nội dung nghiệp vụ và định khoản kế toán.

Câu 4 (2 điểm): Doanh nghiệp H kinh doanh hàng hóa A, có tình hình sau: (Đơn vị: 1000đ)

1. Đầu tháng 12/N: Hàng hóa A tồn kho: Số lượng 60.000 kg; đơn giá: 10/kg; Hàng hóa A mua cuối tháng 11 đang đi đường: Số lượng: 8.000 kg, đơn giá 11/kg; Hàng hóa A gửi bán tại đại lý X: số lượng 10.000kg; Đơn giá vốn: 11/kg.

Biết rằng: Thuế suất thuế GTGT của hàng hóa A là 10%; Giá bán chưa có thuế GTGT thống nhất trong tháng 12/N là 13/kg; Tính giá hàng hóa theo phương pháp nhập trước – xuất trước?

2. Trong tháng 12/N phát sinh các nghiệp vụ sau:

(a). Ngày 3/12, doanh nghiệp vận chuyển thẳng số hàng đang đi đường cuối tháng 11 bán cho công ty T; Khách hàng đã nhận hàng và chấp nhận thanh toán. Chi phí giao hàng theo giá chưa có thuế GTGT: 2.000; thuế GTGT 10%, thanh toán bằng tiền mặt.

(b). Ngày 8/12, đại lý X thanh toán cho số hàng gửi bán tháng trước: Số lượng: 5.000kg. Đại lý đã thanh toán chuyển khoản sau khi trừ hoa hồng 5% giá bán, thuế GTGT của hoa hồng là 10%. Đồng thời đại lý trả lại số hàng chưa bán được, doanh nghiệp đã nhập kho.

(c). Ngày 10/12, xuất kho 50.000 kg hàng hóa A bán cho khách hàng. Khách hàng thanh toán ngay bằng chuyển khoản sau khi trừ khoản chiết khấu thanh toán là 2% giá thanh toán.

(d). Ngày 13/12, công ty T trả lại 2.000 kg thuộc số hàng ngày 3/12. Doanh nghiệp đã nhận hàng và nhập kho.

(e). Ngày 15/12, mua 30.000 kg hàng hóa A. Giá mua chưa có thuế GTGT: 12/kg; Doanh nghiệp chưa thanh toán cho người bán. Khi nhập kho phát hiện thiếu 1.000 kg chưa xác định được nguyên nhân.

(f). Ngày 20/12, xuất trả lại cho người bán 5.000 kg hàng hóa A mua ngày 15/12. Đồng thời xác định nguyên nhân số hàng nhập kho ngày 15/12 thiếu là do người bán giao thiếu. Tiền hàng của số hàng trả lại và hàng người bán giao thiếu được trừ vào nợ phải trả người bán.

Yêu cầu: 1. Tính toán, định khoản các nghiệp vụ nêu trên?

2. Giả sử tại ngày 31/12/N, giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng hóa A là 10/kg. Tuy nhiên, đối với hàng hóa tồn kho thì 50% đã kí được hợp đồng bán không hủy ngang với giá 12/kg. Hãy xác định và định khoản ghi nhận số dự phòng giảm giá hàng tồn kho cuối năm N (nếu có)? Biết, đầu tháng 12/N, TK 159 có số dư có: 50.000.

Câu 5 (2 điểm)

Tại doanh nghiệp sản xuất H có quy trình công nghệ sản xuất giản đơn. Quá trình sản xuất thu được 2 loại sản phẩm A và B. Trong tháng 12/N có tài liệu sau: (Đơn vị: 1.000 đ)

1. Doanh nghiệp không có sản phẩm dở dang đầu tháng.
2. Số liệu về chi phí sản xuất phát sinh trong tháng:
   - Chi phí nguyên vật liệu trực tiếp: 1.968.000
   - Chi phí nhân công trực tiếp: 208.000
   - Chi phí sản xuất chung: 156.000
3. Kết quả SX trong tháng
   - Hoàn thành nhập kho 580 sản phẩm A và 600 sản phẩm B.
   - Có 200 sản phẩm A và 100 sản phẩm B dở dang cuối kì.
   - Có 8 sản phẩm A và 10 sản phẩm B đang sản xuất dở dang bị hỏng ngoài định mức.

Yêu cầu: Tính và lập bảng tính giá thành của từng loại sản phẩm A, B theo từng khoản mục chi phí. Biết rằng hệ số quy đổi về sản phẩm tiêu chuẩn của A là 1, của B là 1,2. Sản phẩm dở dang và sản phẩm hỏng được đánh giá theo chi phí nguyên vật liệu trực tiếp.

Ghi chú:

-Cán bộ coi thi không giải thích thêm

- Các doanh nghiệp được đề cập trong đề thi đều thực hiện kế toán theo chế độ kế toán ban hành theo QĐ 15/2006 – QĐ/BTC ngày 20/3/2006 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính; Kế toán hàng tồn kho theo phương pháp Kê khai thường xuyên và nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ.

HỘI ĐỒNG THI KTV VÀ KIỂM TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ CẤP NHÀ NƯỚC NĂM 2010

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2010

CHUYÊN ĐỀ: KẾ TOÁN TÀI CHÍNH, KẾ TOÁN QUẢN TRỊ NÂNG CAO

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1 (2đ)

1.1)Trình bày ý nghĩa, cơ sở số liệu và pháp lập chung lập Bảng Cân đối kế toán năm của doanh nghiệp?

1.2) Trích số liệu Bảng cân đối kế toán ngày 31/12/N của công ty Trúc Lâm:

Chỉ tiêu	Mã số	TM	Số cuối năm	Số đầu năm
1.TSCĐ hữu hình	221		6.500.000.000	7.000.000.000
- Nguyên giá TSCĐ	222		11.000.000.000	10.000.000.000
- Giá trị hao mòn luỹ kế	223		(4.500.000.000)	(3.000.000.000)

Hãy: nêu cơ sở số liệu và phương pháp lập các số liệu ở bảng trên

Câu 2 (2đ) : Phân biệt sửa chữa lớn và sửa chữa nâng cấp TSCĐ hữu hình? Cho biết những điểm giống nhau và khác nhau giữa kế toán sửa chữa lớn và sửa chữa nâng cấp TSCĐ hữu hình trong doanh nghiệp? Nếu doanh nghiệp tính khấu hao TSCĐ hữu hình theo phương pháp đường thẳng, sửa chữa nâng cấp ảnh hưởng như thế nào đến tổng chi phí khấu hao TSCĐ của doanh nghiệp ở thời điểm mang TSCĐ đi nâng cấp và thời điểm đưa TSCĐ nâng cấp vào sử dụng?

Câu 3: (2đ)

Lập định khoản kế toán các nghiệp vụ kinh tế sau:

a. Nhận được giấy báo của người mua đã nhận được hàng hóa gửi bán từ tháng trước (tháng trước chưa ghi doanh thu), HĐ GTGT hàng hóa giá chưa thuế 360.000.000 đ, bao bì đi cùng hàng tính giá riêng giá chưa thuế 3.600.000 đ, thuế GTGT của hàng hóa và bao bì 10%, giá xuất kho hàng hóa 300.000.000 đ, khi kiểm nhận phát hiện thừa một số hàng hóa trị giá chưa thuế 600.000 đ, bên mua chỉ chấp nhận thanh toán theo số đúng hợp đồng. Doanh nghiệp đã xác định được nguyên nhân hàng thừa do thủ kho xuất thừa và hiện đang nhờ bên mua giữ hộ. (Biết bao bì tỉ lệ cùng hàng hóa).

b. Thu được của khách hàng nước ngoài trước hạn bằng tiền gửi ngoại tệ (đã báo có), chiết khấu thanh toán trừ cho khách hàng 1%, biết nợ gốc 200.000 USD, TGTT 19.500 đ/USD, TG lúc phát sinh nợ phải thu 19.200 đ/USD

c. Nhập khẩu hàng hóa theo giá CIF Cửa Lò trị giá 300.000 USD, tiền mua hàng trả bằng ngoại tệ kí quĩ ngắn hạn 180.000 USD, số còn lại trả bằng ngoại tệ vay ngắn hạn (đã báo nợ). Thuế nhập khẩu phải nộp 15% trên giá tính thuế 310.000 USD, thuế tiêu thụ đặc biệt của hàng nhập khẩu phải nộp 30%, thuế GTGT hàng nhập khẩu phải nộp 10%, doanh nghiệp đã nộp thuế bằng tiền gửi ngân hàng VND (đã báo nợ). Chi phí chuyển hàng về nhập kho chi bằng tiền gửi ngân hàng VND (đã báo nợ), hóa đơn GTGT giá chưa thuế 40.000.000 đ, thuế GTGT 10%, hàng nhập kho đủ. Biết TGTT 19.300 đ./USD, TG lúc kí quĩ 19.000 đ/USD

d. Tính lãi trái phiếu phải trả trong kì 400.000.000 đ, phân bổ chiết khấu trái phiếu trong kì 50.000.000 đ; thu nhập lãi bằng tiền gửi ngân hàng từ khoản vay bằng trái phiếu chưa sử dụng trong kì 80.000.000 đ; biết trái phiếu phát hành dùng vào xây dựng cơ bản, thời hạn 3 năm, lãi trái phiếu trả khi đáo hạn, công trình XDCB đang thi công.

Câu 4 (2 điểm): Cho tài liệu tại Công ty **TL** (tính thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ, hàng hóa kinh doanh thuộc đối tượng chịu thuế GTGT) như sau (Đơn vị: 1.000đ):

- Số dư đầu tháng 9/N của một số tài khoản: TK 133: 0, TK 3331: 39.000
- Trong tháng 9/N có các nghiệp vụ kinh tế phát sinh như sau:

1. Mua hàng hóa nhập kho đã thanh toán cho Công ty K bằng chuyển khoản theo giá hóa đơn có thuế GTGT 10% là 462.000.
2. Bán hàng hóa thu bằng chuyển khoản theo giá hóa đơn có thuế GTGT 10% là 660.000, giá mua của hàng hóa xuất bán là 565.000.
3. Mua một TSCĐ hữu hình dùng cho mục đích phúc lợi bằng quỹ phúc lợi. Giá hóa đơn có thuế GTGT 10% là 341.000, Công ty đã thanh toán cho người bán bằng tiền mặt.
4. Phát hành hóa đơn GTGT hoa hồng đại lý cho Công ty Z, giá hóa đơn có thuế GTGT 10% là 15.400.
5. Được Công ty K cho hưởng giảm giá hàng đã mua, hóa đơn điều chỉnh giá do Công ty K phát hành có thuế GTGT 10% là 13.200.
6. Nhận được hóa đơn GTGT trực tiếp về khoản chi ăn uống tiếp khách 7.700, đã thanh toán bằng tiền mặt. Biết dịch vụ ăn uống chịu thuế GTGT 10%.

Yêu cầu: Định khoản các nghiệp vụ kinh tế phát sinh, kể cả bút toán khấu trừ thuế và nộp thuế GTGT, biết Công ty nộp thuế bằng chuyển khoản.

Câu 5: (2,0 điểm)

Công ty A đang xem xét đầu tư số vốn 100.000.000đ để mở một của hàng bán lẻ. Dự kiến thời gian kinh doanh là 1 năm. Có một số thông tin công ty A đang cân nhắc như sau:

- Khoản tiền trên đang được gửi tại ngân hàng với lãi suất: 8%/năm
- Công ty dự định dùng chính căn nhà đi thuê với mức giá thuê: 5.000.000đ/năm (tiền thuê đã trả) làm cửa hàng kinh doanh.
- Doanh thu bán hàng dự kiến trong năm: 300.000.000đ. Chi phí dự kiến (chưa tính các khoản trên) bao gồm: giá vốn hàng bán: 200.000.000đ, chi phí thuê nhân viên: 30.000.000đ, chi phí mua sắm dụng cụ, đồ dùng (đã mua): 10.000.000đ, chi phí khác: 10.000.000đ.

Yêu cầu: Với những thông tin sẵn có như trên hãy xác định những thông tin thích hợp và thông tin không thích hợp để công ty A ra quyết định mở của hàng hay không.

(Chú ý: Các nghiệp vụ trong đề thi được kế toán ở DN hạch toán hàng tồn kho theo phương pháp KKTX, tính thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ, áp dụng chế độ kế toán theo QĐ 15/2006)

Ghi chú: - *Thí sinh nộp đề thi cùng bài làm*
- *Giám thị coi thi không được giải thích gì thêm*

thi 07→10

Đề số 3

(ĐỀ CHẴN) 11/10

K0456

HỘI ĐỒNG THI KTV VÀ KIỂM TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ CẤP NHÀ NƯỚC NĂM 2010

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2010

CHUYÊN ĐỀ: KẾ TOÁN TÀI CHÍNH, KẾ TOÁN QUẢN TRỊ NÂNG CAO

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1 (2đ) . Các chỉ tiêu trên Bảng cân đối kế toán ban hành theo Quyết định số 15/2006-QĐ-BTC đã được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư 244/2009/TT- BTC như thế nào?Cơ sở số liệu và phương pháp lập các chỉ tiêu này?

Câu 2: (2đ)

Định nghĩa và các loại sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kì kế toán năm? Vận dụng qui định về các sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kì kế toán năm để xử lí mức dự phòng giảm giá hàng tồn kho đã lập ở cuối năm trước? Tự cho số liệu và lập định khoản kế toán cho từng trường hợp cụ thể?

Câu 3: (2đ) Lập định khoản kế toán các nghiệp vụ kinh tế sau: (đơn vị 1000 đ)

a. Ngân hàng phát mại số hàng hóa trước đây doanh nghiệp đem cầm cố ngắn hạn, giá gốc của lô hàng 300.000, giá trị phát mại được đấu giá của lô hàng Hóa đơn GTGT giá chưa thuế 280.000, thuế GTGT 10%, số tiền phát mại dùng để trả nợ tiền vay ngắn hạn 250.000, trả chi phí lãi vay 40.000 (biết chi phí lãi vay trả sau và phí lãi vay tính vào chi phí kinh doanh kì này 10.000), trả tiền bị phạt do vi phạm cam kết 15.000. Phần chênh lệch còn lại doanh nghiệp nhận lại bằng TGNH (đã báo có).

b. Chuyển 300.000 cổ phiếu thường đầu tư dài hạn vào công ty A thành cổ phiếu đầu tư ngắn hạn, mệnh giá 10/CF, giá gốc 25/CF, giá giao dịch cổ phiếu này tại thời chuyển đổi 15/CF

c. Biên bản thanh lý hợp đồng thuê TSCĐ hữu hình thuộc loại thuê tài chính, tài sản được chuyển quyền sở hữu sang doanh nghiệp khi kết thúc hợp đồng. Nguyên giá ghi nhận ban đầu 2.400.000, đã khấu hao hết. Số tiền phải trả kỳ cuối 120.000 bao gồm nợ gốc 90.000, lãi phải trả hàng năm 21.000, thuế GTGT 9.000, đã thanh toán bằng TGNH (biết nợ gốc phải trả ghi theo giá có thuế GTGT). Số tiền phải trả thêm để chuyển quyền sở hữu tài sản, hóa đơn GTGT giá chưa thuế 120.000, thuế GTGT 10%, lệ phí trước bạ phải nộp 1% tính theo giá trên hóa đơn, tiền mua tài sản và lệ phí đã trả bằng tiền gửi ngân hàng thuộc quỹ đầu tư phát triển (đã báo nợ). Tài sản dùng cho hoạt động kinh doanh thuộc đối tượng chịu thuế GTGT.

d. Tính lãi trái phiếu phải trả trong kì 300.000, phân bổ phụ trội trái phiếu trong kì 30.000; thu nhập lãi bằng tiền gửi ngân hàng từ khoản vay bằng trái phiếu chưa sử dụng trong kì 90.000; biết trái phiếu phát hành dùng vào xây dựng cơ bản, thời hạn 5 năm, lãi trái phiếu trả khi đáo hạn, công trình XDCB đang thi công.

Câu 4: (2đ):

Tại doanh nghiệp ABC, trong năm tài chính N có số liệu sau (đơn vị: 1.000 đ)

- Lợi nhuận kế toán trước thuế TNDN tạm xác định của năm N là 700.000
- Trong năm N phát sinh các nghiệp vụ sau:

+ Chi phí lãi tiền vay của cá nhân phát sinh trong năm 180.000 chi bằng tiền gửi ngân hàng (đã báo nợ). Biết số tiền vay doanh nghiệp dùng cho hoạt động kinh doanh với lãi suất 20% năm; lãi suất do ngân hàng nhà nước công bố ở cùng thời điểm vay là 8% năm; phần vốn điều lệ còn thiếu theo tiến độ góp vốn là 500.000.

+ Chi phí triển khai sản xuất sản phẩm mới không thành công trong năm N là 90.000, doanh nghiệp phân bổ đều vào chi phí trong 3 năm, cơ quan thuế cho khấu trừ toàn bộ vào năm N.

+ Chi phí giao dịch, tiếp khách...trong năm giá chưa thuế 150.000, thuế GTGT 10% chi bằng tiền mặt, trong đó 30% chi phí đã vượt quá tỉ lệ 10% chi phí được trừ để tính thuế TNDN theo qui định.

Yêu cầu: 1. Lập định khoản các nghiệp vụ kinh tế trên,

2. Tính toán, lập định khoản ghi nhận tài sản thuế TNDN hoãn lại và nợ thuế TNDN hoãn lại phải trả, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành và chi phí (hoặc thu nhập) thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại, lợi nhuận sau thuế.

3. Trình bày các chỉ tiêu liên quan đến thuế hiện hành, thuế hoãn lại, lợi nhuận trên Bảng Cân đối kế toán và Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm N (Biết đầu năm N, số dư TK 243: 0; số dư TK 347: 15.000; số dư TK 421 (TK 4211 dư nợ: 70.000, TK 4212: 0); số dư TK 333 (dư có): 30.000; thuế suất thuế TNDN 25%; doanh nghiệp không còn khoản chênh lệch nào khác)

Câu 5 (2đ) Số liệu tháng 8/N về Doanh nghiệp THLM chuyên sản xuất sản phẩm X như sau

Khoản mục chi phí	Chi phí DD đầu kỳ	Chi phí SX phát sinh trong kỳ
Chi phí NVL trực tiếp	90.000	160.000
Chi phí NC trực tiếp	7.000	20.000
Chi phí sản xuất chung	26.000	46.000
Cộng	**123.000**	**226.000**

+ Khối lượng sản phẩm dở dang cuối tháng 7/N là 80 sản phẩm, mức độ chế biến hoàn thành 50%

+ Trong tháng 8/N sản xuất hoàn thành nhập kho 150 sản phẩm, còn 50 sản phẩm làm dở mức độ chế biến hoàn thành 60%

+ Nguyên vật liệu trực tiếp được bỏ vào từ đầu quy trình công nghệ

Yêu cầu:

1. Nêu rõ cách tính toán số liệu và lập Báo cáo sản xuất theo phương pháp bình quân
2. Nêu rõ cách tính toán số liệu và lập Báo cáo sản xuất theo phương pháp Nhập trước, xuất trước

(Chú ý: Các nghiệp vụ trong đề thi được kế toán ở DN hạch toán hàng tồn kho theo phương pháp KKTX, tính thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ, áp dụng chế độ kế toán theo QĐ 1572006)

Ghi chú: *- Thí sinh nộp đề thi cùng bài làm*
- Giám thị coi thi không được giải thích gì thêm

(ĐỀ LẺ)

HỘI ĐỒNG THI KTV VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ CẤP NHÀ NƯỚC 2009

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2009
CHUYÊN ĐỀ - KẾ TOÁN TÀI CHÍNH VÀ KẾ TOÁN QUẢN TRỊ NÂNG CAO
(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1 (2,5 điểm): Phân biệt sự khác nhau giữa kế toán hàng tồn kho theo phương pháp kê khai thường xuyên và theo phương pháp kiểm kê định kỳ? Khái quát trình tự kế toán hàng tồn kho theo phương pháp kiểm kê định kỳ trong công ty sản xuất là doanh nghiệp nhà nước? Cho ví dụ trong trường hợp doanh nghiệp tính trị giá vốn thực tế vật tư xuất kho trong kỳ và tồn kho cuối kỳ theo phương pháp nhập trước, xuất trước, kế toán hàng tồn kho theo phương pháp kê khai thường xuyên?

Câu 2 (1,5 điểm): Trình bày nội dung, kết cấu tài khoản sử dụng và phương pháp kế toán các khoản dự phòng phải trả trong doanh nghiệp?

Câu 3 (1,5 điểm): Trích tài liệu của doanh nghiệp sản xuất Ngọc Trung (Đơn vị tính: 1.000đ)

1. Xuất nguyên vật liệu để sản xuất sản phẩm trị giá 10.000; để quản lý phân xưởng 1.400.
2. Cuối kỳ trước còn lại tại phân xưởng sản xuất số lượng vật liệu dùng cho sản xuất sản phẩm chưa sử dụng hết trị giá 1.500.
3. Mua ngoài vật liệu xuất thẳng cho sản xuất sản phẩm tại phân xưởng giá mua chưa có thuế GTGT 5.000, thuế GTGT 500 chưa trả tiền người bán.
4. Cuối kỳ bộ phận sản xuất tại phân xưởng kiểm kê, xác định số lượng vật liệu xuất dùng cho sản xuất sản phẩm chưa sử dụng hết, trị giá 2.200.
5. Trong kỳ có phế liệu thu hồi từ việc sử dụng vật liệu đã nhập kho trị giá 300.
6. Vật liệu thực tế xuất dùng phát sinh trên mức bình thường không được tính vào chi phí sản xuất sản phẩm trong kỳ với giá trị là 100.

Hãy xác định chi phí vật liệu trực tiếp thực tế sử dụng vào sản xuất sản phẩm trong kỳ? Lập định khoản kế toán?

Câu 4 (1,5 điểm): Có số liệu về chi phí thực hiện dịch vụ và kết quả cho thuê phòng ngủ tại một khách sạn trong tháng như sau (Đơn vị tính: 1.000đ):

Chỉ tiêu \ Loại phòng	VIP	Loại 1	Loại 2
Số phòng ngủ của khách sạn	50	250	200
Số lượt phòng cho thuê	410	3220	4804
Định mức chi phí/1 lượt phòng	200	148	110
- Chi phí nguyên vật liệu trực tiếp	10	7,4	5,5
- Chi phí nhân công trực tiếp	50	37	27,5
- Chi phí sản xuất chung	140	103,6	77

Chi phí thực hiện dịch vụ thực tế phát sinh trong tháng như sau:

+ Chi phí nguyên vật liệu trực tiếp: 60.300

+ Chi phí nhân công trực tiếp: 304.640

+ Chi phí sản xuất chung: 841.060

Yêu cầu: Tính giá thành của lượt phòng theo từng cấp loại phòng, biết giá trị dịch vụ dở dang đầu tháng và cuối tháng là không đáng kể.

Câu 5 (3 điểm): Đầu tháng 6/N, sản phẩm A của Công ty X tồn kho: 20.000 kg, giá thành thực tế: 20.000 đ/kg, sản phẩm A gửi bán: 40.000 kg; giá thành thực tế:19.000 đ/kg

Trong tháng có tình hình như sau:

1. Nhập kho sản phẩm A từ phân xưởng sản xuất: 70.000 kg, giá thành thực tế: 21.000 đ/kg.

2. Xuất kho 30.000 kg sản phẩm A để vận chuyển đến cho khách hàng, chi phí vận chuyển đã thanh toán bằng chuyển khoản: 10.500.000đ (trong đó thuế GTGT: 500.000đ).

3. Nhận được Giấy báo Có của ngân hàng về việc khách hàng thanh toán 40.000 kg sản phẩm A gửi bán từ tháng 4/N, số tiền: 1.320.000.000đ, trong đó thuế GTGT 120.000.000đ.

4. Xuất kho 21.000 kg sản phẩm A để đổi ngang giá lấy TSCĐ hữu hình Q của Công ty T, giá trao đổi đã có thuế GTGT 10%: 33.000 đ/kg sản phẩm A. Thuế suất thuế GTGT của TSCĐ hữu hình Q là 5%. TSCĐ hữu hình Q đã đưa vào sử dụng trong tháng.

5. Nhập kho 10.000 kg sản phẩm A do khách hàng H trả lại, giá bán đã được khách hàng H chấp nhận từ ngày 4/3/N đã có thuế giá trị gia tăng 10%: 33.000 đ/kg (khách hàng H chưa thanh toán); trị giá vốn sản phẩm A đã bán bị trả lại: 18.000 đ/kg.

6. Xuất kho 20.000 kg sản phẩm A để bán cho khách hàng K, giá bán được khách hàng K chấp nhận: 33.000 đ/kg. Khách hàng K trả tiền cho công ty X bằng chuyển khoản sau khi trừ 1% chiết khấu thanh toán.

Yêu cầu: Định khoản và phản ánh tình hình trên vào tài khoản (kể cả các bút toán kết chuyển), biết: Công ty tính giá sản phẩm xuất kho theo phương pháp giá bình quân gia quyền cả kỳ dự trữ.

Ghi chú: *- Thí sinh nộp đề thi cùng bài làm.*

- Giám thị coi thi không được giải thích gì thêm.

- Tất cả các doanh nghiệp trên đều nộp thuế GTGT tính theo phương pháp khấu trừ, áp dụng Chế độ kế toán doanh nghiệp theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20/3/2006 và hạch toán hàng tồn kho theo phương pháp kê khai thường xuyên

(ĐỀ CHẴN)

HỘI ĐỒNG THI KTV VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ CẤP NHÀ NƯỚC 2009

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2009
CHUYÊN ĐỀ - KẾ TOÁN TÀI CHÍNH VÀ KẾ TOÁN QUẢN TRỊ NÂNG CAO
(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1 (1,5 điểm): Trình bày nội dung, kết cấu tài khoản sử dụng và phương pháp hạch toán trái phiếu phát hành trong doanh nghiệp.

Câu 2 (2,5 điểm): Phân biệt sự khác nhau giữa kế toán hàng tồn kho theo phương pháp kê khai thường xuyên và theo phương pháp kiểm kê định kỳ? Khái quát trình tự kế toán hàng tồn kho theo phương pháp kê khai thường xuyên trong công ty sản xuất là doanh nghiệp nhà nước? Cho ví dụ trong trường hợp doanh nghiệp tính trị giá vốn thực tế vật tư xuất kho trong kỳ và tồn kho cuối kỳ theo phương pháp nhập trước, xuất trước, kế toán hàng tồn kho theo phương pháp kiểm kê định kỳ?

Câu 3 (2,5 điểm): Lập định khoản kế toán các nghiệp vụ kinh tế sau (Đơn vị: 1.000đ)

1. Chi phí tái phát hành cổ phiếu quỹ 30.000 chi bằng tiền gửi ngân hàng VNĐ.

2. Bán 5.000.000 cổ phiếu thường đầu tư vào công ty con B đã thu bằng tiền gửi ngân hàng VNĐ, có mệnh giá 10/CF, giá bán 40/CF. Sau giao dịch bán cổ phiếu, khoản đầu tư vào công ty con B trở thành khoản đầu tư vào công ty liên kết, biết số cổ phiếu đầu tư ban đầu là 15.000.000 cổ phiếu, trong đó 10.000.000 cổ phiếu mua với giá 17/CF, 5.000.000 cổ phiếu mua với giá 11/CF, giá cổ phiếu xuất bán được tính theo phương pháp giá bình quân gia quyền.

3. Đi thuê một toà nhà dưới hình thức thuê tài chính để cho thuê hoạt động, thời hạn thuê 10 năm, tài sản thuê có giá trị hiện tại của các khoản thanh toán tiền thuê tối thiểu theo giá chưa thuế 1.550.000, giá trị hợp lý chưa thuế của tài sản thuê 1.750.000, thuế GTGT 10%, nợ gốc phải trả kỳ này 120.000. Biết nợ gốc phải trả ghi theo giá không có thuế GTGT.

4. Lô hàng nhận uỷ thác xuất khẩu cho công ty C theo giá CIF Hải Phòng, trị giá 100.000 USD đã hoàn thành thủ tục hải quan, xác định là đã tiêu thụ (chưa thu tiền). Thuế xuất khẩu phải nộp 1% trên giá tính thuế 105.000 USD, doanh nghiệp đã nộp hộ bằng tiền gửi ngân hàng VNĐ (đã báo nợ, biết số tiền này công ty C đã gửi vào tài khoản của doanh nghiệp). Doanh nghiệp lập Hoá đơn GTGT cho phần hoa hồng uỷ thác được hưởng 3% trên giá trị hợp đồng, thuế GTGT dịch vụ uỷ thác 10%, số tiền này trừ vào số ngoại tệ phải trả cho công ty C (Tỷ giá thực tế 18.200đ/USD).

Câu 4 (2 điểm): Nguyên liệu A tồn kho đầu tháng 6/N: 10.000 kg, đơn giá 20.000 đ/kg. Trong tháng 6/N có tình hình như sau:

1. Ngày 5/6, nhận được Hoá đơn GTGT mua 20.000 kg nguyên liệu A đã nhập kho từ ngày 4/5/N theo giá tạm tính 20.000 đ/kg, giá hoá đơn đã có thuế GTGT 10%: 23.100 đ/kg.

2. Ngày 7/6, nhận được Hoá đơn GTGT mua 42.000 kg nguyên liệu A, giá hoá đơn đã có thuế GTGT 10%: 24.200 đ/kg (chưa trả tiền người bán).

3. Ngày 9/6, nhận được Phiếu nhập kho 40.000 kg nguyên liệu A của Hoá đơn GTGT mua nguyên liệu A ngày 7/6, số thiếu chưa rõ nguyên nhân.

4. Ngày 12/6, xuất kho 30.000 kg nguyên liệu A để chế biến sản phẩm X.

5. Ngày 18/6, xuất kho 5.000 kg nguyên liệu A thuộc Hoá đơn GTGT ngày 7/6 để trả lại cho người bán, người bán đã chấp nhận và trừ vào nợ phải trả cho doanh nghiệp.

Hãy tính giá nguyên liệu A theo phương pháp giá bình quân gia quyền cả kỳ dự trữ và định khoản các nghiệp vụ nói trên, biết nguyên liệu A mua vào sử dụng cho sản xuất sản phẩm thuộc đối tượng chịu thuế GTGT tính theo phương pháp khấu trừ.

Câu 5 (1,5 điểm): Có số liệu về chi phí thực hiện dịch vụ và kết quả cho thuê phòng ngủ tại một khách sạn trong tháng như sau (Đơn vị tính: 1.000đ):

Chỉ tiêu \ Loại phòng	VIP	Loại 1	Loại 2
Số phòng ngủ của khách sạn	50	250	200
Số lượt phòng cho thuê	410	3220	4804
Định mức chi phí/1 lượt phòng	200	148	110
- Chi phí nguyên vật liệu trực tiếp	10	7,4	5,5
- Chi phí nhân công trực tiếp	50	37	27,5
- Chi phí sản xuất chung	140	103,6	77

Chi phí thực hiện dịch vụ thực tế phát sinh trong tháng như sau:

+ Chi phí nguyên vật liệu trực tiếp: 60.300

+ Chi phí nhân công trực tiếp: 304.640

+ Chi phí sản xuất chung: 841.060

Yêu cầu: Tính giá thành của lượt phòng theo từng cấp loại phòng, biết giá trị dịch vụ dở dang đầu tháng và cuối tháng là không đáng kể.

Ghi chú: *- Thí sinh nộp đề thi cùng bài làm.*
- Giám thị coi thi không được giải thích gì thêm.
- Tất cả các doanh nghiệp trên đều nộp thuế GTGT tính theo phương pháp khấu trừ, áp dụng Chế độ kế toán doanh nghiệp theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20/3/2006 và hạch toán hàng tồn kho theo phương pháp kê khai thường xuyên

KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ
CẤP NHÀ NƯỚC NĂM 2008

MÔN THI: Kế toán tài chính và kế toán quản trị nâng cao

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1: (2 điểm)

Trình bày trình tự kế toán đầu tư góp vốn liên doanh bằng tài sản cố định hữu hình vào cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát? Cho ví dụ trong trường hợp giá trị vốn góp bằng tài sản cố định hữu hình có giá đánh giá lại xác định là vốn góp lớn hơn giá trị còn lại của tài sản; sau một thời gian liên doanh, đơn vị góp vốn chuyển nhượng vốn cho đơn vị khác để thu hồi vốn đầu tư? Lập định khoản kế toán? Tất cả các nhà đầu tư vào cơ sở đó đều có quyền đồng kiểm soát hay không?

Câu 2: (2 điểm)

a, (1 điểm): Anh (Chị), hãy trình bày giá gốc của hàng tồn kho bao gồm những nội dung gì? Những nội dung không được tính vào giá gốc hàng tồn kho?

b, (1 điểm): Anh (Chị), hãy xác định số dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần lập và hạch toán dự phòng giảm giá hàng tồn kho theo ví dụ sau:

Công ty Minh Trang có số dư hàng tồn kho theo giá gốc đến ngày 31/12/2008 như sau: (đơn vị tính 1.000 đồng) : Hàng hoá A là 100.000, nguyên vật liệu B (dùng để sản xuất sản phẩm C) là 200.000, sản phẩm C là 300.000. Giá bán ước tính của hàng hoá A là 110.000, chi phí bán hàng ước tính của hàng hoá A là 15.000.

Giá bán ước tính của nguyên vật liệu B là 190.000, chi phí bán hàng ước tính của nguyên vật liệu B là 10.000, giá bán ước tính của sản phẩm C là 350.000, chi phí bán hàng ước tính của sản phẩm C là 20.000. Biết rằng hàng tồn kho ở trên không thuộc diện chịu thuế GTGT, số dư có TK 159 (trước khi lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho ngày 31/12/2008) là 2.000.

Câu 3: (1,5 điểm)

Công ty Hoàng Lan được phép phát hành trái phiếu công ty để huy động vốn đầu tư mở rộng quy mô. Tổng mệnh giá trái phiếu phát hành ngày 01/01/N loại kỳ hạn 24 tháng là 100 tỷ đồng đã thu bằng tiền mặt; lãi suất danh nghĩa 10% năm; do lãi suất thị trường xấp xỉ 14% năm nên công ty đã phát hành trái phiếu có chiết khấu 4%; trả lãi một lần ngay khi phát hành; phân bổ chiết khấu và lãi theo phương pháp đường thẳng; dự kiến công trình đầu tư 2 năm nhưng do có nhiều điều kiện thuận lợi nên công ty đã hoàn thành công trình trước thời hạn và được đưa vào sử dụng sau 18 tháng thi công (khởi công 01/01/N; hoàn thành đưa vào sử dụng 30/6/N+1). Hãy tính toán và lập định khoản kế toán liên quan vào:

- Ngày 01/01/N (sau khi phát hành trái phiếu)?
- Ngày 30/6/(N+1) (sau khi đưa công trình vào sử dụng)?
- Ngày đáo hạn 31/12/N+1, thanh toán cả gốc bằng tiền gửi ngân hàng ?

Câu 4: (2 điểm)

Số dư một số tài khoản ngày 01/12/N của công ty Hoa Lan: TK 111: 200 triệu đồng; TK 411: 10.000 triệu đồng, trong đó: TK 4111: 9.800 triệu đồng; TK 4112: 200 triệu đồng; TK 419 không có số dư. Hãy cho ví dụ về kế toán có liên quan đến công ty phát hành cổ phiếu thu tiền mặt có thặng dư vốn cổ phần; mua lại cổ phiếu đã phát hành? Tái phát hành một phần cổ phiếu đã mua lại. Lập định khoản kế toán các nghiệp vụ trên?

Câu 5: (2,5 điểm)

Doanh nghiệp "Cộng Hòa" có 2 phân xưởng sản xuất sản phẩmA theo qui trình công nghệ chế biến liên tục. Kế toán hàng tồn kho theo phương pháp KKTX; chi phí sản xuất trong tháng đã được tập hợp như sau: (ĐV: nghìn đồng):

	PX1	PX2
Chi phí nguyên vật liệu trực tiếp	2.080.000	-
Chi phí nhân công trực tiếp	144.000	54.000
Chi phí sản xuất chung	288.000	108.000

Kết quả trong tháng phân xưởng số 1 sản xuất được 400 nửa thành phẩm chuyển cho phân xưởng 2; cuối kỳ còn lại 100 sản phẩm dở mức độ hoàn thành 40% và có 20 sản phẩm hỏng không sửa chữa được mức độ hoàn thành 50%. Phân xưởng số 2 nhận 400 nửa thành phẩm của phân xưởng số 1 chuyển sang để tiếp tục chế biến và đã hoàn thành nhập kho 160 thành phẩm; cuối kỳ còn lại 34 sản phẩm dở dang, mức độ hoàn thành 50% và có 6 sản phẩm hỏng không sửa chữa được, mức độ hoàn thành 50%.

Yêu cầu: 1. Tính giá thành thành phẩm theo phương pháp kết chuyển chi phí song song, không tính giá thành của nửa thành phẩm.

2. Đánh giá chi phí sản xuất sản phẩm hỏng không sửa chữa được của phân xưởng 2? lập định khoản kế toán có liên quan đến tình hình xử lý sản phẩm hỏng ở phân xưởng 2?

Tài liệu bổ sung:

- Chi phí nguyên liệu bỏ vào sản xuất 1 lần ngay từ đầu của quy trình công nghệ;
- Sản phẩm dở đầu kỳ cả 2 phân xưởng đều không có;
- Cứ 2 nửa thành phẩm của phân xưởng 1 chuyển sang phân xưởng 2 SX được một TP;
- Sản phẩm hỏng ở phân xưởng 2 thu hồi được phế liệu trị giá 22.220, Giám đốc quyết định toàn bộ chi phí sản xuất sản phẩm hỏng ở PX 2 sau trừ phế liệu thu hồi, số còn lại bắt công nhân bồi thường 40% và tính vào giá vốn hàng bán 60% giá trị.

Chú ý: Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ
CẤP NHÀ NƯỚC NĂM 2008

MÔN THI: KẾ TOÁN TÀI CHÍNH VÀ KẾ TOÁN QUẢN TRỊ NÂNG CAO

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1 (1,0 điểm)

Trình bày nội dung giá gốc hàng tồn kho theo quy định của Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 02 – Hàng tồn kho.

Câu 2 (1,0 điểm)

Công ty Anh Đức có số dư hàng tồn kho theo giá gốc đến ngày 31/12/2008 như sau(đơn vị tính 1.000 đồng):

+ Hàng hoá A là 400.000
+ Nguyên vật liệu B (dùng để sản xuất sản phẩm C) là 300.000
+ Sản phẩm C là 500.000

- Giá bán với ước tính của Hàng hoá A là 410.000, chi phí bán hàng ước tính của hàng hoá A là 25.000;
- Giá bán ước tính của nguyên vật liệu B là 280.000, chi phí bán hàng ước tính của nguyên vật liệu B là 10.000;
- Giá bán ước tính của sản phẩm C là 560.000, chi phí bán hàng ước ước tính của sản phẩm C là 20.000.

Anh (chị), hãy xác định số dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần lập và hạch toán dự phòng giảm giá hàng tồn kho trước khi lập báo cáo tài chính cho năm 2008. Biết rằng hàng tồn kho trên không thuộc diện chịu thuế Giá trị gia tăng và số dư có TK 159 (trước khi lập dự phòng giảm giá Hàng tồn kho) đến ngày 31/12/2008 là 5.000.

Câu 3 (2,0 điểm)

Doanh thu: Khái niệm; Điều kiện ghi nhận doanh thu bán hàng; Điều kiện ghi nhận doanh thu cung cấp dịch vụ? Doanh thu trong các trường hợp bán hàng trả chậm; bán hàng qua đại lý? Nêu 02 sai lầm thường mắc phải khi ghi nhận doanh thu trong thực tế?

Câu 4 (1,5 điểm)

Công ty Hoàng Ngân sản xuất một loại sản phẩm duy nhất. Chi phí hàng tháng để sản xuất và bán 1 sản phẩm này tại mức sản xuất hiện tại của công ty (8.000 sản phẩm/tháng) như sau:

TT	Chi phí	Số tiền (đ)
1	Nguyên vật liệu trực tiếp	2.500
2	Nhân công trực tiếp	3.000
3	Chi phí sản xuất chung biến đổi	500
4	Chi phí sản xuất chung cố định	4.250
5	Chi phí bán hàng và quản lý DN biến đổi	1.500
6	Chi phí bán hàng và quản lý DN cố định	2.000

Giá bán bình quân là 15.000 đ/1 sản phẩm. Năng lực sản xuất của công ty là 10.000 sản phẩm/tháng.

Công ty nhận được đơn đặt hàng từ một khách hàng nước ngoài đặt mua 2.000 sản phẩm với giá 12.000 đ/1 sản phẩm. Đơn hàng này không ảnh hưởng đến doanh thu thông thường của công ty.

Yêu cầu:

1. Nếu đơn hàng được chấp nhận. Lợi nhuận trong tháng của công ty sẽ tăng hay giảm là bao nhiêu
2. Giả định công ty còn 500 sản phẩm này tồn kho từ năm ngoái. Để tiêu thụ được số sản phẩm này công ty sẽ phải giảm giá. Những chi phí nào cần xem xét khi công ty quyết định giảm giá bán.

Câu 5 (2,0 điểm)

Công ty Minh Quang sản xuất 20.000 linh kiện R3 mỗi năm để lắp đặt cho sản phẩm của mình. Ở mức hoạt động hiện tại của công ty, chi phí sản xuất mỗi linh kiện R3 như sau:

TT	Chi phí	Số tiền (đ)
1	Nguyên vật liệu trực tiếp	4.800
2	Nhân công trực tiếp	7.000
3	Chi phí sản xuất chung biến đổi	3.200
4	Chi phí sản xuất chung cố định	10.000
5	***Giá thành đơn vị***	***25.000***

Một nhà cung cấp bên ngoài chào bán cho công ty 20.000 linh kiện R3 mỗi năm với giá bán 23.500 đ/1 linh kiện. Nếu công ty chấp nhận đề nghị này, cơ sở vật chất hiện đang sử dụng cho sản xuất linh kiện R3 sẽ được cho thuê với giá cho thuê hàng năm là 150.000.000 đ. Tuy nhiên, một số chi phí sản xuất chung cố định phân bổ cho linh kiện này vẫn phát sinh và tính cho mỗi linh kiện là 6.000 đ ngay cả khi R3 được mua từ nhà cung ứng bên ngoài.

1. Theo anh (chị) công ty có nên chấp nhận đề nghị mua linh kiện R3 từ nhà cung cấp trên hay không? Tại sao?
2. Những vấn đề nào cần phải xem xét khi công ty quyết định mua linh kiện R3 từ nhà cung cấp bên ngoài?

Câu 6 (2,5 điểm)

Một doanh nghiệp sản xuất 2 loại sản phẩm A và B thuộc diện chịu thuế Giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ và doanh nghiệp nộp thuế Giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ, có các nghiệp vụ kế toán phát sinh trong kỳ như sau (đơn vị tính: 1000 đồng):

1. Công ty nhập khẩu nguyên vật liệu chính chuyển thẳng cho phân xưởng sản xuất chính để sản xuất sản phẩm A và B. Giá nhập khẩu 12.000 USD, thuế nhập khẩu phải nộp theo thuế suất 5%, thuế Giá trị gia tăng hàng nhập khẩu 10%. Tỷ giá ngoại tệ thực tế 16.500 VND/USD. Chi phí vận chuyển số vật liệu trên về công ty đã được thanh toán bằng tiền mặt bao gồm cả thuế Giá trị gia tăng 10% là 4.400.
2. Các chi phí khác phát sinh như sau:

- Chi phí nhân công trực tiếp: 71.400
- Chi phí sản xuất chung: 25.140

3. Cuối kỳ, phân xưởng sản xuất chính nhập kho 600 sản phẩm A và 800 sản phẩm B. Còn lại 300 sản phẩm A và 200 sản phẩm B dở dang. Cả hai loại sản phẩm cùng được sản xuất trên một dây chuyền sản xuất, chi phí vật liệu chính sử dụng hết ngay từ giai đoạn đầu sản xuất. Đầu kỳ không có sản phẩm dở dang.

Yêu cầu:

Tính giá thành từng loại sản phẩm nhập kho theo khoản mục. Biết hệ số quy đổi ra sản phẩm chuẩn của sản phẩm A là 1,0 và sản phẩm B là 1,2. Các chi phí để sản xuất 2 loại sản phẩm để tiêu hao tương đương theo tỷ lệ này. Sản phẩm dở dang được xác định theo chi phí nguyên vật liệu chính.

1760

Ghi chú:

- **Thí sinh nộp đề thi cùng bài làm.**
- **Cán bộ coi thi không giải thích thêm.**

(Đề mẫu)

TT224

HỘI ĐỒNG THI TUYỂN KTV VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ CẤP NHÀ NƯỚC

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2007
MÔN THỨ 4 – KẾ TOÁN
(Thời gian làm bài 180 phút)

PHẦN I- LÝ THUYẾT

Câu1: (2điểm)Nêu tên các chỉ tiêu liên quan đến thuế được phản ánh trên bảng cân đối kế toán. Cho ví dụ minh họa lập các chỉ tiêu đó trên bảng cân đối kế toán năm. hỏi có cần đưa bút nguyên tắc cân đối không?

Câu 2: (1 điểm) Đồng chí hãy định khoản các nghiệp vụ sau đây:

1.Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu

2.Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành

3.Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được

4.Tiền chi trả nợ gốc vay

Câu 3: (1 điểm) Đồng chí hãy trình bày công thức xác định khối lượng tương đương khi lập "Báo cáo sản xuất" theo phương pháp bình quân gia quyền. Cho ví dụ minh họa.

PHẦN II: BÀI TẬP

Câu 1: (1,5 điểm) Công ty M áp dụng phương pháp kê khai thường xuyên đối với hàng tồn kho, nộp thuế giá trị gia tăng (GTGT) theo phương pháp khấu trừ, thuế suất thuế GTGT vật liệu mua vào 10%. Tính giá thực tế xuất kho theo phương pháp nhập trước xuất trước. Trong tháng 1 năm N, những số liệu sau đây phản ánh tình hình biến động nguyên vật liệu Y (NVLY) của công ty M (đơn vị tính: 1000 đồng)

	Số lượng	Đơn giá nhập kho	Tổng trị giá vốn
1/1/N	1.000	1	1.000
Mua vào ngày 7/1/N	600	3	1.800
Xuất kho góp vốn vào công ty liên kết ngày 20/1/N (trị giá vốn góp: 1.700)	900		
Xuất kho cho SX sản phẩm ngày 22/1/N	500		
Mua vào ngày 25/1/N	800	5	4.000
Xuất kho cho SX sản phẩm ngày 26/1/N	500		
Xuất kho cho SX sản phẩm ngày 28/1/N	200		

Yêu cầu:Tính toán và định khoản các nghiệp vụ trên.

Câu 2: (2điểm)Trong Quý 1/N tại một DN chỉ sản xuất thành phẩm A, kế toán hàng tồn kho theo phương pháp kê khai thường xuyên, quý 1/N có tài liệu sau (ĐV 1.000đ).

- Tồn kho ngày 1/1/N: SL: 1000 TPA;Tổng giá thành sản xuất thực tế là 1000.000

- Nhập kho trong quý 1/N. Số lượng: 9.000 TPA; Tổng giá thành sản xuất thực tế là 8.550.000

- Xuất trong quý 8.000 TPA, tính giá xuất kho theo phương pháp bình quân gia quyền. Giá bán chưa có thuế GTGT 1.200/ 1TP A, thuế GTGT 10%. Trong đó thu ngay bằng tiền 60%.

Yêu cầu 1: Lựa chọn câu trả lời đúng về tổng giá thành sản xuất thực tế xuất kho trong các phương án dưới đây và giải thích vì sao:

a) 8.500.000 b) 7.640.000

c) 8.000.000 d) 7.600.000

Yêu cầu 2: định khoản các nghiệp vụ trên.

Yêu cầu 3: Giả sử trong quý không có biến động khác liên quan đến TK632 và TK511, căn cứ tài liệu trên lập các chỉ tiêu liên quan trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh quý 1/N (báo cáo dạng đầy đủ)

Câu 3: (2,5 điểm) Trích

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Ngày 31/12/N - Đơn vị tính: 1000 đồng

Tài sản	Mã số	Số cuối năm	Số đầu năm
1. Tài sản cố định hữu hình	221	*40.000.000*	*42.000.000*
- Nguyên giá	222	70.000.000	75.000.000
- Giá trị hao mòn luỹ kế	223	(30.000.000)	(33.000.000)

Yêu cầu:

1.Đồng chí hãy giải thích nội dung kinh tế số liệu phản ánh trên các chỉ tiêu trong bảng cân đối kế toán đã trích trên đây.

2.Để lập được các số liệu trên bảng cân đối kế toán như trên, kế toán lấy căn cứ số liệu như thế nào?

3.Tự cho 2 nghiệp vụ tăng và 1 nghiệp vụ giảm tài sản cố định hữu hình trong quý 1/N+1, định khoản các nghiệp vụ đó.

Ghi chú: - *Thí sinh nộp đề thi cùng bài làm*

- *Cán bộ coi thi không được giải thích gì thêm*

(Đề lẻ)

HỘI ĐỒNG THI KTV VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ CẤP NHÀ NƯỚC

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2007
MÔN KẾ TOÁN

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1: (1.5đ)

Anh/chị hãy trình bày các qui định về: sổ kế toán, mở sổ, ghi sổ, khoá sổ, sửa chữa sổ kế toán theo qui định của Luật Kế toán.

Câu 2: (1đ)

Anh/chị hãy trình bày nội dung và phương pháp hạch toán giá vốn hàng bán.

Câu 3: (1.5đ)

Anh/chị hãy định khoản các nghiệp vụ kinh tế sau:

1.Mua thêm cổ phiếu đầu tư vào công ty liên kết, sau giao dịch doanh nghiệp nắm quyền kiểm soát 51% tại đơn vị đối tác.

2.Kế toán thành lập doanh nghiệp trong trường hợp phát sinh: chi phí thành lập; nhận vốn góp bằng TSCĐ, bằng vật tư, bằng tiền.

3.Kế toán ghi nhận giao dịch thuê TSCĐ là thuê tài chính trong trường hợp giá thuê bao gồm cả thuế GTGT: chi phí ban đầu, nhận tài sản thuê.

4.Kế toán phát hành trái phiếu của doanh nghiệp.

5.Xuất bán trả góp một ô tô.

6.Kế toán ghi nhận tài sản thuế TNDN hoãn lại phát sinh hoặc hoàn nhập.

Câu 4: (1đ)

Công ty Hồng Hà trao đổi TSCĐHH với công ty khác, nguyên giá tài sản đưa đi trao đổi 950.000.000đ, đã khấu hao 250.000.000đ, giá trị hợp lí được xác định theo giá chưa thuế GTGT 800.000.000, thuế GTGT 10%; giá trị hợp lí của TSCĐ nhận về theo giá chưa thuế 870.000.000, thuế GTGT 10%, công ty Hồng Hà đã thanh toán số tiền chênh lệch bằng TGNH thuộc quĩ đầu tư phát triển (ngân hàng đã báo nợ)

Yêu cầu: Định khoản nghiệp vụ kinh tế trên tại công ty Hồng Hà

Câu 5: (2.5đ)

Công ty SX và TM Hoàng Gia trong kì kinh doanh có số liệu sau (đơn vị tính 1000đ):

1.Nhận được giấy báo nhận hàng và chấp nhận thanh toán của công ty An Khánh về số sản phẩm gửi bán kì trước theo hoá đơn GTGT giá bán chưa thuế 851.000, thuế GTGT 10%, biết rằng trị giá xuất kho của lô hàng 740.000.

2.Xuất bán cho công ty Bình Minh một lô sản phẩm theo hoá đơn GTGT giá bán chưa thuế 531.000 thuế GTGT 10%, 1/2 số tiền bán hàng đã thu bằng séc nộp vào ngân hàng (đã báo có), biết rằng trị giá xuất kho của lô hàng là 450.000.

3.Mua nguyên vật liệu của công ty Hưng Long theo hoá đơn GTGT giá mua chưa thuế 500.000, thuế GTGT 10% tiền mua hàng chưa thanh toán, khi kiểm nhập phát hiện thiếu một số nguyên vật liệu chưa rõ nguyên nhân giá chưa thuế 5.000, chi phí vận chuyển đã chi bằng tiền mặt theo hoá đơn GTGT 1.500, thuế GTGT 10%.

4.Nhượng bán một ô tô TOYOTA 4 chỗ đang sử dụng ở bộ phận quản lí nguyên giá 650.000, đã khấu hao 580.000, giá bán chưa thuế 150.000 thuế GTGT 10% khách hàng đã thanh toán bằng TGNH (đã báo có), chi phí môi giới bán đã chi bằng tiền mặt 1.500.

5.Thanh toán 100 trái phiếu đến hạn kì hạn 60 tháng, mệnh giá 1.000/tp, lãi suất 8,4%/năm đã thu bằng TGNH (đã báo có).

6.Chi phí kinh doanh phát sinh trong kì:

-Lương trả nhân viên bán hàng 45.000, nhân viên quản lí 20.000.

-Tính trích BHXH 15%/lương thực trả nhân viên.

-Phân bổ giá trị công cụ dụng cụ dùng trong bán hàng 1.200, trong quản lí 300.

-Tính trích khấu hao TSCĐ của bộ phận bán hàng 3.500, bộ phận quản lí 1.500.

-Chi phí dịch vụ mua ngoài phải trảgiá chưa thuế của bộ phận bán hàng 4.000, bộ phận quản lí 6.000, thuế GTGT 10% đã thanh toán bằng tiền mặt.

-Chi phí khác của bộ phận bán hàng chi bằng tiền mặt 1.200, của bộ phận quản lí chi bằng TGNH 1.8000.

6.Cuối kì kết chuyển doanh thu, thu nhập, chi phí, tạm tính chi phí thuế TNDN 28%/lợi nhuận kế toán trước thuế và xác định kết quả kinh doanh sau thuế TNDN.

<u>Yêu cầu:</u> Định khoản các nghiệp vụ kinh tế phát sinh tại công ty TM và DV Hoàng Gia.

<u>Câu 6: (2.5đ)</u>

Công ty Phú Hưng sản xuất sản phẩm PH, sản phẩm phải qua 2 phân xưởng chế biến, trong tháng 10/N có số liệu trích yếu về tình hình sản xuất như sau (đơn vị tính 1000đ):

Khoản mục chi phí	Phân xưởng 1	Phân xưởng 2
Chi phí NVL trực tiếp	3.920.000	-
Chi phí NC trực tiếp	720.000	468.000
Chi phí SXC	475.000	345.000
Trong đó CPSXC cố định	*205.000*	*150.000*
Tổng cộng	5.115.000	813.000

Kết quả sản xuất trong tháng:

-Phân xưởng 1 sản xuất được 820 bán thành phẩm trong đó nhập kho 20 bán thành phẩm và chuyển sang phân xưởng 2 800 bán thành phẩm để tiếp tục chế biến, số sản phẩm dở dang cuối kì ở PX1 là 160 với mức độ hoàn thành 50%.

-Phân xưởng 2 nhận 800 bán thành phẩm của PX 1 tiếp tục chế biến và hoàn thành nhập kho 750 thành phẩm còn lại 50 sản phẩm dở dang mức độ hoàn thành 60%.

Yêu cầu: Tính và lập bảng tính giá thành sản phẩm PH theo phương án có tính giá thành bán thành phẩm.

Biết rằng:

-Từng phân xưởng không có sản phẩm dở dang đầu kì.

-Nguyên vật liệu bỏ vào một lần đầu qui trình sản xuất.

-Công suất thực hiện > công suất máy móc thiết bị của từng phân xưởng.

Lưu ý: áp dụng chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo quyết định 15 để hạch toán các nghiệp vụ trong đề thi

---

Ghi chú: Thí sinh nộp đề thi cùng bài làm.

Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN

NĂM 2017

ĐỀ THI VIẾT
MÔN THI: PHÁP LUẬT VỀ KINH TẾ VÀ LUẬT DOANH NGHIỆP

Đề: Chẵn	Số báo danh:

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1 (2 điểm): Trình bày các quy định cơ bản về cổ phần ưu đãi theo quy định của Luật doanh nghiệp.

Câu 2 (2 điểm): Trình bày, khái niệm, đặc điểm và phân loại hợp đồng theo quy định pháp luật về dân sự và thương mại.

Câu 3 (2 điểm):

Ngày 20/05/2016, nhóm cổ đông sở hữu 12% tổng số cổ phần phổ thông trong thời gian 6 tháng liên tục của Công ty cổ phần Tân Tiến yêu cầu Hội đồng quản trị triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông nhằm bầu lại Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị hiện hành đã có sự vi phạm nghiêm trọng quyền của cổ đông.

Ngày 25/06/2016, do Hội đồng quản trị không triệu tập họp, Ban kiểm soát đã triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Tổng số cổ đông có mặt đại biểu đại diện cho 76% cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.

Đại hội đã tiến hành xong việc bỏ phiếu bầu Hội đồng quản trị mới và đang tiến hành kiểm phiếu với số phiếu bầu này thì các thành viên Hội đồng quản trị cũ và một số cổ đông bỏ ra về. Cuộc họp còn lại các cổ đông đại diện 67% số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty. Kết quả kiểm phiếu xác định Hội đồng quản trị mới với số phiếu thông qua là 67% số cổ phần có quyền biểu quyết. Số phiếu thông qua này đều là của các cổ đông còn lại tại cuộc họp.

Yêu cầu:

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông ngày 25/06/2016 có được triệu tập một cách hợp pháp không? Vì sao?
2. Tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông ngày 25/06/2016, số lượng cổ đông có đủ để tiến hành họp theo quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành hay không? Vì sao?
3. Hình thức và tỉ lệ thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông có hợp pháp không? Vì sao?

- *Thí sinh không được sử dụng tài liệu trong phòng thi.*
- *Giám thị coi thi không giải thích gì thêm.*
- *Thí sinh nộp lại đề thi cùng bài thi./.*

Câu 4 (2 điểm)

Ngày 10/9/2015 chi nhánh công ty S tại Hà Nội (công ty S có trụ sở chính tại thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên) được sự uỷ quyền của công ty đã ký hợp đồng số 02/HĐ/ TPĐ-SL với công ty T (trụ sở chính tại quận Hai Bà Trưng, Hà Nội) về việc bán 500 chiếc tủ lạnh HITACHI model R-15A4BK, sản xuất tại Thái Lan, đơn giá 3tr/chiếc. theo hợp đồng bên mua phải thanh toán đầy đủ trong vòng 1 tháng từ ngày nhận hàng. Ngày 7/11/2015, bên bán đã giao đủ hàng cho bên mua, nhưng công ty T mới thanh toán 500 triệu. Ngày 25/3/16 sau nhiều lần khiếu nại không thành, bên bán quyết định khởi kiện. Hỏi:

1. Xác định nguyên đơn, bị đơn trong tình huống trên.

2. Tòa án nào có thẩm quyền giải quyết tranh chấp? Vì sao?

3. Yêu cầu của nguyên đơn bao gồm:

- Buộc công ty T bồi thường các thiệt hại phát sinh do bên bán phải vay vốn ngân hàng để nhập hàng, tính theo lãi suất tiền vay ngân hàng là 1% tháng.

- Phạt do vi phạm hợp đồng là 10% tổng gtrị hợp đồng là 1,5tỷ x 10% = 150 triệu. Nhận xét về yêu cầu của nguyên đơn.

Câu 5 (2 điểm):

Ngày 01/05/2016, theo đề xuất của trưởng phòng nhân sự và qua trao đổi trực tiếp, giám đốc công ty TNHH Nam Anh đã bổ nhiệm ông A làm trưởng phòng kỹ thuật. Ông A được coi là nhân sự của công ty theo quyết định bổ nhiệm và giữa các bên không ký hợp đồng lao động.

Ngày 05/10/2016, công ty đã ban hành quyết định tạm đình chỉ công tác đối với ông A để phục vụ quá trình điều tra của cơ quan chức năng về việc mất cắp dữ liệu trong công ty.

Ngày 13/11/2016, công ty có gửi giấy báo trở lại làm việc nhưng ông A đã không trở lại làm việc. Đến ngày 1/12/2016, công ty ban hành quyết định cho thôi việc đối với ông A. Ông A khởi kiện ra tòa yêu cầu bồi thường thiệt hại với lý do công ty đơn phương chấm dứt hợp đồng trái pháp luật.

Yêu cầu:

1. Thỏa thuận làm việc của công ty với ông A được xác lập theo hình thức gì, có hợp pháp hay? Vì sao?
2. Quyết định cho thôi việc với ông A có đúng quy định của pháp luật không? Vì sao?
3. Công ty có phải trả tiền lương cho ông A trong khoản thời gian từ lúc đình chỉ đến lúc có quyết định cho thôi việc không? Vì sao?

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN

NĂM 2017

ĐỀ THI VIẾT
MÔN THI: PHÁP LUẬT VỀ KINH TẾ VÀ LUẬT DOANH NGHIỆP

Đề: Lẻ	Số báo danh:

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1 (2 điểm): Trình bày khái quát về báo cáo tài chính của doanh nghiệp theo quy định pháp luật về doanh nghiệp.

Câu 2 (2 điểm): Trình bày các biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng trong kinh doanh, thương mại theo quy định của Bộ luật dân sự năm 2015.

Câu 3 (2 điểm):

Công ty TNHH Ngọc Minh được thành lập với vốn điều lệ là 5 tỷ đồng. Các thành viên góp vốn bao gồm: Minh cam kết góp 2 tỷ đồng (mới góp 1 tỷ đồng tiền mặt), Hùng góp 1 tỷ đồng (gồm 1 chiếc ô tô và 400 triệu đồng tiền mặt), Ngọc góp 1 tỷ đồng (gồm 1 dây chuyền công nghệ sản xuất tôn hợp kim), Loan góp 1 tỷ đồng (là 1 căn nhà). Theo điều lệ công ty, Minh là chủ tịch hội đồng thành viên. Ngọc là giám đốc, là người đại diện theo pháp luật của công ty.

Sau khi thành lập công ty, do không đủ 1 tỷ tiền mặt để góp, Minh đã nhượng lại phần vốn góp này cho Hồng bằng việc lập Hợp đồng chuyển nhượng phần vốn góp, có công chứng. Sau đó, Minh ra quyết định cách chức đối với Ngọc và bổ nhiệm Hồng làm giám đốc của công ty. Ngọc khởi kiện ra tòa đề nghị bác tư cách thành viên của Hồng và không công nhận quyết định cách chức.

Yêu cầu:

1. Tài sản góp vốn của các thành viên trong công ty có hợp pháp hay không?
2. Định giá các tài sản góp vốn như thế nào?
3. Việc Ngọc yêu cầu bác tư cách thành viên của Hồng có được chấp nhận không? Vì sao?
4. Minh có thẩm quyền cách chức giám đốc không? Vì sao?

- *Thí sinh không được sử dụng tài liệu trong phòng thi.*
- *Giám thị coi thi không giải thích gì thêm.*
- *Thí sinh nộp lại đề thi cùng bài thi./.*

Câu 4 (2 điểm) Công ty TNHH Thăng Long kinh doanh sản phẩm Xi măng chịu mặn F cung cấp cho Doanh nghiệp K xây trụ để lắp đặt Tua bin phục vụ cho dự án "Vì Biển đảo Quê hương" trên biển Bình Thuận. Doanh nghiệp K đã ký hợp đồng mua 200 tấn xi măng chịu mặn F của Công ty TNHH Thăng Long và thanh toán bằng tiền hợp đồng là (xxxxx) USD. Nhưng khi nhận hàng Doanh nghiệp K phát hiện thấy trong 200 tấn tấn xi măng có bị lẫn 12 tấn xi măng Hoàng Thạch. Doanh nghiệp K yêu cầu Công ty TNHH Thăng Long phải nhận lại 12 tấn xi măng Hoàng Thạch và cung cấp đủ 12 tấn xi măng chịu mặn F trong thời gian 5 ngày kể từ ngày Công ty TNHH Thăng Long nhận được Công văn của Doanh nghiệp K có đính kèm Biên bản giao nhận và kiểm định hàng hóa . Hỏi:

- Doanh nghiệp K có được yêu cầu bồi thường thiệt hại không? (0,5 điểm)
- Doanh nghiệp K có được tuyên bố đơn phương hủy hợp đồng không?(0,5 điểm)?
- Hợp đồng đã ký kết có bị vô hiệu không? (0,5 điểm)
- Việc cung cấp thiếu 12 tấn xi măng F đã làm chậm tiến độ bàn giao công trình "Vì Biển đảo Quê hương" 12 ngày thì Doanh nghiệp K có được áp dụng chế tài buộc thực hiện hợp đồng hay Chế tài phạt hợp đồng hay không? Vì sao ? (0,5 điểm)

Câu 5 (2 điểm):

Công ty cổ phần Thành Phát ký hợp đồng lao động không xác định thời hạn với chị Yến từ năm 2014, với công việc là kế toán văn phòng. Trong thời gian làm việc, chị Yến nghỉ thai sản từ ngày 06/06/2016 đến ngày 09/12/2016 thì đi làm trở lại.

Ngày 11/12/2016, giám đốc ký quyết định chuyển chị Yến sang làm phụ trách quản lý kho rác với công việc "Theo dõi, thống kê, kiểm đếm và gửi bản tổng kết hàng ngày về tình trạng, số lượng rác theo từng loại; Trông coi, sắp xếp, vệ sinh kho rác".

Chị Yến đã gửi văn bản nêu rõ ý kiến với công ty về việc không đồng ý thực hiện theo quyết định trên vì đang nuôi con nhỏ và không đảm bảo sức khỏe. Ngày 02/01/2017, chị Yến đề nghị chấm dứt hợp đồng lao động nhưng không được công ty chấp chấp nhận. Đến 05/02/2017, công ty ra quyết định sa thải chị Yến với lý do tự ý nghỉ việc quá 5 ngày (từ ngày 02/01/2017 đến ngày 04/02/2017) mà không có lý do chính đáng.

Yêu cầu:

1. Công ty điều chuyển công việc của chị Yến có phù hợp với quy định của Bộ luật lao động năm 2012 không? Vì sao?
2. Chị Yến có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động không? Vì sao?
3. Công ty ra quyết định sa thải chị Yến có hợp pháp không? Vì sao?
4. Nếu các bên có thỏa thuận chấm dứt hợp đồng lao động, chị Yến có được hưởng trợ cấp thôi việc không? Vì sao?

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ NĂM 2016

ĐỀ THI VIẾT
MÔN THI: PHÁP LUẬT VỀ KINH TẾ VÀ LUẬT DOANH NGHIỆP

Đề: Chẵn	Số báo danh:

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu hỏi 1 (2 điểm)

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp, tài sản nào có thể được sử dụng làm tài sản góp vốn? Việc chuyển quyền sở hữu tài sản góp vốn khi thành lập doanh nghiệp được thực hiện thế nào?

Câu 2 (2 điểm): Phân tích các trường hợp áp dụng pháp luật khi có quy định khác nhau giữa Luật doanh nghiệp năm 2014, Luật đầu tư năm 2014 với các luật khác.

Câu 3 : (2 điểm)

Công ty trách nhiệm hữu hạn Y có trụ sở tại quận Đống Đa Hà Nội gồm 4 thành viên: A, B, C, D có vốn điều lệ 1 tỷ (A 300 triệu, B 300 triệu, C 300 triệu, D 100 triệu). Theo điều lệ công ty, A là chủ tịch hội đồng thành viên, C là giám đốc công ty và là người đại diện theo pháp luật của công ty. Ngày 10/2/2016, A đã đại diện cho công ty ký hợp đồng mua 10 tấn xi măng Bỉm Sơn của công ty trách nhiệm hữu hạn Z có trụ sở tại huyện Đông Anh mà không có sự ủy quyền của C. Hỏi:

1. Hợp đồng do A ký kết có hiệu lực pháp luật hay không? Vì sao?
2. Tòa án nào có thẩm quyền giải quyết tranh chấp phát sinh từ hợp đồng nói trên? Vì sao?
3. Nếu 4 thành viên trên mới chỉ góp A 30 triệu, B 30 triệu, C 30 triệu, D 10 triệu và có giấy chứng nhận góp vốn nhưng B không muốn tham gia nữa mà muốn bán lại phần góp vốn 30 triệu cho A với số tiền 20 triệu. Khi công ty nhờ dịch vụ tiến hành làm thủ tục chuyển nhượng vốn góp thì bên dịch vụ không căn cứ trên số tiền góp vốn ban đầu (100 triệu) mà sử dụng số tiền trên vốn điều lệ (1 tỷ), câu hỏi đặt ra như sau:

a. Bên dịch vụ làm như vậy có đúng không? Vì sao?

b. B bán phần vốn góp 30 triệu cho A với giá 20 triệu có hợp pháp không?

4. C ký hợp đồng mua 100 tấn xi măng Bỉm Sơn của công ty Z. Công ty Z giao hàng cho công ty Y nhưng nhận thấy đây không phải là xi măng Bỉm Sơn như trong hợp đồng mà là loại xi măng giả, kém chất lượng dán mác xi măng Bỉm Sơn. Hỏi:

- *Thí sinh không được sử dụng tài liệu trong phòng thi.*
- *Giám thị coi thi không giải thích gì thêm.*
- *Thí sinh nộp lại đề thi cùng bài thi./.*

a. Công ty Y có được đơn phương hủy hợp đồng không?

b. Công ty Y có được yêu cầu bồi thường thiệt hại không?

Câu 4 (2 điểm):

Dương, Dũng và Trung quyết định thành lập công ty TNHH Thái Bình Dương để kinh doanh xuất nhập khẩu với số vốn điều lệ là 3,5 tỷ đồng. Trong thỏa thuận góp vốn:

- Dương cam kết góp 800 triệu đồng tiền mặt

- Dũng góp vốn bằng một giấy nhận nợ của công ty Thành Mỹ (tổng số tiền trên giấy nhận nợ là 1,3 tỷ đồng và được các thành viên nhất trí định giá là 1,2 tỷ đồng)

- Trung góp vốn bằng ngôi nhà của mình và được tất cả thành viên thỏa thuận định giá 1,5 tỷ đồng do tin rằng trong thời gian tới có mở đường rộng trước căn nhà mặc dù giá thị trường của ngôi nhà hiện tại chỉ khoảng 700 triệu đồng.

Sau một năm hoạt động, các thành viên họp để phân chia lợi nhuận nhưng không thống nhất được tỉ lệ chia. Dương cho rằng vốn góp bằng giấy nhận nợ của Dũng là không hợp pháp và Dũng phải bồi thường cho công ty phần nợ chưa đòi được từ công ty Thành Mỹ do công ty này đã phá sản và mới chỉ đòi được 600 triệu đồng. Dương cũng phản đối chia lợi nhuận cho Trung theo vốn góp là 1,5 tỷ đồng vì phần vốn góp của Trung là cao hơn giá trị thực tế.

Yêu cầu:

1. Việc góp vốn bằng giấy nhận nợ của Dũng có hợp pháp không? Vì sao?

2. Việc các thành viên dự tính giá cả tài sản tăng để định giá tài sản cao hơn giá trị thực tế tại thời điểm góp vốn có hợp pháp không? Vì sao?

3. Dũng có phải bồi thường cho công ty đối với phần nợ chưa đòi được từ công ty Thành Mỹ không? Vì sao?

Câu 5: (2 điểm) Hai anh chị Mạnh Thắng và Hồng Hoa là nhân viên của Công ty TNHH XYZ quyết định cưới vào dịp Lễ X. Người lao động được nghỉ 02 ngày, do ngày nghỉ Lễ trùng vào ngày nghỉ hằng tuần, nên người lao động được nghỉ thành 04 ngày. Anh chị báo cáo tổ chức, làm thủ tục pháp lý và phong tục cưới truyền thống. Khi tổ chức đám cưới ở quê vừa xong thì Ông ngoại của anh Mạnh Thắng do bị cảm nên đã qua đời. Anh có điện thoại để báo với Công đoàn và Giám đốc Công ty về việc xin nghỉ để lo hậu sự cho Ông ngoại và được Giám đốc đồng ý. Sau khi lo tang ma cho Ông xong, anh chị quay trở về cơ quan làm việc bình thường sau 10 ngày kể từ ngày nghỉ đầu tiên. Cuối tháng, hai anh chị thấy số lương của mình bị trừ đi mất 01 ngày lương. Anh Mạnh Thắng đã gửi đơn kiến nghị tới Giám đốc Công ty TNHH XYZ và đòi phải được nhận đầy đủ lương của mình như trong hợp đồng lao động đã được ký kết .

Hỏi: Anh (chị)hãy đưa ra căn cứ pháp luật giải quyết vụ việc trên?

Trương Kim Ngân
15
K00554

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ NĂM 2016

ĐỀ THI VIẾT
MÔN THI: PHÁP LUẬT VỀ KINH TẾ VÀ LUẬT DOANH NGHIỆP

Đề: Lẻ	Số báo danh:

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1 (2 điểm): Trình bày quy định cơ bản của Luật doanh nghiệp hiện hành về doanh nghiệp nhà nước và phân tích tác động lớn nhất của các quy định này đến các quy định hiện hành về doanh nghiệp nhà nước như thế nào?

Câu hỏi 2 (2 điểm)

So sánh các điểm giống nhau và khác nhau của tạm ngừng, đình chỉ và hủy bỏ hợp đồng.

Câu 3 (2 điểm):

Chính, Bắc và Dũng có ý định thành lập một công ty TNHH với ngành nghề kinh doanh là sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ. Chính hiện là thành viên của công ty TNHH Nhất Tín, Bắc đang là giáo viên dạy tiếng Anh hợp đồng thời vụ tại một trường cấp 3 công lập và Dũng là trưởng phòng sản xuất một công ty 100% vốn sở hữu nhà nước.

Yêu cầu:

1. Chính, Bắc và Dũng có quyền thành lập và quản lý công ty không? Vì sao?
2. Công ty trên có bắt buộc phải có Ban kiểm soát hay không? Vì sao?
3. Công ty trên có quyền phát hành các loại chứng khoán để tăng vốn điều lệ không? Có những cách nào để tăng vốn điều lệ của công ty?

Câu 4 (2 điểm) Công ty TNHH ABC sử dụng 200 người lao động. Anh M đã ký kết hợp đồng lao động 12 tháng với Công ty ABC . Do buông thả và lười lao động, sau 8 tháng làm việc, Anh M đã sử dụng ma túy trong phạm vi nơi làm việc và để có tiền mua ma túy , Anh M đã ăn trộm 40 thùng sản phẩm của công ty. Anh M đã bị bảo vệ bắt quả tang vì hành vi trộm cắp nêu trên. Phó Giám đốc Công ty TNHH ABC đã ra quyết định kỷ luật sa thải Anh M và thông báo chấm dứt hợp đồng lao động với Anh M; Anh M đã gửi đơn kiến nghị tới Giám đốc Công ty TNHH ABC và đòi bồi thường thiệt hại do Công ty TNHH ABC .. đã chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn 04 tháng mà không được báo trước theo Luật lao động hiện hành ;

Hỏi: Anh (chị)hãy đưa ra căn cứ pháp luật giải quyết vụ việc trên

---

- *Thí sinh không được sử dụng tài liệu trong phòng thi.*
- *Giám thị coi thi không giải thích gì thêm.*
- *Thí sinh nộp lại đề thi cùng bài thi./.*

Câu 5 (2 điểm)

Tình huống góp vốn thành lập Công ty trách nhiệm hữu hạn A: Tuấn, Thành, Hưng, Hoàng quyết định thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn với vốn điều lệ 2 tỷ đồng, và được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh vào tháng 7/2015. Trong bản cam kết góp vốn: Tuấn góp 200 triệu bằng tiền mặt; Thành góp vốn bằng ngôi nhà của mình và được các thành viên thỏa thuận định giá là 1 tỷ, mặc dù hiện tại có giá khoảng 500 triệu (vì theo quy hoạch đến cuối 2015 sẽ có 1 con đường lớn mở trước nhà). Hưng góp 400 triệu bằng tiền mặt, nhưng lúc đầu chỉ góp 300 triệu, phần còn lại sẽ góp khi nào công ty cần. Hoàng góp bằng Giấy xác nhận nợ của Công ty Trần Anh với số nợ 500 triệu, với thời hạn là ngày 31/12/2015, được các thành viên định giá là 400 triệu. Đến 31/12/2015, công ty Trần Anh chỉ trả được 300 triệu, phần còn lại không đòi được. Mặc dù cuối năm 2015, con đường đã làm xong, nhưng do thị trường bất động sản đóng băng nên giá ngôi nhà của Thành không có gì biến động. Cuối 2015, công ty chưa lần nào yêu cầu Hưng góp phần vốn còn thiếu. Tháng 3 năm 2016, công ty lãi ròng 400 triệu đồng. Hội đồng thành viên họp để chia lợi nhuận, các thành viên không thống nhất được với nhau, họ cho rằng việc chia phải tính theo số vốn thực tế đã góp, nên xảy ra tranh chấp giữa các thành viên. Với tư cách là thẩm phán giải quyết vụ việc này, bạn hãy cho biết:

1. Việc góp vốn bằng giấy xác nhận nợ có hợp pháp hay không? Vì sao?

2. Việc định giá tài sản cao hơn thực tế tại thời điểm góp vốn có hợp pháp không? Những vấn đề đặt ra là gì?

3. Nếu công ty trách nhiệm hữu hạn A chuyển sang công ty cổ phần P và Tuấn tham gia góp vốn vào một công ty cổ phần với tỉ lệ vốn góp là 15%, trên vốn điều lệ ban đầu là 5 tỷ. Hỏi sau 1 năm hoạt, công ty sẽ tăng vốn điều lệ lên,ví dụ: sang năm 2017 vốn điều lệ công ty là 50 tỷ, thì số tiền vốn góp ban đầu 15% của Tuấn sẽ được tính dựa trên 15% của 5 tỷ hay là 1,5% của 50 tỷ.

4. Tháng 11/2016, Hoàng làm giám đốc công ty cổ phần P, công ty P có kí 1 hợp đồng (Hoàng là người kí) với công ty Q và công ty Q yêu cầu chung tiền với công ty Q là 1 tỉ thì công ty Q sẽ giao việc cho công ty P làm, sau khi làm thì công ty P trả được 500 triệu còn nợ 500 triệu. Hiện tại công ty P đã được bán lại cho công ty M và Hoàng vẫn còn cổ phần trong đó nhưng không còn là giám đốc. Công ty Q kiện Hoàng (cá nhân) ra toà vì số nợ 500 triệu trên. Hỏi:

a. Công ty Q kiện Hoàng ra tòa có đúng không?

b. Nghĩa vụ thanh toán khoản nợ 500 triệu của công ty Q thuộc về công ty P hay công ty M?

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ NĂM 2015

ĐỀ THI VIẾT
MÔN THI: PHÁP LUẬT VỀ KINH TẾ VÀ LUẬT DOANH NGHIỆP

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1 (2 điểm)

Phân tích sự khác biệt cơ bản giữa việc giải quyết tranh chấp thương mại bằng Trọng tài và giải quyết tranh chấp thương mại bằng Tòa án.

Câu 2 (2 điểm): Phân tích các quy định pháp luật hiện hành về hỗ trợ đầu tư.

Câu 3 (2 điểm)

Ông A, ông B và ông C góp vốn thành lập công ty TNHH ABC. Theo đó, ông A và ông C mỗi người góp 500 triệu bằng tiền mặt, ông B góp bằng quyền sử dụng đất mà các bên tự nhất trí giá trị là 1,5 tỷ đồng, trong khi các bên biết rằng tại thời điểm góp vốn, giá thị trường chỉ là 1,0 tỷ đồng. Sau 6 tháng tính từ thời điểm đăng ký kinh doanh, ông C mới chỉ thực hiện góp 200 triệu đồng.

1. Việc các bên nhất trí định giá quyền sử dụng đất của ông B là 1,5 tỷ đồng có hợp pháp không? Trách nhiệm của các bên là như thế nào?

2. Việc ông C không góp đủ số vốn cam kết được xử lý như thế nào?

3. Trường hợp Ông A muốn dùng số vốn góp 200 triệu của mình để trả nợ cho D, D có thể sử dụng phần vốn góp đó theo những cách nào?

4. Ngày 4/2/2015, Hội đồng thành viên công ty họp và thông qua việc sửa đổi Điều lệ công ty, trong đó có nội dung liên quan đến nghĩa vụ của thành viên. Ông A bỏ phiếu không tán thành Quyết định này. Theo quy định của pháp luật, Ông A có quyền yêu cầu công ty mua lại phần vốn góp của mình không? Nếu có, giá mua lại phần vốn góp của Ông A được xác định theo nguyên tắc nào?

Câu 4. (2 điểm)

Công ty A là công ty TNHH 1 thành viên có trụ sở đặt tại quận Hai Bà Trưng, Hà nội (không có chi nhánh, văn phòng đại diện; không có tài sản là bất động sản; không có khách hàng, giao dịch với nước ngoài). Tính đến tháng 10/2015, A có các khoản nợ sau:

- Nợ Ngân hàng BIDV số tiền 600 triệu với tài sản thế chấp trị giá 1 tỷ đồng (đã quá hạn trả nợ 4 tháng).

- Nợ Ngân hàng Techcombank số tiền 500 triệu đồng với tài sản cầm cố 300 triệu đồng (đã quá hạn trả nợ 6 tháng).

- Nợ doanh nghiệp tư nhân Vĩnh Phát số tiền 600 triệu đồng không có bảo đảm (đã quá hạn trả nợ 2 tháng).

Giám thị coi thi không giải thích gì thêm./.

- Nợ lương công nhân 450 triệu (quá hạn 3 tháng).

Do không thanh toán được các khoản nợ đến hạn, một số chủ nợ đã nộp đơn đến tòa án yêu cầu mở thủ tục phá sản đối với A:

1. Phân tích quyền nộp đơn yêu cầu mở thụ tục phá sản đối với từng chủ nợ của công ty A?
2. Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng có quyền thụ lý đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản với công ty A hay không? Vì sao?

3. Giả sử tòa án quyết định mở thủ tục phá sản Công ty A. Hãy phân tích cơ sở pháp lý và điều kiện (nếu có) để được thực hiện các giao dịch sau của A:

- Trả lương cho người lao động;
- Thanh toán khoản nợ với BIDV;
- Thanh toán khoản nợ với Vĩnh Phát.

Câu 5 (2,0 điểm):

Công ty TNHH Thành An được thành lập ngày 21/01/2014 với 4 thành viên (Bình, Nam, Hoa, Hạnh), vốn điều lệ 1 tỷ, kinh doanh mua bán thủy sản.

Bình góp 200 triệu đồng tiền mặt, Nam góp chiếc xe ô tô là 200 triệu đồng, Hoa góp kho bãi kinh doanh, các vật tư, thiết bị phục vụ cho sản xuất trị giá 500 triệu đồng, Hạnh góp 100 triệu đồng tiền mặt. Theo Điều lệ công ty, Nam là Chủ tịch Hội đồng thành viên, Bình là Giám đốc và là người đại diện theo pháp luật của công ty, Hoa là Phó Giám đốc.

Sau 1 năm hoạt động, do mâu thuẫn trong hoạt động kinh doanh của công ty, Nam đã ra quyết định cách chức Bình và thay Hoa làm Giám đốc. Không đồng ý với quyết định trên, Bình vẫn giữ con dấu. Sau đó, với danh nghĩa của công ty Thành An, Bình ký hợp đồng vay trị giá 400 triệu đồng với công ty Nam Á. Theo hợp đồng, công ty Nam Á đã chuyển trước 200 triệu đồng tiền mặt cho Công ty Thành An. Bình đã chuyển toàn bộ số tiền này vào tài khoản cá nhân.

Yêu cầu:

1. Quyết định cách chức Bình và thay Hoa làm Giám đốc có hợp pháp không? Tại sao?
2. Khi phát hiện ra các vấn đề mâu thuẫn trong nội bộ của công ty Thành An, công ty Nam Á đã yêu cầu công ty Thành An hoàn trả số tiền 200 triệu đồng. Theo anh (chị), công ty Thành An có phải hoàn trả ngay lập tức số tiền trên hay không? Tại sao?
3. Nam yêu cầu Bình phải hoàn trả số tiền 200 triệu đồng, bồi thường các thiệt hại đã gây ra cho công ty. Yêu cầu trên có được thỏa mãn không? Vì sao?

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN
VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN
HÀNH NGHỀ NĂM 2015

ĐỀ THI VIẾT
MÔN THI: PHÁP LUẬT VỀ KINH TẾ
VÀ LUẬT DOANH NGHIỆP

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1 (2 điểm)

Dấu hiệu xác định doanh nghiệp, hợp tác xã mất khả năng thanh toán? Các đối tượng có quyền và nghĩa vụ nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản?

Câu 2 (2,0 điểm):

Anh (chị) hãy cho biết trong công ty cổ phần có những loại cổ phần nào? Trình bày đặc điểm cơ bản của các loại cổ phần theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2005.

Câu 3 (2 điểm)

Công ty TNHH Đông Đô chuyên kinh doanh nhà hàng và khách sạn có trụ sở chính ở Hải phòng và được cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp năm 2010, do ông Hoàng Văn A làm giám đốc.

Sau một thời gian hoạt động có hiệu quả, đầu năm 2014 công ty bắt đầu hoạt động khó khăn và thua lỗ. Tháng 2/2015 trong quá trình giải quyết tranh chấp về hợp đồng tín dụng giữa công ty Đông Đô và chi nhánh ngân hàng T&H có trụ sở chính tại quận M thành phố Hồ Chí Minh, Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh phát hiện công ty Đông Đô mất khả năng thanh toán nợ đến hạn.

Câu hỏi 1: Sau khi phát hiện công ty Đông Đô mất khả năng thanh toán nợ đến hạn Tòa Kinh tế Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh có quyền ra quyết định mở thủ tục phá sản đối với công ty Đông Đô không? Vì sao?

Câu hỏi 2: Giả sử ngày 20/08/2015, công ty Đông Đô nhận được quyết định mở thủ tục phá sản của Tòa án có thẩm quyền, sau đó đã xảy ra một số sự kiện pháp lý sau:

1. Ngày 25/08/2015 tất cả chủ nợ của Công ty Đông Đô đã nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản đề nghị Tòa án cho rút đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản và ra quyết định đình chỉ tiến hành thủ tục phá sản nhưng Tòa án không chấp nhận và vẫn tiếp tục giải quyết.

2. Ngày 26/09/2015, Công ty Đông Đô tiến hành thanh toán 500 triệu đồng cho DNTN A (chủ nợ không có bảo đảm) sau khi có sự đồng ý bằng văn bản của quản tài viên.

Anh/Chị hãy phân tích 2 sự kiện pháp lý nói trên theo quy định của Luật phá sản năm 2014.

Câu 4 (2 điểm)

Anh A vào làm việc tại công ty X từ tháng 6 năm 2013 với hợp đồng lao động không xác định thời hạn. Trước khi giao kết hợp đồng, hai bên có thỏa thuận A phải thử việc 3 tháng, mức lương bằng 70% tiền lương của công việc đó. Trong năm 2014, A vi phạm kỷ luật lao động liên quan đến công nghệ và điều hành sản xuất của công ty. Ngày 10/4/ 2015, A thông báo với công ty là sẽ chấm dứt hợp đồng lao động vào ngày 5/6/2015. Mặc dù công ty không đồng ý nhưng ngày 5/6/2015, A vẫn chấm dứt hợp đồng với công ty X.

1. Nhận xét về vấn đề thử việc giữa công ty và anh A?

2. Hãy nêu những hình thức xử lý mà công ty X có thể áp dụng khi A vi phạm kỷ luật lao động? Công ty X có thể tạm đình chỉ công việc đối với A không, điều kiện và cách thức thực hiện tạm đình chỉ?

3. Việc chấm dứt hợp đồng lao động của anh A đối với công ty là đúng hay sai? Tại sao?

Câu 5 (2 điểm) Doanh nghiệp A sử dụng 24 người lao động . Anh M đã ký kết hợp đồng lao động 12 tháng với doanh nghiệp A. Sau 10 tháng làm việc, Anh M đã ăn trộm 200 bóng đèn của doanh nghiệp A và bị bảo vệ doanh nghiệp A bắt quả tang. Phó Giám đốc doanh nghiệp A đã ra quyết định kỷ luật sa thải Anh M và thông báo chấm dứt hợp đồng lao động với Anh M; Anh M đã gửi đơn kiến nghị với Giám đốc doanh nghiệp A và đòi bồi thường thiệt hại do doanh nghiệp A đã chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn 2 tháng mà không được báo trước theo Luật lao động hiện hành ;

Hỏi: Anh (chị)hãy đưa ra căn cứ pháp luật giải quyết vụ việc trên.

ĐỀ L2

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ NĂM 2014

ĐỀ THI VIẾT (Số 1)
MÔN THI: PHÁP LUẬT VỀ KINH TẾ VÀ LUẬT DOANH NGHIỆP

29/10

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1.(2,0 điểm): Trình bày các biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng bằng tài sản. Các biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng có bắt buộc các bên phải áp dụng trong quan hệ hợp đồng không? Tại sao?

CÂU 2 ***(2 điểm):*** Trình bày hiểu biết của anh/chị:

a. Những dấu hiệu để nhận diện hành vi bán hàng đa cấp bất chính theo pháp luật cạnh tranh hiện hành.

b. Có phải mọi hành vi bán hàng dưới giá thành là hành vi hạn chế cạnh tranh?

Câu 3(2 điểm): Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Hải Bình có chủ sở hữu là Công ty cổ phần Bình Minh. Người đại diện theo ủy quyền của công ty Bình Minh tại Hải Bình là ông Nguyễn Nhật Minh, bà Nguyễn Thùy Linh và bà Đỗ Phương Nguyên. Công ty đăng ký kinh doanh năm 2007 trong lĩnh vực vận tải đường bộ, trụ sở chính tại Quận 5, TP Đà Nẵng; ký hợp đồng vận chuyển hàng hóa (xi măng) cho công ty X của Lào ngày 10/10/2008, ngày giao hàng trong khoảng 25/10/2008 đến 30/10/2008. Trên đường vận chuyển, ngày 20/10/2008 do lở đất bít mất đường giao thông, Công ty Hải Bình đã chậm giao hàng cho công ty X và gây thiệt hại cho công ty X. Hai bên thỏa thuận kéo dài thời hạn giao hàng tới ngày 3/11/2008. Sau đó, công ty X đã yêu cầu bồi thường thiệt hại nhưng bị công ty Hải Bình khước từ và Hải Bình còn nại ra sự kiện lở đất để không giao hàng cho công ty X.

Sau 7 năm hoạt động, do tình hình kinh doanh khó khăn, Công ty Hải Bình đã tổ chức họp Hội đồng thành viên với sự tham dự đầy đủ của ông Minh, bà Linh và bà Nguyên. Hội đồng thành viên đã ra quyết định giải thể công ty.

Yêu cầu:

1. Quyết định giải thể công ty nói trên có phù hợp với quy định của pháp luật không? Tại sao?
2. Việc công ty Hải Bình nại ra sự kiện lở đất là sự kiện bất khả kháng để không bồi thường thiệt hại và không giao hàng cho công ty X có phù hợp với quy định của pháp luật không? Tại sao?

Câu 4 (2 điểm)

Trong quá trình kinh doanh, vì nhiều lý do khác nhau nên Công ty cổ phần H kinh doanh vật liệu xây dựng đã kinh doanh thua lỗ. Tình hình tài chính của Công ty cổ phần H đến thời điểm tháng 01 năm 2014 như sau:

- Tiền mặt còn trong quỹ: 100.000.000 đồng;
- Hàng tồn kho còn khoảng 1.000.000.000 đồng;
- Công ty còn một số máy móc thiết bị trị giá 1.900.000.000 đồng;
- Các khoản nợ mà khách hàng nợ công ty cổ phần H nếu thu hồi được là 1.000.000.000 đồng;
- Tổng số nợ mà Công ty cổ phần H phải trả cho các chủ nợ đến thời điểm tháng 01/2014 là 10.000.000.000 đồng (Trong đó có 2.000.000.000 đồng là nợ có bảo đảm bằng thế chấp máy móc thiết bị; có 1.000.000.000 đồng là khoản nợ thuế ngân sách nhà nước). Biết rằng: ngày 15/12/2013 công ty TNHH "Ánh Sao" là một chủ nợ không có bảo đảm đối với Công ty cổ phần H đã gửi giấy đòi nợ với khoản nợ 500.000.000 đồng đã đến hạn, nhưng đến tháng 01/2014 Công ty cổ phần H vẫn không trả được khoản nợ đó.

Anh (chị) cho biết:

1. Theo Luật phá sản năm 2004, Công ty cổ phần H có bị lâm vào tình trạng phá sản không?

2. Giả sử công ty cổ phần H lâm vào tình trạng phá sản và trong quá trình giải quyết yêu cầu phá sản, Công ty cổ phần H đã bị Thẩm phán ra quyết định thanh lý tài sản và các khoản nợ. Anh (Chị) cho biết quy định trong Luật phá sản năm 2004 về thứ tự phân chia tài sản khi thanh lý tài sản và các khoản nợ?

3. Khi thanh lý tài sản và các khoản nợ của Công ty cổ phần H, khoản nợ thuế của Công ty cổ phần H với ngân sách nhà nước được thanh toán theo thứ tự nào?

Câu 5 (2 điểm):

Ngày 02/11/2013, Công ty TNHH Hải Hà chuyên sản xuất đồ gỗ mỹ nghệ có trụ sở chính tại Bắc Ninh (Bên A) đã ký hợp đồng cung cấp gỗ với Công ty cổ phần Minh Thắng chuyên kinh doanh gỗ, có trụ sở chính tại Nghệ An (Bên B) để cung cấp gỗ phục vụ sản xuất của mình. Theo hợp đồng ký kết, Công ty Minh Thắng có trách nhiệm cung cấp gỗ cho Công ty Hải Hà thành 2 đợt với tổng giá trị hợp đồng là 1,5 tỷ đồng. Đồng thời, cùng với việc ký hợp đồng, hai bên đã có thỏa thuận riêng bằng văn bản về việc giải quyết tranh chấp xảy ra giữa 2 bên (nếu có) tại Trung tâm trọng tài quốc tế Việt Nam. Tuy nhiên, trong đợt giao hàng thứ 2, vì một số lý do khách quan, Công ty Minh Thắng đã không thể giao hàng cho Công ty Hải Hà đúng hạn gây thiệt hại kinh tế cho Công ty Hải Hà với tổng giá trị thiệt hại là 350 triệu đồng.

Yêu cầu cho ý kiến về việc:

a) Để giải quyết tranh chấp phát sinh nêu trên, Công ty TNHH Hải Hà lại gửi đơn khởi kiện tới Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh để được giải quyết.

Theo anh/chị, trong trường hợp này, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh có được . thụ lý đơn và giải tranh chấp không? Tại sao (nêu rõ căn cứ pháp lý quy định về nội dung này)?

b) Theo quy định của pháp luật thì những trường hợp nào thỏa thuận trọng tài của 2 công ty bị coi là vô hiệu?

Ghi chú: - *Thí sinh nộp đề thi cùng bài làm.*
- *Giám thị coi thi không giải thích gì thêm.*

Đề chẵn

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ NĂM 2014

ĐỀ THI VIẾT
MÔN THI: PHÁP LUẬT VỀ KINH TẾ VÀ LUẬT DOANH NGHIỆP 29/10

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1 (2,0 điểm): Phân tích sự giống nhau và khác nhau cơ bản giữa doanh nghiệp tư nhân và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên mà chủ sở hữu là một cá nhân.

Câu 2 (2 điểm)

Phân biệt giải thể doanh nghiệp với phá sản doanh nghiệp theo quy định hiện hành ở Việt Nam.

Câu 3 (2 điểm)

Công ty trách nhiệm hữu hạn P (chuyên kinh doanh mặt hàng điện lạnh dân dụng) gồm 5 thành viên có trụ sở tại thị xã H tỉnh X đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp năm 2012. Theo điều lệ công ty, Quân là chủ tịch hội đồng thành viên, Bình là giám đốc công ty.

Sau khi công ty hoạt động được 1 năm, Quân tặng 50% phần vốn góp của mình tại công ty cho Minh là con nuôi của Quân và ghi tên Minh vào danh sách thành viên của Công ty trách nhiệm hữu hạn P mà chưa được sự chấp thuận của hội đồng thành viên.

Hỏi

1. Tư cách thành viên Công ty trách nhiệm hữu hạn P của Minh có hợp pháp không? Vì sao?

2. Công ty trách nhiệm hữu hạn P dự định bán 50 chiếc tủ lạnh nhãn hiệu Toshiba cho Doanh nghiệp tư nhân M, mà chủ Doanh nghiệp tư nhân này là con đẻ của Bình. Hãy tư vấn cho Công ty trách nhiệm hữu hạn P thủ tục giao kết hợp đồng với Doanh nghiệp tư nhân M để hợp đồng không bị vô hiệu.

Câu 4.(2,0 điểm): Công ty cổ phần Hoàng Hà có trụ sở chính tại quận Long Biên, Hà Nội, được cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tháng 8 năm 2005. Sau một thời gian hoạt động, tính đến ngày 15 tháng 6 năm 2014, các khoản nợ đến hạn trả của công ty lên tới 24,2 tỷ đồng; gồm có:

+ Nợ ngân hàng A: 15 tỷ đồng, được bảo đảm bằng giá trị quyền sử dụng đất mảnh đất diện tích 200 m2, được định giá 7 tỷ đồng;

+ Nợ công ty trách nhiệm hữu hạn Hoàng Mai: 5 tỷ đồng;

+ Nợ công ty cổ phần Hưng Thịnh: 4 tỷ đồng, được bảo đảm bằng giá trị quyền sử dụng đất mảnh đất 100 m2 được định giá 6 tỷ đồng;

+ Nợ lương người lao động 200 triệu đồng.

Sổ sách kế toán của công ty thể hiện: công ty không có khả năng thanh toán các khoản nợ nói trên. Mặc dù đã đến hạn nhưng các chủ nợ chưa có yêu cầu đòi nợ.

Yêu cầu:

1. Theo quy định của Luật phá sản 2004, công ty Hoàng Hà có "lâm vào tình trạng phá sản" không? Tại sao?

2. Giả định, công ty Hoàng Hà "lâm vào tình trạng phá sản", hãy xác định những chủ thể có quyền nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản đối với công ty nói trên?

3. Giả định công ty Hoàng Hà bị áp dụng thủ tục thanh lý tài sản; nếu giá trị tài sản còn lại của công ty được xác định là 3 tỷ đồng, theo anh/chị việc phân chia giá trị tài sản còn lại của công ty Hoàng Hà cho các chủ nợ được thực hiện như thế nào?

Câu 5 (2 điểm)

Công ty cổ phần "Phát Triển" (trụ sở tại huyện N, tỉnh H) ký hợp đồng mua cà phê nhân của Công ty cổ phần "Chi Phát" (trụ sở tại huyện K Tỉnh G). Tổng trị giá hợp đồng là 1.500.000.000 đồng. Hai bên thoả thuận bằng lời nói là: "nếu có tranh chấp phát sinh sẽ đưa ra giải quyết tại Trung tâm Trọng tài thương mại thành phố Hồ Chí Minh ". Trong quá trình thực hiện hợp đồng, công ty "Chi Phát" giao hàng cho công ty "Phát Triển" không đúng chất lượng làm thiệt hại cho công ty "Phát Triển" 500.000.000 đồng, do đó phát sinh tranh chấp. Công ty "Phát Triển" kiện công ty "Chi Phát" và yêu cầu công ty "Chi Phát" phải nộp phạt vi phạm hợp đồng và bồi thường thiệt hại (Biết rằng trong hợp đồng không có thỏa thuận về trách nhiệm phạt vi phạm).

Anh (chị) cho biết:

1. Yêu cầu của Công ty "Phát Triển" đòi công ty "Chi Phát" phải nộp phạt vi phạm hợp đồng và bồi thường thiệt hại cho mình có đúng quy định của pháp luật hiện hành không? Tại sao?
2. Để buộc Công ty "Chi Phát" bồi thường thiệt hại cho Công ty "Phát Triển" thì phải có những căn cứ nào?
3. Trung tâm Trọng tài thương mại thành phố Hồ Chí Minh có giải quyết vụ tranh chấp trên không? Tại sao?
4. Giả sử vụ tranh chấp trên được giải quyết bằng tòa án, Anh (Chị) xác định Tòa án có thẩm quyền giải quyết?

Thuỷ Phan IGLA

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ NĂM 2013

ĐỀ THI VIẾT
MÔN THI: PHÁP LUẬT VỀ KINH TẾ VÀ LUẬT DOANH NGHIỆP

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1 (2 điểm)

a) Các đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp tại Việt Nam theo quy định tại Luật doanh nghiệp năm 2005?

b) Những đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp có quyền góp vốn vào công ty để công ty kinh doanh hay không? Có trường hợp nào bị cấm thành lập quản lý doanh nghiệp đồng thời bị cấm góp vốn vào công ty?

Câu 2: (2 điểm)

Phân tích các hình thức ưu đãi đầu tư theo Luật Đầu tư 2005? Vì sao pháp luật đầu tư qui định chế độ ưu đãi đầu tư và hỗ trợ đầu tư?

Câu 3 (2 điểm)

Công ty ABC là một công ty hợp danh được thành lập theo quy định của Luật doanh nghiệp (2005), trong đó Hùng, Yến, Oanh, Hạnh, Hương là các thành viên hợp danh, còn Hải là thành viên góp vốn.

Sau một thời gian hoạt động, nội bộ công ty ABC nảy sinh một số sự kiện ngoài dự kiến.

Yêu cầu

Anh/Chị cho biết ý kiến của mình về tư cách thành viên công ty của các thành viên và sự tồn tại của công ty khi xảy ra các sự kiện sau:

1. Hùng bị mất năng lực hành vi dân sự và Oanh xin rút vốn.

2. Yến và Hải mất năng lực hành vi dân sự, Hạnh bị chết do tai nạn giao thông.

Câu 4 (2 điểm)

Ngày 11/02/2012, công ty trách nhiệm hữu hạn 2 thành viên AB ký hợp đồng bán gạo cho công ty cổ phần C.

Hợp đồng giữa công ty TNHH AB với Công ty cổ phần C có những điều khoản sau:

- Số lượng: 2 tấn gạo
- Chất lượng: Theo mẫu Công ty AB đã chào
- Thành tiền: 2 tỷ. tổng
- Thời hạn giao hàng vào ngày 1/7/2012 tại kho hàng của công ty AB.
- Thời hạn thanh toán: 10 ngày sau khi nhận hàng, Công ty C phải thanh toán đủ tiền cho Công ty AB

Giám thị coi thi không giải thích gì thêm./.

- Bên nào vi phạm hợp đồng sẽ bị phạt 30% phần nghĩa vụ bị vi phạm
- Nếu có tranh chấp phát sinh từ hợp đồng mua bán này thì Trung tâm trọng tài ở Việt Nam có thẩm quyền giải quyết tranh chấp.

Đến ngày giao hàng, do không mua được gạo của nông dân nên công ty AB chỉ giao được một tấn gạo.

Luật sư của công ty C đề xuất áp dụng các biện pháp chế tài sau với công ty AB

1. Công ty AB phải thực hiện đúng hợp đồng và yêu cầu công ty AB bồi thường thiệt hại do không giao đủ hàng.

2. Nếu công ty AB không chấp hành chế tài buộc thực hiện đúng hợp đồng thì sẽ bị phạt theo thỏa thuận trong hợp đồng và phải bồi thường thiệt hại.

Yêu cầu

a. Hãy nhận xét về các hình thức chế tài mà luật sư của công ty AB đã nêu trên

b. Thỏa thuận trọng tài trong hợp đồng nói trên có thể thực hiện được không? Vì sao?

Câu 5 (2 điểm)

Ngày 3/9/2012, Tòa án nhân dân tỉnh H đã thụ lý đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản đối với công ty trách nhiệm hữu hạn Đoàn Kết (trụ sở tại tỉnh H do ông Thành làm giám đốc và là đại diện theo pháp luật của công ty). Ngày 3/10/2012 Tòa án nhân dân tỉnh H ra quyết định mở thủ tục phá sản đối với công ty trách nhiệm hữu hạn Đoàn Kết.

Trong quá trình tiến hành thủ tục phá sản, Tổ quản lý, thanh lý tài sản phát hiện, trước khi tòa án thụ lý đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản đối với công ty trách nhiệm hữu hạn Đoàn Kết, công ty này đã thực hiện một số hành vi sau:

- Ngày 15/5/2012, thanh toán 300 triệu đồng (nợ chưa đến hạn) cho công ty Đại Lợi (trụ sở ở tỉnh B) do em trai ông Thành làm giám đốc.

- Ngày 5/9/2012, thanh toán 1 tỷ đồng (nợ không có bảo đảm và đã đến hạn) cho công ty Chiến Thắng (trụ sở tại tỉnh C).

Yêu cầu:

1. Các hành vi mà công ty trách nhiệm hữu hạn Đoàn Kết đã thực hiện là hợp pháp hay bất hợp pháp? Tại sao?

2. Công ty TNHH Đoàn Kết có bảo lãnh cho công ty trách nhiệm hữu hạn Thanh Hương (Giám đốc công ty là con gái ông Thành) vay 1 tỷ đồng tại chi nhánh Ngân hàng Công thương tỉnh H. Khoản vay này đã đến hạn phải trả,nhưng công ty TNHH Thanh Hương không thanh toán, mặc dù công ty làm ăn có lãi. Khi tòa án mở thủ tục phá sản đối với công ty TNHH Đoàn Kết, chi nhánh Ngân hàng Công thương tỉnh H đề nghị được thanh toán khoản nợ vay 1 tỷ của Công ty TNHH Thanh Hương bằng tài sản thế chấp của công ty TNHH Đoàn Kết (phát sinh từ hợp đồng bảo lãnh). Yêu cầu của chi nhánh Ngân hàng Công thương tỉnh H có căn cứ pháp lý để thực hiện hay không? Tại sao?

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ NĂM 2013

ĐỀ THI VIẾT
MÔN THI: PHÁP LUẬT VỀ KINH TẾ VÀ LUẬT DOANH NGHIỆP

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1 (2 điểm)

a) Trình bày khái niệm, đặc điểm của doanh nghiệp theo quy định tại Luật doanh nghiệp năm 2005?

b) Khi điều chỉnh đối với doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm, nếu có sự khác nhau giữa các quy định trong Luật doanh nghiệp và các quy định trong Luật kinh doanh bảo hiểm thì áp dụng theo quy định của Luật nào?

Câu 2 (2 điểm):

Sự khác nhau chủ yếu về mặt pháp lý giữa các hình thức đầu tư BOT, BTO, BT theo quy định của pháp luật đầu tư.

Câu 3 (2 điểm)

Ngày 09/10/2011, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương đã thụ lý đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản đối với DNTN Kim Thành (Trụ sở chính tại tỉnh Hải Dương, do ông Kim Thành làm chủ). Ngày 09/11/2011 Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương ra quyết định mở thủ tục phá sản đối với DNTN Kim Thành.

Trong quá trình tiến hành thủ tục phá sản, Tổ quản lý, thanh lý tài sản đề nghị thẩm phán ra quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời đối với Công ty TNHH Minh Hòa (trụ sở tại tỉnh Hải Dương), do công ty này đang có dấu hiêu tẩu tán tài sản mà Công ty TNHH Minh Hòa là một trong số các con nợ của DNTN Kim Thành. Mặt khác trước khi tòa án thụ lý đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản đối với DNTN Kim Thành, DNTN này đã thực hiện một số hành vi sau đây:

- Ngày 28/6/2011, thanh toán 500 triệu đồng (nợ chưa đến hạn) cho công ty Sông Hồng, do em ruột của ông Kim Thành làm giám đốc.

- Ngày 15/8/2011, thanh toán 1 tỷ đồng (nợ không có bảo đảm và đã đến hạn) cho công ty Đại Lợi (trụ sở ở Hà Nội)

Yêu cầu

1. Các hành vi mà DNTN Kim Thành đã thực hiện là hợp pháp hay bất hợp pháp? Tại sao?

2. Khi áp dụng các biện pháp khẩn cấp tạm thời, Thẩm phán có thể quyết định biện pháp kê biên, niêm phong tài sản của Công ty TNHH Minh Hòa được không? Tại sao?

Giám thị coi thi không giải thích gì thêm./.

3. DNTN Kim Thành có bảo lãnh cho Công ty THHH Huy Hoàng (giám đốc là con trai của ông Kim Thành) vay 1 tỷ đồng tại chi nhánh ngân hàng Công thương tỉnh Hải Dương. Khoản vay này đã đến hạn nhưng Công ty TNHH Huy Hoàng không thanh toán. Khi tòa án mở thủ tục thanh lý tài sản của DNTN Kim Thành, chi nhánh ngân hàng Công thương tỉnh Hải Dương đề nghị được thanh toán khoản nợ vay 1 tỷ đồng của Công ty TNHH Huy Hoàng bằng giá trị tài sản thế chấp của DNTN Kim Thành (phát sinh từ hợp đồng bảo lãnh). Yêu cầu của chi nhánh ngân hàng Công thương tỉnh Hải Dương có căn cứ pháp lý để thực hiện không? Tại sao?

Câu 4 (2 điểm)

A, B, C và D cùng thỏa thuận thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn X để kinh doanh khách sạn, nhà hàng, và dịch vụ vui chơi giải trí với số vốn điều lệ là 5 tỷ đồng. Công ty X được Phòng đăng ký kinh doanh tỉnh K cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh vào ngày 10/07/2010.

Theo Điều lệ công ty được các thành viên thỏa thuận thông qua thì A góp 2 tỷ đồng, B, C, D mỗi người góp 1 tỷ đồng. Cũng theo điều lệ thì A làm Giám đốc công ty kiêm Chủ tịch Hội đồng thành viên. B làm phó giám đốc công ty, C là kế toán trưởng. Các nội dung khác của Điều lệ tương tự như Luật doanh nghiệp 2005.

Đầu năm 2012, A với tư cách là Chủ tịch hội đồng thành viên đã quyết định triệu tập Hội đồng thành viên công ty vào ngày 20/01/2012 để thông qua báo cáo tài chính năm, kế hoạch phân chia lợi nhuận năm 2011 và kế hoạch kinh doanh năm 2012. Giấy mời họp đã được gửi đến tất cả các thành viên trong công ty.

Anh/chị hãy cho biết:

1. A có quyền triệu tập cuộc họp HĐTV không? Căn cứ pháp lý?

2. Do bất đồng trong điều hành công ty với A, nên B đã không tham dự cuộc họp Hội đồng thành viên. Việc làm của B có hợp pháp không?

3. D bận đi công tác xa nên đã gọi điện thoại báo vắng mặt, và qua đó ủy quyền cho A bỏ phiếu cho mình. D có thể ủy quyền cho A qua điện thoại không?

4. Ngày 20/01/2012, A và C đã tiến hành cuộc họp Hội đồng thành viên và đã bỏ phiếu thông qua báo cáo tài chính hàng năm của công ty, kế hoạch phân chia lợi nhuận 2011 và kế hoạch kinh doanh năm 2012. Cuộc họp trên có hợp pháp không? Căn cứ pháp lý?

Câu 5 (2 điểm)

Công ty cổ phần may "Thắng Lợi" (Gọi tắt là công ty "Thắng Lợi"), có trụ sở tại Quận Q, thành phố P. Ông Lê – Giám đốc và là người đại diện theo pháp luật của công ty "Thắng Lợi" ký hợp đồng bán hàng hóa cho Công ty

TNHH một thành viên "Hương Hoa" (gọi tắt là công ty "Hương Hoa") do bà Hoa là chủ sở hữu (Công ty có trụ sở tại Quận K, thành phố H). Trong hợp đồng, các bên thỏa thuận: thời hạn giao hàng chậm nhất là ngày 10/5/2013. Tuy nhiên, đến ngày 25/5/2013 Công ty "Thắng Lợi" mới giao hàng cho Công ty "Hương Hoa", gây thiệt hại cho công ty "Hương Hoa" và hai bên không thống nhất được mức thiệt hại thực tế do hành vi vi phạm hợp đồng của Công ty "Thắng Lợi" gây ra. Do vậy, đã phát sinh tranh chấp.

Trong hợp đồng mua bán hàng hóa trên có điều khoản: "Nếu trong quá trình thực hiện hợp đồng , bên có vi phạm phải nộp phạt 5% giá trị phần nghĩa vụ hợp đồng bị vi phạm cho bên bị vi phạm".

Yêu cầu:

a) Công ty "Hương Hoa" có thể áp dụng chế tài bồi thường thiệt hại với bên cùng ký hợp đồng mua bán hàng hóa nêu trên được không? Căn cứ để công ty "Hương Hoa" buộc công ty "Thắng Lợi" bồi thường thiệt hại cho mình (Giả sử chế tài bồi thường thiệt hại được áp dụng)?

b) Có những phương thức nào để giải quyết tranh chấp nêu trên?

c) Vụ tranh chấp trên Trọng tài thương mại có thẩm quyền giải quyết không? Nếu có thì để Trọng tài thương mại giải quyết cần phải có điều kiện nào?

d) Nếu Công ty "Hương Hoa" kiện Công ty "Thắng Lợi" ra tòa án, yêu cầu tòa án giải quyết tranh chấp. Anh/chị xác định tòa án có thẩm quyền giải quyết tranh chấp trên?

Đề chẵn

29/10/2012

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ NĂM 2012

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2012 (ĐỀ SỐ 2)
MÔN THI: PHÁP LUẬT VỀ KINH TẾ VÀ LUẬT DOANH NGHIỆP
(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1:(2 điểm)

Hãy cho biết những điểm giống nhau và khác nhau giữa giải thể công ty và phá sản công ty theo qui định của pháp luật Việt Nam hiện hành.

Câu 2 (2 điểm):

Tháng 8/2011, Công ty cổ phần CP và Công ty cổ phần BK muốn góp vốn (bằng nhau) để thành lập một doanh nghiệp mới.

a. Các doanh nghiệp này có thể làm như vậy được không? Vì sao? Loại hình thức pháp lý của doanh nghiệp mới này là gì? Vì sao?

b. Có gì khác nếu có thêm 2 doanh nghiệp nhà nước nữa cũng muốn góp vốn chung với công ty CP và BK để thành lập doanh nghiệp mới trên? Nêu rõ căn cứ pháp lý ~~cho lập~~ bổ

Câu 3:(2 điểm)

Tháng 3 năm 2006, ông Quang cùng 3 người bạn là ông Vinh, ông Toàn và bà Bình thành lập Công ty TNHH Thương mại – Xây dựng Hoà Bình (ở Hải Phòng), mỗi người góp 1 tỷ đồng. Ông Quang giữ chức Chủ tịch Hội đồng thành viên công ty, bà Bình làm Tổng giám đốc - người đại diện theo pháp luật của công ty.

Hỏi: Căn cứ qui định của pháp luật doanh nghiệp hiện hành hãy cho biết:

1. Bà Bình có thể đồng thời được làmTổng giám đốc CTCP Xây dựng Hoàng Minh (ở TP.HCM) hoặc Chủ Doanh nghiệp tư nhân Sao Mai (ở Hà Nội) được không? Vì sao? **(1 điểm)**
2. Tất cả các thành viên Công ty TNHH Thương mại – Xây dựng Hoà Bình có quyền biểu quyết thông qua việc sửa đổi Điều lệ công ty về hai vấn đề sau đây hay không? Vì sao? **(1 điểm)**
   (i) thành lập Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý công ty gồm 3 thành viên là ông Quang, ông Vinh và bà Bình và cử ông Toàn làm Kiểm soát viên của công ty;
   (ii) qui định Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm chức Chủ tịch HĐQT và là người điều hành cao nhất hoạt động kinh doanh hằng ngày của Công ty.

Câu 4 (2 điểm)

Trên cơ sở vận dụng quy định của pháp luật hiện hành, anh/chị hãy cho biết tính hợp pháp hay bất hợp pháp của các thỏa thuận sau trong hợp đồng phân phối giữa công ty M (sản xuất xe ga 150 phân khối) và công ty thương mại Z.

a. " Công ty Z không được bán các sản phẩm cạnh tranh với công ty M của doanh nghiệp khác trong thời gian hợp đồng có hiệu lực và trong vòng 1 năm kể từ ngày hợp đồng hết hiệu lực".

b. "Tại địa bàn quận Cầu giấy (Thành phố Hà Nội), công ty Z là nhà phân phối độc quyền cho công ty M".

Câu 5 (2 điểm):

Ngày 26/4/2010, Công ty TNHH sản xuất xuất, nhập khẩu Minh Thắng, trụ sở chính tại thành phố Hải Dương (Bên A) ký hợp đồng với Công ty cổ phần kinh doanh khách sạn và du lịch lữ hành, trụ sở chính ở quận Hoàn Kiếm, Hà Nội (Bên B). Theo thỏa thuận, bên A bán cho bên B 800.000 lít xăng dầu các loại. Hàng được giao tại 2 nơi, một nửa tại thành phố Hòa Bình, một nửa tại quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội. Mỗi vi phạm của các bên về tiến độ giao nhận cũng như chất lượng hàng hóa phải chịu phạt 3% giá trị phần nghĩa vụ hợp đồng bị vi phạm. Hợp đồng không đề cập đến việc bồi thường thiệt hại. Vì có hai lần giao hàng chậm tại thành phố Hòa Bình, trong đó một lần hàng không đúng chất lượng thỏa thuận nên đã gây thiệt hại cho B là 90.000.000 đồng. Ngoài tiền phạt 55.000.000 đồng, bên B còn đòi tiền bồi thường thiệt hại, tổng cộng hai khoản là 145.000.000 đồng; đồng thời B không thanh toán nốt 130.000.000 đồng là tiền của đợt hàng cuối cùng đã nhận. Hai bên đã nhiều lần gặp nhau để thương lượng nhưng không giải quyết được tranh chấp này.

Hỏi tranh chấp này có thể đưa ra giải quyết tại Trọng tài thương mại không? Với điều kiện gì? Nêu rõ căn cứ pháp lý cho lập luận của mình.

Ghi chú: *- Thí sinh nộp đề thi cùng bài làm.*
- Giám thị coi thi không được giải thích gì thêm.

Đề Lẻ
29/10/2012

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ NĂM 2012

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2012 (ĐỀ SỐ 1)
MÔN THI: PHÁP LUẬT VỀ KINH TẾ VÀ LUẬT DOANH NGHIỆP
(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1 (2 Điểm): Cho ý kiến của anh /chị về các khẳng định sau:

a. Người lao động trực tiếp nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản khi doanh nghiệp, hợp tác xã không trả được lương và các khoản nợ khác cho người lao động.
b. Sau khi được cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, doanh nghiệp có tư cách pháp nhân và được quyền hoạt động kinh doanh.

Câu 2 (2 điểm)

Trình bày các điều kiện có hiệu lực của hợp đồng mua bán hàng hóa trong kinh doanh, thương mại.

Câu 3 (2 điểm):

Ngày 15/8/2010, các sáng lập viên của công ty TNHH thương mại Thăng Long họp bàn về các vấn đề để đăng ký thành lập và quản lý hoạt động của công ty này, họ dự định đặt trụ sở chính tại quận H, Hà Nội và chi nhánh tại thành phố V, Nghệ An, nhưng họ đang có vấn đề phải tranh cãi như sau:

a. Việc thành lập và cơ cấu tổ chức quản lý công ty phải căn cứ theo Luật Doanh nghiệp 1999, hay Luật Doanh nghiệp 2005, hay Luật Thương mại 2005?

b. Nộp Hồ sơ đăng ký doanh nghiệp tại cơ quan đăng ký kinh doanh quận H, hay Phòng đăng ký kinh doanh thành phố Hà Nội, hay cơ quan đăng ký kinh doanh thành phố V, hay Phòng đăng ký kinh doanh tỉnh Nghệ An?

Căn cứ theo pháp luật hiện hành, Anh/Chị hãy nêu ý kiến về từng vấn đề trên và giải thích rõ vì sao?

<u>Câu4:</u> (2 điểm)

Ngày 15 tháng 3 năm 2012, CTCP Xây dựng T.M (có trụ sở tại Quận Phú Nhuận, TP.HCM) ký hợp đồng mua 500 tấn xi măng của Công ty TNHH một thành viên T.V (có trụ sở tại Nha Trang, Khánh Hòa). Người đại diện ký hợp đồng này của CTCP T.M là ông Bình - Phó Tổng giám đốc và của Công ty TNHH T.V là ông Hòa - Chủ sở hữu công ty. Lô hàng phải được Bên bán giao cho Bên mua trong ngày 25/5/2012 tại một công trường xây dựng của Bên mua tại thị xã Dĩ An –tỉnh Bình Dương.

Yêu cầu:

1. Hãy cho biết CTCP T.M và Công ty TNHH T.V đã được cơ quan nào cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp? **0,5 điểm**
2. Ông Bình và ông Hòa có phải là người đại diện hợp pháp để ký hợp đồng không? Trong trường hợp nào? **0,75 điểm**
3. Hai công ty có quyền thỏa thuận trong hợp đồng lựa chọn Tòa Kinh tế - Tòa án nhân dân TP. Hà Nội giải quyết tranh chấp hợp đồng (nếu có) hay không? Vì sao? **0,75 điểm**

Câu 5: (2 điểm)

Công ty TNHH Vận tải Thương Huyền có hai thành viên là bà Thương và bà Huyền, mỗi người góp 2 tỷ vào vốn điều lệ, có trụ sở tại huyện X tỉnh Đồng Nai. Sau 3 năm kinh doanh đều thua lỗ, đến nay Công ty TNHH Thương Huyền không có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn là 25 tỷ đồng mặc dù các chủ nợ có yêu cầu nhiều lần (nhưng công ty không nợ người lao động). Tất cả 32 doanh nghiệp, cá nhân là chủ nợ của Công ty TNHH Thương Huyền đều có trụ sở hoặc cư trú tại TP.HCM.

Yêu cầu:

1. Hãy cho biết những đối tượng nào có quyền nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản Công ty TNHH Thương Huyền? Nêu căn cứ pháp luật. **(0,75 điểm)**

2. Tòa án nào có thẩm quyền tiến hành thủ tục phá sản đối với Công ty TNHH Thương Huyền? **(0,5 điểm)**

3. Trong số các chủ nợ của Công ty TNHH Thương Huyền có Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ (chủ nợ của khoản vay 3 tỷ đồng có tài sản thế chấp trị giá 4 tỷ); Công ty TNHH Thương mại Q (bị nợ 1 tỷ đồng nhưng được đảm bảo bằng tài sản trị giá 0,6 tỷ đồng) và Doanh nghiệp tư nhân Y là nhà cung cấp vật tư (bị nợ 0,5 tỷ đồng nhưng không có tài sản bảo đảm).

Giả sử Công ty TNHH Thương Huyền bị áp dụng thủ tục thanh lý, bị tuyên bố phá sản và Công ty TNHH Thương mại Q được thanh toán 800 triệu đồng. Hỏi: Ngân hàng Đ và DNTN Y được thanh toán bao nhiêu? **(0,75 điểm)**

Ghi chú: *- Thí sinh nộp đề thi cùng bài làm.*
- Giám thị coi thi không được giải thích gì thêm.

ĐỀ CHẴN

ĐỀ SỐ 2

HỘI ĐỒNG THI KTV VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ CẤP NHÀ NƯỚC NĂM 2011

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2011

CHUYÊN ĐỀ: PHÁP LUẬT VỀ KINH TẾ VÀ LUẬT DOANH NGHIỆP

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1 (2,0 điểm): So sánh doanh nghiệp tư nhân với công ty trách nhiệm hữu hạn do một cá nhân làm chủ sở hữu từ đó nêu những ưu, nhược điểm của mỗi loại hình doanh nghiệp này.

Câu 2 (2 điểm)

Các điều kiện có hiệu lực của hợp đồng trong kinh doanh, thương mại và biện pháp xử lý đối với hợp đồng không thỏa mãn một trong các điều kiện có hiệu lực.

Câu 3 (2 điểm)

An là công dân Việt Nam không trong trường hợp cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp, có nhu cầu đầu tư vốn thành lập loại hình doanh nghiệp một chủ sở hữu. Nguyện vọng của An là doanh nghiệp đáp ứng được các yêu cầu sau:

- Có sự tách bạch giữa tài sản của doanh nghiệp và tài sản của chủ sở hữu doanh nghiệp;
- Chủ sở hữu doanh nghiệp đồng thời là chủ tịch doanh nghiệp và chịu trách nhiệm hữu hạn về tài sản trong kinh doanh.

Yêu cầu:

a. Anh (chị) hãy lựa chọn cho An loại hình doanh nghiệp phù hợp và giải thích tại sao.

b. Trong hoạt động kinh doanh, doanh nghiệp đó có được tăng, giảm vốn điều lệ không?

c. Doanh nghiệp đó có được phát hành chứng khoán để huy động vốn từ công chúng không?

Câu 4 (2 điểm)

Khởi và Nghiệp thỏa thuận cùng góp vốn thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên "Khởi Nghiệp", kinh doanh vật liệu xây dựng, trụ sở chính đặt tại Quận Thanh Xuân, thành phố Hà nội. Sau 3 năm hoạt động, các thành viên quyết định giải thể công ty. Tuy nhiên, các thành viên lại không thỏa thuận được các nội dung trong việc giải thể công ty, dẫn đến mâu thuẫn, bất đồng giữa các thành viên trong công ty và gây khó khăn trong hoạt động của công ty.

(12)

Yêu cầu:

Anh/chị cho biết ý kiến của mình về các vấn đề sau:

a. Tranh chấp giữa các thành viên của công ty Khởi Nghiệp trong việc giải thể công ty có phải là tranh chấp kinh doanh, thương mại không? Tại sao?

b. Nếu các thành viên thỏa thuận giải quyết tranh chấp bằng phương thức Tòa án thì Tòa án nào có thẩm quyền giải quyết tranh chấp trên?

c. Điều kiện để công ty Khởi Nghiệp được giải thể. Cơ quan nào có thẩm quyền xóa tên công ty Khởi Nghiệp trong sổ đăng ký kinh doanh theo thủ tục giải thể?

Câu 5: *(2 điểm)*

Minh, Vân, Thành cùng góp vốn thành lập công ty TNHH Thắng Lợi. Ngày 15/4/2009, công ty được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh. Vốn điều lệ đăng ký là 1 tỷ đồng, trong đó: Minh góp 400 triệu, Vân và Thành mỗi người góp 300 triệu.

Các thành viên nhất trí cử Minh làm Chủ tịch Hội đồng thành viên, Vân làm Tổng giám đốc, còn Thành làm Phó Tổng giám đốc.

Sau một năm đi vào hoạt động, công ty làm ăn không có lãi. Cho rằng Vân không có năng lực điều hành công ty nên với tư cách là Chủ tịch Hội đồng thành viên và cũng là người góp nhiều vốn nhất trong công ty, Minh đã ra quyết định cách chức Tổng giám đốc của Vân và bổ nhiệm Thành là Tổng giám đốc mới.

Vân không đồng ý với các quyết định nói trên và vẫn tiếp tục sử dụng con dấu và danh nghĩa công ty để ký kết 1 số hợp đồng, trong đó có hợp đồng vay 300 triệu của Ngân hàng, trong khi đó giá trị tài sản còn lại của công ty chỉ khoảng 500 triệu. Vân đã đem số tiền đó để sử dụng vào mục đích riêng của mình.

Hãy cho biết ý kiến của anh (chị) và nêu rõ cơ sở pháp lý cho lập luận của mình đối với các câu hỏi sau đây:

1. Quyết định cách chức Tổng giám đốc của Vân và bổ nhiệm Thành là Tổng giám đốc mới?

2. Ai là người đại diện theo pháp luật của công ty TNHH Thắng Lợi?

ĐỀ LẺ

Đề số 1

HỘI ĐỒNG THI KTV VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ CẤP NHÀ NƯỚC NĂM 2011

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2011

CHUYÊN ĐỀ: PHÁP LUẬT VỀ KINH TẾ VÀ LUẬT DOANH NGHIỆP

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1 (2 điểm)

Chủ thể đầu tư ra nước ngoài và hình thức đầu tư ra nước ngoài theo quy định của pháp luật đầu tư.

Câu 2 (2 điểm)

Các hình thức thực hiện mua bán hàng hóa quốc tế theo quy định của Luật Thương mại năm 2005.

Câu 3 (2 điểm)

A, B, C đều có chứng chỉ kiểm toán viên hành nghề do Bộ Tài chính cấp, có nhu cầu cùng góp vốn thành lập công ty kinh doanh dịch vụ kiểm toán độc lập. Họ muốn thành lập công ty có trụ sở chính đặt tại Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng và công ty đáp ứng được các yêu cầu sau:

- Công ty có tư cách pháp nhân;
- Các thành viên liên đới chịu trách nhiệm vô hạn về tài sản trong kinh doanh;
- Các thành viên đều được quyền hoạt động nhân danh công ty;
- Hạn chế người khác tham gia vào công ty để quản lý, điều hành công ty.

Yêu cầu:

a. Anh (chị) hãy lựa chọn cho A, B, C loại hình công ty phù hợp và giải thích tại sao

b. Để được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, A, B, C hoặc đại diện theo ủy quyền của họ phải nộp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp tại cơ quan nào? Ở đâu?

Câu 4: *(2 điểm)*

Hộ kinh doanh A thuê công ty cổ phần B vận chuyển một số đồ gỗ cho mình với trị giá hợp đồng là 70 triệu đồng. Do vi phạm về thời hạn vận chuyển, số đồ gỗ của hộ kinh doanh A đã bị trả lại theo một hợp đồng mua bán với công ty trách

1/2

(11)

nhiệm hữu hạn C và phải chịu bồi thường cho công ty trách nhiệm hữu hạn C là 80 triệu đồng.

a. Hãy xác định các chế tài có thể được áp dụng đối với công ty cổ phần B. Nêu rõ căn cứ pháp lý của việc xác định các chế tài đó.

b. Giả sử, trong hợp đồng, hộ kinh doanh A và công ty cổ phần B có thỏa thuận: mọi tranh chấp phát sinh từ hợp đồng được giải quyết tại Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. Hãy xác định giá trị pháp lý của điều khoản đó.

Câu 5: *(2 điểm)*

Châu, Lan, Đông, Mai cùng góp vốn thành lập công ty TNHH An Bình. Châu cam kết góp vào công ty 200 triệu, nhưng sau nầy trên thực tế Châu chỉ góp 100 triệu. Lan góp vốn bằng một chiếc ô tô được định giá là 300 triệu, mặc dù giá trị thực tế của xe tại thời điểm định giá chỉ là 200 triệu. Đông góp vốn bằng một ngôi nhà được định giá 400 triệu. Mai góp 100 triệu bằng tiền cho công ty thuê ngôi nhà cũ của mình để làm kho chứa hàng trong 2 năm. Nhà và xe đã được Lan và Đông làm thủ tục chuyển giao quyền sở hữu cho công ty.

Các thành viên đã thoả thuận phân công Đông làm Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Tổng giám đốc công ty.

Do không có kinh nghiệm kinh doanh, công ty An Bình đã bị thua lỗ nặng nề. Sau hơn 1 năm hoạt động, công ty đã nợ gần 1 tỷ đồng.

Với lý do có nhu cầu sử dụng nhà ở, Đông đã đề nghị rút ngôi nhà ra khỏi công ty và góp thế 400 triệu đồng tiền mặt. Các thành viên khác đồng ý. Song khi làm thủ tục tại cơ quan đăng ký kinh doanh, cơ quan này đã không chấp thuận. Đông nhờ Luật sư tư vấn và Luật sư đã khuyên Đông và công ty An Bình nên ký một hợp đồng mua bán nhà.

1. Việc góp vốn của các thành viên công ty An Bình như trên có hợp pháp không? Vì sao?

2. Đông có thể rút nhà và góp vốn thay thế bằng tiền mặt nếu các thành viên khác không phản đối hay không? Vì sao?

Nêu rõ cơ sở pháp lý cho lập luận của mình.

(ĐỀ CHẴN)

HỘI ĐỒNG THI KTV VÀ KIỂM TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ CẤP NHÀ NƯỚC NĂM 2010

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2010

CHUYÊN ĐỀ: PHÁP LUẬT VỀ KINH TẾ VÀ LUẬT DOANH NGHIỆP

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1 (2,0 điểm): Phân biệt tư cách pháp lý của thành viên hợp danh với thành viên góp vốn trong Công ty hợp danh theo quy định của Luật Doanh nghiệp, năm 2005?

Câu 2 (2 điểm)

Phân biệt giải thể doanh nghiệp và phá sản doanh nghiệp theo pháp luật hiện hành?

Câu 3 (2 điểm):

Công ty TNHH Việt Tiến được thành lập tháng 1 năm 2006 với phần vốn góp bằng nhau của 10 thành viên. Ông Trần Bình là một trong số 10 thành viên góp vốn đồng thời là Giám đốc Công ty. Điều lệ Công ty Việt Tiến không có điều khoản quy định người đại diện theo pháp luật của Công ty. Ngày 1-12-2006 ông Trần Bình bị chết trong một tai nạn giao thông nên không có di chúc để lại. Vợ ông Trần Bình do bị di chứng của tai biến mạch máu não nên hiện tại đang không đi lại được và phải có người giúp đỡ trong sinh hoạt hàng ngày. Ông Trần An là người con duy nhất của ông Trần Bình hiện là Phó Vụ trưởng Vụ Kế hoạch tài chính của Bộ N

Anh (chị) hãy cho biết theo quy định của Luật Doanh nghiệp Công ty Việt Tiến có các phương án xử lý nào đối với phần vốn góp của ông Trần Bình? Trong mỗi phương án xử lý ấy Việt Tiến phải làm các thủ tục gì trong nội bộ cũng như đối với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền để đảm bảo cho Công ty hoạt động bình thường và đúng pháp luật?

Câu 4 (2,0 điểm): Công ty TNHH Phương Đông chuyển một phần tài sản của công ty để thành lập Công ty TNHH Phương Nam; đồng thời chuyển một phần quyền và nghĩa vụ của công ty sang cho công ty TNHH Phương Nam mà không chấm dứt tồn tại của Công ty TNHH Phương Đông .

Các thành viên của công ty TNHH Phương Nam thông qua Điều lệ, bầu Chủ tịch Hội đồng thành viên, bổ nhiệm Giám đốc công ty và tiến hành đăng ký kinh doanh theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

Sau khi đăng ký kinh doanh, Công ty TNHH Phương Đông và công ty TNHH Phương Nam phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ chưa thanh toán, hợp đồng lao động và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty TNHH Phương Đông .

Yêu cầu: Anh (chị) dựa vào các quy định của Luật Doanh nghiệp, năm 2005 về các hình thức tổ chức lại doanh nghiệp để xác định hình thức tổ chức lại doanh nghiệp trong trường hợp trên? Giải thích tại sao?

Câu 5 (2 điểm). Vận dụng quy định của Luật Cạnh tranh (2004) để cho ý kiến của anh, chị về các tình huống sau đây.

a. Công ty A có thị phần là 35% trên thị trường đồ uống có ga loại đóng chai tại Việt Nam. Công ty có bản chào giá cho sản phẩm X đối với 2 khách hàng
- Khách hàng A 20.000 chai 5.000/chai (giá đặc biệt)
- Khách hàng B 20.000chai 10.000/chai

b. X là một công ty sản xuất mì ăn liền. Công ty X đã quảng cáo, sản phẩm mì ăn liền của công ty có mầu vàng tươi vì không sử dụng dầu chiên đi chiên lại nhiều lần nên không hại sức khỏe cho người sử dụng như các công ty khác.

Ghi chú: *- Thí sinh nộp đề thi cùng bài làm*
- Giám thị coi thi không được giải thích gì thêm

2/9

(ĐỀ LẺ)

HỘI ĐỒNG THI KTV VÀ KIỂM TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ CẤP NHÀ NƯỚC NĂM 2010

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2010

CHUYÊN ĐỀ: PHÁP LUẬT VỀ KINH TẾ VÀ LUẬT DOANH NGHIỆP

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1 (2 điểm)

So sánh những vấn đề pháp lý cơ bản giữa chia doanh nghiệp và tách doanh nghiệp?

Câu 2 (2 điểm). Cho biết ý kiến của anh (chị) về các khẳng định sau:

a. Doanh nghiệp tư nhân không có khả năng tự chịu trách nhiệm về tài sản trong hoạt động kinh doanh.

b. Doanh nghiệp hợp tác xã lâm vào tình trạng phá sản khi không có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn.

Câu 3 (2 điểm)

Doanh nghiệp tư nhân A có trụ sở chính tại Quận Lê Chân – Hải Phòng ký hợp đồng số 10/HĐMBHH bán sản phẩm hàng hóa cho công ty cổ phần B có trụ sở chính tại Quận Long Biên – Hà Nội, tổng giá trị hợp đồng là 900.000.000 đồng. Điều 12 hợp đồng có ghi "Nếu trong quá trình thực hiện hợp đồng số 10/HĐMBHH mà có hành vi vi phạm các điều khoản trong hợp đồng thì bên có hành vi vi phạm phải nộp khoản tiền phạt bằng 5% giá trị hợp đồng bị vi phạm cho bên bị vi phạm". Doanh nghiệp tư nhân A đã giao đủ hàng cho công ty cổ phần B và công ty cổ phần B đã nhận hàng. Hết thời hạn thanh toán, công ty cổ phần B chỉ thanh toán cho doanh nghiệp tư nhân A là 500.000.000đ, với lý do hàng không đúng quy cách. Doanh nghiệp tư nhân A không chấp nhận, do vậy phát sinh tranh chấp.

Yêu cầu: Anh/ chị cho biết ý kiến của mình về những vấn đề sau:

a. Các hình thức trách nhiệm tài sản nào có thể được áp dụng đối với các bên trong quan hệ hợp đồng trên?

b. Có những phương thức nào có thể được sử dụng để giải quyết tranh chấp trên?

c. Trong hợp đồng không có thỏa thuận về giải quyết tranh chấp thì Tòa án có giải quyết tranh chấp trên khi có yêu cầu không? Tại sao?

d. Những Tòa án nào có thẩm quyền giải quyết theo thủ tục sơ thẩm tranh chấp trên khi doanh nghiệp tư nhân A khởi kiện?

Câu 4 (2,0 điểm): Công ty TNHH Hoàng Anh và Công ty TNHH Sao Mai thoả thuận chuyển toàn bộ tài sản, quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp sang Công ty TNHH Ánh Dương.

Các thành viên của các công ty liên quan thông qua hợp đồng tổ chức lại doanh nghiệp, Điều lệ công ty TNHH Ánh Dương và tiến hành đăng ký kinh doanh cho công ty TNHH Ánh Dương theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

Sau khi đăng ký kinh doanh, công ty TNHH Hoàng Anh và Công ty TNHH Sao Mai chấm dứt tồn tại; Công ty TNHH Ánh Dương được hưởng các quyền và lợi ích hợp pháp, chịu trách nhiệm về các khoản nợ chưa thanh toán, hợp đồng lao động và nghĩa vụ tài sản khác của công ty TNHH Hoàng Anh và Công ty TNHH Sao Mai.

Yêu cầu: Anh (chị) dựa vào các quy định của Luật Doanh nghiệp, năm 2005 về các hình thức tổ chức lại doanh nghiệp để xác định hình thức tổ chức lại doanh nghiệp trong trường hợp trên? Giải thích tại sao?

Câu 5 (2,0 điểm): Ông An đến phòng đăng ký kinh doanh thuộc sở Kế hoạch đầu tư của tỉnh N để thực hiện thủ tục đăng ký kinh doanh Công ty TNHH một thành viên, do ông làm chủ sở hữu. Hồ sơ đăng ký kinh doanh đầy đủ các giấy tờ theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2005. Tuy nhiên Phòng đăng ký kinh doanh yêu cầu ông phải nộp thêm các giấy tờ: Giấy chứng nhận của cơ quan công an cấp về việc ông không vi phạm Điều 13, Luật Doanh nghiệp quy đinh về Quyền thành lập, góp vốn, mua cổ phần và quản lý doanh nghiệp; Giấy xác nhận về quyền sử dụng hợp pháp về trụ sở và nơi sản xuất; Giấy xác nhận về điều kiện môi trường của Sở Khoa học công nghệ và Môi trường. Ông An đã không thực hiện được các yêu cầu trên nên hồ sơ của ông không được chấp nhận và doanh nghiệp không được đăng ký kinh doanh.

Không đồng ý với cách làm của Phòng đăng ký kinh doanh, ông đã làm đơn khiếu nại nhưng không được Phòng đăng ký kinh doanh trả lời. Sau đó ông An đã khởi kiện Phòng đăng ký kinh doanh đến Toà kinh tế thuộc Toà án nhân dân T.P Hà Nội.

Hỏi:

a.Việc Phòng đăng ký kinh doanh yêu cầu ông An nộp thêm các giấy tờ trên có trái với quy định của Luật Doanh nghiệp không? Tại sao?

b. Tranh chấp giữa Phòng đăng ký kinh doanh với ông An có phải tranh chấp kinh doanh, thương mại không? Giải thích?

c. Việc ông An khởi kiện Phòng đăng ký kinh doanh đến Toà kinh tế thuộc Toà án nhân dân tỉnh N đúng hay sai? Tại sao?

Ghi chú: *- Thí sinh nộp đề thi cùng bài làm*
- Giám thị coi thi không được giải thích gì thêm

(ĐỀ CHẴN)

HỘI ĐỒNG THI KTV VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ CẤP NHÀ NƯỚC 2009

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2009

CHUYÊN ĐỀ - PHÁP LUẬT VỀ KINH TẾ

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1. (2,0đ)

So sánh những vấn đề pháp lý cơ bản giữa công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên và công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên theo quy định trong Luật doanh nghiệp năm 2005.

Câu 2. (1,0đ)

Phân biệt trách nhiệm phạt hợp đồng và trách nhiệm bồi thường thiệt hại do vi phạm hợp đồng trong kinh doanh, thương mại.

Câu 3. (1,0đ)

Nêu các nội dung chủ yếu của pháp luật cạnh tranh? Ý nghĩa của pháp luật cạnh tranh?

Câu 4. (2,0đ)

Công ty cổ phần Đại Nam có trụ sở chính tại Quận Đống Đa – Hà Nội ký kết hợp đồng bán sản phẩm nhựa cho Công ty TNHH Long An có trụ sở chính tại Quận Thanh Xuân – Hà Nội. Giá trị của hợp đồng là 1,2 tỷ đồng. Nhưng đến ngày 30/8/2009, ngày giao hàng theo thỏa thuận trên hợp đồng Công ty Đại Nam không giao hàng cho Công ty Long An và hai bên đã xảy ra mâu thuẫn, bất đồng không thể tự giải quyết được. Ông Long, với tư cách là Giám đốc công ty Long An đã làm đơn khởi kiện Công ty Đại Nam tại Tòa kinh tế thuộc Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội. Biết rằng trong hợp đồng có thỏa thuận trọng tài.

Anh (chị) xác định các vấn đề sau:

a. Tranh chấp giữa Công ty CP Đại Nam và Công ty TNHH Long An có phải tranh chấp kinh doanh, thương mại không? Tại sao?

b. Tòa kinh tế thuộc tòa án nhân dân thành phố Hà Nội có thẩm quyền giải quyết tranh chấp trên theo đơn khởi kiện của ông Long không? Tại sao?

c. Nếu giải quyết theo phương thức trọng tài như thỏa thuận trong hợp đồng thì tranh chấp trên có thuộc thẩm quyền giải quyết của trọng tài thương mại không? Trọng tài thương mại nào sẽ giải quyết?

Câu 5. (2,0đ)

Ngày 20/8/2009 Công ty cổ phần Đại Phong ký hợp đồng bảo hiểm tài sản với công ty cổ phần bảo hiểm A, với các điều khoản cụ thể. Các bên yêu cầu: Người ký hợp đồng phải là người đại diện theo pháp luật (đại diện đương nhiên).

Yêu cầu: Anh/ chị cho biết ý kiến của mình về những vấn đề sau:

a. Theo Luật doanh nghiệp năm 2005, ai có thể là đại diện theo pháp luật của công ty cổ phần Đại Phong để ký hợp đồng và giải thích? (Biết rằng, ông Trần Văn Đại là Chủ tịch Hội đồng quản trị và ông Nguyễn Văn Phong là Giám đốc của công ty cổ phần Đại Phong).

b. Khi giao kết và thực hiện hợp đồng bảo hiểm trên, các bên phải căn cứ vào những đạo luật chủ yếu nào?

c. Trong quá trình thực hiện hợp đồng trên, nếu có tranh chấp thì các bên có thể sử dụng các phương thức nào để giải quyết tranh chấp?

Câu 6. (2,0đ)

Quyết, Tâm, Sang và Giầu là bốn người bạn cùng học một khóa quản trị kinh doanh vừa tốt nghiệp, cùng nhau ký hợp đồng thành lập "Công ty trách nhiệm hữu hạn Quyết tâm sang giầu" hai thành viên trở lên. Theo đó: Quyết góp 400.000.000 đồng, dưới hình thức giá trị quyền sử dụng đất (mảnh đất này Quyết được hưởng thừa kế và đã có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Quyết); Tâm góp 200.000.000 đồng, dưới hình thức xe ô tô đăng ký tên Tâm và Tâm đang sử dụng; Sang và Giầu, mỗi người góp 200.000.000 đồng bằng tiền mặt. Số vốn cam kết trên của các thành viên đã được góp đủ.

Sau khi công ty kinh doanh được 26 tháng, do bất đồng ý kiến với các thành viên còn lại trong khi quyết định một số vấn đề ở Hội đồng thành viên, Tâm yêu cầu công ty phải mua lại phần vốn mà Tâm đã góp vào công ty, để rút khỏi công ty TNHH Quyết tâm sang giầu.

Yêu cầu: Anh/ chị cho biết ý kiến của mình về những vấn đề sau:

a. Thủ tục chuyển quyền sử dụng hoặc quyền sở hữu tài sản góp vốn từ các thành viên Quyết, Tâm, Sang và Giầu sang "công ty trách nhiệm hữu hạn Quyết tâm sang giầu" theo quy định trong Luật doanh nghiệp

(ĐỀ LẺ)

HỘI ĐỒNG THI KTV VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ CẤP NHÀ NƯỚC 2009

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2009

CHUYÊN ĐỀ - PHÁP LUẬT VỀ KINH TẾ

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1. (2,0đ)

So sánh địa vị pháp lý của thành viên hợp danh và thành viên góp vốn trong công ty hợp danh theo quy định của Luật doanh nghiệp năm 2005.

Câu 2. (1,0đ)

Trình bày các hình thức đầu tư ra nước ngoài theo quy định của Luật đầu tư năm 2005?

Câu 3. (1,0đ)

Trình bày các biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng trong kinh doanh, thương mại được quy định tại Bộ luật dân sự năm 2005?

Câu 4. (2,0đ)

Quỳnh, Xuân và Nam thỏa thuận cùng nhau thành lập Công ty trách nhiệm hữu hạn Vạn Xuân, trụ sở chính đặt tại Thủ đô Hà Nội. Sau một năm hoạt động công ty bị thua lỗ trong kinh doanh và các thành viên quyết định sáp nhập công ty vào một công ty khác. Tuy nhiên, các thành viên lại không thỏa thuận được các nội dung trong việc sáp nhập công ty, dẫn đến mâu thuẫn, bất đồng giữa các thành viên trong công ty và công ty phải ngừng hoạt động. Với tư cách là giám đốc công ty đồng thời cũng là người đại diện theo pháp luật của công ty, Quỳnh đã làm đơn yêu cầu Trung tâm trọng tài quốc tế Việt Nam giải quyết tranh chấp.

Anh (chị) xác định các vấn đề sau:

a. Tranh chấp giữa các thành viên của Công ty Vạn Xuân trong việc sáp nhập Công ty có phải là tranh chấp kinh doanh, thương mại không? Tại sao?

b. Việc Quỳnh làm đơn yêu cầu Trung tâm trọng tài quốc tế Việt Nam giải quyết tranh chấp giữa các thành viên của Công ty Vạn Xuân có phù hợp với quy định của pháp luật không? Giải thích?

c. Nếu các bên tranh chấp thỏa thuận giải quyết tranh chấp bằng phương thức tòa án thì tòa nào có thẩm quyền giải quyết tranh chấp trên?

Câu 5. (2,0đ)

Ba công dân Việt Nam: A, B và C, không trong trường hợp bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp, có nhu cầu cùng kinh doanh dưới hình thức doanh nghiệp.

năm 2005? Khi chuyển quyền sử dụng hoặc quyền sở hữu tài sản góp vốn từ thành viên sang công ty có phải nộp thuế chuyển quyền không?

b. Theo Luật doanh nghiệp năm 2005, Tâm có quyền yêu cầu "Công ty trách nhiệm hữu hạn Quyết tâm sang giầu" mua lại phần vốn góp của mình, sau khi bỏ phiếu không tán thành đối với quyết định của Hội đồng thành viên về những vấn đề nào? Nếu công ty không mua lại được thì Tâm có thể rút khỏi danh sách thành viên của "Công ty trách nhiệm hữu hạn Quyết tâm sang giầu" bằng cách nào?

Ghi chú: - *Thí sinh nộp đề thi cùng bài làm.*
- *Giám thị coi thi không được giải thích gì thêm.*

Họ muốn cùng nhau thành lập một doanh nghiệp có trụ sở chính tại Quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội và doanh nghiệp đáp ứng được các điều kiện sau:

- Doanh nghiệp có tư cách pháp nhân;
- Chủ doanh nghiệp chịu trách nhiệm hữu hạn về tài sản trong kinh doanh;
- Doanh nghiệp có khả năng huy động vốn rộng rãi từ công chúng và tăng số lượng người tham gia (không bị hạn chế).

Yêu cầu:

a. Anh/ chị hãy lựa chọn loại hình doanh nghiệp phù hợp, đáp ứng được các điều kiện trên của A, B và C theo quy định trong Luật doanh nghiệp năm 2005 và giải thích tại sao?

b. Cơ quan nào, ở đâu có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho công ty trên?

Câu 6. (2,0đ)

Ngày 1/8/2008, công ty cổ phần A có trụ sở chính tại Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh lâm vào tình trạng phá sản. Đến thời điểm 1/8/2008 công ty cổ phần A còn nợ thuế của ngân sách nhà nước là 2 tỷ đồng cùng với nhiều khoản nợ khác. Có một chủ nợ không có bảo đảm sau khi đã gửi giấy đòi nợ đến hạn mà công ty cổ phần A không trả được nợ, chủ nợ không có bảo đảm này đã gửi đơn đến tòa án nơi có thẩm quyền yêu cầu mở thủ tục phá sản công ty cổ phần A.

Yêu cầu: Anh/ chị cho biết ý kiến của mình về những vấn đề sau:

a. Chủ nợ không có bảo đảm trên có quyền gửi đơn đến Tòa án yêu cầu mở thủ tục phá sản đối với công ty cổ phần A hay không?

b. Tòa án nào có thẩm quyền thụ lý đơn yêu cầu và mở thủ tục giải quyết yêu cầu phá sản đối với công ty cổ phần A?

c. Thẩm phán phụ trách việc tiến hành thủ tục phá sản có thể ra quyết định mở thủ tục thanh lý tài sản đối với công ty cổ phần A trong những trường hợp nào?

d. Khi thanh lý tài sản, các khoản nợ đối với công ty cổ phần A thì khoản nợ thuế 2 tỷ trên được phân chia theo thứ tự ưu tiên nào và giải thích tại sao?

Ghi chú: - *Thí sinh nộp đề thi cùng bài làm.*
- *Giám thị coi thi không được giải thích gì thêm.*

HỘI ĐỒNG THI KTV
VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ
CẤP NHÀ NƯỚC

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2008
Môn thi: PHÁP LUẬT VỀ KINH TẾ
VÀ LUẬT DOANH NGHIỆP
Thời gian làm bài : 180 phút

Đề lần

A. CÂU HỎI LÝ THUYẾT

Câu 1. *(2 điểm)*

Trình bày những quy định cơ bản của Luật Doanh nghiệp năm 2005 về đặc điểm trong việc thành lập, hoạt động và quản trị nội bộ của công ty hợp danh

Câu 2. *(1 điểm)*

Theo Luật Đầu tư 2005, nhà đầu tư trong nước và nước ngoài có thể đầu tư theo những hình thức đầu tư nào tại Việt Nam.

Câu 3. *(1 điểm)*

Hành vi cạnh tranh không lành mạnh có những dấu hiệu cơ bản như thế nào và hãy liệt kê những hành vi cạnh tranh không lành mạnh theo Luật Cạnh tranh 2004.

B. CÂU HỎI BÀI TẬP

Câu 4. *(2 điểm)*

Việt và Đức vừa đi du học nước ngoài về nước, chưa đi làm ở đâu. Cường là đại diện theo uỷ quyền của công ty TNHH Vạn Xuân và Bình là đại diện theo uỷ quyền của công ty cổ phần Tín Nghĩa. Tháng 7-2008, bốn người họp và thỏa thuận về việc góp vốn để thành lập công ty cổ phần Liên Minh, chuyên sản xuất đồ gỗ gia dụng với số vốn góp bằng nhau của mỗi bên là 500 triệu đồng. Điều lệ công ty quy định: Chủ tịch Hội đồng thành viên là người đại diện theo pháp luật của công ty.

Hãy cho biết:

a. Các bên có thể thoả thuận góp vốn để thành lập công ty cổ phần Liên Minh như vậy hay không? Vì sao?

b. Ai là cổ đông sáng lập của công ty cổ phần Liên Minh? Ai sẽ trực tiếp tham dự họp Đại hội đồng cổ đông của công ty này?

c. Mỗi công ty TNHH Vạn Xuân và công ty cổ phần Tín Nghĩa có thể cử tối đa mấy người để tham dự họp Đại hội đồng cổ đông

d. Điều lệ công ty Liên Minh có thể quy định về người đại diện theo pháp luật như vậy hay không? Vì sao?

đ. Trong công ty Liên Minh, Giám đốc (Tổng giám đốc) do ai bổ nhiệm và miễn nhiệm?

e. Giám đốc (Tổng giám đốc) công ty Liên Minh có nhiệm kỳ tối đa là bao lâu?

g. Giám đốc (Tổng giám đốc) công ty Liên Minh có thể đồng thời là Giám đốc (Tổng giám đốc) của các doanh nghiệp khác hay không?

h. Công ty Liên Minh có bắt buộc phải có Ban kiểm soát hay không?

Câu 5. *(2 điểm)*

Ngày 10-5-2008, Công ty TNHH thương mại Việt Hồng ký hợp đồng bán hàng cho Công ty cổ phần xây dựng Sông Lam. Giá trị hợp đồng là 2.800 triệu đồng.

a. Hãy xác định tính chất của quan hệ hợp đồng nêu trên. Giải thích rõ vì sao. Khi xác lập và giải quyết quan hệ hợp đồng này, các bên phải căn cứ vào những đạo luật chủ yếu nào?

b. Bên vi phạm hợp đồng trong quan hệ hợp đồng này có thể bị áp dụng những hình thức trách nhiệm pháp lý như thế nào? Trách nhiệm hợp đồng sẽ được miễn trong những trường hợp nào

Câu 6. *(2 điểm)*

Công ty cổ phần xây dựng Việt Phú có trụ sở chính tại quận H thành phố Hồ Chí Minh ký một hợp đồng mua 2.000 tấn xi măng P300 của Công ty xi măng Kiên Lương có trụ sở chính tại thị xã R tỉnh Kiên Giang. Hàng đã được giao đủ chia đều trong 2 đợt như thoả thuận trong hợp đồng vào các ngày 12 và 17-2-2008 tại công trường xây dựng huyện CT thành phố Cần Thơ. Trong hợp đồng không có quy định gì về giải quyết tranh chấp. Bên mua cho rằng có 300 tấn trong số xi măng giao ngày 17-2-2008 không đạt chất lượng như thoả thuận trong hợp đồng nên yêu cầu giảm giá 90.000.000 đồng nhưng bên bán không đồng ý. Vì vậy, dù đã quá hạn 2 tháng, bên mua cũng không thanh toán tiền của 300 tấn xi măng này. Đã nhiều lần hai bên gặp nhau nhưng không thống nhất được cách giải quyết.

a. Hãy xác định tính chất của tranh chấp này. Giải thích rõ vì sao. Theo quy định của pháp luật hiện hành, nếu các bên không tự giải quyết được, tranh chấp này có thể đưa ra giải quyết bằng những phương thức nào?

b. Tranh chấp này có thể do Toà án của những địa phương nào giải quyết nếu người khởi kiện là bên mua/hoặc bên bán? Giải thích rõ vì sao.

Ghi chú: - Đề thi này có 2 trang, thí sinh làm câu nào trước cũng được
- Thí sinh nộp đề thi cùng bài làm
- Giám thị coi thi không được giải thích gì thêm.

Đề 12.

ĐỀ THI KIỂM TOÁN VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ, NĂM 2008

Môn: Pháp luật kinh tế và Luật doanh nghiệp

Thời gian làm bài: 180 phút

A. Lý thuyết (4 điểm)

Câu 1 (1,5 điểm): Trình bày các dấu hiệu cơ bản của hành vi cạnh tranh không lành mạnh? Nêu các hành vi cạnh tranh không lành mạnh theo qui định của Luật cạnh tranh năm 2004?

Câu 2 (1,5 điểm): Nêu các hình thức đầu tư trực tiếp và các hình thức đầu tư gián tiếp theo qui định của Luật đầu tư năm 2005? Qua các hình thức đầu tư đó, anh (chị) rút ra những điểm khác nhau cơ bản giữa đầu tư trực tiếp và đầu tư gián tiếp?

Câu 3 (1,0 điểm): Trình bày nguyên tắc áp dụng văn bản pháp luật về hợp đồng?

B. Bài tập (6 điểm)

Câu 1 (3,0 điểm): "Dương, Thành, Trung và Hải thành lập CTTNHH Thái Bình với số vốn điều lệ 05 tỷ đồng. Dương là nhân viên hợp đồng của Sở Kế hoạch và Đầu tư góp 800 triệu đồng bằng tiền mặt (chiếm 16% vốn điều lệ của Công ty); Thành là chủ Doanh nghiệp tư nhân góp vốn bằng giấy nhận nợ của Công ty Thành Mỹ, với tổng số tiền là 1tỷ 300 triệu đồng, được các bên nhất trí định giá là 1tỷ 200 triệu đồng (Chiếm 24% vốn điều lệ); Trung góp vốn bằng ngôi nhà của mình và được định giá là 1tỷ 500 triệu đồng (Chiếm 30% vốn điều lệ); Hải góp 1tỷ 500 triệu đồng bằng tiền mặt (Chiếm 30% vốn điều lệ), nhưng mới chỉ góp 500 triệu, 1 tỷ còn lại các thành viên thoả thuận khi nào Công ty cần và có yêu cầu bằng văn bản thì Hải sẽ góp. Phần vốn góp của tất cả các thành viên được ghi rõ trong điều lệ công ty.

Sau một năm hoạt động, Công ty có lãi ròng 800 triệu. HĐTV tiến hành họp và quyết định phân chia lợi nhuận cho các thành viên. Tuy nhiên các thành viên trong Công ty không thống nhất được với nhau về thể thức chia: Thành cho rằng do Hải chưa góp đủ vốn nên tỷ lệ chia lợi nhuận chỉ chia trên số thực góp của Hải là 500 triệu. Hải cho rằng, phần vốn góp của Thành thực tế hiện nay Công ty mới chỉ đòi được ½ của khoản nợ 1 tỷ 300 triệu, do vậy Thành chỉ được chia lợi nhuận tương ứng với số vốn đã đòi được".

9658206

Anh (chị) cho biết ý kiến của mình về các vấn đề sau:

1. Tư cách các thành viên góp vốn của Dương và Thành.

2. Việc góp vốn bằng giấy nhận nợ của Thành.

3. Việc phân chia lợi nhuận.

Câu 2 (1,0 điểm): Thanh và Trung có nhu cầu cùng góp vốn thành lập một công ty để kinh doanh dịch vụ pháp lý. Nguyện vọng của họ là công ty được thành lập phải đáp ứng được các yêu cầu sau:

- Các thành viên có thể hạn chế được người ngoài công ty thâm nhập vào công ty để quản lý điều hành công ty;
- Các thành viên có quyền ngang nhau trong việc quyết định các vấn đề của công ty không phụ thuộc vào vốn góp của thành viên;
- Công ty có tư cách pháp nhân.

Anh (chị) lựa chọn cho Thanh và Trung loại hình công ty thích hợp và giải thích tại sao?

Câu 3 (2,0 điểm): Nam, Mai, Hoa thoả thuận cùng nhau thành lập Công ty trách nhiệm hữu hạn Nam Hoa, trụ sở chính đặt tại Thành phố Hải Phòng. Kết thúc năm tài chính 2007, lợi nhuận sau thuế của công ty là 550 triệu đồng. Hội đồng thành viên quyết định chia hết số lợi nhuận này cho các thành viên, nhưng các thành viên không thống nhất được mức chia cụ thể cho từng thành viên dẫn đến tranh chấp xảy ra giữa các thành viên và các thành viên không thể tự thoả thuận được.

Anh (chị) xác định các vấn đề sau:

a. Tranh chấp giữa các thành viên (Nam, Mai, Hoa) trong việc phân chia lợi nhuận thuộc loại tranh chấp nào? Tại sao?

b. Tranh chấp đó Toà án có thẩm quyền giải quyết không?

c. Nếu các bên tranh chấp thoả thuận giải quyết tranh chấp bằng phương thức toà án thì toà nào có thẩm quyền giải quyết tranh chấp trên?

HỘI ĐỒNG THI TUYỂN KTV
VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ
CẤP NHÀ NƯỚC

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2007
Môn thi: PHÁP LUẬT VỀ KINH TẾ
(Thời gian làm bài 180 phút) ( )

A. CÂU HỎI LÝ THUYẾT

Câu 1. *(2 điểm)*

Hãy nêu những quy định cơ bản của Luật Doanh nghiệp năm 2005 về bản chất pháp lý và quản trị nội bộ của công ty cổ phần.

Câu 2. *(1 điểm)*

Các hình thức đầu tư tại Việt Nam theo Luật Đầu tư 2005.

Câu 3. *(1 điểm)*

Theo quy định của pháp luật hiện hành, Toà án có thẩm quyền giải quyết *những tranh chấp* kinh doanh, thương mại nào?

B. CÂU HỎI BÀI TẬP

Câu 4. *(2 điểm)*

Tháng 9-2007, Tuấn, Ngân và Long là những sinh viên vừa tốt nghiệp đại học, chưa có việc làm, thoả thuận với Công ty TNHH Đại Lợi do Ông Phạm Văn Minh được chỉ định là đại diện theo uỷ quyền về việc góp vốn thành lập một công ty TNHH sản xuất vật liệu xây dựng Long Thành (Không thuộc ngành nghề kinh doanh có điều kiện) với phần vốn góp mỗi bên là 450 triệu đồng. Điều lệ công ty Long Thành quy định Chủ tịch Hội đồng thành viên là người đại diện theo pháp luật của Công ty. Hãy cho biết:

a. Các bên có thể thoả thuận góp vốn để thành lập công ty Long Thành hay không? Vì sao?

b. Ai là thành viên của công ty Long Thành? Ai sẽ trực tiếp tham gia Hội đồng thành viên của công ty này?

c. Điều lệ công ty Long Thành có thể quy định về người đại diện theo pháp luật như vậy hay không? Vì sao?

d. Trong công ty Long Thành, Giám đốc (Tổng giám đốc) do ai bổ nhiệm và có chức năng gì?

Câu 5. *(2 điểm)*

Ngày 12/6/2007, Công ty TNHH sản xuất và thương mại Mộc Hà ký hợp đồng bán cho Công ty cổ phần thương mại Tân An số đồ gỗ gia dụng giá trị 3,2 tỷ đồng.

a. Hãy xác định tính chất của quan hệ hợp đồng nêu trên. Giải thích rõ vì sao? Khi xác lập và giải quyết quan hệ hợp đồng này, các bên phải căn cứ vào những đạo luật chủ yếu nào?

b. Theo pháp luật hiện hành, để cho quan hệ hợp đồng mua bán này có hiệu lực pháp luật, cần phải có những điều kiện gì?

Câu 6. *(2 điểm)*

Công ty cổ phần xây dựng Sông Hồng có trụ sở chính tại quận H thành phố CT ký một hợp đồng mua 2.000 tấn xi măng P300 của Công ty xi măng Kiên Lương có trụ sở chính tại thị xã X tỉnh K. Hàng đã được giao đủ chia đều trong 2 đợt như thoả thuận trong hợp đồng vào các ngày 12 và 17/7/2007 và tại công trường xây dựng quận 10 Thành phố CT. Trong hợp đồng không có quy định gì về giải quyết tranh chấp. Bên mua cho rằng 1000 tấn xi măng giao ngày 17/7 không đạt chất lượng như thoả thuận trong hợp đồng nên yêu cầu giảm giá 65.000.000 đồng nhưng bên bán không đồng ý. Vì vậy, dù đã quá hạn 2 tháng, bên mua cũng không thanh toán tiền của 1000 tấn xi măng này. Đã nhiều lần hai bên gặp nhau nhưng không thống nhất được cách giải quyết.

a. Hãy xác định tính chất của tranh chấp này. Giải thích rõ vì sao. Trong điều kiện hiện nay của Việt Nam, nếu các bên không tự giải quyết được, tranh chấp này có thể đưa ra giải quyết bằng những phương thức nào?

b. Tranh chấp này có thể do Toà án của những địa phương nào giải quyết nếu người khởi kiện là bên mua/hoặc bên bán? Giải thích rõ vì sao.

Ghi chú: *- Đề thi này có 2 trang*
- Thí sinh nộp đề thi cùng bài làm
- Giám thị coi thi không được giải thích gì thêm.

HỘI ĐỒNG THI KTV VÀ
KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ
CẤP NHÀ NƯỚC

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2007
Môn: **Pháp luật về kinh tế**
(*Thời gian làm bài:* 180 phút) (. .)

Phần I. LÝ THUYẾT

Câu 1. *(1,5 điểm).* Phân tích các điều kiện cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho doanh nghiệp theo Luật doanh nghiệp (2005)

Câu 2. *(1 điểm)* Nêu và giải thích các thỏa thuận hạn chế cạnh tranh bị cấm theo quy định của Luật cạnh tranh (2004)

Câu 3. *(1,5 điểm)* Các khẳng định sau đây đúng hay sai? tại sao?

a. Mọi hợp đồng mua bán hàng hóa theo Luật thương mại (2005) phải có ít nhất một bên chủ thể là thương nhân

b. Thương nhân có quyền khuyến mại bằng hình thức giảm giá đối với mọi hàng hóa thuộc chức năng kinh doanh hợp pháp của mình.

× c. Trong mọi quan hệ đại lý bán hàng hóa, quyền sở hữu hàng hóa được chuyển cho bên đại lý kể từ khi bên giao đại lý giao hàng hóa cho bên đại lý.

Phần II. BÀI TẬP

Bài tập 1 *(2 điểm).*

Công ty trách nhiệm hữu hạn Phước Thành, có các thành viên là Phước, Thành và Đạt, trong đó Phước là chủ tịch Hội đồng thành viên. Đầu năm 2007, Phước bị tai nạn giao thông chết. Người thừa kế hợp pháp duy nhất của Phước là Công, không thuộc đối tượng bị cấm góp vốn vào doanh nghiệp. Do bất hòa với Công, nên sau khi Phước chết, Thành và Đạt đã tổ chức cuộc họp Hội đồng thành viên và nhất trí ra Nghị quyết không chấp nhận Công là thành viên của công ty. Công không chấp nhận Nghị quyết của Hội đồng thành viên và cho rằng Công đương nhiên là thành viên của công ty, đồng thời được kế thừa chức Chủ tịch Hội đồng thành viên công ty do Phước để lại mà không phụ thuộc vào ý kiến của Thành và Đạt.

Hỏi: căn cứ vào pháp luật hiện hành ở Việt Nam, hãy cho biết:

1. Nghị quyết của Hội đồng thành viên công ty Phước Thành về việc không chấp nhận Công là thành viên của công ty là hợp pháp hay không hợp pháp? tại sao?

2. Công có được hưởng tư cách thành viên công ty Phước Thành hay không? tại sao?

3. Công có đương nhiên được kế thừa chức Chủ tịch Hội đồng thành viên công ty của Phước để lại hay không? tại sao?

Bài tập 2 *(2 điểm).*

Trong quá trình tiến hành thủ tục phá sản đối với công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Thăng Tiến, do ông Tiến làm chủ sở hữu, Toà án đã phát hiện:

- Hai tháng trước ngày tòa án thụ lý đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản công ty Thăng Tiến, ông Tiến đã tặng cho một người bạn 20000 cổ phần của ông Tiến ở Ngân hàng thương mại cổ phần Hồng Dương.

- Sau khi nhận được quyết định mở thủ tục phá sản, với tư cách là đại diện theo pháp luật của công ty Thăng Tiến, ông Tiến đã nhân danh công ty ký thỏa thuận xóa cho công ty cổ phần Tấn Tài khoản nợ 200 triệu đồng mà công ty Tấn Tài đang nợ công ty Thăng Tiến.

Hỏi: ***căn cứ vào pháp luật hiện hành ở Việt Nam, hãy cho biết:***

1. Tòa án có thể ra quyết định thu hồi giá trị số tài sản (20000 cổ phần của Ngân hàng Hồng Dương) mà ông Tiến đã tặng cho bạn, để nhập vào khối tài sản phá sản của công ty Thăng Tiến hay không? tại sao?

2. Việc ông Tiến đã nhân danh công ty Thăng Tiến ký thỏa thuận xóa khoản nợ 200 triệu đồng cho công ty cổ phần Tấn Tài là hợp pháp hay bất hợp pháp? tại sao?

Bài tập 3 *(2điểm).*

Công ty hợp danh Phú Linh có hai thành viên hợp danh là Phú và Linh. Điều lệ của công ty có quy định: "Mọi tranh chấp phát sinh giữa công ty với các thành viên và giữa các thành viên công ty với nhau liên quan đến tổ chức và hoạt động của công ty sẽ được giải quyết tại Trung tâm Trọng tài thương mại Thanh Thiên, tỉnh H". Tháng 11/2007, Phú đã khởi kiện Linh tại Trung tâm Trọng tài thương mại Thanh Thiên về tranh chấp phát sinh từ một hợp đồng mua bán nhà ở giữa Phú và Linh.

Hỏi: căn cứ vào pháp luật hiện hành ở Việt Nam, hãy cho biết:

Trung tâm trọng tài thương mại Thanh Thiên có thẩm quyền giải quyết tranh chấp nói trên giữa Phú và Linh hay không? tại sao?

Ghi chú: ***Giám thị coi thi không được giải thích gì thêm***

HỘI ĐỒNG THI KTV VÀ
KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ
CẤP NHÀ NƯỚC

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2006

MÔN THỨ 1 - LUẬT KINH TẾ

(Thời gian làm bài 180 phút) *(Đề thi số 03)*

06(3)

A. CÂU HỎI LÝ THUYẾT

Câu 1. *(2 điểm)*

Hãy nêu những quy định cơ bản của Luật Doanh nghiệp năm 2005 về bản chất pháp lý và quản trị nội bộ của công ty cổ phần.

Câu 2. *(1 điểm)*

Khái niệm và hậu quả pháp lý của các hình thức trách nhiệm do vi phạm hợp đồng trong kinh doanh thương mại theo quy định của Luật Thương mại năm 2005.

Câu 3. *(1 điểm)*

Nội dung cơ bản của những nguyên tắc tố tụng Trọng tài thương mại theo quy định của Pháp lệnh Trọng tài thương mại ngày 25/2/2003.

B. CÂU HỎI BÀI TẬP

Câu 4. *(2 điểm)*

Đức, Nghĩa và Tín là 3 sinh viên vừa tốt nghiệp đại học, chưa có việc làm, thoả thuận với Công ty TNHH Hải Minh do Ông Phạm Văn Minh được chỉ định là đại diện theo uỷ quyền về việc góp vốn thành lập một công ty TNHH sản xuất vật liệu xây dựng với phần vốn góp mỗi bên là 750 triệu đồng. Điều lệ công ty quy định Chủ tịch Hội đồng thành viên là người đại diện theo pháp luật của Công ty. Hãy cho biết:

a. Các bên trong quan hệ thoả thuận góp vốn nêu trên có thể làm như vậy hay không? Vì sao?

b. Ai là thành viên của công ty này? Ai sẽ trực tiếp tham gia Hội đồng thành viên của công ty này?

c. Điều lệ công ty có thể quy định về người đại diện theo pháp luật như vậy hay không? Vì sao?

d. Những đặc điểm cơ bản của doanh nghiệp này theo Luật Doanh nghiệp năm 2005.

Câu 5. *(2 điểm)*

Ngày 3/1/2006, Công ty TNHH thương mại Đại Việt (Bên mua) và Công ty cổ phần Bắc Hà (Bên bán) ký với nhau một bản hợp đồng mua bán đồ gỗ gia dụng giá trị 3,2 tỷ đồng. Theo đó, các mặt hàng theo danh mục thoả thuận sẽ được giao vào ngày 5 hàng tháng của năm 2006.

a. Hãy xác định tính chất của quan hệ hợp đồng này. Giải thích rõ vì sao?

b. Hiện hành, khi xác lập và giải quyết quan hệ hợp đồng này, các bên phải căn cứ vào những đạo luật chủ yếu nào?

c. Theo pháp luật hiện hành, để cho quan hệ hợp đồng mua bán nêu trên có hiệu lực pháp luật, cần phải có những điều kiện gì?

Câu 6. *(2 điểm)*

Công ty cổ phần xây dựng Tuấn Anh có trụ sở chính tại quận H thành phố CT ký một hợp đồng mua 4.000 tấn xi măng P300 của Công ty xi măng Kiên Lương có trụ sở chính tại thị xã X tỉnh T. Hàng đã được giao đủ chia đều trong 2 đợt như thoả thuận trong hợp đồng vào các ngày 12 và 17/5/2006 và tại công trường xây dựng quận 10 Thành phố H. Trong hợp đồng không có quy định gì về giải quyết tranh chấp. Bên mua cho rằng có 1000 tấn xi măng giao ngày 17/5 không đạt chất lượng như hợp đồng nên yêu cầu giảm giá 125.000.000 đồng nhưng bên bán không đồng ý. Vì vậy, dù đã quá hạn 2 tháng, bên mua cũng không thanh toán tiền của 1000 tấn xi măng này. Đã nhiều lần hai bên gặp nhau nhưng không thống nhất được cách giải quyết.

a. Hãy xác định tính chất của tranh chấp này. Giải thích rõ vì sao?

b. Trong điều kiện hiện nay của Việt Nam, nếu các bên không tự giải quyết được, tranh chấp này có thể đưa ra giải quyết bằng những phương thức nào?

c.Tranh chấp này có thể do Toà án của những địa phương nào giải quyết nếu người khởi kiện là bên mua (hoặc bên bán)? Giải thích rõ vì sao?

Ghi chú: *- Thí sinh nộp đề thi cùng bài làm;*
- Giám thị coi thi không được giải thích gì thêm.

HỘI ĐỒNG THI TUYỂN KTV
VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ
CẤP NHÀ NƯỚC

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2005
MÔN THỨ 1 – PHÁP LUẬT VỀ KINH TẾ

(Thời gian làm bài 180 phút) *(Đề thi số 02)*

Câu 1. *(3 điểm)* Anh/Chị hãy trình bày nội dung và ý nghĩa của các quy định về thi hành quyết định trọng tài theo Pháp lệnh Trọng tài thương mại ngày 25/2/2003 (Nội dung quy định; so sánh với quy định về thi hành quyết định trọng tài trước Pháp lệnh trọng tài thương mại năm 2003; ý nghĩa).

Câu 2. *(3 điểm)* Căn cứ vào pháp luật hiện hành ở Việt Nam, hãy xác định tính đúng hay sai của từng ý kiến sau và giải thích tại sao?

1. Thủ tục phá sản theo Luật Phá sản năm 2004 không áp dụng đối với các hộ kinh doanh cá thể ?

2. Ở tất cả các công ty cổ phần, Giám đốc công ty là người đại diện theo pháp luật của công ty?

3. Ở tất cả các doanh nghiệp tại thời điểm lâm vào tình trạng phá sản "Tổng giá trị tài sản" ghi trên Bảng cân đối kế toán của doanh nghiệp đó đều lớn hơn "Tổng số Nợ và các nghĩa vụ tài sản khác phải trả"?

Câu 3. *(4 điểm)* Tháng 01/2005, Giám đốc công ty cổ phần thương mại Vũng Tầu và Phó Giám đốc công ty TNHH thương mại Biển Vàng đã nhân danh hai công ty để ký kết hợp đồng mua bán số 01/SP. Trong hợp đồng các bên đã thỏa thuận:

1. Công ty Thương mại Vũng Tầu bán cho công ty Thương mại Biển Vàng một lô hàng gồm 100 loại sản phẩm nhựa gia dụng (có phụ lục chi tiết kèm theo về số lượng từng loại); hàng được sản xuất tại Việt Nam, đạt tiêu chuẩn Việt Nam (TCVN) và mới 100%;

2. Tổng giá trị hợp đồng là 1.500.000.000 đồng; giá cả từng loại sản phẩm được quy định chi tiết trong phụ lục kèm theo hợp đồng;

3. Hàng được giao làm nhiều đợt, trong đó đợt giao hàng đầu tiên trị giá 100.000.000 đồng;

4. Địa điểm giao hàng là cảng Cái Lân, Quảng Ninh;

5. Bên nào vi phạm hợp đồng sẽ phải nộp cho bên kia khoản tiền phạt hợp đồng là 12% tổng giá trị hợp đồng; các bên không được viện dẫn bất kỳ lý do nào, kể cả lý do bất khả kháng để được miễn trừ trách nhiệm tài sản.

Câu hỏi:

Căn cứ vào pháp luật hiện hành Anh/Chị hãy cho biết:

1 Cần phải xem xét những giấy tờ, tài liệu nào để xác định những người ký hợp đồng 01/SP là đúng hay không đúng thẩm quyền?

2 Hợp đồng 01/SP đã có đầy đủ hay còn thiếu những nội dung chủ yếu theo pháp luật hiện hành hay chưa? Có nội dung nào các bên đã thỏa thuận trái pháp luật không? Tại sao?

Ghi chú: *- Thí sinh nộp đề thi cùng bài làm;*
- Giám thị coi thi không được giải thích thêm.

394

HỘI ĐỒNG THI TUYỂN KTV
VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ
CẤP NHÀ NƯỚC

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2005
MÔN THỨ 1 – PHÁP LUẬT VỀ KINH TẾ
(Thời gian làm bài 180 phút) *(Đề thi số 01)*

Câu 1. *(2 điểm)*

Phân tích các dấu hiệu pháp lý để xác định doanh nghiệp lâm vào tình trạng phá sản theo pháp luật hiện hành (Khái niệm, dấu hiệu pháp lý và so sánh giữa Luật phá sản ngày 15/6/2004 và Luật phát sản doanh nghiệp năm 1993).

Câu 2. *(4 điểm)*

Căn cứ vào pháp luật hiện hành ở Việt Nam, hãy xác định tính đúng, hay sai của từng ý kiến sau và giải thích tại sao?

1. Sau khi đã góp vốn là quyền sở hữu nhà, quyền sử dụng đất vào công ty TNHH, thành viên (đã góp vốn) vẫn có quyền sở hữu nhà và quyền sử dụng đất đó?

2. Một cá nhân không được thành lập và làm chủ sở hữu cùng lúc nhiều doanh nghiệp tư nhân ?

3. Chỉ những chủ thể kinh doanh có tư cách pháp nhân mới có quyền giao kết hợp đồng kinh tế ?

4. Khi phát sinh tranh chấp kinh doanh, thương mại, các bên tranh chấp bắt buộc phải đưa tranh chấp ra giải quyết tại Tòa án ?

Câu 3. *(4 điểm)*

Điều lệ công ty cổ phần Nam Cường có một số nội dung quy định như sau:

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện theo pháp luật của công ty;

2. Công ty có thể tổ chức Đại hội đại biểu cổ đông để thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông;

3. Thành viên Hội đồng quản trị công ty phải nắm giữ ít nhất 5% tổng số cổ phần phổ thông của công ty;

4. Cổ đông hoặc đại diện nhóm cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông và có quyền biểu quyết khi có số cổ phần phổ thông chiếm ít nhất 1% tổng số cổ phần phổ thông của công ty.

Căn cứ vào pháp luật hiện hành, Anh/Chị hãy xác định tính hợp pháp của từng nội dung quy định trên trong Điều lệ của công ty cổ phần Nam Cường và giải thích tại sao?

Ghi chú: *- Thí sinh nộp đề thi cùng bài làm;*
- Giám thị coi thi không được giải thích thêm.

393

HỘI ĐỒNG THI KTV VÀ
KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ
CẤP NHÀ NƯỚC

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2004
MÔN THỨ 1 – PHÁP LUẬT VỀ KINH TẾ

(Thời gian làm bài 180 phút) *(Đề thi số 03)*

Câu 1. *(3,5 điểm)* Anh /Chị hãy so sánh sự giống nhau và khác nhau giữa Công ty trách nhiệm hữu hạn có hai thành viên trở lên và Công ty cổ phần theo pháp luật hiện hành.

Câu 2. *(3 điểm)* Anh/Chị hãy phân tích các trường hợp Hợp đồng kinh tế vô hiệu toàn bộ và nguyên tắc xử lý tài sản khi Hợp đồng kinh tế bị coi là vô hiệu toàn bộ theo pháp luật hiện hành.

Câu 3. *(3,5 điểm)* Có 4 người tên là Xuân, Hạ, Thu, Đông (đều không thuộc đối tượng bị cấm thành lập doanh nghiệp theo pháp luật hiện hành) cùng góp vốn thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn BANA để sản xuất và mua bán vật liệu xây dựng. Sau khi công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, các thành viên đã tiến hành góp vốn vào công ty như sau:

- Xuân góp số tiền cho công ty thuê nhà làm trụ sở giao dịch trong 7 năm, được định giá là 700 triệu đồng.

- Hạ góp một số máy móc, thiết bị (thuộc loại tài sản không phải đăng ký quyền sở hữu), được định giá là 400 triệu đồng.

- Thu góp vốn bằng Đô la Mỹ, tương đương 700 triệu đồng Việt Nam. Tại thời điểm thành lập công ty, Thu đã góp Đô la Mỹ tương đương 500 triệu đồng; số vốn còn lại (tương đương 200 triệu đồng) các thành viên thỏa thuận nhất trí để Thu góp trong vòng 1 năm kể từ ngày Công ty BANA được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

- Đông góp 200 triệu đồng bằng tiền mặt VNĐ.

Yêu cầu: *Căn cứ vào pháp luật hiện hành, Anh/Chị hãy cho biết:*

a. Các thành viên của Công ty BANA góp vốn bằng những loại tài sản như trên có hợp pháp không? tại sao?

b. Nêu khái quát thủ tục góp vốn của Hạ vào vốn điều lệ của công ty BANA ?

c. Việc các thành viên Công ty BANA thỏa thuận cho Thu góp số vốn còn lại (tương đương 200 triệu đồng) trong vòng 1 năm kể từ ngày công ty được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh là hợp pháp hay không? Nếu Thu không góp đủ số vốn này theo đúng thời hạn như đã cam kết thì xử lý như thế nào?

d. Giả sử Thu đã góp đủ số vốn còn lại theo đúng thời hạn cam kết, hãy xác định vốn điều lệ của Công ty BANA và tỷ lệ (%) phần vốn góp của từng thành viên trong vốn điều lệ của công ty.

Ghi chú: *- Thí sinh nộp đề thi cùng bài làm;*
- Giám thị coi thi không được giải thích thêm.

352

HỘI ĐỒNG THI KTV VÀ
KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ
CẤP NHÀ NƯỚC

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2004
MÔN THỨ 1 – PHÁP LUẬT VỀ KINH TẾ

(Thời gian làm bài 180 phút) *(Đề thi số 02)*

Câu 1 *(3,5 điểm)* Anh/Chị hãy so sánh sự giống và khác nhau giữa Công ty hợp danh với Công ty trách nhiệm hữu hạn có hai thành viên trở lên theo pháp luật hiện hành.

Câu 2. *(3 điểm)* Anh/Chị hãy nêu sự khác nhau về mặt pháp lý giữa cổ phiếu và trái phiếu do Công ty cổ phần phát hành theo pháp luật hiện hành.

Câu 3 *(3,5 điểm)* Ngày 25/3/2000, Chi nhánh II tại tỉnh Nghệ An của Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải biển Hoà Bình (Trụ sở chính tại tỉnh Thanh Hóa), do một cán bộ của chi nhánh được Giám đốc chi nhánh ủy quyền làm đại diện, đã nhân danh Công ty Hoà Bình ký Hợp đồng vận chuyển số 02/VC để vận chuyển 1000 tấn gạo cho Công ty cổ phần Quảng Ninh (Trụ sở tại tỉnh Quảng Ninh) từ cảng Đà Nẵng (TP Đà Nẵng) ra cảng Cái Lân (Tỉnh Quảng Ninh). Cước phí vận chuyển là 250 triệu đồng (250.000 đồng/tấn x 1000 tấn). Sau khi ký hợp đồng, bên thuê vận chuyển đã ứng trước cho bên vận chuyển 50 triệu đồng.

Trên đường vận chuyển, tầu của bên vận chuyển đã đâm va vào một tầu khác, làm hỏng một số lượng hàng. Theo giám định của cơ quan có thẩm quyền, tổng số gạo bị hư hỏng (mất 100% giá trị thương mại) là 300 tấn, với giá trị là 500 triệu đồng. Số gạo còn lại (700 tấn), Công ty Quảng Ninh đã nhận tại cảng Cái Lân theo đúng các yêu cầu của hợp đồng vận chuyển. Công ty Quảng Ninh yêu cầu Công ty Hoà Bình bồi thường số gạo bị hư hỏng, nhưng không được Công ty Hoà Bình chấp nhận. Sau khi thương lượng không thành, Công ty Quảng Ninh đã khởi kiện Công ty Hoà Bình ra Tòa án với yêu cầu buộc Công ty Hoà Bình bồi thường thiệt hại là 530 triệu đồng (bao gồm 500 triệu đồng là giá trị số gạo bị hư hỏng và 30 triệu đồng tiền chi phí cho việc khởi kiện mà công ty Quảng Ninh đã phải chi).

Với những chứng cứ do các bên cung cấp đến Tòa án cho thấy, đến khi xảy ra tai nạn đâm va tầu, đại diện theo pháp luật của Công ty Hoà Bình vẫn hoàn toàn không biết việc chi nhánh II ký hợp đồng vận chuyển số 02/VC. Công ty Hoà Bình có văn bản gửi Tòa án với nội dung không chấp nhận yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại của Công ty Quảng Ninh, mặt khác còn yêu cầu Công ty Quảng Ninh phải trả cho Công ty Hoà Bình số cước phí vận chuyển còn thiếu là 200 triệu đồng.

Yêu cầu: *Căn cứ vào pháp luật hiện hành, Anh/Chị hãy cho biết:*

a. Hợp đồng vận chuyển số 02/VC ngày 25/3/2000 có hợp pháp không?, là Hợp đồng kinh tế hay Hợp đồng dân sự? tại sao?

b. Với nguyên đơn là Công ty Quảng Ninh, tòa án địa phương nào có thẩm quyền giải quyết vụ tranh chấp trên? tại sao?

c. Nêu hướng giải quyết vụ tranh chấp giữa các bên?

Ghi chú: - *Thí sinh nộp đề thi cùng bài làm;*
- *Giám thị coi thi không được giải thích thêm.*

381

HỘI ĐỒNG THI KTV
VÀ KẾ TOÁN VIÊN NĂM 2017

Đề: Le 2 / H

ĐỀ THI VIẾT
MÔN THI: TIẾNG ANH
TRÌNH ĐỘ C
(Thời gian làm bài 120')

Số phách

Họ và tên thí sinh: .....

Ngày tháng năm sinh:.....

Số báo danh/Số thứ tự:.....

Địa điểm thi:.....Phòng thi:.....

Ngày thi:.....

Giám thị coi thi thứ nhất:	**Giám thị coi thi thứ hai:**
Họ và tên:.....	Họ và tên:.....
Chữ ký:.....	Chữ ký:.....

ĐỀ THI

Part I. READING

Section 1:Choose the correct word or phrase from the list below to complete each of the following sentences:

what	*rely on*	*whenever*	*whereas*	*price*
unsatisfactory	*that*	*unpleasant*	*convenience*	*pleasure*
difficulty	*possibility*	*depend on*	*however*	*supply*
There must be	*It must be*	*notes*	*make*	*otherwise*
create	*current*	*no matter*	*unaware*	*solve*

1. You work very hard. I'm sure you'll have no…… passing the exam.

2. My car would not start ……Jenny's started immediately.

3. You'd better stop spending money, …… you will end up in debt.

4. He is determined to finish the job …… how long it takes.

5. You should be responsible for……you have done.

6. If you need any support, you can ……me to back you up.

7. They live on a busy street. …… a lot of noise and pollution from traffic.

8. Jane will have to repeat the course because her work has been…….

9. It was a great……to have a doctor living near us.

10. The greater the demand, the higher the…… .

11. The main goal of any business is to……money.

12. During lectures, it's a good idea if you take……..

13. Pollution is a big problem in our city and we are trying all sorts of ideas to……it.

14. Please fill in your employment history, including your……employer as well as any previous ones you might have had.

15. As I was not ……of the change in the schedule, I arrived half an hour late for the exam.

Section 2: Read the passages and do the following tasks

Passage 1. Read the passage and answer the questions

The country's GDP increased by 0.9 percent in the third quarter of 2016; significantly higher than the rate of 0.4 percent seen in the previous quarter.

No one sector can be held responsible for the increase, as there was growth across the board in each of services, construction and production.

Services output rose to 1.0 percent, and the largest contribution to this was the Business and Finance sector, which rose by 1.3 percent. Communications, Government services and Hospitality also rose, but there was a decline in Transport and Distribution.

Construction output rose 3.4 percent in this quarter, a considerable improvement from the second quarter, in which output decreased by 1.6 percent.

Total production output grew in the third quarter at a rate of 1.0 percent, the same rate as in the previous quarter. Electricity, gas and water supply output contributed most to growth in the production sector, as output rose from 0.8 to 1.5 percent. Manufacturing, mining and agriculture all decreased during this period.

1. How did the country's GDP change in the second and third quarters?

.....

2. Which sector contributed the most to the increase of service output?

.....

3. Which figure decreased in the second quarter and rose in the third quarter?

.....

4. Which production sector had the highest rate of output in the third quarter?

.....

5. What was the total production output in the second quarter?

.....

Passage2: Read the letter and choose ONE correct answer

Dear Helen,

I would like to congratulate you on organising such an excellent and informative workshop. I know a lot of people learnt a great deal from it. Can you pass on my thanks to Doctor Friedman for his fascinating talk on Staff Motivation? I realise how lucky we were that he was able to find the time for us. The feedback from the staff was very positive. Let's hope we actually see an improvement in staff motivation as a result!

By the way, I'm missing my list of addresses of the delegates who attended. Did I happen to leave it in your office? It's just that I haven't seen it since our meeting on Friday.

Thanks again for a great day,

Anne

1. What is the main objective of the message?
   A. to inform
   B. to accuse
   C. to make a request
   D. to praise
2. What can be implied about the workshop?
   A. All the delegates were staff from the same office.
   B. It included several talks.
   C. It lasted one day.
   D. Motivation was the only topic discussed.
3. What can be implied about Dr Friedman?
   A. He works in the same office as Anne.
   B. He has a very busy schedule.
   C. He is a leading expert on staff motivation.
   D. Anne knows him better than Helen does.
4. What is the expected result of the workshop?
   A. More discussion would be raised.
   B. Staff like joining the further workshop.
   C. Changes in staff motivation policies would be made.
   D. Staff motivation would be better.

4/5

5. What has happened to the address list?

A. Anne has lost it.

B. Anne has found it.

C. Anne has sent it to Helen.

D. Anne has completed it.

Section 3: ***Read the passage below and think of ONE word which best fits each space. Blank number (0) is done for you as an example.***

Education is more important today than ever before. It helps people acquire the skills they need for such everyday (0)...***activities***... as reading a newspaper or managing their money. It also gives them the specialized training they may need to (1) .....for a job or career. For example, a person must (2).....certain educational requirements and (3)..... a license or certificate before he can practice law or medicine. Many fields, like computer operation or police work, (4) ..... satisfactory completion of special training courses.

Education is also important (5) .....it helps people get more out of life. It increases their knowledge and understanding of the world. It helps them acquire the skills that make life more interesting and enjoyable, (6).....the skills needed to participate in a sport, paint a picture, or play a musical (7) ..... . Such education becomes (8) .....important as people gain more and more leisure time.

Education also helps people adjust to changes. This habit has become necessary because social changes today take place with increasing speed and (9) .....the lives of more and more people. Education can help a person understand these changes and provide him (10) .....the skills for adjusting to them.

Part 2: WRITING

Section 1: Use the correct form of the words in the brackets to fit into the following sentences

1. If you make a good ..... at the interview, you will get the job. (IMPRESS)

5/9

2. My greatest .....was becoming an auditor at one of the Big Four. (ACHIEVE)

3. The stock market crash of 1929 left my great–grandfather..... (PENNY)

4. Product development involves .....new products, or merely new product features or qualities or sizes or models. (DEVELOP)

5. I think we should try something else. That strategy seems way too .....for our company budget. (RISK)

<u>Section 2</u>: Make all the changes and additions necessary to produce complete sentences from the following sets of words and phrases.

Example: I / use / live / this / house / when / young.
Answer: I used to live in this house when I was young.

1. Anna / sister / her / mother / look / both / and / like / her.

.....

2. We / wait / her / until / for / she / will / come / back.

.....

3. The / was / too / us / gain / for / short / class discussion / some / from/ it / knowledge/to.

.....

.....

4. people / still / many / him / believe / he / although / tell / sometimes / lies.

.....

.....

5. look after / the / children / will / while / who / go out / to / work/ you?

.....

.....

6. Bill / because / he / boss / unhappy / doesn't / his / get on well / with / seems.

.....

.....

7. The / will / encourage / new law / growth /export market / next / the / in / year.

.....

.....

8. A / market / be / defined / can / as / customers / potential / share / a / need / or / want.

.....

.....

9. Financial accounting / used / to / is / primarily / help / make / managers / decisions.

.....

.....

10. Dividends / earnings / represent / a / individual / business / of / into / investment.

.....

.....

<u>Section 3</u>: Finish each of the following sentences in such a way that it means exactly the same as the sentence printed before it.

Example: She needs to study harder.
Answer: *She doesn't* study hard enough.

1. "Read this document before you sign it," he said to her.
He advised .....

2. They reported that the President had suffered a heart-attack.

The President.....

3.Sally finally managed to get a job.

Sally finally succeeded.....

4. Although he has a physical handicap, he has become a successful business man.

Despite .....

5. She has rarely travelled more than fifty miles from her village.
Rarely.....

Section 4: Translation

3.1. Translate the following sentences into Vietnamese

1. The rural women have to work very hard from morning till night.

.....

.....

2. It is not easy to speak English like a native person.

.....

.....

3. There is a wide scope for mutual cooperation between Vietnam and Japan.

.....

.....

4. According to our policy, all travelling expenses will be reimbursed.

.....

.....

5. The experiences of South Korea and Thailand in opening their financial markets prior to the Asia crisis offer us hard lessons.

.....

.....

3.2. Translate the following sentences into English.

1. Tôi không đủ tự tin để đến bữa tiệc sinh nhật của cô ấy tối thứ Bảy này.

.....

.....

2. Thời gian trôi nhanh quá, lại sắp sửa đến Tết Nguyên Đán rồi.

.....

3. Thị trường chứng khoán rất rủi ro, không dành cho những quyết định bất cẩn.

.....

.....

4. Hoạt động của một doanh nghiệp phụ thuộc và nhu cầu của thị trường đối với hàng hoá của doanh nghiệp đó và các điều kiện của nền kinh tế.

.....

.....

5. Năm qua, thị trường tài chính có sự chuyển biến tích cực như bớt phụ thuộc vào hệ thống tổ chức tín dụng, vai trò của thị trường vốn gia tăng trong việc huy động vốn cho nền kinh tế.

.....

.....

.....

HỘI ĐỒNG THI KTV
VÀ KẾ TOÁN VIÊN NĂM 2017

Đề: Chẵn/H

ĐỀ THI VIẾT
MÔN THI: TIẾNG ANH
TRÌNH ĐỘ C
(Thời gian làm bài 120')

Số phách

Họ và tên thí sinh: .....

Ngày tháng năm sinh:.....

Số báo danh/Số thứ tự:.....

Địa điểm thi:.....Phòng thi:.....

Ngày thi:.....

Giám thị coi thi thứ nhất:	**Giám thị coi thi thứ hai:**
Họ và tên:.....	Họ và tên:.....
Chữ ký:.....	Chữ ký:.....

ĐỀ THI

Part I. READING

***Section 1*: Choose the correct word or phrase from the list below to complete each of the following sentences:**

dying	*public*	*broke*	*sentence*	*rare*	*delivered*
predict	*tongue*	*doing*	*herself*	*tie*	*what*
have	*could*	*goals*	*little*	*gone*	*ultimately*
between	*job*	*work*	*potential*	*digits*	*has*

1. It's very hard to say what the future..... in store for US-Cuba relations.
2. However, there is definitely a lot of untapped..... in the country.
3. When your business is very young, it's harder for lenders to..... how you will manage cash flow.
4. You can't achieve your..... by trying to have fun all the time.
5. He's..... for a glass of beer.
6. The number of people out of work has been going down little by.....
7. Mrs. Scott prides .....on hercooking.
8. He was torn..... love and duty.
9. According to the salesman, my new car would be .....next Wednesday.
10. Susan .....hardly believe the good news.
11. He received a .....of 6 months for his part in the robbery.
12. Wait! It's on the tip of my .....
13. Truth will .....prevail.
14. They've gone ..... .
15. The company has ..... bankrupt.

***Section 2*: Read the following passages and do the tasks follow:**

Passage 1: Read the passage and answer the questions:

Companies are required by law to give their shareholders certain financial information. Most companies include three financial statements in their annual reports.

The income statement shows revenue and expenditure. It gives figures for total sales or turnover, and for costs and overheads. The first figure should be greater than the second: there should generally be a profit.

The balance sheet shows the financial situation of the company on a particular date, generally the last day of its financial year. It lists the company's assets, its liabilities, and shareholders' funds.

The cash flow statement shows the flow of cash in and out of the business between balance sheet dates.

1. In what reports do most companies include their financial statements?

.....

.....

2. What does an income statement show?

.....

.....

3. The balance sheet shows the financial situation of the company on what date in general?

.....

.....

4. What does the balance sheet show besides the shareholders' equity?

.....

.....

5. Which financial statement shows the inflow and outflow of cash of the company between balance sheet dates?

.....

.....

Passage 2: Read the passage carefully and choose ONE which you think fits best

United Kingdom

The United Kingdom is made up of four nations: England, Scotland, Wales, and Northern Ireland. The vast majority of the population lives in England. The government of the United Kingdom is considered a constitutional monarchy. A constitutional monarchy is a government in which the monarch (king or queen) is head of state.

The history of the United Kingdom is full of wars, revolutions, and interesting rulers. Numerous castles, old cathedrals, and ruins are evidence of the kingdom's past. The UK was once the world's most powerful nation. Canada, Australia, India, Pakistan, and even the United States are among nations that used to be controlled by the United Kingdom. It is also the birthplace of the English language.

1. Which of the following is not a country that makes up the United Kingdom?
    A. London
    B. Northern Ireland
    C. Scotland
    D. Wales
2. Which of the following is not an example of a Constitutional Monarchy?
    A. A country with a queen
    B. A country with a king
    C. A country with a president
    D. Both A and B
3. Which of the following would probably not be evidence of United Kingdom's past?
    A. Old churches and cathedrals
    B. Castles and fortifications
    C. Computers and technology
    D. Ruins
4. Which of the following nations was not once controlled by the United Kingdom?
    A. USA
    B. Canada
    C. Australia
    D. Russia

5. Which of the following countries in the United Kingdom has the highest population?

A. England
B. Wales
C. Scotland
D. Northern Ireland

Section 3: Read the paragraph below and think of ONE word which best fits each space. There is an example at the beginning (0).

Banks offer many (0) … ***services***… to businesses and their customers. Here are some of the most common:

Many people now have a card which enables them to (1)..... money from an ATM. You feed your card (2)..... the machine and key in your PIN (Personal Identification Number) and the amount of money you want. If you have enough in your (3)....., the money requested will be issued to you up to a daily limit. Your account is automatically (4)..... for the amount you have drawn out.

Provided you have a sound credit rating, you can get a credit (5)..... from a bank and other financial (6)..... . To obtain goods or services, you present your card and (7)..... a special voucher. When it receives the voucher, the credit card company pays the trader (less a commission) and then sends you a monthly (8)..... . Depending on the type of card you have, you will (9)..... have to pay in full or be able to pay part of what is owed and pay (10) ..... on the balance left outstanding.

Part II. WRITING

Section 1: The words in brackets can be used to form words that fit into the following sentences.

Example: I..... this morning, and I was late for work (SLEEP)

Answer: I *overslept* this morning, and I was late for work.

1. The main benefit of ..... up a "cooperative" is tax breaks. (SET)
2. A fool and his money are soon ..... (PART)
3. Hardly any aspect is left ..... by tourism. (TOUCH)
4. It wasn't an ..... smooth beginning. (ENTIRE)
5. Sheila is intelligent, ..., and rich. (BEAUTY)

***Section 2:** Make all the changes and additions necessary to produce complete sentences from the following sets of words and phrases.*

Example: I / use / live / this / house / when / young.

Answer: I used to live in this house when I was young.

1. Manager / get along well with / employees.//

   .....

2. Tom / promise / keep in touch / us.//

   .....

3. Time / of / year / workers / be / laid off / lack of work.//

   .....

   .....

4. Book /interesting / I / not / put / down.//

   .....

5. Who / take / minutes / last meeting?//

   .....

6. She / furious / he / take / no / notice / her.//

   .....

7. She / never / fail / keep / word / so far.//

   .....

8. Rail workers / not intend / call off / their strike.//

   .....

9. Mrs. Scott / proud / her cooking.//

   .....

10. Firms / not interested / employ / people / over forty / let alone / over fifty.//

    .....

    .....

Section 3: Finish each of the following sentences in such a way that it means exactly the same as the sentence printed before it.

Example: She needs to study harder.

Answer: *She doesn't* study hard enough.

1. It is quite pointless to complain.

   There's no .....

2. You will never meet anyone more generous than Mrs.Jones.

   Mrs.Jones is.....

3. I'm certainly not going to give you any more money.

   I have no.....

4. As I get older, I want to travel less.

   The older .....

5. It's thought that the accident was caused by human error.

   The accident is.....

Section 4: Translation

4.1. Translate the following sentences into Vietnamese

1. He is very knowledgeable with many years of training abroad.

.....

.....

2. The chances are that Donald Trump will be elected to a second presidency.

.....

.....

3. The difficulties in reducing unemployment rate are enormous.

.....

.....

4. I would like to say a word of thanks to our teachers, without whom none of our achievements would have been possible.

.....

.....

5. Ours is a world in which no individual, and no country, exists in isolation. We are all influenced by the same tides of political, social and technological change.

.....

.....

.....

4.2. Translate the following sentences into English.

1. Cô ấy trông rất thật sành điệu với bộ váy hàng hiệu.

.....

.....

2. Sao trông anh hôm nay tươi tỉnh thế? À, tôi mới được tăng lương.

.....

.....

3. Tôi hoàn toàn đồng ý với anh về việc tăng thuế đối với ô tô nhập khẩu.

.....

.....

4. Mong rằng hai công ty chúng ta sẽ có một mối quan hệ làm ăn tốt đẹp trong tương lai.

.....

.....

5. Năm 2018 sẽ là một năm thuận lợi cho thị trường bảo hiểm phát triển lành mạnh, an toàn, hiệu quả nhờ các chính sách vĩ mô đang được hoàn thiện và các thủ tục hành chính công khai minh bạch

.....

.....

.....

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN
VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ NĂM 2014

Đề lẻ

ĐỀ THI VIẾT
MÔN THI: TIẾNG ANH

TRÌNH ĐỘ C

(Thời gian làm bài 120 phút)

Số phách

Họ và tên thí sinh: .....

Ngày tháng năm sinh: .....

Số báo danh/Số thứ tự.....

Địa điểm thi: ..... Phòng thi .....

Ngày thi: .....

Giám thị coi thi thứ nhất:	**Giám thị coi thi thứ hai:**
Họ và tên:	Họ và tên: .....
Chữ ký :.....	Chữ ký :.....

HỘI ĐỒNG THI
KIỂM TOÁN VIÊN VÀ
KẾ TOÁN VIÊN HÀNH
NGHỀ NĂM 2014

ĐỀ THI VIẾT
MÔN THI: TIẾNG ANH
(Trình độ C)

29/10

(Thời gian làm bài 120 phút)

TEST 1

Part I. READING

Section 1: ***Choose the correct word or phrase from the list below to complete each of the following sentences***

on	*infamous*	*long*	*most*	*who*	*a*	*which*	*twenty*	*far*
fame	*twentieth*	*author*	*successful*	*the*	*there*	*more*	*since*	*fell*
clearing	*cleared*	*an*	*much*	*many*	*bank*	*were*		

1. Golden bridge is one of the most beautiful bridges in the world _____ joins the city of Sanfrancisco with the surburbs to the North.
2. The _____ SS Titanic was built by the British in 1912.
3. Newscasttle is located on the _____of the River Tyne.
4. How _____ it take them to analyze the company's annual financial reports?
5. Earnest Hemingway is the _____ of "*the Old man and the Sea*"
6. _____ recent survey shows that the busiest shopping center in the world is Nowy Swiat in Poland.
7. Henry Ford introduced the T model automobile in early _____ century.
8. John is one of the _____ experienced engineers in my workshop.
9. There _____ over two million visitors to France last year.
10. The film was so boring that I _____asleep.
11. _____ every one was full, half of the food was left on the table untouched.
12. "Maleficient" has been a very _____ film by Walt Disney this summer.
13. The window was _____ by John yesterday.
14. _____ is too much violence on T.V. It's unsuitable for children.
15. How _____ are the trousers overthere? They're 500 thousand Dong.

Section 2: ***Read the following passages and do the tasks follow:***

Passage 1: Read the passage and answer the questions:

Yakustk, a remote city in Eastern Siberia along the Lena River, is the coldest city in the world. No other places in the world has the extreme temperature found here: in winter, the temperatures regularly fall to minus 40^0 (the coldest temperature recorded was - 64^0) and in summer it often reaches temperature above 30^0C. In winter, after a few minutes outside, your nose fills with ice. The most dangerous time is the spring- when the ice falls, it can kill people. The winter is very boring because people can't go out much. Although the weather is extreme in Yakustk, it has population of 27.000, or a quarter of the entire population of Siberia. This is because of the fact that **it** is an important center for the extraction of diamond, supplying a fifth of the world's production of the precious minerals.

1. Where is Yakustk located?

_____

2. What was the coldest temperature ever recorded in Yakustk?

_____

3. What happens if people are outside after a few minutes in winter?

_____

4. Why is winter very boring inYakustk?

_____

5. What is the population of Siberia?

_____

Passage 2: Read the passage carefully and choose ONE which you think fits best

Margaret Mitchell wrote only one novel, *Gone with the wind*. It was published in 1936 and proved to be such a huge success that Mitchell's life was altered greatly. She lost all her privacy and regretted this fact very much until her death in 1940. The novel, which has been translated into 28 languages, and has sold more copies than any other book except for the Bible, won the Pulitzer Prize in 1937. Not long afterward, the movie based on her novel was produced by David O. Selznick in 1939. This movie holds the records of having been viewed more times than any other movie produced. Through out her life,

Mitchell denied that her main characters, Scarlet and Rhett, or any other characters were ***biographical*** in any way. She did have access to family correspondence dating from the 1850s to the 1880s, the time of the American Civil War. It seems natural that a woman with Margaret Mitchell's vivid imagination and historical awareness, and in possession of a collection of family correspondence that documents such an unstable society as that of a civil war, could create a story that is still very attractive to audience.

(adapted from Cambridge preparation test for TOEFL 1998)

1. The passage mentions all of the following dates about Mitchell EXCEPT the date of _____.

A. the family letters B. her birth

C. the first printing of the novel D. her death

2. It can be inferred from the passage that novel "*Gone with the wind*" _____.

A. ranks the second about the number of copies sold.

B. ranks first about the number of copies sold.

C. holds the records of being viewed.

D. has made Margaret Mitchell very rich.

3. The word " ***biographical*** " in the passage has similar meaning to _____.

A. historic B. biological C. imaginary D. life story

4. It implies in the passage that the story happened _____

A. 1939 B. in 1850

C. during the time of American Civil War D. in 1880

5. How many years after the publication of "*Gone with the wind* " did Mitchell receive Pulitzer Prize?

A. one year B. two years C. three years D. not mentioned

Section 3*: Read the letter below and think of ONE word which best fits each space. There is an example at the beginning (0).*

Alfred Nobel was the fourth son of Inmanual Nobel (0) **and** Adriette Ahlsell. He was (1)_____ in Stockholm on October 21, 1833. Alfred (2) _____ speak six languages including Swedish, French, Russian, English, German and Italian. When he was young, Alfred Nobel was sent to France, America, Italy (3)_____ study chemical engineering.

After his invention of dynamite, he became very famous and busy (4) _____ his business. Nobel travelled for much of his life because he founded factories (5) _____ laboratories in some 90 different places in more than 20 countries. Nobel didn't have much time for his private life. He remained (6) _____ though in his biography he admitted that he had at least three loves. One of them was with Countess Bertha Kinsky (7)_____ was his secretary for a short time. But after (8) _____ a brief stay, she left him to marry her previous lover, Baron Arthur Gundaccar von Suttner. Despite this, they remained friends and (9) letters until his death in 1896. Countless Bertha Suttner then became a famous figure in peace movement. It is believed that she was a major (10)_____ in his decision to include a peace prize among those prizes provided in his will. Bertha von Suttner was awarded the 1905 Nobel Peace prize.

Part II. WRITING

Section 1: ***The words in brackets can be used to form words that fit into the following sentences***

1. Micheal Jackson is my son's all time _____ singer. (FAVOUR)
2. Every year thousands of _____ are injured or killed in traffic accidents. (DRIVE)
3. Big city is the center of _____ , culture and politics. (EDUCATE)
4. Thanks to their partner's _____ comments, the company has now known its strengths and weaknesses. (CONSTRUCT)
5. John got _____ Liz last month under the witness of their friends and relatives. (ENGAGE)

Section 2: ***Make all the changes and additions necessary to produce complete sentences from the following sets of words and phrases.***

Example: I / use / live / this / house / when / young.

Answer: I used to live in this house when I was young.

1. He/ never/ talk/ Jame/ before.

_____.

2. Do/ you/ have/ difficulties/ find/ way/ my new house?

_____?

3. New York/ largest/ city/ America/ built/ 1609.

_____

4. There/ many/ people/ room/ when/ I/ came in.

_____.

5. After/ they/ turn/ off/ lights, they/ leave/ office.

_____.

6. She/ graduate/ Cambridge university/ 1997.

_____.

7. The jeans/ yesterday/ too expensive/ me/ buy.

_____.

8. The film/ we/ saw/ last Saturday/ interesting.

_____.

9. They/ heard/ noise when they/ have/ dinner.

_____.

10. If/ the weather/ not/ been / so bad/ the flight/ wouldn't have / cancelled.

_____.

Section 3: ***Finish each of the following sentences in such a way that it means exactly the same as the sentence printed before it.***

Example: She needs to study harder.

Answer: *She doesn't* study hard enough.

1. The television is expensive but it doesn't give very good pictures.

Though _____.

2. If we don't have a quiet room, we can't work well.

Unless _____.

3. It's the most beautiful sportscar he has ever seen.

He has never _____.

4. When Jim was a boy, he often played sports.

Jim used _____.

5. Remember to give my best wishes to you family.

Don't _____.

Section 4: ***Translation***

4.1. Translate the following sentences into Vietnamese

1. One of the reasons of Zara's incredible success is that it reacts extremely quickly to the latest fashions, and produces clothes which are fahionable but inexpensive.

2. Porto is a city on the coast in the north of Portugal with a population of about 300.000 people. Porto is also famous for port wine, which is only produced here.

3. The money market is a part of the financial market in which financial instruments with high liquidity are traded.

4. Lead poisoning in children is a major health concern. Both low and high doses of lead can have serious effects such as mental problems, blindness, short attention spans, and behavioral problems.

5. It is very important to have healthy teeth. Good teeth help us to chew our food. They also help us to look nice.

4.2. Translate the following sentences into English.

1. Khi chúng tôi gặp bà ấy cách đây năm năm, bà ấy đã trở thành một trong những doanh nhân thành đạt nhất ở địa phương. Bà ấy sở hữu rất nhiều bất động sản trong thành phố.

2. Marian là một người bán hàng. Cô ấy làm việc trong một cửa hàng trang sức nhỏ ở một trong những siêu thị lớn nhất trong thành phố Hồ Chí Minh.

3. Kỳ nghỉ hè năm ngoái là một nghỉ nghỉ khó quên đối với Sandra. Cô ấy đã có một khoảng thời gian tuyệt vời với gia đình mình ở thành phố Nha Trang của Việt Nam.

4. Trong mắt của các nhà đầu tư quốc tế, Việt nam là một thị trường nhiều tiềm năng tuy nhiên các chính sách phát triển kinh tế của chính phủ chưa thực sự hấp dẫn.

5. Nước rất cần thiết với cơ thể của chúng ta. Mỗi ngày bạn nên uống từ một đến hai lít nước. Nhưng đừng uống quá nhiều nước vì điều đó có thể rất nguy hiểm.

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN
VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ NĂM 2014

Đề chẵn

ĐỀ THI VIẾT
MÔN THI: TIẾNG ANH

TRÌNH ĐỘ C

(Thời gian làm bài 120 phút)

Số phách

Họ và tên thí sinh: .....

Ngày tháng năm sinh: .....

Số báo danh/Số thứ tự.....

Địa điểm thi: ..... Phòng thi .....

Ngày thi: .....

Giám thị coi thi thứ nhất:	**Giám thị coi thi thứ hai:**
Họ và tên:	Họ và tên: .....
Chữ ký :.....	Chữ ký :.....

Đề chính

HỘI ĐỒNG THI
KIỂM TOÁN VIÊN VÀ
KẾ TOÁN VIÊN HÀNH
NGHỀ NĂM 2014

ĐỀ THI VIẾT
MÔN THI: TIẾNG ANH
(Trình độ C)

(Thời gian làm bài 120 phút) 29/10

TEST 2

Part I. READING

Section 1: ***Choose the correct word or phrase from the list below to complete each of the following sentences***

twice	*increase*	*president*	*danger*	*what*	*over*	*interesting*	*like*
how	*leading*	*lead*	*dangerous*	*same*	*quick*	*artist*	*more*
quickly	*interested*	*a*	*two*	*to test*	*games*	*an*	*under*

1. The_____ in the population of the Americas in recent years may be the result of a number of saperate migration.

2. _____ lions, cats often sleep during daytime and stay awake at night.

3. _____does NASA stand for ? It's National Aeronautics and Space Administration.

4. Too much sugar and fat in children's diets can _____to heart disease and other illnesses.

5. Although his doctor has warned him about the _____ of smoking, he ignored.

6. Abraham Lincoln is the _____ who made Thanksgiving an official holiday in The United States.

7. The brain can store _____100 trillion pieces of information.

8. Fast- food restaurants have become more and more popular because many people want to eat _____ and cheaply.

9. How often do they go out for dinner? _____ a month.

10. This is the most _____ news I have heard in the day

11.In Saudi Arabia , schools are sexually saperated. Boys and girls do not go to the _____ school.

12. Many experiments have been done _____ monkeys' intelligence.

13. My father is _____ architect. He loves his job.

14. Seals keep themseves warm because they have thick layers of blubber _____ their fur.

15. Children's popular hobby is playing computer _____.

Section 2: ***Read the following passages and do the tasks follow:***

Passage 1: Read the passage and answer the questions:

Libya has been considered one of the hottest countries in the world. Libya is located in the north central part of Africa. It has extremely hot temperatures, and is very near the desert of Sahara, with very little rainfall. The temperature can be 58°C. Libya has very good conditions for tourism development, because it has beautiful beaches, warm climate and wonderful landscapes. Libya's population is around 6.1 million people and they live unevenly on the border of the country, mainly around the shores of the Mediterranean. Libya's economy is a much better economy than many other countries in Africa. It is the center of mining and export of oil and agriculture.

1. Where is Libya?

_____

2. How much rainfall does it have?

_____

3. What are its good conditions to develop tourism ?

_____

4. How many people live in Libya?

_____

5. Why does it have a much better economy than many other countries in Africa?

_____

Passage 2: Read the passage carefully and choose ONE which you think fits best

With the invention of paper, people believed that the Chinese was the first who used paper money. Chinese merchants started carrying folding money during the Tang Dynasty (A.D. 618-907) for their distant transactions— mostly in the form of privately issued bills of credit or exchange notes — The Chinese only used paper money widely for about 300 years of a 400 year period between 1050 and 1450 years. However, in

China it was printed in such large quantities that China suffered inflation in 15th century. As a result, China ***eliminated*** paper money entirely in 1455 while it took another century or two for paper money to spread to the rest of the world. The practice of paper money began to catch on in Europe in the 17th century. In China, the use of paper money disappeared for several hundred years and wasn't used again until travelling Europeans came to China for trade.

1. It can be inferred from the passage that _____.

A. The Chinese was the second after European countries to use paper money.

B. The Chinese invented paper money.

C. The Chinese used paper money before they invented paper.

D. Paper was used as money in old China.

2. According to the passage, paper money was used in China for _____.

A. a period of 400 years B. in 1455 C. 300 years D. one or two centuries

3. According to the passage paper money only appeared in the rest of the world in_____.

A. about one or two hundred years later B. 15th century

C. three hundred years later D. Tang Dynasty

4. The word "***eliminated***" in the passage has similar meaning to _____.

A. made B. started C. initiated D. stopped using

5. Europeans started using paper money in _____

A. 17th century B. 15th century C. 1450 D. 1050

Section 3*: Read the letter below and think of ONE word which best fits each space. There is an example at the beginning (0).*

Jane Eyre is a (0) ***novel*** by an English writer, Charlotte Bronte. It was published (1)____ 16 October 1847. Jane Eyre is about the life of Jane, (2) _____orphan. Jane is very gentle, sweet but very determined and intelligent. Jane Eyre is a biography about the events happening in her life from a (3) _____ child to an adult and her struggles for her life and love. She loves her (4)_____, Sir. Rochester, a rich, handsome but secretive man when she (5)_____ as a tutor in his (6)_____. Their love has to experience many

obstacles of social prejudices, ages and (7)_____ of Rochester with his insane wife, who he can't heartlessly get rid (8)_____. Jane leaves Rochester though he asks her to stay with him and Jane herself knows that she will (9) _____forget her beloved Rochester. Eventually she returns to Rochester, who has been blinded in a fire, and (10)_____ him.

Part II. WRITING

Section 1: ***The words in brackets can be used to form words that fit into the following sentences***

1. The _____ of the rainforest has caused a lot of landslides in the region. (DESTROY)

2. We hope our _____ will last our lifetime. (FRIEND)

3. When Jim was small, he spent most of his _____ with his grandparents in the south of England. (CHILD).

4. Her _____ prevented her from enjoying the journey. (CARSICK)

5. Our neighbour has a very_____ - kept garden. (GOOD)

Section 2: ***Make all the changes and additions necessary to produce complete sentences from the following sets of words and phrases.***

Example: I / use / live / this / house / when / young.

Answer: I used to live in this house when I was young.

1. Mark/ like/ go/bars/ and/ chat/ his friends/ his free time.

_____.

2. Mr Hanson/ do gardening while his children/ cook/ the kitchen.

_____.

3. How much time/ you/ spend/ surf/ the internet/ every day?

_____

4. My niece wishes/ she/ join/ our party last Saturday.

_____.

5. Letters/ deliver/ to / every house/ city/ postman.

_____.

6. It/ took/ mechanic/ two hours/ fix/ car.

_____.

7. Our country/have/ many/ difficulties/ recover/ the last financial crisis.

_____.

8. It's time/ government/ do/ something/ traffic system/ country.

_____.

9. When/ boss/ arrived/ airport/ his secretary/ already/ wait/ him.

_____.

10. If/ firm/ had/ more capital/ it/ invest/ produce/ education facilities.

_____.

Section 3: ***Finish each of the following sentences in such a way that it means exactly the same as the sentence printed before it.***

Example: She needs to study harder.

Answer: *She doesn't* study hard enough.

1. His cousin has given up playing video games.

His cousin used_____.

2. They were such small shoes that the customer couldn't wear.

The shoes were so_____.

3. We couldn't afford the new production line from America.

The new production line _____.

4. Before the manager assistant left the workshop, he had told us the changes.

After the _____.

5. Jeremy is going to have the garage repair the car tomorrow.

Jeremy is going to have the car_____.

Section 4: *Translation*

4.1. Translate the following sentences into Vietnamese

1. According to a recent study, married men in Portugal do less housework than in any other European countries.

2. Every year in Australia there are crocodile attacks on humans. The Australian crocodile is the largest crocodile in the world. It can grow up to seven meters long and the biggest one can weigh up to 1000 kilos.

3. The two interrelated types of macroeconomic policies are fiscal and monetary policies. Fiscal policy can be divided into two parts, governmental expenditures and taxation.

4. The Japanese film director Hayao Miyazaki is on one of the greatest animators in modern cinema. Films like *Heidi*, and *Marco, 3000 miles in search of mother* have made him famous all over the world.

5. It's a fact that British children are getting fatter. According to a survey published in the British Medical Journal in 2011, nearly 16 percent of of two-year-olds are overweight and more than 20 per cent of four- year-olds are overweight.

4.2. Translate the following sentences into English.

1. Công ty đang mở rộng đầu tư kinh doanh sang lĩnh vực thực phẩm ăn nhanh. Đây là một lĩnh vực kinh doanh đầy hứa hẹn ở các thành phố lớn nơi mà người dân luôn phải bận rộn với công việc và đi lại.

2. Kiểm toán viên có nhiệm vụ xem xét, phân tích và đánh giá các quá trình, các dịch vụ, sản phẩm và dịch vụ.

3. Theo các nghiên cứu gần đây, hút thuốc lá là nguyên nhân hàng đầu dẫn đến bệnh ung thư phổi ở nam giới. Hút thuốc lá làm ảnh hưởng đến sức khỏe của cả cộng đồng.

4. Gia đình nhà Smiths đã đặt phòng ở một khách sạn sang trọng gần bãi biển. Họ sẽ làm thủ tục nhập phòng vào sáng mai khi họ đến nơi.

5. Có một thực tế là trẻ em Việt nam đang phải học quá nhiều. Học sinh từ tiểu học cho đến trung học phải dành phần lớn thời gian trong ngày của mình ở trường.

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN
VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ
NĂM 2013

ĐỀ THI VIẾT
MÔN THI: TIẾNG ANH
TRÌNH ĐỘ C
(Thời gian làm bài 120 phút)

Số phách

Họ và tên thí sinh:.....

Ngày tháng năm sinh:.....

Số báo danh/ Số thứ tự: .....

Địa điểm thi:.....Phòng thi:.....

Ngày thi:.....

Họ tên và chữ ký
Cán bộ coi thi 1

Họ tên và chữ ký
Cán bộ coi thi 2

Đề chẵn 22/10

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN
VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ
NĂM 2013

ĐỀ THI VIẾT
MÔN THI: TIẾNG ANH
TRÌNH ĐỘ C
(Thời gian làm bài 120 phút)

PART I – READING

Section 1 (15 points) - Choose the right word/phrase to fill the blank in the following sentences. Write your choices (A, B, C or D) in the boxes below the questions.

1. He _____ the board meeting until the fall because two senior directors were away.
   A. canceled
   B. left
   C. postponed
   D. put away
2. Which newspaper has the largest _____ in your country?
   A. broadcast
   B. edition
   C. area
   D. circulation
3. They have a beautiful house on a hill _____ the sea.
   A. viewing
   B. overlooking
   C. nearby
   D. on top of
4. There are lots of narrow, winding streets. It's very easy to _____.
   A. lose your way
   B. leave the path
   C. hurt yourself
   D. get out of your way
5. I wish I could get someone to _____ the dishwasher. It's been broken for a week now.
   A. fix
   B. replace
   C. put up
   D. tear

6. My sister can't go out tomorrow and _____ .
   A. either can I
   B. I can't too
   C. neither I can
   D. nor can I
7. I don't know him very well. He's only a casual _____.
   A. friend
   B. relative
   C. acquaintance
   D. relation
8. He could remember _____ along the road just before the accident, but he couldn't remember the accident itself.
   A. to drive
   B. driving
   C. drive
   D. drove
9. You can buy the slightly_____bag this time. We don't need the most expensive ones.
   A. cheap
   B. cheaper
   C. cheapest
   D. the cheapest
10. Did you hear the _____ news? James's inherited a lot of money and he's going to marry a very beautiful girl.
   A. surprising
   B. surprised
   C. surprise
   D. to surprise
11. No matter what job she has, this accountant always _____her best.
   A. is making
   B. is doing
   C. makes
   D. does
12. My co-workers _____ ever go to the company "Thank you" Party.
   A. hardly
   B. rarely
   C. sometimes
   D. not
13. The neighbor's baby couldn't _____ until she was three years old.
   A. say
   B. speak
   C. tell
   D. talk
14. I didn't get the job _____the fact that I had all the necessary qualifications.
   A. despite of
   B. because
   C. in spite of
   D. because of
15. All the questions of pay rise have been put _____ for the time being due to the financial crises.
   A. aside
   B. low
   C. down
   D. up

1.	4.	7.	10.	13.
2.	5.	8.	11.	14.
3.	6.	9.	12.	15.

Section 2 (20 points)

Passage 1. Read the text and answer the questions below.

Starbucks Corp reported better-than-expected quarterly profit but global sales at established coffee shops fell short of analysts' estimates due to weakness in Europe, sending its shares down five percent in after-hours trade on Thursday.

Sales from cafes open at least 13 months fell 1 percent in the Europe, the Middle East and Africa (EMEA) region during the latest quarter. Analysts polled by Consensus Metrix had expected a 2.2 percent rise in EMEA same-store sales. Executives attributed the drop to weakness in Europe, which suffered its first decline in same-store sales since 2009.

Sales fell in Ireland and Germany during the fiscal second quarter and were up just slightly in France and the United Kingdom, Starbucks Chief Financial Officer Troy Alstead said.

Europe has been a weak spot for the world's biggest coffee chain. The region is struggling with debt woes and austerity measures and, earlier this week, Britain said its economy had fallen into its second recession since the financial crisis. "The situation is very, very tough," Chief Executive Howard Schultz said of Europe's economy.

"We will turn the Europe business around in the same way we turned the U.S. business around," Schultz told analysts on a conference call.

1. What is the main idea of the passage?

.....

2. What happened to Starbucks' shares when their quarterly profits failed to meet analysts' estimates?

.....

3. According to the article, in which European countries did Starbucks NOT see a slight increase in sales?

.....

4. According to the article, what is to blame for Starbucks' woes in Europe?

.....

5. Has Starbucks struggled in Europe?

.....

Passage 2- Read the text and answer the questions. Write your choice (A, B, C or D) in the table below the questions.

The Hollywood sign in the hills that line the northern border of Los Angeles is a famous landmark recognized ***the world over***. The white–painted, 50–foot – high, sheet mental letters can be seen from great distances across the Los Angeles basin.

The sign was not constructed, as one might suppose, by the movie business as a means of celebrating the importance of Hollywood to this industry; instead, it was first constructed in 1923 as means of advertising homes for sale in a 500–acre-housing subdivision in a part of Los Angeles called "Hollywood land". The sign that was constructed at time, of course, said "Hollywood land". Over the years, people began referring to the area by the shorten version "Hollywood" and after the sign and its site were donated to the city in 1945, the last four letters were removed.

The sign suffered for years of disrepair, and in 1973, it needed to be completely replaced, at a cost of $27,700 per letter. Various celebrities were instrumental in helping to raise needed funds. Rock star Alice Cooper, for example, bought an O in memory of Groucho Marx, and Hugh Hefner of *Playboy* fame held a benefit party to raise the money for the Y. The construction of the new sign was finally completed in 1978.

1. What is the topic of this passage?

A. A famous sign
B. A famous city
C. World landmarks
D. Hollywood versus Hollywood land

2. The expression "*the world over*" in line 2 could best be replaced by _____.

A. in the northern parts of the world
B. on top of the world
C. in the entire world
D. in the skies

3. It can be inferred from the passage that most people think that the Hollywood sign was first constructed by _____.

A. an advertising company
B. the movie industry
C. a construction company
D. the city of Los Angeles

4. Which of the following is NOT mentioned about Hollywood land?

A. It used to be the name of an area of Los Angeles.

B. It was formerly the name of the sign in the hills.

C. There were houses for sale there.

D. It was the most expensive area of Los Angeles.

5. According to the passage, how did celebrities help with new sign?

A. They played instruments.

B. They raised the sign.

C. They helped get the money.

D. They took part in work parties to build the sign.

1.	2.	3.	4.	5.

<u>Section 3 (10 points)</u> – Fill each numbered blank in the following paragraph with ONE word. Write the words on the right.

Money is something we all take for granted in our lives. Some of us may..... (0) we had more of it. But we all recognize it when we see it, whether in the.....(1) of coins, notes or cheques. It is difficult to imagine .....(2) people managed without money. In the earliest periods of human history, people used to exchange things they had .....(3) of for things that they were in need of. For example, they might offer food for tools. This method of exchange, which is known as "barter", has many .....(4). Certain goods may be difficult to carry, they may not.....(5) long, or may be impossible to divide .....(6) smaller units. It can also be difficult to know the worth of something.....(7) with other goods.

.....(8) to historians, the first money, in the sense we understand it today, consisted of .....(9) coins produced about 2,500 years ago. Gold, ...(10) a very precious metal, was a suitable material. The introduction of gold coins was acceptable to everyone and they were still being used at the beginning of this century.

Answer
(0) wish
(1) .....
(2) .....
(3) .....
(4) .....
(5) .....
(6) .....
(7) .....
(8) .....
(9) .....
(10) .....

PART II – WRITING

<u>Section 1 (10 points)</u> - Complete the following sentences with the correct forms of the words given in brackets. Write your answers on the right.
Example:

0. Should English be a .....foreign language in Viet Nam?(COMPEL)
-> compulsory

Answer

1. My mother is famous for making .....tomatoes. (SUGAR)	
2. The..... of a volcano can be predicted, but we usually don't have enough time to move people out of the dangerous area. (ERUPT)	
3. It's a real bargain. However, the price doesn't include.....costs. You have to pay later. (INSTALL)	
4. The candidate's words and behavior strongly reveals his..... background. (EDUCATE)	
5. The manager says in order to get the job, one of the first qualities is.....which many employees often take for granted.(PUNCTUAL)	

<u>Section 2 (20 points)</u> - Make complete sentences from the sets of given words. Don't change the word order.
Example:

0. When / you / finish / paint / wall//
When did you finish painting the wall?

1. they / like / use / Internet / and / they / have lots / pocket money / spend//

2. they / spend / high / proportion / it / online / than / rest / us //

3. teenager / be / just / sort / people / who / online seller / interested //

4. thing / they / want / buy like game / CDs / clothing / easily / sell / on / Web //

5. however / pay / online / tricky business / consumer / who / too young / own credit card //

6. because / most / have / use / parent's card / they want / facility / allow / them / spend money //

7. that / may / come / soon / than / think //

8. new way / take / pocket money / into / cyber-space / be / come out / rapid / both side / Atlantic //

9. If / successful / these / product / can / stimulate / online / sale //

10. general, / teenager / spend / huge amount: / $153bn / US last year / £20bn / annually / UK //

Section 3 – (10 points) - Complete the second sentence in such a way that it means exactly the same as the sentence printed above it.
Example:

0. Mary rang hours and hours ago.
→ It's hours ***since Mary rang.***

1. The marketing manager did not communicate well with the sales team, so he was not promoted.

If .....

2. People think that the trusted employee leaked the company's confidential plans to one of our competitors.

The trusted employee.....

3. "Why don't you look for another job in a bigger company?"

I suggest.....

4. Bill is the fastest worker in the factory.

No one.....

5. Immediately after the marketing manager signed the big contract, he phoned his boss.

No sooner.....

Section 4 (15 points) – Translate the following sentences

A. English-Vietnamese translation

1. With the development of technology man's influence on nature has been continuously growing.

2. Modern industry uses ever greater quantities of almost all minerals occurring in the earth's crust.

3. The important thing is to what extent the main needs of human society for power, food, living space and so on are or will be satisfied.

4. Thanks to a weakened currency, nagging inflation, high tariffs on imports and layers of local, state and federal taxes, Brazilians typically pay far more for goods like home appliances and clothing than their counterparts in US cities.

5. An informal poll by Global Post found that Sao Paulo residents pay about 50 percent more for their Levi's 501 jeans, more than double for a pizza at Pizza Hut, and more than $400 more for an iPhone 5 than consumers in Boston..

B. Vietnamese - English

1. Người ta nói con trai giỏi ngoại ngữ hơn con gái, nhưng tôi nghĩ phải ngược lại mới đúng.

2. Sau khi tốt nghiệp ra trường, đa số sinh viên đều háo hức muốn tìm được việc làm, nhưng ít ai trong số họ tự hỏi mình đã chuẩn bị kỹ càng cho công việc tương lai chưa.

v/đề kinh tế - chính trị - GD trong vòng 3 tháng → đọc sách báo newsletime on thời trẻ + thanh niên
TV → TX

Biến động → main từ vựng
World cup →

3. Bạn tôi có nhiều sách đến mức cậu ấy phải thuê đóng thêm một chiếc tủ sách nữa để cất chúng vào.

4. Chính phủ một số nước sử dụng hệ thống thuế để thúc đẩy đầu tư.

5. Hàng chục nghìn người đã tập trung tại Hà Nội vào ngày Chủ nhật để tỏ lòng kính trọng lần cuối cùng đối với Đại tướng Võ Nguyên Giáp, vị anh hùng chiến tranh với cái tên "Napoleon Đỏ", người đã cầm quân đánh thắng quân đội Pháp và Mỹ trên đất nước mình.

- THE END –

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ NĂM 2013

ĐỀ THI VIẾT
MÔN THI: TIẾNG ANH Đề lẻ

(Thời gian làm bài 120 phút)

22/10

Part I. READING

Section 1: Choose the best answer to the following questions:

1. Air ..... is cheaper than other forms of long-distance transport in my country.
   A. trip B. journey C. travel D. travelling
2. ..... they were ordered, the brochures and business cards were never printed.
   A. Although B. Even C. However D. Despite
3. The purpose of the our conference is to help employees ..... our policies.
   A. understood B. understanding
   C. understand D. is understanding
4. The auditor discovered that the accountant had not been ..... the checks into the correct account.
   A. deposited B. deposits C. deposit D. depositing
5. If the report is sent by overnight delivery, it ..... Milan by noon tomorrow.
   A. reaches B. will reach C. is reaching D. has reached
6. Most employees drive to work and ..... the building from the parking lot.
   A. enter B. entered C. entering D. entrance
7. Please leave your luggage ..... the bus for loading.
   A. among B. between C. from D. beside
8. The manager got his staff ..... last weekend.
   A. to work B. was working C. workable D. worked
9. A computer is ..... than a typewriter.
   A. more efficient B. most efficient
   C. the most efficient D. the more efficient
10. The budget analysis is due ..... Friday.
    A. at B. from C. until D. on
11. Mr. Flynn is the person ..... orders office supplies.
    A. which B. whose C. who D. whom
12. By Friday, twenty applications had been submitted ..... the position of desk clerk.

A. at B. on C. for D. by

13. ..... keeps an office running smoothly.
A. The schedule B. Schedule C. A schedule D. Schedules

14. The employees collected several ..... to give to the poor.
A. clothes B. some clothes
C. bags of clothes D. bag of clothes

15. The police ..... very conscientious about parking violations.
A. is B. are C. was D. has

Section 2: Read the following passages and choose the best answer to each question:

Passage 1:

Meetings can waste a great deal of time. But you can make your meeting run more smoothly by following a few simple rules. First, have an agenda. This will help keep you focused on what is important. Next, decide who needs to be involved. More people means less efficient discussion. Finally, keep the discussion moving. Thank each speaker as he or she finishes and move on to the next speaker. This encourages people to make their remarks brief. And don't forget: What happens after a meeting is more important than what happens during the meeting. The skills used then are more professional and less procedural. So no matter how well you run a meeting, it is the work that gets done after the meeting that is important.

1. What is one way to run a meeting well?
A. Watch how your manager runs meetings.
B. Minimize the number of participants.
C. Let the group make decisions.
D. Let everyone speak.

2. What is the purpose of a meeting agenda?
A. To keep the speakers organized.
B. To allow free discussion.
C. To send to others in advance.
D. To keep focused on important items.

3. How should you receive other people's comments at a meeting?
A. Try to keep others from talking.
B. Thank them and move on.
C. Give them as much time as they want.
D. Respond in detail to all comments.

4. The underlined word 'remarks' is closest in meaning to
A. meetings
B. questions
C. comments
D. schedules

5. The author states that
   A. meetings should be held more frequently.
   B. all meetings should be in the morning.
   C. no one should receive credit for their work.
   D. the real work is accomplished after the meeting.

Passage 2:

Hotels are changing their wasteful habits and getting involved in the move to save the environment. At major hotels throughout the world, guests are greeted by shampoo and mouthwash in glass dispensers instead of elaborate plastic bottles.

The green movement is becoming increasingly popular among tourists who look for service providers with an environment conscience. The business of eco-tours is increasing rapidly. Travel agents are booking clients on "Save the Rainforest" expeditions and similar trips where the emphasis is on protecting the world.

The tourists on these trips are given lectures on the effects of the loss of our planet's natural wonders and what they can do to reverse the trend. They do not need much convincing. The travelers on these excursions are already committed to environmental protection.

1. What trend is currently affecting hotels and their guests?
   A. Larger rooms
   B. Better amenities
   C. Lighter foods
   D. Protecting the earth
2. What does the article imply about glass dispensers?
   A. It's a marketing gimmick.
   B. It's only effective on eco-tours.
   C. It's a wise choice environmentally.
   D. Hotels can set consumer trends.
3. Which group would most likely be members of the green movement?
   A. Fashion designers
   B. First-time visitors
   C. Environmentally conscious travelers
   D. Golf course owners
4. According to the article, eco-travelers should expect?
   A. to find litter
   B. to hear lectures on the environment
   C. to pay more than other travelers
   D. to carry their own food
5. The underlined word 'excursions' is closest in meaning to
   A. journeys
   B. lectures
   C. natural wonders
   D. travel agents

Section 3: Read the following passage and fill in each blank with ONE suitable word. There is an example at the beginning (0).

Thanks (0) ..to.. modern transport people can now travel a lot (1) ..... easily than in the past. However, modern-day (2) ..... also has its problems: airports can be very crowded and there are often long queues of people waiting to (3) ..... their luggage. One way to make this job easier is to (4) ..... a colourful ribbon around each of your (5) ..... so it is easier to spot them on the conveyor belt. If you are going away on a (6) ..... trip of only a few days then you may be able to limit yourself to hand luggage and (7) ..... even more time. For longer (8) ....., make sure you (9) ..... plenty of snacks and drinks, especially (10) ..... you are travelling with small children.

Part II. WRITING

Section 1: Complete the sentences using the correct form of the word in brackets

Example: She was offered ..... in the sales office. (EMPLOY)

Answer: She was offered *employment* in the sales office.

1. It is important to have experience in the workplace as well as academic ..... (QUALIFY)
2. The government may decide to raise age at which people ..... from work from 65 to 70. (RETIREMENT)
3. Over 100 members of staff were made ..... when the new machines were installed in the factory. (REDUNDANCY)
4. Our junior staff are ..... $12 per hour. (PAY)
5. Women's salaries increased by 2.8 per cent in 2009, ... with 2.3 per cent for men. (COMPARE)

Section 2: Make all the changes and additions necessary to produce complete sentences from the following sets of words and phrases.

Example: I/ be/ very surprised/ get/ letter

Answer: I was very surprised to get your letter.

Dear Mr. Smith

1. It/ be/ three years/ since/ I/ join/ this company.

.....

.....

2. While/ I/ find/ current position of administrative assistant/ very rewarding/ I /feel/ I / be/ ready/ take on/ more challenging role.

.....

.....

3. I/ therefore/ apply / position of office supervisor.

.....

.....

4. I/ have/ qualifications/ business management/ and/ I/ have/ over ten years' experience/ work/ this industry.

.....

.....

5. I/ recently/ take/ course/ team leadership.

.....

.....

6. During/ time/ here/ I/ be/ responsible/ instigate/ several/ new systems.

.....

.....

7. As/ you/ be/ aware/ many/ operating systems/ we/ currently/ use/ be/ outdated/ and/ inadequate/ deal with/ large number/ customers/ we/ now/ have.

.....

.....

8. If/ I/ be/ given/ opportunity/ manage/ this area/ I/ plan/ gradually/ update/ systems/ so that/ office/ run/ more smoothly.

.....

.....

9. I/ be/ enthusiastic/ energetic/ employee/ and/ I/ feel/ I/ be/ well qualified/ this role.

.....

.....

10. I/ be/ grateful/ if/ you/ consider/ me/ this position.

.....

.....

Your sincerely,

<u>Section 3</u>: Finish each of the following sentences in such a way that it means exactly the same as the sentence printed before it.

Example: I expect that he will get there by lunchtime.

Answer: I expect him *to get there by lunchtime.*

1. House prices have risen dramatically this year.

There has .....

2. You must submit the report by June 18th.

The final date .....

3. I wasn't a bit surprised to hear that Karen had changed her job.

It came .....

4. Martin may not be very well but she still manages to enjoy life.

Martin's poor .....

5. You'll certainly meet lots of people in the new job.

You are .....

Section 4: Translation

4.1. Translate the following sentences into Vietnamese

1. Credit cards are accepted by department stores, airlines, and gas stations.

.....

.....

2. Many Japanese men smoke, yet the Japanese have long life expectancies.

.....

.....

3. Finding reasonably priced housing is becoming a problem about which many young couples are concerned.

.....

.....

.....

4. Obesity is the world's biggest public-health issue today – the main cause of heart disease, which kills more people these days than AIDS, malaria, war; the principal risk factor in diabetes; heavily implicated in cancer and other diseases.

.....

.....

.....

.....

.....

5. The International Monetary Fund, the World Bank, and other international donors, including the United States, are assisting Vietnam to implement financial reforms to ensure the stability and promote the effectiveness of the banking system and the financial sector.

.....

.....

.....

.....

.....

4.2. Translate the following sentences into English.

1. Bất chấp những khó khăn ngắn hạn của kinh tế Việt Nam, vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vẫn tiếp tục đổ vào rất mạnh, cho thấy niềm tin của các nhà đầu tư vào tương lai dài hạn.

.....

.....

.....

.....

.....

2. Theo báo cáo thường niên Open Doors 2012 của Viện Giáo dục quốc tế (IIE), với 15.500 sinh viên, Việt Nam đứng thứ 8 trên thế giới trong số các nước có sinh viên hiện đang du học tại Hoa Kỳ.

.....

.....

.....

.....

.....

3. Chỉ số giá tiêu dùng tháng 5 đã bất ngờ tăng mạnh trở lại sau khi có dấu hiệu "giảm nhiệt" trong tháng 4. Diễn biến này khiến cho nỗ lực chống lạm phát của Chính phủ đứng trước nhiều thách thức và khó khăn hơn bao giờ hết.

.....

.....

.....

.....

.....

***** The end *****

2012 Đề chẵn

29/10

ĐẾM BÀI THI Bằng số: Bằng chữ	CHỮ KÝ CÁN BỘ CHẤM THI	SỐ PHÁCH

PART I: READING COMPREHESION

I/ Choose the right word/phrase to fill the blank in the following sentences. Write your choice (A, B, or C) in the table below. (1 point each * 15 = 15pts)

1. The businessmen discussed the contract at length but never actually sighed _____.
   A. anything B. anyone C. another D. anyway
2. The worldwide low inflation rate is expected to continue _____.
   A. at a fast pace B. for a long time
   C. in a decline D. throughout
3. Travel agents advise _____ early, in order to avoid disappointment.
   A. buying B. postponing C. booking D. canceling
4. Your credit history shows that either several loan payments were late _____ the bank made a huge error in reporting them.
   A. and B. but C. nor D. or
5. We _____ the money to your money market account within three working days.
   A. have been transferred B. will transfer
   C. transferring D. will be transferred
6. The human resources department is _____ for the hiring and care of our personnel
   A. respondent B. responsive
   C. responding D. responsible
7. Mr. Huy has managed the department so well that he'll be up for a _____ promotion than he expected.
   A. big B. bigger C. more D. most

8. We knew the economy was _____ a turning point when the interest rates started to fall.

A. at B. about C. throughout D. inside

9. The new clerk wasn't sure under which _____ he should file the purchasing documents.

A. covering B. level C. rank D. category

10. We are restocking the warehouse now that the transport strike is over _____ that customers get what they need right away.

A. to ensure B. ensured C. for ensuring D. ensure

11. _____ spending is probably going to maintain this upward trend throughout the year.

A. Consume B. Consumer

C. Consuming D. Consumed

12. The trade show has always been in Hanoi, _____ this year the directors have decided to hold it in Ho Chi Minh City.

A. but B. nor C. during D. when

13. Not one of our representatives _____ to participate in the final draft.

A. chosen B. were choosing

C. have been chosen D. has been chosen.

14. Economists watch the business cycle as it goes through its various _____

A. segments B. phases C. sectors D. divisions

15. The banks are very willing to give loans for home _____

A. impropriety B. improvements

C. improvisation D. impulse

1.	6.	11.
2.	7.	12.
3.	8.	13.
4.	9.	14.
5.	10.	15.

II. Read the following passage and then choose the appropriate answers. Write your choice (A/B/C/D) in the table below. (1 pt* 5 = 5 pts)

August 1-14:
TWO-WEEK SALES AND USE TAX EXEMPTION ON GARMENTS

The tax law has been changed to allow for another two-week exemption from North Carolina State's 3% sales and use taxes for certain garments. However, the latest amendment differs considerably from the same type of sales exemption that took place at the beginning of the year. This exemption does NOT apply to footwear. The new two-week exemption only applies to purchases of garments. Additionally, this latest exemption is limited to purchases with a cost of less than $100 per item, whereas the previous exemption had a cost limitation of $500. Although a suit could sell for $200, it could be broken down into $100 for the jacket and $100 for the pants, thus enabling the buyer to meet the $100 requirement. This will be the last exemption of this kind this year. The exemption applies to most clothing, assuming it is to be worn by human beings. Fabric, yarn, buttons, zippers, etc., are also covered, provided that these notions are actually part of the clothing itself. Although jewelry, watches, hats, etc., are worn on the body, they will remain taxable as under the previous exemption rules.

16. What is this exemption compared to?

A. North Carolina's taxes
B. Sales exemptions'
C. A previous exemption
D. Longer exemptions

17. ***How many weeks have been exempt this year?***

A. Two
B. Four
C. Six
D. Eight

18. ***What is the difference in cost limitation since the beginning of the year?***

A. $100 B. $200 C. $400 D. $500

19. ***What could be bought under exemption at the beginning of the year but no longer?***

A. Jewelry **B.** Watches

C. Hats **D.** Shoes

20. ***Which garment items would NOT be covered by the exemption?***

A. Yarn to repair a shawl

B. Buttons for a winter coat

C. A head scarf

D. Dress-making fabric

16.	17.	18.	19.	20.

III. Read the minutes. Are the statements from 21 to 25 true or false? If there is not information to answer Right or Wrong, choose "Doesn't say" . Write your choice in the table below. (1pt * 5 = 10pts)

Siegel Group of Companies

Minutes

Training Managers' Meeting

1. A meeting was held on Tuesday, 16 November 1998 about introducing foreign language training in each company in the Group.
2. Present: Group Chairman (part), M. Allen, G. Bowyer, T. Chipp, H. Douglas, R. Emery, D. Fairchild.
3. Apologies for absence: P. Grope (away on a course); L. Hart (ill); and B. Ibsley (maternity leave).
4. The Group Chairman proposed that every employee should learn two foreign languages , of which one should be either Portuguese or Spanish.
5. It was agreed that each training manager should find our if any

employees already had a knowledge of these or other foreign languages.

6. It was agreed that the best way to provide the training was to run courses giving four hours of tuition per week, timing to be decided.
7. The meeting closed at 11.20a.m.

21. B. Ibsley was too ill to attend the meeting.

A. Right B. Wrong C. Doesn't say

22. G. Bowyer will keep a record of what is said at future meetings.

A. Right B. Wrong C. Doesn't say

23. The Group Chairman wants everyone to learn Portuguese and Spanish.

A. Right B. Wrong C. Doesn't say

24. Some employees already know a foreign language.

A. Right B. Wrong C. Doesn't say

25. The meeting finished at twenty past eleven.

A. Right B. Wrong C. Doesn't say

IV. Close Test: Fill each numbered blank in the following paragraph with ONE word. (1pt*10 = 10pts)

What makes a good manager? First of all, the ability to (26) _____, to get your ideas across and to listen to other people. Secondly, a good sense of organization so that working practices are efficient and problems can (27) _____ anticipated and avoided. Thirdly, managers work long hours and therefore a great deal of strength is required to (28) _____ stress.	26. .....
	27.....
	28. .....
A good manager must also be confident in his/her (29) _____ ability to deal with difficult situations and show qualities of (30) _____so that others will want to follow. Managers have to take the initiative and bring fresh, creative ideas to (31) _____ problems. But sound judgment is necessary (32) _____a choice of	29.....
	30. .....
	31. .....
	32. .....

possible courses of actions is difficult or risky.

Once decisions are taken, a manager has to make (33) _____ they are implemented and obeyed. For this, he or she must demonstrate integrity. This includes a sense of honesty, trust and loyalty to the organization and the personnel under his or her (34) _____. Managers should also be accountable to their own boss and be able to explain the reasons for (35) _____ any decision.

33. .....

34. .....

35. .....

PART II – WRITING

I. Complete the second sentence in such a way that it means exactly the same as the sentence printed above it. (1.5pt*10= 15pts)

36. Don't you regret not working for this Ministry before?.

Don't you wish .....

37. The last time I was him was when I came to the Ministry of Finance.

I haven't .....

38. Why didn't they tell me about the changes of the registration earlier?.

I should .....

39. My advice to you is to write a letter to refuse that private company's job offer.

If I .....

40. I am sure that this job offer made her feel wonderful.

This job offer must .....

41. "I am sorry I have to leave so early," Nhi said.

Nhi apologised .....

42. I'd like to express my thanks for everything you have done for me.

I would like to send .....

43. The day was so cold that we stayed indoors.

It was .....

44. Eventually Mai managed to make the interviewer accept her request.

Eventually Mai succeeded .....

45. Mr. Nam planned to change his job to the Ministry of Planning and Investment, but failed.

Mr. Nam's plan .....

II. Sentence Building: Make complete sentences from the sets of given words. (1.5pt*10= 15pts)

46. major/ regional homebuilder/ look for/ marketing professional/ energetic//.

.....

47. That/ be/ visible position/ report/ directly/ president//.

.....

48. Ten candidates/ be/ chosen/ these/ job position/ next year.

.....

49. new/ Vietnamese factory/ expected/ increase sales/ up to $2 million dollars/ first year//.

.....

50. Where/ most/ factory's production/ resources/ come/ from?.

.....

51. Our interview/ be/ scheduled/ Friday evening/ but/ it/ changed/ Wednesday.

.....

52. Minutes/ agendas/ board meetings/ provided/ you/ tomorrow//.

.....

53. You need/ bring/ all materials/ meetings/ in case/ they/ not/ provided//.

.....

54. new venture/ capitalized and/ trade/ industrial electronics/ next month.

.....

55. According/ economic analyst,/ foreign companies/ benefit/ the new electronic company//.

.....

III/ Translation: (1pt* 5 = 5pts)

A. English – Vietnamese Translation.

56. Interests and penalties continue to accumulate if your company doesn't pay tax.

.....

.....

57. When I service my customers more efficiently, my reputation will spread and my income will rise.

.....

.....

58. The Internal Revenue Service (IRS) reminds you that tax forms must fullybe filed by April 15.

.....

.....

Vietnamese - English Translation.

59. Cứ sáu người Mỹ thì có một người đầu tư vào cổ phiếu và chứng khoán.

.....

.....

60. Trước khi đầu tư vào chứng khoán, bạn nên tham khảo những người hiểu mọi thứ về mọi công ty.

.....

.....

2012 Đề L2

29/10
20/2

ĐIỂM BÀI THI Bằng số: Bằng chữ	CHỮ KÝ CÁN BỘ CHẤM THI	SỐ PHÁCH

PART I: READING COMPREHESION

I/ Choose the right word/phrase to fill the blank in the following sentences. Write your choice (A, B, or C) <u>in the table below</u>. (1 point each)

1. One way to increase ..... in an office is to introduce a flexi-time system.
   A. discount B. productivity C. expenses

2. He faxes me the new ..... figures every Monday morning.
   A. sale B. selling C. sales

3. The interviewer advised her .....English more often.
   A. practising B. to practise C. to have practiced

4. We found him ..... alone in his office.
   A. working B. work C. to go to work

5. If you return goods to the seller because you were dissatisfied with them, you get .....
   A. a retail B. a refund C. a revenue

6. Goods are ..... within 24 hours of your order reaching us.
   A. dispatched B. returned C. purchased

7. The buying and selling of stocks and bonds is ..... I would like to learn more about.
   A. somehow B. something C. somewhere

8. General Motor will ..... Cadillacs for special clients.
A. customize B. made-to-measure C. mass produce

9. It is better to hold the vote ..... than later.
A. soonest B. sooner C. soon

10. ..... employees in the postal service has meant slower service in the last two years.
A. Less B. Fewer C. Least

11. This job requires a good ..... for figures.
A. head B. understanding C. brain

12. Gucci's .....: move would run contrary to the common strategy of luxury goods purveyors.
A. upmarket B. downmarket C fleamarket

13. Those who can't manage their time efficiently always have high stress ..... .
A. grades B. standards C. levels

14. He wanted to talk to someone knowledgeable in computers before purchasing .....
A. any B. ones C. other

15. Please hold while I ..... you to the parts department.
A. am connected B. connect C. connected

1.	6.	11.
2.	7.	12.
3.	8.	13.
4.	9.	14.
5.	10.	15.

II. Read the following passage and then choose the appropriate answers. Write your choice (A/B/C/D) in the table below. (1 pt* 5 = 5 pts)

August 1-14:
TWO-WEEK SALES AND USE TAX EXEMPTION ON GARMENTS

The tax law has been changed to allow for another two-week exemption from North Carolina State's 3% sales and use taxes for certain garments. However, the latest amendment differs considerably from the same type of sales exemption that took place at the beginning of the year. This exemption does NOT apply to footwear. The new two-week exemption only applies to purchases of garments. Additionally, this latest exemption is limited to purchases with a cost of less than $100 per item, whereas the previous exemption had a cost limitation of $500. Although a suit could sell for $200, it could be broken down into $100 for the jacket and $100 for the pants, thus enabling the buyer to meet the $100 requirement. This will be the last exemption of this kind this year. The exemption applies to most clothing, assuming it is to be worn by human beings. Fabric, yarn, buttons, zippers, etc., are also covered, provided that these notions are actually part of the clothing itself. Although jewelry, watches, hats, etc., are worn on the body, they will remain taxable as under the previous exemption rules.

16. *What is this exemption compared to?*

A. North Carolina's taxes

B. Sales exemptions'

C. A previous exemption

D. Longer exemptions

17. *How many weeks have been exempt this year?*

A. Two

B. Four

C. Six

D. Eight

18. *What is the difference in cost limitation since the beginning of the year?*

A. $100 B. $200 C. $400 D. $500

19. *What could be bought under exemption at the beginning of the year but no longer?*

A. Jewelry B. Watches

C. Hats D. Shoes

20. *Which garment items would NOT be covered by the exemption?*

A. Yarn to repair a shawl

B. Buttons for a winter coat

C. A head scarf

D. Dress- making fabric

III. Read the following article and decide if the writer Agrees (A) or Disagrees (D) with them for question 21-25. Circle the letter A or D to answer. (1 pt each)

More organizations are finding
that employees at all levels can be
a source of innovative and profitable ideas.

Participatory management, management by objectives, management by teams, quality circles- whatever you want to call it – is changing the traditional ways of management.

In brief, the philosophy is that you set free the natural creativity of people at all levels of the organization by encouraging them to set corporate goals, giving them what they needs, and then leaving them alone to do the job.

The fuel that makes all this work is team spirit. Teams are formed vertically and horizontally so that al parts of the organization participate in sharing information and planning improvements.

Traditional authoritarian management disappears. In its place are decentralization and authority and responsibility placed at the lowest possible level.

For the organization, the results will be new ideas for products and services, better and more effective methods of working, and greater productivity at less cost.

For the employees, the benefits are greater self-fulfillment, a chance to progress, and a happier and smoother- running workplace.

Statements	Writer's opinion	
21. Participatory management can be named in different ways.	*A*	*D*
22. People are naturally creative if you give them a chance.	*A*	*D*
23. Managers should tell workers what to do and how to do it.	*A*	*D*
24. People working at all levels of an organization should meet regularly to exchange information and plan improvements.	*A*	*D*
25. Companies need a centralized management to make decisions.	*A*	*D*

IV. Close Test: Fill each numbered blank in the following paragraph with ONE word. (1pt each)

Have you ever had to organize a conference? It is not an easy thing to do, (26) _____ there is so much to think about. Before you can decide where to hold the conference, you (27) _____ to ask a number of important questions. (28) _____ is the purpose of the conference? How (29) _____ people will attend? Where (30) _____ the people coming from? Do you need presentation facilities such (31) _____ videocassette players, televisions, computers, etc.? When you (32) _____ these questions, you can decide the kind of conference centre which is best for you. There are two choices. Purpose-built conference centres will provide everything you need, although (33) _____ may be other conferences going on at (34) _____ same time. (35) _____ the other hand, hotels are usually very comfortable, but may not have all the necessary equipment.

26. .....
27.....
28. .....
29.....
30. .....
31. .....
32.....
33. .....
34. .....
35. .....

PART II – WRITING

I. Complete the second sentence in such a way that it means exactly the same as the sentence printed above it. (1.5 each)

36. "I am sorry I have to leave so early," Nhi said.

Nhi apologised .....

37. I'd like to express my thanks for everything you have done for me.

I would like to send .....

38. The day was so cold that we stayed indoors.

It was .....

39. Eventually Mai managed to make the interviewer accept her request.

Eventually Mai succeeded .....

40. Mr. Nam planned to change his job to the Ministry of Planning and Investment, but failed.

Mr. Nam's plan .....

41. Don't you regret not working for this Ministry before?.

Don't you wish .....

42. The last time I was him was when I came to the Ministry of Finance.

I haven't .....

43. Why didn't they tell me about the changes of the registration earlier?.

I should .....

44. My advice to you is to write a letter to refuse that private company's job offer.

If I .....

45. I am sure that this job offer made her feel wonderful.

This job offer must .....

II. Sentence Building: Make complete sentences from the sets of given words. (1.5pt each)

46. Our interview/ be/ scheduled/ Friday evening/ but/ it/ changed/ Wednesday.

.....

47. Minutes/ agendas/ board meetings/ provided/ you/ tomorrow//.

.....

48. You need/ bring/ all materials/ meetings/ in case/ they/ not/ provided//.

.....

49. new venture/ capitalized and/ trade/ industrial electronics/ next month.

.....

50. According/ economic analyst,/ foreign companies/ benefit/ the new electronic company//.

.....

51. major/ regional homebuilder/ look for/ marketing professional/ energetic//.

.....

52. That/ be/ visible position/ report/ directly/ president//.

.....

53. Ten candidates/ be/ chosen/ these/ job position/ next year.

.....

54. new/ Vietnamese factory/ expected/ increase sales/ up to $2 million dollars/ first year//.

.....

55. Where/ most/ factory's production/ resources/ come/ from?.

.....

PART III/ Translation: (1pt each)

A. English – Vietnamese Translation.

56. It is clear that the International Monetary Fund (IMF) brings benefits for the economies of Third World countries.

.....

.....

57. The warming of the Pacific Ocean creates weather patterns that affect badly the world.

.....

.....

58. Twenty-five percent of the interviewed people bought their house because they wanted to have a property for their children in the future.

.....

.....

B. Vietnamese – English Translation

59. Theo kết quả của cuộc khảo sát của công ty bất động sản ABC thì nguyên nhân lớn nhất mọi người mua nhà vì muốn có một nơi được gọi là của riêng mình.

.....

.....

60. Có lẽ điều giá trị nhất trong cô ấy là cô ấy có thể xoay xở được thời gian cho gia đình của mình.

.....

.....

---------- THE END----------

ĐỀ CHẴN

BỘ TÀI CHÍNH
HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN&
KTV HÀNH NGHỀ NĂM 2011

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

19/9

BÀI THI MÔN: ANH VĂN TRÌNH ĐỘ C

Số phách

PART I. READING COMPREHENSION

Section 1: Fill in the blank in each sentence. Use the words/phrases given. Each word/phrase should be used only *once*.

Apply	persuasive	despite	surveys	buying
For	quantity	although	quit	report
Communicate	to buy	against	quality	persuade
Collapse	postponed	decide	decisions	how much
Communication	have applied	postpone	how many	invoice

1. The director said that most of the merchandise displayed at the conference had high .....
2. Before we come to final ....., we'd like to review the survey results.
3. He will change his mind when he sees .....money it will save the firm.
4. The next schedule price increase has been .....until the beginning of next month.
5. If I had known about the job opening, I would .....
6. The .....of the Merchant Bank last week is having a domino effect on other banks.
7. It has been said that Marcus de Medici was the most .....salesman this company has ever seen.
8. .....difficulties may adversely affect people's ability to network effectively.
9. If they offered a more reasonable price, we'd consider .....their equipment.
10. He's going to take the new job .....his salary is going to be much lower
11. The dollar gained .....other currencies last week.
12. I'd never expect her to ..... her job like that and leave without a word.

13. The outstanding balance on this .....must be paid in fully by Dec. 23rd.
14.....show that consumer confidence is at all-time low.
15. If you finish the .....faster, we can go to dinner early.

Section 2: Read the two texts. Each is followed by 5 questions. Answer them using the information provided in the text.

Text 1

Holst & Co., a member of the Norwest Holst Group, has introduced flexible working hours for all its staff at its head office. It claims to be the first UK construction company to do this. The three-month trial period is being conducted with the approval of the majority of the staff which includes the design and drawing offices. All 150 employees must be at their job during the 'core time' from 10 a.m. to 4 p.m. They may choose arrival and departure time from 8 a.m. to 10 a.m. and 4 p.m. to 6 p.m. 150 hours have to be put in over each four-week period. Hengster Flexitime recording equipment is being used for the trial. The managing director of Holst commented, "This is an exercise on responsibility. We regard our staff as very responsible people and it is only on this basis that the flexible working system can succeed." He emphasized that if after the trial, a majority off staff was not satisfied, it would not be continued. On the other hand, if it proved successful, the company would consider extending Flexitime to its other offices throughout the country.

1. In which offices is the trial flexible working system applied first?

.....
.....

2. How long does the trial period last?

.....
.....

3. At what time range do all staff have to be at work?

.....
.....

4. What equipment is used to record the staff's working time?

.....
.....

5. On what condition can the system be extended to other offices of the company?

.....
.....

Text 2

Crash! Dot.com

Boo.com was a United Kingdom Internet company founded by Ernst Malmsten. Boo.com was one of Europe's biggest dot.com disasters, and looking back, it is not hard to see why it all went so wrong. In May 1999, the company attracted about $120 million from investors and seemed to be one of the brightest stars of the 'new

economy'. The founders spent $25 million on advertising; which meant that they ran out of funds very quickly. They took on hundreds of employees, leaving the company with a huge wage bill every month. They had no competent financial director and wasted million more on jetting around the world, staying at expensive hotels and giving large parties. The boo.com website was widely criticized as poorly designed for its target customers. The website itself was too heavy and this made it much too slow. They sold very few clothes because their prices were too much high. In May 2000, with a weekly turnover of $500,000 and weekly expenses of $1,500,000, and no more money in the bank, it was clear that the game was up and the company went broke. It has become a famous story of poor management over the years.

1. How much fund could the company raise from its investors in 1999?

.....

.....

2. What made Boo.com run out of funds too quickly?

.....

.....

3. What was the problem with Boo.com website?

.....

.....

4. Why were its sales of clothes so poor?

.....

.....

5. When did the company go bankrupt?

.....

.....

Section 3: Fill in each of the blanks in the following text with *one* suitable word.

Tomorrow morning, I am going to (1).....to New York on a business trip. Although this will be my third trip to this city, I still feel as eager as the first and the (2)..... time I went there.

The last time I went to New York, about a month (3)....., I was really impressed by the exciting life there. Everybody seemed to rush. Many people walked hurriedly and the whole street was crowded (4).....cars. Although I mainly came to New York to (5).....an official meeting, I had a good time discovering that fascinating city. I was (6).....to visit my grandmother and to make a lot of friends as well.

My trip to New York this time is much longer and I (7).....have more time for myself. I will finish my work in three weeks and after that I will stay for one more (8)..... I am going to spend two days walking about the busy streets and five days at my grandmother's house. I am really (9)..... about this (10).....

PART II: WRITING

Section 1: Make complete sentences from the words given. You may need to add more words as necessary but do not change the order of the words.

Example: She / run / fast / that / nobody / catch up / her.
→ She runs so fast that nobody can catch up with her.

1. They / promise / deliver / goods / three days / after / payment.
.....
2. Although / bus / much cheaper / taxi / it / not / as comfortable.
.....
3. We / specialize / produce / equipment / telecommunications.
.....
4. He / would rather / do / interesting job / take / high-paid one.
.....
5. Do / same thing / everyday / so terrible / me.
.....
6. I / be grateful / if / you / send / another copy / sales report.
.....
7. Can / you / help / order / books / from / US?
.....
8. I / never see / more helpful person / mother.
.....
9. When / Christmas / come / nearer / children / often / more excited.
.....
10. She / wish / have time / see him off / airport / yesterday.
.....

Section 2: Rewrite the sentences in a way that does not change the meaning of the original ones.

Example: I took a sweater but it wasn't necessary
→ I needn't have taken a sweater.

1. If you don't know how to spell the word, why don't you check in the dictionary?
You had .....
2. I haven't seen her for ages
The last time .....
3. We couldn't hire a professional agency because of our small budget.
The small budget prevented .....
4. They believe the students were educated in Canada.
The students .....
5. She has probably found a new job already.
She might .....
6. This paper doesn't need to be finished this afternoon

It is .....

7. "Why don't you take a holiday?", said Peter
   Peter advised .....
8. They are still playing tennis after three hours
   They have .....
9. Jane allows her children to stay up to midnight on Saturday evenings
   Jane lets .....
10. Can I accompany you to the party?
    Do you mind .....

Section 3: Translate the sentences from Vietnamese into English (sentences 1 – 2) and from English into Vietnamese (sentences 3 – 5).

1. Một nhân viên kế toán phải luôn chú ý đến từng chi tiết để tránh mắc lỗi.
   .....
   .....
2. Chính phủ nên cắt giảm chi tiêu và rà soát lại các dự án đầu tư công để giảm thâm hụt ngân sách.
   .....
   .....
3. Mr. Baldwin needs the marketing report delivered to his client's office immediately. Can you send it now?
   .....
   .....
4. I'm writing an internal company report on project management and I was wondering if you would have time to talk with me for a while?
   .....
   .....
5. Martin, I need your help. Can you go to the conference in Los Angeles next month in my place? I can't go there because I have to help open the Madison office.
   .....
   .....

Đề lẻ

BỘ TÀI CHÍNH
HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN&
KTV HÀNH NGHỀ NĂM 2011

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BÀI THI MÔN: ANH VĂN TRÌNH ĐỘ C

Số phách

I. READING COMPREHENSION

Section 1: Fill in the blank in each sentence. Use the words/phrases given. Each word/phrase should be used only *once*.

Who	reservation	competition	reached	decrease
Nearly	for	whom	inefficient	competitors
Information	completing	increase	earns	negotiations
With	because	traffic	different	cars
Although	completed	efficient	same	reach

1. The director announced a number of measures to .....sales.
2. I'd like to make a .....for one double and one twin room for the week of June 1st for six nights.
3. There was a lot of debate at the annual meeting because the managers seemed to have .....attitudes toward the new policies.
4. Trying to do three things at one is very ..... use of time because none will be done well.
5. Please visit our website for more .....and references to other investment news.
6. Company profit .....$6 billion in September, the highest of the decade
7. We have two staff .....can create new marketing strategies.
8. The latest figures show that our .....are starting to overtake us.
9. Though he .....twice as much money as I do, he always says he runs short of money.
10. There was so much .....on the high way that we couldn't even go half the speed limit.
11. An evaluation of the government's small business program will be ..... within the next 30 days.

12. We should change our line of business ..... the number of competitors is increasing rapidly.
13. Officials reported that .....were not going well because the two sides were still arguing over wages and overtime.
14. The managers are very disappointed .....our work this quarter, so they say they will have to make some changes.
15. Unfortunately, the president disagreed with .....everything his secretary said.

Section 2: Read the two texts. Each is followed by 5 questions. Answer them using the information provided in the text.

Text 1

On the Internet since 1994, the Swedish newspaper Aftonbladet claims to have been Europe's first major internet newspaper. What's more, in an area characterized by financial losses, it has made a profit for the last four years. But this year, things may be different. Despite huge viewing figures, Aftonbladet's internet operations will make a loss as advertising income, which accounts for 85% of its revenue, slows sharply.

Now, along with other newspaper sites, Aftonbladet is looking at how to charge for its services without losing readers who have come to regard free access as a right. "The present business model is not just efficient, especially when advertising is falling," explains Kalle Jungkvist, editor-in-chief of Aftonbladet New Media. Sweden is among the most advanced internet markets in the world with internet penetration rates of about 58%. This is the highest in the EU, according to Net Figures, the UK statistics group.

Yet, high numbers of viewers have not been enough for advertisers who are doubtful about online marketing – dot.com adverts have almost disappeared. Charging provides a much-needed source of revenue. But how to persuade people to pay for something that until now has been free?

1. What is Aftonbladet?

.....

.....

2. Why is Aftonbladet making a loss this year?

.....

.....

3. What is Aftonbladet doing to make up for the loss?

.....

.....

4. Do users have to pay access charges at the moment?

.....

.....

5. What difficulty may the company face when it wants to charge for its services?

.....
.....

Text 2

Advertisers have to be very careful about the way they position their products. In 1977, cigarette makers in the US were forced to stop advertisements featuring a cartoon camel. The government said that the company had positioned the cigarette to appeal to children, which was against the law.

The French have a marketing strategy that sums up positioning: *Cherchez le creneau* (Look for the hole). To find a hole, you have to be able to think in reverse. If everyone is going east, see if you can find the hole by going west. One of the best examples of this kind of thinking was the positioning of the Volkswagen Beetle. For years, American car makers made longer, lower cars. Then came the Volkswagen Beetle. It was short, fat and ugly. Normally, advertisers would have tried to minimize its weaknesses and maximize its strengths. But Volkswagen's advertising agency decided that its 'hole' was size. It created ads that simply said, 'Think small'. With two simple words, this headline did two things at once. It stated Volkswagen's position and challenged the idea that bigger was better. There were other small cars on the market before Volkswagen. However, Volkswagen was the first car that said, 'I'm better because I'm small.'

1. Why were the cigarette makers in the US forced to stop their advertisements?

.....
.....

2. What must you do to have a 'hole' in your marketing strategy?

.....
.....

3. What do advertisers normally try to do with their advertisements?

.....
.....

4. How was Volkswagen Beetle different from other American cars at that time?

.....
.....

5. What was the slogan of Volkswagen's advertisement?

.....
.....

Section 3: Fill in each of the blanks in the following text with *one* suitable word.

All members of staff in A&C Exports attended the computer demonstration (1).....3rd December. Mr. Brown – a senior technician from Computech demonstrated the main function of the hardware and software of the (2)..... He also (3)..... basic instructions for operating the word processor.

In the first six weeks of operation, the new computer has (4).....excellently. We (5)..... now deal with standard letters and routine letters much (6).....quickly than before. We have used the computer for other routine office work (7)..... it provides information much faster than our filing system. Some members of staff, however, have learnt about the equipment less easily than (8)..... Staff members with some experience have helped others.

Mr. Brown has returned on two occasions to (9)..... further help and advice. The computer will (10).....time and money, so it is a valuable investment for the future.

PART II: WRITING

Section 1: Make complete sentences from the words given. You may need to add more words as necessary but do not change the order of the words.

Example: She / run / fast / that / nobody / catch up / her.
→ She runs so fast that nobody can catch up with her.

1. Women / now / have / greater freedom / decide / marriage.

.....

2. Remember / turn off / lights / before / leave / office.

.....

3. She / work / secretary / this company / nearly one year.

.....

4. I / look forward / see you / again / next week.

.....

5. Father / regret / not have / time / go / my graduation party.

.....

6. It / not worth / try / repair / second-hand car.

.....

7. He / refuse / job offer / because / it / involve / work shift.

.....

8. I / cannot / attend / meeting / yesterday / because / I / be sick.

.....

9. My sister / suggest / I / apply / job / advertising agency.

.....

10. Managing director / want / know / when / new product / be launched.

.....

Section 2: Rewrite the sentences in a way that does not change the meaning of the original ones.

Example: I took a sweater but it wasn't necessary
→ I needn't have taken a sweater.

1. "Could you type these letters immediately?" John asked me.
   John asked me .....
2. They are building a lot of new hotels in our town.
   A lot of.....
3. He turned on the computer because he wanted to print the letter.
   In order .....
4. I always feel stressed when I have to work under pressure.
   Working under pressure .....
5. I hope to see you again in my hometown in the next meeting
   I look .....
6. May I have your name please?
   Could you .....
7. You should take some extra courses to improve your English.
   It is necessary .....
8. The task was so urgent that we had to work on it overnight.
   It was such .....
9. My husband didn't leave the car key, so I couldn't pick him up at the station
   If .....
10. I was wondering if you could spend a few minutes to fill in this questionnaire?
    Would you mind .....

Section 3: Translate the sentences from Vietnamese into English (sentences 1 – 2) and from English into Vietnamese (sentences 3 – 5).

1. Một trong những phẩm chất cần thiết của một kiểm toán viên là trung thực.

.....

.....

2. Theo báo cáo của chính phủ, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 8 tiếp tục tăng nhẹ do sự tăng giá trong nhóm hàng lương thực thực phẩm.

.....

.....

3. The new job offers a high salary and good benefits but requires me to move to Ohio. Should I accept it?

.....

.....

4. Here're the monthly sales figures. I've double – checked them but I would like you to review them before we give them to Mr. Vince.

.....

.....

5. Hello, James. Here's the report you were asking for. Sorry I kept it for so long. I was studying it because all the new ideas are presented there.

.....

.....

(ĐỀ CHẴN) 11/10

2010

ĐỀ THI ANH VĂN - TRÌNH ĐỘ C

PART 1: READING COMPREHENSION

Section 1: Fill in the blank in each sentence. Use the words/phrases given. Each word/phrase should be used only *once*.

indicates	go ahead	fixed costs	means	would have been
paid	would be	variable costs	error	economic
mistakes	compared	imposes	at	increase
should learn	payment	clients	to learn	decrease
competing	economy	competitors	by	comparative

1. .....with the proposal as long as everyone understands its goal.
2. The purchase .....a poor decision if it had been made for investment purposes only.
3. The survey .....that profits are up, business have been good.
4. If you come across an .....in reviewing the proposal, please bring it to my attention.
5. .....with last year, reported earnings in the fourth quarter increased 48% despite repeated rumors to the contrary.
6. The tax to the government must be .....before the deadline; otherwise there is a penalty.
7. .....are the costs that do not change when the firm changes its level of output.
8. .....are the costs that increase when the firm increases its level of output.
9. Our banking .....want flexibility; consequently, we provide ATMs (automated teller machines) for 24 hour use.
10. Hospitals are .....for a decreasing market share; therefore they are attempting to discover the most cost-effective and highest quality care.
11. They plan to reduce spending .....one billion dollars.
12. The .....in layoffs has caused everyone to feel less secure.
13. The Group Chairman proposed that every employee .....2 foreign languages
14. Debtors are expected to remain under heavy .....pressure.
15. If the government .....an import fee, prices will increase.

Section 2: Read the two texts. Each is followed by 5 questions. Answer them using the information provided in the text.

Text 1

JAPAN INCREASES TRADE AND INVESTMENT IN ASIA

Japan has been the most powerful country in Asia, but it had little trade with the region until now. Now, Japan is doing more trade with Asia than with the rest of the world.

In 1985, the US was Japan's main customer. Japan exported a third more to the US than to Asia. Now, Asia buys 30% more than the US and three times as much as Europe.

Japanese imports from Asia increased by 150% between 1985 and 1995. Now, Japan's imports amount to $60 billion from Asia in 1993, compared to $50 billion from the US and $24 billion from Europe.

In 1994, Japan invested $7.7 million in Asia. During the next few years, 75% of Japan's direct investment will be there. Japanese investment in the region is now $64 billion, as against US investment of $26 billion, or German investment of $7 billion.

Thailand expects new Japanese investment to reach $8 billion by this year. Already, Japan controls 90% of Thailand's auto market. Labor costs in Japan are high, so Japanese companies are setting up in countries where workers get paid much less; an increasing number of Japan's employees now live outside Japan.

1. Where was Japan's biggest export market in 1985?

.....

2. Of the regions mentioned in the text, which exports least to Japan?

.....

3. Where will Japan make most of its investments in the near future?

.....

4. Why is Japan setting up companies in countries like Thailand and Malaysia?

.....

5. How much did the US export to Japan in 1993?

.....

Text 2

Since 1945 there has been an important change in cities in America and Canada – the growth of shopping centers, or shopping malls. Before World War II, cities had department stores, other smaller stores and offices. These were in the centre of the city, called downtown. Around downtown, there were residential areas with houses and apartments. After World War II, as cities grew larger, it became more difficult to drive downtown to go shopping. Store owners decided they could do more business if they left downtown and moved closer to the new residential areas. As a result, today we find many shopping centres in residential areas. Downtown in most cities is not as important for shopping as it was before 1945. A large shopping mall usually has about 100 stores and a large parking lot for cars. It is near a residential area, and parking is free. Most malls have two or more department stores that sell everything you can imagine – clothes, sports equipment, furniture and other things for the homes.

1. When did shopping malls begin to develop?

.....

2. Where were department stores often located before World War II?

.....

3. How could stores earn more money, after World War II?

.....

4. Is downtown today as important for shopping as it was before World War II?

.....

5. What can you buy in a shopping mall?

.....

Section 3: Fill in each of the blanks in the following text with *one* suitable word.

For years, Vietnam had a classical Marxist economic system characterized by central planning and control. Then (1).....1986, the policy of opening up the country to market forces and foreign investment (2).....introduced. Ten years (3)....., the effects can be seen everywhere. Take the city of Hanoi for example. Five years ago, you could wander around on foot without (4).....about traffic. The (5)..... itself was peaceful and elegant, with lovely tree-lined avenues and many buildings of great architectual interest. The scene today is very (6)..... Traffic has (7).....a serious problem: Vietnam has 330,000 cars and over four million motorbikes, four (8)..... the number there were in 1990. Small hotels and office buildings (9).....springing up all over the city, and commercial rents in Hanoi are now (10).....high as in Paris and 70% higher than in Sydney.

PART II: WRITING

Section 1: Make complete sentences from the words given. You may need to add more words as necessary but do not change the order of the words.

Example: She / run / fast / that / nobody / catch up / her.

→ She runs so fast that nobody can catch up with her.

1. He / apologize / wife / not remember / birthday.

.....

2. This / first time / I / eat / this kind / food.

.....

3. I / promise / send / you / money / as soon as / receive / books.

.....

4. Will / it / take / long time / get delivery?

.....

5. Handicapped people / find / hard / go shopping / supermarkets.

.....

6. Mary / accuse / brother / damage / bicycle.

.....

7. You / like / me / show / how / place an order / online?

.....

8. Although / not speak / Dutch / Tom / decide / settle / Amsterdam.

.....

9. You / mind / finish / reports / by this Friday?

.....

10. You / better / not interrupt / when / people / speak

.....

Section 2: Rewrite the sentences in a way that does not change the meaning of the original ones.

Example: I took a sweater but it wasn't necessary

→ I needn't have taken a sweater.

(33)

1. We couldn't finish our project as scheduled because of his laziness.
   His laziness prevented .....
2. "John, please don't tell anyone my new address," said Mary
   Mary asked .....
3. They never made us do anything we didn't want to do
   We .....
4. What a pity you failed your driving test!
   I wish .....
5. I'm always nervous when I travel by air
   Travelling by air .....
6. "You should take more exercise if you want to lose weight," said my doctor
   The doctor advised .....
7. Because of my car-sickness, I don't like travelling by car.
   Because I .....
8. I did an English intensive course because I wanted to get promotion.
   So as .....
9. My boyfriend got me this job. His father is the manager.
   My boyfriend whose .....
10. Going by bus is always cheaper but less comfortable than going by taxi.
    Going by taxi .....

Section 3: Translate the sentences from Vietnamese into English (sentences 1 – 2) and from English into Vietnamese (sentences 3 – 5).

1. Ngày càng nhiều nhà máy được xây dựng ở các vùng nông thôn, tạo ra nhiều cơ hội việc làm cho người dân địa phương.

.....

.....

2. Cô ấy sẵn sàng làm thêm giờ, làm việc vào cuối tuần và các ngày lễ để kiếm thêm tiền chi trả cho việc học hành của các con.

.....

.....

3. Companies or organizations who want to find out what the public think about their products and services can do market research.

.....

.....

4. WTO was established in 1995. It is a Geneve-based organization that aims to ensure that global trade can flow freely among countries.

.....

.....

5. One of the biggest difficulties most new businesses face is raising capital. Unless you've already got money, you'll have to persuade people to part with you.

.....

.....

(ĐỀ LẺ) (V/10)

BỘ TÀI CHÍNH
2010

BÀI THI MÔN: ANH VĂN (C)
Thời gian làm bài: 90 phút

Số báo danh

Họ và tên thí sinh: ..... Ngày sinh: .....
Họ tên, chữ ký của cán bộ coi thi Nơi sinh: .....
Thứ nhất Thứ hai Phòng thi số: .....

Số phách

Điểm bài thi		BÀI THI MÔN: ANH VĂN (C)-*Thời gian làm bài: 90 phút*		Số phách
Bằng số	Bằng chữ	CB chấm thi 1	CB chấm thi 2	Tổng số: .....tờ

Score

Part 1

I, ...pts

II, ...pts

III, ...pts

Part 2

I, ...pts

II, ...pts

III, ...pts

Total:.....pts

Part I: Reading comprehensive

I. Put the following words or phrases into the correct sentence, one for each blank, so there are some redundancies

decade	acquaintance	companion	blank	era
gossip	compatriot	digits	Roman	make ends meet
good	consume	scores	hat-trick	trouble-maker
cardinal	century	turn of the century	gross	early bird
round				

1 . In Britain people _____ four million tons of potatoes every year
2. She comes from the same country as me. She's a _____.
3. I'd rather not make the journey alone. I need a traveling-_____.
4. I don't really know him very well. He's just an _____.
5. When I look at the exam-paper, I couldn't remember a thing. My mind was a complete_____.
6. He's a very good footballer. He scored a _____ in the last game and nearly got a fourth goal.
7. It was after midnight but there were still_____ of people in the streets.
8. Each packet contains_____of paper-clips.
9. I, II, III, IV, etc., are known as _____ numerals.
10. It was a bargain. I paid $10 but it was worth a _____ fifteen.
11. OK. I'll lend you $95 you need. Well, let's make it a _____ number: Here's $100.
12. He loves to discuss and pass on news or rumors about people's private lives. He's a _____.
13. She's always the first to arrive at a party. If the party's due to start at seven. She's there on the dot, or earlier. She is a(an)_____.
14. In British history the period 1837 to 1901 is known as the Victorian _____.
15. She's always causing difficulties for other people by interfering in their lives. She's_____.

Passage 1

The decade of prosperity that the stock market crash of 1929 ended had been dazzling. In 1929, the First World War was over and the nation had turned is attention to making money. It succeeded beyond its wildest dreams. With a friendly Republican government in Washington fully committed to business growth, United State industry mushroomed. Mechanization, electrification, and the spread of assembly – line techniques led to a manufacturing output increase of 64 percent between 1919 and 1929. Wages and the real earnings rose, but profits rose far higher.

1. What happened to stock market in 1929?

.....

2. How was the decade of prosperity?

.....

3. What attracted the nation's attention in business after the World War I?

.....

4. What was the output increase?

.....

5. What happened to the profit?

.....

Passage 2

In order to request telephone service in the United States, either call or visit your local telephone store. A sales representative will be glad to show you samples of the designs and colors available. Simply choose the design and color that you prefer, and leave your name, and address and employer's name with the sales representative. A fifty-dollar security deposit must be paid prior to telephone installation, and may be paid by cheque, cash, MasterCard or Visa. On the date that your telephone is to be installed, a responsible person such as an apartment manager, must be at home to unlock the door for the serviceman.

1. Where can you go to ask for telephone service in the US?

.....

2. What do they do for you there?

.....

3. What do you have to do there?

.....

4. How much do you have to pay in advance?

.....

5. How do you pay for the service?

.....

III. Read the following passage carefully and fill in each blank with a suitable word. Use only one word for each blank.

When he was 8, my brother's main ambition in life was to (1) ..... to university. He was very hard-working and (2) ..... well at school. He (3) ..... three 'A' levels at the age of 18, and fortunately he (4) ..... them all. In fact, he got such high marks that he managed to (5)..... a place at a very good university, where he decided to (6)..... biology. The course (7) ..... three years, and at the end he (8) ..... a very good degree. As a result, he got the chance to go on to postgraduate studies, and he is now (9) ..... research in Bristol University. Last month he was asked to (10)..... a lecture to a group of young doctors.

(36)

Part II: Writing

I. Make all the changes and additions necessary to produce complete sentences from the following sets of words and phrases.

Example: I decide/stop and/lunch for I was/feel/hungry
I decided to stop and have lunch for I was feeling hungry.

1. Managing director/change/mind/and back out of/project
.....
2. It/take/me/half an hour/figure out/answer/question
.....
3. High time/you/get rid of/all old clothes
.....
4. I not know/Van Anh/go in for/badminton/too
.....
5. We/sorry/inform/you/your service/no longer/needed
.....
6. Employer/regret/have to/dismiss/several/his staff
.....
7. Her writing/better/her reading/other way round?
.....
8. Government/try/wipe out/ drug trafficking
.....
9. Gone/days/when/you/buy/three-course meal/under $10.
.....
10. Firms/not interested/employ people/over forty/let alone/over fifty.
.....

II. Finish each of the following sentences in such a way that it means exactly the same as the sentence printed before it.

Example: Mike doesn't play tennis as well as Julia.
Julia plays *tennis better than Mike.*

1. Unless he phones immediately, he won't get any information.
If.....
2. How long is it since they bought the house?
When.....
3. He couldn't repair the broken vase.
The.....
4. The garden still needs digging.
The garden hasn't.....
5. Have you got a cheaper carpet than this?
Is this.....
6. I can't get my feet into these shoes.
These shoes.....
7. I am very pleased that we shall meet again soon.
I am looking.....
8. "Keep away from this area" said the security guard, "when we approach the fence."
The security guard told.....

9. I've never met such a famous person before.
It's.....
10. This pudding can be cooked in its tin.
You.....

III. Translation tests

Translate the following sentences into Vietnamese:

1. While there were great areas of the world still unknown, mountains unclimbed and rivers unexplored, there was still a great deal for an adventurous spirit to do.

.....

.....

2. Recently the World Health Organization announced that the disease of smallpox had almost been wiped out in most parts of the world, thanks to widespread vaccination.

.....

.....

3. My mother must have fallen off her bicycle pretty often, for I remember seeing, several times, the most appalling cuts and bruises on her legs.

.....

.....

Translate the following sentences into English

1. Tôi rất lấy làm tiếc vì những trở ngại mà quý ông đã phải gánh chịu trong khi nỗ lực tìm mua những sản phẩm của chúng tôi.

.....

.....

2. Chúng tôi trân trọng việc đặt mua hàng của quý ông và hy vọng sẽ cung cấp cho quý ông dịch vụ hiệu quả trong những năm tới.

.....

.....

BỘ TÀI CHÍNH
HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN
& KTV HÀNH NGHỀ NĂM 2009

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÀI THI MÔN NGOẠI NGỮ (ANH VĂN) TRÌNH ĐỘ C

Phần Đọc -Viết - Trình độ C
Thời gian: 90 phút

Họ và tên thí sinh: ..... Số báo danh : .....

Ngày sinh : ..... Phòng thi : .....

Địa điểm thi: .....Ngày thi : .....

Họ tên và Chữ ký Giám thị 1 **Họ tên và chữ ký Giám thị 2**

Số phách

2009

ĐỀ THI TIẾNG ANH TRÌNH ĐỘ C (90 PHÚT) (ĐỀ CHẴN)

Họ và tên thí sinh: ..... Số báo danh .....

Ngày sinh: ..... Ngày thi .....

Chữ ký giám thị 1 Chữ ký giám thị 2 Số phách

ĐIỂM BẰNG SỐ	ĐIỂM BẰNG CHỮ	SỐ PHÁCH

PAPER ONE: READING COMPREHENSION (40 minutes)

Section A. Questions 1 – 15

Fill in each blank with a suitable word or phrase from the box. Follow the example (0)

formed	through	neither	getting	for
the telephone	had	debate	untrained	applied
knock down	enough	ability	postpone	how
so	due to	possibility	either	too
did	requested	melted	the line	teach

0. The station is ——far for me to walk.	0	....too .....
1. I arrived early .....to have some coffee before the class started.	1	.....
2. She heated the chocolate until it ....., then poured it over the cake.	2	.....
3. Please show me ..... this machine works.	3	.....
4. He drives so quickly that I am afraid that one day he will ..... someone crossing the street.	4	.....
5. They are going to leave..... Manchester in an hour.	5	.....
6. Hello! Is that 21035? Please put me ..... to the manager.	6	.....
7. I didn't go to the cinema yesterday; and didn't write the composition	7	.....
8. Although he was completely ..... as a furniture-maker, he produced the most beautiful chairs.	8	.....
9. It is ..... too hot nor too cold at this time of the year.	9	.....
10. I have never .....any experience of living in the country.	10	.....

11. Frank went to the prison last year..... did Bob.	11	.....
12. Because it rained very heavily all day they had to..... the garden party until the following Saturday.	12	.....
13. I can't understand the person on the other end of	13	.....
14. The child was told to.....for being rude to his uncle.	14	.....
15. I am thinking of a /an..... of studying abroad.	15	.....

Section B Questions 16-25

Look at the statements below about a hotel. Read the text on the opposite page to decide if each sentence is correct or incorrect. If it is correct, mark A on your answer sheet, if it is not correct, mark B on your answer sheet,

		A	*B*
16	I will probably be able to park my car under cover.	☐	☐
17	I can check in late in the evening.	☐	☐
18	All single rooms have their own bathroom.	☐	☐
19	I can have something to eat if I arrive after 23.00 hours.	☐	☐
20	I need to bring my own hair-dryer.	☐	☐
21	I can have a full breakfast in my room.	☐	☐
22	I can have breakfast before 07.00 hours.	☐	☐
23	I must reserve a table if I want dinner.	☐	☐
24	I have to pay to use the swimming pool.	☐	☐
25	I can take my dog to my room.	☐	☐

Hotel Alpha

Hotel Alpha is situated close to the motorway and within 2 kilometers of Newton city centre. The hotel has 220 car parking spaces as well as 15 lock-up garages. Overnight charges are available on request.

There is a 24-hour reception service which means you can check in whenever you want. Fax and photocopying services are available on request at Reception.

We offer both single and double rooms. All our rooms are comfortably furnished; most

Breakfast is served from 06.30 to 10.00. Help yourself to as much as you like from our breakfast buffet. A light continental breakfast can be served in your room but this must be ordered the night before.

The Alpha restaurant is open for lunch from midday until 14.00 hours. Choose from a range of hot and cold dishes as well as the daily Chef's Special. Dinner is served from 19.00 – 21.00 and as we are always busy it is a good idea to book

.s have either a shower or a bath and all ,uble rooms have their own bathrooms.

A,, rooms have a phone and mini-bar and guests are welcome to watch TV in the lounge. Room service is available after 21.00 until midnight; drinks and sandwiches may be ordered by dialing 91. If you wish to order a newspaper please inform Reception the night before.

Each room has a radio/ alarm clock but you can order a wake-up call from Reception for a small extra charge.

There is a hair-dryer in each room but if you wish to use an iron please contact the housekeeper on each floor who will be pleased to help you. Small toilet items such as toothpaste may be bought from the housekeeper.

a table if you want to be sure of place. The restaurant is not open to no-residents although guests are welcome to entertain personal visitors.

Hotel Alpha has the following sports facilities: indoor swimming pool, multi-gym, table tennis and snooker rooms. Guests who wish to use these facilities, which are free of charge, are asked to make arrangements through Reception. There is an early morning swimming session between 7.00 and 9.00 after which the pool is closed until midday.

Guests are not allowed to bring pets into the hotel but for a small fee we can arrange for animals to be looked after nearby. Please let us know in advance if you wish to bring an animal with you.

Section C Questions 26-30

Read the text and answer the questions that follow. Write A, B, C or D for questions 26-30 and the right word/words for questions 26- 30. Write your answer on the answer sheet.

THE "WISH BOOK"

At the turn of the century, American people often did their shopping from catalogs. A catalog was a book which described in detail the merchandise a shopper could purchase from a certain company. A person could look through a catalog and find every thing from men's overalls to coffee grinders. When the shopper decided what to buy, the order was sent by mail. The company delivered the merchandise the same way – by mail.

The catalog offered a handy way of shopping at time when most people lived in small towns or on farms. In these days, a shopper might have to travel a long distance by horse and buggy to get to the nearest store. After 1918, however, the automobile had been invented. More people were living in cities. Most people could do their shopping directly in a department store. In many areas, catalog shopping disappeared.

A surprising thing has happened in recent years, however. Catalogs-shopping is popular again. Major companies send out 50 to 60 million catalogs every year. One company has printed its ads in a catalog called the "Wish Book". In it, a person is supposed to find any wished-for item. The "Wish Book" contains some items that would

ɔt have been listed in a catalog fifty years ago. Using the "Wish Book," a shopper can purchase a mink coat, an airplane, or even a suit of armor!

Today, both city people and farm people enjoy shopping from catalogs. Catalogs allow them to see pictured merchandise at home at their convenience. They avoid traffic jams and waiting in line. They also save time. The old fashion catalog has become the modern shopper's helper.

26. Long ago, a person had to travel

A. to get a catalog
B. by horse and buggy
C. to mail orders
D. to find a coffee grinder

27. While it is not directly stated, the article suggests that

A. traveling by horse and buggy was fun
B. people buy a lot of suits of armor
C. shopping by catalog can be a good idea
D. people has never practiced shopping by catalog until now

28. One catalog is called

A. the "Wish Book"
B. the "Phone Book"
C. the "Want Book"
D. the "Yellow Book"

29 On the whole, the article tells about

A. shopping from catalogs
B. strange things people buy
C. people's coats
D. shopping in big city centres

30 Which statements does the article lead you to believe?

A. Catalog shopping will never be popular
B. Airplanes can only be bought from catalogs.
C. People can buy almost anything through the mail
D. People don't like shopping from catalog

PAPER II. WRITING (50 minutes)

Section A: Questions 1-10

Read the passage below and think of ONE word which best fits each space. There is an example at the beginning.

On September 19, 1985, Dr. Francisco Bucio .....(0) getting dressed ..... (1) work. His roommate, Angel Alcantara, was combing ..... (2) hair. Both Francisco and Angel were doctors in Mexico City. They lived and worked ..... (3) together on the fourth floor or General Hospital. Suddenly the hospital began to shake. "Earthquake!" Francisco said. The hospital shook ..... (4) shook. Then the hospital collapsed. Francisco and Angel fell four floors to the ground below. Three floors of the hospital fell ..... (5) top of them. The doctors were trapped under a mountain of steel and concrete.	0..... *was* ..... 1..... 2..... 3..... 4..... 5.....
"Angel!" Francisco called ..... (6) his friends. Angel moaned in pain. Then he was silent, Francisco knew ..... (7) his friend was dead.	6..... .... 7.....
Francisco wanted to cry ..... (8) Angel was dead. But he told himself, "Keep calm." ..... (9) he realized that his right hand was hurt. "Oh no, oh no," Francisco cried. "I can't lose my right hand. My right hand is my future."	8..... 9.....
For the next four days Francisco was trapped ..... (10) under the hospital.	10.....

Section B: Questions 11-20

Make all changes and additions necessary to produce sentences from the following sets of words and phrases.

Example: I/ hope/ you/ reply/ my letter/ before now.

Answer: *I was hoping you should have replied to my letter before now.*

11. Many people/ not like/ shop/ supermarket/ located/ small area.

.....

.....

12. This/ because/ they/ not usually find/ easy/ park/ car.

.....

.....

13. Normally/ small supermarket/ not offer/ customer/ wide range/ choice.

.....

.....

14. Sometimes/ they/ wait/ long queue/ check-outs/ before/ can pay.

.....

.....

15. But/ what's new/ now/ shopping/ you/ would/ not need/ go/ supermarket.

.....

.....

16. The latest/ idea/ home shopping/ make/ it/ possible/ you/ shop/ home.

.....

.....

17. Let's see/ how/ it/ work.

.....

.....

18. You'd need/ electric pen/ supermarket/ you/ want/ shop.

.....

.....

19. You'd go/ your cupboard/ fridge/ and/ run/ pen/ bar codes/ thing/ you/ want/ buy.

.....

.....

20. Then/ you'd/ go/ telephone/ and/ dial/ store number/ delivery.

.....

.....

Section C: Questions 21-25

Finish each of the following sentences in such a way that it means exactly the same as the sentence printed before it.

Example: I expect that he will get there by lunchtime.

Answer: ***I expect him*** to get there by lunchtime.

21. A fire destroyed most of the old city of London in the 1600.

The destruction .....

.....

22. 'Why didn't you report the incident to the police last week?' the officer asked the frightened witness.

The officer wanted to know .....

.....

23. He hasn't been back to his home town for over 20 years now.

It is .....

.....

.. I advise you not to say anything like that again.

You'd .....

.....

25. Although he is intelligent, he doesn't do well at school.

In .....

.....

Section D.

Write an essay of 160-180 words on the importance of advertisements in our society.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

11

Ref. 2009 C1 AcAd/MoF

(DÊ LE)

TEST OF ENGLISH

Level C – Time allowed: 90 minutes

Candidate's full name: ..... ID : .....

Date of birth : .....

Test place: ..... Date : .....

Invigilator 1 (Name & Signature) **Invigilator 2 (Name & Signature)** Code

Mark in numbers	Mark in letters	Code

Test Marker 1 (Name & Signature) **Test Marker 2 (Name & Signature)**

PAPER 1 – READING

Section 1 : Choose the best word or phrase from the box to complete the sentences. Use each word/phrase once. Write your answer in the space on the right.

reminder	worked	receipt	prudential
was working	large old-fashioned	liquidation	received
access	attitude	turnaround	turn
aptitude	shares	securities	value
syndicated loan	watching	would have	had
have watched	old-fashioned large	so profitable	as profitable

	Answer
1. We send a ..... to customers who haven't settled their accounts.	1. .....
2. Auditors are ..... people.	2. .....
3. When he came, I .....on the monthly financial report.	3. .....
4. The delivery was made 3 weeks after ..... of the L/C.	4. .....
5. I've put part of the money into an instant ..... account.	5. .....
6. The bankrupt company went into	6. .....
7. Test are used to measure the applicant's ..... for the job.	7. .....
8. The figure showed a complete.....from profit to loss.	8. .....
9. Several banks joined to provide a ..... for the project.	9. .....
10. 51% of our ..... are owned by foreign investors.	10. .....
11. Once a machine is obsolescent, it loses its..... .	11. .....

12. Investors .....US stock markets nervously over the last few months.	12. .....
13. I have to finish this report by tomorrow. If only I .....more time.	13. .....
14. We have [illegible] that .....cutting machine.	14. .....
15. The new line should be ..... as the old one.	15. .....

Section B: Read the passages and answer the questions that follow (for Passage 1) or choose the best option (for Passage 2).

Passage 1

Workaholism is on the rise in Britain, so an official survey commissioned by the British Government reported this month. The excessive hours put in by some workers are detrimental to their company's productivity, not to mention the social and family life of employees.

The survey, billed the first and largest research on work–life balance in the UK, was based on interviews with 7,500 employees and 2,500 employers from 250 companies around the country. The discoveries are shocking: one in nine employees works more than 60 hours every week and one in eight regularly works both Saturdays and Sundays. The Equal Opportunities minister said that the problem facing industry today was not absenteeism but "presenteeism". She added that the culture of working long hours was being perpetuated at all levels. The result is that stress is increased, people are becoming ill and family life is bearing the brunt of the situation.

1. What was the topic of the passage?

.....

2. How many people were interviewed in the survey?

.....

3. How many employees work more than 60 hours a week?

.....

4. What does "presenteeism" mean?

.....

5. What can be consequences if people work longer hours?

.....

Passage 2

In the relative short span of 25 years there has been an incredible evolution in the size and capabilities of computers. Today, computers smaller than the tip of your fingernail have the same capacity as room-size machines of 20 years ago. The first computers were developed around 1945. They were so large that they required special air-conditioned rooms. About 20 years later, in 1960s, desk-size computers were developed. This represents a gigantic advance. Before the end of the same decade, however, the third generation of computers, which used simple integrated circuits and which were even smaller and faster, had appeared. In 1971 the first microprocessor, less than one square centimeter in size, was developed. Today, electronic engineers predict that even smaller and more sophisticated computers will have been on the market before the end of this decade.

16

1. What can be the best title of this passage?
   a. A gigantic advance
   b. The computer evolution
   c. The new generation of computers
   d. The 25 years of development of computers
2. Desktops were developed in
   a. 1945
   b. 1960
   c. 1960s
   d. 1970s
3. The third generation of computers uses
   a. air-conditioner
   b. desk
   c. integrated circuit
   d. microprocessor
4. The trend is that computers will be
   a. smaller
   b. faster
   c. more sophisticated
   d. all of the above
5. The word "this" in line 5 refers to
   a. the development of desk-sized computers
   b. desk-sized computers
   c. the fast development of technology
   d. the 1960s' evolution

Section C: Fill each gap with ONE suitable word. Write the words in the space on the right.

	Answer
Do you write letters any more? In this age of advanced telephone networks and electronic mails, it seems that fewer and fewer people are taking the time to sit down and write letters to friends and relatives. For hundreds of years, letters were the only way to (1) .....in touch with people who were at distance and letter-writing was seen (2)..... an important skill for all educated (3)..... to master. Gradually, however, the art of letter-writing has decrease to a point (4) ..... the majority of us have to (5) ..... a special effort to perform it. Personal letters, when we write them now, are often (6) ..... more than a stream of unconnected thought. (7) ..... business, an employee who sends out long letters is often (8) ..... as inefficient. You may say that we get used to (9)..... the telephone because its speed is vital in many situations. However, how often have you put the phone down, disatisfied with (10) .....you have managed to say?	1. ..... 2. ..... 3. ..... 4. ..... 5. ..... 6. ..... 7. ..... 8. ..... 9. ..... 10. .....

PAPER II- WRITING

Section 1: Use the word given in capitals at the end of some of the lines to form a word that fits in the gap in the sentences of the following passage.

1. The Tower Hotel has ..... rooms for business travelers. LUXURY
2. It has also got a ..... work area with technical and secretarial services. COMFORT
3. There are ten rooms fully equipped for meetings and ..... PRESENT
4. Five restaurants serve a ..... of international dishes. VARY
5. The hotel is located near a large shopping and ..... area. ENTERTAIN

Section 2: Make complete sentences from the sets of given words.

1. you / too young /visit / such /important customer.

.....

2. I /not/ know/what/ you/really need/ help you.

.....

3. He/do business/Italy/two years/but/ he cannot/ speak/ well.

.....

4. it / unlikely / we /can recover / crisis /within / year.

.....

5. you /can apply / 100 shares / cost / no more / $150.

.....

6. open account /allow/ you / pay / goods /after /you / receive them.

.....

7. our customer /get /reminder/ delayed payment.

.....

8. bank/ charge/ very high/ rate/ interest/ credit loan.

.....

9. accounts department/supply us/ quarterly/ list / all payments.

.....

10. managing director/ prefer/ leave /financial affairs/ chief accountant.

.....

Section 3: Complete the second sentence in such a way that it means exactly the same as the sentence printed above it.

1. People consider this $30-million project a good investment.

   This $30-million project is .....

2. She rechecked the figures so that the auditors wouldn't find any errors.

She rechecked the figures because .....

3. I don't think you have finished the monthly report. Correct?

   You haven't..... ?

4. If you had recorded the transactions everyday, you would never have lost any cents.

   You should .....

5. When we need an auditor, I always think of Richard.

   When we need an auditor, Richard is.....

Section 4: Translate sentences in Vietnamese into English and those in English into Vietnamese.

1. 'Làm on chỉ đường cho tôi tới văn phòng của kế toán trưởng.

.....

2. Tôi muốn biết đến lúc nào anh mới viết xong báo cáo đây.

.....

3. Nếu lợi nhuận của công ty tăng 10% thì chúng ta có thể chi thưởng cho nhân viên cao hơn.

If the company profit grown, we could can .....

4. Anh ta có thói quen đi lại trong lúc thảo luận cùng đồng nghiệp.

.....

5. Kiểm toán ngoài sẽ được các kiểm toán viên độc lập thực hiện.

.....

6. Nearly 15% of everything the company earns goes to the government as tax.

.....

7. All our European customers use the same currency, the euro.

.....

8. Revenue minus the cost of sales and operating expenses is known as profit or net income.

.....

9. He'd rather delay that project than try to get bank loans.

.....

10. We're going to raise more money by selling new shares to our existing shareholders.

.....

10 5

HẾT?

BỘ TÀI CHÍNH
HỘI ĐỒNG THI KTV
VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ
CẤP NHÀ NƯỚC NĂM 2015

ĐỀ THI VIẾT
MÔN THI: TIẾNG ANH
TRÌNH ĐỘ C

(Thời gian làm bài 120')

Số phách

Họ và tên thí sinh: .....

Ngày tháng năm sinh: .....

Số báo danh/ Số thứ tự: .....

Địa điểm thi: ..... Phòng thi: .....

Ngày thi: .....

Giám thị coi thi thứ nhất:	**Giám thị coi thi thứ hai:**
Họ và tên: ..... Chữ ký:	Họ và tên: ..... Chữ ký: .....

Đề chẵn.

BÀI THI ANH VĂN TRÌNH ĐỘ C (120')

Part I. READING

<u>Section 1</u>: Choose the correct word or phrase from the list below to complete each of the following sentences:

private	had been	transactions	their	account	which
how	running	currency	significantly	has been	assess
what	with	practice	goals	access	recommended
			purposes	down	

1. The public is debating the manner in ..... a firm's financial affairs are reported.
2. We now have 21 new standards relating to the profit and loss ....., the balance sheet, and the cash flow statement.
3. The first part of the book deals with the types of statement found in the annual report and ..... interpretation.
4. Some chapters have been rewritten to reflect recent changes in accounting .....
5. Managers need to know about the costs of products and the ..... costs of their departments.
6. Most of the book is relevant to any form of business organization in both the public and the ..... sector.
7. This article is ..... reading on a variety of business and management courses.
8. I am very pleased that this book ..... used for more than 20 years.
9. Companies have to pay their auditors ..... more in fees because of new accounting and corporate governance rules.
10. Manual or computerized bookkeeping systems are used to record all monetary ..... throughout the year.
11. The aim of all accounting information is to provide the particular user ..... relevant and timely data to make decisions.
12. Who are the users of accounting information and ..... decisions do they need to take?
13. Management in companies range from director level ..... to supervisor level.
14. Only management have ..... to more detailed, non-published financial information within a company.

15. Different users of accounting information will require different information and use it for different .....

Section 2: Read the following passages and do the tasks follow:

Passage 1: Read the passage and answer the questions:

The Train'n Wheels program, an Environmental Defense Fund project, has finally arrived in southeast Los Angeles where it is assisting low-income communities with a gas-fueled shuttle service. The shuttle consists of eight vehicles that transport people from home or work to the nearest train stations. The service has several benefits. It allows the citizens more mobility, eases congestion, reduces air pollution, and increases job retention by easing the commute for low-income workers.

According to economic analyst Michael Cameron, many of the low-income residents are not able to get to certain jobs because they cannot afford to own a car. Train'n Wheels gives these people access to jobs that were hitherto out of their reach.

The EDF had two goals in mind when it created the shuttle plan: to pool commuters, thereby reducing pollution and the use of resources, and to provide transportation improvements that would not increase cost to low-income commuters. By determining where most of the shuttle riders would come from, the EDF is, in fact, helping the primary sponsor, the Southeast Community Development Corporation, find the sources that will financially back up this community outreach program.

1. What is the main purpose of this article?

.....

2. What does EDF stand for?

.....

3. How environment friendly are the vehicles used in this program?

.....

4. According to the text, how important is easy transportation to low income workers?

.....

5. What role does the Southeast Community Development Corporation play?

.....

Passage 2: Read the passage carefully and choose ONE which you think fits best

After two decades of growing student enrollments and economic ***prosperity***, business schools in the United States have started to face harder times. Since 2010, the number of people receiving Masters in Business Administration (MBA) degrees, has dropped about 3 percent to 75,000, and the trend of lower enrollment rates is expected to continue.

There are two factors causing this decrease in students seeking an MBA degree. The first one is that many graduates of four-year colleges are finding that an MBA degree does not guarantee a plush job on Wall Street, or in other financial districts of major American cities. Many of the entry-level management jobs are going to students graduating with Masters of Arts degrees in English and the humanities as well as ***those*** holding MBA degrees. Students have asked the question, "Is an MBA degree really what I need to be best prepared for getting a good job?" The second major factor has been the cutting of American payrolls and the lower number of entry-level jobs being offered due to the hardship of economic environment. Business needs are changing, and MBA schools are struggling to meet the new demands.

1. The first paragraph (lines 1–6) is mainly concerned with which of the following?
   A. factors contributing to the decline in MBA students
   B. a current trend affecting the nation's business schools
   C. the difference between Harvard, Princeton, and Stanford
   D. two decades of hard times for business schools
2. According to the passage, what are the two causes of declining business school enrollments?
   A. fewer MBA schools and fewer entry-level jobs
   B. low salary and foreign competition
   C. lack of necessity for an MBA and an economic recession
   D. declining population and economic prosperity
3. Which of the following might be the topic of the next paragraph?
   A. MBA schools' effort to change
   B. future economic predictions
   C. a history of the recent economic changes
   D. descriptions of non-MBA graduate programs
4. The word '***prosperity***' in line 1 could be best replaced by which of the following?
   A. education B. surplus C. nurturing D. success
5. Which of the following does the word '***those***' in line 13 refers to?
   A. degrees B. jobs C. humanities D. students

***Section 3**: Read the letter below and think of ONE word which best fits each space. There is an example at the beginning (0).*

In the past, importance was not given to shoes being comfortable *(0) ...or...* fashionable. These early foot coverings were probably animal skins, (1)..... people tied round their ankles during cold (2) ..... We still use leather today, but (3) ..... materials such as silk, plastic, or cotton are also popular, (4) ..... on what is in fashion.

It was only one hundred and fifty years (5) ..... that people began to wear a different shoe on each foot. Formerly, the two shoes had been straight instead of shaped and (6) ..... be worn on the left or the right foot. All shoes used to be made by hand, but now, (7) ..... there are shoemakers still using (8) ..... traditional skills, most shoes are machine-made in large factories. The introduction of sewing machines (9) ..... the shoe industry to produce large (10) ..... of cheaper shoes for a wider range of buyers.

Part II. WRITING

***Section 1**: The words in brackets can be used to form words that fit into the following sentences.*

Example: I..... this morning, and I was late for work (SLEEP)

Answer: I *overslept* this morning, and I was late for work.

1. The ..... of books began in Ancient Egypt. (PRODUCE)
2. Nearly all the ..... that have been made through the ages can be found in books. (DISCOVER)
3. Books provide us with both ..... and information. (ENTERTAIN)
4. Books for children are often ..... illustrated. (BEAUTY)
5. Printing technology has made knowledge more widespread and ..... (ACCESS)

***Section 2**: Make all the changes and additions necessary to produce complete sentences from the following sets of words and phrases.*

Example: I / use / live / this / house / when / young.

Answer: I used to live in this house when I was young.

Dear Mrs. Brown,

1. I / write / tell / how much/ I / enjoy / few / hour / I / spend / you / your family / yesterday evening.

.....

.....

2. I / be/ England / since / beginning / October / and / this / be / first / invitation./ dinner / English / family.

.....

.....

3. I / find / conversation / most / interesting/ and glad / practice/ English.

.....

4. I / also / like / congratulate / you / excellent / cooking.

.....

5. I/ very / grateful / all / helpful / information / you / give / courses / English.

.....

6. I / hope / find/ suitable / school / next / few / day.

.....

7. And / English course / will / not / too hard / me / study.

.....

8. You / give/ best wishes/ husband / children?

.....

9. Thank / you / again/ extremely / pleasant evening.

.....

10. I / look forward / see / you / next month.

.....

Yours sincerely,

Section 3: Finish each of the following sentences in such a way that it means exactly the same as the sentence printed before it.

Example: She needs to study harder.

Answer: *She doesn't* study hard enough.

1. I was particularly impressed by her excellent negotiation skills.

What .....

2. Sally might not bring her camera to the party, so I'll take mine.

I'll take my camera .....

3. She missed the train because she insisted on kissing everyone goodbye.

If it hadn't .....

4. The last thing you should do is to phone the police.

Under no .....

5. When the goods arrive at the shop, they are inspected carefully.

They inspect the goods carefully on .....

Section 4: Translation

3.1. Translate the following sentences into Vietnamese

1. While I was driving, I realized that the car wasn't working properly.

.....

.....

2. Exercise is one of the best way of keeping depression away.

.....

.....

3. Whenever I hear this song, I remember the time when I was in Paris.

.....

.....

4. Driving in our city has been getting more problematic for years.

.....

.....

5. It is thought that employers are overusing the results of psychometric tests.

.....

.....

3.2. Translate the following sentences into English.

1. Dạo này cô ấy làm việc chăm chỉ hơn trước nhiều.

.....

2. Sandra nói rằng cô ấy không phiền nếu phải làm việc muộn.

.....

3. Nếu đêm qua cậu không thức khuya thì bây giờ cậu chẳng mệt thế này.

.....

4. Thông tin mà tôi có được từ cô trợ lý rắc rối đến nỗi tôi không biết phải làm gì.

.....

.....

5. Cần phải thanh toán toàn bộ số tiền ngay khi quí khách đặt phòng.

.....

Đề số 1

BỘ TÀI CHÍNH
HỘI ĐỒNG THI KTV
VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ
CẤP NHÀ NƯỚC NĂM 2015

ĐỀ THI VIẾT
MÔN THI: TIẾNG ANH
TRÌNH ĐỘ C

(Thời gian làm bài 120')

Số phách

Họ và tên thí sinh: .....

Ngày tháng năm sinh: .....

Số báo danh/ Số thứ tự: .....

Địa điểm thi: ..... Phòng thi: .....

Ngày thi: .....

Giám thị coi thi thứ nhất:	**Giám thị coi thi thứ hai:**
Họ và tên:	Họ và tên: .....
Chữ ký:	Chữ ký: .....

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN
VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN
HÀNH NGHỀ NĂM 2015

ĐỀ THI VIẾT
MÔN THI: ANH VĂN TRÌNH ĐỘ C

(Thời gian làm bài 120 phút)

Đề k'./.

Điểm:
Phần Đọc hiểu
Bài 1: .....
Bài 2: .....
Bài 3: .....

Cộng: .....

Phần Viết
Bài 1: .....
Bài 2: .....
Bài 3: .....

Cộng: .....

PART I: READING

Section 1: Choose the correct word or phrase in the box to complete each of the following sentences. Each word or phrase is used ONCE only.

marketing easily was accustomed to exercising review	submit used to were longer easy	advantage competitive has lived will be managed	while competition is living or accounts	market nor matter whether savings

1. Our company has over 200 workers who design, assemble and ..... our merchandise.
2. In order to stay ....., local businesses must respond quickly to any issues at hand.
3. We can't start our project until the executive board has done a complete ..... of the related documents.
4. I wish I ..... a famous singer.
5. After retiring, my aunt spent her ..... on an expensive holiday.
6. No ..... do we purchase raw materials through HAC Imports, neither their service nor their prices are satisfactory.
7. For security reasons, please make sure that your internet passwords are not those that are ..... found in the company handbook.
8. Our family ..... in the city for twenty years.

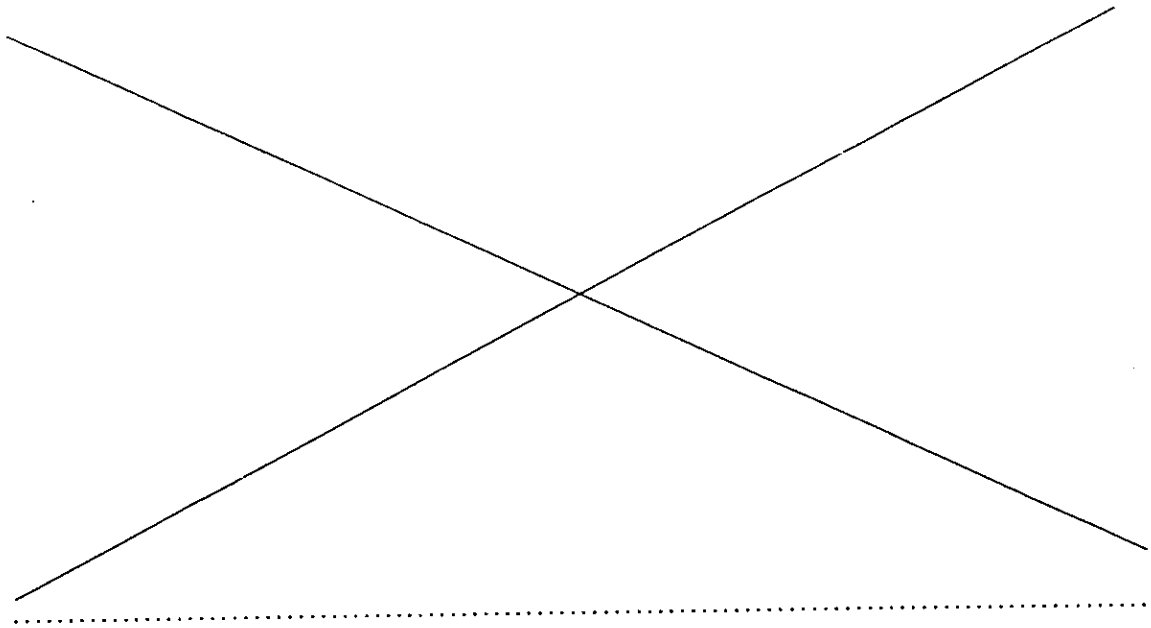

.....

9. ..... he was boarding the bus, he dropped his ticket in the gutter.
10. All interested students should ..... a transcript, reference letter and writing sample to the recruitment officer.
11. You can either rent ..... buy these skateboards.
12. My wife ..... work at the GoodAll Company.
13. Dr. Maria Chilton told her patient to spend a minimum of thirty minutes ..... every day.
14. Working from home can be difficult unless time is effectively .....
15. Many workers are taking ..... of the language study program which has been designed specifically for company employees.

1	2	3	4	5 .....
6	7	8	9	10 .....
11	12	13	14	15 .....

Section 2: Read the following passages and do the tasks follow:

***Passage 1**: Read the following text and select the best answer A, B, C or D for each question after the text*

Do you intend to study at American University? It takes a long time to get accepted at most American schools, perhaps as much as a year. That's why you should start choosing a school as soon as possible. It's also a good idea to apply to several different institutions, so that you'll have a better chance of acceptance at once. You should start looking for information now, because the more information you have about each college, the better choice you can make.

There are two good ways to get information you need. One is a general reference book, called Guide to American Colleges and Universities. The other good source of information is the catalogue published by each school.

You can study the general guide in almost any American library. This book has many useful statistics, such as the number of students, the average test scores for people accepted to the school, the number of books in the library, and the number of faculty members. You can also find the address of each school in this book.

Although the general guidebook has helpful information, some of the facts may be out-of-date. For instance, many schools raise their tuition every year. Since you'll need to

know what your education will cost, out-of-date information will not be good enough. Also schools sometimes change their requirements for entrance. To be sure that you are getting current information, write to the university and ask for its catalogue. The catalogue not only has more detailed information. For instance, the catalogue can tell you if there is a special foreign student advisor, what kind of courses are offered, and what kind of housing is available. Some universities have dormitories, but at others you have to find your own place to live.

With all of this information, you should be able to pick out several good schools.

1. What was the main topic of this talk?
   A. different kinds of American universities.
   B. sources of information about US universities.
   C. the difference between colleges and universities.
   D. how to get accepted at a University.
2. What can you find in a general guide to Universities?
   A. statistics about the American economy.
   B. definitions of current slang expressions.
   C. addresses of the schools.
   D. current information.
3. According to the speaker, what is one reason you should write for a catalogue?
   A. Catalogues give the names of the faculty members.
   B. There are too many details in the guidebook.
   C. Information in catalogues is current.
   D. Addresses are given for the dormitories.
4. What is tuition?
   A. textbooks
   B. students and faculty
   C. processing of applicants for entrance
   D. payment for classes
5. What does the word "housing" mean?
   A. the building where classes are held.
   B. cafeterias
   C. the building where the students live
   D. transportation facilities

Passage 3

Drug advisory committees report to the Ministry of Health. It is the responsibility of these committees to protect consumers, most of whom have little chemical or biological knowledge with which to evaluate medications. Drug advisory committees provide the Ministry of Health with the necessary information for evaluating the proper degree of access to medications by the consumer. Drug advisory committees also oversee the preparation of materials that provide clearly explained information about commonly available drugs in a manner that is readily understandable to the layperson. Drug education may take the form of literature, advertisements, training of health care personnel, or other means as deemed appropriate by each committee. Drug advisory committees should be composed of physicians, registered nurses, epidemiologists, and pharmacologists. Members must possess specific scientific expertise and must have considerable experience working with consumers so that they can assess the impact of their decisions and projects on consumers. Each committee must have 10 – 15 members, who will be evaluated every two years by officials from the Ministry of Health.

1. What is the duty of these committees?

.....

2. What is the Ministry of Health provided by these committees?

.....

3. What must members of these committees have in order to assess the impact of their decisions and projects on consumers?

.....

4. How many people must be included in each committee?

.....

5. Who will evaluate the members every two years?

Section 3: Read the letter below and think of ONE word which best fits each space. There is an example at the beginning (0).

At 32, I have just finished my first year at university. As well as attending ..0.. *lectures* ... regularly, I have had to learn to read books quickly and write long essays.

I decided to go to (1) ..... after fourteen years away from the classroom. As a secretary, although I was earning a reasonable amount (2) ..... money, I was bored doing something where I hardly had to think. I became more and more depressed by the idea (3) ..... I was stuck in the job. I (4) ..... jealous of the students at the local university, who looked happy, carefree and full of hope, and part of something that I wanted to explore further.

However, now that I've actually become a (5) ..... I find it (6) ..... to mix with younger colleagues. They are always mistaking me for a lecturer and (7) ..... me questions I can't answer. I also feel (8) ..... from the lecturers because, although we are the same age, I know so much less than them. But I am glad of this opportunity to study because I know you need a qualification to get a rewarding job, which is (9) ..... important to me. (10) ..... most eighteen-year-olds, I much prefer a weekend with my books to one out partying. Then there are the normal student benefits of long holidays and theatre and cinema discounts. I often have doubts about what I'll do after university, but I hope that continuing my education at this late date has been a wise choice.

1 ..... 2 ..... 3 ..... 4 ..... 5 .....

6 ..... 7 ..... 8 ..... 9 ..... 10 .....

Part II. WRITING

Section 1: The words in brackets can be used to form words that fit into the following sentences.

Example: *I..... this morning, and I was late for work.* **(SLEEP)**

Answer: *I overslept this morning, and I was late for work.*

1. The ring was not valuable, in fact it was almost ..... (WORTH)
2. A successful business needs good ..... (ORGANIZE)
3. The cost of ..... must be paid by the buyer. (CARRY)
4. I had to check the wages in ..... to my normal work. (ADD)
5. There has been a ..... of 10% in the amount of money available for buying new books. (REDUCE)

1 ..... 2 ..... 3 ..... 4 ..... 5 .....

Section 2: Make all the changes and additions necessary to produce complete sentences from the following sets of words and phrases.

Example: *I / use / live / this / house / when / young.*
Answer: *I used to live in this house when I was young.*

1. you/ right/ but I/ not think/ good solution/ problem.

.....

2. he/ avoid/ tell/ Jane/ whole truth/ he know/ she/ be angry.

.....

3. you/ spend/ too much/ money lately/ need/ cut/ on/ expenses.

.....

4. many/ our/ most useful/ medicines/ make/ plants.

.....

5. after/ get/ Master's degree/ I/ go/ for/ a Ph.D.

.....

6. Britain/ laws/ govern/ description/ goods/ extremely good.

.....

7. James wrote/ article/ in/ he want/ criticize/ persons/ involve/ scandal.

.....

8. darker/ it get/ frightened/ little girl felt.

.....

9. I expect/ we/ get used/ noise/ but/ moment/ we find/ it disturbing.

.....

10. If we/ adopt/ plan/ you suggest/ we/ more likely/ successful.

.....

Section 3: Finish each of the following sentences in such a way that it means exactly the same as the sentence printed before it.

1. We are going to start painting the house tomorrow unless it is raining.
Provided .....
2. He ran away lest he should be seen by her.
He ran away in order .....
3. "You should have waited for us", the team leader said to Peter.
The team leader criticized .....
4. Whenever she goes shopping she buy a new dress.
She never .....
5. I don't suppose you have change for a pound, do you?
Do you happen .....

Section 4:

Translate the following sentences into Vietnamese

1. The creation of the WTO in 1995 is the latest multilateral step toward creating an environment conductive to the exchange of goods and services.

.....

.....

2. In big cities air pollution from car exhaust has become so serious that people are advised to use public transport instead of driving their own cars.

.....

.....

3. Today, many corporations maintain a continuous internal audit by their own accounting departments.

.....

.....

4. The internal auditors continuously review accounting procedures and financial records and report to management on the current state of the company's fiscal affairs.

.....

.....

5. Financial analysis is the selection, evaluation, and interpretation of financial data to assist in investment and financial decision-making.

.....

.....

4.2. Translate the following sentences into English

6. Do mùa hè năm nay mát mẻ khác thường nên chúng tôi đạt doanh thu bán điều hòa thấp nhất trong suốt thập kỷ.

.....

.....

7. Chúng tôi tin rằng công ty của chúng tôi đã thành công; chúng tôi đạt lợi nhuận mỗi năm kể từ năm đầu tiên.

.....

.....

8. Vấn đề chúng ta đang tranh luận là liệu chúng ta có thể mở rộng phòng nghiên cứu để đáp ứng nhu cầu của chúng ta hay không.

.....

.....

9. Doanh thu được tính bằng cách nhân giá bán hàng hóa và dịch vụ với số lượng được bán.

.....

.....

10. Thuế là thuật ngữ được áp dụng cho tất cả các loại thuế, từ thuế thu nhập, thuế thừa kế đến thuế bất động sản.

.....

.....

THE END

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN
VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN
HÀNH NGHỀ NĂM 2016

Đề: Chẵn

ĐỀ THI VIẾT
MÔN THI: TIẾNG ANH
TRÌNH ĐỘ C
(Thời gian làm bài 120')

Số phách

Họ và tên thí sinh: .....

Ngày tháng năm sinh:.....

Số báo danh/Số thứ tự:.....

Địa điểm thi:.....Phòng thi:.....

Ngày thi:.....

Giám thị coi thi thứ nhất:	Giám thị coi thi thứ hai:
Họ và tên:.....	Họ và tên:.....
Chữ ký:.....	Chữ ký:.....

ĐỀ THI

Part I. READING

Section 1: Choose the correct word or phrase from the list below to complete each of the following sentences:

excuse	accept	whole	partner	waste	situation
currency	average	part	headache	do	memorable
statement	ball	guilty	success	tie	absent-minded
leaving	post	get	advantage	digits	trouble-maker

1. Henry is excited about ..... for India.
2. Fred is always complaining about having a ..... .
3. Last week I was offered a job at a local bank, but I didn't ..... .
4. The jury found Mr. Adams ..... of taking money from the company he worked for and keeping it for himself.
5. Instead of studying, Margaret went to a ..... game with some of her friends.
6. ..... in one's work is a satisfying experience.
7. I found myself in an embarrassing ..... last night.
8. Thank you for helping me carry the packages to the ..... office.
9. Mrs. Grant insisted on knowing the ..... truth.
10. He showed us how to ..... to his house by drawing a map.
11. You should take ..... of living here.
12. The mayor made another public ..... for the purpose of clarifying the new tax proposal.
13. I have no ..... for being late.
14. Bill isn't used to wearing a suit and ..... every day.
15. Shake a leg! We don't have all day to finish this work! Get moving! Let's step on it! Get busy and finish your work. There's no time to ..... .

Section 2: Read the following passages and do the tasks follow:
Passage 1: Read the passage and answer the questions:

In 1274, Italian explorers Marco and Niccolo Polo set out on a 24 year journey in which they traveled the famous Silk Road from Italy, through brutal deserts and towering

mountains to eastern China. They traveled over 4,000 miles in all. Marco and Niccolo were among the very first Europeans to explore the fabled empire of China. In China, Marco Polo even worked for ruler Kublai Khan. Polo detailed his experiences and findings in China by writing a book. Polo described materials and inventions never before seen in Europe. Paper money, a printing press, porcelain, gunpowder and coal were among the products he wrote about. He also described the vast wealth of Kublai Khan, as well as the geography of northern and southern China. European rulers were very interested in the products Polo described. However, trading for them along the Silk Road was dangerous, expensive and impractical. European rulers began to wonder if there was a sea route to the east to get the products they wanted at a reasonable price.

1. How many years did Marco Polo's journey to China last?

.....

2. Who was Kublai Khan and was him poor?

.....

3. Marco Polo came to China from what country?

.....

4. Marco Polo traveled to China with _____ Polo.

.....

5. Why did European rulers begin to wonder if there was a sea route to the east?

.....

Passage 2: Read the passage carefully and choose ONE which you think fits best

Banks are places where people can keep their money. Most people use banks to save money in their savings accounts and to pay money from their checking accounts. Today, when a person earns money from their job, their paycheck is often electronically deposited (put) into their savings or checking account. Then, he or she can pay their bills by writing checks from their checking accounts or pay online where their bills are electronically connected to their bank accounts.

Banks also give loans to people. Banks use the money that their customers deposit to lend to people to buy new houses, cars, or to start businesses among other reasons. The bank makes money from lending by charging interest. In other words, people have to pay back more than they borrowed. This amount depends on how risky the bank thinks the borrower is and how fast the loan is paid back among other things.

1. How much "interest" do borrowers have to pay?
   A. It depends on a lot of things.
   B. Most borrowers don't have to pay interest.
   C. Everyone pays the same amount of interest.
   D. The story doesn't say.

2. How does "interest" work?
   A. Banks pay people more money than they borrowed.
   B. Banks require people to pay back money they borrowed very quickly.
   C. Banks require people to pay back more money than they borrowed.
   D. Banks require people to pay back the same amount they borrowed.

3. What do banks NOT do?
   A. provide a place where people can pay their bills from
   B. lend money to people
   C. provide a place for people to save their money
   D. help people get jobs

4. What do banks NOT do?
   A. Give loans
   B. Tax people
   C. Allow people to pay bills online from their accounts
   D. Charge interest

5. How do banks make money?
   A. Electronically
   B. By having a lot of accounts
   C. Saving their customers deposits
   D. Charging interest to those they lend to

<u>Section 3</u>: Read the paragraph below and think of ONE word which best fits each space. There is an example at the beginning (0).

How do you find a book in a library? If you know the author's name, go to the author catalogue. Find the title of the (0) … ***book***…and check the shelf mark. (1) …….. a note of this before you (2) …….. for the appropriate shelf. If you do not know the (3) …….. name, however, go to the title catalogue. If there is no (4) …….. catalogue in the (5) …….. , go to the subject catalogue. Check all the titles which are under the (6) …….. you want. Then check the appropriate card, as with the author (7) …….. . Next, look for the book on the (8) …….. . Let the librarian stamp it before you take it out of the library. If the (9) …….. isn't on the shelf, ask the (10) …….. to get it for you.

Part II. WRITING

***Section 1**: The words in brackets can be used to form words that fit into the following sentences.*

Example: I..... this morning, and I was late for work (SLEEP)
Answer: I ***overslept*** this morning, and I was late for work.

1. The old lady hid all her ..... under the floor. (SAVE)
2. Your money will be refunded if the goods are not to your complete ..... (SATISFY)
3. Oscar had eaten so much he had to ..... his belt. (LOOSE)
4. The thief replaced the diamond with a ..... stone. (WORTH)
5. ..... about the company's future meant that few people wanted to invest money in it. (CERTAIN)

***Section 2**: Make all the changes and additions necessary to produce complete sentences from the following sets of words and phrases.*

Example: I / use / live / this / house / when / young.
Answer: I used to live in this house when I was young.

1. If you / take this exam / study / be / likely / fail //

   .....

2. The children / full / excitement / at / thought / their coming holiday //

   .....

3. Many attempts / make / overcome / language barrier / little success / make //

   .....

4. Young people / less and less / dependent / their parents / tend /develop / independent thinking //

   .....

5. The climate / Britain / same / that / northwestern Europe //

   .....

6. Jack London / life and writings / think / by many / represent / American / love / adventure//

   .....

7. They / no / intention / put / end / crisis / those days //

.....

8. James Watt / Scottish scientist / invent / steam engine //

.....

9. You / not pass / coming exam / unless / work hard //

.....

10. Our beautiful forests / destroy / if / we / do / nothing / preserve them //

.....

Section 3: Finish each of the following sentences in such a way that it means exactly the same as the sentence printed before it.

Example: She needs to study harder.
Answer: *She doesn't* study hard enough.

1. The children couldn't go swimming because the sea was very rough.

   The sea was too .....

2. The mechanic serviced my car last week.

   I .....

3. I advise you to put your money in the bank.

   You'd .....

4. That restaurant is so dirty that no one wants to eat there.

   It is such .....

5. Although he had a good salary, he was unhappy in his job.

   In spite.....

Section 4: Translation

4.1. Translate the following sentences into Vietnamese

1. Have a safe journey home!

   .....

   .....

2. It's hard to overstate her beauty.

.....

.....

3. My new assistant is very efficient, he always follows through all the tasks assigned to him.

.....

.....

4. Unlike managers, leaders only use power as a last resort.

.....

.....

5. Environmental pollution is one of the most serious problems facing humanity today.

.....

.....

4.2. Translate the following sentences into English.

1. Tiếc là tôi không thể giúp gì cho anh được, việc này nằm ngoài khả năng của tôi.

.....

.....

2. Công ty chúng tôi đối xử rất tốt với nhân viên nên không có gì ngạc nhiên là họ lại tận tâm như vậy.

.....

.....

3. Chúng ta cần thương lượng và đưa vào thực hiện các thỏa ước quốc tế để bảo vệ sức khỏe cộng đồng và tài nguyên môi trường.

.....

.....

4. Ban giám đốc rất ủng hộ chính sách kinh doanh mới của công ty.

.....

.....

5. Nhắc đến Việt Nam, người ta không chỉ nhắc đến Vịnh Hạ Long, mà còn nhắc đến những món ăn ngon và đa dạng.

.....

.....

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN
VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN
HÀNH NGHỀ NĂM 2016

Đề: Lẻ

ĐỀ THI VIẾT
MÔN THI: TIẾNG ANH
TRÌNH ĐỘ C
(Thời gian làm bài 120')

Số phách

Họ và tên thí sinh: .....

Ngày tháng năm sinh:.....

Số báo danh/Số thứ tự:.....

Địa điểm thi:.....Phòng thi:.....

Ngày thi:.....

Giám thị coi thi thứ nhất:	Giám thị coi thi thứ hai:
Họ và tên:.....	Họ và tên:.....
Chữ ký:.....	Chữ ký:.....

ĐỀ THI

Part I. READING

***Section 1**: Choose the correct word or phrase from the list below to complete each of the following sentences:*

factors	aspect	means	theories	waste	significant
excuse	going	affect	enjoying	tie	absent-minded
pointed out	analyze	part	compare	large	characteristics
tend to	perfect	small	research	do	crowded

1. The professor …….. that many people have never studied social psychology.
2. One …….. of studying in a university is doing homework.
3. The amount of time you study can …….. your grade on a test.
4. In this class, students study two different …….. that try to explain how people behave.
5. Students can use the Internet to do their own …….. on a topic.
6. If you …….. the pace of life in big cities in Japan and big cities in Russia, you will notice many differences.
7. I elbowed my way through the …….. room.
8. They discussed the problem to …….. what went wrong.
9. People who live in big cities …….. live life at a faster pace.
10. Each of the country is unique and has its own special …….. .
11. The pace of life in a city plays a …….. part in giving people a feeling of the place.
12. Relaxation is a way of feeling calm and …….. yourself.
13. Multitasking …….. doing more than one thing at a time.
14. We wasted our money …….. to that movie. It was very boring.
15. A factory is a place where a company makes products in …….. quantities.

***Section 2**: Read the following passages and do the tasks follow:*

Passage 1: Read the passage and answer the questions:

Money is what you use to buy things. You may earn money from completing household chores, getting good grades, for your allowance, or for losing a tooth! Money is very important in our world and comes in many different forms.

People have been using money for hundreds of years. Before money gave specific values for things, people simply traded items. In the United States, we use the dollar as our currency or money, but people in different parts of the world use different currencies, though some countries also use or accept our dollars.

People earn money from the jobs they work and use that money to save for the future or pay for their houses, cars, good, taxes, medical needs, and household items, among other things. Even things such as turning the lights on, using the air conditioning or heat, and connecting to the internet cost money.

1. According to the author of this story, what do you use to buy things?

   .....

2. How long have people used money?

   .....

3. What is the currency of the USA?

   .....

4. What did people trade before there was money?

   .....

5. Do people in different parts of the world use USD?

   .....

Passage 2: Read the passage carefully and choose ONE which you think fits best

Have you ever had the flu? If you have, you know how miserable it can make you feel. Most kids will get the flu sometime during their school years. When you have the flu, you usually get a fever (which can be high), have a cough, feel very tired, and may have a sore throat as well. It can make you feel sick for a few days or for as long as a week. Sometimes, it can be hard to tell if you have the flu or a cold, but with the flu, you'll usually have a higher fever and feel much worse. The flu is a type of virus, which means medicine will only help the symptoms such as the cough and fever. For most kids, the flu comes and goes, but for some, it can be a serious illness.

Most kids get the flu in the winter because germs spread more easily when kids are inside in settings such as classrooms. The best way to prevent from getting the flu is to wash your hands often, keep your hands to yourself, and go to your doctor for the flu shot or mist.

1. According to the author....
   A. most kids don't even realize they have the flu
   B. the flu can't easily spread from one person to another
   C. most kids get the flu in winter
   D. medicine can help kill the flu

2. Why is the flu most easily spread in the winter?
   A. Because kids are inside in classroom settings
   B. Because kids are outside playing in the cold
   C. Because there is less daylight in winter days
   D. Because kids start washing their hands more in the winter

3. What question is answered in the first paragraph?
   A. How do I prevent the flu?
   B. How long does the flu last?
   C. When does the flu spread?
   D. How many people get the flu?

4. Which of the following WOULD NOT help you in preventing the flu?
   A. Getting a flu shot or flu mist
   B. Washing your hands often
   C. Keeping your hands to yourself
   D. Shaking the hands of your classmates

5. What does the author IMPLY in the following sentence?
   'The flu is a type of virus, which means medicine will only help the symptoms such as the cough and fever.'
   A. Medicine will not help your fever or sore throat
   B. Medicine will NOT be able to kill the flu
   C. You should not bother taking medicine if you have the flu
   D. The flu is not really a virus

<u>Section 3</u>: Read the paragraph below and think of ONE word which best fits each space. There is an example at the beginning (0).

British humour is often very difficult to (0) ...***understand***... . A lot of (1) ..... depends on the use of (2) ..... which sound the (3) ..... but have different meanings. For example, when someone said he was on a seafood diet, everyone thought that the person (4) ..... fish. When he was asked what (5) ..... of seafood he ate, however, the (6) ..... replied, 'It's very simple indeed. When I (7) ..... food, I eat it. That's a see-food (8) ..... .'

People often begin to (9) ..... jokes by saying. 'Have you (10) ..... the one about ...?'

Part II. WRITING

Section 1: The words in brackets can be used to form words that fit into the following sentences.

Example: I..... this morning, and I was late for work (SLEEP)
Answer: I ***overslept*** this morning, and I was late for work.

1. Would you mind ..... the door? Thanks. (OPEN)
2. All the newspapers praised the .....of the firemen. (BRAVE)
3. The restaurant is now under new ..... (MANAGE)
4. The manager handed in his .....after being accused of dishonesty. (RESIGN)
5. Thousands of people have been made .....by the war. (HOME)

Section 2: Make all the changes and additions necessary to produce complete sentences from the following sets of words and phrases.

Example: I / use / live / this / house / when / young.
Answer: I used to live in this house when I was young.

1. A friend / mine / recently / return / England / advise me / write / you.//

   .....

2. I / hope / come / England / next year / spend / some months / Cambridge.//

   .....

3. I be / very please / receive / parcel / send.//

   .....

4. Last Monday / I have / accident / when I drive / work.//

   .....

5. They / no / intention / put / end / crisis / those days //

   .....

6. Andrea / get along very well / new job.//

   .....

7. Addition / have considerable experience / new secretary / bilingual.//

   .....

8. Parents / once / well-off / go out of business.//

   .....

9. He / used to / go hunting / forests / younger.//

   .....

10. Dog / bark / at / the / cat / last night.//

    .....

***Section 3**: Finish each of the following sentences in such a way that it means exactly the same as the sentence printed before it.*

Example: She needs to study harder.

Answer: *She doesn't* study hard enough.

1. It was so late that nothing could be done.
   It was too .....
2. You may get hungry on the train, so take some sandwiches.
   In case .....
3. We couldn't drive because of the fog.
   The fog prevented .....
4. The child will die if nobody sends for a doctor.
   Unless .....
5. Maria didn't apply for the job in the library and regrets it now.
   Maria wishes .....

***Section 4**: Translation*

4.1. Translate the following sentences into Vietnamese

1. Most people want more than they can afford to buy.
   .....
   .....
2. The value of all goods and services produced in any year makes up a nation's gross national product.
   .....
   .....
3. Henry talks to his dog as if it understood him.
   .....
   .....
4. He talks to me as if there were nothing between us.
   .....
   .....
5. Irresponsibility is the quickest way for you to get sacked.
   .....
   .....

4.2. Translate the following sentences into English.

1. Trung Quốc giờ đây đang được coi là nền kinh tế năng động nhất thế giới vì nước này tăng trưởng không những nhanh mà còn bền vững.

   .....

   .....

2. Chưa bao giờ miền quê bé nhỏ này phải hứng chịu một trận bão khủng khiếp đến như vậy.

   .....

   .....

3. Bán được hết lô hàng này, tớ sẽ trả tiền cho cậu.

   .....

   .....

4. Phải công nhận rằng ông ấy là một nhà lãnh đạo kiệt xuất.

   .....

   .....

5. Bảo vệ môi trường là bảo vệ cuộc sống của chính chúng ta.

   .....

   .....

(ĐỀ CHẴN) 4/10

HỘI ĐỒNG THI KTV VÀ KIỂM TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ CẤP NHÀ NƯỚC NĂM 2010

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2010

CHUYÊN ĐỀ: PHÂN TÍCH HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH NÂNG CAO

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1: (2 điểm) Phân tích hiệu quả sử dụng vốn của doanh nghiệp? Anh, chị hãy mô tả cụ thể quy trình phân tích hiệu quả sử dụng vốn của doanh nghiệp thông qua một chỉ tiêu cụ thể?

Câu 2: (2 điểm) Trình bày các chỉ tiêu và ý nghĩa của từng chỉ tiêu sử dụng trong phân tích tình hình thanh toán các khoản phải thu ngắn hạn và phải trả ngắn hạn.

Câu 3: *2,0 điểm*

Công ty TNHH Hải long sản xuất và kinh doanh hải sản đông lạnh. Bảng cân đối kế toán rút gọn của công ty như sau: (đơn vị tính 1000đ)

TÀI SẢN	31/12/2009	31/12/2008
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	26.886.000	26.499.000
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	790.000	789.000
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	750.000	705.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	12.968.000	12.678.000
IV. Hàng tồn kho	12.056.000	11.978.000
V. Tài sản ngắn hạn khác	322.000	349.000
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	24.094.000	23.501.000
I- Các khoản phải thu dài hạn	320.000	453.000
II. Tài sản cố định	17.932.000	16.798.000
III. Bất động sản đầu tư	3.500.000	3.465.000
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	1.582.000	1.989.000
V. Tài sản dài hạn khác	760.000	796.000
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	50.980.000	50.000.000
NGUỒN VỐN		
A - NỢ PHẢI TRẢ	26.992.000	26.886.000
I. Nợ ngắn hạn	24.420.000	24.208.000
II. Nợ dài hạn	2.572.000	2.678.000
B - VỐN CHỦ SỞ HỮU	23.988.000	23.114.000
I. Vốn chủ sở hữu	11.125.000	10.034.000
II. Nguồn kinh phí	12.863.000	13.080.000
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	50.980.000	50.000.000

Yêu cầu:

Phân tích sự biến động, cơ cấu của vốn và nguồn vốn của công ty ?

ĐỀ CHẴN

Câu 4 (2 điểm) Trích các tài liệu về tình hình thực hiện kế hoạch tiêu thụ sản phẩm của công ty Y năm N như sau: (ĐVT: nghìn đồng)

SP	Sản lượng tiêu thụ(SP)		Giá bán đơn vị(1000/SP)		Giá vốn đơn vị(1000đ/SP)	
	KH	TH	KH	TH	KH	TH
A	1.400	1.200	2.100	2.400	1.050	1.200
B	2.600	3.200	5.500	5.700	2.700	3.500
C	3.420	3.600	11.200	12.100	9.100	9.900

Yêu cầu: Phân tích tình hình thực hiện kế hoạch chỉ tiêu lợi nhuận gộp bán hàng của công ty năm N?

Câu 5: (2điểm) Trích Bảng cân đối kế toán của Công ty Thanh Mai ngày 31/12/2008

(Đơn vị tính: Triệu đồng)

TÀI SẢN	Cuối năm	Đầu năm	NGUỒN VỐN	Cuối năm	Đầu năm
A. Tài sản ngắn hạn	**46.250**	**40.000**	**A. Nợ phải trả**	**43.400**	**39.000**
1. Tiền và các khoản Tương đương tiền	23.200	14.300	1. Nợ ngắn hạn	29.000	24.000
2. Các khoản phải thu ngắn hạn	11.250	10.700	2. Nợ dài hạn	14.400	15.000
3. Hàng tồn kho	11.100	14.200			
4. Tài sản ngắn hạn khác	700	800			
B. Tài sản dài hạn	**23.750**	**20.000**	**B. Vốn chủ sở hữu**	**26.600**	**21.000**
1. Tài sản cố định	21.280	17.500	1. Vốn chủ sở hữu	22.000	19.000
2. Bất động sản đầu tư	2.470	2.500	2. Nguồn kinh phí và quỹ khác	4.600	2.000
Tổng cộng tài sản	**70.000**	**60.000**	**Tổng cộng nguồn vốn**	**70.000**	**60.000**

Yêu cầu:

Đánh giá khái quát tình hình tài chính của công ty qua các chỉ tiêu nêu ở bảng trên theo các nội dung sau:

a. Đánh giá khái quát tình hình huy động vốn và mức độ độc lập tài chính?

b. Đánh giá khái quát khả năng thanh toán?

Ghi chú: *- Thí sinh nộp đề thi cùng bài làm*

- Giám thị coi thi không được giải thích gì thêm

(ĐỀ LẺ) 11/10

HỘI ĐỒNG THI KTV VÀ KIỂM TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ CẤP NHÀ NƯỚC NĂM 2010

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2010

CHUYÊN ĐỀ: PHÂN TÍCH HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH NÂNG CAO

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1: (2 điểm) Phân tích tình hình và khả năng thanh toán của doanh nghiệp? Anh, chị hãy bình luận ý kiến cho rằng: "Vấn đề về công nợ của doanh nghiệp không phải ở quy mô nợ, thời gian nợ, vấn đề chính là ở khả năng ứng xử của doanh nghiệp với từng khoản nợ như thế nào"?

Câu 2: (2điểm)

Ngoài các chỉ tiêu phân tích hiệu quả kinh doanh nói chung, khi phân tích hiệu quả kinh doanh của các công ty cổ phần có thể sử dụng các chỉ tiêu tài chính nào để nhận xét tình hình cổ phiếu của công ty? Nêu ý nghĩa của từng chỉ tiêu?

Câu 3: (2 điểm)

Tài liệu về tình hình thanh toán của Công ty Thắng Lợi như sau: (Đvị: Triệu đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2008	Năm 2007
1. Tổng doanh thu bán hàng	950.000	720.000
2. Tổng doanh thu thuần	900.000	688.888
3. Tổng tiền hàng bán chịu	720.000	620.000
4. Số dư bình quân phải thu của khách hàng	64.000	50.000
5. Tổng tiền hàng mua chịu	360.000	306.000
6. Số dư bình quân phải trả cho người bán	45.000	36.000

Biết rằng:

+ Số ngày bình quân phải thu khách hàng theo hợp đồng kinh tế là 30 ngày
+ Số ngày bình quân phải trả người bán theo hợp đồng kinh tế là 39 ngày

Yêu cầu: Hãy phân tích tình hình công nợ phải thu khách hàng, phải trả người bán của doanh nghiệp?

Câu 4: (2 điểm) Trích các tài liệu về tình hình thực hiện kế hoạch tiêu thụ sản phẩm của công ty S năm N như sau: (ĐVT: nghìn đồng)

SP	Sản lượng tiêu thụ(SP)		Giá bán đơn vị(1000đ/SP)		Giá vốn đơn vị(1000đ/SP)	
	KH	TH	KH	TH	KH	TH
A	8.400	7.500	7.900	8.300	4.800	6.200
B	6.100	6.500	5.200	5.500	2.500	2.700
C	15.000	16.200	23.000	24.500	14.800	15.200

Yêu cầu: Phân tích tình hình thực hiện kế hoạch chỉ tiêu lợi nhuận gộp bán hàng của công ty năm N?

Câu 5: (2 điểm) Tại công ty vận tải biển V có tài liệu sau: (ĐVT: triệu đồng)

Trích bảng cân đối kế toán năm N:

Chỉ tiêu	31/12/N	31/12/(N-1)
A. Tài sản ngắn hạn	**862.100**	**1.034.600**
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	11.900	369.500
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	37.200	12.000
III. Các khoản phải thu	550.000	560.000
IV. Hàng tồn kho	17.000	23.000
V. Tài sản ngắn hạn khác	246.000	70.100
B. Tài sản dài hạn	**7.690.230**	**5.677.650**
I. Các khoản phải thu dài hạn	730	450
II. Tài sản cố định	6.851.800	5.100.000
III. Bất động sản đầu tư	280.000	120.000
IV. Đầu tư tài chính dài hạn	7.700	7.200
V. Tài sản dài hạn khác	550.000	450.000
(A+B) Tổng cộng tài sản	*8.552.330*	*6.712.250*
A. Nợ phải trả	**8.488.530**	**6.643.050**
I. Nợ ngắn hạn	3.162.000	1.043.000

Yêu cầu: Phân tích cơ cấu và sự biến động của tài sản và nguồn vốn thông qua các chỉ tiêu tính được?

Ghi chú: - *Thí sinh nộp đề thi cùng bài làm*
- *Giám thị coi thi không được giải thích gì thêm*

ĐỀ LẺ

Số 2 ĐỀ CHẴN

HỘI ĐỒNG THI KTV VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ CẤP NHÀ NƯỚC NĂM 2011

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2011

CHUYÊN ĐỀ: PHÂN TÍCH HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH NÂNG CAO

(Thời gian làm bài 180 phút)

19/9

Câu 1: (2,0 điểm)

Trình bày các giai đoạn tổ chức phân tích tài chính doanh nghiệp?

Hãy giới thiệu các loại hình phân tích tài chính doanh nghiệp chủ yếu?

Câu 2: *(2 điểm)*

Anh (chị) hãy trình bày ý nghĩa, cách xác định các chỉ tiêu được sử dụng để đánh giá mức độ độc lập tài chính và khả năng thanh toán của doanh nghiệp? Phương pháp phân tích các chỉ tiêu đó?

Câu 3: *(2,0 điểm)*

Công ty ABC sản xuất và kinh doanh hàng may mặc. Bảng cân đối kế toán rút gọn của công ty như sau: (đơn vị tính 1000đ)

TÀI SẢN	31/12/2010	31/12/2009
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	28.886.000	27.425.000
I. Tiền và các khoản tương dương tiền	790.000	789.000
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	750.000	705.000
III. Các khoản phải thu	12.968.000	12.678.000
IV. Hàng tồn kho	12.056.000	11.978.000
...		
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	24.454.000	22.575.000
I- Các khoản phải thu dài hạn	320.000	453.000
II. Tài sản cố định	17.932.000	16.798.000
...		
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	53.340.000	50.000.000
A - NỢ PHẢI TRẢ	23.955.000	–26.886.000
I. Nợ ngắn hạn	14.420.000	14.208.000
II. Nợ dài hạn	9.535.000	12.678.000
B - VỐN CHỦ SỞ HỮU	29.385.000	23.114.000
I. Vốn chủ sở hữu	29.385.000	23.114.000
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	53.340.000	50.000.000

Yêu cầu:

Phân tích sự biến động, cơ cấu của vốn và nguồn vốn của công ty ?

Câu 4: *2 điểm*

Tại Công ty cổ phần X có tài liệu sau: *(đơn vị tính: 1000 đồng)*

Tài liệu 1. Trích bảng cân đối kế toán

Tài sản	31/12/2008	31/12/2009	31/12/2010
A. Tài sản ngắn hạn	247.850.000	252.150.000	297.850.000
B- Tài sản dài hạn	371.775.000	378.225.000	446.775.000
Tổng cộng tài sản	***619.625.000***	***630.375.000***	***744.625.000***
A. Nợ phải trả	309.812.500	327.795.000	446.775.000
B. Vốn chủ sở hữu	309.812.500	302.580.000	297.850.000
Tổng cộng nguồn vốn	***619.625.000***	***630.375.000***	***744.625.000***

Tài liệu 2. Trích báo cáo kết quả kinh doanh:

Chỉ tiêu	Năm 2009	Năm 2010
Doanh thu thuần về bán hàng	450.000.000	560.000.000
Giá vốn hàng xuất bán	405.000.000	504.000.000
Doanh thu hoạt động tài chính	50.000.000	58.750.000
Chi phí tài chính	43.000.000	50.525.000
Lợi nhuận khác	0	0

Yêu cầu: 1. Phân tích tốc độ luân chuyển tài sản ngắn hạn? (Thời gian trong năm tính chẵn 360 ngày)

2. Năm 2011 nếu tài sản ngắn hạn bình quân của công ty là 280.000.000 nđ với tốc độ luân chuyển tài sản ngắn hạn, doanh thu hoạt động tài chính và lợi nhuận khác như năm 2010 thì doanh thu thuần về bán hàng của công ty sẽ đạt được bao nhiêu?

Câu 5: (2 điểm) đvt: triệu đồng

Trích bảng cân đối KT của công ty Cổ phần X năm N đã được kiểm toán như sau:

Tài sản	Số ĐN	Số CN	Nguồn vốn	Số ĐN	Số CN
I.Tài sản ngắn hạn	27 500	8 500	**I. Nợ phải trả**	29 000	9 600
1. Tiền và các KTĐT	1370	1530	1. Nợ ngắn hạn	9 580	1880
2. Các khoản ĐTTC	970	1280	2. Nợ dài hạn	19 420	7 720
3. Hàng tồn kho	25 160	5690	**II. Vốn chủ SH**	19 000	19 600
II Tài sản dài hạn	20500	20 700	1.Vốn cổ phần	18 000	18000
1. TSCĐ	19 800	19 900	2. Thặng dư vốn CP	520	750
2. Đầu tư TCDH	700	800	3. LNST chưa phân phối	480	850
Tổng cộng	**48 000**	**29 200**	**Tổng cộng**	**48 000**	**29 200**

Cho biết VCSH đầu năm N-1: 17 600, tài sản đầu năm N-1 : 43 500, lợi nhuận sau thuế năm N-1 : 4 575, năm N: 5790

Yêu cầu : Phân tích chỉ tiêu tỷ suất sinh lời của vốn chủ sở hữu (ROE) dưới ảnh hưởng của 2 nhân tố: Đòn bẩy tài chính và ROA thông qua phương pháp loại trừ ?

Số 1 ĐỀ LẺ

HỘI ĐỒNG THI KTV VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ CẤP NHÀ NƯỚC NĂM 2011

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2011 4/9

CHUYÊN ĐỀ: PHÂN TÍCH HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH NÂNG CAO

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1: (2,0 điểm)

Phân tích hoạt động tài chính doanh nghiệp là gì? Vì sao phân tích tài chính không chỉ giới hạn ở việc nghiên cứu các báo cáo tài chính doanh nghiệp mà còn phải tập hợp đầy đủ các thông tin liên quan đến tình hình tài chính doanh nghiệp? Các thông tin đó cụ thể là gì? Bên cạnh hệ thống báo cáo tài chính, phân tích tài chính còn sử dụng các nguồn dữ liệu nào khác, trong các nguồn dữ liệu đó, hệ thống báo cáo kế toán quản trị có vai trò như thế nào?

Câu 2: (2 điểm)

Anh (chị) hãy cho biết hệ số khả năng thanh toán tổng quát có khi nào nhỏ hơn 1 không ? Giải thích và cho ví dụ minh họa thông qua Bảng cân đối kế toán tóm tắt ?

Câu 3: 2 điểm

Công ty A&E, sản xuất và kinh doanh trong ngành chế biến lương thực có bảng cân đối kế toán rút gọn của công ty như sau (đơn vị tính: $1000^{đ}$)

TÀI SẢN	31/12/2009	31/12/2010
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	65.700.000	65.558.450
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	3.375.000	3.000.000
III Các khoản phải thu	28.920.000	28.090.000
IV Hàng tồn kho	32.172.500	32.815.950
...	...	...
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	59.300.000	56.941.550
I- Các khoản phải thu dài hạn	1.132.500	800.000
II Tài sản cố định	41.995.000	42.330.000
III Bất động sản đầu ttư	8.662.500	8.750.000
IV Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	4.972.500	3.955.000
...	...	....
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	125.000.000	122.500.000
NGUỒN VỐN		
A NỢ PHẢI TRẢ	67.215.000	66.852.500
I Nợ ngắn hạn	60.520.000	60.422.500
II Nợ dài hạn	6.695.000	6.430.000
B VỐN CHỦ SỞ HỮU	57.785.000	55.647.500
I Vốn chủ sở hữu	57.785.000	55.647.500
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	125.000.000	122.500.000

Yêu cầu: Phân tích tình hình vốn và nguồn vốn của công ty

Câu 4: *(2 điểm)*

Trích báo cáo tài chính của Công ty TNHH M & N (đơn vị tính 1000đ)

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Chỉ tiêu	31/12/2010	31/12/2009	31/12/2008
Tài sản ngắn hạn	300.000.000	260.000.000	240.000.000
Tài sản dài hạn	450.000.000	390.000.000	360.000.000
Nợ phải trả	450.000.000	338.000.000	300.000.000
Vốn chủ sở hữu	300.000.000	312.000.000	300.000.000

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Chỉ tiêu	Năm 2010	Năm 2009
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	613.250.000	512.500.000
Các khoản giảm trừ doanh thu	551.925.000	461.250.000
Doanh thu hoạt động tài chính	58.750.000	50.000.000
Lợi nhuận khác	-	-

Yêu cầu: 1. Phân tích tốc độ luân chuyển tài sản ngắn hạn công ty TNHH M & N

2. Nếu năm 2011 công ty muốn đạt được doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ là 781.250 triệu đồng với các yếu tố khác như năm 2010 thì số vòng luân chuyển của tài sản ngắn hạn phải là bao nhiêu?

(Thời gian trong năm tính chẵn 360 ngày)

Câu 5: (2 điểm) đvt : triệu đồng

Trích bảng cân đối KT của công ty Cổ phần X năm N đã được kiểm toán như sau.

Tài sản	Số ĐN	Số CN	Nguồn vốn	Số ĐN	Số CN
I.Tài sản ngắn hạn.	2 740	7 360	**I.Nợ phải trả.**	3040	10 860
1. Tiền và CKTĐT	820	1 890	1. Nợ ngắn hạn	1180	1 380
2. Đầu tư TCNH	1 920	5 470	2. Nợ dài hạn	1860	9 480
II. Tài sản dài hạn	6 900	10 200	**II. Vốn CSH**	6 600	6 700
Tổng cộng	**9 640**	**17 560**	**Tổng cộng**	**9640**	**17 560**

Cho biết doanh thu thuần năm : N-1 : 65 000, năm N : 68 000

Cho biết lợi nhuận sau thuế năm : N-1 : 6500, năm N : 9 520

Cho biết tổng tài sản đầu năm N-1 : 6 610

Yêu cầu : Phân tích chỉ tiêu tỷ suất sinh lời của tài sản (ROA) dưới ảnh hưởng của 2 nhân tố: Số vòng quay của tài sản và tỷ suất sinh lời của doanh thu thuần thông qua phương pháp loại trừ ?

(2)

Đề chẵn 29/10/2012

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ NĂM 2012

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2012 (ĐỀ SỐ2)
MÔN THI: PHÂN TÍCH HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH NÂNG CAO

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1: (2 điểm)

Trình bày công thức xác định các chỉ tiêu được sử dụng để đánh giá khái quát tình hình Tài chính trong doanh nghiệp.

Câu 2 (2 điểm):

a/ Anh (Chị) hãy giải thích tại sao khi tài sản dài hạn > nguồn tài trợ thường xuyên thì doanh nghiệp đang nằm trong tình trạng mất khả năng thanh toán ngắn hạn?

b/ Anh (Chị) hãy trình bày nội dung và phương pháp phân tích khả năng thanh toán?

Câu 3 (2 điểm): Trình bày các chỉ tiêu cùng phương pháp phân tích, đánh giá khả năng tạo tiền và nêu mối quan hệ giữa kết quả kinh doanh với khả năng tạo tiền từ hoạt động kinh doanh.

Câu 4: 2 điểm

Trích Bảng cân đối kế toán của công ty H tại ngày 31/12/2011

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Cuối năm	Đầu năm
TÀI SẢN		
A. Tài sản ngắn hạn	**46 991**	**34 025**
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	11 360	10 275
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	623	
III. Các khoản phải thu NH	25 700	15 500
IV. Hàng tồn kho	9 200	7 200
V. Tài sản ngắn hạn khác	108	1 050
B. Tài sản dài hạn	**13 150**	**14 700**
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	**60 141**	**48 725**
NGUỒN VỐN		
A. Nợ phải trả	**25 345**	**23 700**
I. Nợ ngắn hạn	25 200	23 500
1. Phải trả người bán	15 170	11 900
.....	.....	.....
II. Nợ dài hạn	145	200
B. Vốn chủ sở hữu	**34 796**	**25 025**
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	**60 141**	**48 725**

Yêu cầu:

Anh (chị) hãy phân tích cơ cấu, sự biến động tài sản, nguồn vốn của công ty ?

Câu 5: 2 điểm

Trích bảng cân đối kế toán của công ty HT tại ngày 31/12/2011 (đơn vị tính: triệu đồng)

Chỉ tiêu	Cuối năm	Đầu năm
TÀI SẢN		
A. Tài sản ngắn hạn	353 283	323 820
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	34 168	28 567
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	172 440	101 646
.....		
B. Tài sản dài hạn	368 362	330 827
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	**721 645**	**654 647**
NGUỒN VỐN		
A. Nợ phải trả	574 413	509 861
I. Nợ ngắn hạn	350 914	356 270
II. Nợ dài hạn	223 499	153 591
B. Vốn chủ sở hữu	147 232	144 786
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	**721 645**	**654 647**

Yêu cầu:

a. Căn cứ vào tài liệu trên anh (chị) hãy phân tích khả năng thanh toán của công ty?

b. Xét về tính ổn định của nguồn tài trợ, công ty có đảm bảo nguyên tắc cân bằng tài chính không?

Ghi chú: *- Thí sinh nộp đề thi cùng bài làm.*

- Giám thị coi thi không được giải thích gì thêm.

Đề Lẻ. 29/10/2012

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ NĂM 2012

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2012 (ĐỀ SỐ1)
MÔN THI: PHÂN TÍCH HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH NÂNG CAO
(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1 (2 điểm): Trình bày cách xác định, ý nghĩa và phương pháp phân tích các chỉ tiêu được sử dụng để đánh giá mức độ độc lập tài chính và khả năng thanh toán của doanh nghiệp?

Câu 2: 2 điểm

a,Anh (chị) nêu công thức tổng quát và ý nghĩa các chỉ tiêu sử dụng trong phân tích hiệu quả sử dụng vốn?

b, Anh (chị) phân tích ảnh hưởng của nhân tố Tổng luân chuyển thuần đến tốc độ luân chuyển Tài sản ngắn hạn của doanh nghiệp qua số liệu sau (đơn vị tính: triệu đồng):

- Trích bảng cân đối kế toán công ty lắp máy X tại ngày 31/12/2011:

Chỉ tiêu	31/12/2009	31/12/2010	31/12/2011
Tài sản ngắn hạn	334 760	323 820	353 283

- Trích Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2011:

Chỉ tiêu	2011	2010
1. Doanh thu thuần BH và CCDV	688.834	579.143
2. Doanh thu hoạt động tài chính	1.935	7.673
3. Lợi nhuận khác	2.446	546

Câu 3: 2 điểm

a.Tại sao nói: "Báo cáo tài chính được sử dụng như nguồn dữ liệu chính khi phân tích tài chính doanh nghiệp"?

b. Cho ví dụ minh họa phân tích khái quát tình hình tài chính doanh nghiệp thông qua các chỉ tiêu thời kỳ?

Câu 4 (2 điểm) : Công ty TLC đang kinh doanh 2 mặt hàng gỗ xuất khẩu với số liệu thực tế trong năm 2011 như sau :

Chỉ tiêu	Mặt hàng A 1	Mặt hàng A 2
Đơn giá bán (1.000 đ/sp)	1.000	2.000
Biến phí mỗi sản phẩm (1.000 đ/sp)	600	1.500
Tổng định phí năm (1.000 đ)	600.000	1.200.000
Sản lượng tiêu thụ mỗi ngày (sp)	10	20
Sản lượng tiêu thụ trong năm (sp)	1.200	3.000

Yêu cầu

- Xác định doanh thu hòa vốn, thời gian hoàn vốn, công suất hòa vốn và đánh giá khả năng sinh lời qua công suất hòa vốn của từng mặt hàng trong năm 2011.
- Trong năm 2012, với chính sách ổn định đơn giá bán, biến phí đơn vị, tổng định phí từng sản phẩm và công ty chỉ có khả năng phát triển doanh số của cho một mặt hàng với mức tăng dự tính 400.000.000 đ, công ty nên chọn mặt hàng nào để phát triển doanh số. Dự tính tỷ suất lợi nhuận trên tài sản của công ty trong trường hợp này, cho biết tài sản sử dụng bình quân năm 2012 của công ty dự tính là 2.000.000.000 đ

Câu 5 (2 điểm): Có tài liệu về tiêu thụ sản phẩm tại công ty Toàn Thắng như sau:

Sản phẩm	Số lượng sản phẩm tiêu thụ (SP)		Giá bán đơn vị không thuế (1000đ/Sp)	
	Năm trước	Năm nay	Năm trước	Năm nay
A	5.000	4.200	580	650
B	2.800	3.300	420	460
C	1.500	1.700	340	350

- Giảm giá hàng bán của năm nay là 10% tính trên giá bán. Năm trước không có giảm giá.
- Tài sản ngắn hạn bình quân năm trước là 1.250 triệu đồng; năm nay là 1.500 triệu đồng
- Thời gian năm phân tích là 360 ngày.

Yêu cầu: Anh (Chị) hãy phân tích tốc độ luân chuyển của tài sản ngắn hạn của công ty Toàn Thắng?Cho biết các nguyên nhân ảnh hưởng đến tốc độ luân chuyển của TSNH. Các giải pháp nào giúp doanh nghiệp đẩy nhanh được tốc độ luân chuyển của TSNH?

Ghi chú: *- Thí sinh nộp đề thi cùng bài làm.*
- Giám thị coi thi không được giải thích gì thêm.

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ NĂM 2013

ĐỀ THI VIẾT
MÔN THI: PHÂN TÍCH HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH NÂNG CAO

(Thời gian làm bài 180 phút)

Đề chẵn
22/10

Câu 1 (2 điểm)

a. Hãy trình bày công thức xác định, nội dung kinh tế và phương pháp phân tích chỉ tiêu Vốn lưu chuyển?

b. Vận dụng để phân tích tình hình đảm bảo vốn theo tính ổn định của nguồn tài trợ tại Công ty X năm N theo số liệu sau: *(ĐVT: triệu đồng)*

Chỉ tiêu	31/12/N	01/01/N
- Tài sản ngắn hạn	25.640	22.400
- Nợ ngắn hạn	20.460	22.870
- Nợ dài hạn	23.040	15.930

Câu 2 (2 điểm)

Anh/Chị hãy lấy ví dụ đơn giản để đánh giá khái quát khả năng sinh lợi của tài sản. Từ đó, nêu công thức tính và ý nghĩa của chỉ tiêu sử dụng để đánh giá khái quát khả năng sinh lợi của tài sản? Căn cứ thu thập dữ liệu để xác định chỉ tiêu?

Câu 3 (2 điểm)

Trích Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam (triệu đồng):

Chỉ tiêu	31/12/2010	31/12/2011	31/12/2012
A. Tài sản ngắn hạn	5.919.803	9.467.683	11.110.610
B. Tài sản dài hạn	4.853.229	6.114.989	8.587.258
Tổng cộng tài sản	10.773.032	15.582.672	19.697.868
A. Nợ phải trả	2.808.596	3.105.466	4.204.771
B. Vốn chủ sở hữu	7.964.436	12.477.206	15.493.097
Tổng cộng nguồn vốn	10.773.032	15.582.672	19.697.868

Yêu cầu:

a) Xác định trị số chỉ tiêu "Hệ số khả năng thanh toán tổng quát" của Công ty.

b) Phân tích chính sách sử dụng vốn của Công ty qua chỉ tiêu trên.

Giám thị coi thi không giải thích gì thêm./.

Câu 4 (2 điểm)

Tài liệu về tình hình thanh toán của Công ty Hồng Ngọc như sau: (Đơn vị tính: Triệu đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012
1. Tổng tiền hàng bán chịu	575.000	682.000
2. Số dư bình quân phải thu của khách hàng	50.000	62.000
3. Tổng tiền hàng mua chịu	412.800	405.000
4. Số dư bình quân phải trả cho người bán	43.000	45.000

Biết rằng:

+ Số ngày bình quân phải thu của khách hàng theo hợp đồng kinh tế là 30 ngày.

+ Số ngày bình quân phải trả người bán theo hợp đồng kinh tế là 39 ngày.

Yêu cầu: Hãy phân tích tình hình công nợ phải thu của khách hàng, công nợ phải trả người bán của công ty? (thời gian theo quy ước là 360 ngày/năm).

Câu 5 (2 điểm)

Tài liệu trích ra từ các báo cáo tài chính của Công ty Hồng Ngọc trong các năm như sau: (Đơn vị: Triệu đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012
1. Tổng số luân chuyển thuần	250.000	308.000
2. Tài sản ngắn hạn bình quân	50.000	55.000

Yêu cầu:

a. Phân tích tốc độ luân chuyển tài sản ngắn hạn?

b. Xác định mức tiết kiệm hoặc lãng phí tài sản ngắn hạn do thay đổi tốc độ luân chuyển tài sản ngắn hạn?

c. Biện pháp đẩy nhanh tốc độ luân chuyển tài sản ngắn hạn qua các giai đoạn của quá trình sản xuất kinh doanh?

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ NĂM 2013

ĐỀ THI VIẾT
MÔN THI: PHÂN TÍCH HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH NÂNG CAO Đề lẻ

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1 (2 điểm)

Hãy trình bày các công thức tính vốn lưu chuyển (VLC)? Nêu ý nghĩa các trường hợp: VLC >0; VLC <0? Hãy chứng minh VLC > 0 thì khả năng thanh toán nợ ngắn hạn được đảm bảo?

Câu 2 (2 điểm)

Chi phí sử dụng vốn bình quân phụ thuộc vào các nhân tố nào? Nêu công thức tính chi phí sử dụng vốn bình quân? Theo anh (chị) thế nào là cơ cấu vốn tối ưu? Nêu ưu, nhược điểm của việc tăng cường sử dụng nguồn vốn vay?

Câu 3 (2 điểm)

Trích Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam (triệu đồng):

Chỉ tiêu	31/12/2010	31/12/2011	31/12/2012
A. Tài sản ngắn hạn	5.919.803	9.467.683	11.110.610
B. Tài sản dài hạn	4.853.229	6.114.989	8.587.258
Tổng cộng tài sản	10.773.032	15.582.672	19.697.868
A. Nợ phải trả	2.808.596	3.105.466	4.204.771
B. Vốn chủ sở hữu	7.964.436	12.477.206	15.493.097
Tổng cộng nguồn vốn	10.773.032	15.582.672	19.697.868

Yêu cầu:

a) Xác định trị số chỉ tiêu "Hệ số nợ trên tài sản" của Công ty.

b) Phân tích chính sách sử dụng vốn của Công ty qua chỉ tiêu trên.

Câu 4 (2 điểm)

Công ty thương mại X chuyên kinh doanh các loại phụ tùng xe máy, có tài liệu trong tháng như sau: (Đơn vị tính: 1.000 đồng)

Chỉ tiêu	Đơn giá bán	Biến phí đơn vị	Lãi trên biến phí đơn vị	Tỷ lệ lãi trên biến phí (%)
Sản phẩm X	100	60	?	?
Sản phẩm Y	500	400	?	?

Yêu cầu:

a) Hãy tính và hoàn thành các ô còn trống ở bảng trên.

Giám thị coi thi không giải thích gì thêm./.

b/ Có một khách hàng cần mua 10.000 sản phẩm X hoặc Y. Theo bạn công ty nên bán loại sản phẩm nào cho khách hàng này?

c/ Có một khách hàng khác ở các tỉnh cần mua sản phẩm X hoặc Y với tổng số tiền là 1.000.000.000 đồng. Công ty nên bán loại sản phẩm nào?

Biết rằng việc quyết định bán sản phẩm nào cho khách hàng phụ thuộc vào loại sản phẩm đem lại nhiều lợi nhuận nhất cho công ty và việc kinh doanh các mặt hàng khác cũng như tổng định phí trong tháng không đổi.

Câu 5 (2 điểm)

1. Trích Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam (triệu đồng):

Chỉ tiêu	31/12/2010	31/12/2011	31/12/2012
A. Tài sản ngắn hạn	5.919.803	9.467.683	11.110.610
B. Tài sản dài hạn	4.853.229	6.114.989	8.587.258

2. Trích Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất tại Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam (triệu đồng):

Chỉ tiêu	2011	2012
1. Doanh thu bán hàng & cung cấp dịch vụ	22.070.557	27.101.684
3. Doanh thu thuần về bán hàng & cung cấp dịch vụ	21.627.429	26.561.574
6. Doanh thu hoạt động tài chính	680.232	475.238
11. Thu nhập khác	323.106	350.323
12. Chi phí khác	(85.880)	(63.006)
13. Lợi nhuận khác	237.226	287.317

Yêu cầu:

a) Xác định trị số chỉ tiêu "Số vòng luân chuyển của tài sản ngắn hạn" và "Thời gian 1 vòng luân chuyển của tài sản ngắn hạn" tại Công ty năm 2011 và 2012.

b) Xác định ảnh hưởng của các nhân tố "Tài sản ngắn hạn bình quân tham gia luân chuyển" và "Tổng số luân chuyển thuần" đến sự biến động về thời gian 1 vòng luân chuyển của tài sản ngắn hạn năm 2012 so với năm 2011 tại Công ty.

Đề chẵn

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ NĂM 2014

ĐỀ SỐ 2

ĐỀ THI VIẾT
MÔN THI: PHÂN TÍCH HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH NÂNG CAO 29/10

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1 (2 điểm)

Phân tích đòn bẩy tài chính và mối quan hệ giữa đòn bẩy tài chính với hiệu quả sử dụng vốn:

a) Trình bày ý nghĩa của việc nghiên cứu Đòn bẩy kinh doanh? Chỉ tiêu phản ánh độ lớn của đòn bẩy kinh doanh?

b) Trình bày ý nghĩa và chỉ tiêu phản ánh độ lớn của đòn bẩy tài chính và đòn bẩy tổng hợp?

Câu 2 (2 điểm)

Rủi ro tài chính là gì? Trình bày ý nghĩa và phương pháp đo lường rủi ro trong phân tích rủi ro tài chính của doanh nghiệp. Giải thích sự khác biệt trong sử dụng giá trị độ lệch chuẩn và hệ số biến thiên để phân tích rủi ro tài chính của doanh nghiệp?

Câu 3 (2 điểm)

Công ty K có tình hình sản xuất và chi phí trong tháng như sau:

- Năng lực sản xuất tối đa mỗi tháng là: 6.500 sản phẩm
- Hiện tại đang tiêu thụ: 4.000 sản phẩm
- Đơn giá bán là: 25.000đ/sp
- Biến phí 1 đơn vị sản phẩm là: 15.000đ/sp
- Tổng định phí trong tháng: 30.000.000đ

Yêu cầu:

a) Xác định lợi nhuận trước thuế và sản lượng hòa vốn của công ty ở tháng hiện tại?

b) Giả sử giá bán đơn vị sản phẩm biến động giảm từ 25.000đ/sp xuống còn 20.000đ/sp, hãy xác định giá bán hoà vốn (đơn giá bán tối thiểu để không bị lỗ) với các mức sản lượng tiêu thụ: 3000; 4000; 5000; 6000 sản phẩm tiêu thụ trong tháng?

Câu 4 (2 điểm)

Tại công ty sản xuất V có các tài liệu sau: (đơn vị tính triệu đồng)

- Tài liệu 1: Trích bảng cân đối kế toán của công ty

Chỉ tiêu	31/12/N-2	31/12/N-1	31/12/N
1. Tổng tài sản	689000	828700	968600
2. Vốn chủ sở hữu	425600	436900	484600

- Tài liệu 2: Trích báo cáo kết quả kinh doanh của công ty

Chỉ tiêu	Năm N-1	Năm N
1. Doanh thu thuần	1489700	183570
2. Lợi nhuận kế toán trước thuế	21600	19300
3. Lợi nhuận sau thuế	16848	15054

Yêu cầu: a. Tính và so sánh các chỉ tiêu: ROS, ROA, ROE

b. Phân tích khả năng sinh lời của tổng tài sản công ty năm N so với năm N-1?

Câu 5 (2 điểm)

Tại công ty sản xuất ô tô T có bảng cân đối kế toán rút gọn sau:

(ĐVT: Triệu đồng)

CHỈ TIÊU	31/12/N	31/12/N-1
A. Tài sản ngắn hạn	**876500**	**811300**
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	91200	88720
.....	.....	.....
B. Tài sản dài hạn	**1785850**	**1244500**
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	**2662350**	**2055800**
A. Nợ phải trả	**1097000**	**856820**
I. Nợ ngắn hạn	914600	788220
II. Nợ dài hạn	182400	68600
B. Vốn chủ sở hữu	**1565350**	**1198980**

Yêu cầu: Phân tích khái quát tình hình tài chính của công ty? Đánh giá khái quát cân bằng tài chính của công ty theo góc độ ổn định nguồn tài trợ?

Đề lẻ

BỘ TÀI CHÍNH
HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ NĂM 2014

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam 29/10
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐỀ THI VIẾT
MÔN PHÂN TÍCH HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH
(Thời gian làm bài 180 phút) (Đề thi số 01)

Câu 1: (2 điểm)
Anh (chị) hãy cho ý nghĩa của đòn bẩy tài chính đối với nhà quản trị doanh nghiệp ? Cho biết 3 chỉ tiêu tài chính thể hiện đòn bẩy tài chính ?

Câu 2 (2 điểm)
Phân tích điểm hòa vốn? Việc phân tích điểm hòa vốn có ý nghĩa như thế nào đối với các nhà quản lý và điều hành doanh nghiệp?
Trình bày cách xác định sản lượng hòa vốn, doanh thu hòa vốn, thời gian hòa vốn, công suất hòa vốn của doanh nghiệp sản xuất?

Câu 3 (2 điểm)

Công ty Y có bảng cân đối kế toán rút gọn như sau: (đơn vị tính: triệu đồng)

Chỉ tiêu	31/12/2012	31/12/2013
TÀI SẢN		
A. Tài sản ngắn hạn	51.480	55.310
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	12.800	13.300
II. Các khoản phải thu	28.360	30.450
III. Hàng tồn kho	10.320	11.560
B. Tài sản dài hạn	61.150	65.433
I. Các khoản phải thu dài hạn	49.750	52.548
II. Tài sản cố định	10.050	11.450
III. Các khoản đầu tư dài hạn	1.350	1.435
Tổng tài sản	***112.630***	***120.743***
NGUỒN VỐN		
A. Nợ phải trả	43.090	49.399
I. Nợ ngắn hạn	19.690	23.450
II. Nợ dài hạn	20.385	22.780
B. Vốn chủ sở hữu	69.540	71.344
I. Vốn chủ sở hữu	69.540	71.344
Tổng nguồn vốn	***112.630***	***120.743***

Yêu cầu:
Dựa vào bảng cân đối kế toán rút gọn trên, hãy phân tích các chỉ tiêu đánh giá mức độ độc lập tài chính và khả năng thanh toán của công ty.

Câu 4 (2 điểm)

Tại công ty Y có các tài liệu sau: (đơn vị tính: triệu đồng)

- Trích báo cáo Kết quả kinh doanh

Chỉ tiêu	Năm N	Năm N-1
1. Doanh thu thuần bán hàng	5648900	6353400
2. Doanh thu tài chính	12800	11300
3. Lợi nhuận khác	82	242

- Trích Bảng cân đối kế toán

Chỉ tiêu	31/12/N	31/12/(N-1)	31/12/(N-2)
1. Tài sản ngắn hạn	1325880	1542210	998760
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	246200	131200	8960

Yêu cầu: Phân tích tốc độ luân chuyển tài sản ngắn hạn của công ty?

Câu 5 (2 điểm)

Công ty Trường Sa chỉ sản xuất 3 loại sản phẩm A,B,C. Tình hình chi phí và doanh thu tiêu thụ các loại sản phẩm qua các năm như sau:

Tên sản phẩm	Số lượng tiêu thụ (chiếc)		Đơn giá bán thuần (1.000đ)		Giá thành sản xuất đơn vị (1.000đ)	
	Năm N-1	Năm N	Năm N-1	Năm N	Năm N-1	Năm N
A	5.000	6.000	250	260	170	180
B	2.000	2.500	500	500	350	380
C	8.000	7.000	600	580	500	450

Biết rằng trong năm N các điều kiện sản xuất và chất lượng sản phẩm không có gì thay đổi so với năm N-1.

Yêu cầu: Anh (chị) hãy phân tích chỉ tiêu lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ của Công ty Trường Sa?

Đề chẵn

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ NĂM 2015

ĐỀ THI VIẾT
MÔN THI: PHÂN TÍCH HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH NÂNG CAO

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1 (2 điểm): Nếu CEO của công ty muốn đánh giá giám đốc các chi nhánh trong công ty sau một kỳ hoạt động, tình huống nào sau đây có thể làm cho các giám đốc chi nhánh được đánh giá cao, thấp ? Tại sao ? (Trong mỗi trường hợp giả định các yếu tố khác không đổi).

a. Vòng quay tổng tài sản của chi nhánh thấp hơn mức trung bình của các công ty trong ngành.
b. Vòng quay hàng tồn kho của chi nhánh là 5 trong khi trung bình của ngành là 8.
c. Tỷ số nợ của chi nhánh cao hơn mức trung bình của các công ty trong ngành.
d. Tỷ suất doanh lợi doanh thu của chi nhánh cao hơn mức trung bình của các công ty trong ngành.

Câu 2 (2 điểm):

Hãy trình bày nội dung kinh tế, công thức xác định và phương pháp phân tích các chỉ tiêu phản ánh khả năng thanh toán trong doanh nghiệp?

Câu 3 (2 điểm):

Trích Bảng cân đối kế toán của công ty TNHH Thành Nam (ĐVT: triệu đồng):

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2013	31/12/2012
A. Tài sản ngắn hạn	167.321	140.745	121.295
I. Tiền và tương đương tiền	23.848	8.910	7.941
III. Các khoản phải thu	35.937	83.853	47.040
IV. Hàng tồn kho	100.144	45.397	53.546
...	...	...	...
Tổng cộng tài sản	447.282	368.181	344.256
C.Nợ phải trả	386.705	306.372	272.679
I. Nợ ngắn hạn	194.040	119.350	104.775
...	...	...	...

Trích Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của công ty TNHH Thành Nam (ĐVT: triệu đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2013
1.Doanh thu bán hàng và CCDV	1.146.673	1.131.526
2. Giá vốn hàng bán	1.082.695	900.295

a/ Phân tích rủi ro tài chính của Công ty thông qua các chỉ tiêu tính toán được? (biết thời gian trong năm tính chẵn là 360 ngày).

b/ Anh (Chị) hãy đề xuất biện pháp cải thiện tình hình tài chính của Công ty?

Giám thị coi thi không giải thích gì thêm./.

1/2

Câu 4(2 điểm):

Trích báo cáo về tình hình tiêu thụ sản phẩm A, B và C tại một công ty hoạt động trong lĩnh vực sản xuất vật liệu xây dựng năm 2013 và 2014 có tài liệu sau:

Sản phẩm	Số lượng tiêu thụ (kg)		Doanh thu (triệu đồng)		Giá vốn (triệu đồng)	
	2013	2014	2013	2014	2013	2014
A	98.400	104.670	19.680	23.027,4	17.712	19.887,3
B	105.600	124.600	33.792	43.610	29.568	37.380
C	168.700	92.000	25.305	16.560	20.244	12.880

Yêu cầu: Hãy phân tích chỉ tiêu Tổng lợi nhuận gộp về Bán hàng và cung cấp dịch vụ của Công ty trên?

Câu 5 (2 điểm): có số liệu tóm lược về Bảng cân đối kế toán ngày 31/12/ năm N :

ĐVT: Tr.đ

TÀI SẢN	Đầu năm	Cuối năm
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	*13.965*	*19.285*
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	*19.285*	*20.615*
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	***33.250***	***39.900***
NGUỒN VỐN		
A. NỢ PHẢI TRẢ	*15.960*	*17.290*
B. NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	*17.290*	*22.610*
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	***33.250***	***39.900***

Yêu cầu: 1/ Phân tích mối quan hệ giữa tài sản và nguồn vốn.

2/ Phân tích khái quát tình hình huy động vốn và sử dụng vốn

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ NĂM 2015

ĐỀ THI VIẾT
MÔN THI: PHÂN TÍCH HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH NÂNG CAO

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1 (2 điểm) :

a/ Hãy trình bày mục tiêu và hệ thống các chỉ tiêu phân tích khái quát tình hình tài chính của doanh nghiệp.

b/ Nhìn vào bảng phân tích dưới đây Anh (Chị) hãy cho biết đã sử dụng những phương pháp nào? Nếu là chủ sở hữu, nhà quản trị tài chính doanh nghiệp, chủ nợ của công ty Anh (Chị) sẽ quan tâm đến chỉ tiêu nào? Tại sao?

Chỉ tiêu	Cuối năm	Đầu năm	Chênh lệch	%
1. Tổng nguồn vốn (trđ)	348.800	326.200	22.600	6,9
2. Hệ số tự tài trợ	0,2363	0,2485	-0,0122	-4,9
3, Hệ số tự tài trợ TSDH	0,392	0,4014	-0,0094	-2,3
4, Hệ số tự tài trợ TSCĐ	0,49	0,5109	-0,0209	-4,1
5, Hệ số khả năng thanh toán tổng quát	1,3095	1,3306	-0,0211	-1,6
6, Hệ số khả năng thanh toán ngắn hạn	0,8233	0,7836	0,0397	5,1
7, Hệ số khả năng thanh toán nhanh	0,0833	0,0964	-0,0131	-13,6
Chỉ tiêu	**Năm 2014**	**Năm 2013**	**Chênh lệch**	**%**
8, Hệ số sinh lời vốn chủ sở hữu	1,5026	1,2829	0,2197	17,1
9, Hệ số sinh lời của tài sản	0,4219	0,3304	0,0915	27,7
10, Hệ số sinh lời hoạt động	0,0874	0,0862	0,0012	1,4

Câu 2 (2 điểm): Trình bày công thức tính Vốn lưu chuyển? Hãy nêu các tình huống có thể xảy ra và ý nghĩa. Vì sao khi vốn lưu chuyển > 0 thì khả năng thanh toán nợ ngắn hạn đảm bảo?

Câu 3 (2 điểm) :

- Trích Bảng CĐKT năm 2013 và năm 2014 Công ty CP Nhựa Thành Đạt:

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2013	01/01/2013
- Nợ phải trả	22.460	26.412	21.090
- Vốn chủ sở hữu	40.950	36.030	30.450
Tổng nguồn vốn	**63.410**	**62.442**	**51.540**

- Trích Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2014 có:

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014
1. Doanh thu thuần về BH và CCDV	34.500	69.800
2. Doanh thu tài chính	9.500	5.600
3. Lợi nhuận sau thuế	4.986	8.467,8

Trong cả 2 năm tại Công ty không phát sinh thu nhập khác.

Yêu cầu:

Hãy phân tích Khả năng sinh lời vốn chủ (ROE) của Công ty CP Nhựa Thành Đạt theo mối quan hệ với các nhân tố: Hệ số tài sản trên vốn chủ; Hiệu suất sử dụng tài sản và hệ số sinh lời hoạt động?

Câu 4 (2 điểm):

Trích Bảng CĐKT năm 2013 và năm 2014 Công ty CP Thịnh Vượng:

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2013	01/01/2013
- Tài sản ngắn hạn	42.480	46.420	42.090
- Tài sản dài hạn	50.920	46.030	40.450
Tổng tài sản	**93.400**	**92.450**	**82.540**

- Trích Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2014 có:

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014
1. Doanh thu thuần về BH và CCDV	32.702	36.104
2. Doanh thu tài chính	4.650	7.200
3. Thu nhập khác	2.020,75	1.300
3. Lợi nhuận sau thuế	1.574,91	1.858,5

Yêu cầu:

Hãy phân tích Khả năng sinh lời vốn tài sản (ROA) Công ty CP Thịnh Vượng theo mối quan hệ với các nhân tố: Hiệu suất sử dụng vốn kinh doanh; Khả năng sinh lời hoạt động?

Câu 5 (2 điểm): Có số liệu tóm tắt về tình hình kinh doanh của một doanh nghiệp như sau:

Chỉ tiêu	Năm N	Năm N+1
1. Tổng luân chuyển thuần	49.500	60.894
2. Giá trị tài sản ngắn hạn bình quân	9.900	10.890

Yêu cầu: 1/ Phân tích tốc độ luân chuyển của tài sản ngắn hạn và xác định mức tiết kiệm, lãng phí tài sản ngắn hạn.

2/ Nêu biện pháp đẩy nhanh tốc độ luân chuyển của tài sản ngắn hạn.

Giám thị coi thi không giải thích gì thêm./.

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ NĂM 2016

ĐỀ THI VIẾT
MÔN THI: PHÂN TÍCH HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH NÂNG CAO

Đề: Chẵn	Số báo danh:

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1 (2 điểm): Trình bày Hệ thống chỉ tiêu cơ bản sử dụng để phân tích khái quát tình hình tài chính doanh nghiệp trên Báo cáo tài chính. Nêu ý nghĩa theo từng nhóm chỉ tiêu khi đo lường, đánh giá tình hình tài chính.

Câu 2: (2 điểm)

Nêu rõ công thức xác định và phân tích tính chất ảnh hưởng của nhân tố sản lượng tiêu thụ và nhân tố kết cấu mặt hàng tiêu thụ tác động đến chỉ tiêu lợi nhuận gộp bán hàng của doanh nghiệp?

Câu 3 (2 điểm): Có số liệu trích từ các Báo cáo tài chính của Công ty TNHH Đức Lợi (ĐVT: Tr.VND)

a/ Bảng cân đối kế toán:

Chỉ tiêu	Cuối năm N-1	Cuối năm N	Cuối năm N+1
A. Nợ phải trả	1.240.000	1.280.000	1.560.000
B. Vốn chủ sở hữu	1.440.000	1.260.000	1.960.000
Tổng cộng	2.680.000	2.540.000	3.520.000

b/ Báo cáo kết quả kinh doanh

Chỉ tiêu	Năm N	Năm N+1
Doanh thu thuần từ BH và CCDV	21.408.000	35.568.480
LN sau thuế	2.238.960	2.863.224

Yêu cầu:1/ Phân tích chỉ tiêu ROE của Công ty qua hai năm N+1 và N

2/ Phân tích ảnh hưởng của các chỉ tiêu Hệ số tài sản trên vốn chủ sở hữu, Hiệu suất sử dụng tài sản, Hệ số sinh lời hoạt động đến chỉ tiêu ROE.

- *Thí sinh không được sử dụng tài liệu trong phòng thi.*
- *Giám thị coi thi không giải thích gì thêm.*
- *Thí sinh nộp lại đề thi cùng bài thi./.*

Câu 4 (2 điểm):

Công ty XYZ sản xuất kinh doanh hai loại sản phẩm A và B. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong năm 2015 như sau:

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Sản phẩm A		Sản phẩm B		Công ty
	Tổng số	*1 đơn vị sản phẩm*	*Tổng số*	*1 đơn vị sản phẩm*	*Số tiền*
Doanh thu	20.000	100	60.000	150	80.000
Biến phí	4.000	20	24.000	60	28.000
Lãi trên biến phí	16.000	80	36.000	90	52.000
Định phí					32.500
Lợi nhuận					19.500

Yêu cầu:

1. Xác định doanh thu hòa vốn của công ty (0,5 điểm).
2. Giả định trong năm 2016, doanh thu của công ty không đổi so với năm 2015. Để lợi nhuận đạt được trong năm là 25.500 triệu đồng thì công ty phải thay đổi kết cấu hàng bán như thế nào? (0,5 điểm).
3. Lập báo cáo kết quả hoạt động cho năm 2016 (theo mẫu như bảng trên) biết rằng tổng doanh thu của công ty không đổi so với năm 2015 với tỷ trọng doanh thu sản phẩm A là 62,5% và tỷ trọng doanh thu sản phẩm B là 37,5% (1 điểm).

Câu 5 (2 điểm)

Các chỉ tiêu tài chính của công ty EFH như sau:

Chỉ tiêu tài chính	Năm N-2 (CN)	Năm N-1 (CN)	Năm N (CN)	Chỉ tiêu BQ ngành
1. Hệ số KN TT nhanh	1,3	1,7	1,2	0,8
2. Hệ số KNTT tổng quát	?	?	?	1,98
3. ROA (%)	25	23	20	22
4. Hệ số tài trợ	0,34	0,42	0,68	0,49

Yêu cầu:

1. Điền các con số thích hợp vào dấu ?
2. Hãy nhận xét khái quát tình hình tài chính của công ty EFH ?

3.Trên cương vị là tổ chức tín dụng khi đưa ra quyết định cho vay ngắn hạn, hãy lựa chọn 2 chỉ tiêu tài chính nào quan trọng nhất ? vì sao ?

Ghi chú:

- *Tr.VNĐ: Triệu đồng*
- *BH: Bán hàng*
- *CCDV: Cung cấp dịch vụ*
- *LN: Lợi nhuận*
- *KNTT: Khả năng thanh toán*

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ NĂM 2016

ĐỀ THI VIẾT
MÔN THI: PHÂN TÍCH HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH NÂNG CAO

Đề: Lẻ	Số báo danh:

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1: (2 điểm)

Nêu rõ công thức xác định và nội dung kinh tế của các chỉ tiêu dùng để phân tích tình hình công nợ của doanh nghiệp?

Câu 2 (2 điểm): Trình bày công thức xác định Độ lớn đòn bẩy kinh doanh (DOL) và mối quan hệ giữa Kết cấu chi phí với Độ lớn đòn bẩy kinh doanh (minh họa bằng số liệu trường hợp sản phẩm A và sản phẩm có cùng doanh thu, chi phí, lợi nhuận nhưng sản phẩm A có tỷ trọng chi phí không biến đổi lớn hơn). Sử dụng quan hệ này giải thích tại sao các doanh nghiệp tự động hóa thiết bị công nghệ để giảm vật tư, nhân công nếu chưa vượt điểm điểm hòa vốn, tỷ lệ thay đổi lợi nhuận trước chi phí thuế và lãi vay giảm nhanh khi tăng sản lượng nhưng nếu vượt điểm hòa vốn, tỷ lệ thay đổi lợi nhuận trước chi phí thuế và lãi vay tăng nhanh khi tăng sản lượng.

Câu 3 (2 điểm) Có số liệu trích từ các báo cáo tài chính của Công ty TNHH Toàn Mỹ trong hai năm (ĐVT: Tr.VND)

a/ Bảng cân đối kế toán:

Chỉ tiêu	Cuối năm N-1	Cuối năm N	Cuối năm N+1
A. TSNH	1.240.000	1.280.000	1.560.000
B. TSDH	1.440.000	1.260.000	1.960.000
Tổng cộng	2.680.000	2.540.000	3.520.000

b/ Báo cáo kết quả kinh doanh

Chỉ tiêu	Năm N	Năm N+1
Doanh thu thuần từ BH và CCDV	35.680.000	59.280.800
LN sau thuế	3.731.600	4.446.060

Yêu cầu: 1/Phân tích chỉ tiêu ROA của Công ty

- *Thí sinh không được sử dụng tài liệu trong phòng thi.*
- *Giám thị coi thi không giải thích gì thêm.*
- *Thí sinh nộp lại đề thi cùng bài thi./.*

2/ Phân tích ảnh hưởng của các nhân tố Hiệu suất sử dụng vốn kinh doanh, Hệ số sinh lời hoạt động đến chỉ tiêu ROA. Nêu giải pháp tăng ROA

Câu 4 (2 điểm) đvt : triệu đồng

1. Trích các chỉ tiêu tài chính của công ty Cổ phần X các năm đã được kiểm toán như sau:

Chỉ tiêu trên Bảng CĐKT	Mã số	31/12/N-2	31/12/N-1	31/12/N
1.Tài sản ngắn hạn		16.600	22.380	23.920
2. Hàng tồn kho		9.500	7.800	8.900
3. Tổng tài sản		25.500	39.500	69.300
4. Vốn chủ sở hữu		16.000	16.600	16.700
Chỉ tiêu trên Báo cáo KQKD	Mã số	Năm N-2	Năm N-1	Năm N
1.Doanh thu thuần			260.000	272.000
2. Giá vốn hàng bán			160.700	187.600
3. Lợi nhuận sau thuế			26.000	38.080
4. Chi phí lãi vay			3.500	4.760

Dựa vào số liệu trích các chỉ tiêu tài chính của công ty CP X,

Yêu cầu: Phân tích tình hình luân chuyển hàng tồn kho ?

Cho biết thời gian bình quân một vòng quay hàng tồn kho của các doanh nghiệp cùng ngành nghề là 25 ngày. Thời gian một năm phân tích 360 ngày.

2.Các chỉ tiêu tài chính trích trên các Báo cáo của công ty A như sau:

Các chỉ tiêu	Năm N-1	Năm N
1. Số dư bình quân phải thu khách hàng	1.550	1.480
2. Số dư bình quân phải trả người bán	2.550	2.580
3. Tổng doanh thu thuần	27.900	29.600

Yêu cầu: Phân tích tình hình công nợ phải thu khách hàng ? Cho biết thời gian một vòng quay phải thu của khách hàng bình quân của các doanh nghiệp cùng ngành nghề là 25 ngày. Thời gian một năm để phân tích là 360 ngày.

Câu 5 (2 điểm):

Công ty K&K có tài liệu về khối lượng sản phẩm tiêu thụ, giá vốn hàng bán và giá bán thuần năm 2015 như sau:

(ĐVT: 1.000 đồng/sản phẩm)

Sản phẩm	Khối lượng sản phẩm tiêu thụ (sp)		Giá bán thuần		Giá vốn hàng bán/sản phẩm	
	Kế hoạch	Thực tế	Kế hoạch	Thực tế	Kế hoạch	Thực tế
A	2.000	1.800	140	170	80	100
B	1.000	1.500	240	280	170	200

Tay nghề công nhân kém làm cho năng suất lao động giảm; từ đó dẫn đến sản phẩm A được sản xuất không đủ đáp ứng nhu cầu tiêu thụ. Tay nghề công nhân kém do lực lượng lao động tại công ty không ổn định. Đại đa số vào làm đến khi quen việc thì xin nghỉ. Điều này là do công ty trả lương không thỏa đáng trong khi yêu cầu công nhân làm việc trong môi trường có nhiều độc tố, đồng thời có nhiều sai sót trong việc theo dõi, ghi chép sản lượng được sản xuất bởi từng người công nhân.

Sản phẩm A có giá vốn hàng bán/sản phẩm cao hơn kế hoạch do mức tiêu hao chi phí nguyên vật liệu trực tiếp vượt định mức cũng bởi vì tay nghề công nhân kém nên làm hư hỏng sản phẩm nhiều. Trong khi đó, sản phẩm B giá vốn hàng bán/sản phẩm cao hơn kế hoạch chủ yếu do giá cả tăng.

Giá cả trên thị trường có biến động tăng.

Yêu cầu:

Phân tích tình hình thực hiện kế hoạch lợi nhuận gộp về bán hàng, bao gồm xác định mức độ ảnh hưởng của các nhân tố, nhận xét, đánh giá các ảnh hưởng này, đồng thời đề xuất biện pháp thực hiện thích hợp cho kỳ sau.

Ghi chú:

- *Tr.VND: Triệu đồng*
- *BH: Bán hàng*
- *CCDV: Cung cấp dịch vụ*
- *CĐKT: Chế độ kế toán*
- *KQKD: Kết quả kinh doanh*
- *TSNH: Tài sản ngắn hạn*
- *TSDH: Tài sản dài hạn*

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN NĂM 2017

ĐỀ THI VIẾT
MÔN THI: PHÂN TÍCH HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH NÂNG CAO

Đề: Chẵn	Số báo danh:

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1 (2 điểm)

Rủi ro tài chính của doanh nghiệp là gì? Hãy lập bảng phân tích các dấu hiệu rủi ro tài chính thông qua các chỉ tiêu tài chính căn bản để nhận diện rủi ro tài chính

Câu 2 (2 điểm)

a. Nêu khái niệm về điểm hòa vốn? Ý nghĩa của việc nghiên cứu điểm hòa vốn? Điều kiện để thực hiện nghiên cứu điểm hòa vốn. (1 điểm)
b. Nêu công thức xác định sản lượng hòa vốn, doanh thu hòa vốn. (1 điểm)

Câu 3: (2 điểm) Trích báo cáo tài chính của CTCP Bánh kẹo X (Đơn vị tính: Triệu đồng):

Chỉ tiêu	31/12/N	31/12/N-1	31/12/N-2
A. Tài sản ngắn hạn	362.200	270.400	227.552
I. Tiền	115.700	89.990	50.880
...			
B. Tài sản dài hạn	143.200	113.900	109.798
Tổng cộng tài sản	**505.400**	**384.300**	**337.350**
C. Nợ phải trả	178.120	162.370	127.980
I. Nợ ngắn hạn	177.500	161.840	127.560
II. Nợ dài hạn	620	530	420
D. Vốn chủ sở hữu	327.280	221.930	209.370
Tổng cộng nguồn vốn	**505.400**	**384.300**	**337.350**

- *Thí sinh không được sử dụng tài liệu trong phòng thi.*
- *Giám thị coi thi không giải thích gì thêm.*
- *Thí sinh nộp lại đề thi cùng bài thi./.*

Yêu cầu:

1/ Phân tích khái quát tình hình tài chính của công ty thông qua số liệu trên?

2/ Phân tích tình hình đảm bảo vốn của công ty theo tính ổn định của nguồn tài trợ thông qua số liệu trên?

Câu 4: (2 điểm)

Công ty T kinh doanh hai loại sản phẩm A và B có tài liệu trong năm 20x6 như sau:

	Sản phẩm A	Sản phẩm B
Sản lượng tiêu thụ (sp)	3.500	7.000
Đơn giá bán (ngđ/sp)	800	1.000
Biến phí đơn vị sản phẩm (ngđ/sp)	200	500
Định phí/năm (ngđ)	4.600.000	

Yêu cầu:

1. Lập báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm 20x6 theo mẫu sau:

ĐVT: 1.000 đồng

Chỉ tiêu	Sản phẩm A			Sản phẩm B			Công ty	
	Tổng số	1 đơn vị sản phẩm	%	Tổng số	1 đơn vị sản phẩm	%	Tổng số	%
Doanh thu								
Biến phí								
Lãi trên biến phí								
Định phí								
Lợi nhuận								

Cột % được tính bằng cách chia số liệu ở dòng tương ứng cho doanh thu (chỉ tính cho 3 chỉ tiêu đầu tiên, gồm doanh thu, biến phí và tỷ lệ lãi trên biến phí), được lấy 2 số lẻ.

2. Năm sau, do năng lực sản xuất bị giới hạn, để tăng tiêu thụ một sản phẩm này thì phải giảm tiêu thụ một sản phẩm kia. Hỏi công ty cần tăng và giảm sản phẩm nào và số lượng bao nhiêu để lợi nhuận toàn công ty tăng thêm 200.000 ngđ.
3. Xác định thời gian hoà vốn biết rằng kỳ kinh doanh có 360 ngày.

Câu 5 (2 điểm)

Công ty thương mại Hòa An có một số chỉ tiêu tài chính như sau:

	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016
Vòng quay hàng tồn kho		4.99	4.57
Vòng quay khoản phải thu		12.7	14.7
Vòng quay các khoản phải trả		4.76	5.13
Doanh thu thuần	17,500	18,375	19,845
Hệ số giá vốn hàng bán	60%	57%	53%
Hệ số chi phí bán hàng	10%	12%	14%
Hệ số chi phí quản lý doanh nghiệp	20%	20%	19%
Hệ số sinh lời hoạt động	7%	8.2%	10.5%

Yêu cầu

a. Năm 2015, công ty thực hiện chính sách bán chịu cho khách hàng với thời gian quy định là 30 ngày. Nhằm thu hồi vốn nhanh hơn, năm 2016, công ty rút ngắn thời gian bán chịu quy định cho khách hàng là 25 ngày. Giả định rằng mỗi năm có 360 ngày, hãy đánh giá việc thực hiện chính sách trên của công ty và cho biết việc thay đổi chính sách bán chịu của công ty trong năm 2016 có tác động như thế nào đến khả năng tiêu thụ sản phẩm? (0,5 điểm)
b. Ba năm trước, công ty xác định chiến lược cạnh tranh trên thị trường dựa trên giá cả. Đánh giá việc thực hiện chiến lược cạnh tranh trên dựa trên các chỉ tiêu tài chính. (0,5 điểm)
c. Xác định tỷ lệ tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận của công ty. Đánh giá tác động của quản trị chi phí đến khả năng sinh lời của công ty dựa trên các thông tin đã cung cấp. (1 điểm)

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN NĂM 2017

ĐỀ THI VIẾT
MÔN THI: PHÂN TÍCH HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH NÂNG CAO

Đề: Lẻ	Số báo danh:

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1: (2 điểm)

Trình bày các chỉ tiêu phản ánh khả năng thanh toán của doanh nghiệp - nêu công thức tính toán và ý nghĩa của từng chỉ tiêu. Lập bảng phân tích nhu cầu và khả năng đáp ứng thanh toán.

Câu 2: (2 điểm): Rủi ro tài chính là khả năng không đạt được các mục tiêu về tài chính. Rủi ro tài chính có thể được nhận diện thông qua sự biến động của các hệ số tài chính cơ bản được xác định trên cơ sở các chỉ tiêu trên báo cáo tài chính của doanh nghiệp. Hãy cho biết:

a. Ý nghĩa của của phân tích rủi ro tài chính. (0,5 điểm)
b. Với mỗi mục tiêu về (i) Khả năng thanh toán; (ii) Hiệu suất sử dụng vốn; và (iii) Khả năng sinh lời, hãy nêu hai (02) hệ số tài chính cơ bản được sử dụng để nhận biết rủi ro. Đối với mỗi hệ số, hãy cho biết công thức xác định, nội dung kinh tế và dấu hiệu nhận biết rủi ro. (1,5 điểm)

Câu 3: (2 điểm) Trích báo cáo tài chính của CTCP Bánh kẹo Y (Đơn vị tính: Triệu đồng):

Chỉ tiêu	31/12/N	31/12/N-1	31/12/N-2
A. Tài sản ngắn hạn	342.200	270.400	237.552
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	71.200	69.270	53.890
1.Phải thu ngắn hạn của khách hàng	66990	66840	50.750
2. Trả trước cho người bán	460	350	830
5. Phải thu ngắn hạn khác	3750	2080	2.310
B. Tài sản dài hạn	133.200	118.900	109.798
I. Các khoản phải thu dài hạn	240	210	210
5. Phải thu dài hạn khác	240	210	210
Tổng cộng tài sản	**475.400**	**389.300**	**347.350**

- *Thí sinh không được sử dụng tài liệu trong phòng thi.*
- *Giám thị coi thi không giải thích gì thêm.*
- *Thí sinh nộp lại đề thi cùng bài thi./.*

C. Nợ phải trả	178.120	152.370	127.980
I. Nợ ngắn hạn	177.500	151.840	127.560
II. Nợ dài hạn	620	530	420
D. Vốn chủ sở hữu	297.280	236.930	219.370
Tổng cộng nguồn vốn	**475.400**	**389.300**	**347.350**

Yêu cầu:

1/ Phân tích mối quan hệ giữa tài sản và nguồn vốn của công ty thông qua số liệu trên?

2/ Phân tích tình hình công nợ phải thu của công ty thông qua số liệu trên?

Câu 4: (2 điểm)

Công ty ABC kinh doanh hai loại sản phẩm X và Y, có tài liệu về khối lượng sản phẩm tiêu thụ, đơn giá bán thuần, giá vốn hàng bán cho 1 đơn vị sản phẩm và hàng tồn kho bình quân trong năm 20x6 như sau:

ĐVT: 1.000 đồng

Chỉ tiêu	Sản phẩm X		Sản phẩm Y		Công ty	
	Kế hoạch	Thực tế	Kế hoạch	Thực tế	Kế hoạch	Thực tế
Khối lượng sản phẩm tiêu thụ (sp)	500	600	200	250		
Đơn giá bán thuần	145	150	100	105		
Giá vốn hàng bán/sp	60	75	50	60		
Hàng tồn kho bình quân					10.000	30.000

Sản lượng tiêu thụ và đơn giá bán của cả hai sản phẩm đều tăng do chất lượng sản phẩm tăng. Trong kỳ, công ty đã thay đổi chất lượng nguyên vật liệu, thay nguyên vật liệu loại 2 thành loại 1.

Yêu cầu *(Các yêu cầu độc lập nhau):*

1. Phân tích lợi nhuận gộp về bán hàng, bao gồm xác định mức độ ảnh hưởng của các nhân tố (sản lượng, kết cấu, giá bán, giá vốn) đến biến động lợi nhuận gộp thực tế so với kế hoạch (chỉ số sản lượng được lấy 2 số lẻ), nêu nguyên nhân ảnh hưởng (không nêu nguyên nhân ngoài dữ liệu đề bài cho). Nhận xét xem việc thay đổi chất lượng nguyên vật liệu sử dụng trong năm của công ty ABC có hợp lý không?

2. Đánh giá mức độ biến động tình hình luân chuyển hàng tồn kho thực tế so với kế hoạch, bao gồm tính toán số vòng quay hàng tồn kho và kỳ luân chuyển hàng tồn kho, nêu nguyên nhân ảnh hưởng (không nêu nguyên nhân ngoài dữ liệu đề bài cho). Biết rằng thời gian một năm phân tích là 360 ngày. Vào giữa năm 20x6, nhà quản trị công ty ABC dự đoán nhu cầu về nguyên liệu loại 1 trên thị trường trong tương lai gần có khả năng tăng đột biến.

Câu 5(2 điểm)

Công ty sản xuất và thương mại T&T có số liệu trên báo cáo tài chính từ năm 2014 như sau:

	2014	2015	2016
Doanh thu thuần	17,000	18,360	19,829
Giá vốn hàng bán	10,200	10,098	9,914
Lợi nhuận gộp	6,800	8,262	9,914
Chi phí tài chính	240	264	280
Chi phí bán hàng	1,700	2,570	3,569
Chi phí quản lý doanh nghiệp	3,400	3,600	3,700
Lợi nhuận trước thuế	1,460	1,828	2,365
Lợi nhuận sau thuế	1,168	1,462	1,892

a. Xác định các hệ số chi phí chủ yếu và hệ số sinh lời hoạt động (1 điểm)
b. Dựa trên các hệ số chi phí chủ yếu, nhận diện sự thay đổi trong chiến lược cạnh tranh của công ty? (0.5 điểm)
c. Dựa trên phân tích doanh thu và chi phí, xác định các yếu tố chủ yếu dẫn đến biến động lợi nhuận năm 2016. (0.5 điểm)

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN NĂM 2017

ĐỀ THI VIẾT
MÔN THI: TÀI CHÍNH VÀ QUẢN LÝ TÀI CHÍNH

Đề: Lẻ	Số báo danh:

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1 (2 điểm):

Trình bày về mô hình chiết khấu dòng cổ tức và mô hình PE khi định giá cổ phiếu phổ thông của doanh nghiệp. Cho ví dụ đối với mỗi phương pháp. Nêu hạn chế của từng phương pháp.

Câu 2 (2 điểm)

Khi xem xét hai doanh nghiệp trong ngành sản xuất cùng một loại sản phẩm cho thấy: Cả hai doanh nghiệp cùng đạt được sản lượng sản phẩm tiêu thụ như nhau với giá bán sản phẩm giống nhau, nhưng doanh nghiệp A có đòn bẩy kinh doanh lớn hơn doanh nghiệp B, từ đó có thể rút ra những nhận xét gì (về khía cạnh tài chính) khi so sánh hai doanh nghiệp này với nhau?

Câu 3 (2 điểm): Công ty PMT chuyên sản xuất banh bóng chuyền bãi biển có các thông tin như sau:

- Sản lượng tiêu thụ hàng năm là 30.000 trái banh.
- Chi phí hoạt động biến đổi là 84.000 đồng/trái banh.
- Đơn giá bán là 100.000 đồng/trái banh.
- Tổng chi phí hoạt động cố định là 280.000.000 đồng/năm
- Công ty phải trả lãi vay hàng năm là 60.000.000 đồng.
- Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 25%.

Yêu cầu:

1. Hãy xác định sản lượng hòa vốn, doanh thu hòa vốn, thời gian hòa vốn (tính theo 1 năm có 360 ngày) và cho biết công ty có nên sản xuất sản phẩm này hay không; thu nhập trước thuế và lãi vay (EBIT) mà công ty dự kiến đạt được là bao nhiêu?

2. Hãy xác định độ nghiêng đòn bẩy kinh doanh (DOL), độ nghiêng đòn bẩy tài chính (DFL) và độ nghiêng đòn bẩy tổng hợp (DTL) cho công ty.

3. Hãy cho biết nếu doanh thu tăng 10% (do sản lượng tiêu thụ) thì thu nhập trước thuế và lãi vay của công ty (EBIT) và thu nhập trên một cổ phần (EPS) thay đổi như thế nào?

- *Thí sinh không được sử dụng tài liệu trong phòng thi.*
- *Giám thị coi thi không giải thích gì thêm.*
- *Thí sinh nộp lại đề thi cùng bài thi./.*

Câu 4 (2 điểm):

Doanh nghiệp A đang cân nhắc một dự án mua dây chuyền sản xuất mới, được tài trợ 100% từ vốn chủ sở hữu. Thời gian hoạt động dự kiến của dự án là 6 năm. Giá trị đầu tư vào thiết bị là 1500 triệu VNĐ, được bỏ ra 1 lần vào năm 0. Vốn lưu động thường xuyên được bỏ ra 2 lần trong 2 năm đầu thực hiện dự án (năm 0 và năm 1), với mức tương ứng là 300 triệu VNĐ và 100 triệu VNĐ. Vốn lưu động thường xuyên được thu hồi toàn bộ 1 lần khi kết thúc dự án (năm 6). Dây chuyền sản xuất dự kiến được khấu hao đều trong 6 năm, với giá trị thanh lý không đáng kể.

Doanh thu thuần dự kiến của dự án qua các năm như sau (đơn vị: triệu đồng):

Năm	1	2	3	4	5	6
Doanh thu	860	920	1050	1200	880	820

Chi phí biến đổi là 40% so với doanh thu thuần. Chi phí cố định không kể khấu hao là 250 triệu mỗi năm. Thuế TNDN có thuế suất 20%. Lãi suất chiết khấu doanh nghiệp chọn là 15%/năm.

Xác định NPV của dự án. Nếu lựa chọn dự án theo tiêu chí NPV thì dự án có được chấp thuận hay không?

Câu 5 (2 điểm)

Anh An năm nay 22 tuổi, đang lập một kế hoạch tiết kiệm để mua 1 căn nhà trong 30 năm nữa (vào năm 2047). Để thực hiện kế hoạch này, anh dự tính sẽ đầu tư 6 triệu đồng/tháng vào một tài khoản cổ phiếu (stock account) với tỷ suất sinh lợi kỳ vọng sẽ là 11%/năm. Đồng thời, anh còn dự tính đầu tư 3,5 triệu đồng/tháng vào một tài khoản trái phiếu (bond account) với tỷ suất sinh lợi kỳ vọng sẽ là 6%/năm.

Nếu vào năm 2047 anh An ký hợp đồng với một công ty kinh doanh bất động sản để mua 1 căn nhà với trị giá bằng với số tiền anh đã đầu tư nói trên. Nếu số tiền trả trước cho công ty bất động sản là 20% giá trị căn nhà. Một ngân hàng thương mại sẽ giúp anh An đầu tư số tiền còn lại (80% giá trị) vào một tài khoản có lãi suất là 8%/năm và vào cuối mỗi tháng sẽ rút một khoản tiền đều đặn để trả góp cho công ty kinh doanh bất động sản, thời hạn 20 năm. Yêu cầu:

a) Tính toán xem giá trị căn nhà anh An dự tính mua vào năm 2037 là bao nhiêu?

b) Số tiền anh An trả góp hàng tháng cho công ty bất động sản là bao nhiêu?

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN NĂM 2017

MÔN THI: ĐỀ THI VIẾT TÀI CHÍNH VÀ QUẢN LÝ TÀI CHÍNH

Đề: Chẵn	Số báo danh:

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1 (2 điểm):

Trình bày phương pháp PI khi thẩm định dự án, nêu ưu và nhược điểm của phương pháp này. Nêu cách xử lý của nhà quản trị tài chính khi đánh giá và lựa chọn dự án đầu tư trong trường hợp nguồn vốn của doanh nghiệp bị giới hạn. Cho 01 ví dụ minh họa.

Câu 2 (2 điểm): Anh (Chị) hãy trình bày khái niệm, đặc điểm của vốn luân chuyển (vốn lưu động) đồng thời phân tích ưu điểm và nhược điểm các mô hình tài trợ vốn luân chuyển (vốn lưu động) của các doanh nghiệp.

Câu 3 (2 điểm)

Công ty cổ phần An Bình có tổng giá trị thị trường vào ngày 1/1/N là 5.000 triệu đồng. Kết cấu nguồn vốn hiện tại được coi là tối ưu, trong đó vốn vay: 2.000 triệu đồng, vốn chủ sở hữu: 3.000 triệu đồng (không có cổ phần ưu đãi). Năm trước công ty trả lợi tức cổ phần thường cho cổ đông là 6.000 đồng/cổ phần, tỷ lệ cổ tức cổ phần dự kiến tăng đều đặn hàng năm là 5%. Giá thị trường hiện hành của một cổ phần thường là 60.000 đồng. Dự kiến trong năm số lợi nhuận sau thuế là 405 triệu đồng. Giả sử công ty đang có một dự án đầu tư 5 năm với số vốn đầu tư bỏ ngay một lần là 800 triệu đồng. Dòng tiền thuần hàng năm của dự án đều nhau dự kiến 233 triệu đồng. Công ty có thể huy động vốn như sau:

- Nếu vay vốn từ đồng 1 đến 300 triệu đồng thì sẽ phải trả lãi suất là 10%/năm. Nếu số vốn vay trên 300 triệu đồng thì sẽ phải trả lãi suất là 12%/năm (trả lãi vào cuối năm, gốc trả vào thời điểm đáo hạn).
- Nếu công ty phát hành cổ phần thường đến 600 triệu đồng thì tỷ lệ chi phí phát hành so với giá phát hành cổ phần dự kiến là 10%. Nếu phát hành với số vốn trên 600 triệu đồng thì tỷ lệ chi phí phát hành sẽ là 15%. (Giá phát hành bằng giá hiện hành).

Yêu cầu:

1. Tính chi phí sử dụng vốn của từng nguồn tài trợ?
2. Xác định điểm gẫy và chi phí sử dụng vốn cận biên cho từng khoảng vốn huy động?
3. Tính IRR của dự án và cho biết công ty có nên thực hiện dự án đầu tư không? Biết rằng doanh nghiệp phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 20%.

- *Thí sinh không được sử dụng tài liệu trong phòng thi.*
- *Giám thị coi thi không giải thích gì thêm.*
- *Thí sinh nộp lại đề thi cùng bài thi./.*

Câu 4 (2 điểm):

Doanh nghiệp A đang cân nhắc một dự án mua dây chuyền sản xuất mới, được tài trợ 100% từ vốn chủ sở hữu. Thời gian hoạt động dự kiến của dự án là 6 năm. Giá trị đầu tư vào thiết bị là 5.400 triệu VNĐ, được bỏ ra 1 lần vào năm 0. Vốn lưu động thường xuyên được bỏ ra 2 lần trong 2 năm đầu thực hiện dự án (năm 0 và năm 1), với mức tương ứng là 500 triệu VNĐ và 200 triệu VNĐ. Vốn lưu động thường xuyên được thu hồi toàn bộ 1 lần khi kết thúc dự án (năm 6). Dây chuyền sản xuất dự kiến được khấu hao đều trong 6 năm, với giá trị thanh lý không đáng kể.

Doanh thu thuần dự kiến của dự án qua các năm như sau (đơn vị: triệu đồng):

Năm	1	2	3	4	5	6
Doanh thu	3500	3800	4000	4700	4500	3000

Chi phí biến đổi là 45% so với doanh thu thuần. Chi phí cố định không kể khấu hao là 1300 triệu mỗi năm. Thuế TNDN có thuế suất 20%. Lãi suất chiết khấu doanh nghiệp chọn là 12%/năm.

Xác định NPV của dự án. Nếu lựa chọn dự án theo tiêu chí NPV thì dự án có được chấp thuận hay không?

Câu 5 (2 điểm)

Công ty cổ phần Sông Thu đã phát hành 1 đợt trái phiếu có kì hạn 30 năm, lãi suất coupon là 6,2% và lợi tức được chi trả 6 tháng 1 lần. Trái phiếu trên đã được phát hành cách đây 7 năm. Hiện nay trái phiếu trên được giao dịch với giá thị trường bằng 108% mệnh giá trái phiếu. Nếu thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 35% thì:

a) Chi phí sử dụng nợ trước thuế là bao nhiêu?

b) Chi phí sử dụng nợ sau thuế của công ty là bao nhiêu?

c) Công ty nên áp dụng phương pháp tính chi phí sử dụng nợ trước thuế hay sau thuế khi sử dụng nguồn vốn trái phiếu? Tại sao?

24
#00081

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ NĂM 2016

ĐỀ THI VIẾT
MÔN THI: TÀI CHÍNH VÀ QUẢN LÝ TÀI CHÍNH NÂNG CAO

Đề: Chẵn	Số báo danh:

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1 (2 điểm): Hãy trình bày các nguyên tắc hoạch định dòng tiền cho một dự án đầu tư trong quy trình hoạch định ngân sách vốn đầu tư của doanh nghiệp.

Câu 2 (2 điểm):

Trình bày nội dung của 02 chính sách chi trả cổ tức phổ biến trong doanh nghiệp là chính sách cổ tức ổn định và chính sách thặng dư cổ tức và phân tích ưu, nhược điểm của từng chính sách.

Câu 3 (2 điểm)

Đầu năm 2016, Công ty ABC vừa hoàn thành chương trình nghiên cứu tiếp thị 2 năm với chi phí 200.000$ cho một dự án đầu tư. Theo kết quả nghiên cứu, ước tính ABC sẽ tiêu thụ hàng năm ít nhất là 6.000 sản phẩm, trong suốt 5 năm tới, với giá 8.000$/sản phẩm. Biến phí đơn vị sản phẩm 4.400$ và tổng định phí hàng năm là 5,4 triệu $. Chi phí ban đầu bao gồm 17,6 triệu$ để xây nhà xưởng và mua máy móc thiết bị, đồng thời sẽ chi ra 1,4 triệu$ thuê đất và 4 triệu$ vốn luân chuyển cho nhu cầu của dự án tăng thêm. Công ty sử dụng phương pháp khấu hao theo đường thẳng trong 5 năm. Vào năm cuối của dự án, các phương tiện (gồm cả đất đai) ước tính sẽ bán được với giá 4,5 triệu$. Giá trị của đất dự kiến không thay đổi trong suốt đời sống kinh tế của dự án. ABC phải trả thuế suất thuế thu nhập DN là 20%. Chi phí sử dụng vốn bình quân của là 10%. Yêu cầu:

1) Xác định dòng tiền của dự án
2) Vẽ đồ thị NPV của dự án.
3) Tính toán NPV, PI của dự án. Cho biết quyết định đầu tư của anh (chị) vào dự án? Giải thích rõ tại sao ra quyết định như vậy?
4) Tính toán IRR, PP của dự án. Cho biết thời gian hoàn vốn mong đợi không vượt quá 3 năm. Đánh giá mức độ rủi ro của dự án?

- *Thí sinh không được sử dụng tài liệu trong phòng thi.*
- *Giám thị coi thi không giải thích gì thêm.*
- *Thí sinh nộp lại đề thi cùng bài thi./.*

(2đ)

Câu 4. Công ty X sử dụng vốn chủ để thực hiện dự án đầu tư dự kiến thời gian hoạt động của dự án là 5 năm. Có thông tin về dự án như sau:

1. Dự toán vốn đầu tư vào TSCĐ là 2.500 triệu đồng (bỏ vốn 1 lần). Tài sản cố định của công ty sử dụng trong 5 năm và khấu hao theo phương pháp đường thẳng.

2. Dự kiến doanh thu thuần hàng năm dự án mang lại:

ĐVT: Triệu đồng

Năm	1	2	3	4	5
Doanh thu thuần	3.000	4.000	6.000	5.000	4.000

3. Dự kiến chi phí sản xuất hàng năm của dự án như sau:

- Chi phí cố định (chưa kể khấu hao): 300 triệu đồng
- Chi phí biến đổi bằng 70% doanh thu thuần.

4. Dự kiến vòng quay vốn lưu động của dự án 4 vòng/ năm. Số vốn lưu động sẽ được thu hồi dần khi quy mô của dự án thu hẹp, phần còn lại sẽ được thu hồi toàn bộ khi kết thúc dự án. Tài sản cố định của công ty khi kết thúc dự án có thể bán thanh lý với giá bán là 100 triệu đồng.

Yêu cầu:

1. Xác định tỷ suất doanh lợi nội bộ của dự án và cho biết công ty có nên thực hiện dự án không?

2. Xác định thời gian hoàn vốn có chiết khấu của dự án?

Biết rằng: Chi phí sử dụng vốn để thực hiện dự án là 14%, công ty nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 20%.

Câu 5 (2 điểm): Giả sử bạn thu thập được các thông tin về tỷ suất sinh lời của 3 loại cổ phiếu niêm yết gồm: SSI, HAG và REE tương ứng với 3 trạng thái của nền kinh tế như sau:

Trạng thái nền kinh tế	Xác suất	Tỷ suất sinh lời (%)		
		REE	SSI	HAG
Suy thoái	0,3	- 8,2	- 11,5	- 9,4
Bình thường	0,5	12,4	16,3	18,5
Tăng trưởng	0,2	20,5	27,2	28,6

Yêu cầu:

1. Tính tỷ suất sinh lời kỳ vọng và độ lệch chuẩn của các cổ phiếu SSI, HAG, REE.

2. Xác định tỷ suất sinh lời kỳ vọng và độ lệch chuẩn của :

- Danh mục đầu tư A có cấu trúc gồm 40% vốn đầu tư vào cổ phiếu REE và 60% vốn đầu tư vào cổ phiếu SSI
- Danh mục đầu tư B có cấu trúc gồm 30% vốn đầu tư vào cổ phiếu SSI và 70% vốn đầu tư vào cổ phiếu HAG

3. Cho biết danh mục nào trong hai danh mục đầu tư A và B kể trên rủi ro hơn, vì sao?

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ NĂM 2016

ĐỀ THI VIẾT
MÔN THI: TÀI CHÍNH VÀ QUẢN LÝ TÀI CHÍNH NÂNG CAO

Đề: Lẻ	Số báo danh: 37/ HOD992

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1 (2 điểm):

Phương pháp định giá doanh nghiệp dựa trên tài sản thuần là gì? Nêu ưu, nhược điểm của trên phương pháp này. Nêu sự khác biệt của phương pháp này so với phương pháp chiết khấu dòng tiền?

Câu 2 (2 điểm): Đòn bẩy tài chính là gì? Anh (Chị) hãy cho biết thu nhập của chủ sở hữu công ty được thể hiện ở chỉ tiêu nào? Các chỉ tiêu này được tính như thế nào? Nếu thu nhập của chủ sở hữu công ty đang ở mức thấp và nhà quản trị tài chính (Giám đốc tài chính) muốn cải thiện và làm gia tăng thu nhập của chủ sở hữu công ty, Anh (Chị) hãy phân tích việc gia tăng mức độ đòn bẩy tài chính sử dụng dưới hình thức vay nợ nhiều hơn sẽ mang lại tác động như thế nào cho thu nhập của chủ sở hữu công ty?

Câu 3 (2 điểm): Công ty cổ phần Đại Dương hiện đang sử dụng một thiết bị đã mua và đưa vào sử dụng cách đây 2 năm với nguyên giá là 1.050 triệu đồng, thời gian sử dụng hữu ích được xác định là 7 năm. Công ty đang cân nhắc việc mua thiết bị mới thay thế cho thiết bị này, thiết bị mới có nguyên giá là 1.250 triệu, thời gian sử dụng của thiết bị này là 5 năm, giá trị thanh lý sau 5 năm sử dụng không đáng kể.

Việc thay thế thiết bị mới không làm tăng doanh thu so với thiết bị cũ nhưng sẽ tiết kiệm chi phí nguyên vật liệu và lao động mỗi năm 225 triệu đồng. Khi thay thế thiết bị mới đòi hỏi công ty phải bổ sung thêm vốn lưu động thường xuyên là 250 triệu đồng, số vốn lưu động này được thu hồi toàn bộ cuối năm thứ năm khi kết thúc dự án.

Nếu thực hiện việc thay thế, thiết bị cũ có thể bán được ngay với giá bán chưa có thuế giá trị gia tăng là 720 triệu đồng (chi phí nhượng bán không đáng kể).

Yêu cầu:

1. Xác định tỷ suất doanh lợi nội bộ của dự án đầu tư thay thế thiết bị cũ bằng thiết bị mới kể trên?
2. Nếu chi phí sử dụng vốn của dự án là 12%/năm thì công ty có nên thay thế thiết bị cũ bằng thiết bị mới hay không?

Biết rằng: Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 20% và nộp thuế thuế trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Tài sản cố định được khấu hao theo phương pháp đường thẳng.

- *Thí sinh không được sử dụng tài liệu trong phòng thi.*
- *Giám thị coi thi không giải thích gì thêm.*
- *Thí sinh nộp lại đề thi cùng bài thi./.*

Câu 4(2 điểm)

Công ty MTC có kế hoạch huy động một số vốn là 10.000 triệu đồng bằng cách phát hành trái phiếu. Mỗi trái phiếu phát hành có mệnh giá 100.000 đồng, lãi suất 10%/năm, thời hạn trái phiếu 5 năm. Hỏi:

1) Giá của trái phiếu là bao nhiêu nếu lãi suất kỳ vọng của thị trường đối với trái phiếu là 8%.
2) Công ty phải phát hành bao nhiêu trái phiếu nếu lãi suất kỳ vọng của thị trường đối với trái phiếu của công ty là 8%. Chi phí trả lãi trái phiếu hàng năm của công ty là bao nhiêu?
3) Công ty phải phát hành bao nhiêu trái phiếu nếu lãi suất kỳ vọng của thị trường đối với trái phiếu của công ty là 11%. Chi phí trả lãi trái phiếu hàng năm của công ty là bao nhiêu?
4) Nếu giá bán TP là 100.000 đồng thì số lượng TP phát hành là bao nhiêu? Nhân tố nào ảnh hưởng đến giá bán và lãi trái phiếu?

(2đ)

Câu 5 Công ty cổ phần An Bình có tình hình như sau:

1. Công ty hoạt động với cơ cấu nguồn vốn tối ưu là 30% vốn vay, 20% cổ phần ưu đãi, 50% cổ phần thường.
2. Cổ phiếu của công ty đang được giao dịch trên thị trường với giá là 50.000 đồng. Năm trước công ty chi trả cổ tức là 3.000đồng/cổ phần, tỷ lệ tăng trưởng cổ tức ổn định là 8%/năm.
3. Lợi nhuận sau thuế dự kiến là 4.000 triệu đồng, lợi nhuận sau thuế chi trả cổ tức cổ đông ưu đãi là 1.000 triệu đồng, hệ số chi trả cổ tức cổ phần thường là 50%.
4. Công ty đang có các cơ hội đầu tư (dự án đầu tư độc lập, có mức độ rủi ro tương đương) như sau:

Dự án	Tỷ suất doanh lợi nội bộ	Vốn đầu tư ban đầu (Trđ)
D	10%	3.000
A	15%	5.000
B	14%	4.000
C	13%	3.000

Để thực hiện các dự án đầu tư ngoài việc sử dụng lợi nhuận sau thuế tái đầu tư công ty có thể huy động vốn từ các nguồn:

-Vay nợ: công ty vay nợ tới 900 triệu đồng phải trả lãi suất 9%. Số vốn vay từ 900 triệu đồng đến 3.000 triệu đồng phải trả lãi suất 12%. Nếu công vay nợ trên 3.000 triệu đồng phải trả lãi suất 15%.

- Phát hành cổ phần ưu đãi: Công ty có thể phát hành cổ phần ưu đãi với giá phát hành 100.000đồng/ cổ phần, cổ tức cổ phần ưu đãi là 11.000đồng/ cổ phần. Chi phí phát hành 5.000đồng/cổ phần nếu quy mô huy động đến 1.500 triệu đồng và 8.000 đồng/ cổ phần nếu quy mô huy động trên 1.500 triệu đồng.

- Phát hành cổ phần thường mới: công ty có thể phát hành cổ phần với giá phát hành bằng giá hiện hành của cổ phiếu, tỷ lệ chi phí phát hành bằng 10% nếu quy mô huy động đến 5.000 triệu đồng và 20% nếu quy mô huy động trên 5.000 triệu đồng.

Yêu cầu:

1. Xác định điểm gãy của đường chi phí cận biên về sử dụng vốn? xác định chi phí sử dụng vốn cận biên?
2. Cho biết công ty có thể lựa chọn dự án nào? Vì sao? Quy mô huy động vốn tối ưu?

Biết rằng: công ty nộp thuế Thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 20%.

Ghi chú:

TP: *Trái phiếu*

Trđ: *Triệu đồng*

Đề chẵn./.

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ NĂM 2015

(Đề số 03)

ĐỀ THI VIẾT
MÔN THI: TÀI CHÍNH VÀ QUẢN LÝ TÀI CHÍNH NÂNG CAO

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1 (2 điểm): Phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến chính sách cổ tức của công ty cổ phần? Trong trường hợp nào công ty nên thực hiện chính sách thặng dư cổ tức? Hãy nêu ưu, nhược điểm của chính sách này đối với công ty cổ phần?

Câu 2: (02 điểm)

a. Phân tích tác động của chi phí vốn tới quyết định lựa chọn nguồn tài trợ vốn và ra quyết định lựa chọn dự án của doanh nghiệp.

b. Tại Việt Nam hiện nay, các doanh nghiệp đang có xu hướng huy động vốn thông qua việc phát hành trái phiếu doanh nghiệp. Theo Anh/Chị, xu hướng này có gây ra ảnh hưởng tiêu cực tới thị trường chứng khoán Việt Nam không? Các điều kiện nào theo quy định của Việt Nam cho phép một doanh nghiệp được phát hành trái phiếu ra công chúng.

Câu 3 (2 điểm): Công ty cổ phần Thế Kỷ Mới hiện đang sử dụng một thiết bị đã mua và đưa vào sử dụng cách đây 2 năm với nguyên giá là 980 triệu đồng, thời gian sử dụng hữu ích được xác định là 7 năm. Công ty đang cân nhắc việc mua thiết bị mới thay thế cho thiết bị này, thiết bị mới có nguyên giá là 1.200 triệu, thời gian sử dụng của thiết bị này là 5 năm, giá trị thanh lý sau 5 năm sử dụng không đáng kể.

Việc thay thế thiết bị mới sẽ cho phép công ty tăng được sản lượng sản xuất tiêu thụ và do đó dự kiến doanh thu thuần hàng năm tăng thêm 300 triệu đồng, đồng thời việc sử dụng thiết bị mới cũng sẽ làm tiết kiệm chi phí nguyên vật liệu và lao động mỗi năm 125 triệu đồng. Tuy nhiên việc thay thế thiết bị mới đòi hỏi công ty phải bổ sung thêm vốn lưu động thường xuyên là 150 triệu đồng, số vốn lưu động này được thu hồi toàn bộ cuối năm thứ năm khi kết thúc dự án.

Nếu thực hiện việc thay thế, thiết bị cũ có thể bán được ngay với giá bán chưa có thuế giá trị gia tăng là 720 triệu đồng (chi phí nhượng bán không đáng kể).

Yêu cầu: Xác định giá trị hiện tại thuần của dự án đầu tư thay thế thiết bị cũ bằng thiết bị mới kể trên? Theo tiêu chuẩn này công ty có nên thay thế thiết bị cũ hay không?

Biết rằng: Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 22% và nộp thuế thuế trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Tài sản cố định được khấu hao theo phương pháp đường thẳng và chi phí sử dụng vốn của dự án là 12%/năm.

Câu 4(2 điểm)

a) Tại công ty XYZ, sản lượng bình thường của một xưởng SX là 6.000 SP, các SP này được bán ra với giá là 52.000 đồng/SP. Chi phí tương ứng với sản lượng trên là: Tổng định phí hoạt động (F) là 48 triệu đồng, tổng biến phí (V) là 168 triệu đồng. Công ty muốn thực hiện dự án cơ khí hóa xưởng. Dự kiến khi thực hiện cơ khí hóa, với sản lượng là 6.000SP thì tổng định phí sẽ gia tăng 40 triệu đồng; tuy nhiên biến phí sẽ giảm còn 108 triệu đồng.

Giám thị coi thi không giải thích gì thêm./.

Yêu cầu:

a. Xác định điểm hòa vốn trước và sau khi cơ khí hóa? Cho nhận xét?
b. Nghiên cứu sự biến động của chi phí hoạt động của đơn vị SP? Cho nhận xét?
c. Cho biết công ty có nên thực hiện dự án cơ khí hóa này không? Tại sao?

Câu 5 (02 điểm):

Công ty Nam Hoàng có ROE (tỷ suất lợi nhuận ròng/vốn chủ sở hữu) năm vừa qua là 10%. Ban Giám đốc công ty mong muốn tăng tỷ lệ ROE bằng cách đưa ra một kế hoạch sản xuất mới, trong đó sử dụng 45% nợ vay, với chi phí lãi vay hàng năm 350 triệu đồng. Ban giám đốc ước tính EBIT (lợi nhuận trước lãi và thuế) là 2500 triệu đồng trên doanh thu 20 tỷ đồng, vòng quay tài sản là 1,5. Với các điều kiện trên và thuế suất thu nhập doanh nghiệp là 25%, thì ROE của doanh nghiệp có thể tăng lên bao nhiêu?

Đề 1/-

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ NĂM 2015

ĐỀ THI VIẾT
MÔN THI: TÀI CHÍNH VÀ QUẢN LÝ TÀI CHÍNH NÂNG CAO

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1 (2 điểm):

Phân tích nội dung các biện pháp quản lý nợ phải thu của doanh nghiệp? Theo bạn, trong điều kiện hiện nay ở Việt Nam, các doanh nghiệp cần làm gì để xây dựng chính sách bán chịu hợp lý nhằm góp phần quản lý nợ phải thu có hiệu quả hơn?

Câu 2: (02 điểm):

"Giữ lại lợi nhuận là phương thức huy động vốn thuận tiện nhất và có chi phí thấp nhất đối với doanh nghiệp" Hãy bình luận về nhận định trên. Trong trường hợp nào doanh nghiệp nên giữ lại lợi nhuận?

Câu 3 (2 điểm): Tổng tài sản của Công ty cổ phần Thịnh Phát tính đến ngày 1/1/N là 25 tỷ đồng. Kết cấu nguồn vốn của công ty được coi là tối ưu như sau:

- Vốn vay (vay dài hạn): 40%
- Vốn cổ phần thường: 60%

Trong năm tới, công ty dự tính tăng thêm vốn hoạt động là 5 tỷ đồng.

Công ty đã thỏa thuận với ngân hàng ABC để được vay theo mức vay và lãi suất như sau:

- Từ 0 – 1,5 tỷ đồng lãi suất 10%/năm
- Từ trên 1,5 tỷ đến 3 tỷ lãi suất 12%/năm
- Từ trên 3 tỷ lãi suất 13%/năm

Thị giá cổ phiếu thường của công ty hiện tại là 30.000đồng. Nếu công ty phát hành thêm cổ phiếu thường mới thì giá phát hành dự kiến là 29.000 đồng, chi phí phát hành là 2.900 đồng/cổ phiếu. Công ty thanh toán cổ tức hiện tại là 1.500 đồng/cổ phần, tỷ lệ tăng trưởng cổ tức kỳ vọng trong các năm tiếp theo là 5%. Lợi nhuận tái đầu tư của công ty ước tính 1860 triệu đồng. Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp áp dụng cho công ty là 22%.

Yêu cầu:

1. Nếu cơ cấu vốn hiện tại của công ty được giữ nguyên thì nhu cầu vốn cổ phần thường cần được tài trợ thêm trong năm là bao nhiêu?
2. Tính chi phí sử dụng vốn cổ phần thường và chi phí sử dụng vốn cổ phần thường mới phát hành?
3. Có bao nhiêu điểm gãy của đường chi phí cận biên? Xác định các điểm gãy? Vẽ đồ thị đường chi phí cận biên?
4. Xác định chi phí sử dụng vốn bình quân trong mỗi khoảng gãy của đường chi phí cận biên?

Giám thị coi thi không giải thích gì thêm./.

Câu 4 (2 điểm): Một doanh nghiệp sử dụng tiêu chuẩn thời gian hoàn vốn (PP) để thẩm định 4 dự án loại trừ nhau: (ĐVT: triệu đồng)

Dự án	CF_0	CF_1	CF_2	CF_3	CF_4
A	-400	100	120	200	500
B	-600	150	200	300	0
C	-1.000	400	300	200	600
D	-500	200	150	150	400

Thời gian hoàn vốn chuẩn là 3 năm. Hãy cho biết dự án nào được chọn để đầu tư?

Câu 5 (02 điểm):

Công ty Hoàng Nguyên đang xem xét 5 dự án độc lập nhau như sau:

Dự án	Chi phí ($)	IRR (%)
A	200.000	20
B	600.000	15
C	400.000	12
D	400.000	11
E	400.000	10

Công ty có cơ cấu vốn mục tiêu bao gồm 60% Vốn cổ phần thường và 40% Nợ. Doanh nghiệp có thể tăng Nợ không giới hạn với chi phí nợ trước thuế là 11%. Doanh nghiệp giữ lại lợi nhuận là 600.000 $ và giá cổ phiếu là 42 $/cổ phiếu. Chi phí phát hành liên quan đến việc phát hành mới là 2 mỗi cổ phiếu. Lợi nhuận của công ty tiếp tục mong đợi phát triển ở mức 6% mỗi năm. Cổ tức năm sau (D_1) được dự báo là 4$. Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 40%.

Yêu cầu:

1. Điểm gãy lợi nhuận giữ lại là bao nhiêu?

2. Chí phí vốn bình quân cao nhất là bao nhiêu?

3. Dự án nào sẽ được chấp nhận?

4. Giả sử dự án A được lựa chọn. Tuy nhiên, Giám đốc tài chính công ty nhận thấy rằng cơ cấu vốn mục tiêu 40% Nợ và 60% Vốn cổ phần thường áp dụng với dự án A là chưa phù hợp. Cơ cấu vốn mới được cân nhắc là 50% nợ, 50% vốn cổ phần thường. Để thực hiện được thay đổi này, công ty phát hành thêm khoản nợ và sử dụng số tiền thu được để mua lại cổ phiếu thường. Giả định cơ cấu vốn thay đổi không ảnh hưởng đến tổng giá trị tài sản, thu nhập hoạt động hoặc thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp. Giả sử tất cả cổ phiếu thường đươc mua lại với giá 44$/cổ phiếu cao hơn so với giá cổ phiếu hiện tại 42$. Chi phí vốn cổ phần thường mới của công ty là bao nhiêu nếu công ty chấp nhận cơ cấu vốn gồm 50% nợ và 50% vốn cổ phần thường.

HỘI ĐỒNG THI KTV VÀ
KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ
CẤP NHÀ NƯỚC

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2004
MÔN THỨ 2 – TÀI CHÍNH

(Thời gian làm bài 180 phút) *(Đề thi số 01)*

I- Lý thuyết

1. Câu 1: (2 điểm) Anh/Chị hãy trình bày các điều kiện để các chi phí phát sinh trong giai đoạn triển khai được ghi nhận là TSCĐ vô hình được tạo ra từ nội bộ DN.

2. Câu 2: (2 điểm) Anh/Chị hãy cho biết:

a) Thời điểm xác định doanh thu để tính Thu nhập chịu thuế đối với hàng hóa, dịch vụ là thời điểm nào?

b) Chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại giá trị vốn góp liên doanh bằng ngoại tệ có được hạch toán vào chi phí khi xác định Thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp không? Vì sao?

II- Bài tập

1. Bài 1: (5 điểm) Doanh nghiệp A có dự án đầu tư mở rộng sản xuất, do đó doanh thu (thuần) tăng thêm hàng năm, như sau:

Năm 1: 6.000 triệu
Năm 2: 10.000 triệu
Năm 3: 9.000 triệu
Năm 4: 12.000 triệu
Năm 5: 8.000 triệu

Dự án được thực hiện theo phương thức chìa khoá trao tay với giá trị tài sản cố định (TSCĐ) ngay từ đầu là 8.000 triệu đồng. TSCĐ này có thời gian khấu hao là 5 năm, và doanh nghiệp chọn phương pháp khấu hao theo số dư giảm dần có điều chỉnh (biết hệ số điều chỉnh tỷ lệ khấu hao nhanh là 2,0 lần).

Sau 5 năm sử dụng giá trị thanh lý của TSCĐ này không đáng kể. Còn hiệu quả sử dụng vốn lưu động đạt tới 10 vòng một năm, và tỷ lệ lợi nhuận (trước thuế) trên doanh thu thuần các năm như sau:

Năm 1: 8%
Năm 2: 10%
Năm 3: 12%
Năm 4: 11%
Năm 5: 9%

Vốn đầu tư được hình thành từ 2 nguồn:

- Nguồn vốn vay: Chiếm 60%, trong đó:

+ Vay Ngân hàng Công thương 70% với lãi suất 2%/ quý.

+ Vay Ngân hàng Đầu tư và Phát triển 30% với lãi suất 4%/ 6 tháng.

- Nguồn vốn chủ sở hữu chiếm 40%, với chi phí chủ sở hữu đòi hỏi là 16,127%.

Biết doanh nghiệp phải nộp thuế giá trị gia tăng (tính thuế theo phương pháp khấu trừ) và thuế thu nhập doanh nghiệp có thuế suất 28%.

Yêu cầu:

1 - Tính chi phí sử dụng vốn bình quân (WACC).

2 - Xác định số tiền khấu hao trích các năm.

3 - Xác định vốn lưu động thừa thiếu cả đời dự án.

4 - Xác định lợi nhuận sau thuế các năm.

5 - Dùng tiêu chuẩn giá trị hiện tại ròng để tư vấn cho doanh nghiệp có chấp nhận dự án này không?

2. Bài 2: (1 điểm) Công ty Bia B chuyên sản xuất bia chai, bia lon và bia hơi. Trong kỳ Công ty bia B đã tiêu thụ được:

- 12.500 lít bia hộp (lon) với giá chưa có thuế GTGT 15.000đ/ lít, giá trị vỏ hộp (vỏ lon) là 3.800đ cho một lít bia hộp (lon).

- 16.500 lít bia chai (không thu đổi vỏ chai), với giá chưa có thuế GTGT là 13.000đ/ lít.

- 18.900 lít bia chai (thu đổi vỏ chai) với giá có chưa thuế GTGT là 10.850đ/ lít.

- 19.600 lít bia hơi với giá chưa có thuế GTGT là 3120 đ/lít.

Biết thuế suất thuế tiêu thụ đặc biệt đối với bia chai, bia hộp (lon) là 75%, bia hơi là 30%. Công ty tự sản xuất vỏ bia chai với giá thành 2500đ/ lít.

Yêu cầu: Hãy tính thuế tiêu thụ đặc biệt Công ty B phải nộp trong kỳ.

Ghi chú: *- Thí sinh nộp đề thi cùng bài làm;*
- Giám thị coi thi không được giải thích thêm.

HỘI ĐỒNG THI KTV VÀ
KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ
CẤP NHÀ NƯỚC

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2004
MÔN THỨ 2 – TÀI CHÍNH

(Thời gian làm bài 180 phút) *(Đề thi số 02)*

I- Lý thuyết

1. Câu 1: (2 điểm) Anh/Chị hãy trình bày:

1) Điều kiện trích khấu hao TSCĐ và áp dụng phương pháp khấu hao số dư giảm dần có điều chỉnh.

2) Điều kiện trích khấu hao TSCĐ theo phương pháp khấu hao theo số lượng, khối lượng sản phẩm.

2. Câu2: (2 điểm)

a) Doanh nghiệp A&B mua 100 tấn thép nhập khẩu, giá thực thanh toán là 780 triệu đồng; giá kê khai tính thuế nhập khẩu theo giá hợp đồng ngoại thương của doanh nghiệp A&B là 700 triệu đồng. Anh/Chị hãy cho biết doanh nghiệp A&B được tính vào chi phí hợp lý, hợp lệ khi xác định thu nhập chịu thuế giá mua của số thép nêu trên là bao nhiêu? Hãy giải thích?

b) Trong quá trình sản xuất, kinh doanh, doanh nghiệp A&B thiếu vốn phải huy động vốn của cán bộ, công nhân viên trong doanh nghiệp theo lãi xuất bằng 1,5 lần mức lãi xuất cho vay cùng thời điểm của Ngân hàng thương mại và hạch toán khoản trả lãi tiền vay cán bộ, nhân viên vào chi phí hợp lý khi xác định thu nhập chịu Thuế thu nhập doanh nghiệp. Theo Anh/Chị đúng hay sai? Hãy giải thích.

II. Bài tập

1. Bài 1: (4,5 điểm)

Công ty Hồ Tây có một dự án đầu tư mở rộng sản xuất. Theo dự án doanh thu (thuần) tăng thêm các năm như sau:

Năm 1: 1.500 triệu
Năm 2: 1.500 triệu
Năm 3: 1.600 triệu
Năm 4: 1.600 triệu
Năm 5: 1.700 triệu

Dự án được thực hiện theo phương thức chìa khoá trao tay với giá trị tài sản cố định (TSCĐ) ngay từ đầu là 1200 triệu đồng. Ngoài ra vào đầu năm thứ ba Công ty Hồ Tây phải bỏ thêm chi phí là 200 triệu đồng để đầu tư nâng cấp công trình (thời gian nâng cấp có thể bỏ qua). Công ty xác định thời gian sử dụng (dùng để tính khấu hao) của TSCĐ này là 6 năm. Sau 5 năm khi dự án kết thúc, công ty có thể bán lại với giá 220 triệu đồng.

Vào cuối năm thứ hai, công ty nhập khẩu thêm một xe ô tô 16 chỗ ngồi nguyên chiếc phục vụ dự án, giá tính thuế nhập khẩu là 150 triệu đồng, thuế suất thuế nhập khẩu là 60%, thuế suất thuế tiêu thụ đặc biệt là 25%, thuế suất GTGT là 10%. Công ty xác định thời gian sử dụng (để tính khấu hao) của chiếc xe ô tô này là 8 năm, nhưng khi dự án kết thúc, dự kiến bán lại với giá là 210,5 triệu đồng.

Vốn đầu tư được hình thành từ 2 nguồn:

- Vốn vay chiếm 80% dự án với lãi suất 5%/ năm.
- Vốn chủ sở hữu chiếm 20% dự án với mức doanh lời đòi hỏi là 15,6%.

Chi phí biến đổi chiếm tới 60% doanh thu (thuần), còn chi phí cố định (chưa kể khấu hao) dự tính là 300 triệu đồng cho mỗi năm. Riêng vốn lưu động cứ 18 ngày hoàn thành một vòng quay (360 ngày/ năm).

Biết công ty Hồ Tây là đối tượng nộp thuế GTGT (tính thuế theo phương pháp khấu trừ), và phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp có thuế suất 28%. Công ty đăng ký áp dụng phương pháp khấu hao đường thẳng.

Yêu cầu:

1. Tính vốn lưu động thừa, thiếu các năm.
2. Xác định chi phí sử dụng vốn bình quân.
3. Xác định số tiền trích khấu hao các năm của dự án.
4. Xác định lãi (lỗ) do bán TSCĐ khi dự án kết thúc.
5. Xác định lợi nhuận (sau thuế) các năm của hoạt động kinh doanh.
6. Xác định dòng tiền (thuần) của dự án.
7. Xác định giá trị hiện tại ròng của dự án và dựa vào kết quả đó tư vấn cho công ty có chấp nhận dự án này không.

2. Bài 2: (1,5 điểm) Kết thúc năm 2003, Công ty BaB đạt doanh thu thuần 12.500 triệu đồng, lợi nhuận (sau thuế) 350 triệu đồng. Bảng Cân đối kế toán (dạng rút gọn) ngày 31/12/2003 như sau:

Đơn vị : triệu đồng

Tài sản	Đầu năm	Cuối kỳ	Nguồn vốn	Đầu năm	Cuối kỳ
A. Tài sản lưu động	1460	1670	*A. Nợ phải trả*	1680	1860
1. Tiền	210	150	1. Vay ngắn hạn	410	530
2. Phải thu	350	630	2. Phải trả nhà cung cấp	350	510
3. Hàng hoá tồn kho	760	650	3. Phải thanh toán cho CNV	60	90
4. Tài sản lưu động khác	140	240	4. Phải nộp ngân sách	70	50
			5. Vay dài hạn	790	680
B. Tài sản cố định	2500	3150	*B. Nguồn vốn chủ sở hữu*	2280	2960
Tổng Tài sản	3960	4820	Tổng Nguồn vốn	3960	4820

Dự kiến sang năm kế hoạch 2004 doanh thu (thuần) tăng 27% so với năm báo cáo, tỷ suất lợi nhuận (sau thuế) trên doanh thu (thuần) như năm báo cáo, và công ty vẫn dành ra 22% lợi nhuận (sau thuế) để bổ sung vốn kinh doanh.

Hãy xác định nhu cầu vốn lưu động tăng lên cho năm 2004 theo phương pháp tỷ lệ phần trăm trên doanh thu và tìm nguồn tài trợ.

Ghi chú: *- Thí sinh nộp đề thi cùng bài làm;*
- Giám thị coi thi không được giải thích thêm.

HỘI ĐỒNG THI TUYỂN KTV
VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ
CẤP NHÀ NƯỚC

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2005
MÔN THỨ 2 - TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP
(Thời gian làm bài 180 phút) *(Đề thi số 01)*

I. LÝ THUYẾT

Câu 1: *(2,0 điểm):* Anh/Chị hãy trình bày về thuế giá trị gia tăng (GTGT - khái niệm, 2 phương pháp tính), điều kiện, thủ tục hoàn thuế GTGT đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu?

Câu 2: *(2,0 điểm):* Anh/Chị hãy cho biết các quy định hiện hành về việc kiểm kê và phân loại tài sản khi thực hiện cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước.

II. BÀI TẬP

Bài tập 1: *(2,5 điểm).* Ông Andy là người nước ngoài cư trú và làm việc tại Việt Nam có thu nhập thường xuyên là 90 triệu đồng/1tháng. Thuế suất thuế thu nhập thường xuyên đối với người nước ngoài cư trú tại Việt Nam được tính theo biểu thuế lũy tiến từng phần như sau:

Bậc	Thu nhập bình quân tháng/người (1.000 đồng)	Thuế suất%
1	Đến 8.000	0
2	Trên 8.000 đến 20.000	10
3	Trên 20.000 đến 50.000	20
4	Trên 50.000 đến 80.000	30
5	Trên 80.000	40

Yêu cầu: Anh/Chị hãy tính thuế thu nhập phải nộp theo tháng của Ông Andy.

Bài tập 2: *(3,5 điểm):* Công ty Toàn Cầu mới mua một tài sản cố định (mới 100%) với giá trị ghi trên hóa đơn là 240 triệu đồng, chiết khấu mua hàng là 5 triệu đồng, chi phí vận chuyển là 3 triệu đồng, chi phí lắp đặt chạy thử là 2 triệu đồng. Biết rằng TSCĐ có tuổi thọ kỹ thuật là 12 năm. Thời gian sử dụng của TSCĐ công ty dự kiến là 10 năm (phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành). Tài sản này được đưa vào sử dụng từ 1/1/2004.

Sau 5 năm sử dụng, công ty nâng cấp TSCĐ nêu trên với tổng chi phí là 30 triệu đồng. Thời gian sử dụng được đánh giá lại là 6 năm (tăng 1 năm so với thời gian sử dụng đã đăng ký ban đầu). Ngày hoàn thành đưa vào sử dụng là 1/1/2009. Công ty tính khấu hao theo phương pháp đường thẳng.

Yêu cầu: Anh/Chị hãy:

1. Xác định mức trích khấu hao của TSCĐ mới mua vào chi phí kinh doanh trung bình hàng tháng từ 1/1/2004 đến hết năm 2008.
2. Xác định mức trích khấu hao của TSCĐ vào chi phí kinh doanh trung bình hàng tháng từ 1/1/2009 trở đi.

Ghi chú: - *Thí sinh nộp đề thi cùng bài làm.*
- *Cán bộ coi thi không được giải thích thêm.*

HỘI ĐỒNG THI TUYỂN KTV
VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ
CẤP NHÀ NƯỚC

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2005

MÔN THỨ 2 - TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP

(Thời gian làm bài 180 phút) *(Đề thi số 02)*

I. LÝ THUYẾT

Câu 1: *(2,0 điểm)*: Anh/Chị hãy cho biết cách tính thuế giá trị gia tăng (GTGT) theo phương pháp khấu trừ thuế; các quy định hiện hành về việc tính khấu trừ thuế GTGT đầu vào theo phương pháp khấu trừ thuế.

Câu 2: *(2,0 điểm)*

a) Anh/Chị hãy cho biết cách xác định giá trị lợi thế kinh doanh tính vào giá trị doanh nghiệp khi thực hiện cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước.

b) Anh/Chị hãy cho biết quy định hiện hành về xử lý các khoản nợ phải thu khi thực hiện cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước.

II. BÀI TẬP

Bài tập 1: *(3,0 điểm)*: Tháng 4/2005, Nhà xuất bản Văn học bán 5.000 quyển sách văn học cho công ty phát hành sách có giá in trên bìa (giá đã có thuế GTGT) là 6.300 đồng/1 quyển. Phí phát hành (25%) là: 1.575 đồng/1 quyển. Tháng 5/2005, Công ty phát hành sách đã bán hết 5.000 quyển sách văn học nêu trên. Thuế GTGT đối với xuất bản, phát hành sách là 5%. (Giả sử Công ty phát hành sách không có các yếu tố đầu vào khác được khấu trừ thuế GTGT).

Yêu cầu: Anh Chị hãy tính thuế GTGT phải nộp tháng 5/2005 của Công ty phát hành sách. Biết rằng Công ty phát hành sách tính, nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ.

Bài tập 2: *(3,0 điểm)*: Ông Lê Hoài là công dân Việt Nam có thu nhập thường xuyên là 45 triệu đồng/1 tháng. Hãy tính số thuế thu nhập phải nộp của Ông Lê Hoài trong tháng. Biết rằng:

Thuế suất thuế thu nhập thường xuyên đối với công dân Việt Nam được tính theo biểu thuế lũy tiến từng phần như sau:

Bậc	Thu nhập bình quân tháng/người (1.000 đồng)	Thuế suất%
1	Đến 5.000	0
2	Trên 5.000 đến 15.000	10
3	Trên 15.000 đến 25.000	20
4	Trên 25.000 đến 40.000	30
5	Trên 40.000	40

Ghi chú: - *Thí sinh nộp đề thi cùng bài làm.*
- *Cán bộ coi thi không được giải thích thêm.*

Mai

HỘI ĐỒNG THI KTV VÀ
KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ
CẤP NHÀ NƯỚC

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2006

MÔN THỨ 2 - TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP

(Thời gian làm bài 180 phút) *(Đề thi số 01)*

I – LÝ THUYẾT.

Câu 1: *(1,5 điểm)* Anh /chị hãy trình bày nội dung, ưu nhược điểm của phương pháp khấu hao đường thẳng. Việc quy định khung thời hạn sử dụng (tối thiểu, tối đa) của TSCĐ có ý nghĩa gì đối với doanh nghiệp?

Câu 2: (*1,5 điểm)* Công ty cổ phần X có doanh thu và lợi nhuận dao động lớn qua các năm. Hiện nay công ty đang có nhu cầu huy động tăng vốn kinh doanh dài hạn. Theo anh/chị, công ty nên lựa chọn phương thức huy động vốn bằng cách phát hành loại chứng khoán nào (cổ phiếu thường, cổ phiếu ưu đãi, trái phiếu dài hạn)? vì sao?

Câu 3: (*1,0 điểm*) Anh /chị hãy trình bày đặc điểm, ưu nhược điểm của nguồn vốn tín dụng nhà cung cấp trong việc tài trợ nhu cầu vốn lưu động ngắn hạn của doanh nghiệp.

II – BÀI TẬP.

Bài tập 1: *(1,0 điểm):* Cuối năm 2005, Công ty M mua một TSCĐ với giá trị ghi trên hoá đơn là 200 triệu đồng, chiết khấu mua hàng là 8 triệu đồng, chi phí vận chuyển là 5 triệu đồng, chi phí lắp đặt, chạy thử là 3 triệu đồng. Tuổi thọ kỹ thuật của TSCĐ là 10 năm. Thời gian sử dụng hữu ích của TSCĐ là 8 năm (phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành). TSCĐ được đưa vào sử dụng từ 1/1/2006.
Hãy xác định số tiền trích khấu hao TSCĐ mỗi năm theo phương pháp Số dư giảm dần có điều chỉnh.
Biết rằng, hệ số điều chỉnh tỷ lệ khấu hao theo quy định hiện hành đối với các TSCĐ có thời gian sử dụng trên 6 năm là 2,5.

Bài tập 2: *(2,5 điểm)* Năm N, Công ty X chuyên sản xuất kinh doanh loại sản phẩm A có tài liệu sau :

1 - Tổng nguồn vốn kinh doanh bình quân sử dụng trong năm là 2.500 triệu đồng; trong đó: vốn vay là 1.000 triệu đồng với lãi suất bình quân là 10%/ năm, vốn chủ sở hữu là 1.500 triệu đồng.

2- Sản lượng sản phẩm dự tính sản xuất và tiêu thụ trong năm là 20.000 sản phẩm. Giá bán chưa có thuế gián thu là 120.000đ/ sản phẩm.

3- Chi phí kinh doanh trong năm: chi phí biến đổi là 60.000 đ/sản phẩm; Tổng chi phí cố định kinh doanh là 600 triệu đồng.

4- Công ty phải nộp thuế thu nhập với thuế suất 28%.

Yêu cầu:

a - Xác định sản lượng hoà vốn kinh tế và sản lượng hoà vốn tài chính của công ty X năm N.

b - Hãy xác định mức độ tác động của đòn bẩy kinh doanh, đòn bẩy tài chính và đòn bẩy tổng hợp của công ty tại mức sản lượng 20.000 sản phẩm và cho biết ý nghĩa của con số tính ra?

c - Nếu năm N công ty có thể tăng thêm được 10% khối lượng sản phẩm tiêu thụ, hãy sử dụng đòn bẩy tổng hợp để xác định tỷ suất lợi nhuận vốn chủ sở hữu của công ty?

Bài tập 3: *(2,5 điểm)* Công ty H dự kiến xây dựng một phân xưởng mặt hàng mới với số vốn đầu tư là 2.000 triệu đồng; trong đó, đầu tư về TSCĐ: 1.500 triệu đồng, đầu tư về TSLĐ: 500 triệu đồng. Toàn bộ vốn đầu tư được bỏ một lần ở đầu năm thứ nhất. Dự kiến thời gian hoạt động của phân xưởng là 5 năm. Hàng năm, dự kiến phân xưởng có thể mang lại cho công ty một khoản doanh thu thuần 1.800 triệu đồng. Chi phí biến đổi bằng 60% doanh thu thuần. Chi phí kinh doanh cố định (không kể khấu hao TSCĐ) hàng năm là 200 triệu đồng. Vốn lưu động dự tính thu hồi toàn bộ vào cuối năm thứ năm.

1/ Dựa theo tiêu chuẩn giá trị hiện tại thuần (NPV) của dự án đầu tư, theo bạn, Công ty có nên thực hiện dự án này không ? Vì sao ?

2/ Dựa theo tiêu chuẩn tỷ suất doanh lợi nội bộ (IRR) của dự án, theo bạn, công ty có nên thực hiện dự án không? Vì sao ?

Biết rằng:- Doanh nghiệp áp dụng phương pháp khấu hao đường thẳng, Giả định thu thanh lý TSCĐ ở cuối năm thứ năm khi phân xưởng chấm dứt hoạt động là không đáng kể.

- Chi phí sử dụng vốn của dự án bằng 10%

- Công ty phải nộp thuế thu nhập với thuế suất 28%.

Ghi chú: Sinh viên được sử dụng bảng tính tài chính trong quá trình làm bài.

- Thí sinh nộp đề thi cùng bài làm.

- Giám thị coi thi không được giải thích gì thêm.

HỘI ĐỒNG THI KTV VÀ
KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ
CẤP NHÀ NƯỚC

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2006

MÔN THỨ 2 - TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP

(Thời gian làm bài 180 phút) *(Đề thi số 02)*

I. LÝ THUYẾT

Câu 1 *(1 điểm):* Bảng cân đối kế toán là một báo cáo tài chính hữu ích để đánh giá tình hình tài chính của doanh nghiệp. Tuy nhiên, xem xét trên góc độ là nhà đầu tư theo Anh, Chị Bảng cân đối kế toán có những điểm hạn chế chủ yếu nào?

Câu 2 *(1,5 điểm):* Hãy phân tích: Việc Chính phủ cho phép các doanh nghiệp có thể lựa chọn áp dụng phương pháp khấu hao theo số dư giảm dần có điều chỉnh đối với tài sản cố định (Loại TSCĐ đủ điều kiện theo quy định) sẽ đem lại những lợi ích gì cho doanh nghiệp?

Câu 3 *(1,5 điểm):* Một doanh nghiệp sử dụng quá nhiều vốn vay làm cho hệ số nợ cao quá mức so với các doanh nghiệp khác trong ngành, điều đó tác động như thế nào đến tỷ suất lợi nhuận vốn chủ sở hữu và sự an toàn về tài chính của doanh nghiệp?

II. BÀI TẬP

Bài 1 *(1,5 điểm)*: Doanh nghiệp hiện đang xem xét một dự án đầu tư mở rộng sản xuất bằng nguồn vốn chủ sở hữu, có tài liệu như sau:

1. Tổng số vốn đầu tư là 200 triệu đồng, đầu tư một lần ngay ban đầu. Trong đó, đầu tư vào tài sản cố định là 160 triệu đồng, đầu tư vốn lưu động thường xuyên là 40 triệu đồng.

2. Thời gian hoạt động của dự án là 4 năm dự kiến doanh thu, chi phí sản xuất kinh doanh hàng năm khi dự án đi vào hoạt động:

Đơn vị tính: Triệu đồng

	Năm thứ 1	Năm thứ 2	Năm thứ 3	Năm thứ 4
- Doanh thu thuần	300	450	280	180
- Tổng chi phí kinh doanh (kể cả khấu hao TSCĐ)	250	375	235	155

3. Thời gian sử dụng TSCĐ là 4 năm và khấu hao theo phương pháp đường thẳng, giá trị thu hồi thanh lý là không đáng kể. Toàn bộ vốn lưu động thường xuyên ứng ra được thu hồi ở cuối năm thứ 4. Chi phí sử dụng vốn thực hiện dự án là 12%/năm. Doanh nghiệp nộp thuế thu nhập với thuế suất là 28%/năm.

Yêu cầu: a. Xác định thời gian hoàn vốn đầu tư của dự án:

b. Sử dụng phương giá trị hiện tại ròng (Phương pháp NPV) hãy cho biết có nên chọn dự án hay không?.

Bài 2 *(2 điểm)*: Một công ty cổ phần chuyên sản xuất,kinh doanh loại sản phẩm A, có tài liệu kinh doanh năm N như sau:

1. Tổng số vốn kinh doanh bình quân sử dụng trong năm là 1.000 triệu đồng. Trong đó: vốn chủ sở hữu là 60%; vốn vay là 40% với lãi suất vay vốn bình quân là 10%/năm.

2. Tổng sản phẩm sản xuất tiêu thụ là 14.000 sản phẩm với giá bán chưa có thuế giá trị gia tăng là 200.000 đ/sp.

3. Tổng chi phí sản xuất,kinh doanh trong năm cho số sản phẩm trên: Chi phí biến đổi cho một sản phẩm là 150.000đ, tổng chi phí cố định kinh doanh (không bao gồm lãi vay vốn) là 560 triệu đồng. Công ty phải nộp thuế thu nhập với thuế suất 28%.

4. Năm trước Công ty trả cổ tức là 2.000đ/cổ phần và dự kiến vẫn duy trì tốc độ tăng cổ tức đều đặn hàng năm là 5% (Công ty chỉ phát hành cổ phần thường). Tỷ suất sinh lời mà cổ đông đòi hỏi là 12%/năm.

Yêu cầu: a. Xác định tỷ suất lợi nhuận vốn chủ sở hữu của Công ty năm N?

b. Xác định mức độ ảnh hưởng của đòn bẩy kinh doanh, đòn bẩy tài chính, đòn bẩy tổng hợp ở mức sản lượng sản phẩm nêu trên? và cho biết ý nghĩa của số tính ra?

c. Nếu như Công ty tăng thêm được 10% doanh thu, hãy vận dụng đòn bẩy tổng hợp xác định tỷ suất lợi nhuận vốn chủ sở hữu của Công ty sẽ là bao nhiêu?

d. Hãy ước định giá cổ phiếu của Công ty năm N?

Bài 3 *(2,5 điểm)*: Công ty cổ phần Thành Đô có tài liệu về sản xuất,kinh doanh như sau:

1. ***Năm N***: a/ Tổng lợi nhuận trước thuế trong năm là 1.000 triệu đồng. Dự kiến 75% lợi nhuận sau thuế dùng để trả cổ tức với mức cổ tức một cổ phần là 1.500 đồng, số còn lại dùng để tái đầu tư (Công ty chỉ phát hành loại cổ phần thường) công ty vẫn duy trì tốc độ tăng đều đặn cổ tức hàng năm là 8%. Giá một cổ phần của Công ty là 32.400 đồng .

b/ Tổng số vốn kinh doanh bình quân trong năm là 6.250 triệu đồng . Trong đó, vốn chủ sở hữu là 2.500 triệu đồng, vốn vay là 3.750 triệu đồng. Cơ cấu nguồn vốn như vậy được coi là tối ưu.

2/ ***Dự kiến đầu năm*** N_{+1} : sẽ thực hiện một dự án đầu tư. Tổng số vốn đầu tư là 2000 triệu đồng. Dự tính huy động vốn theo cơ cấu nguồn vốn tối ưu. Trong đó:

a. Sử dụng phần lợi nhuận để lại tái đầu tư của năm N.

b. Có thể phát hành cổ phiếu thường với giá phát hành là 32.400 đồng một cổ phần, chi phí phát hành là 5.240 đồng/cổ phần .

c. Có khả năng vay vốn (mỗi năm trả lãi một lần ở cuối năm và trả vốn gốc một lần vào cuối năm cuối) như sau:

- Vay từ 480 triệu đồng trở xuống : Lãi suất là 10%/năm.
- Số vốn vay từ trên 480 triệu đồng: Lãi suất là 12,5%/năm

Yêu cầu: a. Xác định chi phí sử dụng vốn đối với từng nguồn vốn huy động?

b. Xác định điểm gãy trên đường chi phí sử dụng vốn cận biên và chi phí sử dụng vốn đối với từng khoảng vốn huy động?

c. Xác định chi phí sử dụng vốn bình quân thực hiện dự án?

Ghi chú: - *Thí sinh nộp đề thi cùng bài làm.*
- *Giám thị coi thi không được giải thích gì thêm.*

HỘI ĐỒNG THI TUYỂN KTV
VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ
CẤP NHÀ NƯỚC

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2008
MÔN THI: TÀI CHÍNH VÀ QUẢN LÝ TÀI CHÍNH NÂNG CAO
(Thời gian làm bài 180 phút)

I – LÝ THUYẾT.

Câu 1: *(1,5 điểm)* Đòn bẩy tài chính là gì? Vì sao người ta có thể nói rằng: việc sử dụng đòn bẩy tài chính giống như việc sử dụng con dao hai lưỡi? Hãy chứng minh và cho ví dụ minh họa?

Câu 2: (*1,5 điểm)* Khi một công ty cổ phần thực hiện huy động tăng vốn kinh doanh dài hạn bằng cách phát hành thêm cổ phiếu thường ra công chúng sẽ có những điểm lợi và bất lợi nào? Vì sao?

Câu 3: (*1,0 điểm*) Điểm gãy của đường chi phí cận biên về sử dụng vốn: khái niệm, nêu ví dụ và vẽ sơ đồ minh hoạ. Hãy cho biết ý nghĩa của việc nghiên cứu chi phí cận biên sử dụng vốn trong công tác quản lý tài chính doanh nghiệp?

II – BÀI TẬP.

Bài tập 1: *(1,5 điểm):* Công ty An Pha chuyên sản xuất kinh doanh loại sản phẩm A, có các số liệu về tình hình sản xuất và tiêu thụ sản phẩm trong năm N như sau:

1 - Tình hình bỏ chi phí trong năm:
- Tiền thuê nhà xưởng: 50 triệu đ/năm.
- Khấu hao TSCĐ: 100 triệu đ/năm.
- Lãi vay vốn kinh doanh phải trả : 32 triệu đ/năm.
- Tiền lương bộ phận gián tiếp: 50 triệu đ/năm.
- Chi phí cố định khác: 30 triệu đ/năm.
- Tiền lương công nhân sản xuất: 0,5 triệu đ/sản phẩm.
- Chi phí vật tư trực tiếp: 0,2 triệu đ/sản phẩm.
- Chi phí bằng tiền khác: 0,3 triệu đ/sản phẩm.

2 - Số lượng sản phẩm sản xuất và tiêu thụ trong năm là 2.000 sản phẩm. Giá bán sản phẩm (chưa có thuế giá trị gia tăng) là 1,2 triệu đ/ sản phẩm.

3 – Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ và phải nộp thuế thu nhập với thuế suất 28%.

4 - Số vốn chủ sở hữu bình quân: 600 triệu đ.

Yêu cầu:

a - Xác định sản lượng hòa vốn, doanh thu hòa vốn, thời gian hòa vốn trước và sau lãi vay của công ty năm N?

b - Xác định tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu, tỷ suất lợi nhuận vốn chủ sở hữu của công ty năm N?

c - Để đạt được tỷ suất lợi nhuận vốn chủ sở hữu là 6%/ năm thì công ty cần sản xuất và tiêu thụ bao nhiêu sản phẩm?

Bài tập 2: *(2,5 điểm)* Công ty Bê Ta dự kiến dùng vốn chủ sở hữu để đầu tư thực hiện dự án xây dựng mới phân xưởng sản xuất sản phẩm H. Thời gian hoạt động của dự án là 4 năm. Các tài tiệu về dự án như sau:

a - Dự toán vốn đầu tư ban đầu là 1.300 triệu đồng (bỏ vốn ngay một lần); trong đó: đầu tư về TSCĐ là 1.000 triệu đồng, đầu tư về VLĐ thường xuyên là 300 triệu đồng.

b - Cuối năm thứ 2 sẽ đầu tư nâng cấp máy móc thiết bị (thời gian nâng cấp không đáng kể) với số tiền 100 triệu đồng, do vậy cũng phải bổ sung thêm số VLĐ là 50 triệu đồng.

c - Dự kiến sản lượng sản phẩm sản xuất và tiêu thụ của dự án như sau:

Năm	1	2	3	4
Sản lượng sản phẩm	11.250	11.250	15.000	15.000

d - Dự kiến chi phí sản xuất kinh doanh hàng năm như sau:
- Tổng chi phí cố định (chưa kể khấu hao) là 170 triệu đồng.
- Chi phí biến đổi bằng 80% doanh thu thuần.

e - Giá bán đơn vị sản phẩm (chưa có thuế gián thu) là 800.000 đ/sp.

g- TSCĐ đầu tư ban đầu dự kiến khấu hao trong 4 năm, số vốn đầu tư bổ sung để nâng cấp máy móc thiết bị dự kiến khấu hao trong 2 năm và đều thực hiện khấu hao theo phương pháp đường thẳng. Giá trị thu hồi thanh lý là không đáng kể.

h- Số vốn lưu động dự kiến thu hồi toàn bộ một lần vào cuối năm thứ 4

Yêu cầu: Theo tiêu chuẩn giá trị hiện tại thuần (NPV) của dự án đầu tư, hãy cho biết công ty có nên thực hiện dự án này không? Vì sao?

Biết rằng: Chi phí sử dụng vốn của dự án bằng 10% và công ty phải nộp thuế thu nhập với thuế suất là 28%.

Bài 3: (*2 điểm*): Công ty Cổ phần Thăng Long dự tính tình hình năm 2009 như sau:

1. Tổng số cổ phiếu phổ thông lưu hành trong năm là 156.000 cổ phần. Tổng số vốn kinh doanh bình quân trong năm là 1.000 triệu đồng. Trong đó, vốn chủ sở hữu là 40%, vốn vay là 60% với lãi suất vay vốn bình quân là 10%/năm. Cơ cấu nguồn vốn trên được coi là tối ưu.
2. Tổng lợi nhuận trước lãi vay và thuế (EBIT) trong năm dự tính đạt được 560 triệu đồng và công ty nộp thuế thu nhập với lãi suất 28%. hệ số trả cổ tức là 0,65 lợi nhuận sau thuế, số còn lại để tái đầu tư.
3. Định hướng chiến lược trả cổ tức của công ty: trong 2 năm tiếp theo (năm 2010 và 2011) mức tăng cổ tức hàng năm là 20%, những năm tiếp đó về sau phấn đấu duy trì mức tăng cổ tức đều đặn hàng năm là 10%. Tỷ suất sinh lời mà cổ đông đòi hỏi là 15%/năm.

Yêu cầu:

a. Xác định mức cổ tức 1 cổ phần của công ty năm 2009?
b. Với tình hình, số liệu như trên, hãy ước định giá cổ phiếu (hay giá trị nội tại) của công ty đầu năm 2009? Nếu giả sử từ năm 2009 công ty thực hiện mức tăng cổ tức đều đặn hàng năm là 10% thì giá cổ phiếu của công ty ước định là bao nhiêu?
c. Công ty hiện có cơ hội thực hiện đầu tư một số dự án với tổng số vốn đầu từ 588 triệu đồng, dự tính huy động vốn theo cơ cấu nguồn vốn tối ưu đã nêu trên. Giả sử nếu từ năm 2009 công ty lựa chọn thực hiện chính sách (hay lý thuyết) thặng dư cổ tức thì cổ tức một cổ phần của công ty năm 2009 sẽ là bao nhiêu?

Ghi chú: - Thí sinh được sử dụng bảng tính trong quá trình làm bài
- Cán bộ coi thi không giải thích thêm.

HỘI ĐỒNG THI TUYỂN KTV
VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ
CẤP NHÀ NƯỚC

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2008

MÔN THỨ 2 – TÀI CHÍNH VÀ QUẢN LÝ TÀI CHÍNH NÂNG CAO

(Thời gian làm bài 180 phút)

I - LÝ THUYẾT.

Câu 1: **(1,5 điểm)** Theo bạn, một doanh nghiệp có hệ số nợ ở mức cao có thể dẫn đến những hậu quả như thế nào về mặt tài chính đối với doanh nghiệp?

Câu 2: **(1,5 điểm)** Hãy trình bày những đặc trưng cơ bản, những mặt lợi và bất lợi của việc huy động vốn của doanh nghiệp dưới hình thức thuê tài chính?

Câu 3: **(1,0 điểm)** Hãy trình bày nội dung và phân tích ưu điểm, nhược điểm của lý thuyết ổn định cổ tức? Vì sao phần lớn các công ty cổ phần niêm yết chứng khoán đều thực hiện trả cổ tức theo mô hình ổn định?

II. BÀI TẬP

Bài 1 (2,5 điểm): Công ty An –Pha sản xuất và kinh doanh 1 loại sản phẩm có tài liệu sau:

A. Tài liệu năm báo cáo:

- Số lượng sản phẩm sản xuất năm báo cáo: 4.000 sản phẩm
- Số lượng sản phẩm A sản xuất trong quý 3 năm báo cáo: 1.500 sản phẩm.
- Số lượng sản phẩm A tồn kho tại doanh nghiệp 30/9 năm báo cáo: 200 sản phẩm
- Số lượng sản phẩm A gửi bán chưa được khách hàng chấp nhận thanh toán đến 30/9 năm báo cáo: 100 sản phẩm
- Giá thành sản xuất đơn vị sản phẩm A trong 3 quý đầu năm báo cáo là: 100.000 đ/sản phẩm
- Số lượng sản phẩm A dự kiến sản xuất trong quý 4 năm báo cáo: 2.000 sản phẩm.
- Số lượng sản phẩm A dự kiến tiêu thụ trong quý 4 năm báo cáo: 1.900 sản phẩm.
- Giá thành sản xuất đơn vị sản phẩm A trong quý 4 năm báo cáo là: 120.000 đ/sản phẩm.

B. Tài liệu năm kế hoạch:

- Số lượng sản xuất năm kế hoạch tăng 50% so với số lượng sản xuất năm báo cáo, trong đó sản xuất mỗi quý năm kế hoạch giả sử được phân bổ đều.
- Giá thành sản xuất năm kế hoạch tăng so với giá thành sản xuất quý 4 năm báo cáo 10%
- Giá bán đơn vị sản phẩm là 176.000 đồng/sản phẩm. Giá bán này không đổi trong cả năm báo cáo và năm kế hoạch. Giá bán cho trên đã bao gồm thuế giá trị gia tăng (GTGT) với thuế suất 10%
- Chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp năm kế hoạch lần lược là 10.000.000 đồng và 15.000.000 đồng.
- Dự kiến thu nhập được chia từ góp vốn liên doanh với công ty Bê-Ta là 13.200.000 đồng (đã có thuế GTGT). Thuế suất thuế GTGT với hoạt động này là 10%. Chi phí tham gia liên doanh (không kể vốn góp liên doanh) là 2.000.000 đồng (chi phí chưa bao gồm thuế GTGT đầu vào)
- Trong năm kế hoạch, doanh nghiệp sẽ nhượng bán một số tài sản cố định không cần dùng (đã khấu hao hết). Chi phí phát sinh bằng tiền liên quan đến việc nhượng bán trên là 2.000.000đ. Số tiền thu được từ hoạt động nhượng bán này là 13.200.000đ (đã có thuế GTGT). Thuế suất thuế GTGT đối với hoạt động này là 10%.

Biết rằng: Doanh nghiệp tính và nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ. Doanh nghiệp hạch toán hàng tồn kho theo phương pháp kê khai thường xuyên, tính giá xuất kho theo phương pháp nhập trước xuất trước. Trong quá trình sản xuất năm báo cáo, năm kế hoạch sản phẩm A không có phế liệu thu hồi hoặc sản phẩm không sửa chữa được. Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 28%, chi phí thuế thu nhập hoãn lại và hoàn lại bằng 0. Ngoài ra trong năm báo cáo và năm kế hoạch, doanh nghiệp không có các khoản giảm trừ doanh thu bán hàng.

Yêu cầu:

1) Xác định doanh thu thuần từ hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp An-Pha năm kế hoạch?

2) Xác định lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp của doanh nghiệp An-Pha năm kế hoạch?

3) Tính và nêu ý nghĩa: tỷ suất lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp so với doanh thu thuần từ hoạt động kinh doanh (ROS) năm kế hoạch?

Bài 2: (1,0 điểm) Công ty cổ phần An Khang dự kiến bắt đầu hoạt động vào năm tới và sản xuất kinh doanh 1 loại sản phẩm với giá bán thuần dự kiến 15.000 đồng/sản phẩm. Công ty phải chọn giữa 2 phương án sản xuất có thể sản xuất được với xác suất và tương quan như nhau:

- Phương án 1: sản xuất với biến phí đơn vị: 8.750 đồng và chi phí cố định: 875.000.000 đồng.
- Phương án 2: sản xuất với biến phí đơn vị: 9.250 đồng và chi phí cố định: 501.205.000 đồng.

Giả sử để sản xuất theo các phương án trên, công ty có nhu cầu vốn là 5.000.000.000 đồng và được tài trợ từ vốn vay với tỷ trọng 50% với lãi suất vay 12%/năm. Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp 28%.

Yêu cầu:

1) Sản lượng dự kiến sản xuất và tiêu thụ trong năm hoạt động là 250.000 sản phẩm. Hãy cho biết phương án sản xuất nào sẽ có lợi nhuận trước thuế và lãi vay (EBIT) bị ảnh hưởng bất lợi nhiều hơn nếu như doanh thu không đạt được như dự kiến?

2) Theo tỷ lệ vốn vay hiện nay, phương án sản xuất nào sẽ cho tỷ lệ tăng thu nhập cho 1 cổ phiếu thường (EPS) lớn hơn trong một mức tăng EBIT cho trước?

Bài 3: (2,5 điểm) Công ty cổ phần Phú Gia dự định tăng 240.000.000 để tài trợ mua thiết bị mới cho năm N+1. Có hai phương án đặt ra:

- Phương án 1: phát hành cổ phiếu thường bằng với thư giá và là 80.000 đồng/cổ phiếu.
- Phương án 2: phát hành trái phiếu công ty với lãi suất: 14%/năm.

Các báo cáo tài chính tóm tắt của công ty vào 31/12/năm N như sau: (đơn vị tính: triệu đồng)

Tài sản	Bình quân	Nguồn vốn	Bình quân
1. Tài sản ngắn hạn	800	1. Nợ phải trả	750
2. Tài sản dài hạn	450	2. Vốn chủ sở hữu	500
		a.Cổ phần thường	500
		b.Lợi nhuận giữ lại	100
Tổng cộng	1.250	Tổng cộng	1.250

Chỉ tiêu	Số tiền
Doanh thu thuần	2.630,00
Chi phí hoạt động	2.104,00
EBIT	526,00
Lãi vay	54,00
Lợi nhuận trước thuế	472,00
Thuế thu nhập	132,16
Lợi nhuận sau thuế	339,84

Trong nợ phải trả có 60% là phần nợ phải trả lãi vay (của bảng cân đối kế toán trên) với lãi suất 12%/năm. Cho xác suất phân phối các khả năng xảy ra doanh thu thuần: 30% với doanh thu 2.250 triệu đồng, 40% với doanh thu 2.700 triệu đồng và 30% với doanh thu: 3.150 triệu đồng. EBIT chiếm 20% doanh thu thuần. Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 28%

Yêu cầu:

1) Tính EPS theo 3 mức doanh thu khả năng và EPS kỳ vọng của mỗi phương án tài trợ ?

2) Tính chỉ số khả năng thanh toán lãi vay (TIE) theo 3 mức doanh thu khả năng và chỉ số khả năng thanh toán lãi vay kỳ vọng?

3) Hãy chọn phương án tài trợ tối ưu theo tiêu chí: khả năng thanh toán cao nhất và rủi ro thấp nhất?

Ghi chú: - Thí sinh nộp đề thi cùng bài làm
- Giám thị coi thi không được giải thích gì thêm.

HỘI ĐỒNG THI TUYỂN KTV VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ CẤP NHÀ NƯỚC

Đề chẵn

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2009
MÔN THỨ 2- TÀI CHÍNH VÀ QUẢN LÝ TÀI CHÍNH NÂNG CAO

Câu 1 (1 điểm): So sánh IRR và NPV trong thẩm định tài chính dự án đầu tư. Có phải NPV và IRR cũng cho kết luận giống nhau không? Tại sao?

Câu 2 (1,5 điểm): Đối với một công ty đang hoạt động bình thường có tình hình tài chính lành mạnh và có uy tín trên thị trường, chi phí sử dụng vốn chủ sở hữu hay chi phí sử dụng nợ vay của công ty cao hơn? Tại sao?

Câu 3 (1,5 điểm): Có ý kiến cho rằng: Thông qua mức độ ảnh hưởng của đòn bẩy kinh doanh người ta có thể đánh giá mức độ rủi ro kinh doanh của một doanh nghiệp. Hãy bình luận và cho ví dụ minh hoạ?

Câu 4(1,5 đ): Công ty cổ phần Y phát hành trái phiếu với thời hạn 5 năm, lãi suất ghi trên trái phiếu (lãi suất coupon) là 10%/năm, mệnh giá là 1.000.000 đồng, giá phát hành là 1.100.000 đồng. Trái phiếu này đã lưu hành được 2 năm.

1. Hôm nay, nếu chị Hương đòi hỏi mức sinh lời đối với trái phiếu là 12%/năm và dự tính sẽ nắm giữ đến khi đáo hạn thì chị Hương nên mua trái phiếu này với giá bao nhiêu ?

2. Anh Nam đã mua trái phiếu của công ty này với giá phát hành trên cách đây 2 năm và đã nhận tiền lãi 2 lần, bây giờ anh Nam bán trái phiếu này với giá 1.150.000 đồng. Hãy xác định lãi suất hoàn vốn đối với khoản đầu tư của anh Nam?

3. Giả sử, anh Cường mua trái phiếu với giá 1.050.000 đồng, anh Cường chỉ nắm giữ 1 năm rồi bán đi với giá 1.100.000 đồng. Hãy tính lãi suất kỳ hạn đầu tư vào trái phiếu đối với anh Cường?

Biết rằng : Bỏ qua thuế thu nhập cá nhân đối với tiền lãi trái phiếu và chênh lệch giá khi đầu tư trái phiếu.

Câu 5 (2,5 đ): Doanh nghiệp M đang dự định đầu tư xây dựng phân xưởng mới chuyên sản xuất sản phẩm A, thời gian hoạt động của dự án là 5 năm. Có tài liệu sau:

1. Dự toán vốn đầu tư vào tài sản cố đinh (TSCĐ) là 6.000 triệu đồng (bỏ vốn ngay 1 lần). Trong đó: Nhà cửa và vật kiến trúc là 2.000 triệu đồng, máy móc thiết bị là: 4.000 triệu đồng.

2. Vòng quay vốn lưu động thuần dự tính đạt 5 vòng/năm. Khi kết thúc dự án vốn lưu động sẽ được thu hồi toàn bộ.

3. Dự kiến sản lượng sản xuất và tiêu thụ trong 5 năm lần lượt như sau: 15.000 sản phẩm (sp), 16.000 sp, 17.000 sp, 18.000 sp, 16.000 sp. Giá bán đơn vị sản phẩm ổn định là 750.000 đồng (chưa bao gồm thuế gián thu).

4. Dự kiến tổng chi phí cố định kinh doanh (chưa kể khấu hao TSCĐ) hàng năm là: 1.000 triệu đồng. Tổng chi phí biến đổi hàng năm bằng 65% doanh thu thuần.

5. TSCĐ là nhà cửa, vật kiến trúc được khấu hao 8 năm theo phương pháp đường thẳng, giá bán thanh lý khi kết thúc dự án dự tính là 750 triệu đồng. Máy móc thiết bị dự kiến khấu hao 6 năm theo phương pháp số dư giảm dần có điều chỉnh. Giá bán thanh lý khi kết thúc dự án dự tính là 200 triệu đồng.

Yêu cầu: Thông qua tiêu chuẩn giá trị hiện tại thuần, hãy cho biết dự án đầu tư có nên thực hiện không?

Biết rằng: Chi phí sử dụng vốn bình quân cho dự án là 12%/năm. Thuế suất thuế thu nhập là 25%.

Câu 6 (2 điểm): Công ty cổ phần Hoà bình có cơ cấu vốn hiện tại là 1.500 triệu vốn vay với lãi suất 12% và 2.500 triệu vốn cổ phần thường đã niêm yết. Công ty đang xem xét một dự án đầu tư với số vốn đầu tư là 3.000 triệu đồng. Công ty đang xem xét 2 phương án tài trợ:

- Phương án 1: Phát hành trái phiếu 3.000 triệu với lãi suất 14%
- Phương án 2: Tài trợ 100% vốn cổ phần với giá trị trường hiện hành là 10.000 đồng/cổ phần.

Yêu cầu:

1. Phân tích mối quan hệ giữa EBIT và EPS tương ứng với các mức EBIT = 1.000 trđ và 1.500 trđ đối với từng phương án tài trợ vốn?

2. Xác định EBIT để cân bằng EPS của 2 phương án tài trợ và nêu ý nghĩa?

Biết rằng: Thuế suất thuế thu nhập là 25%

HỘI ĐỒNG THI TUYỂN KTV VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ CẤP NHÀ NƯỚC

Đề lẻ

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2009
MÔN THỨ 2- TÀI CHÍNH VÀ QUẢN LÝ TÀI CHÍNH NÂNG CAO

Câu 1 (1 điểm): Hãy cho biết giữa rủi ro hệ thống và rủi ro phi hệ thống thì rủi ro nào có thể loại trừ được, tại sao? Hãy trình bày cách xác định tỷ suất sinh lời đòi hỏi của nhà đầu tư thông qua mô hình định giá tài sản vốn? Vẽ đồ thị biểu diễn đường thị trường chứng khoán (SML)?

Câu 2 (1,5 điểm): Thời gian hoàn vốn đầu tư (PP) được xác định như thế nào? Hãy nhận định về ưu điểm, hạn chế của tiêu chuẩn này? Tại sao nhà quản lý lại thích sử dụng phương pháp NPV hơn PP?

Câu 3 (1,5 điểm): Một công ty đang có một dự án tốt và cần huy động vốn để đầu tư, hãy phân tích các đặc điểm và ưu nhược điểm của các nguồn vốn: Vay dài hạn (trái phiếu) và phát hành cổ phiếu. Theo anh chị việc lựa chọn phương thức tài trợ vốn cho dự án cần căn cứ vào yếu tố nào?

Câu 4 (1,5 điểm): Công ty CP X có 10.000 cổ phần phổ thông đang lưu hành với giá 35$/cổ phần. Công ty đã phát hành trái phiếu với tổng mệnh giá là 250.000 $. Hiện trái phiếu đang được bán với giá 106,7% của mệnh giá. Lãi suất trái phiếu là 9% với thời hạn là 10 năm. Cổ phiếu có hệ số bê ta là 1,1. Lãi suất trái phiếu chính phủ là 5%/năm và tỷ suất sinh lời trung bình của thị trường là 10%/năm. Thuế suất thuế thu nhập là 25%.

Hãy tính chi phí vốn của từng nguồn và WACC?

Câu 5(2,5 điểm): Công ty cổ phần NAVIMILK hiện đang xem xét để đầu tư lắp đặt một dây chuyền sản xuất sữa chua, thời gian hoạt động dự án dự tính là 5 năm. Dự kiến dây chuyền sẽ được lắp đặt trong một nhà xưởng mà công ty đang sở hữu gần khu công nghiệp Đông Sơn. Nhà xưởng này hiện đã khấu hao hết và đang bỏ trống, nhưng mảnh đất này hiện tại có thể bán với giá trước thuế là 1.500 triệu đồng.

Chi phí đầu tư cho dây chuyền sản xuất là 1.000 triệu đồng. Dây chuyền này có thời gian sử dụng hữu ích là 6 năm và công ty lựa chọn phương pháp khấu hao số dư giảm dần có điều chỉnh. Ước tính giá trị thị trường của dây chuyền này vào cuối năm thứ 5 là 200 triệu đồng.

Theo dự tính số lượng sản phẩm sản xuất trong 5 năm lần lượt như sau: 500.000 sản phẩm (sp) , 800.000 sp, 1.200.000 sp, 1.000.000 sp, 600.000 sp.

Giá bán (chưa có thuế gián thu) mỗi sản phẩm năm thứ nhất là 2.000 đồng, chi phí bằng tiền (chưa kể chi phí khấu hao) năm thứ nhất là 1.000 đồng/sản phẩm. Lạm phát dự tính hàng năm trung bình là 5%.

Vốn lưu động thuần dự tính luân chuyển được 10 vòng/năm. Khi kết thúc dự án vốn lưu động sẽ được thu hồi toàn bộ.

Bằng phương pháp giá trị hiện tại thuần (NPV), anh (chị) hãy tư vấn cho công ty có nên thực hiện dự án không?

Biết rằng: Chi phí sử dụng vốn bình quân của dự án là 12%/năm. Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 25%.

Câu 6 (2.0 điểm).

Công ty X hiện có cấu trúc vốn được xem là tối ưu như sau:

- Nợ vay: 30%
- Vốn cổ phần: 70% (Không có cổ phần ưu đãi)

Dự kiến lợi nhuận sau thuế trong năm tới là 112.000 USD. Chính sách chi trả cổ tức giống như các năm trước là 50%. Hiện nay công ty đang vay ngân hàng với lãi suất ổn định là 5%/năm.

Giá thị trường hiện hành của một cổ phần thường là 24USD, cổ tức năm trước đã trả là 1,5 USD/cổ phần và dự kiến cổ tức sẽ tăng trưởng đều đặn hàng năm là 6%. Cổ phần thường mới phát hành với giá 20USD/Cổ phần, tỷ lệ chi phí phát hành là 5% trên giá phát hành. CÔng ty đang có các cơ hội đầu tư như sau:

Dự án	Vốn đầu tư (USD)	IRR (%)
A	50.000	13,5
B	15.000	11,7
C	20.000	10,4
D	50.000	9,5

Yêu cầu:

1. Tính chi phí sử dụng vốn của từng nguồn tài trợ?
2. Xác định chi phí sử dụng vốn cận biên?
3. Vẽ đồ thị biểu diễn đường chi phí cận biên và đường cơ hội đầu tư và cho biết công ty nên chấp nhận dự án nào? Tại sao?

Biết rằng: Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 25%.

Phạm Thị Tú Oanh
SBD: KO313

ĐỀ LẺ? Đề 5
11/10

HỘI ĐỒNG THI KTV VÀ KIỂM TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ CẤP NHÀ NƯỚC NĂM 2010

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2010

CHUYÊN ĐỀ: TÀI CHÍNH VÀ QUẢN LÝ TÀI CHÍNH NÂNG CAO

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1(2 điểm): Trong đánh giá hiệu quả của dự án đầu tư, vấn đề lạm phát được xử lý như thế nào?

Câu 2: (2 điểm)
Việc nghiên cứu rủi ro kinh doanh, đòn bẩy kinh doanh có ý nghĩa gì đối với doanh nghiệp? Anh (chị) trình bày tác động đòn bẩy kinh doanh đối với lợi nhuận của doanh nghiệp? Giải thích?

Câu 3: (2 điểm)

Một công ty cổ phần có tình hình sau:

1.Số cổ phần thường đang lưu hành là 100.000 cổ phần (công ty không phát hành cổ phần ưu đãi). Với cơ sở vật chất kinh doanh như năm trước, công ty dự kiến trong năm tới đạt được lợi nhuận trước thuế là 300 triệu đồng.

2.Hiện công ty đang cân nhắc việc đầu tư sản xuất thêm sản phẩm A với hai phương án sản xuất đều có khả năng sản xuất và tiêu thụ được 2.000 sản phẩm/năm

ĐVT: triệu đồng

	Phương án 1	**Phương án 2**
Tổng chí phí cố định kinh doanh trong năm	150	80
Chi phí biến đổi đơn vị sản phẩm	0,15	0,18

3. Giá bán sản phẩm A chưa có thuế giá trị gia tăng là 250.000 đồng/sản phẩm.
4. Để thực hiện một trong hai phương án trên, công ty cần số vốn đầu tư tối thiểu là 500 triệu đồng; Công ty dự kiến sử dụng 40% vốn vay với lãi suất 12%/năm, số còn lại sử dụng vốn chủ sở hữu.
5. Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 25%.

Yêu cầu:

1. Hãy cho biết phương án sản xuất nào sẽ làm cho lợi nhuận trước lãi vay và trước thuế bị giảm sút nhiều hơn nếu sản lượng tiêu thụ sản phẩm A không đạt mức dự kiến nêu trên?
2. Nếu chọn phương án 1, nhưng để mức độ rủi ro tổng thể của phương án 1 bằng với mức độ rủi ro của phương án 2 thì tỷ lệ sử dụng vốn vay trong tổng số vốn đầu tư cần xác định lại là bao nhiêu?

Biết rằng: Thời gian đầu tư thực hiện phương án sản xuất coi như không đáng kể, phương án được chọn đưa vào sản xuất ngay từ đầu năm và không vốn hoá lãi vay.

Câu 4 (2 điểm): Công ty cổ phần PVF đang xem xét một dự án đầu tư để mở rộng quy mô. Giám đốc tài chính của PVF dự kiến khi thực hiện chiến lược đầu tư mới có một số chỉ tiêu trong dòng tiền phát sinh qua các năm của dự án như sau:

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	**Năm 1**	**Năm 2 và 3**	**Năm 4 và 5**
1. Doanh thu thuần tăng thêm	18.000	22.000	20.000
2. Chi phí hoạt động tăng thêm (đã gồm khấu hao)	15.000	16.000	17.000

Biết rằng: Chi tiêu vốn đầu tư ban đầu phát sinh là chi phí đầu tư thiết bị là 24.000 triệu đồng, chi phí vận chuyển lắp đặt là 6.000 triệu đồng, giá trị thanh lý trước thuế vào năm cuối là 10.000 triệu đồng. Vốn lưu động phát sinh ban đầu là 8.000 triệu đồng, công ty lựa chọn phương pháp khấu hao số dư giảm dần có điều chỉnh với thời gian khấu hao là 5 năm. Thuế suất thuế thu nhập là 25%, chi phí sử dụng vốn bình quân của dự án là 14%.

Yêu cầu:

1. Hãy xác định dòng tiền của dự án đầu tư?
2. Hãy tính NPV và IRR của dự án và cho biết dự án có được chấp nhận không?

Câu 5(2 điểm): Công ty X có kết cấu nguồn vốn hiện tại được coi là tối ưu, trong đó vay nợ: 4.000 triệu đồng, vốn cổ phần thường: 6.000 triệu đồng (Không có cổ phần ưu đãi). Năm nay, công ty dự kiến sẽ trả lợi tức cổ phần cho cổ đông thường là 4.000 đồng/cổ phần, tỷ lệ tăng trưởng cổ tức cổ phần dự kiến tăng đều đặn hàng năm là 5%. Giá thị trường hiện hành của một cổ phần thường là: 35.000 đồng. Dự kiến trong năm, số lợi nhuận sau thuế để lại tái đầu tư là 600 triệu đồng. Giả sử công ty đang có một cơ hội đầu tư với dòng tiền thuần hàng năm là: CF_0= -3.000 triệu đồng, CF_1 = 1.000 triệu đồng, CF_2 = 2.000 triệu đồng, CF_3= 1.000 triệu đồng. Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 25%.

+ Nếu công ty vay vốn đến 500 triệu đồng sẽ phải trả lãi suất 12%/năm. Nếu số vốn vay trên 500 triệu sẽ phải trả lãi suất 14%/năm (Trả lãi vào cuối năm).

+ Nếu công ty phát hành cổ phần thường đến 600 triệu thì tỷ lệ chi phí phát hành so với giá cổ phần dự kiến là 10%. Nếu phát hành với số vốn trên 600 triệu thì tỷ lệ chi phí phát hành sẽ là 15%.

Yêu cầu:Tính chi phí sử dụng vốn cận biên của những đồng vốn mới dự kiến huy động? Tính IRR của dự án và cho biết công ty có nên thực hiện dự án đầu tư không?

Ghi chú: *- Thí sinh nộp đề thi cùng bài làm*
- Giám thị coi thi không được giải thích gì thêm

Tên: Trương Song Nhân
SBD: ko306

(ĐỀ CHẴN)

11/10

Đề 4

HỘI ĐỒNG THI KTV VÀ KIỂM TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ CẤP NHÀ NƯỚC NĂM 2010

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2010

CHUYÊN ĐỀ: TÀI CHÍNH VÀ QUẢN LÝ TÀI CHÍNH NÂNG CAO

(Thời gian làm bài 180 phút)

0971844923987

Câu 1(2 điểm): Hãy trình bày nội dung của chính sách ổn định cổ tức. Ưu nhược điểm của chính sách này đối với công ty cổ phần?

0982605082

Câu 2(2 điểm): Có người cho rằng doanh nghiệp càng sử dụng nhiều vốn vay cho hoạt động kinh doanh thì càng làm tăng tỷ suất lợi nhuận vốn chủ sở hữu? Điều đó có đúng không và vì sao?

Câu 3 (2 điểm): Ông An là nhà quản lý danh mục đầu tư của Quỹ đầu tư VF1, Ông đang có thông tin về 3 loại cổ phiếu ITA, HAG và KDC như sau:

Xác suất	Tỷ suất sinh lời		
	ITA	HAG	KDC
0.2	-8%	-6%	30%
0.3	4%	5%	16%
0.25	15%	12%	18%
0.25	20%	25%	5%

1. Hãy xác định tỷ suất sinh lời kỳ vọng và độ lệch chuẩn của các cổ phiếu ITA, HAG và KDC.
2. Tính tỷ suất sinh lời kỳ vọng và độ lệch tiêu chuẩn của danh mục P gồm ITA, HAG với tỷ trọng của ITA = 0,3; danh mục H gồm ITA, KDC với tỷ trọng của ITA = 0,3. Bạn hãy nhận định về rủi ro của hai danh mục P va H?

Câu 4:(2 điểm)

Công ty Thương Phúc đang tiến hành phân tích dự án thay thế một chiếc máy cũ bằng một chiếc máy mới.

Tài liệu như sau:

- Chiếc máy cũ có nguyên giá 250 triệu, thời gian sử dụng 5 năm. Chiếc máy này đã sử dụng được 3 năm và khấu hao theo phương pháp đường thẳng. Nếu thay thế máy mới thì máy cũ dự kiến được bán với giá 40 triệu đồng (sau khi đã trừ chi phí thanh lý).
- Chiếc máy mới công ty dự kiến nhập khẩu về từ Nhật Bản với giá FOB là 500 triệu đồng bằng vốn chủ sở hữu; Chi phí vận chuyển máy này từ cảng Nhật Bản về Việt Nam là 50 triệu đồng; Phí bảo hiểm máy trên đường vận chuyển là 5%; Chi phí vận chuyển, bốc dỡ về tới công ty là 10 triệu đồng; Chi phí lắp đặt, chạy thử không đáng kể. Chiếc máy này khi nhập khẩu về phải chịu thuế nhập khẩu với thuế suất 20%. Dự kiến thời gian sử dụng chiếc máy này là 5 năm và thực hiện khấu hao theo phương pháp đường thẳng, giá trị thanh lý không đáng kể.
- Công ty dự tính nếu thay thế máy cũ bằng máy mới, tuy không làm cho sản lượng sản phẩm sản xuất và tiêu thụ hàng năm tăng thêm nhưng có thể tiết kiệm được một lượng chi phí tiêu hao so với trước là 200 triệu đồng/năm.

Vậy, công ty có nên thay thế chiếc máy cũ hay không?

Biết rằng: Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 25% và nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ với thuế suất 10%. Chi phí sử dụng vốn của công ty là 12%.

Câu 5 (2 điểm): Công ty cổ phần X chuyên kinh doanh một loại sản phẩm dự kiến có tài liệu năm nay như sau:

- Doanh thu thuần đạt được trong năm là 2.000 triệu đồng/năm
- Tổng chi phí cố định kinh doanh là 400 triệu/năm.
- Chi phí biến đổi bằng 60% doanh thu thuần
- Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 25%
- Công ty dự kiến dùng 40% lợi nhuận sau thuế thuộc cổ phần thường để trả cổ tức (giả sử không có cổ phần ưu đãi)

Năm trước công ty trả cổ tức là 3.500 đồng/cổ phần; Giá thị trường hiện hành là 70.000 đồng/cổ phần; Tỷ lệ tăng trưởng cổ tức ổn định ở mức 7%/năm. Để thực hiện kế hoạch trên, công ty cần phải huy động 2.000 triệu đồng vốn. Công ty đang xem xét hai phương án huy động vốn:

- Phương án 1: Tài trợ 100% bằng vốn cổ phần và nếu như vậy sẽ phát hành 100.000 cổ phần phổ thông.
- Phương án 2: Tài trợ 50% bằng vốn cổ phần, 50% bằng vốn vay và như vậy phải phát hành 50.000 cổ phần phổ thông với chi phí phát hành bằng 10% giá bán. Ngoài số lợi nhuận giữ lại tái đầu tư, công ty vay không hạn chế với mức lãi suất 10%/năm.

Yêu cầu:

1. Hãy xác định thu nhập một cổ phần thường của hai phương án huy động vốn?
2. Ở phương án huy động vốn thứ hai, hãy xác định điểm gãy và chi phí sử dụng vốn bình quân ứng với từng khoảng vốn của đường chi phí cận biên?

Ghi chú: *- Thí sinh nộp đề thi cùng bài làm*
- Giám thị coi thi không được giải thích gì thêm

ĐỀ CHẴN

Đề số 2

HỘI ĐỒNG THI KTV VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ CẤP NHÀ NƯỚC NĂM 2011

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2011

CHUYÊN ĐỀ: TÀI CHÍNH VÀ QUẢN LÝ TÀI CHÍNH NÂNG CAO

(Thời gian làm bài 180 phút)

29/9

Câu 1: (2 điểm)

Trình bày nội dung của chính sách thặng dư cổ tức? Nêu ưu, nhược điểm của chính sách này đối với công ty cổ phần?

Câu 2: (*2 điểm*) Hãy phân tích ưu nhược điểm của phương pháp Giá trị hiện tại thuần (NPV) trong việc đánh giá, lựa chọn dự án đầu tư của doanh nghiệp? Vì sao đối với các dự án đầu tư xung khắc, trong một số trường hợp, nếu sử dụng đồng thời cả 2 phương pháp NPV và IRR có thể dẫn tới các kết luận trái ngược nhau?

Câu 3: *(2 điểm)* Công ty K đang xem xét việc thay thế một thiết bị cũ bằng thiết bị mới có hiệu quả hơn. Thiết bị cũ hiện có giá trị còn lại là 600 triệu đồng và vẫn còn sử dụng được trong 5 năm nữa. Thiết bị này hiện có thể bán được với giá 620 triệu đồng và đang được khấu hao theo phương pháp đường thẳng.

Thiết bị mới hiện được bán trên thị trường với giá là 1.200 triệu đồng và cũng có thời gian sử dụng hữu ích là 5 năm. Giá trị thanh lý sau 5 năm sử dụng là không đáng kể. Việc sử dụng thiết bị này theo tính toán sẽ tiết kiệm cho công ty hàng năm một khoản chi phí là 200 triệu đồng. Công ty nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 25%.

Yêu cầu: Xác định giá trị hiện tại thuần của dự án? Dựa theo tiêu chuẩn NPV hãy cho biết công ty có nên thay thế thiết bị cũ bằng thiết bị mới hay không?

Biết rằng: Công ty dự kiến áp dụng phương pháp khấu hao đường thẳng cho thiết bị mới. Chi phí sử dụng vốn của dự án là 10%/năm

Câu 4: (2 điểm)

1. Công ty cổ phần Beta mới thành lập chuyên sản xuất kinh doanh sản phẩm A có kế hoạch kinh doanh năm N như sau:

- Tổng chi phí cố định kinh doanh là 1500 triệu đồng, tổng chi phí biến đổi chiếm 85% doanh thu
- Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 25%
- Tổng sản lượng thiết kế là 1.000.000 sản phẩm/năm
- Giá bán sản phẩm A chưa có thuế GTGT là 30.000 đồng/sản phẩm

2. Để thực hiện kế hoạch sản xuất kể trên, công ty dự kiến tổng nhu cầu vốn trong năm N là 4.500 triệu đồng. Công ty cân nhắc hai phương án huy động vốn:

- Tài trợ 100% nhu cầu vốn bằng cổ phần phổ thông, theo theo đó sẽ phát hành 450.000 cổ phiếu phổ thông.
- Tài trợ 70% nhu cầu vốn bằng vốn cổ phần phổ thông, theo đó sẽ phát hành 315.000 cổ phiếu phổ thông, số vốn còn thiếu sẽ vay ngân hàng với lãi suất là 16%/năm.

3. Trong năm N , công ty dự tính có 2 kịch bản có thể xảy ra:

- Kịch bản 1: nền kinh tế tiếp tục suy thoái và chịu ảnh hưởng của lạm phát, khi đó sản lượng sản xuất và tiêu thụ của công ty sẽ chỉ đạt 500.000 sản phẩm
- Kịch bản 2: nền kinh tế phục hồi và tăng trưởng trở lại, khi đó sản lượng sản xuất và tiêu thụ của công ty sẽ đạt 800.000 sản phẩm

Yêu cầu:

1. Xác định mức độ thay đổi của lợi nhuận ròng của mỗi cổ phần phổ thông của công ty (EPS) do tác động của đòn bẩy tài chính trong cả 2 tình huống kịch bản dự tính của công ty

2. Xác định điểm cân bằng EBIT của công ty, từ đó nêu nhận xét

Biết rằng: việc sản xuất và tiêu thụ sản phẩm A được thực hiện ngay từ đầu năm; công ty không vốn hóa lãi vay

Câu 5: (2 điểm)

Tính đến ngày 31/12/N-1, Công ty cổ phần DHL có tổng số cổ phần thường đang lưu hành là 200.000 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần và với giá thị trường hiện hành là 18.000 đồng/cổ phần. Trong năm N-1, công ty chi trả cổ tức là 2.500 đồng/cổ phần.

1. Trong năm N (năm kế hoạch), công ty dự kiến như sau:

- Sản lượng sản xuất và tiêu thụ là 10.000 sản phẩm, giá bán là 750.000 đồng/sản phẩm (chưa gồm VAT)

- Tổng chi phí cố định kinh doanh là 850 triệu đồng
- Chi phí biến đổi chiếm 80% doanh thu thuần
- Công ty dự kiến sử dụng 40% lợi nhuận sau thuế để trả cổ tức và duy trì tỷ lệ tăng trưởng cổ tức ổn định qua các năm là 6%/năm.

2. Để thực hiện kế hoạch kinh doanh của năm N, công ty dự kiến cần thêm 1.500 triệu đồng vốn. Công ty đang cân nhắc hai phương án huy động vốn:

Phương án 1: toàn bộ số vốn cần thêm được tài trợ 100% bằng vốn cổ phần thường, theo đó sẽ phải phát hành thêm 100.000 cổ phần

Phương án 2: toàn bộ số vốn cần thêm được tài trợ 40% bằng vốn cổ phần thường và lợi nhuận giữ lại, theo đó, công ty sẽ phát hành thêm 23.740 cổ phần thường. Số vốn còn thiếu, công ty sẽ vay của ngân hàng với lãi suất cố định là 12%/năm.

Yêu cầu: 1. Xác định EPS của công ty cho cả hai phương án huy động vốn?

2. Khi huy động vốn bằng phương án thứ 2, hãy xác định điểm gãy và chi phí sử dụng vốn bình quân của phương án huy động vốn ứng với từng khoảng vốn huy động?

Biết rằng:

- Công ty nộp VAT theo phương pháp khấu trừ thuế và nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 25%. Công ty không phát hành cổ phiếu ưu đãi
- Trong cả hai phương án huy động vốn, giá phát hành dự kiến là 16.000 đồng/cổ phần, chi phí phát hành dự kiến là 1.000 đồng/cổ phần.
- Các chi phí phát sinh trong quá trình thực hiện các thủ tục để có được vốn vay là không đáng kể, công ty có thể vay vốn của ngân hàng với qui mô không hạn chế theo lãi suất kể trên.

ĐỀ LẺ

Đề số 3

HỘI ĐỒNG THI KTV VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ CẤP NHÀ NƯỚC NĂM 2011

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2011

CHUYÊN ĐỀ: TÀI CHÍNH VÀ QUẢN LÝ TÀI CHÍNH NÂNG CAO

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1: *(2,0 điểm)* Khi một doanh nghiệp có hệ số nợ ở mức cao so với mức trung bình của ngành có thể dẫn đến những vấn đề gì về mặt tài chính của doanh nghiệp?

Câu 2: (2 điểm)

Nội dung phân phối lợi nhuận của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do nhà nước làm chủ sở hữu ở nước ta hiện nay được thực hiện như thế nào? Theo bạn, việc phân phối lợi nhuận hiện nay ở công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do nhà nước làm chủ sở hữu có những ưu điểm và hạn chế gì?

Câu 3: (2 điểm)

Giả sử bạn thu thập thông tin về tỷ suất sinh lời của 3 loại cổ phiếu niêm yết gồm NKD, VNM và NTL tương ứng với ba trạng thái của nền kinh tế như sau:

Trạng thái nền kinh tế	Xác suất	Tỷ suất sinh lời (%)		
		NKD	VNM	NTL
Suy thoái	0,35	-9,1	-10,5	- 15,5
Bình thường	0,50	12,5	18,5	20,2
Tăng trưởng	0,15	22,6	27,5	30,8

Yêu cầu:

1.Tính tỷ suất sinh lời kỳ vọng và độ lệch chuẩn của các cổ phiếu NKD, VNM, NTL.

2.Xác định tỷ suất sinh lời kỳ vọng và độ lệch chuẩn của:

- Danh mục đầu tư A có cấu trúc 70% vốn đầu tư vào cổ phiếu NKD và 30% vốn đầu tư vào cổ phiếu VNM
- Danh mục đầu tư B có cấu trúc 60% vốn đầu tư vào cổ phiếu VNM và 40% vốn đầu tư vào cổ phiếu NTL

3. Danh mục đầu tư nào trong hai danh mục kể trên rủi ro hơn, vì sao?

Biết rằng: hệ số tương quan của danh mục đầu tư A là 0,996 và của danh mục đầu tư B là 0,999

Câu 4: *(2,0 điểm)* Công ty Y dự kiến dùng vốn chủ sở hữu để đầu tư thực hiện dự án xây dựng mới phân xưởng sản xuất sản phẩm H. Thời gian hoạt động của dự án là 4 năm. Các tài tiệu khác về dự án như sau:

1 - Dự toán vốn đầu tư ban đầu là 2.600 triệu đồng (bỏ vốn ngay một lần); trong đó: đầu tư về TSCĐ là 2.000 triệu đồng, đầu tư về VLĐ thường xuyên là 600 triệu đồng.

2 - Cuối năm thứ 2 sẽ đầu tư nâng cấp máy móc thiết bị (thời gian nâng cấp không đáng kể) với số tiền 120 triệu đồng, do vậy cũng phải bổ sung thêm số VLĐ là 50 triệu đồng.

3 - Dự kiến sản lượng sản phẩm sản xuất và tiêu thụ của dự án như sau:

Năm	1	2	3	4
Sản lượng sản phẩm	5500	5500	6500	7000

4 - Dự kiến chi phí sản xuất kinh doanh hàng năm như sau:

- Tổng chi phí cố định kinh doanh (chưa kể khấu hao) là 300 triệu đồng.
- Chi phí biến đổi bằng 80% doanh thu thuần.

5 - Giá bán đơn vị sản phẩm (chưa có thuế gián thu) là 1.000.000 đ/sp.

6 - TSCĐ đầu tư ban đầu dự kiến khấu hao trong 4 năm. Số vốn đầu tư bổ sung để nâng cấp máy móc thiết bị dự kiến khấu hao trong 2 năm, và đều thực hiện khấu hao theo phương pháp đường thẳng. Giá trị thu hồi thanh lý là không đáng kể.

Toàn bộ TSCĐ của công ty

7 - Số VLĐ dự kiến thu hồi toàn bộ một lần vào cuối năm thứ 4.

Yêu cầu: Xác định giá trị hiện tại thuần (NPV) của dự án đầu tư? Dựa theo tiêu chuẩn NPV hãy cho biết công ty có nên thực hiện dự án này không ? Vì sao ?

Biết rằng: Chi phí sử dụng vốn của dự án bằng 10% và công ty phải nộp thuế thu nhập với thuế suất 25%.

Câu 5: *(2,0 điểm)* Công ty cổ phần Z chuyên sản xuất loại sản phẩm K, năm N có tài liệu sau :

1 - Tổng giá trị tài sản của công ty ngày 1/1 là 50.000 triệu đồng được hình thành từ 2 nguồn: Vốn vay 40% và vốn chủ sở hữu 60% (không có cổ phần ưu đãi). Kết cấu nguồn vốn trên được coi là tối ưu.

2 - Lợi nhuận sau thuế dự kiến trong năm N là 3.750 triệu đồng. Năm trước công ty đã trả cổ tức cổ phần thường là 5.000 đ/cổ phần và dự kiến vẫn tiếp tục duy trì tỷ lệ tăng cổ tức đều đặn hàng năm là 5%. Hệ số chi trả cổ tức là 0,6; số còn lại để tái đầu tư.

3 - Cổ phiếu thường của công ty hiện đang được bán với giá 52.000 đ/cổ phần.

4- Công ty hiện đang xem xét 3 dự án đầu tư độc lập và có mức độ rủi ro tương đương nhau: dự án A có số vốn đầu tư 1000 triệu đồng và tỷ suất doanh lợi nội bộ (IRR) là 10,5%; dự án B có vốn đầu tư 800 triệu đồng và IRR là 14%; dự án C có vốn đầu tư 1.700 triệu đồng và IRR là 18,13%.

5 – Công ty dự kiến huy động vốn theo kết cấu nguồn vốn tối ưu và có thể huy động từ các nguồn sau:

a - Lợi nhuận để lại tái đầu tư của năm N.

b - Vay vốn của ngân hàng theo thỏa thuận: Nếu số vốn vay trong khoảng 700 triệu thì mức lãi suất là 10%/năm, số vốn vay từ trên 700 triệu đến 1.200 triệu phải chịu lãi suất 12%/năm, số vốn vay trên 1.200 triệu phải chịu lãi suất 14%/năm (mỗi năm trả lãi một lần vào cuối năm).

c - Phát hành cổ phiếu thường mới với giá phát hành là 52.000 đ/cổ phiếu, tỷ lệ chi phí phát hành là 12% trên giá phát hành.

Yêu cầu:

1. Xác định chi phí sử dụng vốn bình quân trong từng khoảng vốn huy động của công ty ?
2. Xác định quy mô vốn đầu tư tối ưu của công ty trong năm N?

Biết rằng: - Số vốn đầu tư thực hiện các dự án được giả định là bỏ ngay toàn bộ trong một lần và khi đánh giá các dự án không xét đến lãi tiền vay phải trả.

- Công ty nộp thuế thu nhập với thuế suất 25%.

Đề chính 29/10/2012

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ NĂM 2012

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2012 (ĐỀ SỐ 02)
MÔN THI: TÀI CHÍNH VÀ QUẢN LÝ TÀI CHÍNH NÂNG CAO

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1: (2 điểm)
So sánh hình thức phát hành cổ phiếu thường mới ra công chúng và phát hành trái phiếu của công ty cổ phần.

Câu 2: (2 điểm)
Hãy trình bày ưu nhược điểm của các chỉ tiêu thẩm định tài chính dự án? Theo bạn, chỉ tiêu nào có ưu điểm nhất? Tại sao? Hãy bình luận "Doanh nghiệp không tiến hành dự án khi dự án đó có giá trị hiện tại ròng (NPV) = 0"

Câu 3: (2 điểm)
Giả sử bạn có được các thông tin về tỷ suất sinh lời của 3 loại cổ phiếu niêm yết gồm BBC, GIL và HPG tương ứng với ba trạng thái của nền kinh tế như sau:

Trạng thái nền kinh tế	Xác suất	Tỷ suất sinh lời (%)		
		BBC	GIL	HPG
Suy thoái	0,25	-6,3	-12,5	-15,5
Bình thường	0,50	12,5	16,5	18,6
Tăng trưởng	0,25	15,5	26,3	31,8

Yêu cầu:
1. Tính tỷ suất sinh lời kỳ vọng của các cổ phiếu BBC, GIL và HPG.
2. Xác định tỷ suất sinh lời kỳ vọng và độ lệch chuẩn của:
- Danh mục đầu tư A có cấu trúc gồm 70% vốn đầu tư vào cổ phiếu BBC và 30% vốn đầu tư vào cổ phiếu GIL.
- Danh mục đầu tư B có cấu trúc gồm 60% vốn đầu tư vào cổ phiếu GIL và 40% vốn đầu tư vào cổ phiếu HPG.
3. Danh mục đầu tư nào trong hai danh mục kể trên rủi ro hơn, vì sao?

Biết rằng: Hệ số tương quan của danh mục đầu tư A là 0,9907 và của danh mục đầu tư B là 0,9994.

Câu 4: (2 điểm)
Giám đốc tài chính của công ty HP cung cấp thông tin về lãi cơ bản trên 1 cổ phiếu (EPS) và chi phí vốn chủ sở hữu r_e năm 2011 đối với các cơ cấu vốn khác nhau như sau:

Nợ/Tổng tài sản	$EPS_{(2011)}$	r_e
20%	2500	15%
30%	3000	15,5%
40%	3250	16%
50%	3750	17%
70%	4000	18%

Cổ phiếu công ty có tỷ lệ tăng trưởng ổn định (g) là 7%/năm. Công ty quyết định giữ lại 30% lợi nhuận để tài trợ cho sự phát triển trong tương lai.
Cho biết lợi nhuận sau thuế của công ty bao gồm tiền trả cổ tức cho cổ phiếu thường và một phần giữ lại.

Yêu cầu:

1. Hãy cho biết cổ tức mỗi cổ phiếu (DPS) năm 2011 đối với mỗi hệ số nợ/Tổng tài sản được nêu trong bảng trên?
2. Hãy cho biết cơ cấu vốn tối ưu năm 2011 của công ty? Tại sao?

Câu 5: (2 điểm)

Công ty cổ phần MNP đang xem xét dự án đầu tư mở rộng qui mô sản xuất với tổng giá trị vốn đầu tư là 12.000 triệu đồng. Công ty dự tính có 4 phương án huy động vốn cần cân nhắc để tài trợ cho dự án như sau:

- Phương án 1: Toàn bộ vốn đầu tư dự án được tài trợ bằng việc phát hành thêm cổ phiếu phổ thông với giá phát hành dự kiến là 21.000 đồng/cổ phiếu.
- Phương án 2: Tài trợ toàn bộ bằng vốn vay với lãi suất là 12%/năm.
- Phương án 3: Tài trợ toàn bộ bằng cổ phiếu ưu đãi phát hành mới với giá phát hành dự kiến là 12.500 đồng/cổ phiếu và với tỷ lệ trả cổ tức là 13%/năm tính trên mệnh giá.
- Phương án 4: Tài trợ 50% vốn bằng cổ phiếu phổ thông phát hành thêm với giá phát hành dự kiến là 21.000 đồng/cổ phiếu và 50% vốn còn lại được tài trợ bằng vốn vay với lãi suất là 12%/năm.

Yêu cầu:

1. Với mức lợi nhuận trước lãi vay và thuế (EBIT) kỳ vọng của công ty là 5.000 triệu đồng, hãy xác định EPS cho cả 4 phương án huy động vốn kể trên?
2. Tính điểm cân bằng EBIT giữa phương án 1 với các phương án còn lại?
3. Trong trường hợp phương án 1 được lựa chọn, hãy tính mức độ ảnh hưởng của đòn bẩy tài chính tại mức EBIT là 4.700 triệu đồng và nêu ý nghĩa?

Biết rằng:

- Trước khi xem xét dự án đầu tư kể trên, công ty MNP có: tổng số 1.000.000 cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trên thị trường chứng khoán với giá thị trường là 25.000 đồng/cổ phiếu; tổng số trái phiếu đang lưu hành là 50.000 trái phiếu với lãi suất 10%/năm tính trên mệnh giá, số trái phiếu này sẽ đáo hạn trong 10 năm nữa; mệnh giá của cổ phiếu và trái phiếu của công ty đều là 10.000 đồng.
- Công ty nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất là 25%.
- Chi phí phát hành cổ phiếu phổ thông là 1.000 đồng/cổ phiếu, chi phí phát hành cổ phiếu ưu đãi là 500 đồng/ cổ phiếu.

Đề lẻ 29/10/2012

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ NĂM 2012

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2012 (ĐỀ SỐ 03)
MÔN THI: TÀI CHÍNH VÀ QUẢN LÝ TÀI CHÍNH NÂNG CAO

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1:(2 điểm)
Trong tài chính, rủi ro được định nghĩa như thế nào và được đo lường bằng những chỉ số chủ yếu nào? Phân biệt và cho ví dụ minh hoạ về rủi do hệ thống và rủi ro phi hệ thống?

Câu 2: (2 điểm)
Hãy trình bày các ưu nhược điểm của các phương thức tài trợ dài hạn của doanh nghiệp? Theo anh (chị), các doanh nghiệp tại Việt Nam hiện nay nên sử dụng hình thức huy động vốn nào? Tại sao?

Câu 3: (2 điểm)
Công ty Midwest có tỷ suất lợi nhuận ròng/vốn chủ sở hữu (ROE) năm vừa qua là 13%. Ban Giám đốc công ty mong muốn tăng tỷ lệ ROE bằng cách đưa ra một kế hoạch sản xuất mới, trong đó sử dụng 60% nợ vay, với chi phí lãi vay hàng năm 300.000 USD. Ban giám đốc ước tính lợi nhuận trước lãi vay và thuế (EBIT) là 1.000.000 USD trên doanh thu 10.000.000 USD, vòng quay tài sản là 2. Với các điều kiện trên và thuế suất thu nhập doanh nghiệp là 30%, thì ROE của doanh nghiệp có thể tăng lên bao nhiêu?

Câu 4: (2 điểm)
Công ty cổ phần ABC lập dự án đầu tư một dây chuyền sản xuất bánh kẹo có tổng thời gian vận hành dự án là 5 năm với các tài liệu liên quan như sau:

1. Dự toán vốn đầu tư:
- Đầu tư TSCĐ là 5.500 triệu đồng. Toàn bộ vốn đầu tư này được bỏ ngay một lần ở đầu năm thứ nhất trong vòng đời của dự án.
- Nhu cầu vốn lưu động thường xuyên cần thiết dự tính bằng 20% doanh thu.

2. Đầu năm thứ 4, công ty sẽ đầu tư nâng cấp dây chuyền sản xuất với tổng giá trị thiết bị trang bị bổ sung là 370 triệu đồng. Để vận hành thiết bị này, ngoài số vốn lưu động dự tính ban đầu theo doanh thu, nhu cầu vốn lưu động cần phải bổ sung là 50 triệu đồng.

3. Công ty dự kiến sản lượng sản xuất, tiêu thụ và giá bán trong các năm:

Năm	1	2	3	4	5
Sản lượng (sản phẩm)	15.000	15.000	15.000	18.000	18.000
Giá bán (triệu đồng/sản phẩm)	1,2	1,2	1,1	1	1

4. Công ty dự kiến chi phí sản xuất kinh doanh:
- Chi phí biến đổi của mỗi sản phẩm bằng 60% giá bán chưa có thuế giá trị gia tăng (VAT).
- Tổng chi phí cố định (chưa kể khấu hao TSCĐ) là 1.800 triệu đồng/năm.

5. Các TSCĐ đầu tư ban đầu dự kiến sử dụng với thời gian là 5 năm, được khấu hao theo phương pháp số dư giảm dần có điều chỉnh theo Thông tư số 203/2009/TT-BTC ngày 20/10/2009 của Bộ Tài chính và có giá trị thanh lý không đáng kể. Giá trị thiết bị đầu tư nâng cấp ở đầu năm thứ 4 sẽ được khấu hao theo phương pháp đường thẳng theo qui định trong thông tư kể trên với thời gian sử dụng dự tính là 2 năm.

Yêu cầu:

a. Xác định dòng tiền của dự án kể trên?

b. Tính giá trị hiện tại ròng (NPV) của dự án và cho biết công ty có nên lựa chọn dự án này không?

Biết rằng:

- Công ty ABC nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 25%
- Chi phí sử dụng vốn của dự án là 12%/năm
- Thời gian thực hiện đầu tư TSCĐ ban đầu và đầu tư bổ sung thiết bị không đáng kể; việc sản xuất và tiêu thụ sản phẩm được thực hiện ngay từ đầu năm thứ nhất.

Câu 5: (2 điểm)

Công ty HBM đang xem xét mở một dây chuyền sản xuất mới. Để ra quyết định có nên thực hiện dự án này hay không,công ty đã thu nhập các thông tin sau đây:

- Chi phí xây dựng dây chuyền sản xuất ban đầu tại năm t = 0 là 10 tỷ đồng. Dây chuyền sản xuất này sẽ được tính khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong thời gian 5 năm.
- Công ty dự định vận hành dây chuyền đó trong 4 năm. Giá trị thanh lý ước tính tại thời điểm cuối năm thứ 4 sẽ là 3 tỷ đồng.
- Nếu dây chuyền đưa vào hoạt động, nó sẽ làm tăng thêm doanh thu của công ty là 7 tỷ đồng mỗi năm trong thời gian 4 năm (t = 1, 2, 3 và 4).
- Chi phí phát sinh liên quan tới dây chuyền này (không gồm khấu hao) là 3 tỷ đồng mỗi năm trong thời gian 4 năm.
- Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 25%.
- Chi phí sử dụng vốn của dự án là 12%.

Yêu cầu:

1. Hãy xác định lợi nhuận sau thuế mỗi năm của dự án?

2. Để đưa dây chuyền vào hoạt động, công ty sẽ phải đầu tư thêm vốn lưu động ròng vào thời điểm ban đầu là 1 tỷ, vốn lưu động ròng này sẽ được thu hồi vào năm cuối thực hiện dự án (t = 4).

Dựa vào tiêu chí giá trị hiện tại ròng (NPV), theo anh (chị) dự án có khả thi hay không?

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ NĂM 2013

Đề chẵn

ĐỀ THI VIẾT
MÔN THI: TÀI CHÍNH VÀ QUẢN LÝ TÀI CHÍNH NÂNG CAO

(Thời gian làm bài 180 phút) 22/10

Câu 1 (2 điểm)

Trình bày các lợi thế và bất lợi của doanh nghiệp khi huy động vốn bằng cách phát hành trái phiếu dài hạn? Theo bạn, trong điều kiện hiện nay ở Việt Nam, các doanh nghiệp có nên lựa chọn hình thức huy động vốn này hay không? Tại sao?

Câu 2 (2 điểm)

Anh (chị) hãy phân tích các nhân tố chủ yếu ảnh hưởng đến việc hoạch định chính sách cổ tức của công ty cổ phần?

Câu 3 (2 điểm)

Tại công ty cổ phần BHK có tài liệu sau:

1. Công ty dự kiến sẽ sản xuất loại sản phẩm A và bán ra trên thị trường với giá bán chưa có thuế giá trị gia tăng (GTGT) là 500.000 đồng/sản phẩm.
2. Hiện công ty có hai phương án sản xuất tiêu thụ sản phẩm A:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Phương án 1	Phương án 2
Tổng chi phí cố định kinh doanh	Triệu đồng	3.000	1.800
Chi phí biến đổi	Đồng/SP	340.000	380.000
Công suất thiết kế	Sản phẩm	100.000	80.000

3. Để thực hiện một trong hai phương án trên, công ty cần phải có số vốn tối thiểu là 25.000 triệu đồng. Trong đó, tỷ trọng vốn vay dự kiến là 40% với lãi suất vay vốn là 10%/năm.
4. Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 25%.

Yêu cầu:

a). Xác định sản lượng hòa vốn kinh tế của mỗi phương án sản xuất trên?

b). Để phương án 1 đạt hòa vốn tài chính ở mức 20.000 sản phẩm, nếu các yếu tố khác không có gì thay đổi thì giá bán đơn vị sản phẩm tối thiểu phải đạt ở mức bao nhiêu ?

c). Tại mức sản lượng sản xuất và tiêu thụ là bao nhiêu thì cả hai phương án có lợi nhuận trước lãi vay và thuế bằng nhau và cho biết ý nghĩa của số liệu tính ra?

d). Giả sử trong năm tới sản lượng sản xuất tiêu thụ đạt được 45.000 sản phẩm và nếu thực hiện phương án 1 thì công ty có thể đạt tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu là bao nhiêu? Để đạt được tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu như vậy, nếu thực hiện phương án 2 thì cần sản xuất tiêu thụ bao nhiêu sản phẩm?

Câu 4 (2 điểm)

Công ty cổ phần XYZ đang xem xét dự án đầu tư một cơ sở sản xuất sản phẩm B có vòng đời của dự án là 5 năm với các thông tin như sau:

1. Dự toán vốn đầu tư:

* Đầu tư TSCĐ với các chi phí phát sinh (chưa gồm VAT):

- Tổng chi phí đầu tư nhà xưởng là 1.500 triệu đồng
- Tổng giá trị mua sắm thiết bị là 2.400 triệu đồng, chi phí vận chuyển, lắp đặt và chạy thử thiết bị là 100 triệu đồng.

* Vốn lưu động thường xuyên cần thiết dự tính bằng 15% doanh thu.

2. Đầu năm thứ 4, công ty sẽ nâng cấp thiết bị sản xuất với tổng chi phí là 150 triệu đồng (chưa gồm VAT). Chi phí nâng cấp này dự tính sẽ được thu hồi dần trong 2 năm dưới hình thức khấu hao, mỗi năm khấu hao 75 triệu đồng.

3. Công ty dự kiến doanh thu và chi phí trong các năm:

- Doanh thu thuần của các năm lần lượt là: 18.000 triệu đồng; 18.000 triệu đồng; 17.200 triệu đồng; 18.000 triệu đồng; 18.000 triệu đồng.
- Chi phí biến đổi mỗi đơn vị sản phẩm bằng 60% giá bán chưa có VAT.
- Tổng chi phí cố định (chưa kể khấu hao TSCĐ) là 1.600 triệu đồng/năm

4. Nhà xưởng được khấu hao theo phương pháp đường thẳng với thời gian dự kiến sử dụng là 5 năm. Thiết bị đầu tư ban đầu có thời gian sử dụng dự kiến là 5 năm và được khấu hao theo phương pháp số dư giảm dần có điều chỉnh theo Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013 của Bộ Tài chính. Nhà xưởng và thiết bị và có giá trị thanh lý không đáng kể.

5. Toàn bộ số vốn lưu động thường xuyên ứng ra dự tính được thu hồi toàn bộ vào cuối năm cuối cùng của dự án.

Yêu cầu:

a) Xác định dòng tiền của dự án kể trên?

b) Tính NPV của dự án và căn cứ vào kết quả này hãy cho biết công ty có nên lựa chọn dự án này không?

Biết rằng:

- Công ty XYZ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 25%,
- Chi phí sử dụng vốn của dự án là 15%/năm.
- Vốn đầu tư nhà xưởng, thiết bị ban đầu được bỏ ngay một lần ở thời điểm đầu năm thứ nhất. Thời gian thực hiện đầu tư nhà xưởng, lắp đặt, nâng cấp thiết bị không đáng kể.

Câu 5 (2 điểm)

1. Công ty ABC chuyên sản xuất loại sản phẩm A có một số thông tin về tình hình kinh doanh năm N-1 như sau:

- Tổng vốn kinh doanh của Công ty vào ngày 31/12/N-1 là 55.000 triệu đồng và được hình thành từ 2 nguồn: Nợ phải trả chiếm 60%, vốn chủ sở hữu chiếm 40% và theo đánh giá của các chuyên gia, đây là cơ cấu nguồn vốn tối ưu.
- Lợi nhuận sau thuế của Công ty năm N -1 đạt được là 5.200 triệu đồng.

2. Đầu năm N, Công ty ABC xem xét 4 dự án đầu tư độc lập, có mức độ rủi ro tương đương nhau và có các thông tin về vốn đầu tư, tỷ suất doanh lợi nội bộ như sau:

Dự án	Vốn đầu tư (Triệu đồng)	Tỷ suất doanh lợi nội bộ - IRR (%)
A	9.000	10,5
B	10.000	12,5
C	7.000	15,5
D	8.000	16,5

Để tài trợ cho các dự án này, Công ty dự kiến huy động vốn theo cơ cấu nguồn vốn tối ưu kể trên và có thể huy động từ các nguồn sau:

- Sử dụng toàn bộ lợi nhuận giữ lại để tái đầu tư của năm N-1.
- Vay vốn của ngân hàng: nếu mức vốn vay không vượt quá 7.500 triệu đồng thì mức lãi suất cho vay là 9%/năm; nếu mức vốn vay từ trên 7.500 triệu đồng đến 15.000 triệu đồng thì mức lãi suất cho vay phải chịu là 10%/năm; nếu mức vốn vay trên 15.000 triệu đồng thì lãi suất cho vay phải chịu là 11%/năm (tiền lãi vay phải trả mỗi năm một lần vào cuối năm).
- Phát hành cổ phiếu thường mới với giá phát hành dự kiến là 46.500 đồng/cổ phiếu, chi phí phát hành là 1.500 đồng/cổ phiếu.

Yêu cầu:

a) Xác định chi phí sử dụng vốn bình quân trong từng khoảng vốn huy động của công ty?

b) Lựa chọn các dự án kể trên và cho biết qui mô huy động vốn tối ưu tài trợ cho các dự án được chọn của công ty?

Biết rằng:

- Việc bỏ vốn đầu tư của các dự án được thực hiện một lần ngay từ đầu và không xét đến lãi tiền vay phải trả khi đánh giá các dự án
- Công ty nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 25%.
- Công ty chỉ sử dụng lợi nhuận sau thuế để trả cổ tức, phần còn lại được sử dụng để tái đầu tư. Công ty xác định hệ số chi trả cổ tức của năm N-1 là 0,3 với mức chi trả cổ tức của cổ phiếu thường là 3.500 đồng/cổ phiếu. Công ty duy trì tỷ lệ tăng trưởng cổ tức đều đặn hàng năm là 6%/năm. Ở đầu năm N, cổ phiếu thường của công ty đang được giao dịch trên thị trường với mức giá 46.500 đồng/cổ phiếu. Công ty không phát hành cổ phiếu ưu đãi.

Giám thị coi thi không giải thích gì thêm./.

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ NĂM 2013

ĐỀ THI VIẾT Đề 2
MÔN THI: TÀI CHÍNH VÀ QUẢN LÝ TÀI CHÍNH NÂNG CAO

(Thời gian làm bài 180 phút) 22/10

Câu 1 (2 điểm)

Có ý kiến cho rằng: thông qua mức độ sử dụng đòn bẩy tài chính người ta có thể đánh giá mức độ rủi ro của một doanh nghiệp. Hãy bình luận ý kiến trên và cho ví dụ minh họa?

Câu 2 (2 điểm)

Một công ty cổ phần có hệ số nợ ở mức cao, nhưng cổ đông của công ty lại muốn giữ nguyên quyền kiểm soát và tăng thu nhập trên một cổ phần. Vậy để tăng thêm vốn đầu tư thì công ty nên sử dụng công cụ huy động vốn nào trong các công cụ sau: Phát hành cổ phiếu thường mới rộng rãi ra công chúng, phát hành cổ phiếu ưu đãi, phát hành trái phiếu doanh nghiệp ? Trình bày lợi và bất lợi của hình thức đó ?

Câu 3 (2 điểm)

Giả sử bạn có được thông tin về tỷ suất sinh lời của 3 loại cổ phiếu niêm yết gồm DRC, NTP và VNM tương ứng với ba trạng thái có thể của nền kinh tế như sau:

Trạng thái nền kinh tế	Xác suất	Tỷ suất sinh lời (%)		
		DRC	NTP	VNM
Suy thoái	0,25	-5,5	-12,5	- 16,5
Bình thường	0,50	10,5	15,6	20,6
Tăng trưởng	0,25	18,7	23,2	35,7

Yêu cầu:

a) Tính tỷ suất sinh lời kỳ vọng và độ lệch chuẩn của các cổ phiếu DRC, NTP, VNM.

b) Xác định tỷ suất sinh lời kỳ vọng và độ lệch chuẩn của:

- Danh mục đầu tư A có cấu trúc gồm 45% vốn đầu tư vào cổ phiếu DRC và 55% vốn đầu tư vào cổ phiếu NTP.
- Danh mục đầu tư B có cấu trúc gồm 25% vốn đầu tư vào cổ phiếu NTP và 75% vốn đầu tư vào cổ phiếu VNM.

c) Cho biết danh mục nào trong hai danh mục đầu tư kể trên rủi ro hơn, vì sao?

Câu 4 (2 điểm)

Công ty Huy Hoàng đang dự kiến đầu tư vào một dây chuyền sản xuất một loại sản phẩm X với thời gian hoạt động là 5 năm, dự kiến số vốn đầu tư vào dây chuyền sản xuất này là 25 tỷ đồng. Dây chuyền này dự kiến sẽ lắp đặt vào trong một nhà xưởng đã khấu hao hết nhưng công ty hiện đang cho đơn vị khác thuê với giá thuê sau thuế là 1,5 tỷ đồng/ năm. Dự kiến khi đi vào hoạt động, sản lượng sản xuất và tiêu thụ hàng năm như sau: Năm 1: 10.000 sản phẩm, Năm 2: 12.000 sản phẩm, Năm 3: 12.000 sản phẩm, Năm 4: 13.000 sản phẩm, Năm 5: 11.000 sản phẩm. Giá bán (chưa có VAT) một đơn vị sản phẩm là 5 triệu đồng. Chi phí nguyên vật liệu là 2 triệu đồng/đơn vị sản phẩm, chi

phí nhân công 1,2 triệu đồng/đơn vị sản phẩm, chi phí bằng tiền khác là 0,8 triệu đồng/đơn vị sản phẩm. Các chi phí cố định khác là không đáng kể

Dây chuyền có thời gian sử dụng hữu ích là 5 năm, công ty lựa chọn phương pháp khấu hao đường thẳng. Giá bán thanh lý ước tính vào cuối năm thứ 5 (sau khi đã trừ chi phí thanh lý) là 0,5 tỷ đồng. Để tiến hành hoạt động, công ty phải bỏ ra số vốn lưu động thường xuyên dự tính bằng 10% doanh thu thuần hàng năm.

Yêu cầu:

a) Xác định dòng tiền của dự án trên?

b) Tính NPV của dự án và cho biết dự án có được lựa chọn không?

Biết rằng:

- Công ty Huy Hoàng phải nộp thuế thu nhập với thuế suất 25%
- Chi phí sử dụng vốn của dự án là 12%/năm
- Thời gian thực hiện đầu tư ban đầu là không đáng kể, việc sản xuất và tiêu thụ sản phẩm được thực hiện ngay từ đầu năm thứ nhất.

Câu 5 (2 điểm)

Công ty cổ phần AFC hiện đang sử dụng một thiết bị đã mua và đưa vào sử dụng cách đây 3 năm với nguyên giá là 560 triệu đồng, thời gian sử dụng hữu ích được xác định là 8 năm.

Công ty đang dự định thay thế thiết bị trên bằng một thiết bị mới với tổng chi phí là 1.000 triệu đồng (bao gồm giá mua, chi phí vận chuyển và lắp đặt, chạy thử), thời gian sử dụng thiết bị này là 5 năm, giá trị thanh lý sau 5 năm sử dụng là không đáng kể.

Việc thay thế thiết bị sẽ cho phép tăng được sản lượng sản xuất tiêu thụ và từ đó có thể tăng thêm doanh thu thuần tiêu thụ hàng năm là 200 triệu đồng, đồng thời cũng có thể tiết kiệm được chi phí tiêu hao vật tư, chi phí nhân công hàng năm là 350 triệu đồng. Tuy nhiên, việc thay thế cũng đòi hỏi công ty phải bổ sung thêm vốn lưu động thường xuyên là 100 triệu đồng, số vốn lưu động này được thu hồi toàn bộ vào cuối năm thứ năm khi kết thúc dự án.

Nếu thực hiện việc thay thế, dự tính có thể bán thiết bị cũ với giá bán chưa có thuế giá trị gia tăng là 450 triệu đồng (chi phí nhượng bán không đáng kể).

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 25% và nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Tài sản cố định được khấu hao theo phương pháp đường thẳng và chi phí sử dụng vốn cho dự án thay thế thiết bị này là 15%/năm.

Yêu cầu: Xác định giá trị hiện tại thuần NPV của dự án, dựa theo tiêu chuẩn này hãy cho biết có nên thay thế thiết bị cũ hay không?

.....

Giám thị coi thi không giải thích gì thêm./.

Đề 2

HỘI ĐỒNG THI
KIỂM TOÁN VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ
NĂM 2014

ĐỀ THI VIẾT
MÔN THI: TÀI CHÍNH VÀ QUẢN LÝ TÀI CHÍNH NÂNG CAO

29/10

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1 (2 điểm)

Hãy trình bày mức độ ảnh hưởng của đòn bẩy tài chính đến tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu của doanh nghiệp và chỉ rõ những rủi ro tài chính của đòn bẩy tài chính đối với doanh nghiệp? Hãy chứng minh nhận định sau: "Khi tỷ suất sinh lợi kinh tế của tài sản lớn hơn lãi suất vay vốn thì doanh nghiệp nên tăng vay nợ để khuếch đại tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu"?

Câu 2 (2 điểm): Có ý kiến cho rằng để tối đa hóa lợi nhuận trước lãi vay và trước thuế (EBIT) thì doanh nghiệp nên đầu tư công nghệ hiện đại để có đòn bẩy kinh doanh lớn. Điều đó có đúng không và vì sao?

Câu 3 (2 điểm)

Giả sử bạn có được thông tin về tỷ suất sinh lời của 3 loại cổ phiếu niêm yết gồm DPM, HPG và FLC tương ứng với ba trạng thái có thể của nền kinh tế như sau:

Trạng thái nền kinh tế	Xác suất	Tỷ suất sinh lời (%)		
		DPM	HPG	FLC
Suy thoái	0,3	-7,6	-9,5	- 16,5
Bình thường	0,5	18,5	16,7	10,2
Tăng trưởng nhanh	0,2	27,3	25,1	31,7

Yêu cầu:

a) Tính tỷ suất sinh lời kỳ vọng và độ lệch chuẩn của các cổ phiếu DPM, HPG và FLC.

b) Xác định tỷ suất sinh lời kỳ vọng và độ lệch chuẩn của:

- Danh mục đầu tư X có cấu trúc gồm 35% vốn đầu tư vào cổ phiếu DPM và 65% vốn đầu tư vào cổ phiếu HPG
- Danh mục đầu tư Y có cấu trúc gồm 30% vốn đầu tư vào cổ phiếu HPG và 70% vốn đầu tư vào cổ phiếu FLC

c) Cho biết danh mục nào trong hai danh mục đầu tư kể trên rủi ro hơn, vì sao?

Câu 4 (2 điểm): Công ty Hà Thương đang tiến hành phân tích dự án thay thế một chiếc máy cũ bằng một chiếc máy mới, tài liệu như sau:

- Chiếc máy cũ được mua cách đây hai năm với giá mua 1.300 triệu đồng; chi phí vận chuyển, lắp đặt, chạy thử là 35 triệu đồng; thuế trước bạ 65 triệu đồng. Chiếc máy này có thời gian sử dụng hữu ích là 5 năm và hiện đang được khấu hao theo phương pháp đường thẳng. Chiếc máy này bây giờ có thể bán ra thị trường với giá 900 triệu đồng (sau khi đã trừ các chi phí liên quan).
- Chiếc máy mới công ty dự kiến nhập khẩu về với giá FOB là 1.850 triệu đồng bằng vốn chủ sở hữu; chi phí vận chuyển máy này từ nước ngoài về Việt Nam là 100 triệu đồng; phí bảo hiểm máy trên đường vận chuyển là 5%; chi phí vận chuyển, bốc dỡ về tới công ty là 49 triệu đồng; chi phí lắp đặt, chạy thử không đáng kể. Chiếc máy này khi nhập khẩu về phải chịu thuế nhập khẩu với thuế suất 20%. Dự kiến thời gian sử dụng chiếc máy này là 5 năm (bằng thời gian hoạt động của dự án) và thực hiện khấu hao theo phương pháp đường thẳng. Sau 5 năm sử dụng chiếc máy này được thanh lý với giá trị thanh lý thuần là 50 triệu đồng.
- Công ty dự tính nếu thay thế máy cũ bằng máy mới, tuy không làm cho công ty tiết kiệm nhiều chi phí tiêu hao so với trước nhưng do chất lượng sản phẩm tăng nên có thể tăng được số lượng sản phẩm sản xuất và tiêu thụ hàng năm là 100.000 sản phẩm với giá bán không đổi so với trước và là 40.000 đồng/sản phẩm (giá chưa bao gồm thuế gián thu). Và như vậy công ty cần bổ sung lượng vốn lưu động thuần là 1.000 triệu đồng.

  Yêu cầu: Hãy xác định giá trị hiện tại thuần (NPV) của dự án? Dựa theo tiêu chuẩn NPV, hãy cho biết công ty có nên thực hiện đầu tư thay thế không?

  Biết rằng: Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 20% và nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ với thuế suất 10%; chi phí sử dụng vốn của dự án là 12%.

Câu 5 (2 điểm)

Một công ty cổ phần có tình hình sau:

1. Hiện nay công ty có số cổ phiếu thường đang lưu hành là 160.000 cổ phiếu (không có cổ phiếu ưu đãi). Đồng thời đang sử dụng vốn vay 150 triệu, với lãi suất 7,5%/ năm, số vốn này vẫn được tiếp tục sử dụng trong năm tới.
2. Năm tới công ty dự kiến sản xuất và tiêu thụ 20.000 sản phẩm, với chi phí sản xuất kinh doanh trong năm như sau:
- Tổng chi phí cố định kinh doanh (không bao gồm lãi vay) là 540 triệu đồng
- Chi phí biến đổi cho một đơn vị sản phẩm 50.000đ
- Giá bán sản phẩm trong năm (chưa có thuế giá trị gia tăng) là 100.000đ/ sản phẩm
3. Công ty hiện đang xem xét dự án đầu tư nâng cấp một dây chuyền thiết bị sản xuất với số vốn đầu tư vào TSCĐ là 240 triệu đồng (không cần bổ sung thêm vốn lưu động) và dự kiến khấu hao TSCĐ với thời hạn là 4 năm và theo phương pháp đường thẳng. Thu thanh lý TSCĐ là không đáng kể.
4. Nếu thực hiện việc đầu tư trên thì số sản phẩm tiêu thụ và giá bán sản phẩm trong năm tới vẫn như dự kiến nhưng chi phí biến đổi cho mỗi đơn vị sản phẩm sẽ giảm đi 10% so với trước khi đầu tư
5. Để thực hiện đầu tư, Công ty đang xem xét lựa chọn một trong 3 cách huy động vốn sau:
- Cách 1: 50% số vốn đầu tư huy động bằng cách phát hành thêm 4.000 cổ phần thường, với giá ròng 30.000 đ/cổ phiếu, số còn lại sẽ vay vốn với lãi suất 8%/ năm.
- Cách 2: Toàn bộ số vốn đầu tư huy động bằng phát hành thêm 8.000 cổ phần thường với giá ròng 30.000 đ/cổ phiếu.
- Cách 3: Toàn bộ số vốn đầu tư sẽ được vay với lãi suất 8,5%/ năm
5. Công ty phải nộp thuế thu nhập với thuế suất là 22%
6. Hệ số chi trả cổ tức trong năm là 60%

Yêu cầu :

a) Nếu công ty thực hiện đầu tư : Xác định sản lượng hoà vốn trước lãi vay và vẽ đồ thị điểm hoà vốn? Xác định mức độ tác động của đòn bẩy kinh doanh tại mức sản lượng dự kiến?

b) Hãy xác định thu nhập một cổ phần, lợi tức cổ phần của công ty trong trường hợp không thực hiện dự án đầu tư và thực hiện dự án đầu tư ứng với từng hình thức huy động vốn ? Dựa trên cơ sở này cho biết công ty nên chọn cách huy động nào để thực hiện dự án đầu tư ? Tại sao ?

HỘI ĐỒNG THI KTV VÀ KIỂM TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ CẤP NHÀ NƯỚC NĂM 2014

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2014
CHUYÊN ĐỀ: TÀI CHÍNH VÀ QUẢN LÝ TÀI CHÍNH NÂNG CAO
(Thời gian làm bài 180 phút)

Đề chẵn 29/10

Đề số 02:

Câu 1 (2 điểm): Hãy trình bày nội dung, ưu điểm và hạn chế của phương pháp giá trị hiện tại thuần (NPV) trong đánh giá và lựa chọn dựa án đầu tư? Vì sao các nhà quản lý tài chính doanh nghiệp thường hay dùng phương pháp NPV khi đánh giá, lựa chọn dự án đầu tư phù hợp mục tiêu tối đa hóa lợi nhuận?

Câu 2 (2 điểm)

Khi một công ty cổ phần huy động vốn bằng cách phát hành cổ phiếu thường mới ra công chúng sẽ có những lợi thế và bất lợi nào? Theo bạn, trong điều kiện hiện nay ở Việt Nam, để huy động vốn dài hạn, các công ty cổ phần niêm yết trên các sở giao dịch chứng khoán có nên phát hành cổ phiếu thường mới ra công chúng hay không?Tại sao?

Câu 3 (2 điểm)

Công ty X đang cân nhắc 2 phương án A và B để đầu tư sản xuất sản phẩm mới. Có các tài liệu về 2 phương án như sau:

1. Vốn kinh doanh của hai phương án đều là 2000 triệu đồng. Phương án A sử dụng 1200 triệu đồng vốn vay; phương án B sử dụng 800 triệu đồng vốn vay. Lãi suất vay vốn bình quân của cả hai phương án đều là 10%/năm.

2. Dự tính chi phí sản xuất kinh doanh và giá bán sản phẩm của 2 phương án như sau:

Chỉ tiêu	Phương án A	Phương án B
1. Tổng chi phí cố định kinh doanh (không bao gồm lãi vay)	160 triệu đồng	230 triệu đồng
2. Chi phí biến đổi đơn vị sản phẩm	30.000 đồng	25.000 đồng
3. Giá bán sản phẩm (chưa bao gồm thuế GTGT)	40.000 đồng/sp	40.000 đồng/sp

3. Công ty phải nộp thuế TNDN với thuế suất là 20%.

Yêu cầu:

1. Hãy xác định tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu, tỷ suất lợi nhuận vốn chủ sở hữu tại mức sản lượng 50.000 sản phẩm cho từng phương án ?

2. Hãy xác định mức độ ảnh hưởng của đòn bẩy tài chính (DFL) tại mức sản lượng 50.000 sản phẩm cho từng phương án đầu tư? Dựa vào kết quả tính toán được, có nhận xét gì về mức độ rủi ro tài chính của các phương án đầu tư ? Nếu trong năm tới, lợi nhuận trước lãi vay và thuế tăng thêm 10% thì tỷ suất lợi nhuận vốn chủ sở hữu của mỗi phương án có thể đạt được là bao nhiêu? (Dùng ý nghĩa của đòn bẩy tài chính để tính toán)

3. Giả sử phương án B chỉ có thể sản xuất và tiêu thụ được tối đa 80.000 sản phẩm, hệ số nợ trung bình của ngành là 65%. Theo anh (chị), công ty có nên điều chỉnh kết cấu

Câu 4 (2 điểm): Công ty Hồng Thái đang cân nhắc việc đầu tư thay thế dây chuyền sản xuất đang sử dụng bằng một dây chuyền mới bằng vốn chủ sở hữu. Dây chuyền sản xuất công ty đang sử dụng được mua cách đây hai năm có nguyên giá 2.000 triệu đồng, thời gian sử dụng hữu ích dây chuyền này là 5 năm và được khấu hao theo phương pháp đường thẳng. Hiện tại dây chuyền có thể bán với giá 1.000 triệu đồng (sau khi đã trừ mọi chi phí liên quan đến việc bán dây chuyền). Dây chuyền mới trị giá 3.900 triệu đồng, chi phí vận chuyển, lắp đặt và thuế trước bạ là 100 triệu đồng, thuế GTGT phải nộp là 10%. Thời gian sử dụng hữu ích của dây chuyền mới dự kiến 5 năm (bằng thời gian hoạt động của dự án) và được khấu hao theo phương pháp khấu hao nhanh với tỷ lệ khấu hao các năm lần lượt là: 25%, 22%, 19%, 16%, 13%.

Nếu dùng dây chuyền mới này thì dự kiến năng suất lao động tăng kéo theo đó là hàng tồn kho sẽ tăng thêm 300 triệu đồng; nợ phải thu sẽ tăng thêm 200 triệu đồng và các khoản phải trả nhà cung cấp sẽ tăng thêm 200 triệu đồng. Việc sử dụng dây chuyền mới này tuy không làm tăng thêm doanh thu nhưng dự tính sẽ tiết kiệm chi phí vật tư và tiền công là 500 triệu đồng/năm và các khoản chi phí khác là 200 triệu/ năm. Khi kết thúc dự án, dây chuyền mới dự kiến được thanh lý với giá 400 triệu đồng (sau khi đã trừ mọi chi phí liên quan đến việc thanh lý dây chuyền). Vốn lưu động bổ sung được thu hồi vào năm cuối cùng khi dự án kết thúc.

Yêu cầu: Hãy xác định giá trị hiện tại thuần (NPV) của dự án? Dựa theo tiêu chuẩn NPV, hãy cho biết công ty có nên thực hiện đầu tư thay thế không?

Biết rằng: Công ty nộp thuế TNDN với thuế suất 20%, nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ. Chi phí sử dụng vốn bình quân của dự án là 12%/năm.

Câu 5 (2 điểm)

Giả sử bạn có được thông tin về tỷ suất sinh lời của 3 loại cổ phiếu niêm yết gồm SDT, VIC và DPM tương ứng với ba trạng thái của nền kinh tế như sau:

Trạng thái nền kinh tế	Xác suất	Tỷ suất sinh lời (%)		
		SDT	VIC	DPM
Suy thoái	0,35	-5,2	-15,5	- 10,5
Bình thường	0,40	12,5	17,2	19,2
Tăng trưởng nhanh	0,25	25,3	28,5	32,6

Yêu cầu:

a) Xác định tỷ suất sinh lời kỳ vọng và độ lệch chuẩn của các cổ phiếu SDT, VIC, DPM.

b) Xác định tỷ suất sinh lời kỳ vọng và độ lệch chuẩn của:

- Danh mục đầu tư X có cấu trúc gồm 60% vốn đầu tư vào cổ phiếu SDT và 40% vốn đầu tư vào cổ phiếu VIC
- Danh mục đầu tư Y có cấu trúc gồm 30% vốn đầu tư vào cổ phiếu VIC và 70% vốn đầu tư vào cổ phiếu DPM

c) Cho biết trong hai danh mục đầu tư kể trên, danh mục nào rủi ro hơn, vì sao?

ĐỀ THI KIỂM TOÁN VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ 2008
MÔN: THUẾ VÀ QUẢN LÝ THUẾ NÂNG CAO
Thời gian làm bài: 180 phút

Câu 1 (1,5 điểm): Khi thanh tra thuế tại một cơ sở kinh doanh, cán bộ thanh tra thuế xác định tăng thuế giá trị gia tăng (GTGT) phải nộp so với báo cáo của cơ sở kinh doanh là 300 triệu đồng. Từ những quy định pháp luật hiện hành về thuế GTGT, anh (chị) hãy nêu những nguyên nhân dẫn đến tình hình trên và cho ví dụ minh họa.

Câu 2 (1 điểm): Một cơ sở sản xuất ô tô trong tháng tính thuế có tổng doanh thu bán hàng chưa thuế GTGT là 40 tỷ đồng, trong đó, 15 tỷ đồng phải chịu thuế tiêu thụ đặc biệt (TTĐB), còn 25 tỷ đồng không chịu thuế TTĐB. Từ những quy định pháp luật hiện hành về thuế TTĐB, anh (chị) hãy nêu ví dụ về những khoản doanh thu chịu thuế TTĐB và không chịu thuế TTĐB cho phù hợp với dữ liệu trên.

Câu 3 (1,5 điểm): Có nhận định cho rằng "*Toàn bộ thu nhập phát sinh trong năm tính thuế của một công dân Việt Nam đều phải chịu thuế thu nhập đối với người có thu nhập cao*". Từ những quy định pháp luật hiện hành về thuế thu nhập đối với người có thu nhập cao, anh (chị) hãy cho biết nhận định trên đúng hay sai, tại sao? Cho ví dụ minh họa.

Câu 4 (2 điểm): Công ty dệt may VT có số liệu trong kỳ tính thuế như sau:

- Ký hợp đồng với một công ty của Hàn Quốc nhận gia công dệt 50 tấn sợi thành vải với định mức tiêu hao 0,2 kg sợi/mét vải. Đến kỳ hạn giao hàng, công ty chỉ giao được 150.000 mét vải, tiền gia công được trả theo hợp đồng là 90.000 USD. Số vải còn lại do không đảm bảo chất lượng nên công ty phải tiêu thụ trong nước với giá chưa thuế GTGT 40.000 đồng/mét. Giá CIF trên hợp đồng ngoại thương của sợi nhập là 100.000 đồng/kg.

- Nhập khẩu 500.000 mét vải để sản xuất hàng xuất khẩu, giá CIF trên hợp đồng ngoại thương của vải nhập khẩu là 50.000 đồng/mét. Công ty đã dùng toàn bộ số vải này sản xuất được 200.000 bộ quần áo. Trong thời gian 9 tháng kể từ ngày mở tờ khai nhập khẩu vải, công ty đã xuất khẩu được 140.000 bộ với giá FOB là 40 USD/bộ. Sau 11 tháng kể từ ngày mở tờ khai nhập khẩu vải, công ty đã làm thủ tục xuất khẩu thêm 40.000 bộ quần áo.

Yêu cầu: Xác định số thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và thuế GTGT công ty phải nộp ở khâu nhập khẩu trong kỳ; số thuế nhập khẩu được hoàn trong kỳ (Giả sử công ty đã nộp thuế nhập khẩu đúng thời hạn quy định của pháp luật). *Biết rằng*:

- Thuế suất thuế nhập khẩu đối với sợi 10%, đối với vải 30%. Thuế suất thuế xuất khẩu vải 0%. Thuế suất thuế GTGT các mặt hàng trên 10%.
- Giá CIF được xác định là giá tính thuế nhập khẩu.
- Tỷ giá tính thuế: 1USD = 16.000 đồng Việt Nam.

Câu 5 (2 điểm): Tại một doanh nghiệp sản xuất ô tô trong tháng tính thuế có tình hình sau:

- Bán cho một công ty thương mại 20 xe ô tô 5 chỗ ngồi, giá chưa thuế GTGT 450 triệu đồng/chiếc.
- Bán cho một doanh nghiệp chế xuất 2 xe ô tô 7 chỗ, giá chưa thuế GTGT tại cửa khẩu khu chế xuất 390 triệu đồng/chiếc.

- Bán cho một công ty thương mại 50 xe ô tô 5 chỗ ngồi để xuất khẩu theo hợp đồng đã ký với bên nước ngoài, giá bán chưa thuế GTGT 350 triệu đồng/chiếc.

- Tổng số thuế GTGT đầu vào tập hợp trên các hoá đơn mua hàng phục vụ sản xuất kinh doanh trong tháng là 1.200 triệu đồng. Trong đó, thuế GTGT của số vật tư bị tổn thất đã xác định được trách nhiệm bồi thường cá nhân là 20 triệu đồng.

- Bảng kê vé ô tô đi công tác của cán bộ công ty có tổng giá thanh toán là 105 triệu đồng.

Yêu cầu: Xác định thuế TTĐB và thuế GTGT doanh nghiệp phải nộp trong tháng. Biết rằng:

- Thuế suất thuế TTĐB của ô tô 5 chỗ ngồi là 50%, ô tô 7 chỗ ngồi là 30%.

- Thuế suất thuế GTGT của ô tô 10%, dịch vụ vận tải 5%.

- Hóa đơn mua, bán hàng hoá lập đúng quy định của pháp luật.

Câu 6 (2 điểm): Tại một công ty kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu trong năm tính thuế có tài liệu sau (Đơn vị tiền: triệu đồng):

1. Về doanh thu:

- Doanh thu bán bán hàng ghi nhận theo báo cáo tài chính: 120.000

- Công ty đã xuất một tờ hoá đơn có doanh thu chưa thuế GTGT 20.000 để chuyển giao hàng cho khách hàng vào ngày 31/12 năm tính thuế nhưng khách hàng chưa xác nhận nhận hàng. Do vậy, công ty chưa ghi nhận doanh thu vào báo cáo tài chính.

2. Về chi phí: Tổng chi phí công ty kê khai là: 100.000. Trong đó:

- Giá vốn của hàng hoá bán ra: 60.000

- Lương phải trả người lao động: 20.000

- Chi nộp phạt nộp chậm thuế: 50

- Chi tài trợ học bổng một trường đại học công lập: 30

- Chi trả lãi vay vốn kinh doanh của cán bộ công ty theo lãi suất 20%/năm: 6.000. Lãi suất cho vay của ngân hàng thương mại mà công ty có quan hệ giao dịch là 17%/năm.

- Chi may trang phục cho nhân viên: 300

- Khoản chi thứ 11 (Quảng cáo, tiếp thị, hội họp, lễ tân, tiếp khách…) như sau: Trả thù lao quảng cáo trên truyền hình và báo chí: 3.500; Hội họp, lễ tân, tiếp khách: 500; Tham dự hội chợ và giới thiệu sản phẩm: 500.

- Các khoản thuế, phí (khoản mục thứ 12): 1.500. Trong đó, thuế GTGT quá hạn kê khai khấu trừ: 100

- Các khoản chi phí còn lại là hợp lý.

Yêu cầu: Xác định số thuế thu nhập doanh nghiệp mà công ty này phải nộp trong năm tính thuế. *Biết rằng*:

- Toàn bộ các mặt hàng công ty kinh doanh đều thuộc diện chịu thuế GTGT.

- Công ty nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ.

- Tất cả các khoản chi phí nêu trên đều có hoá đơn, chứng từ hợp pháp.

- Đến hết ngày 30/4 năm sau năm tính thuế, số tiền lương chưa chi trả cho người lao động là: 500.

- Vốn điều lệ của công ty là 200.000. Các thành viên mới góp được 180.000.

- Công ty nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo thuế suất phổ thông. Số lượng lao động của công ty là 100 người./.

BỘ TÀI CHÍNH ĐỀ THI KIỂM TOÁN VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ 2008

Môn thi: Thuế và quản lý thuế nâng cao

Thời gian làm bài: 180 phút

Câu 1: Thông qua các quy định của pháp luật thuế giá trị gia tăng hiện hành, Anh (Chị) hãy chứng minh thuế giá trị gia tăng ở Việt Nam góp phần khuyến khích xuất khẩu; tăng cường hạch toán kinh doanh, thực hiện tốt chế độ kế toán, lưu giữ hoá đơn chứng từ; chống trốn lậu thuế.

Câu 2: Hãy trình bày quy định về giá tính thuế tiêu thụ đặc biệt đối với Dịch vụ kinh doanh vũ trường; Dịch vụ mát-xa; Dịch vụ ca-si-nô; Dịch vụ kinh doanh giải trí có đặt cược.

Câu 3: Chi phí khấu hao của tài sản cố định sử dụng vào sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp có được tính toàn bộ vào chi phí hợp lý không? Tại sao? Cho ví dụ minh hoạ.

Câu 4: Một doanh nghiệp sản xuất kinh doanh tổng hợp trong kỳ tính thuế có tình hình sau:

- Sản xuất 2 loại sản phẩm: sản phẩm A và sản phẩm B, sản phẩm A chịu thuế giá trị gia tăng, sản phẩm B thuộc diện không chịu thuế giá trị gia tăng.
- Sản xuất và tiêu thụ trong kỳ:

+ Doanh thu chưa thuế giá trị gia tăng của sản phẩm A tiêu thụ trong nước : 1.200 triệu đồng;

+ Doanh thu tiêu thụ trong nước sản phẩm B: 800 triệu đồng.

+ Giao cho đại lý bán hàng đúng giá hưởng hoa hồng sản phẩm A, giá giao chưa thuế giá trị gia tăng của toàn bộ lô hàng là 400 triệu đồng (sử dụng Phiếu xuất kho hàng gửi bán đại lý). Cuối kỳ đại lý báo cáo đã bán được 75% lô hàng theo đúng giá quy định, hoa hồng đại lý chưa có thuế giá trị gia tăng là 5% trên giá bán chưa có thuế giá trị gia tăng. Đại lý nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ.

+ Xuất khẩu sản phẩm A, doanh số theo giá FOB là 1.000 triệu đồng; Xuất khẩu sản phẩm B, doanh số theo giá FOB: 700 triệu đồng.

- Mua nguyên liệu X dùng để sản xuất cả 2 sản phẩm, giá mua chưa thuế giá trị gia tăng là 900 triệu đồng.
- Thuế giá trị gia tăng đầu vào tập hợp trên các hoá đơn giá trị gia tăng khác được khấu trừ trong kỳ liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp là 150 triệu đồng. Thuế giá trị gia tăng trên hoá đơn giá trị gia tăng mua nguyên liệu của tháng trước liền kề doanh nghiệp chưa kê khai là 40 triệu đồng.

Yêu cầu: Xác định thuế giá trị gia tăng, thuế xuất khẩu mà doanh nghiệp phải nộp trong kỳ liên quan đến tình hình trên. Biết rằng:

- Thuế suất thuế giá trị gia tăng của sản phẩm A; nguyên liệu X và hoa hồng đại lý là 10%.
- Thuế suất thuế xuất khẩu sản phẩm A và B: 5%.
- Doanh nghiệp nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ thuế, chấp hành đúng quy định của pháp luật về hoá đơn, chứng từ.

- Hàng hoá xuất khẩu có đủ điều kiện để khấu trừ và hoàn thuế giá trị gia tăng.

Câu 5: Một doanh nghiệp kinh doanh xuất, nhập khẩu trong kỳ tính thuế có tình hình sau:

- Nhập khẩu một lô hàng tiêu dùng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt, giá tính thuế nhập khẩu 100.000 USD. Trong quá trình vận chuyển, xếp dỡ (nằm trong khu vực hải quan quản lý), lô hàng bị hư hại, chất lượng giảm 20%. Cơ quan Hải quan chấp nhận giảm thuế nhập khẩu tương ứng với mức hư hại. Trong kỳ doanh nghiệp đã tiêu thụ được toàn bộ lô hàng, giá bán chưa thuế giá trị gia tăng là 2.800 triệu đồng.
- Nhận bán hàng đại lý lô hàng tiêu dùng cho một công ty nước ngoài, giá tính thuế nhập khẩu 50.000 USD, trong kỳ doanh nghiệp đã tiêu thụ hết toàn bộ lô hàng với giá bán chưa thuế giá trị gia tăng là 1.200 triệu đồng. Hoa hồng đại lý (chưa thuế giá trị gia tăng) 3% trên giá nhập khẩu.
- Mua 200.000 cây thuốc lá để xuất khẩu theo hợp đồng đã ký với nước ngoài, giá mua chưa thuế giá trị gia tăng là 50.000 đồng/cây. Trong kỳ doanh nghiệp đã xuất khẩu được 150.000 cây, giá bán tại cửa khẩu xuất 55.000 đồng/cây. Số còn lại doanh nghiệp tiêu thụ trong nước với giá bán chưa thuế giá trị gia tăng 99.000/cây thuốc lá.
- Thuế giá trị gia tăng đầu vào tập hợp trên các hoá đơn giá trị gia tăng khác được khấu trừ trong kỳ liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp là 10 triệu đồng.

Yêu cầu: Xác định thuế giá trị gia tăng; thuế tiêu thụ đặc biệt; thuế xuất khẩu; thuế nhập khẩu mà doanh nghiệp phải nộp và nộp hộ trong kỳ liên quan đến tình hình trên. Biết rằng:

- Thuế suất thuế giá trị gia tăng của các sản phẩm tiêu thụ trong kỳ của doanh nghiệp và hoa hồng được hưởng là 10%.
- Thuế suất thuế nhập khẩu sản phẩm tiêu dùng: 30%; Thuế suất thuế tiêu thụ đặc biệt của hàng tiêu dùng nhập khẩu: 15%; Thuế suất thuế xuất khẩu thuốc lá 0%.
- Doanh nghiệp đã nộp các loại thuế khâu nhập khẩu.
- Doanh nghiệp nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ thuế, chấp hành đúng quy định của pháp luật về hoá đơn, chứng từ.
- Hàng hoá xuất khẩu có đủ điều kiện để khấu trừ và hoàn thuế giá trị gia tăng.
- Tỷ giá: 1USD = 16.500 đồng.

Câu 6: Một doanh nghiệp sản xuất trong kỳ tính thuế có số liệu sau đây:

Doanh thu bán hàng (chưa có thuế giá trị gia tăng) là 15.000 triệu đồng, trong đó doanh thu bán hàng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt là 6.500 triệu đồng.

Các khoản chi liên quan đến hoạt động sản xuất trong kỳ tính thuế:

- Khấu hao tài sản cố định là 800 triệu đồng, trong đó có 90 triệu đồng là khấu hao của một tài sản cố định đã khấu hao hết nhưng vẫn đang sử dụng cho sản xuất kinh doanh.
- Nhập khẩu vật tư, giá tính thuế nhập khẩu 150.000 USD. Toàn bộ số nguyên liệu này dùng để sản xuất sản phẩm chịu thuế GTGT tiêu thụ trong năm;
- Chi tiền lương của doanh nghiệp: 3.000 triệu đồng, có hoá đơn, chứng từ đúng chế độ quy định;

- Chi nghiên cứu khoa học 150 triệu đồng; chi phí xử lý nước thải có hoá đơn, chứng từ hợp pháp: 200 triệu đồng; chi hỗ trợ mở trường Mẫu giáo ở địa phương: 100 triệu đồng;

- Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn doanh nghiệp đã nộp: 610 triệu đồng;

- Trích trước sửa chữa lớn tài sản cố định 100 triệu đồng; trợ cấp thôi việc cho người lao động theo chế độ: 100 triệu đồng; Chi trợ cấp khó khăn thường xuyên cho người lao động trong doanh nghiệp 80 triệu đồng;

- Tiền phạt vi phạm hợp đồng kinh tế: 30 triệu đồng;

- Các khoản thuế, phí phải nộp trong kỳ tính thuế: Thuế môn bài: 3 triệu đồng; Tiền thuê đất: 15 triệu đồng; Thuế thu nhập doanh nghiệp tạm nộp: 300 triệu; Thuế giá trị gia tăng đầu vào: 800 triệu đồng (trong đó có 300 triệu đồng là khoản thuế giá trị gia tăng đầu vào kê khai chậm so với thời hạn quy định). Một số khoản phí, lệ phí khác có hoá đơn, chứng từ hợp pháp và chi đúng quy định: 50 triệu đồng;

- Các khoản chi phí còn lại được coi là hợp lý. Các khoản chi trên đều có hóa đơn, chứng từ hợp pháp.

Các khoản thu nhập khác:

- Lãi tiền gửi ngân hàng: 200 triệu đồng.

- Thu nhập từ hoạt động kinh doanh ở nước ngoài: 800 triệu đồng (sau khi đã nộp thuế thu nhập ở nước ngoài với thuế suất: 20%). Nước này chưa ký kết Hiệp định tránh đánh thuế hai lần với Việt Nam.

Yêu cầu: Xác định thuế thu nhập doanh nghiệp mà doanh nghiệp phải nộp trong kỳ tính thuế. Biết rằng:

- Thuế suất thuế tiêu thụ đặc biệt: 30%; thuế suất thuế nhập khẩu nguyên liệu: 20%; thuế suất thuế giá trị gia tăng của nguyên liệu mua vào và của sản phẩm tiêu thụ đều là 10%; thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp: 28%. Doanh nghiệp không được ưu đãi, không được miễn giảm thuế thu nhập doanh nghiệp.

- Doanh nghiệp được hỗ trợ tiền nghiên cứu khoa học từ ngân sách nhà nước: 50 triệu đồng; Trong năm không phát sinh việc sửa chữa lớn tài sản cố định; Giá vật tư mua vào và định mức sử dụng vật tư phục vụ cho sản xuất trong kỳ tính thuế được xác định là hợp lý.

- Chi tiền lương là căn cứ để tính bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn.

- Tỷ giá tính thuế 1USD= 16.500 đồng.

ĐỀ CHẴN

Đề số 2

HỘI ĐỒNG THI KTV VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ CẤP NHÀ NƯỚC NĂM 2011

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2011

CHUYÊN ĐỀ: THUẾ VÀ QUẢN LÝ THUẾ NÂNG CAO

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1: Việc khấu trừ số thuế TTĐB ở khâu nguyên liệu khi xác định số thuế TTĐB phải nộp ở khâu sản xuất được qui định như thế nào? Cho ví dụ minh họa. So sánh sự giống và khác nhau cơ bản giữa qui định về khấu trừ thuế TTĐB ở khâu nguyên liệu với qui định về khấu trừ thuế GTGT đầu vào.

Câu 2 *(2 điểm)*: Hãy trình bày tác dụng của thuế Giá trị gia tăng (VAT)? Tại sao nói thuế Giá trị gia tăng tạo ra cơ chế tự kiểm soát giữa những người nộp thuế, giúp nâng cao ý thức tự giác chấp hành của người nộp thuế và góp phần làm minh bạch hóa các hoạt động kinh tế?

Câu 3: Một doanh nghiệp sản xuất thuốc lá trong tháng tính thuế có các số liệu:

- Tiêu thụ trong nước 2.000 cây thuốc lá, giá bán chưa thuế GTGT 99.000 đồng/cây.
- Bán cho doanh nghiệp kinh doanh xuất, nhập khẩu để xuất khẩu theo hợp đồng kinh tế 3.000 cây thuốc lá, giá bán chưa thuế GTGT 80.000 đồng/ cây. Doanh nghiệp kinh doanh xuất, nhập khẩu đã xuất khẩu được 2.000 cây, giá tại cửa khẩu xuất: 115.000 đồng/cây; số còn lại bán trong nước, giá bán chưa thuế GTGTlà 107.250 đồng/cây.
- Giao cho đại lý bán đúng giá 1.500 cây thuốc lá, giá giao chưa thuế GTGT: 99.000 đồng/cây. Cuối tháng, đại lý đã bán được 1.200 cây theo giá qui định. Hoa hồng đại lý (chưa có thuế GTGT) là 5%/giá giao,được thanh toán căn cứ vào số lượng thực tiêu thụ.
- Đưa gia công 1.000 cây thuốc lá, đơn giá gia công chưa thuế GTGT (bao gồm cả thuế TTĐB) là 60.000 đồng/cây. Trong tháng doanh nghiệp đã nhận đủ hàng và tiêu thụ trong nước toàn bộ số thuốc lá này, giá bán chưa thuế GTGT 99.000 đồng/cây.

Yêu cầu: Xác định thuế GTGT, TTĐB doanh nghiệp phải kê khai và nộp trong kỳ, biết:

- Thuế suất thuế TTĐB của thuốc lá: 65%, thuế suất thuế GTGT các hoạt động trên: 10%.
- Thuế GTGT của hàng hóa, dịch vụ khác mua vào trong kỳ tập hợp trên hóa đơn GTGT là 10.000.000 đồng
- Hàng hóa, dịch vụ doanh nghiệp mua vào có hóa đơn GTGT đúng qui định và thanh toán qua ngân hàng.

Câu 4 *(2 điểm)*:

Công ty Trường An có tình hình kinh doanh năm N như sau:

1. Tình hình mua tài sản, hàng hoá, dịch vụ trong năm:

- Nhập khẩu một lô hàng A với tổng trị giá là 60 triệu JPY (giá FOB - TOKYO), cước phí vận chuyển và lệ phí bảo hiểm nhập khẩu hàng từ TOKYO về cảng Hải Phòng (Việt Nam) là 0,2 triệu JPY.

- Nhập khẩu một TSCĐ phục vụ cho kinh doanh hàng A và B có tổng giá trị là 150.000 USD (giá CIF - Hải Phòng), chi phí vận chuyển thuê ngoài từ cảng Hải Phòng về

công ty và chi phí lắp đặt là 20 triệu đồng (không bao gồm VAT).

- Mua một lô hàng B trong nước của đơn vị nộp VAT theo phương pháp khấu trừ thuế với tổng trị giá là 3400 triệu đồng (không bao gồm VAT)

- Các dịch vụ mua ngoài phục vụ cho kinh doanh hàng A,B phát sinh trong năm bao gồm: phần trả cho các đơn vị nộp VAT theo phương pháp khấu trừ thuế là 300 triệu đồng (không bao gồm VAT), phần trả cho các đơn vị nộp VAT theo phương pháp tính trực tiếp trên GTGT là 110 triệu đồng (bao gồm cả VAT).

2. Tình hình tiêu thụ hàng hoá trong năm:

- Doanh số tiêu thụ hàng A là 19.000 triệu đồng (không bao gồm VAT).
- Doanh số tiêu thụ hàng B là 5.000 triệu đồng (không bao gồm VAT).

Yêu cầu: Xác định mức thuế các loại mà công ty phải nộp năm N.

Biết rằng:

- Giả định công ty chỉ kinh doanh 2 mặt hàng A và B, không có các hoạt động khác, hàng A, hàng B không có tồn kho đầu năm và cuối năm. Công ty đã góp đủ vốn điều lệ.

- Tổng chi phí kinh doanh (không bao gồm trị giá vốn hàng bán) phân bổ cho khối lượng hàng hoá tiêu thụ trong năm N là 1505 triệu đồng.

- Biểu thuế suất một số loại thuế quy định như sau: Thuế nhập khẩu hàng A và TSCĐ lần lượt là 20%, 15%; VAT đối với tất cả các hàng hoá, dịch vụ và TSCĐ là 10%; Thuế thu nhập doanh nghiệp là 25%.

- Tỷ giá trên thị trường ngoại tệ liên ngân hàng được công bố tại thời điểm nhập khẩu hàng A, TSCĐ là: USD/VND = 20400/20600; JPY/VND = 230/234

- Số lỗ phát sinh của năm N-1 là 98 triệu đồng (năm N-2 về trước kinh doanh có lãi).

- Công ty trích lập quỹ đầu tư phát triển công nghệ với tỷ lệ 8%.

- Công ty Trường An nộp VAT theo phương pháp khấu trừ thuế và thực hiện đầy đủ chế độ hoá đơn chứng từ, đảm bảo tính hợp lệ trong mua bán hàng hoá, dịch vụ theo luật định

(2 điểm)

Câu 5: Ông B là công dân Việt Nam làm việc trong một công ty liên doanh, trong năm tính thuế 2010 có các khoản thu nhập sau: *(Đơn vị tính: triệu đồng)*

- Tiền lương trên hợp đồng lao động bao gồm cả thuế TNCN: 360. Các khoản bảo hiểm bắt buộc ông B phải nộp theo qui định của pháp luật: 25.
- Phụ cấp chức vụ lãnh đạo: 36; Phụ cấp độc hại: 12.
- Tiền thưởng lễ, tết: 60,2.
- Các khoản tiền điện thoại, văn phòng phẩm, công tác phí và trang phục do công ty chi trả bằng tiền trong năm phù hợp với định mức qui định: 30.
- Trợ cấp bệnh nghề nghiệp : 30.
- Nhận thừa kế từ cha mẹ đẻ một căn hộ. Sau khi nhận thừa kế, do đã có nhà để ở nên ông B đã bán căn nhà được thừa kế với giá bán 2.500. Với số tiền này ông đã ủng hộ Quỹ "Vì người nghèo" của thành phố 50.
- Số thuế TNCN từ tiền lương do công ty chi trả thu nhập tạm khấu trừ hàng tháng là 30.

Yêu cầu: Xác định thuế TNCN ông B phải nộp trong năm tính thuế. Biết rằng ông B đủ điều kiện giảm trừ gia cảnh cho hai người phụ thuộc. Trong năm ông không thuộc diện được miễn, giảm thuế TNCN. Giá tính lệ phí trước bạ cho ngôi nhà mà ông B nhận thừa kế là 1.700. Ông B đã được cấp mã số thuế TNCN.

ĐỀ LẺ

Đề số 3

HỘI ĐỒNG THI KTV VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ CẤP NHÀ NƯỚC NĂM 2011

4/9

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2011

CHUYÊN ĐỀ: THUẾ VÀ QUẢN LÝ THUẾ NÂNG CAO

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1(2 điểm): Chứng minh rằng thuế là công cụ phân phối lại của Nhà nước nhằm đảm bảo công bằng xã hội (lấy dẫn chứng một số quy định trong các chính sách thuế của Việt Nam trong thời gian qua để minh họa).

Câu 2: Trình bày cách xác định khoản chi phí trả lãi tiền vay được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp? Cho ví dụ minh họa cụ thể? (2 điểm)

Câu 3 (2 điểm):

Một công ty TNHH có tình hình kinh doanh trong tháng 5/N như sau:

- Trị giá nhập khẩu hàng A đã quy đổi là 5500 triệu đồng (giá CIF - Hải phòng).
- Trị giá nhập khẩu hàng B đã quy đổi là 3500 triệu đồng (giá FOB - OSAKA).
- Doanh số tiêu thụ hàng A là 3500 triệu đồng (giá bán chưa bao gồm VAT), hàng B là 3000 triệu đồng (giá bán chưa bao gồm VAT).
- Trả tiền một số dịch vụ mua ngoài phục vụ cho kinh doanh hàng A,B là 250 triệu đồng, trong đó có 180 triệu đồng (chưa bao gồm VAT) là có hoá đơn GTGT do bên bán cung cấp, số còn lại là hoá đơn bán hàng thông thường.

Yêu cầu: Xác định các khoản thuế mà công ty phải nộp trong tháng 5/N.

Biết rằng:

- Mặt hàng A là mặt hàng thuộc diện chịu thuế tiêu thụ đặc biệt với thuế suất 20%.
- Thuế suất một số loại thuế năm N quy định như sau: Thuế nhập khẩu hàng A là 15%, hàng B là 20% ; VAT đối với tất cả các hàng hoá, dịch vụ mua vào bán ra của công ty là 10%.
- Cước phí vận chuyển hàng B từ OSAKA đến Hải Phòng là 120 triệu đồng, phí bảo hiểm hàng hoá là 20 triệu đồng.
- Công ty nộp VAT theo phương pháp khấu trừ thuế.
- Công ty thực hiện hóa đơn mua bán hàng hóa, dịch vụ đúng qui định.

(2 điểm) **Câu 4:** Một công ty cổ phần kinh doanh thương mại B trong năm tính thuế TNDN 2010 có tài liệu sau *(Đơn vị tính: triệu đồng)*:

- Doanh thu bán hàng chưa có thuế GTGT: 38.000.
- Tổng chi phí doanh nghiệp kê khai để tính thuế TNDN là: 29.000, trong đó:

+ Chi khấu hao nhà ăn giữa ca theo đúng chế độ qui định: là: 50;
+ Chi ủng hộ Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tại địa phương nơi doanh nghiệp đóng trụ sở: 30;
+ Chi trả lãi vay vốn sản xuất kinh doanh cho ngân hàng Liên Việt trên cùng địa bàn: 600;
+ Chi thuê nhà kho chứa sản phẩm của doanh nghiệp trả một lần cho 2 năm 120;
+ Chi phí quảng cáo tiếp thị, khuyến mại... là 2800; trong đó chi phí trưng bày, giới thiệu sản phẩm tại hội chợ triển lãm là 20, chi phí tiêu thụ sản phẩm tại hội chợ triển lãm là 30.
+ Giá vốn hàng bán: 12.000;
- Thu nhập khác:
+ Thu nhập từ chênh lệch mua, bán ngoại tệ: 100.
+ Thu nhập từ lãi cho vay: 300
+ Thu nhập từ hoạt động liên doanh trong nước sau khi nộp thuế thu nhập tại đơn vị nhận liên doanh là với mức thuế suất 20% là: 300.

Yêu cầu: Xác định thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm biết:
- Thuế suất thuế TNDN là 25%. Doanh nghiệp không được hưởng miễn, giảm thuế TNDN trong năm tính thuế.
- Số lỗ năm trước liền kề doanh nghiệp chuyển sang năm nay là 50.
- Các khoản chi phí của doanh nghiệp đều có hóa đơn, chứng từ hợp pháp.
- Doanh nghiệp đã góp đủ vốn điều lệ theo qui định. Đây là năm thứ 8 doanh nghiệp đi vào hoạt động.

Câu 5 (*2 điểm*):

Ông A là cá nhân cư trú có tình hình thu nhập và chi tiêu trong năm N như sau:

- Tổng tiền lương cả năm chưa tính nộp bảo hiểm bắt buộc là 180 triệu đồng, tiền thưởng là 40 triệu đồng.
- Thu từ lãi tiền gửi tiết kiệm ngân hàng 34 triệu đồng.
- Ông A có 1 ngôi nhà cho thuê và tiền thuê nhà thu được hàng tháng là 25 triệu đồng (chưa bao gồm VAT 10%).
- Ông A phải nuôi 02 con dưới 18 tuổi và 1 mẹ già. Hàng tháng ông phải nộp các khoản bảo hiểm bắt buộc là: 5% bảo hiểm xã hội, 1% bảo hiểm y tế trên tiền lương.
- Trong năm N ông A đã đóng góp 30 triệu đồng cho quỹ khuyến học của địa phương.

Yêu cầu: Hãy xác định nghĩa vụ thuế thu nhập cá nhân mà ông A phải nộp trong năm N.

Biết rằng: Biểu thuế suất lũy tiến quy định như sau: TN tính thuế bình quân/ tháng đến 5 triệu đồng → 5%, từ trên 5 triệu đồng đến 10 triệu đồng → 10%, từ trên 10 triệu đồng đến 18 triệu đồng → 15%, từ trên 18 triệu đồng đến 32 triệu đồng → 20%.

Đề chẵn 30/10/2012

HỘI ĐỒNG THI KTV VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ NĂM 2012

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2012 (ĐỀ SỐ 02)

MÔN THI: THUẾ VÀ QUẢN LÝ THUẾ NÂNG CAO

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1:(2 điểm)

Anh/chị hãy trình bày quy định của pháp luật hiện hành:

1.Về điều kiện để được khấu trừ, hoàn thuế GTGT đầu vào đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu?

2. Trong các điều kiện này thì điều kiện nào là quan trọng nhất? Tại sao?

3. Trường hợp người mua nước ngoài không cần đến hóa đơn xuất khẩu, doanh nghiệp không thể giao được hóa đơn cho nước ngoài thì xử lý như thế nào?

Câu 2: Anh/Chị hãy liệt kê:

1.Những khoản tiền nào mà doanh nghiệp chi trả hoặc thanh toán cho cá nhân không được tính vào chi phí hợp lý được khấu trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp? (TNDN) nhưng vẫn phải tính vào thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân (TNCN)?

2. Những khoản chi trả hoặc thanh toán nào cho cá nhân mà doanh nghiệp được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN nhưng không phải tính vào thu nhập chịu thuế TNCN?

Câu 3: (2 điểm)

Nhà máy rượu Hà Nội trong tháng 9/2012 có tình hình sau:

- Nhập khẩu 7.500 lít rượu vang loại 11,5 độ về để đóng chai bán. Giá nhập khẩu đã quy đổi là 120.000 đồng/lít. Chi phí vận chuyển từ cảng nhập về kho của nhà máy đã trả cho đơn vị vận tải nộp thuế theo phương pháp trực tiếp với giá thanh toán ghi trên hóa đơn bán hang là 100.000.000 đồng. Nhà máy đã dùng toàn bộ số rượu nhập khẩu trên để đóng được 10.000 chai rượu. Trong tháng, nhà máy đã xuất bán được 4.500 chai với giá bán chưa thuế GTGT là 205.000 đồng/chai.
- Sản xuất và bán cho doanh nghiệp trong khu chế xuất 1.200 chai rượu vodka với giá bán chưa có thuế GTGT là 150.000 đồng/chai.
- Xuất giao 6.000 chai rượu vodka do nhà máy sản xuất ra cho các đại lý bán đúng giá trên địa bàn Hà Nội với giá bán chưa có thuế GTGT là 261.000 đồng/chai.

Trong tháng đại lý tiêu thụ được 3.000 chai với giá bán chưa có thuế GTGT là 261.000 đồng/chai.

Yêu cầu:

Hãy chỉ rõ cách xác định và tính số thuế TTĐB, thuế GTGT mà nhà máy rượu Hà Nội phải kê khai và nộp trong tháng lien quan đến các nghiệp vụ trên. Biết rằng:

- Thuế suất thuế nhập khẩu rượu vang là: 80%;
- Thuế suất thuế TTĐB của rượu vang là 25%; Thuế suất thuế TTĐB của rượu vodka là 45%;
- Thuế suất thuế GTGT của các sản phẩm trên đều là 10%;
- Tổng số thuế GTGT đầu vào khác tập hợp trên hóa đơn GTGT khác mua vào trong tháng là 55 triệu đồng, trong đó có 10 triệu đồng là thuế GTGT đầu vào trên hóa đơn mua vào trong tháng 3/2012. Hàng hóa mua vào, bán ra đều có đủ hóa đơn GTGT hợp pháp và có chứng từ thanh toán qua ngân hàng. Nhà máy đã nộp đủ thuế ở khâu nhập khẩu. Hàng xuất khẩu đủ điều kiện khấu trừ thuế GTGT đầu vào. Nhà máy đã sử dụng hóa đơn GTGT khi xuất hàng cho các đại lý.
- Nhà máy không thuộc diện được miễn giảm, giãn thuế GTGT trong kỳ tính thuế.

Câu 4: (2 điểm)

Thông tin: Ông Đặng Thanh Sơn là một chuyên gia công tác tại Viện Khoa học Kinh tế đồng bằng Sông Hồng. Năm 2011 ông có tình hình về thu nhập và thuế thu nhập cá nhân (TNCN) như sau:

1. Thu nhập tại cơ quan được tổng hợp từ Bảng tổng hợp thanh toán lương, phụ cấp và đề tài nghiên cứu nhận được do Viện thực trả vào tài khoản cá nhân là 255 triệu đồng.
2. Tiền viết sách nhận được trong năm 108 triệu đồng sau khi đã bị khấu trừ thuế TNCN tại nguồn 10%.
3. Tiền bán cổ phần của các công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán trị giá 4 tỷ đồng (không hạch toán được lỗ/lãi, đang được khấu trừ thuế 0,1% doanh thu).
4. Tiền cho thuê nhà nhận được 150 triệu đồng/năm theo Hợp đồng. Ông Sơn đã khai tạm nộp 6 triệu đồng tại KBNN theo hướng dẫn của chi cục thuế quận Ba Đình, nơi có nhà cho thuê.
5. Cuối năm ông Sơn được cơ quan Viện nghiên cứu cấp chứng từ khấu trừ thuế TNCN, số tiền thuế đã thực khấu trừ là 9 triệu đồng. Chứng từ khấu trừ thuế đối với tiền viết sách ông cũng đã được cấp và tổng hợp đầy đủ.

Yêu cầu: Tính thuế TNCN mà chuyên gia Thanh Sơn phải nộp cần thể hiện trên Tờ khai quyết toán thuế TNCN theo các bước:

- Xác định thu nhập chịu thuế

- Xác định giảm trừ gia cảnh
- Xác định số thuế phải nộp
- Xác định số đã nộp
- Tính số còn phải nộp/hoặc được hoàn.

Biết rằng:

+ Chuyên gia Thanh Sơn đăng ký và thực tế đang nuôi dưỡng 02 cha/mẹ già yếu trên 70 tuổi, không có thu nhập và 03 con nhỏ đang đi học và không có thu nhập. Thủ tục giấy tờ khai giảm trừ gia cảnh đầy đủ theo quy định.

+ Tỷ lệ thu nhập trên doanh thu hoạt động thuê nhà do cấp có thẩm quyền quy định là 40% trên doanh thu.

+ Mức giảm trừ gia cảnh áp dụng đối với người nộp thuế là 4 triệu đồng/tháng (48 triệu đồng/năm); đối với người phụ thuộc là 1,6 triệu đồng/tháng/người (19,2 triệu đồng/người/năm).

+ Biểu thuế luỹ tiến từng phần hiện hành áp dụng đối với thu nhập từ kinh doanh và tiền lương, tiền công như sau:

Bậc thuế	Phần thu nhập tính thuế/năm (triệu đồng)	Phần thu nhập tính thuế/tháng (triệu đồng)	Thuế suất (%)
1	Đến 60	Đến 5	5
2	Trên 60 đến 120	Trên 5 đến 10	10
3	Trên 120 đến 216	Trên 10 đến 18	15
4	Trên 216 đến 384	Trên 18 đến 32	20
5	Trên 384 đến 624	Trên 32 đến 52	25
6	Trên 624 đến 960	Trên 52 đến 80	30
7	Trên 960	Trên 80	35

Câu 5: (2 điểm)

HPC là một doanh nghiệp tư nhân thành lập theo pháp luật Việt Nam đã được 5 năm. Hoạt động của công ty ghi trong giấy phép kinh doanh là sản xuất đồ nhựa gia dụng. Năm tính thuế được xác định theo năm dương lịch. Số liệu báo cáo trong năm tính thuế của công ty như sau:

1. Doanh thu bán hàng chưa thuế giá trị gia tăng là 32.000 triệu đồng, trong đó doanh thu xuất khẩu là 15.000 triệu đồng.

2. Tổng chi phí phân bổ cho số sản phẩm tiêu thụ trong kỳ doanh nghiệp xác định là 21.085 triệu đồng, trong đó:

- Chi phí khấu hao xe ôtô 24 chỗ ngồi dùng để đưa đón công nhân trích theo chế độ quy định: 10 triệu đồng.
- Chi phí xây dựng nhà để xe của doanh nghiệp: 100 triệu đồng.
- Chi tài trợ học bổng cho sinh viên trường đại học kinh tế X theo biên bản ghi nhớ giữa công ty và nhà trường: 200 triệu đồng.
- Chi phí tiền lương thực tế chi trả theo bảng lương của doanh nghiệp là 5.000 triệu đồng, trong đó, tiền lương trả cho chủ doanh nghiệp là 1.000 triệu đồng.
- Chi hỗ trợ cho công nhân của doanh nghiệp bị tai nạn: 50 triệu đồng.
- Chi trả lãi vay vốn dung cho sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp là 5.940 triệu đồng, trong đó: trả cho ngân hàng ABB: 5.400 triệu đồng với mức lãi suất 14%/năm; trả cho các cá nhân trong doanh nghiệp: 540 triệu đồng với lãi suất 18%/năm. Lãi suất cơ bản do NHNN công bố tại thời điểm vay là: 9%/năm.
- Chi tiền phạt do vi phạm hợp đồng giao dịch cho phía đối tác: 200 triệu đồng.
- Chi phí quảng cáo, tiếp khách, giao dịch...: 6.000 triệu đồng, trong đó: chi phí nghiên cứu thị trường: 1.000 triệu đồng, chi quảng cáo trên truyền hình: 1.500 triệu đồng, chi phí giao dịch: 500 triệu đồng, chi hoa hồng cho các đại lý bán đúng giá của doanh nghiệp: 500 triệu đồng.

3. Các khoản thu nhập khác:
- Thu nhập nhận được từ hoạt động kinh doanh ở nước ngoài là 4.200 triệu đồng. Khoản thu nhập này nhận được sau khi đã nộp thuế thu nhập công ty ở nước ngoài với mức thuế suất 30%. Quốc gia này chưa ký hiệp định tránh đánh thuế hai lần với Việt Nam.
- Thu nhập từ tiền bồi thường do bên đối tác vi phạm hợp đồng cung cấp nguyên liệu: 1.500 triệu đồng.

Yêu cầu:

Căn cứ vào quy định về pháp luật thuế TNDN hiện haàn, hãy xác định và chỉ rõ cách xác định thu nhập chịu thuế và số thuế TNDN công ty HPC phải nộp trong năm tính thuế nêu trên. Biết rằng;
- Doanh nghiệp nộp thuế TNDN theo mức thuế suất 25% và không thuộc diện được miễn giảm thuế.
- Lỗ từ hoạt động sản xuất kinh doanh năm trước là: 190 triệu đồng.
- Doanh nghiệp đã góp đủ vốn điều lệ theo quy định.
- Các khoản chi có hóa đơn, chứng từ hợp lệ hợp pháp.
- Tất cả các khoản chi ngoài các khoản chi phí nêu trên đều được xác định là chi phí được trừ theo quy định của pháp luật hiện hành.

Đề lẻ 30/10/2012

HỘI ĐỒNG THI KTV VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ NĂM 2012

ĐỀ THI VIẾT NĂM 2012 (ĐỀ SỐ 01)
MÔN THI: THUẾ VÀ QUẢN LÝ THUẾ NÂNG CAO

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1:(2 điểm)

Trình bày cách xác định doanh thu để tính thu nhập chịu thuế TNDN trong những trường hợp sau. Nêu ví dụ minh hoạ cụ thể:

- Hàng hóa, dịch vụ dùng để trao đổi;
- Hoạt động xây dựng, lắp đặt;
- Hoạt động kinh doanh sân gôn;
- Hoạt động kinh doanh dưới hình thức hợp đồng hợp tác kinh doanh, trong đó hai bên phân chia kết quả bằng lợi nhuận sau thuế TNDN.

Câu 2: (2 điểm)

Trình bày các trường hợp và các điều kiện cơ bản để hàng hóa được áp dụng thuế suất thuế giá trị gia tăng 0% theo quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam. Xác định nghĩa vụ thuế của doanh nghiệp nộp thuế theo phương pháp khấu trừ có hàng hóa xuất khẩu, đã có xác nhận của Hải quan nhưng không thực hiện thanh toán qua ngân hàng? Cho ví dụ minh hoạ?

Câu 3: (2 điểm)

Công ty cổ phần xuất nhập khẩu BAC trong tháng 6/201x, có tình hình sau:

1. Nhập khẩu lô hàng xe ôtô du lịch 5 chỗ ngồi. Công ty đã chuyển tiền thanh toán 900.000 USD (chín trăm ngàn đô la Mỹ) theo Hợp đồng và công ty đã mở Tờ khai hải quan để kê khai nộp thuế tại khâu nhập khẩu theo đúng số tiền đã chuyển thanh toán.
2. Nhập khẩu lô hàng xe chở khách 45 chỗ ngồi, trị giá 1.000.000 USD (một triệu đô la Mỹ) được ngân hàng bảo lãnh thanh toán. Công ty cũng đã khai đúng số tiền này để nộp thuế theo quy định.

Yêu cầu: Xác định đúng số thuế phải nộp tại khâu nhập khẩu tháng 6/201x, biết rằng:

- Tỷ giá ngoại tệ được quy đổi là 20.000 VND/USD;
- Trị giá các lô hàng nhập khẩu đã bao gồm cả phí vận tải, bảo hiểm từ cảng nước ngoài về đến cảng nhập khẩu;
- Xe ôtô 5 chỗ ngồi áp dụng thuế nhập khẩu là 80%, thuế tiêu thụ đặc biệt là 50%;
- Xe chở khách áp dụng thuế nhập khẩu là 70%;
- Thuế giá trị gia tăng áp dụng chung cho cả 2 loại xe là 10%;

- Hợp đồng nhập khẩu quy định Bên nước ngoài trả lại số tiền 100.000 USD (một trăm ngàn đô la Mỹ) mà công ty đã trả thừa cho các lô hàng trước và trừ vào trị giá thanh toán lô hàng xe ôtô 5 chỗ ngồi;
- Hợp đồng nhập khẩu xe chở khách 45 chỗ ngồi quy định ngân hàng bảo lãnh thanh toán.

Câu 4: (2 điểm)

Thông tin: Ông Phạm Đình Cường công tác tại Tổng công ty xây dựng công nghiệp. Ông Cường cũng được bổ nhiệm làm thành viên Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần TKV. Năm 2011 ông Cường có tình hình về thu nhập và thuế TNCN như sau:

- Thu nhập tại cơ quan Tổng công ty được tổng hợp từ Bảng tổng hợp thanh toán lương, phụ cấp thực trả vào tài khoản cá nhân là 216,60 triệu đồng.
- Tiền thù lao thành viên Hội đồng quản trị công ty TKV ông Cường thực nhận được trong năm là 108 triệu đồng, sau khi đã bị khấu trừ thuế TNCN tại nguồn 10%.
- Tiền bán cổ phần của công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán trị giá 4 tỷ đồng (không hạch toán được lỗ/lãi, đang được khấu trừ thuế 0,1% doanh thu).
- Tiền cho thuê nhà ông Cường thực nhận 150 triệu đồng/năm theo Hợp đồng. Ông đã khai tạm nộp 6 triệu đồng tại KBNN theo hướng dẫn của chi cục thuế quận Đống Đa – nơi ông có căn nhà cho thuê.
- Cuối năm ông Cường được cơ quan cấp chứng từ khấu trừ thuế TNCN, số tiền thuế đã thực khấu trừ là 9 triệu đồng. Chứng từ khấu trừ thuế đối với tiền thù lao than viên HĐQT công ty TKV ông cũng đã nhận được và tổng hợp để khai thuế.

Yêu cầu: Tính thuế TNCN phải nộp cần thể hiện trên Tờ khai quyết toán thuế TNCN năm 2011 của ông Cường theo các bước:

- Xác định thu nhập chịu thuế
- Xác định giảm trừ gia cảnh
- Xác định số thuế phải nộp
- Xác định số đã nộp
- Tính số còn phải nộp/hoặc được hoàn lại.

Biết rằng:

+ Ông Cường đăng ký giảm trừ gia cảnh và thực tế đang nuôi 02 cha/mẹ già yếu trên 70 tuổi không có thu nhập và 01 con gái nhỏ đang đi học và họ đều không có thu nhập, thủ tục giấy tờ đầy đủ theo quy định.

+ Tỷ lệ thu nhập trên doanh thu hoạt động thuê nhà do cấp có thẩm quyền quy định là 40% trên doanh thu.

+ Mức giảm trừ gia cảnh áp dụng đối với người nộp thuế là 4 triệu đồng/tháng (48 triệu đồng/năm); đối với người phụ thuộc là 1,6 triệu đồng/tháng/người (19,2 triệu đồng/người/năm).

+ Biểu thuế luỹ tiến từng phần hiện hành áp dụng đối với thu nhập từ kinh doanh và tiền lương, tiền công như sau:

Bậc thuế	Phần thu nhập tiín thuế/năm	Phần thu nhập tính thuế/tháng	Thuế suất (%)
1	Đến 60	Đến 5	5
2	Trên 60 đến 120	Trên 5 đến 10	10
3	Trên 120 đến 216	Trên 10 đến 18	15
4	Trên 216 đến 384	Trên 18 đến 32	20
5	Trên 384 đến 624	Trên 32 đến 52	25
6	Trên 624 đến 960	Trên 52 đến 80	30
7	Trên 960	Trên 80	35

Câu 5: (2 điểm)

Thông tin: Công ty cổ phần LIÊM CHÍNH là doanh nghiệp sản xuất, hoạt động tại Hà Nội và có lãi liên tục từ năm 2006 đến nay.

Trong hồ sơ quyết toán thuế năm 2011, công ty tự kê khai:

(1)-Doanh thu: 181.000 triệu đồng.

(2)- Tổng chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế là 176.000 triệu đồng. Trong đó, có một số khoản chi sau đây:

1.Trích khấu hao TSCĐ, số tiền đã tính vào chi phí: 33.000 triệu đồng;

2. Toàn bộ trị giá vật tư, hàng hóa đang trên đường, bị tổn thất do thiên tai, bất khả kháng (đã hạch toán vào chi phí trong kỳ) số tiền: 6.550 triệu đồng.

3. Tổng số chi về trang phục cho nhân viên bằng tiền mặt 2.800 triệu đồng.

4. Chi ủng hộ cho các trường phổ thông và chuyên nghiệp thuộc hệ thống giáo dục trên địa bàn, tổng số tiền: 1.250 triệu đồng (có đủ hồ sơ, biên bản xác nhận).

5. Chi tài trợ cho các cơ quan đoàn thể tại địa phương trên địa bàn do mối quan hệ công tác, số tiền: 850 triệu đồng (có đủ phiếu thu của đơn vị nhận tiền).

6. Tài trợ làm nhà tình nghĩa cho người nghèo, số tiền: 1.020 triệu đồng (có đủ hồ sơ, biên bản xác nhận tài trợ).

7. Số tiền bị phạt do vi phạm hợp đồng kinh tế, trả cho khách hàng: 330 triệu đồng.

8. Tổng số chi về quảng cáo, giao dịch, khánh tiết,... (các khoản chi thuộc danh mục bị khống chế tối đa theo tỷ lệ 10% hoặc 15% trên tổng chi phí không bao gồm các khoản này), số tiền: 16.600 triệu đồng.

Yêu cầu:

a) Rà soát tất cả các khoản chi để chỉ rõ trong từng khoản chi có được tính hay không được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế, khoản nào cần tính lại và số liệu cụ thể được loại trừ.

b) Xác định mức khống chế tối đa được tính vào chi phí đối với khoản chi về quảng cáo, giao dịch,... và tổng số chi phí hợp lý được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế theo quy định hiện hành (Thông tư của Bộ Tài chính số 130/209/TT-BTC ngày 26/12/2008, số 18/2011/TT-BTC ngày 10/2/2011).

c) Tính thuế TNDN năm 2011 mà công ty LIÊM CHÍNH phải nộp theo quy định của pháp luật (thuế suất 25%).

Biết rằng:

- Nguyên giá TSCĐ bình quân trong năm là 150.000 triệu đồng; tỷ lệ khấu hao bình quân (phương pháp khấu hao đường thẳng) theo quy định hiện hành là 10%.
- Tổng số lao động của công ty trong năm là 340 người.
- Tổn thất do thiên tai đã được doanh nghiệp bảo hiểm và các đối tượng liên quan chấp nhận bồi thường, số tiền là 4.550 triệu đồng.
- Các khoản chi khác thực tế có phát sinh nhưng không được đề cập trong đầu bài được coi là hợp lệ.
- Công ty không trích lập quỹ phát triển khoa học và công nghệ và không được hưởng ưu đãi thuế.
- Số liệu về doanh thu, thu nhập khác và các nội dụng liên quan giả định là chính xác.

----------***----------

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ NĂM 2013

ĐỀ THI VIẾT MÔN THI: THUẾ VÀ QUẢN LÝ THUẾ NÂNG CAO

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1 (2 điểm):

Hãy cho biết nguyên tắc xác định trị giá tính thuế đối với hàng hóa xuất khẩu và hàng hóa nhập khẩu theo quy định của Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu.

Câu 2 (2 điểm)

Anh/Chị hãy trình bày nguyên tắc khấu trừ thuế giá trị gia tăng (GTGT) đối với tài sản cố định mua vào phục vụ cho hoạt động của cơ sở kinh doanh nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ theo quy định hiện hành? Cho 2 ví dụ minh họa.

Câu 3 (2 điểm)

Doanh nghiệp sản xuất thuốc lá X có trụ sở tại Hà Nội, trong tháng 6/2012 có số liệu sau:

- Nhập khẩu thiết bị sản xuất thuốc lá, giá tính thuế nhập khẩu: 100.000 USD.
- Sử dụng phiếu xuất kho kiêm vận chuyển nội bộ kèm lệnh điều động nội bộ giao cho cửa hàng hạch toán phụ thuộc tại Hà Nội 10.000 cây thuốc lá điếu. Cuối tháng, cửa hàng hạch toán phụ thuộc bán được 9.000 cây thuốc lá điếu, giá bán chưa thuế GTGT: 90.750 đồng/cây.
- Tiêu thụ trong nước 40.000 cây thuốc lá điếu, giá bán chưa thuế GTGT là 90.750 đồng/cây.
- Ủy thác cho công ty kinh doanh xuất nhập khẩu Minh Đạt xuất khẩu 50.000 cây thuốc lá điếu, giá bán tại cửa khẩu xuất: 65.000 đồng/cây. Hàng đã xuất khẩu hết, hoa hồng ủy thác chưa thuế GTGT đã thanh toán cho công ty Minh Đạt: 10% trị giá hàng xuất khẩu.

Yêu cầu: Xác định thuế nhập khẩu, thuế GTGT, thuế TTĐB doanh nghiệp X phải nộp trong tháng 6/2012, biết:

- Thuế suất thuế nhập khẩu của thiết bị sản xuất: 10%; Thuế suất thuế TTĐB của thuốc lá: 65%; Thuế suất thuế GTGT các sản phẩm trên: 10%.
- Tỷ giá tính thuế hàng NK: 1 USD = 20.000 VNĐ. Hàng nhập khẩu có chứng từ nộp thuế ở khâu nhập khẩu. Hàng xuất khẩu có đầy đủ hồ sơ theo quy định.
- Thuế GTGT của các hàng hoá, dịch vụ khác mua vào trong tháng phục vụ cho hoạt động kinh doanh tập hợp trên hóa đơn GTGT: 100.000.000 đồng. Hàng hóa, dịch vụ mua vào có hóa đơn, chứng từ đúng quy định, thực hiện thanh toán qua ngân hàng.

Câu 4(2 điểm):

Công ty cổ phần tập đoàn PHÚ THÁI SƠN là doanh nghiệp sản xuất, được thành lập và hoạt động tại Hà Nội từ năm 2008. Năm 2012, công ty chủ trương tăng trích khấu hao để nhanh chóng thu hồi vốn, đồng thời đẩy mạnh các hoạt động quảng cáo, tiếp thị. Trong hồ sơ quyết toán thuế TNDN năm 2012 do công ty tự kê khai có tình hình số liệu như sau:

1- Hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Doanh thu: 186.000 tr.đ
- Tổng chi phí được trừ: 184.000 tr.đ
- Thu nhập chịu thuế: 2.000 tr.đ

2- Hoạt động khác

- Thu nhập từ lãi cho vay, lãi tiền gửi : 2.000 tr.đ (sau khi đã trừ lãi vay theo đúng quy định).
- Cổ tức được chia từ các công ty niêm yết (đã nộp thuế TNDN): 1.400 tr.đ
- Thu nhập từ hoạt động chuyển nhượng bất động sản : -2.400 tr.đ (lỗ).

3- Tổng thu nhập cả năm: 3.000 tr.đ

4- Thuyết minh một số khoản chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Trích khấu hao TSCĐ, số tiền: 25.000 triệu đồng
- Trích trước về chi giao dịch,nhưng không rõ nội dung: 1.000 tr.đ
- Chi ủng hộ cho các trường phổ thông và chuyên nghiệp thuộc hệ thống giáo dục trên địa bàn, số tiền: 1.250 triệu đồng (có đủ hồ sơ, biên bản xác nhận).
- Chi tài trợ cho các cơ quan đoàn thể tại địa phương trên địa bàn do mối quan hệ công tác, số tiền: 1.000 tr.đ (có công văn và phiếu thu của đơn vị nhận tiền).
- Chi tài trợ cho địa phương nơi công ty đóng trụ sở để làm nhà tình nghĩa cho người nghèo : 1.000 triệu đồng.
- Tiền thiệt hại về cháy nổ phát sinh trong năm 8.750 tr.đ (hạch toán toàn bộ vào chi phí vì có đủ chứng từ và đúng thủ tục).
- Chi cho quảng cáo khuyến mại, có đủ chứng từ hợp pháp : 18.000 tr.đ

Yêu cầu: Xác định đúng số thuế TNDN mà công ty cổ phần tập đoàn PHÚ THÁI SƠN phải nộp năm 2012 theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Biết rằng:

+ Mức thuế suất thuế TNDN đang áp dụng là 25%, chi phí quảng cáo, tiếp thị, khuyến mại chịu mức khống chế 10% tổng số chi phí được trừ (không bao gồm khoản này).

+ Quy định hiện hành về thuế thu nhập doanh nghiệp thực hiện theo quy định tại Thông tư của Bộ Tài chính số 123/2012/TT-BTC ngày 27/7/2012.

+ Công ty không trích lập quỹ phát triển khoa học và công nghệ và không được hưởng ưu đãi thuế. Doanh nghiệp nhận bảo hiểm cháy nổ đã chấp nhận thanh toán bồi thường 6.750 tr.đ,nhưng chưa trả tiền ngay.

+ Nguyên giá TSCĐ của công ty bình quân trong năm là 115.000 tr.đ; Tỷ lệ trích khấu hao theo phương pháp đường thẳng theo quy định hiện hành là 10%.

+ Các khoản chi không được đề cập trong đầu bài được coi là hợp lệ; số liệu về doanh thu, thu nhập khác và các nội dung liên quan là chính xác.

Câu 5 (2 điểm) :

Ông Trần Kiên làm việc tại Công ty Unilever Việt Nam. Số liệu về tình hình thu nhập và thuế TNCN của ông Trần Kiên trong năm 2011 như sau:

- Tổng tiền lương trên hợp đồng lao động chưa trừ các khoản đóng góp bắt buộc: 300 triệu đồng, trong đó: phụ cấp trách nhiệm: 24 triệu đồng, phụ cấp độc hại: 18 triệu đồng.
- Tiền nghỉ mát do công ty Unilever Việt Nam chi trả: 12 triệu đồng.
- Thu nhập nhận được do tham gia hội thảo khoa học sau khi đã bị khấu trừ thuế TNCN 10% tại nguồn: 18 triệu đồng (có chứng từ khấu trừ thuế theo quy định).
- Thu nhập nhận được trên hợp đồng chuyển nhượng bản quyền cải tiến kỹ thuật cho công ty Unilever Việt Nam: 100 triệu đồng.
- Thu lãi tiền gửi tiết kiệm tại ngân hàng: 50 triệu đồng.

Yêu cầu: Xác định tổng số thuế TNCN ông Trần Kiên phải nộp trong năm 2011. Biết:

- Ông Trần Kiên đăng ký giảm trừ gia cảnh cho 2 người phụ thuộc, có chứng từ theo đúng quy định. Tổng tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đã trừ vào lương ông Trần Kiên trong năm: 18 triệu đồng.
- Năm 2011, ông Trần Kiên ủng hộ đồng bào bị lũ lụt thông qua Hội Chữ Thập Đỏ Việt Nam 15 triệu đồng, có chứng từ theo quy định.
- Mức giảm trừ gia cảnh áp dụng đối với người nộp thuế 4 triệu đồng/ tháng; đối với người phụ thuộc 1,6 triệu đồng/người/tháng.
- Thuế suất thuế TNCN đối với thu nhập từ đầu tư vốn: 5%, đối với thu nhập từ chuyển giao bản quyền: 5%. Biểu thuế lũy tiến từng phần áp dụng đối với thu nhập từ kinh doanh và tiền lương, tiền công như sau:

Bậc thuế	Phần thu nhập tính thuế/năm (triệu đồng)	Phần thu nhập tính thuế/tháng (triệu đồng)	Thuế suất (%)
1	Đến 60	Đến 5	5
2	Trên 60 đến 120	Trên 5 đến 10	10
3	Trên 120 đến 216	Trên 10 đến 18	15
4	Trên 216 đến 384	Trên 18 đến 32	20
5	Trên 384 đến 624	Trên 32 đến 52	25
6	Trên 624 đến 960	Trên 52 đến 80	30
7	Trên 960	Trên 80	35

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ NĂM 2013

ĐỀ THI VIẾT Đề Lẻ
MÔN THI: THUẾ VÀ QUẢN LÝ THUẾ NÂNG CAO

(Thời gian làm bài 180 phút) 22/60

Câu 1 (2 điểm)

Anh/Chị hãy trình bày các trường hợp cơ sở kinh doanh nộp thuế giá trị gia tăng (GTGT) theo phương pháp khấu trừ không được khấu trừ thuế GTGT của hàng hóa, dịch vụ mua vào khi xác định thuế GTGT phải nộp theo quy định hiện hành? Cho 2 ví dụ minh họa.

Câu 2 (2 điểm) : Anh/chị hãy trình bày quy định của pháp luật thuế hiện hành về:

- Doanh thu để tính thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN);
- Thời điểm xác định doanh thu để tính thu nhập chịu thuế TNDN;
- Doanh thu để tính thu nhập chịu thuế đối với các trường hợp: (i) Hàng hoá, dịch vụ bán trả góp, trả chậm và (ii) Hoạt động cho thuê tài sản.

Câu 3 (2 điểm)

Công ty cổ phần Bia Đức Chính chuyên sản xuất bia và đồ uống giải khát có ga. Công ty là đối tượng đăng ký nộp thuế giá trị gia tăng (GTGT) theo phương pháp khấu trừ. Trong tháng 9/2012 có tình hình sau:

Nhập khẩu 1.250.000 lít bia nước với giá nhập 0,85USD/lít, thuế nhập khẩu đối với bia nước là 15%, Công ty đã nộp thuế nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt (TTĐB) và thuế GTGT ở khâu nhập khẩu và có đủ chứng từ nộp thuế theo quy định. Trong tháng, xuất kho 700.000 lít để sản xuất 2.100.000 hộp bia. Lượng bia hộp sản xuất ra đã được nhập kho thành phẩm và xuất tiêu thụ. Theo số liệu kế toán phản ánh về tình hình tiêu thụ bia trong tháng thì số lượng bia bộp còn tồn cuối tháng là 75.000 hộp.

Biết rằng, số bia hộp còn tồn đầu tháng là 85.000 hộp. Giá bán xuất xưởng đã có thuế TTĐB là 17.400 đ/hộp; thuế suất thuế TTĐB đối với bia (không phân biệt bia nước hay bia có bao bì) là 45%. Thuế suất thuế GTGT đối với bia là 10%; tỷ giá ngoại tệ bình quân liên ngân hàng tại thời điểm kê khai nộp thuế nhập khẩu là 1 USD = 21.000 đồng. Theo quy định hiện hành, khi xác định thuế TTĐB phải nộp trong kỳ, Công ty được khấu trừ số thuế TTĐB đã nộp đầu vào tương ứng với số sản phẩm bán ra.

Yêu cầu:

Tính số thuế nhập khẩu phải nộp khi nhập khẩu nguyên liệu bia; số thuế TTĐB và số thuế GTGT mà Công ty Bia Đức Chính phải nộp cho số bia hộp tiêu thụ trong tháng 9/2012.

Câu 4 (2 điểm)

Doanh nghiệp ABC sản xuất thiết bị vệ sinh đã thành lập được 10 năm, trong năm 2012 có hoạt động sau:

1. Doanh thu bán hàng chưa thuế GTGT: 50.000 triệu đồng.

2. Chi phí phân bổ cho số sản phẩm tiêu thụ trong nắm doanh nghiệp xác định là: 35.000 triệu đồng, trong đó:

- Chi xây dựng nhà xưởng sản xuất: 4.000 triệu đồng.
- Khấu hao tài sản cố định trích theo quy định: 5.000 triệu đồng, trong đó: khấu hao của nhà để xe của doanh nghiệp: 200 triệu đồng.
- Chi trả lãi vay vốn sản xuất kinh doanh cho công nhân viên: 1.200 triệu đồng, lãi suất vay trên hợp đồng: 12%/năm, lãi suất cơ bản do NHNN công bố tại thời điểm ký kết hợp đồng vay: 7%/nắm.
- Chi tài trợ học bổng cho sinh viên trường Đại học Xây dựng Hà Nội: 50 triệu đồng.
- Chi hỗ trợ công nhân doanh nghiệp gặp khó khăn đột xuất: 100 triệu đồng
- Chi phí quảng cáo, tiếp thị, giao dịch... 3.500 triệu đồng, trong đó: chi hoa hồng đại lý bán đúng giá: 200 triệu đồng, chi hoa hồng môi giới bán hàng: 100 triệu đồng, chi thuê gian hàng đề trưng bày sản phẩm tại hội chợ: 300 triệu đồng.
- Các khoản chi còn lại được trừ theo quy định.

3. Thu nhập nhận được từ hoạt động kinh doanh ở nước ngoài 720 triệu đồng. Đây là khoản thu nhập còn lại sau khi nộp thuế TNDN ở nước ngoài với thuế suất 28%, nước này chưa ký Hiệp định tránh đánh thuế 2 lần với Việt Nam.

Yêu cầu: Xác định thuế TNDN doanh nghiệp ABC phải nộp trong năm 2012, biết:

- Thuế suất thuế TNDN của doanh nghiệp ABC: 25%.
- Doanh nghiệp ABC đã góp đủ vốn điều lệ, các khoản chi của doanh nghiệp đều có hóa đơn, chứng từ theo quy định. Trong năm 2012, doanh nghiệp ABC không phát sinh thu nhập từ lãi tiền gửi, lãi cho vay, không được ưu đãi, miễn giảm thuế.

Câu 5 (2 điểm)

Ông Phạm Đình Đoàn - giám đốc điều hành tập đoàn Voigroup, mã số thuế cá nhân số 0804756136 đăng ký tại Hà Nội. Ngoài thu nhập tại tập đoàn, ông còn tham gia các hoạt động kinh tế khác. Tình hình thu nhập của ông Đoàn trong năm 2012 theo các thông tin được tổng hợp từ các chứng từ như sau:

1- Thu nhập tại cơ quan tập đoàn sau khi đã tính nộp đủ các khoản bảo hiểm theo quy định: Tổng số tiền được nhận: 1.224 tr.đ (một tỷ hai trăm hai mươi bốn triệu đồng); số tiền thuế TNCN đã khấu trừ 259,80 tr.đ (hai trăm năm mươi chín triệu, tám trăm nghìn đồng); Số thu nhập cá nhân còn được nhận là 964,20 tr.đ (chín trăn sáu mươi bốn triệu, hai trăm nghìn đồng).

2- Tiền thù lao thành viên HĐQT nhận được từ các công ty liên kết chuyển trả vào tài khoản cá nhân của ông Đoàn, số tiền 135 triệu đồng, sau khi đã thực khấu trừ thuế TNCN là 10%, ông đã nhận được đầy đủ chứng từ khấu trừ thuế TNCN của các đơn vị trả đúng theo quy định.

3- Tiền nhuận bút do xuất bản cuốn sách VƯỢT QUA KHÓ KHĂN, tổng số tiền 300 triệu đồng, thuế TNCN khấu trừ tại nguồn 10%, số tiền thực nhận 270 triệu đồng, ông đã nhận đầy đủ cùng với chứng từ khấu trừ thuế.

4- Tiền thu được do bán tòa nhà biệt thự trị giá 40 tỷ đồng, ông Đoàn đã khai nộp thuế chuyển nhượng bất động sản tại Chi cục thuế theo thuế suất 2%.

Yêu cầu: Anh/chị hãy tính thuế TNCN mà ông Đặng Đình Đoàn phải nộp cần thể hiện trên Tờ khai quyết toán thuế TNCN năm 2012 theo các bước: (i) Xác định thu nhập chịu thuế; (ii) Xác định giảm trừ gia cảnh; (iii) Xác định số thuế phải nộp; (iv) Xác định số đã nộp; (v) Tính số còn phải nộp/hoặc được hoàn.

Biết rằng :

+ Ông Đặng Đình Đoàn đăng ký giảm trừ gia cảnh nuôi 02 cha/mẹ già yếu không có thu nhập và 03 con nhỏ đang đi học và không có thu nhập.

+ Mức giảm trừ gia cảnh cho cá nhân là 4 triệu đồng/tháng và mức giảm trừ gia cảnh cho mỗi người phụ thuộc là 1,6 triệu đồng/tháng/người.

+ Chứng từ khấu trừ thuế đối với các khoản thu nhập nhận được ở ngoài cơ quan, hồ sơ chứng minh về gia cảnh ông Đoàn cũng đã tập hợp và lưu giữ rất đầy đủ, sẵn sàng cho việc khai quyết toán thuế.

+ Thuế suất thuế TNCN đối với thu nhập từ kinh doanh, từ tiền lương, tiền công được áp dụng theo Biểu thuế luỹ tiến từng phần quy định cụ thể như sau:

Bậc thuế	Phần thu nhập tính thuế/năm (triệu đồng)	Phần thu nhập tính thuế/tháng (triệu đồng)	Thuế suất (%)
1	Đến 60	Đến 5	5
2	Trên 60 đến 120	Trên 5 đến 10	10
3	Trên 120 đến 216	Trên 10 đến 18	15
4	Trên 216 đến 384	Trên 18 đến 32	20
5	Trên 384 đến 624	Trên 32 đến 52	25
6	Trên 624 đến 960	Trên 52 đến 80	30
7	Trên 960	Trên 80	35

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ NĂM 2014

ĐỀ THI VIẾT
MÔN THI: THUẾ VÀ QUẢN LÝ THUẾ NÂNG CAO
(Thời gian làm bài 180 phút)

Đề lẻ 29/10

Câu 1 (2 điểm)

Nguyên tắc xác định số thuế giá trị gia tăng (GTGT) đầu vào được khấu trừ? Theo quy định hiện hành của pháp luật về thuế GTGT thì cơ sở kinh doanh đăng ký nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ không được tính khấu trừ thuế GTGT đầu vào đối với những trường hợp nào? (2 điểm)

Câu 2 (2 điểm):

a. Theo quy định của pháp luật thuế thu nhập cá nhân hiện hành: thế nào là cá nhân không cư trú?

b. Sự khác biệt cơ bản trong cách xác định thuế TNCN đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công giữa cá nhân cư trú và cá nhân không cư trú?

Câu 3 (2 điểm): Tại một doanh nghiệp trong năm tính thuế 2014 có số liệu sau (đơn vị tính: triệu đồng)

1. Doanh thu tiêu thụ sản phẩm chưa có thuế GTGT: 80.000.
2. Tổng chi phí được trừ doanh nghiệp kê khai để tính thuế TNDN (có hóa đơn, chứng từ hợp pháp): 60.000, trong đó:

- Tiền lương phải trả trên hợp đồng: 3.000
- Chi trang phục bằng tiền: 240
- Tài trợ thiết bị y tế cho bệnh viện Bạch Mai: 180
- Chi ủng hộ Đoàn TNCSHCM nơi doanh nghiệp đóng trụ sở: 25
- Chi trả lãi vay vốn sản xuất kinh doanh của ngân hàng thương mại với lãi suất 10%/năm là 800.
- Chi phạt vi phạm hợp đồng kinh tế: 80
- Các khoản chi còn lại đều đủ điều kiện xác định chi phí được trừ.

3. Thu nhập khác:

- Thu phạt vi phạm hợp đồng kinh tế: 100
- Thu nhập từ hoạt động sản xuất kinh doanh ở nước ngoài là 480. Đây là thu nhập sau khi đã nộp thuế thu nhập ở nước ngoài với mức thuế suất 20%.

4. Lỗ năm trước chuyển sang: 40

Yêu cầu: Xác định thuế TNDN doanh nghiệp phải nộp trong năm, biết rằng:

- Vốn điều lệ còn thiếu theo tiến độ góp vốn: 3.000.
- Đến thời hạn nộp quyết toán thuế năm 2014, doanh nghiệp còn nợ lương người lao động: 500 triệu đồng. Doanh nghiệp có trích lập quỹ dự phòng tiền lương tối đa theo quy định.
- Doanh nghiệp có 40 người lao động
- Thuế suất thuế TNDN: 22%.
- Doanh nghiệp không được miễn, giảm thuế trong năm tính thuế

Câu 4(2 điểm):

Bà Hà có hộ khẩu thường trú tại thành phố Hồ Chí Minh làm việc trong một doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, trong năm tính thuế 2014 có các khoản thu nhập như sau:

1. Tổng tiền lương trên hợp đồng lao động chưa trừ các khoản đóng góp bắt buộc: 650 triệu đồng
2. Trợ cấp khó khăn đột xuất: 20 triệu đồng
3. Tiền thưởng nhân dịp lễ tết nhận được trong năm: 50 triệu đồng
4. Thu nhập từ kiều hối: 60 triệu đồng
5. Nhận cổ tức từ công ty X trả bằng 3.000 cổ phiếu, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu. Bà Hà đã chuyển nhượng toàn bộ số cổ phiếu trên với giá chuyển nhượng trên thị trường là 12.000 đồng/cổ phiếu. Bà Hà đã trích 20 triệu đồng đóng góp vào Quỹ "Vì người nghèo" của Thành phố.

Yêu cầu: Xác định thuế TNCN bà Hà phải nộp trong năm tính thuế 2014, biết rằng:

- Bà Hà kê khai 2 người phụ thuộc là 2 con dưới 18 tuổi.
- Tổng tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đã trừ vào lương bà Hà trong năm: 68,25 triệu đồng.
- Mức giảm trừ gia cảnh áp dụng đối với người nộp thuế 9 triệu đồng/tháng; đối với người phụ thuộc 3,6 triệu đồng/người/tháng.
- Thuế suất thuế TNCN từ đầu tư vốn: 5%, từ chuyển nhượng chứng khoán 0,1% đối với nộp thuế theo từng lần chuyển nhượng.
- Bà Hà đăng ký nộp thuế TNCN theo từng lần chuyển nhượng chứng khoán
- Biểu thuế lũy tiến từng phần áp dụng đối với thu nhập từ kinh doanh và tiền lương, tiền công như sau:

Bậc thuế	Phần thu nhập tính thuế/năm (triệu đồng)	Phần thu nhập tính thuế/tháng (triệu đồng)	Thuế suất (%)
1	Đến 60	Đến 5	5
2	Trên 60 đến 120	Trên 5 đến 10	10
3	Trên 120 đến 216	Trên 10 đến 18	15
4	Trên 216 đến 384	Trên 18 đến 32	20
5	Trên 384 đến 624	Trên 32 đến 52	25
6	Trên 624 đến 960	Trên 52 đến 80	30
7	Trên 960	Trên 80	35

Câu 5 (2 điểm)

Công ty Dược phẩm Bình Triệu là đối tượng nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ. Trong tháng 3/2014 có tình hình sau:

1. Nhập khẩu 03 thiết bị để sản xuất thuốc, giá nhập khẩu (CIF) là 15.000 USD/chiếc. Tỷ giá quy đổi tại thời điểm nhập khẩu là 21.000 đ/USD. Biết rằng, thuế suất thuế nhập khẩu đối với thiết bị là 25%; thuế suất thuế GTGT là 10%.

2. Nhập khẩu nguyên liệu là hóa chất cơ bản, trị giá nhập khẩu là 16.000 USD. Tỷ giá quy đổi tại thời điểm nhập khẩu là 21.000 đ/USD; nguyên liệu nhập khẩu chịu thuế suất thuế nhập khẩu 10%. Do nguyên liệu nhập khẩu có nguồn gốc từ ASEAN nên thuế suất thuế nhập khẩu được giảm 20% so với mức thuế suất áp dụng với hàng hóa nhập từ các thị trường khác. Hoá chất nhập khẩu thuộc diện chịu thuế GTGT 5%.

3. Mua nguyên liệu thuốc nam của 1 cơ sở thu mua là đối tượng nộp thuế theo phương pháp trực tiếp, trị giá mua 570 triệu đ đã có thuế GTGT. Hoá đơn bán hàng hợp lệ.

Yêu cầu:

Hãy xác định số thuế GTGT mà Công ty Dược phẩm Bình Triệu phải nộp trong tháng 3/2014, biết rằng, trong tháng, doanh thu bán thuốc trên thị trường nội địa là 30.135 triệu đ đã bao gồm thuế GTGT, doanh thu xuất khẩu là 1.600 triệu đ. Thuốc chữa bệnh thuộc diện chịu thuế GTGT 5%. Nguyên liệu thuốc mua của cơ sở nộp thuế theo phương pháp trực tiếp không có hoá đơn GTGT, theo chế độ quy định Công ty không được khấu trừ thuế đầu vào mà phải hạch toán vào chi phí.

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN
VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN
HÀNH NGHỀ NĂM 2014

ĐỀ THI VIẾT
MÔN THI: THUẾ VÀ QUẢN LÝ THUẾ
NÂNG CAO

(Thời gian làm bài 180 phút)

Đề chẵn 29/10

Câu 1 (2 điểm)

Nêu các đối tượng và trường hợp được hoàn thuế GTGT?

(2 điểm)

Câu 2. Theo quy định của Luật thuế TNDN, anh/chị hãy trình bày các loại thu nhập được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp.

Câu 3 (2 điểm)

Ông Nguyễn Đức Bình có thu nhập từ tiền lương, tiền công trong tháng 6/2014 là 99 triệu đồng (đã trừ các khoản đóng bảo hiểm bắt buộc). Ông Bình có 2 người con dưới 18 tuổi phải nuôi dưỡng. Trong tháng, ông Bình phát sinh khoản đóng góp từ thiện là 9,5 triệu đ; nhận được khoản lãi tiền gửi tiết kiệm là 8,5 triệu đồng; tiền bản quyền về chuyển giao công nghệ sáng kiến cải tiến kỹ thuật là 75 tr. đồng đã được cơ quan nhận chuyển giao công nghệ tạm khấu trừ thuế tại nguồn theo quy định.

Yêu cầu: Tính số thuế TNCN mà ông Bình tạm nộp trong tháng, biết rằng:

- Ông Bình là đối tượng cư trú và không thuộc đối tượng được hưởng ưu đãi thuế theo quy định của pháp luật; trong gia đình, ông Bình là người có thu nhập chính và đã đăng ký 02 con là người phụ thuộc để được giảm trừ gia cảnh khi xác định nghĩa vụ thuế TNCN; khoản đóng góp từ thiện của ông Bình thực hiện theo đúng quy định của pháp luật;

- Biểu thuế lũy tiến từng phần áp dụng đối với thu nhập tính thuế từ tiền lương, tiền công và từ kinh doanh theo quy định của Luật thuế TNCN như sau:

Bậc thuế	Phần thu nhập tính thuế/năm (triệu đồng)	Phần thu nhập tính thuế/tháng (triệu đồng)	Thuế suất (%)
1	Đến 60	Đến 5	5
2	Trên 60 đến 120	Trên 5 đến 10	10
3	Trên 120 đến 216	Trên 10 đến 18	15
4	Trên 216 đến 384	Trên 18 đến 32	20
5	Trên 384 đến 624	Trên 32 đến 52	25
6	Trên 624 đến 960	Trên 52 đến 80	30
7	Trên 960	Trên 80	35

- Thuế suất thuế TNCN đối với thu nhập tính thuế từ bản quyền là 5%.

Câu 4 (2 điểm)

Giả sử Công ty cổ phần Thanh Bình thực hiện quyết toán thuế năm 2014, có số liệu như sau:

1. Doanh thu để tính thu nhập chịu thuế là : 56.000 trđ

2. Tổng chi phí Công ty đã kê khai tính vào chi phí được trừ có đầy đủ hóa đơn, chứng từ theo quy định là: 37.525 trđ, trong đó:

- Chi phí trả lãi vay ngân hàng là 3.500 trđ theo đúng quy định;
- Chi quảng cáo: 4.500 trđ;
- Chi tài trợ cho UBND địa phương xây nhà văn hóa: 3.800 trđ.

Yêu cầu:

1. Chi phí quảng cáo được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế là bao nhiêu? Giải thích cách tính.

2. Tính thuế TNDN mà Công ty cổ phần Thanh Bình phải nộp trong năm 2014. Biết rằng Công ty thuộc diện nộp thuế TNDN theo thuế suất phổ thông 22% & không thuộc diện được ưu đãi thuế TNDN; Chi phí quảng cáo thuộc diện khống chế tính vào chi phí được trừ không quá 15%.

Câu 5 (2 điểm)

Công ty cổ phần Rượu Trung Đức chuyên sản xuất rượu và đồ uống giải khát có ga. Công ty là đối tượng đăng ký nộp thuế giá trị gia tăng (GTGT) theo phương pháp khấu trừ. Trong tháng 3/2014 có tình hình sau:

Nhập khẩu 1.800.000 lít rượu vang nước loại 12 độ với giá nhập 0,75USD/lít, thuế nhập khẩu đối với rượu vang nước là 15%, Công ty đã nộp thuế nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt (TTĐB) và thuế GTGT ở khâu nhập khẩu và có đủ chứng từ nộp thuế theo quy định. Trong tháng, xuất kho 1.200.000 lít để sản xuất 1.600.000 chai rượu. Lượng chai rượu sản xuất ra đã được nhập kho thành phẩm và xuất tiêu thụ. Theo số liệu kế toán phản ánh về tình hình tiêu thụ bia trong tháng thì số lượng rượu chai còn tồn cuối tháng là 120.000 chai.

Biết rằng, số rượu chai còn tồn đầu tháng là 55.000 chai. Giá bán xuất xưởng đã có thuế TTĐB là 105.000 đ/chai; thuế suất thuế TTĐB đối với rượu vang (không phân biệt rượu nước hay rượu có bao bì) là 25%. Thuế suất thuế GTGT đối với rượu là 10%; tỷ giá ngoại tệ bình quân liên ngân hàng tại thời điểm kê khai nộp thuế nhập khẩu là 1 USD = 21.000 đồng. Theo quy định hiện hành, khi xác định thuế TTĐB phải nộp trong kỳ, Công ty được khấu trừ số thuế TTĐB đã nộp đầu vào tương ứng với số sản phẩm bán ra.

Yêu cầu:

Tính số thuế nhập khẩu phải nộp khi nhập khẩu nguyên liệu rượu; số thuế TTĐB và số thuế GTGT mà Công ty Trung Đức phải nộp cho số rượu vang chai tiêu thụ trong tháng 3/2014./.

Ghi chú: - *Đề nghị thí sinh nộp lại đề thi cùng với bài làm.*
- *Cán bộ coi thi không được giải thích gì thêm.*

Đề chẵn./.

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ NĂM 2015

ĐỀ THI VIẾT
MÔN THI: THUẾ VÀ QUẢN LÝ THUẾ NÂNG CAO

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1 *(2 điểm)*: Hãy chỉ ra các điều kiện để toàn bộ thuế GTGT đầu vào của một doanh nghiệp phát sinh trong tháng được khấu trừ hết khi kê khai thuế GTGT phải nộp của tháng đó?

Câu 2 (2 điểm)

Căn cứ pháp luật về thuế TNCN hiện hành, anh/chị hãy cho biết:

a) Quy định về giảm trừ gia cảnh?

b) Khái niệm về cá nhân cư trú? Sự khác biệt về xác định nghĩa vụ thuế giữa cá nhân cư trú và cá nhân không cư trú?

Nêu ví dụ minh họa về xác định nghĩa vụ thuế đối với cá nhân cư trú.

Câu 3 (2 điểm):

Trong kỳ tính thuế, Công ty sản xuất A và Công ty xuất nhập khẩu B phát sinh các nghiệp vụ sau:

- Công ty A ký hợp đồng bán 1 lô hàng 200 chiếc điều hòa nhiệt độ công suất 20.000 BTU (do công ty A sản xuất) với giá có thuế GTGT là 3,3 triệu đồng/chiếc cho Công ty B để xuất khẩu sang thị trường Lào. Tuy nhiên do thay đổi kế hoạch nhập hàng, khách hàng nước ngoài chỉ nhập 150 chiếc với giá FOB là 3,5 triệu đồng/chiếc, 50 chiếc còn lại công ty B bán trong nước với giá bán chưa có thuế GTGT là 4 triệu đồng/chiếc.

- Công ty A xuất bán 100 chiếc điều hòa cho đại lý bán đúng giá hưởng hoa hồng với giá bán chưa có thuế GTGT là 3,8 triệu/chiếc.

Yêu cầu:

1. Công ty B phải có hồ sơ gồm có những giấy tờ gì để chứng minh là hàng hóa đã thực tế xuất khẩu?

2. Công ty A hay công ty B phải kê khai nộp thuế TTĐB đối với 50 chiếc điều hòa mà công ty B xuất bán trong nước. Tính số thuế TTĐB phải nộp đối với lô hàng xuất bán trong nước này.

3. Tính số thuế TTĐB mà công ty A phải kê khai, nộp thuế?

Biết rằng: Thuế suất thuế TTĐB của mặt hàng điều hòa nhiệt độ là 10%

(Ghi chú: số liệu tính toán làm tròn đến hàng đơn vị)

Giám thị coi thi không giải thích gì thêm./.

Câu 4 (*2 điểm*):

Ông A là cá nhân cư trú có tình hình thu nhập và chi tiêu trong năm N như sau:

- Tổng tiền lương cả năm chưa trừ các khoản nộp bảo hiểm bắt buộc là 240 triệu đồng, tiền thưởng là 40 triệu đồng.
- Thu từ lãi tiền gửi tiết kiệm ngân hàng 34 triệu đồng.
- Ông A có 1 ngôi nhà cho thuê và tiền thuê nhà thu được hàng tháng là 25 triệu đồng (chưa bao gồm VAT 10%).
- Ông A đăng ký giảm trừ gia cảnh cho 3 người phụ thuộc (02 con dưới 18 tuổi và 1 mẹ già) có chứng từ theo đúng quy định.
- Tổng số tiền phải nộp các khoản bảo hiểm bắt buộc gồm bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp là 25,2 triệu đồng.
- Trong năm N ông A đã đóng góp 30 triệu đồng cho quỹ khuyến học của địa phương (có chứng từ theo đúng quy định).

Yêu cầu: Hãy xác định nghĩa vụ thuế thu nhập cá nhân mà ông A phải nộp trong năm N.

Biết rằng:

+ Mức giảm trừ gia cảnh áp dụng đối với người nộp thuế là 9 triệu đồng/tháng, đối với người phụ thuộc là 3,6 triệu đồng/người/tháng.

+ Thuế suất thuế TNCN đối với thu nhập từ đầu tư vốn là 5%

+ Biểu thuế suất lũy tiến từng phần áp dụng đối với thu nhập từ kinh doanh, tiền lương, tiền công quy định như sau:

TN tính thuế bình quân/ tháng (triệu đồng)	Thuế suất
đến 5	5%
từ trên 5 đến 10	10%
từ trên 10 đến 18	15%
từ trên 18 đến 32	20%
từ trên 32 đến 52	25%
Từ trên 52 đến 80	30%
Trên 80	35%

Câu 5 (2 điểm):

Công ty sản xuất kinh doanh rượu, bia và nước giải khát A, trong tháng 10, năm 2013 có tình hình sản xuất kinh doanh như sau:

1. Công ty A bán 500.000 chai bia do công ty sản xuất cho khách hàng B trong nước và thu tiền cược vỏ chai với mức 1.500đ/vỏ. Tiền đặt cược vỏ chai sẽ được đối chiếu thanh toán cho kỳ mua hàng tháng sau.

Giá bán 1 chai không bao gồm thuế GTGT là 10.000 đ/chai

2. Công ty B đối chiếu công nợ tháng 9 ; trong đó số vỏ chai không thu hồi được là 2000 chiếc. Công ty B phải thanh toán cho công ty A 30 triệu đồng tiền vỏ chai không thu hồi được theo phương thức giảm trừ tiền đặt

3. Công ty mua 50.000 lon bia của một cơ sở sản xuất bia khác trong nước để xuất khẩu theo hợp đồng đã ký kết với giá mua là 4.000 đồng/lon chưa có thuế GTGT.

Công ty đã xuất khẩu được 30.000 lon. Giá xuất khẩu 4.800 đồng/lon. Số còn lại do không đủ tiêu chuẩn chất lượng nên phải tiêu thụ trong nước với giá bán đã bao gồm thuế giá trị gia tăng là 5.500 đồng/lon(thuế suất thuế GTGT là 10%)

4. Công ty nhập khẩu 1.000 chai rượu 40 độ, giá CIF ghi trên hợp đồng ngoại thương là 1.000 000 đồng/chai.

Căn cứ vào dữ liệu trên, Anh/ Chị hãy tính thuế TTĐB phải nộp trong tháng 10 của công ty A .

Biết rằng thuế suất thuế TTĐB mặt hàng bia trong năm 2013 là 50%.

Thuế suất thuế TTĐB mặt hàng rượu 40 độ là 50% .

Thuế suất thuế nhập khẩu rượu 40 độ là 55%.

Số liệu tính toán làm tròn đến hàng đồng

Đề lẻ./

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ NĂM 2015

ĐỀ THI VIẾT
MÔN THI: THUẾ VÀ QUẢN LÝ THUẾ NÂNG CAO

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1 (2 điểm)

Khi kiểm tra thuế tại một công ty cổ phần, cán bộ thuế đã loại 180 triệu đồng là chi phí tiền lương, tiền công ra khỏi tổng số chi phí được trừ do doanh nghiệp kê khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN). Căn cứ quy định của pháp luật hiện hành về thuế TNDN, anh (chị) hãy chỉ ra những nguyên nhân dẫn đến tình hình trên. Nêu ví dụ minh họa.

Câu 2 *(2 điểm)*: Hãy phân tích vai trò của thuế Tiêu thụ đặc biệt? Xăng là mặt hàng thuộc nhu cầu phổ biến của dân chúng và là một trong các yếu tố đầu vào của hầu hết cơ sở sản xuất kinh doanh, tại sao Luật lại quy định đánh thuế TTĐB vào mặt hàng Xăng và các chế phẩm dùng để pha chế Xăng?

Câu 3 (2 điểm):

Công ty cổ phần Phú Hòa là công ty sản xuất và kinh doanh thủy sản, kê khai thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ thuế. Trong kỳ tính thuế tháng 12/2014, Công ty có các số liệu như sau:

1. Bán 3 tấn cá basa nguyên con do Công ty mua của các hộ dân cho Công ty A với giá bán chưa có thuế GTGT là 15.000 đ/kg, Công ty A đã ứng trước 22.000.000 đồng bằng tiền mặt để đảm bảo thực hiện hợp đồng, số còn lại thanh toán đầy đủ qua ngân hàng.
2. Xuất khẩu 4 tấn philê cá basa cho Công ty Naizu của Nhật Bản với giá bán chưa có thuế GTGT là 3,2USD/kg. Hợp đồng có điều khoản thanh toán vào ngày 30/3/2015.
3. Bán 5000 nồi cá basa kho tộ đã tẩm ướp gia vị cho hệ thống siêu thị Coopmart với giá chưa có thuế GTGT là 23.000 đồng/nồi. Phía người mua mới thanh toán trước 70.000.000 đồng, số còn lại sẽ thanh toán tiếp vào hợp đồng sau.
4. Mua 50 tấn cá basa nguyên con của các hộ dân với giá 11.000 đồng/kg, đã thanh toán đầy đủ.
5. Mua 3 tấn thức ăn cho cá của Công ty thức ăn thuỷ sản Hoài Nhơn, giá chưa có thuế GTGT là 2.500 đồng/kg, đã thanh toán đầy đủ cho người bán bằng tiền mặt.
6. Thanh toán tiền điện qua ngân hàng cho Công ty điện lực, giá chưa có thuế GTGT là 225.000.000 đồng.

Giám thị coi thi không giải thích gì thêm./.

7. Công ty mua thức ăn cho cá từ tháng 10/2014 nhưng do hoá đơn ghi sai số lượng dẫn đến phải điều chỉnh hóa đơn. Người bán là Công ty thức ăn thuỷ sản Hoài Nhơn đã lập hóa đơn điều chỉnh vào tháng 12/2014, ghi tăng số thuế GTGT là 1.100.000 đồng. Công ty đã thanh toán qua ngân hàng.
8. Công ty mua vào nhiên liệu của Công ty xăng dầu Cửu Long từ tháng 11/2014 với giá chưa có thuế GTGT là 38.000.000 đồng, Công ty chưa kê khai, nay kê khai. Công ty đã thanh toán qua ngân hàng.
9. Bán philê cá basa do Công ty tự nuôi cho Công ty B, giá chưa có thuế GTGT là 78.000.000 đồng.

Yêu cầu: Căn cứ vào các thông tin nêu trên, anh (chị) hãy tính toán chi tiết để xác định số thuế GTGT phát sinh trong kỳ tính thuế tháng 12/2014 của Công ty cổ phần Phú Hòa.

Biết rằng: Công ty không có số thuế GTGT còn được khấu trừ từ kỳ tính thuế tháng 11/2014 chuyển sang; Công ty không đề nghị hoàn thuế trong kỳ (nếu có); Hàng hóa, dịch vụ chịu thuế GTGT theo quy định hiện hành của Luật Thuế GTGT số 13/2008/QH12 ngày 03/6/2008 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế GTGT số 31/2013/QH 13 ngày 19/6/2013; Tỷ giá: 1 USD = 20.200 đồng.

(Ghi chú: số liệu tính toán làm tròn đến hàng đơn vị)

Câu 4 *(2 điểm)*: Một doanh nghiệp sản xuất rượu A tại Hà Nội nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ trong tháng tính thuế có các số liệu sau:

1. Nhập khẩu 4.500 lít rượu nước để sản xuất rượu chai theo định mức 0,75 lít rượu nước/chai rượu. Tổng số thuế TTĐB của rượu nước trên chứng từ nộp thuế ở khâu nhập khẩu là 90.000.000 đồng.
2. Xuất kho tiêu thụ trong nước 3.000 chai rượu do doanh nghiệp sản xuất ra, giá bán chưa thuế GTGT 125.000 đồng/chai, trong đó: Xuất cho cửa hàng giới thiệu sản phẩm tại Hà Nội 1000 chai, xuất cho doanh nghiệp kinh doanh thương mại trên cùng địa bàn 2.000 chai. Trong tháng cửa hàng giới thiệu sản phẩm đã tiêu thụ được 500 chai.
3. Dùng 500 chai rượu do doanh nghiệp sản xuất ra để khuyến mại cho các khách hàng lớn của doanh nghiệp theo đúng qui định của pháp luật thương mại.

Yêu cầu: Xác định thuế GTGT, thuế TTĐB doanh nghiệp phải kê khai và nộp trong kỳ, biết:

- Thuế suất thuế TTĐB của rượu chai: 25%, Thuế suất thuế GTGT của rượu: 10%. Tổng số thuế GTGT của hàng hóa, dịch vụ mua vào được khấu trừ trong tháng là 72.000.000 đồng.
- Hàng hóa, dịch vụ doanh nghiệp mua vào, bán ra có hóa đơn GTGT hợp pháp và có chứng từ thanh toán qua ngân hàng. Rượu dùng để khuyến mại cùng loại với rượu xuất bán cho doanh nghiệp kinh doanh thương mại. Đầu ~~và cuối~~ tháng doanh nghiệp A không tồn kho rượu nước và rượu chai. Doanh nghiệp đã nộp thuế ở khâu nhập khẩu.

Câu 5 (2 điểm):

Tháng 2 năm 2014 chị A là trưởng phòng tại Công ty Xuất nhập khẩu tổng hợp huyện Bát Xát, Lào Cai. Ngày 20/2/2014, Chị có thu nhập như sau:

1. Nhận lương tháng 13 của năm 2013 là 14 triệu đồng ;
2. Nhận lương tháng 2 năm 2014 là 13 triệu đồng (sau khi công ty đã trừ khoản bảo hiểm bắt buộc của người lao động nộp).
3. Nhận khoản phụ cấp trách nhiệm lãnh đạo 1 triệu đồng, phụ cấp khu vực miền núi 0,5 triệu đồng, tiền thưởng từ danh hiệu chiến sỹ thi đua tỉnh Lào cao là 3 triệu đồng .

4. Chị đã đóng góp cho Mặt trận tổ quốc Huyện 2 triệu đồng ủng hộ gia đình bị lũ quyét.(Có phiếu thu theo chế độ quy định)

Biết rằng:

- Cơ quan thuế đã cấp mã số thuế cho chị và cấp mã số thuế cho người phụ thuộc mà chị có nghĩa vụ nuôi dưỡng .
- Hai con chị dưới 18 tuổi đang đi học phổ thông .
- Chị trực tiếp nuôi dưỡng mẹ già. Mẹ của chị 60 tuổi, không có lương hưu nhưng có sổ tiết kiệm dài hạn, nhận lãi 1,5 triệu đ/tháng.

Yêu cầu: Anh chị hãy xác định thu nhập chịu thuế, không chịu thuế; các khoản giảm trừ gia cảnh, từ thiện nhân đạo và tính tiền thuế TNCN phải tạm nộp (công ty A khấu trừ tiền thuế và tạm nộp vào NSNN) của chị A trong tháng 2 năm 2014 và giải thích cách tính toán.

Biết rằng: thuế TNCN được tính theo biểu thuế lũy tiến từng phần, cho thu nhập tính thuế theo tháng như sau:

TN đến 5tr: 5 %

TN trên 5tr đến 10 tr: 10 %

TN trên 10tr đến 18 tr: 15 %

TN trên 18 tr đến 32 tr: 20 %.....

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ NĂM 2016

ĐỀ THI VIẾT
MÔN THI: THUẾ VÀ QUẢN LÝ THUẾ NÂNG CAO

Đề: Chẵn	Số báo danh:

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1 (2 điểm): Thuế TNCN (thu nhập cá nhân) là gì? Hãy trình bày nội dung quy định về các khoản giảm trừ vào TNCT (thu nhập chịu thuế) trước khi tính thuế TNCN của người có thu nhập từ tiền lương, tiền công đối với cá nhân cư trú?

Câu 2 (2 điểm)

Khi kiểm tra thuế tại một công ty cổ phần, cán bộ thuế đã loại 180 triệu đồng là chi phí tài trợ ra khỏi tổng số chi phí được trừ do doanh nghiệp kê khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN). Căn cứ quy định của pháp luật hiện hành về thuế TNDN, anh (chị) hãy chỉ ra những nguyên nhân dẫn đến tình hình trên. Nêu ví dụ minh họa.

Câu 3 (2 *điểm*): Tại một doanh nghiệp nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ trong năm tính thuế TNDN có các số liệu sau: *(đơn vị tiền: triệu đồng)*

1. Doanh thu tiêu thụ sản phẩm chưa có thuế GTGT: 26.000.
2. Tổng chi phí được trừ doanh nghiệp kê khai để tính thuế TNDN: 21.000, trong đó:

+ Chi mua một thiết bị phục vụ cho sản xuất sản phẩm của doanh nghiệp: 800
+ Chi phạt vi phạm hợp đồng kinh tế: 200.
+ Tiền lương phải trả theo hợp đồng lao động: 5.000.
+ Chi mua bảo hiểm hưu trí tự nguyện cả năm cho người lao động trong doanh nghiệp theo mức 1.000.000đ/người/tháng là: 300
+ Giá trị vật tư, hàng hóa bị tổn thất: 200.
+ Chi cho hoạt động của tổ chức Đảng trong doanh nghiệp: 150

Các khoản chi nói trên đều có hoá đơn, chứng từ hợp pháp, có chứng từ thanh toán qua ngân hàng (trừ khoản chi cho hoạt động phòng chống HIV) và các khoản chi còn lại đủ điều kiện xác định chi phí được trừ.

3. Thu nhập khác:

- Thu nhập từ thanh lý tài sản là 100; giá trị còn lại của tài sản là 30; chi phí liên quan đến quá trình thanh lý là 10.
- Thu từ nợ khó đòi đã xóa sổ kế toán nay đòi được: 200

Yêu cầu: Xác định thuế TNDN doanh nghiệp thực tế phải nộp trong năm, biết rằng: Thuế suất thuế TNDN 20%. Doanh nghiệp không được miễn, giảm thuế trong năm tính thuế. Khoản bảo hiểm hưu trí tự nguyện chưa được ghi rõ điều kiện và mức hưởng trong hợp đồng lao động. Tiền lương chưa trả tính đến thời hạn nộp

- *Thí sinh không được sử dụng tài liệu trong phòng thi.*
- *Giám thị coi thi không giải thích gì thêm.*
- *Thí sinh nộp lại đề thi cùng bài thi./.*

hồ sơ quyết toán thuế năm là 500. Trong năm doanh nghiệp không trích lập quĩ dự phòng tiền lương và không có thu phạt vi phạm hợp đồng kinh tế. Phần giá trị vật tư, hàng hóa bị tổn thất đã xác định được trách nhiệm bồi thường là 120.

Câu 4 (2 điểm)

Công ty thương mại X có số liệu năm 2016 như sau:

1. Hàng tồn đầu năm

- Quần áo nhập khẩu: 40.000 cái, giá nhập kho: 130.000 đ/cái.
- Rượu 40^0 nhập khẩu: 5000 chai, giá nhập kho: 400.000 đ/chai.

2. Mua trong năm

2.1 Nhập khẩu

- Quần áo, cùng với loại quần áo tồn đầu năm, 600.000 cái, CIF = 120.000 đ/cái.
- Rượu 40^0, cùng với loại rượu tồn đầu năm, 100.000 chai, FOB = 150.000 đ/chai.

2.2 Mua trong nước

- Bánh ngọt của công ty A: 600.000 thùng, giá mua chưa VAT: 20.000 đ/thùng
- Rượu 18^0 của công ty B: 200.000 chai, giá mua chưa VAT: 40.800 đ/chai.
- Trả tiền điện, điện thoại, văn phòng phẩm: 2750 triệu đ, đã có VAT.

3. Tiêu thụ hàng hóa

3.1 Bán trong nước (giá bán chưa VAT)

- Quần áo nhập khẩu: 400.000 cái, giá bán: 160.000 đ/cái.
- Rượu 40^0 nhập khẩu: 90.000 chai, giá bán: 500.000 đ/chai.
- Bánh ngọt: 500.000 thùng, giá bán: 30.000 đ/thùng.
- Rượu 18^0: 120.000 chai, giá bán: 60.000 đ/chai.

3.2 Xuất khẩu

- Quần áo nhập khẩu: 200.000 cái, FOB = 190.000 đ/cái.
- Bánh ngọt: 80.000 thùng, FOB = 30.000 đ/thùng.
- Rượu 18^0: 40.000 chai, CIF = 71.300 đ/chai.

4. Thông tin bổ sung

- Thu nhập sau thuế từ hoạt động kinh doanh ngoài nước: 3.200 triệu đ. Thuế suất thuế thu nhập ở nước ngoài: 22%.
- Chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp (không kể các khoản thuế khâu tiêu thụ) được tính bằng 12% doanh thu.
- Phí bảo hiểm (I) và vận chuyển (F) được tính thống nhất bằng 15% FOB.

- Công ty sử dụng phương pháp Nhập trước - xuất trước (FIFO) để xác định giá xuất kho của hàng bán.

- Thuế suất thuế giá trị gia tăng: 10%, thuế xuất khẩu các mặt hàng: 1%, thuế nhập khẩu rượu các loại: 65%, thuế nhập khẩu quần áo: 20%. Thuế suất thuế tiêu thụ đặc biệt của rượu 40^0: 55% và của rượu 18^0: 30%. Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp: 20%.

- Giải thích viết tắt: FOB = Free On Board = Giá giao lên tàu; CIF = Cost, Insurance, Freights = FOB + (I&F); VAT = Value-Added Tax.

Yêu cầu:

1/ Xác định doanh thu tính thu nhập chịu thuế. (0,25 điểm)

2/ Tính số thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt và thuế nhập khẩu – thuế xuất khẩu.(1,25điểm)

3/ Xác định chi phí được trừ (0,25điểm)

4/ Tính số thuế thu nhập doanh nghiệp (0,25 điểm)

Câu 5(2 điểm): Năm 2012 Bà Kim Oanh là một giáo viên về hưu đã thực hiện mua 1triệu cổ phiếu HAH - công ty cổ phần đầu tư phát triển nhà HAH đang được niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam - với giá mua là 42.000 đồng/cổ phiếu. Biết rằng mệnh giá của cổ phiếu HAH là 10.000 đồng/cổ phiếu.

Trong năm 2015, liên quan đến sở hữu cổ phiếu HAH, Bà Kim Oanh đã thực hiện các giao dịch sau:

1. Ngày 01/4/2015, Bà Kim Oanh nhận cổ tức là 300.000 cổ phiếu HAH.

2. Ngày 3/6/2015 Bà Kim Oanh thực hiện bán 200.000 cổ phiếu HAH với giá 45.000 đồng/cổ phiếu.

3. Ngày 30/12/2015 Bà Kim Oanh bán 500.000 cổ phiếu HAH với giá 50.000 đồng/cổ phiếu.

Anh (Chị) hãy xác định số thuế thu nhập cá nhân Bà Kim Oanh phải nộp trong năm 2015 khi thực hiện bán cổ phiếu HAH như trên.

Ghi chú:

- VAT: Thuế giá trị gia tăng

- TNDN: Thu nhập doanh nghiệp

- GTGT: Giá trị gia tăng

3/3

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ NĂM 2016

ĐỀ THI VIẾT
MÔN THI: THUẾ VÀ QUẢN LÝ THUẾ NÂNG CAO

Đề: Lẻ	Số báo danh:

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1 (2 điểm): Theo quy định của pháp luật về quản lý thuế, Anh (Chị) hãy cho biết:

- Trường hợp nào được gia hạn nộp thuế? Cho một ví dụ minh họa?
- Trường hợp nào được xoá nợ tiền thuế, tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp tiền thuế, tiền phạt, tiền chậm nộp tiền phạt?

Câu 2 (2 điểm)

Nguyên tắc xác định số thuế giá trị gia tăng (GTGT) đầu vào được khấu trừ? Theo quy định hiện hành của pháp luật về thuế GTGT thì cơ sở kinh doanh đăng ký nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ không được kê khai, khấu trừ thuế GTGT đầu vào đối với những trường hợp nào?

Câu 3 (2 điểm):

Công ty thương mại X có tình hình kinh doanh năm N như sau:

1. Tình hình tồn kho đầu năm, cuối năm:

- Trị giá tồn kho đầu năm hàng A là 350 triệu đồng, hàng B là 580 triệu đồng (giá vốn không bao gồm VAT).
- Trị giá tồn kho cuối năm hàng A là 170 triệu đồng, hàng B là 490 triệu đồng (giá vốn không bao gồm VAT).

2. Tình hình mua tài sản, hàng hoá, dịch vụ trong năm:

- Trị giá nhập khẩu hàng A đã quy đổi là 3500 triệu đồng (giá CIF -TPHCM).
- Tổng trị giá mua hàng B là 6000 triệu đồng (giá mua chưa bao gồm VAT).
- Mua một số TSCĐ về phục vụ cho hoạt động kinh doanh hàng A,B với tổng trị giá là 4800 triệu đồng (không bao gồm VAT 10%), chiết khấu thanh toán được hưởng là 130 triệu đồng.
- Chi trả các dịch vụ mua ngoài phục vụ cho kinh doanh là 800 triệu đồng (giá không bao gồm VAT 10%).

- *Thí sinh không được sử dụng tài liệu trong phòng thi.*
- *Giám thị coi thi không giải thích gì thêm.*
- *Thí sinh nộp lại đề thi cùng bài thi./.*

3. Tình hình tiêu thụ hàng hoá, dịch vụ trong năm:

- Tổng doanh số tiêu thụ hàng A là 6.500 triệu đồng (giá bán chưa bao gồm VAT 10%), trong đó 150 triệu đồng chưa thanh toán.

- Tổng doanh thu hàng B là 9.000 triệu đồng, trong đó doanh thu xuất khẩu đã quy đổi là 7.200 triệu đồng (giá FOB - TPHCM), còn lại doanh thu bán trong nước (giá bán không bao gồm VAT 5%).

4. Chi phí kinh doanh phân bổ cho hàng hóa, dịch vụ đã tiêu thụ trong năm:

- Chi phí tiền lương, BHXH, BHYT tính theo lương là 768 triệu đồng.

- Chi phí khấu hao TSCĐ là 360 triệu đồng.

- Toàn bộ chi phí dịch vụ mua ngoài phát sinh trong năm được phân bổ hết cho hàng hóa, dịch vụ đã tiêu thụ.

- Chi phí giao dịch, tiếp khách, quảng cáo, khuyến mại là 256 triệu đồng.

- Chi phí trả lãi vay ngân hàng là 152 triệu đồng.

- Các khoản chi phí khác thuộc chi phí kinh doanh là 36 triệu đồng.

Yêu cầu: Xác định thuế TNDN mà Công ty phải nộp năm N.

Biết rằng:

- Một số loại thuế gián thu đã nộp năm N như sau: Thuế nhập khẩu hàng A là 1.050 triệu đồng, Thuế xuất khẩu hàng B là 360 triệu đồng.

- Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 20%

- Công ty nộp VAT theo phương pháp khấu trừ thuế. Toàn bộ hoá đơn chứng từ mua vào, bán ra kê khai ở trên đều hợp lệ.

- Số lỗ phát sinh của năm N - 1 là 98 triệu đồng (năm N-2 trở về trước đều có lãi).

- Công ty trích lập quỹ đầu tư phát triển công nghệ theo luật định là 10%.

Câu 4 (2 điểm)

Doanh nghiệp Y sản xuất rượu thuốc 20^0 có số liệu trong kỳ tính thuế như sau.

A. Nhập khẩu 92.000 lít rượu 40^0, giá nhập khẩu (CIF) theo hợp đồng 30.000 đ/lít.

Bán 32.000 lít rượu 40^0 cho công ty C với giá bán chưa thuế giá trị gia tăng là 90.000 đ/lít.

B. Sử dụng 60.000 lít để sản xuất được 200.000 chai rượu thuốc và tiêu thụ trong kỳ như sau:

1. Bán cho công ty thương mại 45.000 chai, giá bán chưa thuế giá trị gia tăng 180.000 đồng/chai.

2. Bán qua đại lý 75.000 chai, giá đại lý bán chưa thuế giá trị gia tăng theo đúng hợp đồng là 195.000 đồng/chai, hoa hồng trả đại lý là 5% giá bán chưa thuế giá trị gia tăng.

3. Trực tiếp bán lẻ 30.000 chai, giá bán lẻ có thuế giá trị gia tăng là 215.600 đồng/chai.

C. Chi phí

- Chi phí sản xuất của 200.000 chai rượu thuốc là 12.600 triệu đồng.
- Chi phí được trừ khâu bán hàng và quản lý là 4.100 triệu đồng (chưa kể hoa hồng đại lý).
- Trả lãi tiền vay: 4.850 triệu đồng, trong đó: 50 triệu đồng là lãi bị phạt.

Cho biết: Thuế suất thuế nhập khẩu: 40%, thuế tiêu thụ đặc biệt của rượu trên 20^0 là 55%, của rượu 20^0 là 30%, thuế giá trị gia tăng 10%, thuế thu nhập doanh nghiệp: 20%. Thuế nhập khẩu phải nộp được giảm 15%. Thuế giá trị gia tăng đầu vào nội địa được khấu trừ trong kỳ là 1.200 triệu đồng (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng khâu nhập khẩu). Không có rượu tồn đầu kỳ.

Yêu cầu:

1/ Xác định doanh thu tính thu nhập chịu thuế. (0,25 điểm)

2/ Tính số thuế giá trị gia tăng và thuế nhập khẩu – thuế xuất khẩu. (1 điểm)

3/ Xác định chi phí được trừ (0,5 điểm)

4/ Tính số thuế thu nhập doanh nghiệp (0,25 điểm)

Câu 5 (2 *điểm*): Ông Mạnh là người Việt Nam có đăng ký hộ khẩu thường trú ở Hà Nội, có thu nhập trong năm tính thuế N như sau:

- Tiền lương ổn định hàng tháng (sau khi trừ các khoản bảo hiểm bắt buộc) nhận vào ngày 5 tháng sau: 48.000.000 đồng.
- Lương tháng 13 nhận cùng thời điểm nhận tiền lương tháng 12 là: 28.000.000 đ.
- Tiền thưởng nhân dịp các ngày lễ nhận được trong năm: 36.000.000 đ.
- Tiền cho thuê nhà không cần dùng: 240 trđ.
- Chuyển nhượng cổ phiếu một lần với giá trị chuyển nhượng là 300 trđ.
- Thừa kế từ cha mẹ đẻ một mảnh đất với giá tính thuế trước bạ là 600 triệu đồng. Do không có nhu cầu sử dụng nên trong năm ông Mạnh đã chuyển nhượng mảnh đất đó với giá chuyển nhượng là 1.200 trđ. Các chi phí liên quan đến quá trình chuyển nhượng là 20 triệu đồng.
- Nhận quà tặng từ chị gái với 1 chiếc ti vi Sam sung trị giá 12 trđ và một xe máy trị giá 65 trđ.

Yêu cầu: Hãy tính số thuế thu nhập mà ông Mạnh phải nộp trong năm. *Biết rằng*: ông Mạnh có đủ điều kiện giảm trừ 3 người phụ thuộc tính cho cả năm. Không có khoản thu nhập nào của ông Mạnh từ năm N -1 được trả vào năm N.

Ghi chú:

- VAT: Thuế giá trị gia tăng

- TNDN: Thu nhập doanh nghiệp

- GTGT: Giá trị gia tăng

- TSCĐ: Tài sản cố định

- BHXH: Bảo hiểm xã hội

- BHYT: Bảo hiểm y tế

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN NĂM 2017

ĐỀ THI VIẾT
MÔN THI: THUẾ VÀ QUẢN LÝ THUẾ

Đề: Chẵn	Số báo danh:

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1 (2 điểm): Trình bày điều kiện xác định các khoản chi phí được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập tính thuế thu nhập doanh nghiệp? Cho ví dụ minh họa?

Câu 2 (2 điểm): Trong số các giao dịch sau, giao dịch nào thuộc các trường hợp không phải kê khai, tính nộp thuế GTGT, giao dịch nào phải kê khai, tính nộp thuế GTGT? Đối với các giao dịch phải kê khai tính nộp thuế GTGT, giải thích lý do vì sao giao dịch **không** thuộc trường hợp không phải kê khai tính nộp thuế.

1. Công ty A bồi thường cho khách hàng X do giao hàng chậm, bằng dịch vụ với giá trị tương đương với số tiền phạt quy định trong hợp đồng;

2. Ông B (là cá nhân quốc tịch Việt Nam không kinh doanh) bán một ô tô bán tải thuộc sở hữu cá nhân của ông B cho doanh nghiệp Y;

3. Công ty C điều chuyển tài sản là máy sản xuất chuyên dụng với giá trị trên sổ 1 tỷ VNĐ cho công ty con để sản xuất kinh doanh mặt hàng chịu thuế GTGT, khi điều chuyển tài sản được đánh giá lại với giá trị 1,2 tỷ VNĐ;

4. Siêu thị D nhận một khoản tiền hỗ trợ hoạt động từ công ty V là công ty sản xuất sữa bột, đổi lại siêu thị D sẽ giúp công ty V trưng bày miễn phí sản phẩm tại các kệ hàng trong siêu thị;

5. Công ty E chuyển nhượng toàn bộ dự án đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất thép (đã hoàn thành 85% so với đề án thiết kế) cho công ty Z để tiếp tục xây dựng và vận hành dự án theo giấy phép đầu tư đã cấp.

Lưu ý: các công ty nói trên đều là công ty Việt Nam có đăng ký nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ, trừ khi có dữ kiện khác

Câu 3 (2 điểm): *(Đơn vị tính: triệu đồng)*

Công ty B là doanh nghiệp sản xuất thành lập năm 2003 và được đặt tại địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn. Năm đầu tiên có doanh thu là năm 2006.Công ty có thu nhập chịu thuế từ năm 2007.

- *Thí sinh không được sử dụng tài liệu trong phòng thi.*
- *Giám thị coi thi không giải thích gì thêm.*
- *Thí sinh nộp lại đề thi cùng bài thi./.*

Ưu đãi thuế công ty A được hưởng bao gồm 15% trong 12 năm kể từ khi có doanh thu, miễn thuế phải nộp trong 3 năm kể từ khi có thu nhập chịu thuế và giảm 50% số thuế phải nộp trong 7 năm tiếp theo.

Tình hình kinh doanh của công ty B trong năm 2016 như sau:

1. Tổng doanh thu toàn công ty: 1.810.000 triệu đồng

Giảm trừ doanh thu do chất lượng hàng sản xuất ra không bảo đảm là: 1.465 triệu đồng

Giá vốn hàng bán: 1.396.000 triệu đồng

Trong năm công ty có thu nhập từ hoạt động tài chính bao gồm:

- Lãi cho vay công ty khác trong tập đoàn: 6.977 triệu đồng
- Lãi chênh lệch tỷ giá hối đoái: 950 triệu đồng.

2. Chi phí từ hoạt động tài chính

Lỗ chênh lệch tỷ giá đã thực hiện: 2.240 triệu đồng

3. Các khoản chi phí bán hàng : 93.400 triệu đồng

4. Các khoản chi phí hoạt động quản lý chung: 28.900 triệu đồng

5. Các khoản thu nhập khác của công ty bao gồm:

Thanh lý xe ô tô chở giám đốc: 435 triệu đồng

Các khoản thu nhập do bán thanh lý các phế liệu: 1.524 triệu đồng

6. Chi phí khác trong năm bao gồm giá trị sổ sách của xe ô tô tại thời điểm thanh lý: 420 triệu đồng

7. Một số khoản chi phí trong năm của công ty bao gồm:

- Ngày 1/7/2016 công ty có mua mới một dây chuyền máy móc thiết bị trị giá 5 tỷ đồng và tiến hành khấu hao trong vòng 2 năm cho mục đích kế toán. Theo quy định, máy móc thiết bị này được khấu hao trong khoảng thời gian từ 5-15 năm. Cho mục đích thuế, công ty quyết định áp dụng thời gian khấu hao là 5 năm.
- Công ty có phát sinh một số chi phí (taxi, tiếp khách, v.v.) không có hóa đơn: 115 triệu đồng

- Công ty có chi tài trợ cho đoàn thanh niên địa phương: 55 triệu đồng

- Phạt vi phạm hành chính do chậm nộp thuế NK nguyên vật liệu phục vụ sản xuất: 15 triệu đồng

- Trích tiền thưởng cuối năm của công nhân bộ phận sản xuất 6.000 triệu đồng, công ty dự kiến chi trả làm 2 đợt, mỗi đợt bằng nhau (28/2/2017 và 30/4/2017).

8. Số thuế tạm nộp tính đến hết quý 4/2016: 15.000 triệu đồng

Yêu cầu: Anh/ chị hãy xác định số thuế TNDN mà công ty B phải nộp năm 2016 và số tiền chậm nộp nếu có

Biết rằng:

Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 20%
Số lỗ phát sinh năm 2015 của hoạt động kinh doanh chính là (các năm liền trước đều có lãi): 32.000 triệu đồng
Lãi chậm nộp là 0.03%/ngày chậm nộp.

Câu 4 (2 điểm): *(Đơn vị tính: triệu đồng)*

Công ty A là công ty thương mại kinh doanh nhập khẩu điều hòa. Số liệu báo cáo của công ty A năm 2016 như sau:

1. Tình hình tồn kho đầu năm, cuối năm:

Đầu năm công ty tồn kho 2.000 sản phẩm trị giá 12.000 triệu đồng, cuối năm công ty tồn kho 1.500 sản phẩm.

Biết rằng, giá trị thuế TTĐB nộp khâu nhập khẩu không nằm trong giá trị hàng tồn kho.

2. Trong năm công ty A có các giao dịch sau:

- Ngày 01/01/2016, công ty có nhập một lô hàng 10.000 sản phẩm với giá CIF là 250 USD trên mỗi sản phẩm.

- Tổng doanh thu hàng bán trong năm 2016 theo tờ khai thuế GTGT (chưa bao gồm thuế GTGT) là 104.500 triệu đồng

3. Các khoản chi phí phát sinh trong kỳ:

- Chi tiền lương, bảo hiểm xã hội, y tế: 3.500 triệu đồng

- Chi khấu hao tài sản: 5.000 triệu đồng

- Chi dịch vụ mua ngoài trong năm: 2.500 triệu đồng

- Chi quảng cáo khuyến mại, tiếp khách: 1.000 triệu đồng

- Chi trả lãi vay: 550 triệu đồng

- Các khoản chi khác: 100 triệu đồng

Toàn bộ các khoản chi đều có hóa đơn, chứng từ hợp lệ.

Biết rằng: Thuế suất thuế TNDN là: 20%; Thuế suất thuế nhập khẩu điều hòa: 30%; Thuế suất thuế TTĐB: 10%; Tỷ giá ngày nhập hàng: 1 USD = 22.800 VND. Công ty áp dụng phương pháp nhập trước xuất trước khi xác định giá vốn.

Yêu cầu: Anh/ chị hãy xác định thuế TNDN phải nộp và thuế TTĐB phải nộp khi bán ra.

Câu 5 (2 điểm)

Từ 1/3/2016, công ty PMT thuê cô Helen Bui là Việt Kiều quốc tịch Mỹ làm Phó Tổng Giám đốc. Cô là mẹ đơn thân của hai con (3 tuổi và 4 tuổi), và cô Helen sang Việt nam từ khi bắt đầu hợp đồng với công ty PMT, cùng với cả hai con, sau đó cô về lại Mỹ vào ngày 31/12/2016 và chấm dứt hợp đồng lao động với công ty PMT. Trong năm 2016, cô Helen Bui có các khoản thu nhập trước thuế như sau từ công ty PMT:

- Tiền lương: 200.000.000 đồng / tháng

- Tiền thưởng năm: bằng 1,5 tháng lương

- Tiền nhà: 40.000.000 đồng / tháng

- Tiền học phí học mẫu giáo quốc tế cho hai con, công ty trả bằng tiền mặt cho cô Helen để cô tự đi đóng tiền: 360.000.000 đồng

- Phí thẻ hội viên Spa: 60.000.000 đồng, ghi đích danh tên cô Helen Bui

- Trợ cấp chuyển vùng một lần từ Mỹ về Việt Nam: 60.000.000 đồng

- Vé máy bay về Mỹ: 2 chuyến khứ hồi trong năm cho cả ba mẹ con: 25.000.000 đồng mỗi chuyến khứ hồi.

Tiền thuế TNCN tại Việt Nam do cô Helen Bui chịu.

Yêu cầu: Xác định thu nhập tính thuế (phân tách rõ trong số các khoản trên thu nhập nào chịu thuế và không chịu thuế, nêu rõ cách tính nếu cần thiết) và nghĩa vụ thuế TNCN của cô Helen Bui trong năm 2016, biết:

- Cô Helen là cá nhân cư trú tại Việt Nam trong năm, đã được cấp mã số thuế TNCN và có các hồ sơ giảm trừ gia cảnh hợp lệ. Trong năm, cô không thuộc diện miễn, giảm thuế TNCN theo quy định của pháp luật.

- **Không** yêu cầu xác định các khoản đóng góp bảo hiểm (ví dụ: bảo hiểm y tế) của cô Helen Bui khi tính thu nhập và thuế TNCN trong câu hỏi này.

- Cách tính thuế rút gọn theo Biểu thuế suất lũy tiến:

Bậc	Thu nhập tính thuế /tháng	Thuế suất	Tính số thuế phải nộp	
			Cách 1	Cách 2
1	Đến 5 triệu đồng (trđ)	5%	0 trđ + 5% TNTT	5% TNTT
2	Trên 5 trđ đến 10 trđ	10%	0,25 trđ + 10% TNTT trên 5 trđ	10% TNTT - 0,25 trđ
3	Trên 10 trđ đến 18 trđ	15%	0,75 trđ + 15% TNTT trên 10 trđ	15% TNTT - 0,75 trđ
4	Trên 18 trđ đến 32 trđ	20%	1,95 trđ + 20% TNTT trên 18 trđ	20% TNTT - 1,65 trđ
5	Trên 32 trđ đến 52 trđ	25%	4,75 trđ + 25% TNTT trên 32 trđ	25% TNTT - 3,25 trđ
6	Trên 52 trđ đến 80 trđ	30%	9,75 trđ + 30% TNTT trên 52 trđ	30% TNTT - 5,85 trđ
7	Trên 80 trđ	35%	18,15 trđ + 35% TNTT trên 80 trđ	35% TNTT - 9,85 trđ

(Lưu ý: đối với các khoản không chịu thuế, ghi số 0 khi tính thu nhập tính thuế)

Ghi chú:

- TNDN: Thu nhập doanh nghiệp
- NK: Nhập khẩu
- TTĐB: Tiêu thụ đặc biệt
- GTGT: Giá trị gia tăng
- TNCN: Thu nhập cá nhân
- GTGT: Giá trị gia tăng
- BCTC: Báo cáo tài chính

HỘI ĐỒNG THI KIỂM TOÁN VIÊN VÀ KẾ TOÁN VIÊN NĂM 2017

ĐỀ THI VIẾT
MÔN THI: THUẾ VÀ QUẢN LÝ THUẾ

Đề: L2	Số báo danh:

(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1 (2 điểm)

Trình bày qui định về đối tượng nộp thuế xuất khẩu thuế nhập khẩu theo Pháp luật hiện hành. Phân biệt 3 mức thuế suất thuế nhập khẩu đang được sử dụng tại Việt Nam.

Câu 2 (2 điểm): Trong số các giao dịch sau, giao dịch nào thuộc các trường hợp không phải kê khai, tính nộp thuế GTGT, giao dịch nào phải kê khai, tính nộp thuế GTGT? Đối với các giao dịch phải kê khai tính nộp thuế GTGT, giải thích lý do vì sao giao dịch **không** thuộc trường hợp không phải kê khai.

1. Công ty tư vấn A nhận được một khoản tiền thưởng do hoàn thành sớm dịch vụ tư vấn 5 ngày so với quy định trong hợp đồng;

2. Công ty B có trụ sở ở Hà Nội điều chuyển tài sản cho chi nhánh độc lập tại Thanh Hóa;

3. Công ty C nhận được khoản tiền môi giới từ công ty X có trụ sở ở Singapore do giới thiệu để công ty X bán hàng cho công ty Y có trụ sở ở Campuchia;

4. Ngân hàng D phát mại tài sản là một chiếc ô tô thuộc sở hữu của ông Đ (là cá nhân quốc tịch Việt Nam không kinh doanh) thế chấp để vay tiền ngân hàng D nhưng không trả được nợ khi đáo hạn;

5. Công ty E chuyển nhượng dự án đầu tư trung tâm dạy ngoại ngữ (đã được xác nhận là dạy học, dạy nghề theo quy định pháp luật) cho công ty T;

6. Công ty G góp vốn để thành lập doanh nghiệp Z bằng một máy chuyên dụng trị giá trên sổ là 10 tỷ VNĐ;

Lưu ý: các công ty nói trên đều là công ty Việt Nam có đăng ký nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ, trừ khi có dữ kiện khác

- *Thí sinh không được sử dụng tài liệu trong phòng thi.*
- *Giám thị coi thi không giải thích gì thêm.*
- *Thí sinh nộp lại đề thi cùng bài thi./.*

Câu 3 (2 điểm): *(Đơn vị tính: triệu đồng)*

Công ty A được thành lập và bắt đầu hoạt động sản xuất từ năm 2004 và có lãi từ năm 2008. Công ty hoạt động trong lĩnh vực xây dựng lắp đặt và không được hưởng ưu đãi thuế. Tổng số nhân viên tại thời điểm 31/12/2016 là 150 người

1. Các số liệu trong BCTC đã được kiểm toán của công ty A tại thời điểm 31/12/2016 như sau

- Doanh thu: 186.000 triệu đồng
- Giá vốn: 133.600 triệu đồng
- Chi phí bán hàng:10.700 triệu đồng
- Chi phí hành chính: 19.000 triệu đồng
- Thu nhập từ hoạt động tài chính bao gồm:
  + Lãi tiền gửi ngân hàng: 1.500 triệu đồng
  + Lãi Chênh lệch tỷ giá đã thực hiện: 205 triệu đồng
- Chi phí từ hoạt động tài chính bao gồm:
  + Chi phí lãi vay: 3.500 triệu đồng
  + Lỗ chênh lệch tỷ giá đã thực hiện: 400 triệu đồng
- Thu nhập khác: 15 triệu đồng
- Chi phí khác: 50 triệu đồng

2. Việc trích lập dự phòng của công ty trong năm như sau:

- Dự phòng bảo hành cho khách hàng có số dư đầu kỳ 5.000 triệu đồng, trong kỳ trích thêm 3.000 triệu đồng, số dư cuối kỳ là 6.500 triệu đồng.

3. Một số các khoản chi khác của công ty A như sau:

- Chi phí không có hóa đơn chứng từ hợp lệ: 350 triệu đồng
- Chi tài trợ làm đường tại địa phương: 175 triệu đồng
- Phạt chậm nộp tiền thuế: 50 triệu đồng
- Trích tiền thưởng cuối năm 1.200 triệu đồng, công ty dự kiến chi trả làm 2 đợt bằng nhau (28/2/2017 và 30/4/2017)
- Chi mua bảo hiểm hưu trí tự nguyện cho nhân viên: 4.500 triệu đồng

4. Tổng số thuế tạm nộp của 4 quý đến hết 31/1/2017: 8.500 triệu đồng

Trong năm có 1 nhân viên là Nguyễn Văn A quyết định thôi việc tại công ty, nhân viên này bắt đầu tham gia làm việc tại công ty từ ngày 1/1/2005 và thôi việc vào ngày 31/12/2016. Để ghi nhận những đóng góp của nhân viên, công ty quyết định chi trả trợ cấp thôi việc đến thời điểm nhân viên dừng làm việc tại công ty (nghĩa là đến hết 31/12/2016), mỗi năm làm việc nhân viên được nhận nửa tháng lương tương đương với mức lương là VND20 triệu/tháng.

Yêu cầu: Anh/ chị hãy tính toán và lập tờ khai quyết toán thuế TNDN năm 2016. Tính số tiền chậm nộp nếu có.

Câu 4 (2 điểm): *(Đơn vị tính: triệu đồng)*

Công ty A là công ty thương mại kinh doanh nhập khẩu ô tô, số liệu báo cáo của công ty A năm 2016 như sau:

1. Tình hình tồn kho đầu năm, cuối năm:

Đầu năm công ty tồn kho 200 sản phẩm trị giá 120.000 triệu đồng, cuối năm công ty tồn kho 150 sản phẩm. Giá trị thuế TTĐB nộp khâu nhập khẩu không nằm trong giá trị hàng tồn kho.

2. Trong năm công ty A có các giao dịch sau:

-Ngày 1/1/2016, công ty có nhập một lô hàng 1.000 sản phẩm với giá CIF là 15.000 USD trên mỗi sản phẩm.

- Tổng doanh thu hàng bán trong năm 2016 theo tờ khai thuế GTGT (chưa bao gồm thuế GTGT) là 980.000 triệu đồng.

3. Các khoản chi phí phát sinh trong kỳ:

- Chi tiền lương, bảo hiểm xã hội, y tế: 15.000 triệu đồng

- Chi khấu hao tài sản: 10.000 triệu đồng

- Chi dịch vụ mua ngoài trong năm được phân bổ hết cho hàng hóa dịch vụ đã tiêu thụ: 25.000 triệu đồng

- Chi quảng cáo khuyến mại, tiếp khách: 40.000 triệu đồng

- Các khoản chi khác: 8.000 triệu đồng

Toàn bộ các khoản chi đều có hóa đơn, chứng từ hợp lệ.

Biết rằng: Thuế suất thuế TNDN là 20%, Thuế suất thuế nhập khẩu là 40%, Thuế suất thuế TTĐB là 40%. Tỷ giá ngày nhập hàng là 1 USD = 22.800 VND. Công ty áp dụng phương pháp nhập trước xuất trước khi xác định giá vốn.

Yêu cầu: Anh/ chị hãy xác định thuế TNDN phải nộp và thuế TTĐB phải nộp khi bán ra.

Câu 5 (2 điểm)

Trong năm 2016, ông Trần Trung, 42 tuổi, quốc tịch Việt Nam, nhận các khoản thu nhập trước thuế và chưa trừ đóng góp bắt buộc như sau từ công ty PMN:

- Tiền lương: 40.000.000 đồng / tháng
- Phụ cấp đặc thù nghề nghiệp: 60.000.000 đồng
- Tiền thưởng: 2 tháng lương
- Tiền làm thêm giờ vào ngày lễ: 100.000.000 đồng (được trả theo mức 200% của mức lương thông thường, có nghĩa là 50% trong số này là mức tính theo ngày làm việc bình thường, 50% là mức trả cho việc làm thêm giờ ngày lễ)
- Tiền bồi thường bảo hiểm sức khỏe từ công ty bảo hiểm theo hợp đồng: 80.000.000 đồng
- Tiền thù lao tham gia ban kiểm soát doanh nghiệp: 110.000.000 đồng

Ông Trần Trung có hai con, 16 tuổi và 12 tuổi, đang học tiểu học và trung học ở Việt Nam. Vợ ông Trung là bà Trang, 38 tuổi, làm nghề kinh doanh tự do có thu nhập không cố định.

Yêu cầu: Xác định thu nhập tính thuế (phân tách rõ trong số các khoản trên thu nhập nào chịu thuế và không chịu thuế, giải thích tóm tắt lý do, nêu rõ cách tính các hạng mục nếu cần thiết), và tính nghĩa vụ thuế TNCN của ông Trần Trung trong năm 2016, biết:

- Ông Trần Trung là cá nhân cư trú tại Việt Nam trong năm, đã được cấp mã số thuế TNCN và có các hồ sơ giảm trừ gia cảnh hợp lệ. Trong năm, ông không thuộc diện miễn, giảm thuế TNCN theo quy định của pháp luật.

(Lưu ý: đối với các khoản không chịu thuế, ghi số 0 khi tính thu nhập tính thuế)

- Cách tính thuế rút gọn theo Biểu thuế suất lũy tiến:

Bậc	Thu nhập tính thuế /tháng	Thuế suất	Tính số thuế phải nộp	
			Cách 1	Cách 2
1	Đến 5 triệu đồng (trđ)	5%	0 trđ + 5% TNTT	5% TNTT
2	Trên 5 trđ đến 10 trđ	10%	0,25 trđ + 10% TNTT trên 5 trđ	10% TNTT - 0,25 trđ
3	Trên 10 trđ đến 18 trđ	15%	0,75 trđ + 15% TNTT trên 10 trđ	15% TNTT - 0,75 trđ
4	Trên 18 trđ đến 32 trđ	20%	1,95 trđ + 20% TNTT trên 18 trđ	20% TNTT - 1,65 trđ
5	Trên 32 trđ đến 52 trđ	25%	4,75 trđ + 25% TNTT trên 32 trđ	25% TNTT - 3,25 trđ
6	Trên 52 trđ đến 80 trđ	30%	9,75 trđ + 30% TNTT trên 52 trđ	30% TNTT - 5,85 trđ
7	Trên 80 trđ	35%	18,15 trđ + 35% TNTT trên 80 trđ	35% TNTT - 9,85 trđ

Ghi chú:

- TNDN: Thu nhập doanh nghiệp
- NK: Nhập khẩu
- TTĐB: Tiêu thụ đặc biệt
- GTGT: Giá trị gia tăng
- TNCN: Thu nhập cá nhân
- GTGT: Giá trị gia tăng
- BCTC: Báo cáo tài chính